MAURICE LEBLANC

ARSÈNE LUPIN

SIÊU TRỘM HÀO HOA

Tiểu thuyết

Phạm Phan Anh và Đinh Minh Hương dịch

RĂNG CỌP

ĐINH TỊ BOOKS
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

ebook©vctvegroup

CHƯƠNG 1:
D'ARTAGNAN, PORTHOS VÀ MONTE CRISTO

Lúc đó là bốn giờ rưỡi. Cảnh sát trưởng Desmalions vẫn chưa quay lại văn phòng. Thư ký riêng của Cảnh sát trưởng đặt lên trên bàn một tập thư từ, báo cáo mà anh ta đã ghi chú cho sếp mình, rung chuông và bảo cậu đưa tin vừa bước vào qua cửa chính: "Ông Cảnh sát trưởng đã cho gọi một số đối tượng đến gặp ông ấy lúc năm giờ. Đây là tên tuổi của họ. Dẫn họ vào những phòng chờ riêng rẽ, để họ không thể giao tiếp với nhau, và đưa tôi danh thiếp của họ khi họ đến."

Cậu đưa tin đi ra. Viên thư ký đang quay về phía cánh cửa nhỏ mở sang phòng anh ta, thì cửa chính lại mở một lần nữa để cho một ông bước vào. Ông ta đến đứng dựa vào lưng một chiếc ghế, người nghiêng nghiêng ngả ngả.

"Sao, ông đấy à, ông Vérot!" Viên thư ký nói. "Nhưng có gì xảy ra vậy? Có vấn đề gì?"

Thanh tra Vérot vóc người lực lưỡng cổ và vai to, da dẻ vốn trông hồng hào. Rõ ràng vừa có chuyện gì đó ghê gớm lắm khiến ông ta lo lắng, vì bộ mặt ông ta, nổi đầy các mạch máu và thường xuyên đỏ ửng, lúc ấy xem ra gần như nhợt nhạt.

"Ồ, không có gì, ông thư ký ạ!" Ông thanh tra trả lời.

"Có, có, trông ông không giống bình thường. Ông đang tái hết cả mặt... và đổ mồ hôi như thế kia..."

Thanh tra Vérot lau trán, trấn tĩnh lại, nói: "Chỉ là một chút mệt mỏi thôi... Dạo này tôi làm việc quá sức, tôi rất muốn giải quyết một vụ án mà ông Desmalions giao cho tôi. Tuy nhiên, tôi có cảm giác hơi kỳ lạ..."

"Ông uống một ly cho tinh thần phấn chấn lên nhé?"

"Không, không, tôi thấy khát hơn."

"Một cốc nước nhé?"

"Không, cảm ơn."

"Vậy ông uống gì?"

"Tôi muốn... Tôi muốn..."

Giọng ông thanh tra ngập ngừng. Nét mặt ông ta bối rối, y như thể ông ta đột ngột mất khả năng nghĩ ra từ tiếp theo. Nhưng ông ta cố gắng bình tĩnh lại, hỏi: "Ông Desmalions không có đây?

"Không, năm giờ ông ấy mới trở lại, để dự một cuộc gặp quan trọng."

"Đúng... Tôi biết... rất quan trọng. Đó là lý do tôi có mặt tại đây. Nhưng tôi nên gặp ông ấy trước. Tôi rất nên gặp ông ấy trước!"

Viên thư ký nhìn chằm chằm Vérot, nói: "Tâm trạng của ông mới bất an làm sao! Việc ông muốn nhắn có gấp gáp tới mức ấy không?

"Thực sự khẩn cấp lắm lắm. Nó liên quan đến một tội ác xảy ra một tháng trước. Và quan trọng hơn hết, là việc ngăn chặn hai vụ giết người là hệ quả của tội ác kia, hai vụ giết người sẽ xảy ra đêm hôm nay. Đúng, đêm hôm nay, một cách tất yếu, trừ khi chúng ta tiến hành các bước đi cần thiết."

"Ông hãy ngồi xuống nào, ông Vérot."

"Ông thấy đấy, tất cả vụ này đã được lên kế hoạch một cách quỷ quyệt như vậy! Ông hẳn chẳng bao giờ tưởng tượng là..."

"Nhưng, Vérot, vì ông đã biết trước sự việc, và vì ông Cảnh sát trưởng dứt khoát sẽ cho ông toàn quyền..."

"Vâng, tất nhiên, tất nhiên. Dẫu sao, thật tệ khi nghĩ rằng tôi có thể không gặp được ông ấy. Nên tôi viết lá thư này, trình bày với ông ấy tất cả những gì tôi biết về vụ việc. Tôi cho là như thế thì chắc chắn hơn."

Ông thanh tra đưa cho viên thư ký chiếc phong bì lớn màu vàng và nói thêm: "Và cả chiếc hộp nhỏ đây nữa, tôi để ở trên bàn này. Nó chứa đựng thứ sẽ giúp giải thích và làm trọn vẹn nội dung lá thư."

"Nhưng sao ông không tự giữ lấy tất cả?"

"Tôi sợ. Bọn chúng đang theo dõi tôi. Bọn chúng đang muốn trừ khử tôi. Tôi chưa yên tâm chừng nào chưa ai khác ngoài tôi biết bí mật này."

"Đừng sợ, Vérot. Ông Cảnh sát trưởng sẽ sớm trở lại. Trong khi chờ đợi, tôi khuyên ông sang bên bệnh xá xin một liều an thần."

Ông thanh tra dường như chưa quyết định được sẽ làm gì. Ông ta lại lau mồ hôi đang chảy thành dòng trên trán. Sau đó, đứng thẳng dậy, ông ta rời khỏi văn phòng. Khi ông ta đi rồi, viên thư ký nhét lá thư vào đống giấy tờ lớn nằm trên bàn Cảnh sát trưởng và bước qua cánh cửa mở sang phòng làm việc riêng của mình.

Anh ta hầu như chưa kịp đóng cánh cửa lại sau lưng thì cánh cửa chính lại bật mở một lần nữa và ông thanh tra quay vào, nói lắp bắp: "Ông thư ký... sẽ hay hơn nếu vừa xong tôi cho ông xem..."

Người đàn ông khốn khổ nhìn trắng bệch như tờ giấy. Răng ông ta đang va vào nhau lập cập. Thấy viên thư ký không còn ở đó, ông ta cố gắng bước tới phòng làm việc riêng của anh ta. Nhưng ông ta bỗng đuối sức và đành buông mình ngồi xuống một chiếc ghế trong vài phút, bất lực rên rỉ: "Mình bị sao thế này?... Mình cũng bị đầu độc ư?... Ôi, mình không muốn thế này, mình không muốn chuyện nó thành ra thế này!"

Cái bàn vừa tầm tay ông thanh tra. Ông ta kéo một chiếc bút chì và một tập giấy về phía mình, bắt đầu nguệch ngoạc vài chữ. Nhưng rồi ông ta lại lắp bắp: "Tại sao chứ, không không đáng mất công. Ông Cảnh sát trưởng sẽ đọc lá thư của mình. Chuyện gì đang xảy ra với mình thế này? Mình không thích thế này một tí nào cả!"

Đột nhiên, ông thanh tra đứng dậy, gọi to: "Ông thư ký, chúng ta phải... chúng ta phải... Cho đêm hôm nay. Không có gì ngăn cản được..."

Gượng đứng lên bằng toàn bộ ý chí, ông thanh tra lê từng bước ngắn giống như người máy tới cửa phòng viên thư ký. Nhưng ông ta lại loạng choạng trên đường đi... và phải ngồi xuống một lần nữa.

Một nỗi kinh hoàng làm ông ta run rẩy từ đầu đến chân, và, thật không may, ông ta bật ra những tiếng kêu quá yếu ớt, chẳng ai nghe được. Ông ta nhận ra điều này, nhìn xung quanh phòng tìm

kiếm một chiếc chuông rung tay hay một chiếc chuông điện, nhưng ông ta không còn phân biệt được bất cứ thứ gì nữa. Một bức màn tối mịt mùng dường như sập xuống mắt ông ta.

Rồi ông thanh tra khuỵu gối bò về phía tường, một tay đập đập vào không khí, giống như người mù, cho tới lúc ông ta chạm được mặt gỗ. Đó là vách ngăn phòng.

Ông ta bò dọc theo bức vách, nhưng, xui xẻo thay, đầu óc đang hoang mang của ông ta khiến ông ta hình dung căn phòng không đúng, do đó, đáng lẽ bò sang bên trái, ông ta lại bò sang bên phải, đằng sau một bức bình phong che chắn cánh cửa thứ ba.

Những ngón tay của ông thanh tra chạm vào tay nắm cửa và ông ta cố gắng mở được nó. Ông ta hổn hển "Giúp với! Giúp với!", rồi ngã sõng soài vào một cái tủ hoặc một cái kho để đồ mà ông Cảnh sát trưởng sử dụng làm buồng thay quần áo.

"Đêm hôm nay!" Ông thanh tra rên rỉ, đinh ninh rằng ông ta đang được lắng nghe và rằng ông ta đang trong phòng viên thư ký. "Đêm hôm nay! Sự việc được sắp đặt vào đêm hôm nay! Ông sẽ thấy... Dấu răng!... Thật kinh khủng... Ôi, tôi đau đớn quá!... Là thứ thuốc độc đó! Cứu tôi với! Giúp tôi với!"

Giọng nói nhỏ dần. Ông thanh tra nhắc đi nhắc lại vài lần, y như đang trong cơn ác mộng: "Những chiếc răng! Những chiếc răng! Chúng đang ngoạm vào!"

Rồi giọng ông thanh tra yếu ớt hơn, những tiếng ú ở phát ra qua đôi môi nhợt nhạt. Mồm ông ta nhai trệu trạo như mồm một ông già nhai thuốc lá không ngừng nghỉ. Đầu ông ta càng lúc càng gục xuống trước ngực. Ông ta thở hắt hai, ba hơi. Một cơn rùng mình lan khắp thân thể, và ông ta chẳn còn động đậy gì nữa.

Và tiếng nấc hấp hối bắt đầu thoát ra ở họng ông thanh tra, rất khẽ khàng và nhịp nhàng chỉ bị gián đoạn khi nỗ lực bản năng cuối cùng xuất hiện, làm hồi tỉnh sự sống chập chờn của trí óc và khơi lên những tia sáng yếu ớt của ý thức trong đôi mắt mờ.

Cảnh sát trưởng bước vào văn phòng của mình lúc bốn giờ năm mươi. Desmalions, người đã đảm nhiệm vị trí này ba năm qua với một uy tín khiến cho ông ta nói chung được tôn trọng, năm mươi

tuổi, vóc dáng to lớn, khuôn mặt sắc sảo, thông minh. Trang phục của ông ta, bao gồm áo vest màu xám, ghệt mắt cá màu trắng và cà vạt buông lỏng, chẳng hề làm người ta nghĩ đến hình ảnh một công chức. Cách cư xử của ông ta thoải mái, đơn giản, đầy thẳng thắn một cách đôn hậu.

Cảnh sát trưởng nhấn chuông, và khi viên thư ký của ông ta bước vào phòng, ông ta hỏi: "Thế những người mà tôi cho gọi đến đây chưa?"

"Rồi ạ, thưa ông Cảnh sát trưởng, và tôi đã yêu cầu họ đợi trong các căn phòng khác nhau."

"Ồ, điều này chẳng có ý nghĩa gì nếu họ gặp nhau trước rồi! Tuy nhiên, như thế vẫn hơn. Tôi hy vọng rằng ông Đại sứ Mỹ sẽ không lấy làm phiền khi phải trực tiếp đến?"

"Không ạ, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Anh có danh thiếp của họ chứ?"

"Dạ có."

Cảnh sát trưởng cầm năm tấm danh thiếp mà thư ký của ông ta đưa cho, đọc: "Ngài Archibald Bright, Bí thư thứ nhất Đại sứ quán Mỹ; ngài Lepertuis, Cố vấn pháp luật; Juan Cacérès, Tùy viên Công sứ quán Peru; Thiếu tá - Bá tước d'Astrignac, quân nhân hưu trí."

Tấm danh thiếp thứ năm chỉ vẻn vẹn một cái tên, không có địa chỉ hay phẩm cấp gì: DON LUIS PERENNA.

"Đó là người tôi tò mò muốn gặp đấy!" Ông Desmalions nói. "Người này khiến tôi hết sức quan tâm! Anh đã đọc báo cáo của Binh đoàn Lê dương chưa?"

"Rồi ạ, thưa ông Cảnh sát trưởng, và tôi thừa nhận rằng quý ông này cũng đang đánh đố tôi."

"Đúng vậy, hả? Anh đã bao giờ nghe nói tới một sự can đảm như thế chưa? Một kiểu rồ dại anh hùng, một cái gì đó tuyệt vời quá đỗi! Rồi còn cái biệt danh Arsène Lupin mà anh ta được đám chiến hữu đặt cho vì cái cách anh ta từng chỉ huy họ và làm họ kinh ngạc!... Đã bao lâu kể từ cái chết của Arsène Lupin nhỉ?"

"Vụ việc xảy ra trước khi ông nhậm chức hai năm, thưa ông Cảnh sát trưởng. Xác hắn và xác mụ Kesselbach được phát hiện dưới đống

tàn tích của ngôi nhà gỗ bị cháy gần biên giới Luxembourg. Quá trình điều tra cho thấy hắn đã bóp cổ con quái vật đó, là mụ Kesselbach, mà những tội ác của mụ về sau cũng được đưa ra ánh sáng, tiếp theo hắn đốt ngôi nhà, xong treo cổ tự tử."

"Đó là một kết thúc phù hợp cho kẻ... bất lương kia." Ông Desmalions nói. "Và tôi thừa nhận rằng, về phần tôi, tôi thấy không phải chiến đấu chống lại hắn sẽ hay hơn nhiều. Xem nào, chúng ta đang dừng ở đâu? Những giấy tờ về vụ thừa kế Mornington đã sẵn sàng cho tôi chưa?"

"Trên bàn làm việc của ông rồi, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Tốt. Nhưng tôi cứ quên, thanh tra Vérot có đây không?"

"Có ạ, thưa ông Cảnh sát trưởng. Tôi cho là ông ấy đang ở bệnh xá, lấy thuốc uống cho trấn tĩnh lại."

"Sao, có chuyện gì với ông ấy đấy?"

"Tôi thấy ông ấy đang trong tình trạng lạ lùng... khá ốm."

"Ý anh là gì?"

Viên thư ký mô tả cuộc hỏi đáp với thanh tra Vérot.

"Và anh bảo là ông ấy đã để lại một lá thư cho tôi?" Ông Desmalions nói, vẻ lo lắng. "Nó đâu?"

"Trong đống giấy tờ kia, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Rất kỳ quặc, tất cả rất kỳ quặc. Vérot là một thanh tra xuất sắc, một người đầu óc rất tỉnh táo, ông ấy không dễ dàng hoảng sợ đâu. Anh có thể đi đưa ông ấy về đây. Trong lúc ấy, tôi sẽ xem qua các thư từ."

Viên thư ký vội vã đi. Năm phút sau, anh ta trở về, báo cáo với vẻ kinh ngạc rằng anh ta không thấy thanh tra Vérot đâu.

"Và điều kỳ lạ nữa là..." Anh ta nói thêm. "... Cậu đưa tin, người nhìn thấy ông ấy rời khỏi phòng này, đã nhìn thấy ông ấy quay vào gần như ngay lập tức và không nhìn thấy ông ấy quay ra lần thứ hai."

"Có thể ông ấy chỉ đi qua phòng này để vào phòng anh."

"Vào phòng tôi ư, thưa ông Cảnh sát trưởng? Tôi đã ở trong phòng tôi suốt mà."

"Vậy thật không hiểu nổi."

"Đúng thế... trừ phi chúng ta đi đến kết luận rằng cậu đưa tin đã bị phân tâm một lúc, vì Vérot không ở phòng này cũng không ở phòng bên cạnh."

"Ắt phải là như thế. Tôi hy vọng ông ấy đang ra ngoài hít thở không khí, và sẽ quay lại bất cứ lúc nào. Mà tôi cũng chẳng định làm việc với ông ấy đầu tiên."

Cảnh sát trưởng nhìn đồng hồ đeo tay. "Năm giờ mười. Anh có thể bảo cậu đưa tin dẫn các quý ông kia vào... Nhưng khoan đã..."

Ông Desmalions ngập ngừng. Khi đang giở qua các giấy tờ thì ông ta trông thấy lá thư của Vérot. Đó là một chiếc phong bì lớn màu vàng, phía trên cùng in tên cơ sở kinh doanh: *Cà phê Pont-Neuf.*

Viên thư ký gợi ý: "Thưa ông Cảnh sát trưởng, với việc Vérot đang vắng mặt, và với những điều lúc nãy ông ấy nói, có lẽ đầu tiên ông nên xem lá thư viết gì."

Ông Desmalions dừng lại, suy nghĩ. "Có lẽ là anh đúng đấy."

Và ông ta quyết định lùa con dao rọc giấy vào mở phong bì. Ông ta bật kêu lên: "Ồ, này, như thế này thì hơi quá!"

"Gì cơ ạ, thưa ông Cảnh sát trưởng?"

"Sao, nhìn đây, một tờ giấy... trắng tinh! Đó là tất cả những gì ở trong phong bì!"

"Không thể nào!"

"Anh tự mình nhìn đi... một tờ giấy trắng tinh gập làm tư, không có viết một từ nào trên đó."

"Nhưng Vérot đã nói với tôi rất dài dòng rằng ông ấy viết trong lá thư tất cả những gì ông ấy biết về vụ việc."

"Ông ấy đã nói với anh như vậy, không nghi ngờ gì, nhưng đó! Xin thề là, nếu tôi không biết thanh tra Vérot, tôi sẽ nghĩ ông ấy đang chơi tôi."

"Đó là sự sơ suất tồi tệ nhất, thưa ông Cảnh sát trưởng.

"Không nghi ngờ gì, đó là một sự bất cẩn. Nhưng ông ấy khiến tôi ngac nhiên. Không thể nào lại bất cẩn khi tính mạng của hai con

người đang bị đe dọa. Vì ông ấy hẳn có nói với anh rằng hai vụ giết người đã được lên kế hoạch đêm hôm nay?"

"Có ạ, thưa ông Cảnh sát trưởng, và trong trạng thái cực kỳ hoảng sợ, ông ấy đã dùng từ "quỷ quyệt"."

Ông Desmalions đi đi lại lại xung quanh căn phòng, hai tay chắp đằng sau lưng. Ông ta dừng lại bên một chiếc bàn nhỏ.

"Cái gói nhỏ gì gửi cho tôi đây? *"Gửi ngài Cảnh sát trưởng... để mở trong trường hợp xảy ra tai nạn.".*

"Ồ, vâng!" Viên thư ký nói. "Tôi quên khuấy mất! Nó cũng của thanh tra Vérot. Ông ấy bảo là một thứ quan trọng, phục vụ việc giải thích và làm trọn vẹn nội dung lá thư."

"Vậy..." Ông Desmalions nói, không thể nhịn được cười. "... Lá thư chắc chắn cần sự giải thích, và mặc dù không có vấn đề "tai nạn" nào ở đây, có lẽ tôi nên mở cái gói này."

Ông ta vừa nói vừa cắt dây buộc và thấy, bên dưới lớp giấy bọc, một chiếc hộp, một chiếc hộp bìa nhỏ, có thể từ một cửa hiệu thuốc, nhưng đã bị lấm lem và hư hỏng do sử dụng.

Ông ta nhấc nắp hộp. Bên trong hộp là vài lớp bông gòn cũng khá bẩn, và giữa những lớp bông gòn là nửa cái bánh ngọt phủ sô cô la.

"Thế này nghĩa là cái quái quỷ gì?" Cảnh sát trưởng ngạc nhiên lẩm bẩm.

Ông ta cầm miếng bánh sô cô la lên quan sát, và ngay lập tức nhận ra điểm kỳ lạ của miếng bánh sô cô la này, mà chắc chắn đó cũng là lý do tại sao thanh tra Vérot đã giữ lại nó. Cả bên trên lẫn bên dưới, có các dấu răng in rất rõ ràng, các dấu răng tách biệt nhau hoàn toàn, hằn vào lớp sô cô la khoảng hai, ba li. Mỗi dấu răng mang một hình dạng và bề rộng khác nhau, dấu răng nọ cách dấu răng kia những khoảng không đều. Bộ hàm đã ngoạm miếng bánh sô cô la để lại dấu vết của bốn răng trên và năm răng dưới.

Ông Desmalions chìm trong suy nghĩ, đầu gục xuống trước ngực. Mấy phút sau, ông ta tiếp tục đi đi lại lại xung quanh phòng, lẩm bẩm: "Thật kỳ lạ... Ở đây có một câu đố mà tôi muốn biết đáp án. Tờ giấy đó, các dấu răng đó, tất cả có nghĩa là gì?"

Nhưng ông Desmalions chẳng phải kiểu người lãng phí thời gian cho một bí ẩn sẽ sớm được khám phá, vì thanh tra Vérot ắt đang trong văn phòng cảnh sát hay ở đâu đấy ngay bên ngoài thôi. Ông ta nói với viên thư ký: "Tôi không thể bắt năm quý ông kia chờ đợi lâu hơn được nữa. Làm ơn cho họ vào luôn bây giờ đi. Nếu thanh tra Vérot đến lúc họ đang ở đây, mà chắc chắn sẽ như thế đấy, cho tôi biết ngay lập tức nhé. Tôi muốn gặp ông ấy ngay khi ông ấy đến. Ngoài lý do đó, anh phải thấy là tôi không chấp nhận bị quấy rầy bởi bất cứ lý do gì."

◇

Hai phút sau, cậu đưa tin dẫn vào ngài Lepertuis, một người đàn ông mập mạp, mặt đỏ, có râu quai nón và đeo kính, tiếp theo là Archibald Bright, Bí thư Đại sứ quán Mỹ, và Cacérès, Tùy viên Công sứ quán Peru. Ông Desmalions, quen biết tất cả ba người này, nói chuyện phiếm với họ cho đến lúc bước tới đón Thiếu tá - Bá tước d'Astrignac, người anh hùng của Chouia, người đã bắt buộc phải về hưu sớm bởi các vết thương rất đỗi vẻ vang. Cảnh sát trưởng đang nồng nhiệt khen ngợi sự dũng cảm của ông ta khi ông ta ở Maroc thì cánh cửa mở ra một lần nữa.

"Tôi thiết nghĩ đây là Don Luis Perenna?" Cảnh sát trưởng nói, chìa bàn tay cho một người đàn ông có chiều cao trung bình và vóc dáng dong dỏng, đeo huy chương quân đội cùng dải băng đỏ Bắc Đẩu bội tinh.

Gương mặt và nét biểu cảm của người mới tới, tư thế của anh ta, những động tác rất trẻ trung của anh ta, các cái đó khiến mọi người có xu hướng đoán anh ta bốn mươi tuổi, tuy nhiên những nếp nhăn đã xuất hiện ở đuôi mắt và trên trán chỉ ra rằng anh ta chắc phải nhiều tuổi hơn thế. Anh ta cúi chào. "Vâng, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Có phải là anh không, Perenna?" Bá tước d'Astrignac kêu lên. "Vậy anh ở trong số những người còn sống?"

"Vâng thưa Thiếu tá, và tôi rất vui mừng được gặp lại ông."

"Perenna còn sống! Tại sao, vào thời điểm tôi rời khỏi Maroc, chúng tôi đã chẳng còn thấy bóng dáng anh đâu nữa! Chúng tôi tưởng anh chết rồi."

"Tôi bị bắt làm tù nhân, vậy thôi."

"Làm tù nhân của một bộ lạc, thì cũng có khác gì!"

"Không hẳn như thế, thưa Thiếu tá. Người ta có thể trốn thoát khỏi bất cứ nơi nào. Bằng chứng đứng trước ông đây ạ."

Cảnh sát trưởng, chịu thua sức hấp dẫn khó cưỡng, đã dành vài giây để xem xét gương mặt mạnh mẽ đó, với ánh mắt tươi cười, cái nhìn thẳng thắn, kiên quyết, nước da sạm màu đồng, trông y như đã được mặt trời hun đi đúc lại.

Rồi, ra hiệu cho các vị khách ngồi xuống những chiếc ghế xếp xung quanh bàn làm việc của mình, bản thân ông Desmalions cũng ngồi xuống và mở đầu bằng giọng khoan thai, rõ ràng: "Thưa quý vị, lệnh triệu tập mà tôi đã gửi tới từng người, hẳn là cưỡng bách và khó hiểu đối với quý vị. Và cái cách tôi dự định mở đầu cuộc trò chuyện giữa chúng ta chắc không làm giảm đi sự ngạc nhiên của quý vị. Nhưng nếu quý vị vốn vẫn đặt một chút tin tưởng vào phương pháp của tôi, quý vị sẽ sớm nhận ra rằng tất cả rất đơn giản, rất tự nhiên. Tôi sẽ cố gắng nói ngắn gọn nhất có thể."

Cảnh sát trưởng bày trước mặt tập tài liệu viên thư ký đã chuẩn bị cho ông ta, vừa tham khảo các ghi chú vừa tiếp tục: "Hơn năm mươi năm trước, vào năm 1860, ba chị em gái, ba đứa trẻ mồ côi, Ermeline, Élisabeth và Armande Roussel, lần lượt hai mươi hai, hai mươi và mười tám tuổi, đã sống ở Saint-Étienne cùng một người em họ tên là Victor, nhỏ hơn vài tuổi. Người chị cả, Ermeline, là người đầu tiên rời khỏi Saint-Étienne. Bà ấy tới London, kết hôn với một người Anh tên là Mornington, và có với người này một cậu con trai, tên là Cosmo.

Gia đình đó rất nghèo và trải qua những thời kỳ khó khăn. Ermeline hết lần này tới lần khác gửi thư cho các em nhờ hỗ trợ chút ít. Không nhận được trả lời, bà ấy chấm dứt việc thư từ. Năm 1870, ông bà Mornington rời khỏi Anh, sang Mỹ. Năm năm sau, họ trở nên giàu có. Ông Mornington mất năm 1878, nhưng bà quả phụ của ông

ấy tiếp tục quản lý khối tài sản được để lại. Nhờ thiên tài kinh doanh và đầu tư, bà ấy đã gia tăng khối tài sản đó đến một con số khổng lồ. Khi bà ấy mất năm 1900, bà ấy để lại cho người con trai tổng cộng bốn trăm triệu franc."

Khoản tiền dường như gây ấn tượng đối với những người đang lắng nghe ông Cảnh sát trưởng. Ông ta thấy ông Thiếu tá và Don Luis Perenna trao đổi ánh mắt với nhau, liền hỏi: "Các vị biết Cosmo Mornington, phải không?"

"Đúng, thưa ông Cảnh sát trưởng." Bá tước d'Astrignac đáp. "Anh ta đã ở Maroc cùng lúc tôi và Perenna đang chiến đấu ở đó."

"Đúng vậy." Ông Desmalions nói. "Cosmo Mornington bắt đầu đi du lịch vòng quanh thế giới. Tôi nghe nói ông ta hành nghề y khi có dịp, điều trị cho những người ốm đau y bệnh tật bằng kỹ năng tuyệt vời và, tất nhiên, không tính phí. Đầu tiên, ông ta sống ở Ai Cập, sau đó ở Algeria và Maroc. Năm ngoái, ông ta ổn định cuộc sống ở Paris, nơi bốn tuần trước ông ta qua đời vì một tai nạn hết sức ngớ ngẩn."

"Vì một mũi tiêm dưới da được thực hiện không cẩn thận, có đúng không, ông Cảnh sát trưởng?" Bí thư Đại sứ quán Mỹ hỏi. "Thông tin này được đăng trên các báo và được báo cáo với chúng tôi tại Đại sứ quán."

"Đúng." Desmalions nói. "Để cơ thể hồi phục sau một trận cúm kéo dài đã khiến ông ta nằm liệt giường suốt mùa đông, Mornington, theo y lệnh của bác sĩ, đã tự tiêm cho bản y thân những mũi muối glycerol phosphate. Trong lần tự tiêm cuối cùng, ông ta ắt đã bỏ qua các biện pháp phòng ngừa cần thiết, vì vết thương đã bị nhiễm độc, tình trạng sưng viêm đã tiến triển với tốc độ nhanh như chớp, và Mornington tử vong trong vòng vài tiếng đồng hồ."

Cảnh sát trưởng quay sang ông luật sư, hỏi: "Tôi đã tổng hợp sự việc một cách chính xác chưa, ông Lepertuis?"

"Chắc chắn là rồi, thưa ông Cảnh sát trưởng."

Desmalions tiếp tục: "Sáng hôm sau, luật sư Lepertuis gọi điện đến đây, và vì những lý do quý vị sẽ hiểu sau khi nghe đọc bản di

chúc, đã cho tôi xem bản di chúc của Cosmo Mornington mà ông ấy được giao phó."

Trong lúc Cảnh sát trưởng xem xét các giấy tờ, ông Lepertuis nói thêm: "Có lẽ tôi xin phép phát biểu rằng tôi chỉ gặp gỡ khách hàng của tôi đúng một lần trước khi tôi được triệu tới bên giường lâm chung của ông ấy, và đó cũng chính là ngày ông ấy mời tôi tới phòng ông ấy ở khách sạn để đưa bản di chúc ông ấy vừa lập. Đó là thời điểm ông ấy bắt đầu bị cúm. Trong quá trình trò chuyện, ông ấy nói với tôi là ông ấy đang tiến hành điều tra nhằm tìm kiếm gốc gác gia đình bên mẹ ông ấy, và ông ấy dự định theo đuổi việc điều tra này một cách nghiêm túc sau khi hồi phục. Chẳng ngờ hoàn cảnh đã ngăn cản ông ấy hoàn thành mục tiêu của mình."

Vừa nghe Lepertuis nói những điều này, Cảnh sát trưởng vừa lật các hồ sơ, tài liệu, lấy ra một phong bì để ngỏ đựng hai tờ giấy. Ông ta mở tờ giấy lớn hơn, nói: "Đây là bản di chúc. Tôi đề nghị quý vị chú ý lắng nghe khi tôi đọc nó, cũng như khi tôi đọc văn bản đính kèm."

Các vị khách ngồi yên trên ghế, và Cảnh sát trưởng đọc to:

"Di chúc cuối cùng của tôi, Cosmo Mornington, con cả của Hubert Mornington và vợ, Ermeline Roussel, công dân nhập tịch Mỹ. Tôi trao lại cho đất nước đã chấp nhận tôi ba phần tư tài sản của tôi, để sử dụng vào các công việc thiện nguyện phù hợp với hướng dẫn do chính tay tôi viết, mà ngài Lepertuis sẽ đủ tư cách chuyển tới ngài Đại sứ Mỹ. Phần tài sản còn lại của tôi, trị giá khoảng một trăm triệu franc, bao gồm các khoản tiền gửi ở các ngân hàng khác nhau tại Paris và London, danh sách các ngân hàng đang được ngài Lepertuis nắm giữ, để tưởng nhớ người mẹ thân yêu của tôi, tôi trao lại cho người em gái mà mẹ tôi yêu quý, Élisabeth Roussel, hoặc cho những người thừa kế trực tiếp của bà ấy, hoặc, trong trường hợp Élisabeth và những người thừa kế của bà ấy vắng mặt, tôi trao lại cho người em gái thứ hai của mẹ tôi, Armande Roussel, hay những người thừa kế trực tiếp của bà ấy, hay, trong trường hợp cả hai người em gái và những người thừa kế của họ vắng mặt, tôi trao lại cho người em họ Victor Roussel hay những người thừa kế trực tiếp của ông ấy.

Trong trường hợp tôi mất mà các thành viên còn sống của gia đình Roussel hay người em họ của ba chị em chưa được tìm thấy, tôi đề nghị người bạn của tôi Don Luis Perenna thực hiện tất cả các cuộc điều tra cần thiết. Với mục tiêu này, tôi chỉ định ông ấy là người thi hành di chúc của tôi trong phạm vi liên quan đến phần tài sản của tôi ở châu Âu, và tôi xin trân trọng đề nghị ông ấy giải quyết các vấn đề có thể phát sinh sau cái chết của tôi hoặc tự coi mình là người đại diện của tôi sau khi tôi qua đời, hành động với ký ức về tôi và hoàn thành tâm nguyện của tôi. Để tỏ lòng biết ơn cho sự giúp đỡ này và ghi nhớ hai dịp mà ông ấy đã cứu mạng tôi, tôi trao lại cho Don Luis Perenna đã nhắc tới bên trên số tiền tổng là một triệu franc."

Cảnh sát trưởng dừng lời vài giây. Don Luis lẩm bẩm: "Cosmo tội nghiệp!... Thực ra tôi không cần đến khoản hậu tạ đó để thực hiện những mong muốn cuối cùng của ông ấy."

Ông Desmalions tiếp tục đọc:

"Hơn nữa, nếu, trong vòng ba tháng kể từ khi tôi qua đời, việc điều tra do Don Luis Perenna và ngài Lepertuis tiến hành không dẫn đến kết quả, nếu không có người thừa kế hoặc không có thành viên còn sống nào của gia đình Roussel đứng ra nhận số tài sản để lại, thì dù về sau có ai tuyên bố gì, toàn bộ một trăm triệu franc cũng dứt khoát sẽ trao cho một mình bạn tôi Don Luis Perenna. Tôi hiểu ông ấy đủ sâu sắc để cảm thấy yên tâm rằng ông ấy sẽ sử dụng số tài sản này một cách phù hợp với những kế hoạch lớn lao, cao cả mà tôi đã nghe ông ấy nhiệt tình miêu tả khi chúng tôi cùng ngồi trong căn lều ở Maroc."

Ông Desmalions dừng lời lần nữa và nhướn mắt sang Don Luis vẫn đang thản nhiên, im lặng, tuy một giọt lệ xuất hiện lấp lánh trên mi. Bá tước d'Astrignac nói: "Xin chúc mừng, Perenna."

"Để tôi nhắc lại cho ông, thưa Thiếu tá." Anh ta đáp. "Rằng số tài sản thừa kế này phải tuân theo một điều kiện. Và tôi xin thề là, nếu nó phụ thuộc vào tôi, những thành viên còn sống của gia đình Roussel sẽ được tìm thấy."

"Tôi chắc chắn về điều đó." Viên sĩ quan nói. "Tôi biết con người anh."

"Dù sao chăng nữa..." Cảnh sát trưởng hỏi Don Luis. "... Ông không từ chối số tài sản thừa kế kèm theo điều kiện này chứ?"

"Ồ không!" Perenna cất tiếng cười, đáp. "Có những thứ mà người ta không thể từ chối."

Cảnh sát trưởng nói: "Tôi hỏi như thế vì đoạn cuối cùng của di chúc viết: "*Nếu, vì một lý do bất kỳ nào đó, Perenna bạn tôi từ chối nhận số tài sản thừa kế này, hoặc nếu ông ấy qua đời trước thời điểm chi trả đã được ấn định, tôi đề nghị ngài Đại sứ Mỹ và ngài Cảnh sát trưởng đương nhiệm tại thời điểm đó bàn bạc với nhau về hình thức xây dựng và duy trì một trường đại học tại Paris dành riêng cho sinh viên và nghệ sĩ quốc tịch Mỹ, đồng thời hiến tặng toàn bộ số tiền cho mục đích này. Và do đó, tôi ủy quyền cho ngài Cảnh sát trưởng nhận ba trăm nghìn franc từ tài sản của tôi để nhập vào Quỹ Cảnh sát Paris, trong bất kỳ trường hợp nào.".*""

Ông Desmalions gập lại tờ giấy vừa đọc và cầm lên tờ thứ hai. "Có một vài điều bổ sung vào bản di chúc. Nó là lá thư ông Mornington viết gửi ông Lepertuis ít lâu sau khi bản di chúc được lập và giải thích rõ ràng hơn vài điểm:

"Tôi yêu cầu ngài Lepertuis mở di chúc của tôi vào ngày hôm sau ngày tôi mất, với sự hiện diện của ngài Cảnh sát trưởng, người sẽ đủ tử tế để tuyệt đối giữ bí mật vấn đề trong một tháng. Một tháng sau, đến đúng ngày, ngài ấy sẽ vui lòng gọi tới văn phòng của mình ngài Lepertuis, Don Luis Perenna, và một người nào đó giữ vị trí quan trọng tại Đại sứ quán Mỹ. Sau khi bản di chúc được đọc, tấm séc một triệu franc sẽ được trao cho người bạn đồng thời là người thừa kế của tôi Don Luis Perenna. Trước đó sẽ là bước kiểm tra giấy tờ và xác minh đơn giản về danh tính của ông ấy. Tôi muốn việc xác minh danh tính cũng như nhân cách này sẽ do Thiếu tá - Bá tước d'Astrignac, sĩ quan chỉ huy của ông ấy ở Maroc, người không may phải giã từ quân ngũ sớm, thực hiện, còn liên quan đến vấn đề khai sinh, việc xác minh sẽ do một nhân viên Công sứ quán Peru thực hiện, vì Don Luis Perenna, tuy vẫn giữ quốc tịch Tây Ban Nha, được sinh ra ở Peru.

Hơn nữa, tôi mong muốn di chúc của tôi chưa được thông báo với những người thừa kế thuộc gia đình Roussel cho đến hai ngày

sau, tại văn phòng của ngài Lepertuis. Cuối cùng, và đây là ý nguyện cuối cùng của tôi liên quan tới việc chuyển nhượng tài sản của tôi cũng như cách thức chuyển nhượng, ngài Cảnh sát trưởng sẽ làm ơn triệu tập những người được nhắc đến bên trên tới văn phòng của ngài lần thứ hai, vào thời điểm ngài tự lựa chọn, không sớm hơn sáu mươi ngày hay muộn hơn chín mươi ngày kể từ cuộc gặp thứ nhất. Đến lúc đó và chỉ đến lúc đó thì người thừa kế mới được tuyên bố căn cứ theo các quyền của người đó, hoặc người đó sẽ không được tuyên bố là người thừa kế nếu không có mặt tại cuộc gặp này, và khi kết thúc cuộc gặp này, Don Luis Perenna, người cũng bắt buộc phải tham gia, sẽ trở thành người thừa kế nếu, như tôi đã nói, không thành viên còn sống nào hay không người thừa kế nào của chị em nhà Roussel hoặc của người em họ Victor đứng ra nhận số tài sản để lại.".”

Cất cả hai văn bản vào lại phong bì, Cảnh sát trưởng kết luận: “Thưa các quý vị, bây giờ các quý vị đã nghe xong di chúc của Cosmo Mornington, nó giải thích lý do tại sao các quý vị đang có mặt tại đây. Người thứ sáu sẽ sớm tham gia cùng chúng ta: một trong những cảnh sát của tôi, người mà tôi đã chỉ đạo thực hiện những điều tra đầu tiên về gia đình Roussel và sẽ thông báo kết quả điều tra với các quý vị. Nhưng, trước mắt, chúng ta phải tiếp tục theo đúng hướng dẫn của người để lại di chúc.

Những giấy tờ của Don Luis Perenna, mà cách đây mười bốn ngày ông ấy gửi cho tôi theo như tôi yêu cầu, đã được đích thân tôi kiểm tra và thể hiện là chúng hoàn toàn hợp pháp. Liên quan đến nơi sinh của ông ấy, tôi đã viết thư trân trọng đề nghị ngài Công sứ Peru thu thập các thông tin chính xác nhất.”

“Ngài Công sứ giao nhiệm vụ này cho tôi.” Ông Cacérès, Tùy viên Công sứ quán Peru, nói. “Không có gì khó khăn cả. Don Luis Perenna sinh ra trong một gia đình Tây Ban Nha đã di cư từ ba mươi năm trước, nhưng vẫn giữ các bất động sản và tài sản của họ ở châu Âu. Tôi quen biết thân phụ của Don Luis ở Mỹ, và ông ấy hay nói tới người con trai duy nhất với rất nhiều tình cảm. Chính Công sứ quán chúng tôi ba năm trước đã thông báo cho người con trai về cái

chết của người cha. Tôi xin cung cấp bản sao bức thư gửi sang Maroc."

"Và tôi có bản gốc bức thư ở đây, trong số các giấy tờ được Don Luis Perenna gửi cho Cảnh sát trưởng. Thưa Thiếu tá, ông nhận ra binh nhì Perenna chứ? Người đã chiến đấu dưới quyền của ông trong Binh đoàn Lê dương?"

"Tôi nhận ra." Bá tước d'Astrignac nói.

"Không nhầm lẫn gì?"

"Không nhầm lẫn và hoàn toàn không do dự."

Cảnh sát trưởng cất tiếng cười, nói bóng gió: "Ông nhận ra binh nhì Perenna, người từng được những kẻ quá phấn khích vì ngạc nhiên, khâm phục trước các thành tích chói lọi của anh ta gọi là Arsène Lupin?"

"Vâng, thưa ông Cảnh sát trưởng." Viên Thiếu tá đáp lại một cách sắc sảo. "Người mà mọi người gọi là Arsène Lupin, nhưng là người mà các sĩ quan gọi đơn giản là anh hùng, người mà chúng tôi vốn vẫn mô tả là dũng cảm như d'Artagnan, khỏe mạnh như Porthos..."

"Và bí ẩn như Monte Cristo." Cảnh sát trưởng vừa nói vừa cười. "Tôi có tất cả những thông tin này trong báo cáo tôi nhận được từ Trung đoàn số bốn, Binh đoàn Lê dương. Không cần thiết phải đọc toàn bộ báo cáo, nhưng nó chứa đựng những thực tế chưa từng có tiền lệ là binh nhì Perenna, trong khoảng thời gian hai năm, đã nhận huy chương quân đội và huân chương Bắc Đẩu bội tinh vì sự cống hiến đặc biệt, được nêu tên mười bốn lần trong các công văn gửi nhanh. Tôi sẽ lựa chọn đọc ví dụ một số chi tiết."

"Xin ông, thưa ông Cảnh sát trưởng." Don Luis phản đối. "Đó là những chuyện lặt vặt, chẳng ai quan tâm đâu, tôi không thấy có lý do để..."

"Ngược lại, có đầy đủ các lý do." Ông Desmalions tuyên bố. "Quý vị không chỉ ở đây để nghe đọc một bản di chúc, mà còn để cho phép việc thực thi điều khoản duy nhất trong số các điều khoản của bản di chúc có thể thực thi ngay bây giờ, là điều khoản chi trả một

triệu franc. Vì thế, tất cả các quý vị cần thiết phải biết những gì có thể biết về nhân cách của người thừa kế. Vậy tôi xin phép tiếp tục...”

“Trong trường hợp đó, thưa ông Cảnh sát trưởng.” Perenna vừa nói vừa đứng dậy bước ra cửa. “Ông cho phép tôi...”

“Quay phải! Dừng!... Nhìn đằng trước!” Thiếu tá d’Astrignac ra lệnh, giọng pha trò.

Ông ta kéo Don Luis trở lại giữa căn phòng, ấn ngồi vào một chiếc ghế.

“Thưa ông Cảnh sát trưởng.” Thiếu tá d’Astrignac nói. “Tôi cầu xin lòng khoan dung cho người đồng đội cũ của người mà đức tính khiêm tốn sẽ bị thử thách nặng nề nếu câu chuyện về sự dũng cảm của anh ấy được đem ra đọc cho anh ấy nghe. Hơn nữa, bản báo cáo ở đây rồi, và tất cả chúng ta có thể tự mình tham khảo. Chưa xem, nhưng tôi cũng sẽ tán thành mọi lời khen ngợi xuất hiện trong bản báo cáo. Và tôi tuyên bố rằng, suốt quá trình binh nghiệp của tôi, tôi chưa từng gặp một người lính nào có thể so sánh với binh nhì Perenna. Và tôi đã gặp vô số những người lính rất chất ở đó, những đồ quỷ mà người ta chẳng tìm thấy ở đâu khác ngoài Binh đoàn Lê dương, sẵn sàng xỉ vả nhau chỉ vì thích thế, để cho vui, như bọn họ hay nói, đơn giản là làm ngạc nhiên lẫn nhau. Nhưng chưa ai dám đến gần Perenna. Anh chàng chúng tôi đặt biệt hiệu là d’Artagnan, Porthos, và de Bussy xứng đáng được xếp hạng với những anh hùng huyền thoại trong lịch sử và truyền thuyết. Tôi đã chứng kiến anh ấy biểu diễn những ngón điêu luyện mà tôi không nên thuật lại, e mọi người sẽ coi tôi giống như lừa đảo, những màn trình diễn tài ba siêu thực tới nỗi, ngày nay, trong những khoảnh khắc bình tĩnh hơn, tôi tự hỏi liệu có chắc chắn rằng tôi đã chứng kiến hay không. Một hôm, ở Settat, khi chúng tôi đang bị truy kích...”

“Một lời nữa thôi, thưa Thiếu tá.” Don Luis vui vẻ kêu lên. “Và lần này tôi sẽ đi thật! Tôi phải nói rằng ông có cách hay để tha cho đức tính khiêm tốn của tôi đấy!”

“Perenna thân mến của tôi.” Bá tước d’Astrignac đáp. “Tôi từng luôn luôn bảo anh rằng anh có tất cả các phẩm chất tốt đẹp, chỉ có duy nhất một nhược điểm: Anh không phải là người Pháp.”

"Và, thưa Thiếu tá, tôi cũng luôn luôn trả lời ông rằng tôi thừa hưởng dòng máu Pháp từ đằng mẹ tôi, và là một người Pháp trong tâm hồn và khí chất. Có những điều chỉ một người Pháp mới có thể làm."

Hai người đàn ông lại nắm tay nhau một cách trìu mến.

"Nào." Cảnh sát trưởng nói. "Chúng ta sẽ không nói về lòng dũng cảm của ông, và cũng không nói về bản báo cáo này nữa. Tuy nhiên, tôi sẽ nói tới một việc, rằng sau hai năm tại ngũ, ông đã rơi vào một cuộc phục kích của bốn mươi người Berber, bị bắt giữ, và đến tận tháng trước mới quay lại Binh đoàn."

"Đúng vậy, thưa ông Cảnh sát trưởng, vừa kịp để nhận lệnh giải ngũ, vì năm năm phục vụ của tôi đã hết."

"Nhưng làm thế nào mà Cosmo Mornington lại đề cập đến ông trong di chúc của ông ta, khi, vào thời điểm ông ta đang lập di chúc, ông đã mất tích mười tám tháng?"

"Cosmo và tôi từng trao đổi thư tín."

"Cái gì?"

"Vâng, tôi thông báo cho ông ấy biết việc tôi sắp sửa bỏ trốn và sẽ trở lại Paris."

"Nhưng ông đã thực hiện điều đó ra sao? Ông đã ở đâu lúc ấy? Bằng cách nào mà ông tìm ra phương tiện?..."

Don Luis mỉm cười, không trả lời.

"Lần này là Monte Cristo đây." Ông Desmalions nói. "Monte Cristo bí ẩn."

"Là Monte Cristo, nếu ông thích gọi như thế, thưa ông Cảnh sát trưởng. Thực tế, sự bí ẩn ẩn chứa trong việc giam giữ và trốn thoát của tôi khá lạ lùng. Có lẽ sẽ thú vị khi một ngày nào đó sắp tới tấm màn bí ẩn được vén lên. Từ nay đến đấy, tôi bắt buộc phải yêu cầu ở các ông chút lòng tin tưởng."

Sự im lặng xuất hiện trong căn phòng. Ông Desmalions một lần nữa xem xét con người kỳ dị này, và ông ta không thể nào không cất lời, như thể chịu phục tùng một loạt các ý nghĩ mà bản thân ông ta không giải thích được.

"Một lời nữa, và chỉ một lời thôi. Lý do gì khiến đồng đội của ông đặt cho ông cái biệt danh khá kỳ quặc là Arsène Lupin? Nó ám chỉ sự can đảm của ông, hay thể lực của ông vậy?"

"Còn có cái khác bên cạnh các cái đó, thưa ông Cảnh sát trưởng: Việc khám phá ra một vụ trộm rất lạ lùng mà một số tình tiết nhất định dường như không tài nào giải thích được. Lần đó, tôi đã xác định được danh tính thủ phạm."

"Vậy ông có năng khiếu đối với những công việc kiểu đó?"

"Vâng, thưa ông Cảnh sát trưởng, sở trường mà tôi có cơ hội vận dụng ở châu Phi không phải chỉ một lần. Vì thế, biệt danh của tôi là Arsène Lupin. Ông biết đấy, vào thời điểm ấy bản thân anh chàng này mới chết, chuyện về anh ta được bàn tán rất rôm rả."

"Vụ trộm có nghiêm trọng không?"

"Cũng khá nghiêm trọng, và tình cờ nạn nhân chính là Cosmo Mornington, lúc đó đang sống ở tỉnh Oran. Nó thực sự đã bắt đầu mối quan hệ giữa chúng tôi."

Một sự im lặng nữa lại xuất hiện, và Don Luis nói thêm: "Cosmo tội nghiệp! Vụ việc đã khiến ông ấy đặt một niềm tin không gì lay chuyển nổi vào năng khiếu điều tra của tôi. Ông ấy suốt ngày nói: "Perenna, nếu tôi bị sát hại.." Ông ấy cứ có ý nghĩ đinh ninh trong đầu rằng ông ấy sẽ gặp một cái chết bất đắc kỳ tử. "... Nếu tôi bị sát hại, hãy thề là anh sẽ truy đuổi kẻ thủ ác.."

"Linh cảm của ông ta không được chứng minh." Cảnh sát trưởng nói. "Cosmo Mornington đâu có bị sát hại."

"Ông mắc sai lầm ở chỗ đó đó, thưa ông Cảnh sát trưởng." Don Luis nói.

Ông Desmalions giật mình. "Cái gì? Là sao? Cosmo Mornington...?"

"Tôi nói rằng Cosmo Mornington không chết vì một mũi tiêm bất cẩn, như ông nghĩ, mà chết vì bị sát hại, như ông ấy vốn vẫn lo sợ."

"Nhưng, thưa ông, lời khẳng định của ông không dựa trên bất cứ bằng chứng nào!"

"Nó dựa trên thực tế, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Ông đã có mặt ở đó không? Ông có biết điều gì không?"

"Tôi đã không có mặt ở đó. Một tháng trước, tôi vẫn đang trong tay đám thổ dân. Tôi thậm chí xin thừa nhận rằng, khi về tới Paris rồi, do không đọc báo thường xuyên, tôi còn không biết về cái chết của Cosmo. Thực tế, tôi chỉ vừa mới biết tin tức này từ ông, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Trong trường hợp đó, thưa ông, ông không thể biết nhiều hơn tôi, và ông phải chấp nhận phán quyết của bác sĩ."

"Tôi xin lỗi, nhưng phán quyết ấy chẳng làm tôi hài lòng."

"Nhưng thưa ông, ông nghe này, điều gì khiến ông kết luận như thế? Ông có bằng chứng không?"

"Có."

"Bằng chứng là gì?"

"Là lời nói của chính ông, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Lời nói của chính tôi? Ý ông là gì?"

"Tôi sẽ giải thích cho ông, thưa ông Cảnh sát trưởng. Đầu tiên, ông nói rằng Cosmo Mornington đã theo đuổi và thực hành nghề y với kỹ năng trình độ cao. Rồi ông nói rằng ông ấy đã tự tiêm cho mình, mà do thao tác bất cẩn gây nhiễm trùng, dẫn đến cái chết chỉ trong vòng vài tiếng đồng hồ."

"Đúng."

"Vậy, thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi không thay đổi quan điểm cho rằng một người vốn vẫn thực hành y thuật một cách thuần thục và đã quen điều trị bệnh nhân, như Cosmo Mornington, lại không thể tự tiêm dưới da cho mình mà trước tiên không tiến hành tất cả các biện pháp sát trùng cần thiết. Tôi từng quan sát Cosmo làm việc, và tôi biết ông ấy xử lý mọi thứ ra sao."

"Thế thì?"

"Thế thì, vị bác sĩ kia đơn giản là đã viết một bản chứng tử như bất kỳ vị bác sĩ nào khi không có bất cứ manh mối nào khơi dậy sự nghi ngờ trong ông ấy."

"Vậy ý kiến của ông là..."

“Ông Lepertuis.” Perenna quay sang ông luật sư, hỏi. “Ông không thấy điều gì bất bình thường khi ông được gọi tới bên giường lâm chung của Mornington à?”

“Không, không có điều gì bất bình thường cả. Ông Mornington lúc đó đang trong tình trạng hôn mê.”

“Bản thân việc này là sự lạ.” Don Luis nhận xét. “Một mũi tiêm, dù do thao tác kém đến đâu, lại gây ra hậu quả nhanh chóng đến thế. Không có dấu hiệu đau đớn nào à?”

“Không… hay đúng hơn, có... Có, tôi nhớ khuôn mặt có những mảng màu nâu mà tôi không trông thấy ở lần gặp gỡ đầu tiên.”

“Những mảng màu nâu? Điều đó khẳng định giả thiết của tôi là Cosmo Mornington đã bị đầu độc.”

“Nhưng bằng cách nào?” Cảnh sát trưởng thốt lên.

“Bằng cách đưa một chất gì đó khác vào một ống glycerol phosphate, hoặc vào ống tiêm mà người bệnh đã sử dụng.”

“Nhưng còn bác sĩ?” Ông Desmalions phản đối.

“Ông Lepertuis.” Perenna tiếp tục. “Ông có lưu ý bác sĩ về những mảng màu nâu không?

“Có, nhưng ông ấy thấy chúng chẳng quan trọng.”

“Là cố vấn y tế mọi khi của ông ấy à?”

“Không, bác sĩ Pujol, cố vấn y tế mọi khi của ông ấy, người tình cờ cũng là bạn của tôi và đã giới thiệu tôi làm luật sư cho ông ấy, bị ốm. Vị bác sĩ tôi gặp bên giường lâm chung của ông ấy chắc hẳn là một bác sĩ ở địa phương.”

“Tôi có tên và địa chỉ của ông ấy đây.” Cảnh sát trưởng vừa tìm thấy bản chứng tử, nói. “Bác sĩ Bellavoine, số 14 đường Astorg.”

“Ông có danh bạ y tế không, ông Cảnh sát trưởng?”

Ông Desmalions mở một cuốn danh bạ và lật các trang. Ông ta nhanh chóng tuyên bố: “Không có ai là bác sĩ Bellavoine, và không có bác sĩ nào ở tại số 14 đường Astorg.”

CHƯƠNG 2:
MỘT NGƯỜI CHẾT

Sau lời tuyên bố, mọi người im lặng hồi lâu. Ông Bí Đại sứ quán Mỹ và ông Tùy viên Công sứ quán Peru đã theo dõi cuộc trò chuyện với sự quan tâm háo hức. Thiếu tá d'Astrignac gật đầu vẻ tán thành. Theo suy nghĩ của ông ta, Perenna không thể nhầm lẫn được.

Cảnh sát trưởng thừa nhận: "Chắc chắn, chắc chắn... chúng ta có một loạt tình tiết ở đây... những tình tiết khá mơ hồ... Các mảng màu nâu, vị bác sĩ đó... Một trường hợp đáng xem xét." Và, như thể một cách bất tự giác, ông ta đặt câu hỏi với Don Luis Perenna: "Chẳng còn nghi ngờ gì, theo quan điểm của ông, có lẽ là có một mối liên hệ giữa vụ giết người... và di chúc của Mornington?"

"Điều đó, thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi không thể nói được. Nếu có, thì chúng ta phải giả sử rằng nội dung di chúc đã bị người khác biết. Theo ông, nó có thể đã bị rò rỉ ra ngoài không, ông Lepertuis?"

"Tôi không nghĩ thế, vì ông Mornington dường như cư xử một cách rất thận trọng."

"Và không có sự sơ suất nào xảy ra tại văn phòng của ông, phải không?"

"Do ai cơ chứ? Không có ai ngoài tôi xử lý bản di chúc, và chỉ một mình tôi có chìa khóa két sắt cất các tài liệu thuộc loại quan trọng như thế mỗi tối."

"Cái két chưa bao giờ bị phá? Chưa bao giờ có vụ đột nhập ăn trộm nào tại văn phòng của ông?"

"Chưa bao giờ."

"Ông đã gặp Cosmo Mornington vào buổi sáng?"

"Đúng, vào một buổi sáng thứ Sáu."

"Ông đã làm gì với bản di chúc cho đến buổi tối, cho đến lúc ông cất nó vào két sắt?"

"Tôi chắc đã để nó trong ngăn kéo bàn làm việc của tôi."

"Và ngăn kéo không bị cạy?"

Ông Lepertuis có vẻ sững sờ và không trả lời.

"Sao?" Perenna hỏi.

"Ồ, vâng, tôi nhớ... một việc xảy ra vào ngày hôm ấy... chính cái ngày thứ Sáu ấy."

"Ông có chắc chắn không?"

"Chắc chắn. Khi tôi vào văn phòng sau bữa trưa, tôi để ý thấy ngăn kéo bàn không khóa, tuy trước đó tuyệt đối chắc chắn là tôi đã khóa rồi. Tại thời điểm ấy, tôi gần như không nghĩ chi tiết này quan trọng gì. Hôm nay, tôi hiểu rằng tôi hiểu rằng..."

Thế là, tất cả các giả thiết mà Don Luis đưa ra dần dần đều được xác nhận: Các giả thiết quả thật chỉ dựa trên một, hai manh mối, tuy nhiên chứa đựng rất nhiều trực giác, khả năng dự đoán siêu nhiên, thực sự đáng kinh ngạc đối với cái con người không có mặt tại bất cứ sự kiện nào, nhưng lại hết sức tài tình tìm thấy được mối liên hệ giữa những sự kiện ấy.

Cảnh sát trưởng nói: "Thưa ông, chúng ta sẽ không mất thời gian đối với việc kiểm tra những lời phát biểu của ông, mà ông sẽ thừa nhận là có chút liều lĩnh, nhờ những chứng cứ rõ ràng hơn từ một trong số các cảnh sát của tôi, người được giao phụ trách vụ án... và là người phải có mặt tại đây bây giờ."

"Thế chứng cứ ông ta cung cấp có ảnh hưởng tới những người thừa kế của Cosmo Mornington không?" Ông luật sư hỏi.

"Có ảnh hưởng chủ yếu tới những người thừa kế, vì hai ngày trước ông ấy gọi điện cho tôi thông báo rằng ông ấy đã thu thập được mọi chi tiết, và cũng căn cứ trên chính các vấn đề mà... Nhưng đợi đã, tôi nhớ ông ấy nói với viên thư ký của tôi về một vụ giết người tính đến hôm nay đã xảy ra được một tháng... Hôm nay là một tháng kể từ khi Cosmo Mornington..."

Ông Desmalions ấn mạnh nút chuông điện. Viên thư ký riêng ngay lập tức xuất hiện.

"Thanh tra Vérot đâu?" Cảnh sát trưởng hỏi một cách gay gắt.

"Ông ấy chưa quay lại."

"Đi gọi ông ấy! Đưa ông ấy về đây! Tìm thấy ông ấy bằng mọi giá và không được chậm trễ."

Cảnh sát trưởng quay sang Don Luis Perenna. "Thanh tra Vérot đã có mặt tại đây một tiếng đồng hồ trước, cảm thấy khá khó ở, hết sức kích động, dường như thế, và tuyên bố rằng ông ấy đang bị theo dõi. Ông ấy nói ông ấy muốn trình bày với tôi một chuyện rất quan trọng liên quan đến vụ Mornington và cảnh báo với cảnh sát về hai vụ giết người sẽ xảy ra đêm hôm nay... và hai vụ giết người đó là hệ quả của vụ sát hại Cosmo Mornington."

"Ông bảo rằng ông ta không khỏe?"

"Đúng căng thẳng, thậm chí rất lạ lùng và tưởng tượng các việc. Một cách thận trọng ông ấy gửi lại cho tôi bản báo cáo chi tiết về vụ án. Chà, bản báo cáo đơn giản chỉ là một tờ giấy viết thư để trắng. Đây là tờ giấy và chiếc phong bì mà tôi đã lấy tờ giấy ra, còn đây là hộp bìa các tông ông ấy cũng đã gửi lại. Nó đựng một chiếc bánh ngọt sô cô la với các dấu răng trên đó."

"Tôi có thể xem hai thứ ông vừa nói tới được không, thưa ông Cảnh sát trưởng?"

"Được, nhưng chúng chẳng cho ông biết điều gì đâu."

"Có lẽ là thế..."

Don Luis kiểm tra kĩ lưỡng hộp bìa các tông và chiếc phong bì màu vàng bên trên in dòng chữ: *Cà phê Pont-Neuf*. Những người khác chờ đợi lời phát biểu của anh ta, như thể nó sẽ đưa ra sự giải thích bất ngờ nào đó. Nhưng anh ta chỉ nói: "Chữ viết trên phong bì và trên hộp không giống nhau. Chữ viết trên phong bì khó đọc hơn, hơi run run, rõ ràng là bắt chước."

"Điều đó chứng tỏ...?"

"Điều đó, thưa ông Cảnh sát trưởng, chứng tỏ chiếc phong bì màu vàng này không đến từ viên cảnh sát của ông. Tôi đồ rằng, sau khi viết xong báo cáo tại quán cà phê Pont-Neuf và dán phong bì lại, ông ta đã có một lúc không chú ý và đúng lúc đó chiếc phong bì của

ông ta đã bị đánh tráo bằng chiếc phong bì khác đề địa chỉ như cũ, nhưng bên trong là tờ giấy trắng."

"Đó là một giả thiết!" Cảnh sát trưởng nói.

"Có lẽ, nhưng, thưa ông Cảnh sát trưởng, điều chắc chắn là những linh cảm của viên thanh tra hoàn toàn có căn cứ, rằng ông ta đang bị theo dõi chặt chẽ, rằng những thông tin ông ta phát hiện được liên quan đến những người thừa kế tài sản mà Mornington di chúc lại đang can thiệp vào các ý đồ tội phạm, và rằng ông ta đang gặp nguy hiểm khủng khiếp."

"Tiếp đi nào!"

"Ông Cảnh sát trưởng, phải giải cứu ông ta. Kể từ lúc cuộc gặp mặt này bắt đầu, tôi đã cảm thấy chắc chắn chúng ta đang đương đầu với một nỗ lực đã được khởi động. Tôi hy vọng chưa quá muộn và viên thanh tra của ông không phải là nạn nhân thứ nhất."

"Ông thân mến." Cảnh sát trưởng kêu lên. "Ông tuyên bố tất cả những điều này với một niềm tin khiến tôi khâm phục, nhưng nó chưa đủ để xác lập rằng nỗi lo sợ của ông chính đáng. Chứng cứ tốt nhất sẽ là khi thanh tra Vérot quay lại."

"Thanh tra Vérot sẽ không quay lại."

"Nhưng tại sao?"

"Vì ông ta đã quay lại rồi. Cậu đưa tin đã trông thấy ông ta quay lại."

"Cậu đưa tin lúc đó chỉ mơ màng thôi. Nếu ông không có bằng chứng nào ngoài bằng chứng của cậu ta..."

"Thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi có một bằng chứng nữa do chính thanh tra Vérot để lại khẳng định sự hiện diện của ông ta ở đây: Vài chữ cái ít ỏi, gần như không đọc được mà ông ta viết nguệch ngoạc trên tập giấy ghi chú này, viên thư ký của ông không chứng kiến ông ta viết và tôi cũng vừa để ý thấy. Hãy nhìn xem. Chẳng phải đó là bằng chứng, bằng chứng rõ ràng rằng ông ta đã quay lại sao?"

Cảnh sát trưởng không che giấu sự lo lắng của mình. Tất cả những người khác dường như đều có cảm giác rất ấn tượng. Viên thư ký quay lại nhưng chỉ khiến người ta lo lắng hơn: Không ai trông thấy thanh tra Vérot đâu.

"Ông Cảnh sát trưởng." Don Luis nói. "Tôi tha thiết xin ông cho gọi cậu đưa tin văn phòng vào."

Và ngay khi cậu đưa tin có mặt, anh ta không chờ cho ông Desmalions nói mà hỏi luôn: "Anh có chắc chắn rằng thanh tra Vérot đã quay vào phòng này lần thứ hai không?"

"Hoàn toàn chắc chắn."

"Và ông ta không đi ra một lần nữa?"

"Hoàn toàn chắc chắn."

"Và anh không bị mất tập trung lúc nào?"

"Không lúc nào cả."

"Đó, thưa ông, ông thấy chưa!" Cảnh sát trưởng kêu lên. "Nếu thanh tra Vérot ở đây, chúng ta phải biết chứ."

"Ông ta ở đây, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Cái gì?"

"Xin lỗi vì sự ngoan cố của tôi, thưa ông Cảnh sát trưởng nhưng tôi phải nói rằng, khi có người đi vào một căn phòng và không đi ra, thì người này vẫn đang ở trong căn phòng đó."

"Họ đang trốn?" Ông Desmalions nói, càng lúc càng trở nên cáu kỉnh hơn.

"Không, nhưng bất tỉnh, yếu... có lẽ đã chết."

"Thế tóm lại là ở đâu?"

"Sau bức bình phong kia."

"Không có gì sau bức bình phong đó cả, không có gì ngoài một cánh cửa."

"Và cánh cửa đó...?"

"Mở vào buồng thay đồ."

"Vậy thì, thưa ông Cảnh sát trưởng, thanh tra Vérot, lảo đảo và mất tự chủ, tưởng tượng mình đang đi từ phòng ông sang phòng viên thư ký của ông, và ngã vào buồng thay đồ."

Ông Desmalions chạy về phía cánh cửa, nhưng đúng lúc định mở cánh cửa thì lùi lại. Có phải là sự sợ hãi, mong muốn thoát khỏi ảnh hưởng của người đàn ông lạ lùng kia, người đã ra các mệnh lệnh với

vẻ quyền uy như thế và người dường như đã điều khiển chính các sự kiện?

Don Luis đứng đợi một cách điềm tĩnh, với thái độ tôn trọng.

"Tôi không thể tin được..." Ông Desmalions nói.

"Ông Cảnh sát trưởng, tôi xin nhắc lại với ông rằng những tiết lộ của thanh tra Vérot có thể sẽ cứu tính mạng hai con người bị kết tội chết đêm hôm nay. Mỗi phút mất đi là không thể lấy lại được."

Ông Desmalions nhún vai. Nhưng người đàn ông kia đã làm chủ ông ta với sức mạnh của niềm tin, và Cảnh sát trưởng mở cánh cửa.

Ông ta không cử động, không kêu lên. Ông ta chỉ lẩm bẩm: "Ôi, có lẽ nào!..."

Dưới tia sáng yếu ớt chiếu vào qua cửa sổ kính mờ, họ trông thấy thân thể của một người đàn ông trên sàn.

"Ông thanh tra! Thanh tra Vérot!" Cậu đưa tin văn phòng lao về phía trước, hổn hển.

Cậu ta và viên thư ký vác cái thân thể kia lên, đặt vào một chiếc ghế bành trong văn phòng Cảnh sát trưởng.

Thanh tra Vérot vẫn còn sống nhưng sự sống yếu ớt tới nỗi họ gần như không nghe được tiếng tim ông ta đập. Một dải nước bọt rớt xuống từ khóe miệng ông ta. Đôi mắt ông ta chẳng còn biểu cảm. Tuy nhiên, vài cơ mặt vẫn động đậy, có lẽ với nỗ lực của ý chí dường như còn tồn tại sau khi sự sống mất đi.

Don Luis lẩm bẩm: "Nhìn này, ông Cảnh sát trưởng… những mảng màu nâu!"

Cùng một nỗi kinh hoàng khiến tất cả mất hết bình tĩnh. Họ bắt đầu rung chuông, mở cửa và gọi ứng cứu.

"Gọi bác sĩ đi!" Ông Desmalions ra lệnh. "Bảo họ gọi bác sĩ, ngay người đầu tiên có thể gọi được... và một linh mục. Chúng ta không thể để con người tội nghiệp này..."

Don Luis giơ tay yêu cầu trật tự.

"Chẳng còn làm thêm được gì nữa." Anh ta nói. "Mình phải tận dụng tối đa những khoảnh khắc cuối cùng này. Ông có thể cho phép tôi không, ông Cảnh sát trưởng?

Don Luis cúi xuống người đang hấp hối, dựa cái đầu đã ngoặt ngoẹo vào lưng ghế, và bằng một giọng rất nhẹ nhàng, thì thầm: "Vérot, Cảnh sát trưởng đang nói chuyện với ông đây. Chúng tôi muốn biết vài chi tiết về việc sẽ xảy ra đêm hôm nay. Ông có nghe thấy tôi nói không, Vérot? Nếu ông có nghe thấy tôi nói, hãy nhắm mắt lại."

Đôi mí mắt khép xuống. Nhưng liệu đó có phải là sự ngẫu nhiên không? Don Luis tiếp tục: "Ông đã tìm thấy những người thừa kế của chị em nhà Roussel, chúng tôi biết vậy. Và hai trong số những người thừa kế này bị đe dọa sát hại. Án mạng kép sẽ được thực hiện đêm hôm nay. Nhưng chúng tôi không biết họ của hai người đó, chắc chắn không phải là Roussel rồi. Ông cần phải nói cho chúng tôi biết.

Nghe tôi đây, ông đã viết trên tập giấy ghi chú ba chữ cái mà dường như chúng hợp thành âm tiết Fau... Đúng chứ? Đây có phải là âm tiết đầu tiên của cái tên không? Tiếp theo ba chữ cái đó là chữ cái nào? Nhắm mắt khi tôi nêu lên chữ cái đúng nhé. Có phải là "b" không? Có phải là "c" không?"

Nhưng lúc bấy giờ, bộ mặt vàng vọt của viên thanh tra chẳng còn động đậy gì nữa. Cái đầu rũ xuống trước ngực. Vérot trút hai hay ba hơi thở dài. Thân thể rùng mạnh một cái, và ông ta bất động hoàn toàn.

Ông ta đã chết.

Cảnh tượng bi thảm diễn ra chóng vánh đến nỗi những khán giả đang run rẩy mất một lúc không biết phải làm gì. Ông luật sư làm dấu thánh giá và quỳ xuống. Cảnh sát trưởng lẩm bẩm: "Vérot tội nghiệp!... Ông ấy là một người tử tế, chỉ nghĩ đến công việc, đến bổn phận của mình. Đáng lẽ đi để được thăm khám... Ai mà biết chứ, biết đâu ông ấy đã được cứu sống... nhưng ông ấy đã trở lại đây với hy vọng truyền đạt thông tin bí mật ông ấy đang nắm giữ. Vérot tội nghiệp!..."

"Ông ấy có vợ không? Có con không?" Don Luis hỏi.

"Ông ấy để lại một người vợ và ba đứa con." Cảnh sát trưởng đáp.

"Tôi sẽ trông nom họ." Don Luis nói một cách đơn giản.

Rồi, khi bác sĩ được đưa tới và khi ông Desmalions yêu cầu khiêng cái xác sang phòng khác, Don Luis kéo ông bác sĩ ra một chỗ, nói: "Chắc chắn thanh tra Vérot đã bị đầu độc. Hãy nhìn cổ tay ông ấy, ông sẽ thấy một vết chích với một vòng sưng tấy xung quanh."

"Thế là ông ấy đã bị chích ở vị trí đó?"

"Đúng, bằng một chiếc kim gút hoặc một đầu bút mực, và chất độc không tác dụng mạnh như những kẻ đó có lẽ đã mong muốn, vì phải mấy tiếng đồng hồ sau cái chết mới tới."

Các nhân viên đưa tin khiêng cái xác đi, và căn phòng nhanh chóng chỉ còn lại năm người mà Cảnh sát trưởng triệu tập tới từ lúc đầu. Ông Bí thư Đại sứ quán Mỹ và ông Tùy viên Công sứ quán Peru cho rằng việc mình tiếp tục hiện diện là không cần thiết nên ra về, sau khi nồng nhiệt chúc mừng năng lực sắc sảo của Don Luis Perenna.

Tiếp theo đến lượt Thiếu tá d'Astrignac, ông ta bắt tay người cựu quân nhân dưới quyền với sự yêu mến rõ ràng. Còn luật sư Lepertuis và Perenna, đã ấn định một cuộc hẹn để chi trả khoản tiền thừa kế, cũng chuẩn bị rút lui thì ông Desmalions nhanh nhẹn bước vào.

"À, ông vẫn còn lưu lại đây, Don Luis Perenna! Tôi rất mừng vì điều đó. Tôi có ý tưởng thế này, ba chữ cái mà ông bảo rằng ông luận ra trên bàn viết kia, ông chắc chắn chúng hợp thành âm tiết Fau chứ?"

"Tôi cho là vậy, thưa ông Cảnh sát trưởng. Ông hãy tự nhìn xem, đây không phải một chữ F, một chữ A và một chữ U sao? Và quan sát thấy chữ F được viết hoa, tôi nghi ngờ các chữ cái ấy là âm tiết đầu của một tên riêng."

"Đúng, đúng." Ông Desmalions nói. "Chà, lạ lùng là âm tiết ấy tình cờ lại là... Nhưng hẵng hượm, chúng ta sẽ xác minh thực tế."

Ông Desmalions vội vã tìm kiếm giữa đống thư từ, lúc bấy giờ đang nằm ở góc bàn, mà viên thư ký đã trao cho ông ta khi ông ta tới.

"A, đây rồi!" Ông ta kêu lên, liếc nhìn chữ ký trên một trong số các bức thư. "Đây rồi! Đúng như tôi nghĩ, "Fauville"... Cùng âm tiết đầu tiên... Nhìn này, "Fauville", chỉ có thế, không có tên riêng hay chữ cái đầu tên riêng. Bức thư hẳn đã được viết trong một lúc xúc động, không có ngày tháng, không có địa chỉ... Chữ viết thì run rẩy..."

Và ông Desmalions đọc to:

"Gửi ông Cảnh sát trưởng,

Một nỗi nguy hiểm khủng khiếp đang treo trên đầu tôi và đầu con trai tôi. Cái chết đang sầm sập tới. Đêm hôm nay, hoặc muộn nhất là sáng ngày mai, tôi sẽ có chứng cứ về âm mưu ghê tởm đang đe dọa cha con tôi. Tôi xin phép mang chứng cứ đến cho ông vào buổi sáng. Tôi cần được bảo vệ và tôi kêu gọi ông giúp đỡ tôi.

Xin phép ký tên: FAUVILLE."

"Không có tước hiệu gì à?" Perenna hỏi. "Thư không có tiêu đề à?"

"Không có. Nhưng không thể nhầm lẫn. Tuyên bố của thanh tra Vérot phù hợp một cách quá hiển nhiên với lời yêu cầu đầy tuyệt vọng này. Rõ ràng ông Fauville và con trai sẽ bị sát hại đêm hôm nay. Và điều tồi tệ là vì cái họ Fauville rất phổ biến, chúng ta không thể tiến hành điều tra kịp."

"Cái gì, thưa ông Cảnh sát trưởng? Chắc chắn, bằng cách nỗ lực hết sức..."

"Tất nhiên, chúng ta sẽ nỗ lực hết sức, và tôi sẽ cắt cử toàn bộ nhân viên vào cuộc. Nhưng xét thấy chúng ta không có chút manh mối nào."

"Ôi, sẽ thật khủng khiếp!" Don Luis kêu lên. "Hai con người kia đã bị kết án tử hình, mà chúng ta không thể cứu họ! Thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi đề nghị ông cho phép tôi..."

Don Luis chưa kịp nói hết câu thì thư ký riêng của Cảnh sát trưởng bước vào, trong tay cầm một tấm danh thiếp.

"Thưa ông Cảnh sát trưởng, vị khách này kiên trì quá... Tôi cứ lưỡng lự..."

Ông Desmalions cầm tấm danh thiếp, thốt một tiếng kêu trộn lẫn cả ngạc nhiên và sung sướng.

"Thưa ông, ông xem này." Ông ta nói với Perenna.

Và ông ta đưa cho Perenna tấm danh thiếp.

Hippolyte Fauville

Kỹ sư xây dựng dân dụng

Số 14B, đại lộ Suchet

"Nào." Ông Desmalions nói. "Cơ may đang ưu ái chúng ta. Nếu ông Fauville này là một trong số những người thừa kế nhà Roussel, nhiệm vụ của chúng ta trở nên dễ dàng hơn rất nhiều."

"Thưa ông Cảnh sát trưởng." Ông luật sư ngắt lời. "Trong bất kỳ trường hợp nào, tôi cũng phải nhắc với ông rằng bản di chúc có điều khoản quy định nó chỉ được đọc sau bốn mươi tám tiếng đồng hồ. Do đó, ông Fauville không được phép biết..."

Cánh cửa mở tung, một người đàn ông xô cậu đưa tin sang bên, chạy ào vào phòng.

"Thanh tra thanh tra Vérot?" Ông ta lắp bắp. "Ông ấy chết rồi, phải không? Tôi nghe nói..."

"Vâng, thưa ông, ông ấy chết rồi."

"Quá muộn! Tôi tới quá muộn!" Ông ta lại lắp bắp.

Ông ta buông mình xuống chiếc ghế dựa, hai bàn tay siết chặt, nức nở. "Ôi, những kẻ vô lại! Những kẻ vô lại!"

Đó là một người đàn ông khoảng năm mươi tuổi, trông ốm yếu, đôi má hóp lại, xanh xao. Mái đầu đã hói, cái trán hằn sâu các nếp nhăn. Tâm trạng bị kích động khiến cằm và dái tai ông ta giật giật. Mắt ông ta ứ lệ.

Cảnh sát trưởng hỏi: "Ông muốn nói những kẻ nào, thưa ông? Những kẻ đã sát hại thanh tra Vérot à? Ông có thể nêu tên những kẻ đó được không để hỗ trợ việc điều tra của chúng tôi?"

Hippolyte Fauville lắc đầu. "Không, không, hiện tại thì điều ấy vô ích thôi... Chứng cứ của tôi sẽ không đầy đủ... Không, thực sự là không."

Ông ta đã đứng dậy khỏi ghế, xin lỗi: "Thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi đã quấy rầy ông một cách không cần thiết, nhưng vì tôi đã muốn biết... Tôi đã hy vọng thanh tra Vérot thoát được... Chứng cứ của ông ấy, cùng với chứng cứ của tôi, sẽ là vô giá. Nhưng biết đâu ông ấy đã kịp bảo ông?"

"Không, ông ấy nói tối hôm nay... đêm hôm nay..."

Hippolyte Fauville giật mình. "Tối hôm nay! Thế thì đã đến lúc rồi!... Nhưng không, không có lẽ nào, bọn chúng chưa thể làm gì tôi được... Bọn chúng chưa sẵn sàng..."

"Tuy nhiên, thanh tra Vérot khẳng định hai vụ án mạng sẽ được thực hiện đêm hôm nay."

"Không, thưa ông Cảnh sát trưởng, chỗ đó ông ấy sai rồi... Tôi biết tất cả mà... Sớm nhất là tối ngày mai... Và chúng ta sẽ giăng bẫy bắt bọn chúng... Ôi, quân vô lại!"

Don Luis đi đến chỗ người đàn ông, hỏi: "Mẹ ông tên là Élisabeth Roussel, đúng không?"

"Vâng, Élisabeth Roussel. Mẹ tôi qua đời rồi."

"Và bà ấy là người ở Saint-Étienne?"

"Vâng. Nhưng tại sao ông đặt những câu hỏi này?"

"Ngày mai, ông Cảnh sát trưởng sẽ cho ông biết. Một câu nữa thôi." Don Luis mở hộp bìa các tông mà thanh tra Vérot để lại. "Miếng bánh ngọt sô cô la này có ý nghĩa gì với ông không? Các dấu vết này?"

"Ôi, thật là khủng khiếp!" Ông kỹ sư xây dựng nói, giọng khàn khàn. "Ông thanh tra đã tìm thấy nó ở đâu?"

Ông ta lại buông mình xuống chiếc ghế dựa, nhưng chỉ trong một khoảnh khắc, rồi, đứng thẳng dậy, ông ta vội vã bước giật cục về phía cửa. "Tôi đi đây, thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi đi đây. Sáng ngày mai, tôi sẽ cho ông xem... Tôi sẽ có toàn bộ chứng cứ... Và cảnh sát sẽ bảo vệ tôi... Tôi biết là tôi ốm yếu, nhưng tôi muốn sống! Tội có quyền được sống.. cả con trai tôi nữa... Và chúng tôi sẽ sống... Ôi, quân vô lại!..."

Hippolyte Fauville chạy đi, loạng choạng như say rượu.

Ông Desmalions hấp tấp đứng dậy. "Tôi sẽ yêu cầu điều tra về hoàn cảnh người đàn ông này... Tôi sẽ cho theo dõi ngôi nhà của ông ta. Tôi đã gọi điện đến văn phòng cảnh sát rồi. Tôi đang đợi một người mà tôi hoàn toàn tin tưởng."

Don Luis nói: "Thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi khẩn khoản xin ông, với sự tha thiết rồi ông sẽ hiểu, cho phép tôi theo đuổi việc điều tra. Tôi xin phép nói rằng di chúc của Cosmo Mornington khiến việc này trở thành bổn phận của tôi và trao tôi quyền hành động. Những kẻ thù của ông Fauville đã chứng tỏ sự táo bạo và thông minh xuất sắc. Tôi muốn có vinh dự được ở vị trí nguy hiểm đêm hôm nay, tại ngôi nhà của ông Fauville, kề cận ông ta."

Cảnh sát trưởng lưỡng lự. Có lẽ ông ta suy nghĩ rằng Don Luis Perenna đang quan tâm nhường nào tới việc không tìm thấy bất cứ người thừa kế nào của Mornington, hay ít nhất là không người nào chen chân vào được giữa anh ta và hàng trăm triệu franc Mornington để lại. Liệu có an toàn không khi coi niềm khát khao kỳ lạ được bảo vệ Hippolyte Fauville trước cái chết đang đe dọa ông ta là vì tình cảm biết ơn cao quý, vì khái niệm bằng hữu cao thượng?

Trong vòng vài giây, ông Desmalions quan sát gương mặt đầy kiên quyết ấy, cặp mắt thông minh, vừa trong sáng vừa chứa đựng ánh châm biếm, vừa nghiêm nghị vừa tươi cười, cặp mắt mà qua đó người ta đương nhiên không thể thấu suốt được cá tính phức tạp của chủ nhân, nhưng là cặp mắt nhìn người ta với vẻ chân thành và thẳng thắn tuyệt đối. Rồi ông ta gọi viên thư ký: "Đã có ai từ văn phòng cảnh sát đến chưa?"

"Rồi ạ, thưa ông Cảnh sát trưởng. Trung úy Mazeroux đang ở đây."

"Làm ơn đưa anh ta vào."

Và quay sang Perenna. "Trung úy Mazeroux là một trong những cảnh sát giỏi nhất của chúng tôi. Tôi từng sử dụng anh ta cùng với Vérot tội nghiệp những khi cần người nào đó nhanh nhẹn và sắc sảo trên mức bình thường. Anh ta sẽ rất hữu dụng cho ông."

◇

Trung úy Mazeroux bước vào. Anh ta thấp, gầy, rắn chắc, bộ ria rủ xuống, mí mắt nặng, cặp mắt dài, ướt nước, mái tóc thẳng và rũ khiến anh ta mang một vẻ bề ngoài hết sức buồn rầu.

"Mazeroux." Cảnh sát trưởng nói. "Tới thời điểm này, anh chắc đã biết về cái chết của người đồng đội Vérot và hoàn cảnh khủng khiếp dẫn đến cái chết ấy. Bây giờ thì chúng ta phải trả thù cho Vérot và ngăn chặn các tội ác tiếp theo. Quý ông đây, người biết tường tận vụ việc từ đầu, sẽ giải thích tất cả những gì cần thiết. Anh sẽ làm việc với quý ông đây và sẽ gặp tôi báo cáo vào sáng ngày mai."

Điều này có nghĩa Cảnh sát trưởng trao cho Don Luis Perenna toàn quyền hành động và tin tưởng ở óc sáng kiến, sự minh mẫn của anh ta. Don Luis cúi đầu. "Xin cảm ơn ông, thưa ông Cảnh sát trưởng. Tôi hy vọng rằng ông sẽ không có lý do gì phải hối tiếc vì đã rộng lượng đặt niềm tin vào tôi."

Cáo từ ông Desmalions và ông luật sư Lepertuis, Don Luis cùng Trung úy Mazeroux rời khỏi căn phòng.

Họ quyết định trước tiên đi đến quán cà phê Pont-Neuf. Tại đây, họ được biết rằng thanh tra Vérot, khách quen của quán, buổi sáng hôm đó đã ngồi tại quán viết một bức thư dài. Cậu bồi bàn nhớ là người đàn ông ngồi bàn bên cạnh, vào quán gần như cùng lúc với ông thanh tra, cũng gọi lấy giấy viết và hai lần gọi lấy phong bì màu vàng.

"Vậy đấy." Mazeroux bảo Don Luis. "Đúng như ông nghi ngờ, bức thư đã bị đánh tráo."

Cậu bồi bàn đưa ra mô tả khá rõ ràng: người đàn ông cao, hơi gù, bộ râu quai nón màu hung được nuôi dài và cắt tỉa nhọn, đeo cặp kính gọng đồi mồi có buộc sợi ruy băng bằng lụa màu đen, chống cây can gỗ mun tay cầm hình đầu thiên nga.

"Đó là những thông tin để cảnh sát lấy làm cơ sở điều tra." Mazeroux nói.

Họ đang chuẩn bị rời quán cà phê thì Don Luis ngăn người bạn đồng hành lại. "Hẵng hượm."

"Có vấn đề gì ạ?"

"Chúng ta đã bị bám theo."

"Bị bám theo? Chúng ta sẽ làm gì đây? Mà ôi, hãy làm ơn, kẻ nào bám theo chứ?"

"Chẳng phải đối tượng nào quan trọng. Tôi biết gã là ai. Có lẽ tôi nên đối mặt với gã và xử lý dứt điểm. Đợi tôi. Tôi sẽ quay lại, và tôi sẽ cho anh xem chút trò. Anh sẽ được chứng kiến một trong những gã "công tử bột", tôi hứa với anh đấy."

Một phút sau, Don Luis quay lại cùng một người đàn ông cao, gầy, mặt mũi râu ria rậm rạp. Don Luis giới thiệu: "Anh Mazeroux, đây là một người bạn của tôi, Senor Cacérès, Tùy viên Công sứ quán Peru. Senor Cacérès vừa tham gia cuộc trao đổi tại văn phòng Cảnh sát trưởng. Ông ấy là người, theo chỉ đạo của ngài Công sứ Peru, đã thu thập các tài liệu liên quan đến nhân thân của tôi." Rồi Don Luis vui vẻ nói thêm: "Vậy là ông đã tìm kiếm tôi, Senor Cacérès thân mến. Thực sự, tôi đã nghĩ, khi chúng ta rời khỏi văn phòng cảnh sát..."

Ông Tùy viên Công sứ quán Peru ra dấu hiệu và chỉ Trung úy Mazeroux. Perenna đáp: "Ồ, làm ơn đừng ngại ông Mazeroux! Ông có thể nói trước mặt ông ấy. Ông ấy là người thận trọng. Với lại, ông ấy đã nắm toàn bộ sự việc."

Ông Tùy viên im lặng. Perenna yêu cầu ông ta ngồi xuống trước mặt mình.

"Hãy nói thẳng vào vấn đề, đừng lòng vòng, Senor Cacérès thân mến. Đây là một vấn đề đòi hỏi thái độ rõ ràng. Và tôi không phiền gì nếu ông cứ nói toạc móng heo ra. Như thế sẽ tiết kiệm được nhiều thời gian! Nào! Tôi đồ là ông muốn tiền? Hay, nói cách khác, ông muốn thêm tiền. Bao nhiêu?"

Ông Tùy viên Công sứ quán Peru lưỡng lự lần cuối cùng, liếc nhìn người bạn đồng hành của Don Luis, rồi đột ngột quyết định, nói bằng giọng đều đều: "Năm mươi ngàn franc!"

"Ôi, trời ơi, trời ơi!" Don Luis kêu lên. "Ông biết đấy, ông thật tham lam! Anh nói sao, anh Mazeroux? Năm mươi ngàn franc là rất nhiều tiền. Đặc biệt khi... Nghe này, Cacérès thân mến của tôi, hãy quay lại với những gì đã xảy ra nhé.

Cách đây ba năm, tôi hân hạnh được làm quen với ông ở Algeria trong lúc ông đang đi du lịch ở đó. Trong thời gian ấy, tôi đã hiểu ông thuộc loại người gì, và tôi đề nghị ông rằng nếu ông có thể, trong vòng ba năm, với tên tôi là Perenna, thu xếp cho tôi một nhân thân là công dân Peru gốc Tây Ban Nha, kèm theo các giấy tờ không thể bị nghi ngờ và những vị tổ tiên đáng kính. Ông bảo: "Được!" Chúng ta đã ngã giá: hai mươi ngàn franc. Tuần trước, khi ông Cảnh sát trưởng yêu cầu tôi cung cấp giấy tờ, tôi đến gặp ông và được biết rằng ông vừa nhận chỉ đạo tiến hành điều tra về lai lịch của tôi.

Tất cả đều sẵn sàng, như thực tế diễn ra. Sử dụng giấy tờ của một quý tộc người Peru đã chết, tên đọc chính xác là Pereira, ông dàn dựng được ra cho tôi địa vị công dân hạng nhất. Chúng ta đã thỏa thuận nội dung ông sẽ nói với ông Cảnh sát trưởng, và tôi đã trả hết hai mươi ngàn franc. Chúng ta sạch nợ. Ông còn muốn thêm gì nữa?"

Ông Tùy viên Công sứ quán Peru không bộc lộ chút xấu hổ nào. Ông ta tì hai khuỷu tay lên bàn, nói rất bình thản: "Thưa ông, khi thương lượng với ông ba năm trước, tôi cho là tôi đang thương lượng với một quý ông, giấu mình trong bộ quân phục của Binh đoàn Lê dương, mong muốn lấy lại cuộc sống đàng hoàng sau đó. Hôm nay, tôi phải dây dưa với tất cả những người thừa kế của Cosmo Mornington, với một kẻ mà, ngày mai, dưới một cái tên giả, sẽ nhận được khoản tiền một triệu franc và, có lẽ, trong vòng vài tháng nữa, sẽ nhận được khoản tiền một trăm triệu franc. Đó là chuyện hoàn toàn khác."

Lập luận này dường như gây ấn tượng mạnh với Don Luis. Tuy nhiên, anh ta vẫn phản đối: "Và, nếu tôi từ chối...?"

"Nếu ông từ chối, tôi sẽ thông báo với ông luật sư và ông Cảnh sát trưởng rằng tôi đã mắc sai sót khi tiến hành điều tra, rằng đã có nhầm lẫn về Don Luis Perenna. Hậu quả là ông sẽ không nhận được bất cứ thứ gì và khả năng cao là ông sẽ xộ khám."

"Cùng ông, quý ông đáng kính của tôi."

"Tôi ư?"

"Đương nhiên, vì tội giả mạo và đút lót những nhân viên vào hồ sơ. Vì ông đâu tưởng tượng rằng tôi sẽ chấp nhận bị phản bội mà không hành động gì."

Ông Tùy viên không đáp lại. Mũi ông ta, vốn dĩ đã rất to, xem chừng dài thêm ra giữa hai hàng ria mép.

Don Luis bắt đầu cười. "Nào, Senor Cacérès, đừng xị mặt như thế! Sẽ không ai làm hại ông. Chỉ đừng nghĩ rằng ông có thể dồn tôi vào chân tường. Nhiều người còn khá khẩm hơn ông từng thử và đều bị gãy lưng đấy. Mà, ôi chao, hình ảnh ông sẽ chẳng đẹp đẽ gì cho lắm khi ông cố gắng hết sức để lừa người.

Ông trông hơi giống một thằng ngốc, thực thế, Cacérès ạ, ông trông hơi giống một thằng ngốc. Thế là đã hiểu, hả? Chúng ta hạ vũ khí xuống nhé. Không còn các ý đồ chống lại người bạn Perenna xuất sắc của chúng ta nữa. Tuyệt vời, Senor Cacérès, tuyệt vời. Còn bây giờ tôi sẽ hào hiệp và chứng minh với ông rằng con người tử tế trong hai chúng ta là... con người mà tất cả mọi người vốn vẫn nghĩ!"

Don Luis lôi ra một sổ séc do Ngân hàng Crédit Lyonnais phát hành. "Đây, ông bạn thân mến. Đây là món quà hai mươi ngàn franc từ người thừa kế của Cosmo Mornington. Nhét nó vào túi áo và tỏ ra vui vẻ nào. Hãy nói lời cảm ơn quý ông tốt bụng này, cuốn xéo, đừng có ngoái đầu lại. Xùy, đi đi!"

Don Luis nói với cung cách khiến ông Tùy viên răm rắp tuân lệnh. Ông ta mỉm cười, nhét tấm séc vào túi quần, nói cảm ơn hai lần và rời đi không ngoái đầu lại.

"Đồ đê tiện tầm thường!" Don Luis lẩm bẩm. "Trung úy, anh nói gì về sự việc vừa rồi?"

Trung úy Mazeroux đang sững sờ nhìn anh ta, hai con mắt như sắp sửa rơi ra ngoài.

"À, nhưng, thưa ông..."

"Cái gì, Trung úy?"

"À, nhưng, thưa ông, ông là ai?"

"Tôi là ai ấy à?"

"Vâng!"

"Họ không bảo anh à? Một nhà quý tộc người Peru, hay một nhà quý tộc người Tây Ban Nha, tôi cũng chẳng biết nữa. Tóm lại là Don Luis Perenna."

"Tầm bậy! Tôi vừa nghe nói..."

"Don Luis Perenna, từng phục vụ trong Binh đoàn Lê dương."

"Đủ rồi, thưa ông..."

"Được gắn huân, huy chương kín quân phục."

"Tôi nói một lần nữa, thưa ông, đủ rồi, và hãy đi cùng tôi tới gặp ngài Cảnh sát trưởng."

"Nhưng, mẹ kiếp, để tôi nói nốt! Tôi đang nói, từng là binh nhì trong Binh đoàn Lê dương... Từng là anh hùng... Từng là tù nhân của Santé... Từng là Thân vương Nga... Từng là Trưởng phòng Điều tra... Từng là..."

"Nhưng ông điên rồi!" Viên Trung úy gầm lên. "Toàn bộ câu chuyện này là gì?"

"Anh Trung úy, đó là một câu chuyện có thật, và hoàn toàn có thật. Anh hỏi tôi là ai, và tôi đang trả lời anh một cách dứt khoát. Tôi có phải lùi về quá khứ xa hơn không? Tôi vẫn còn các tước hiệu khác nữa để nói với anh đấy: hầu tước, nam tước, công tước, hoàng tử, tiểu công tước, đại công tước, siêu công tước... toàn bộ cuốn niên giám *Almanach de Gotha* nhé! Nếu có bất kỳ ai bảo tôi rằng tôi từng là một ông vua, với tất cả những gì thiêng liêng nhất, tôi cũng không dám thề điều ngược lại!"

Trung úy Mazeroux đưa hai bàn tay ra, hai bàn tay vốn vẫn quen thực hiện những động tác thô bạo, túm lấy hai cổ tay dường như yếu ớt của người đàn ông đang nói với anh ta, bảo: "Nào, không vớ vẩn nữa. Tôi không biết tôi đang bắt giữ ai, nhưng tôi sẽ không thả cho ông đi đâu. Ông có thể nói những gì ông phải nói tại văn phòng Cảnh sát trưởng."

"Đừng to tiếng như thế, Alexandre."

Hai cổ tay yếu ớt thoát ra một cách dễ dàng chưa từng thấy, còn hai bàn tay khỏe mạnh của viên Trung úy lại bị tóm lấy và trở nên vô dụng. Don Luis nhe răng cười. "Tưởng là anh biết tôi, đồ ngốc?"

Trung úy Mazeroux không thốt nên lời. Mắt anh ta trố thêm. Anh ta cố gắng hiểu và vẫn hoàn toàn chết lặng.

Âm thanh của giọng nói đó, cái cách pha trò đó, kiểu khôi hài như một cậu học sinh đi kèm với sự táo bạo, ánh nhìn đùa bỡn từ đôi mắt kia, và cuối cùng là cái tên Alexandre, hoàn toàn không phải tên thật của anh ta và chỉ duy nhất một người từng gọi anh ta như vậy, hàng bao nhiêu năm trước. Liệu có thể nào?

"Sếp!" Anh ta lắp bắp. "Sếp!"

"Tại sao không?"

"Không, không, bởi vì..."

"Bởi vì sao?"

"Bởi vì ông đã chết."

"Ồ, thế thì sao? Anh nghĩ nó cản trở sự sống của tôi à, việc tôi đã chết ấy?

Và, khi người kia dường như mỗi lúc một bối rối hơn, Don Luis đặt bàn tay mình lên vai anh ta, nói: "Ai đã đưa anh vào cơ quan cảnh sát?"

"Ông Lenormand, Trưởng phòng Điều tra.

"Và ai đã là ông Lenormand?"

"Sếp."

"Anh muốn nói Arsène Lupin, đúng không?"

"Đúng!"

"Chà, Alexandre, anh có biết rằng đối với Arsène Lupin, làm Trưởng phòng Điều tra... và làm một Trưởng phòng Điều tra bậc thầy... thì khó khăn hơn rất nhiều so với làm Don Luis Perenna, được tặng thưởng huân, huy chương trong Binh đoàn Lê dương, làm một anh hùng, thậm chí còn sống sau khi đã chết?"

Trung úy Mazeroux im lặng quan sát người bạn đồng hành. Rồi ánh mắt lờ đờ của anh ta sáng lên, bộ mặt xám xịt ửng đỏ, và, bất thình lình giáng nắm đấm xuống mặt bàn, anh ta gầm gừ, giọng giận dữ: "Tốt thôi, rất tốt! Nhưng tôi cảnh báo với ông rằng ông không được trông cậy vào tôi. Không, không được! Tôi đang làm việc cho Sở Cẩm, và tôi sẽ tiếp tục làm việc cho Sở Cẩm. Không có

gì thay đổi được. Tôi đã biết mùi vị cuộc sống trung thực và tôi không định ăn thứ bánh mì khác. Không, không, không, không! Không dối lừa bịp bợm nữa!”

Perenna nhún vai. “Alexandre, anh là đồ con lừa. Ôi giời, món bánh mì trung thực cũng chẳng mở mang trí thông minh của anh ra tẹo nào. Ai nói chuyện sẽ bắt đầu lại chứ?”

“Nhưng….”

“Nhưng gì?”

“Tất cả các thủ đoạn của sếp.”

“Các thủ đoạn của tôi! Anh nghĩ tôi có gì để nói về vụ này à?”

“Nghe này, sếp...”

“Sao, tôi hoàn toàn bối rối, anh chàng của tôi ạ! Cách đây hai tiếng đồng hồ, tôi không biết gì nhiều hơn anh. Chính là Thượng Đế đã liệng món tài sản thừa kế đó vào tôi mà thậm chí chẳng buồn hô “Tránh ra!”. Và nó tuân theo các chiếu chỉ của...”

“Thế thì...?”

“Tôi có sứ mệnh trong đời là báo thù cho Cosmo Mornington, tìm ra những người thừa kế ruột thịt của ông ấy, bảo vệ họ và chia cho họ một trăm triệu franc thuộc về họ. Vậy thôi. Anh không coi đó là sứ mệnh của một con người lương thiện sao?”

“Đúng, nhưng mà...”

“Đúng, nhưng nếu tôi thực hiện nó không trong tư cách một con người lương thiện, có phải ý anh như thế?”

“Sếp...”

“Vậy thì, anh chàng của tôi, nếu anh để ý thấy một hành vi nhỏ nhặt nhất của tôi làm cho anh không hài lòng, nếu anh phát hiện ra một đốm đen trên lương tâm của Don Luis Perenna, được soi bằng kính lúp, thì đừng ngần ngại, hãy dùng cả hai tay tóm lấy cổ tôi. Tôi cho phép anh thực hiện việc đó. Tôi yêu cầu anh thực hiện việc đó. Thế đã đủ chưa?”

“Sếp, đối với tôi như thế chưa đủ.”

“Anh đang nói gì vậy?”

“Còn có các đối tượng khác.”

"Giải thích rõ ràng xem."

"Giả sử ông bị tóm cổ?"

"Bằng cách nào?"

"Ông có thể bị phản bội."

"Ai phản bội?"

"Những chiến hữu cũ của ông."

"Đi hết rồi. Tôi đưa ra khỏi nước Pháp hết rồi."

"Đến đâu?"

"Đó là bí mật của tôi. Tôi đã để anh ở lại văn phòng cảnh sát, phòng trường hợp tôi cần đến sự phục vụ của anh, và anh có thể thấy tôi đã đúng."

"Nhưng giả sử rằng cảnh sát phát hiện ra danh tính thực sự của ông?"

"Thì sao?"

"Họ sẽ bắt ông."

"Không thể nào!"

"Tại sao?"

"Họ không thể bắt tôi được."

"Vì lý do gì?"

"Anh đã tự nói lý do rồi đấy thôi, đồ đầu đất, một lý do hạng nhất, tuyệt vời, không có gì phải bàn cãi."

"Ông muốn nói là gì?"

"Là tôi đã chết!"

Mazeroux có vẻ loạng choạng. Lập luận đó đánh gục anh ta hoàn toàn. Anh ta lĩnh hội được nó ngay lập tức, với toàn bộ sự có lý cũng như phi lý của nó. Và đột nhiên, anh ta cất lên một tràng cười ha hả, gập hết cả người, những nét sầu thảm trên khuôn mặt nhăn nhúm lại theo kiểu kỳ quặc nhất. "Ồ, sếp, giống y như mọi khi!... Trời ơi, thật buồn cười làm sao!... Tôi sẽ đi theo ông chứ? Tôi nghĩ là tôi sẽ! Bất cứ lúc nào ông muốn! Ông đã chết, đã được chôn cất và khuất mắt mọi người!... Ồ, thật là một trò đùa, thật là một trò đùa!"

◇

Hippolyte Fauville, kỹ sư xây dựng dân dụng, sống ở đại lộ Suchet, gần khu vực công sự, trong một ngôi nhà khá lớn, bên trái có mảnh vườn nhỏ, mà trong mảnh vườn này ông ta xây một căn phòng rộng để làm việc. Vì thế, mảnh vườn chỉ còn chỗ cho vài cái cây và dải cỏ men theo hàng rào phủ đầy dây thường xuân có cổng mở ra đại lộ Suchet.

Don Luis Perenna cùng Mazeroux đi đến đồn cảnh sát ở Passy. Ở đó, theo chỉ đạo của Perenna, Mazeroux xuất trình thẻ cảnh sát và yêu cầu cắt cử hai cảnh sát giám sát ngôi nhà của ông Fauville đêm hôm ấy, sẽ tiến hành bắt giữ bất cứ kẻ khả nghi nào cố gắng tìm cách lọt vào bên trong. Đồn cảnh sát chấp thuận yêu cầu này.

Sau đấy, Don Luis và Mazeroux ăn tối tại một nhà hàng lân cận. Chín giờ, họ đến đứng trước cửa chính ngôi nhà.

"Alexandre." Perenna nói.

"Vâng, thưa sếp?"

"Anh không sợ chứ?"

"Không, thưa sếp. Tại sao tôi phải sợ?"

"Tại sao à? Tại vì, để bảo vệ ông Fauville và con trai ông ta, chúng ta sẽ tấn công những kẻ cực kỳ muốn trừ khử hai cha con nhà này, mà những kẻ ấy xem ra lại khá cảnh giác. Tính mạng của anh, tính mạng của tôi, chỉ là những sự vặt vãnh, nhẹ như gió thổi mây bay. Anh không sợ chứ?"

"Thưa sếp." Mazeroux đáp. "Tôi không thể nói liệu rồi tôi có biết sự sợ hãi nó nghĩa là như thế nào. Nhưng trong một trường hợp, tôi chắc chắn sẽ chẳng phải biết."

"Trong trường hợp nào thế, anh bạn?"

"Chừng nào mà tôi được sát cánh bên ông, thưa sếp."

Và Mazeroux kiên quyết bấm chuông.

CHƯƠNG 3:
MỘT NGƯỜI CHỊU SỐ PHẬN BI ĐÁT

Một người hầu ra mở cửa. Mazeroux gửi danh

Hippolyte tiếp hai vị khách tại phòng làm việc. Cái bàn, bên trên đặt chiếc điện thoại có thể đem từ chỗ này sang chỗ khác, bề bộn những cuốn sách, những tập quảng cáo, các loại giấy tờ. Có hai cái bàn viết cao, bên trên bày các biểu đồ và các bức vẽ. Vài tủ kính bày các mô hình thu nhỏ bằng ngà voi và thép, các công trình mà ông kỹ sư đã sáng chế hoặc xây dựng.

Một chiếc xô pha lớn kê sát tường. Trong một góc phòng, ẵmột cầu thang cuốn dẫn lên hành lang chạy theo hình tròn. Chùm đèn điện buông từ trần xuống.

Mazeroux, sau khi cho biết phẩm cấp của mình và giới thiệu là người bạn đồng hành Perenna cũng do Cảnh sát trưởng cử đến, ngay lập tức nêu mục đích chuyến viếng thăm.

Anh ta nói rằng ông Desmalions đang cảm thấy lo lắng trước rất nhiều dấu hiệu nghiêm trọng ông ta mới nhận được, nên khẩn cầu ông Fauville thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa theo lời khuyên do viên cảnh sát của ông ta đưa ra, không đợi tới cuộc gặp ngày hôm sau.

Đầu tiên, Fauville bày tỏ đôi chút bực bội.

"Thưa các ông, tôi đã thực hiện các biện pháp đề phòng, và đã thực hiện đến nơi đến chốn rồi. Mặt khác, tôi e sự can thiệp của các ông có thể gây hại."

"Theo cách nào vậy?"

"Nó khiến kẻ thù của tôi chú ý và vì lý do đó cản trở tôi thu thập các chứng cứ tôi cần để đánh bại bọn chúng."

"Ông có thể giải thích...."

"Không, tôi không thể... Ngày mai, sáng ngày mai, không phải trước đó."

"Và nếu nó quá muộn?" Don Luis ngắt lời.

"Quá muộn ư? Ngày mai ư?"

"Thanh tra Vérot nói với viên thư ký của ông Desmalions rằng hai vụ giết người sẽ xảy ra đêm hôm nay. Ông ấy nói rằng việc đó đã được định đoạt rồi, không thể nào tránh khỏi."

"Đêm hôm nay ư?" Fauville giận dữ kêu lên. "Tôi nói với ông là không! Không phải đêm hôm nay. Tôi chắc chắn về điều đó. Có những chuyện tôi biết, mà ông không biết, phải không?"

"Phải." Don Luis bẻ lại. "Nhưng cũng có thể là có những chuyện thanh tra Vérot biết mà ông không biết. Có thể ông ấy biết bí mật về kẻ thù của ông nhiều hơn ông. Bằng chứng là ông ấy đã bị nghi ngờ, là một gã đàn ông chống cây can gỗ mun đã theo dõi những việc ông ấy làm, và cuối cùng là ông ấy đã bị sát hại."

Sự tự tin ở Hippolyte Fauville suy giảm. Perenna tận dụng lúc này để thuyết phục, và những lời thuyết phục của anh ta đạt kết quả tốt đến mức Fauville, mặc dù vẫn dè dặt, rốt cuộc phải chịu thua một ý chí mạnh mẽ hơn ý chí ông ta.

"Thôi được, nhưng các ông không định qua đêm tại đây đấy chứ?"

"Chúng tôi định như thế."

"Tại sao, việc này thật buồn cười! Hoàn toàn lãng phí thời gian! Suy cho cùng, chỉ là nhìn nhận tình hình theo khía cạnh tiêu cực nhất... Ngoài ra các ông còn muốn những gì?"

"Ai sống trong ngôi nhà này?"

"Ai ư? Đầu tiên là vợ tôi. Cô ấy ở tầng một."

"Bà Fauville không bị đe dọa à?"

"Không, hoàn toàn không. Tôi mới là người bị đe dọa giết, tôi và con trai tôi, Edmond. Đó là lý do tại sao suốt tuần vừa qua, tôi không ngủ ở phòng ngủ mọi khi của tôi, mà giam mình trong căn

phòng này. Tôi lấy cớ là làm việc, có nhiều giấy tờ phải viết nên thức rất khuya và cần con trai tôi giúp đỡ."

"Vậy cậu ấy có ngủ ở đây không?"

"Nó ngủ bên trên kia, trong căn phòng nhỏ tôi mới bố trí cho nó. Lối lên duy nhất là cầu thang trong nhà này."

"Bây giờ cậu ấy có ở đây không?"

"Có, nó đang ngủ."

"Cậu ấy bao nhiêu tuổi?"

"Mười sáu."

"Nhưng cái thực tế là ông thay đổi phòng chứng tỏ rằng ông sợ kẻ nào đó sẽ tấn công ông. Ông nghĩ tới ai? Một kẻ thù đang sống trong ngôi nhà này? Một trong số những người hầu của ông? Hay người từ bên ngoài? Trong trường hợp đó, bọn chúng có thể vào nhà bằng cách nào? Toàn bộ vấn đề nằm ở đấy."

"Ngày mai, ngày mai." Fauville ngoan cố đáp. "Tôi sẽ giải thích mọi việc vào ngày mai..."

"Tại sao không phải tối hôm nay?" Perenna kiên trì hỏi.

"Tôi đã bảo ông rồi mà, vì tôi muốn có bằng chứng vì chỉ lời nói của tôi thôi có thể dẫn đến những hậu quả khủng khiếp... và tôi sợ, vâng, tôi sợ..."

Thực tế, Fauville đang run rẩy, trông sợ hãi và khốn khổ tới mức Don Luis không cố nài nữa.

"Thôi được." Anh ta nói. "Tôi sẽ chỉ xin phép ông cho bản thân tôi và đồng nghiệp của tôi được ở lại qua đêm chỗ nào mà có thể nghe thấy ông nếu ông gọi."

"Tùy ý ông, thưa ông. Có lẽ, suy cho cùng, như thế sẽ là tốt nhất."

Đúng lúc đó, một người hầu gõ cửa, bước vào và nói bà chủ muốn gặp ông chủ trước khi bà ra ngoài. Bà Fauville bước vào gần như ngay lập tức. Bà cúi đầu vẻ dịu dàng, còn Perenna và Mazeroux thì đứng dậy khỏi ghế.

Bà là một phụ nữ khoảng từ ba mươi đến ba mươi lăm tuổi, một phụ nữ có vẻ đẹp rạng rỡ và vui tươi, nhờ ở đôi mắt màu xanh lơ,

mái tóc quăn gợn sóng, tất cả các nét duyên dáng khá mờ nhạt nhưng đáng yêu, và khuôn mặt rất xinh đẹp. Bà khoác chiếc áo choàng dài bằng lụa có đính đá bên ngoài chiếc váy dạ hội để lộ bờ vai nuột nà.

Chồng bà ngạc nhiên hỏi: "Tối nay em ra ngoài à?"

"Anh quên rồi." Bà Fauville nói. "Gia đình Auverard mời em một chỗ trong lô của họ ở nhà hát, và chính anh đề nghị em sau đó đến dự tiệc đằng bà d'Ersinger..."

"Anh đã bảo thế, anh đã bảo thế." Ông Fauville đáp. "Anh quên mất, anh đang quá bận bịu với công việc."

Bà Fauville cài xong găng tay, hỏi: "Anh sẽ đến đón em đằng bà d'Ersinger chứ?"

"Để làm gì?"

"Họ sẽ thích thế."

"Nhưng anh không nên đến. Với lại, anh cảm thấy không khỏe lắm."

"Thế thì em sẽ xin phép cho anh."

"Ừ, thế đi."

Bà Fauville kéo chiếc áo choàng quấn xung quanh mình bằng cử chỉ duyên dáng, và đứng im một lát, không động đậy, như thể chờ lời tạm biệt từ mọi người.

Rồi bà nói: "Edmond không có ở đây! Em tưởng con đang làm việc với anh?"

"Con mệt."

"Con đang ngủ à?"

"Ừ."

"Em muốn hôn chúc con ngủ ngon."

"Không, em làm thế chỉ đánh thức con dậy thôi. Mà xe hơi của em đến rồi, em đi đi, em thân yêu. Đi vui vẻ nhé."

"Ồ, đi vui vẻ!" Bà Fauville nói. "Không có gì vui vẻ lắm ở nhà hát và một buổi tiệc tối đâu."

"Nhưng như thế vẫn còn hơn là ở mãi trong phòng."

Có chút miễn cưỡng, gượng gạo. Đây rõ ràng là một trong những gia đình kiểu không xứng đôi vừa lứa, người chồng, do hạn chế về sức khỏe và không quan tâm đến những thú vui ngoài xã hội, ở nhà, còn người vợ thì tìm kiếm những thú vui mà tuổi tác và thói quen của mình cho phép.

Vì ông Fauville không nói thêm lời nào nữa, bà Fauville cúi xuống hôn lên trên trán chồng. Rồi, cúi chào hai vị khách thêm lần nữa, bà rời khỏi phòng. Một lát sau, họ nghe thấy tiếng xe chạy đi.

Hippolyte Fauville ngay lập tức đứng lên rung chuông. Rồi ông ta nói: "Không có ai trong nhà này biết về sự nguy hiểm đang treo trên đầu tôi. Tôi chưa tâm sự với ai cả, thậm chí với Silvestre, người hầu riêng tôi, mặc dù anh ta đã phục vụ tôi nhiều năm và bản thân luôn luôn trung thực."

Người hầu bước vào.

"Tôi đi ngủ đây, Silvestre." Ông Fauville nói. "Chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ nhé."

Silvestre mở phần trên của chiếc xô pha lớn, biến nó thành chiếc giường thoải mái, trải chăn và ga. Sau đó, theo mệnh lệnh của ông chủ, anh ta bê một bình nước, một chiếc cốc thủy tinh, một đĩa bánh bích quy và một đĩa hoa quả ra.

Ông Fauville ăn vài chiếc bánh bích quy, rồi cắt một quả táo tráng miệng. Táo chưa chín. Ông ta cầm lên hai quả khác, sờ thử, cho rằng không ngon và để lại vào đĩa. Rồi ông ta gọt vỏ một quả lê ăn.

"Anh có thể để đĩa hoa quả đấy." Ông Fauville nói với người hầu. "Sẽ tốt, nếu đang đêm tôi đói... Ồ, tôi quên! Hai quý ông đây sẽ ở lại. Đừng nói với ai điều này. Và buổi sáng, tôi chưa rung chuông thì đừng vào vội."

Người hầu đặt đĩa hoa quả lên trên bàn trước khi đi ra. Perenna, người đang quan sát mọi việc, và người sau đó sẽ ghi nhớ mọi chi tiết nhỏ nhặt nhất của buổi tối hôm ấy, những chi tiết được ghi nhớ lại một cách chính xác như bằng máy vậy, đếm có ba quả lê và bốn quả táo trên đĩa.

Trong khi đó, Fauville đi lên trên gác theo cầu thang cuốn, và đi qua hành lang đến căn phòng con trai ông ta đang ngủ.

"Nó đang ngủ say." Ông ta nói với Perenna lúc ấy đã đi theo lên trên gác.

Đó là một phòng ngủ nhỏ. Không khí lọt vào phòng nhờ một hệ thống thông gió đặc biệt, vì ô cửa sổ mái bị các tấm lam gỗ bịt kín mít và các tấm lam gỗ này lại được chốt chặt bằng đinh.

"Tôi thực hiện biện pháp đề phòng từ năm ngoái." Hippolyte Fauville giải thích. "Tôi từng làm các thí nghiệm điện trong căn phòng này và sợ bị dò xét, vì vậy tôi đã đóng ô sáng trên mái nhà lại."

Và ông ta trầm giọng nói thêm: "Bọn chúng đã rình mò xung quanh tôi một thời gian dài."

Hai người đàn ông lại đi xuống gác.

Fauville nhìn đồng hồ đeo tay.

"Mười giờ mười lăm, giờ đi ngủ, tôi vô cùng mệt mỏi rồi, tôi xin phép ông..."

Mấy chiếc ghế êm ái, thoải mái được khiêng vào đặt ở lối đi giữa phòng làm việc và sảnh, dành cho Perenna và Mazeroux. Nhưng, trước khi chúc họ ngủ ngon, Hippolyte Fauville, tuy tâm trạng hết sức kích động, cho tới lúc bấy giờ vẫn tỏ ra bình tĩnh, đột ngột bị mất tinh thần. Ông ta thốt tiếng kêu yếu ớt. Don Luis quay lại và thấy một dòng mồ hôi lấp lánh chảy xuống mặt và cổ ông ta, còn thân thể ông ta thì run lên cả vì cơn sốt lẫn nỗi thống khổ.

"Sao thế?" Perenna hỏi.

"Tôi sợ! Tôi sợ!" Ông Fauville trả lời.

"Đây là sự điên rồ!" Don Luis kêu lên. "Chẳng phải chúng tôi đang ở đây sao, hai chúng tôi? Chúng tôi có thể dễ dàng cùng ông trải qua đêm hôm nay, bên cạnh ông, nếu ông muốn."

Fauville đáp lại bằng cách lắc vai Perenna điên cuồng, và, với nét mặt méo mó, nói lắp bắp: "Nếu có mười người các ông... nếu có hai mươi người các ông ở cùng tôi, ông cũng không nghĩ rằng như thế thì phá vỡ được âm mưu của bọn chúng chứ! Bọn chúng có thể làm bất cứ việc gì bọn chúng muốn, ông nghe thấy không, bất cứ việc

gì! Bọn chúng đã sát hại thanh tra Vérot... bọn chúng sẽ giết tôi... và bọn chúng sẽ giết con trai tôi. Ồ, các vệ sĩ! Trời ơi, xin hãy thương xót tôi! Nỗi kinh hoàng khủng khiếp của nó! Nỗi đau tôi phải chịu đựng!"

Fauville khuyu hai đầu gối xuống, đấm ngực và nhắc đi nhắc lại: "Trời ơi, xin hãy thương xót tôi! Tôi không thể chết được! Tôi không thể để con trai tôi chết được! Xin hãy thương xót tôi, tôi cầu xin trời!"

Fauville đứng phắt dậy, dẫn Perenna tới trước một tủ kính có các bánh xe bằng đồng. Ông ta kéo nó lại phía mình, để lộ chiếc két sắt nhỏ được lắp âm tường.

"Ông sẽ thấy toàn bộ câu chuyện của tôi ở đây, tôi đã viết ngày này qua ngày khác suốt ba năm nay. Nếu có gì xảy ra với tôi, sẽ dễ dàng thực hiện việc báo thù."

Fauville hấp tấp xoay các chữ cái của ổ khóa móc và mở két sắt bằng chiếc chìa khóa lấy ra từ túi quần.

Két sắt vẫn còn rỗng ba phần tư, nhưng trên một ngăn, giữa vài chồng giấy tờ, là cuốn nhật ký bọc vải màu nâu xám, buộc dây cao su. Ông ta cầm cuốn nhật ký lên, nói nhấn mạnh từng từ: "Đây, ông trông đây, tất cả mọi thứ ở đây. Với cuốn nhật ký này, những ý đồ gớm ghiếc có thể được dựng lại... Ban đầu là những gì tôi nghi ngờ và rồi là những gì tôi chắc chắn... Tất cả, tất cả... cách đánh bẫy bọn chúng và cách xử lý bọn chúng... Ông sẽ nhớ, đúng không? Một cuốn nhật ký bọc vải màu nâu xám... Tôi sẽ cất nó lại vào két."

Fauville dần dần bình tĩnh trở lại. Ông ta đẩy chiếc tủ kính trở về vị trí cũ, sắp xếp gọn gàng vài thứ giấy tờ, bật ngọn đèn điện phía bên trên giường, tắt ngọn đèn ở giữa trần, rồi đề nghị Don Luis và Mazeroux để ông ta yên một mình.

Don Luis đang đi đi lại lại xung quanh căn phòng xem xét những cánh chớp bằng sắt của hai cửa sổ thì để ý thấy một ô cửa đối diện với ô cửa ra vào và hỏi viên kỹ sư về nó.

"Tôi sử dụng nó cho các khách hàng thường xuyên của mình." Fauville nói. "Và đôi khi tôi đi ra qua cửa đó."

"Nó có mở ra vườn không?"

"Có."

"Nó đã được đóng chặt chẽ chưa?"

"Ông có thể tự xem. Nó được khóa và cài chốt an toàn. Cả hai chìa khóa đều đang trong chùm chìa của tôi, chìa khóa mở cổng vườn cũng vậy."

Fauville đặt chùm chìa khóa và ví lên trên bàn, sau khi lên dây đồng hồ đeo tay.

Don Luis, không cần xin phép, cầm lấy chùm chìa, mở khóa và rút chốt cửa. Một bậc tam cấp dẫn anh ta ra vườn. Anh ta bước dọc theo lối đi hẹp sát hàng rào. Qua đám dây thường xuân, anh ta trông thấy và nghe thấy hai viên cảnh sát đang đi đi lại lại ngoài đại lộ. Anh ta thử kiểm tra khóa cổng. Cổng đã được khóa.

"Mọi thứ đều ổn thỏa." Don Luis nói lúc quay lại. "Và ông có thể yên tâm. Chúc ông ngủ ngon."

"Chúc các ông ngủ ngon." Viên kỹ sư nói, tiễn Perenna và Mazeroux ra khỏi phòng.

Giữa phòng làm việc của ông ta và hành lang là ô cửa hai cánh, một cánh được bọc vải không thấm nước vẽ hoa. Phía bên kia, hành lang được ngăn với sảnh bằng tấm rèm dày.

"Anh có thể đi ngủ." Perenna bảo chiến hữu. "Tôi sẽ thức và ngồi đây."

"Nhưng thưa sếp, chắc chắn ông không cho là sẽ có chuyện gì xảy ra chứ!"

"Tôi không cho là như thế, căn cứ vào các biện pháp phòng ngừa mà chúng ta đã thực hiện. Nhưng anh cũng biết thanh tra Vérot đấy, anh có nghĩ rằng ông ta là người mắc bệnh hoang tưởng không?"

"Không, thưa sếp."

"Vậy thì, anh biết điều ông ta tiên đoán. Điều đó có nghĩa là ông ta có những lý do của mình. Và vì thế tôi sẽ giữ cho mắt mở chong chong."

"Thưa sếp, chúng ta sẽ thay phiên nhau, hãy đánh thức tôi khi nào đến lượt tôi canh."

Ngồi không nhúc nhích bên cạnh nhau, thỉnh thoảng họ trao đổi vài câu nhận xét. Chẳng bao lâu sau, Mazeroux ngủ thiếp đi. Don Luis vẫn ngồi yên trên ghế không động đậy, đôi tai dỏng lên. Trong ngôi nhà, mọi vật im phăng phắc. Bên ngoài, chốc chốc có tiếng của một chiếc xe hơi hoặc một chiếc xe ngựa chạy qua. Anh ta cũng có thể nghe được âm thanh của những chuyến tàu muộn trên tuyến Auteuil.

Don Luis đứng dậy vài lần và đi đến bên cửa. Không một tiếng động nào cả. Hippolyte Fauville rõ ràng đã ngủ.

"Tuyệt vời!" Perenna nói với chính mình. "Ngoài đại lộ đã có người gác. Không kẻ nào vào được căn phòng bằng lối nào trừ lối này. Nên chẳng có gì phải sợ."

Lúc hai giờ sáng, một chiếc xe hơi dừng lại bên ngoài ngôi nhà, và một người hầu, hẳn đã đang chờ ở bếp, vội vàng đi ra cửa trước. Perenna tắt đèn hành lang, và, hơi kéo rèm sang bên, thấy bà Fauville đi vào, theo sau là Silvestre.

Bà ta lên gác. Đèn ở cầu thang đã tắt. Trong khoảng nửa tiếng đồng hồ, trên gác có tiếng nói và tiếng những chiếc ghế dịch chuyển. Rồi tất cả trở nên im lặng.

Và, giữa sự im lặng này, Perenna cảm thấy một nỗi khổ sở khôn xiết dâng lên trong anh ta, mà anh ta không thể giải thích. Nhưng nó quá mãnh liệt, cái cảm giác ấy quá sắc nét tới nỗi anh ta phải lẩm bẩm: "Mình sẽ đi xem ông ta đã ngủ chưa. Mình không nghĩ rằng ông ta chốt cửa."

Don Luis chỉ cần đẩy hai cánh cửa là mở được chúng và với chiếc đèn điện xách tay, anh ta đi đến bên giường. Hippolyte Fauville đang nằm quay mặt vào tường ngủ.

Perenna nở một nụ cười nhẹ nhõm. Anh ta quay ra hành lang, lay Mazeroux. "Đến lượt anh rồi đó, Alexandre."

"Không có gì à, sếp?"

"Không, không có gì cả, ông ta đang ngủ."

"Làm sao ông biết?"

"Tôi đã vào kiểm tra ông ta."

“Buồn cười nhỉ, tôi chẳng nghe thấy ông đứng dậy đi lại gì. Nhưng quả thật tôi đã ngủ say như chết.”

Mazeroux đi theo Perenna vào phòng làm việc, và Perenna nói: “Ngồi xuống, đừng đánh thức ông ta dậy. Tôi sẽ chợp mắt một lát.”

Perenna còn một lượt gác nữa. Nhưng, thậm chí đang ngủ, anh ta vẫn có ý thức về tất cả những gì xảy ra xung quanh mình. Một chiếc đồng hồ treo tường điểm giờ bằng tiếng chuông trầm trầm, và mỗi lần như thế Perenna lại đếm từng tiếng chuông. Rồi những âm thanh của cuộc sống ở bên ngoài thức giấc, tiếng lạch cạch của xe bán sữa, tiếng còi của những chuyến tàu sớm ngoại ô.

Tiếng người bắt đầu xôn xao trong ngôi nhà. Ánh nắng len lỏi vào qua các khe cửa chớp, và căn phòng dần dần sáng lên.

“Chúng ta đi thôi.” Trung úy Mazeroux nói. “Không trông thấy chúng ta ở đây sẽ hay hơn cho ông ấy.”

“Im nào!” Don Luis nói, với một cử chỉ cấp bách. “Tại sao?”

“Anh sẽ đánh thức ông ta dậy.”

“Nhưng ông có thể thấy rằng tôi đang chẳng làm ông ấy thức giấc.” Mazeroux nói, không hạ giọng.

“Đúng vậy, đúng vậy.” Don Luis thì thầm, hết sức ngạc nhiên thấy giọng nói kia không ảnh hưởng gì tới người đang ngủ.

Và anh ta lại cảm thấy bị nỗi khổ sở xuất hiện lúc giữa đêm xâm chiếm, một nỗi khổ sở được xác định rõ ràng hơn, tuy anh ta sẽ không, tuy anh ta sẽ không dám, cố gắng nhận thức lý do của nó.

“Sếp, ông sao thế? Ông trông lạ lùng lắm. Chuyện gì vậy ạ?”

“Không có gì… không có gì... Tôi sợ...”

Mazeroux rùng mình. “Sợ cái gì ạ? Ông nói y như ông ấy đã nói tối hôm qua.”

“Đúng… đúng... và cũng cùng một lý do.”

“Nhưng…..?”

“Anh không hiểu à? Anh không hiểu rằng tôi đang tự hỏi...?”

“Không, gì cơ ạ?”

“Liệu ông ta đã chết chưa!”

“Nhưng ông điên rồi, sếp!”

"Không... Tôi không biết... Chỉ là, chỉ là... Tôi có cảm giác về cái chết..."

Xách chiếc đèn điện trên tay, Don Luis đứng đối diện giường, y như bị tê liệt, và anh ta, người vốn không sợ gì trên đời này, lại không có đủ can đảm giơ chiếc đèn lên chiếu vào mặt Hippolyte Fauville. Một sự im lặng đáng sợ dâng lên tràn ngập căn phòng.

"Ôi, sếp, ông ấy không động đậy gì!"

"Tôi biết... tôi biết... và bây giờ tôi nhận ra rằng ông ta đã không hề cử động gì suốt đêm hôm qua. Điều đó khiến tôi sợ."

Don Luis phải nỗ lực thực sự để có thể bước lên phía trước. Anh ta lúc bấy giờ gần như chạm vào giường.

Viên kỹ sư dường như không thở.

Lần này, Perenna kiên quyết nắm lấy tay ông ta.

Nó lạnh như băng.

Don Luis ngay lập tức lấy lại tất cả sự bình tĩnh.

"Cửa sổ! Mở cửa sổ đi!" Anh ta hét lên.

Và, khi ánh sáng đã tràn ngập căn phòng, anh ta thấy toàn bộ khuôn mặt của Hippolyte Fauville sưng tấy, loang lổ từng mảng màu nâu.

"Ôi." Don Luis nói một cách hết sức khẽ khàng. "Ông ta chết rồi!"

"Chết tiệt! Chết tiệt!" Viên Trung úy lắp bắp.

Trong vòng hai hay ba phút, họ đứng như hóa đá, sững sờ, choáng váng trước hiện tượng bí ẩn và đáng kinh ngạc nhất này. Rồi một ý tưởng đột ngột khiến Perenna giật nẩy mình. Anh ta lao lên cầu thang cuốn, vội vã chạy dọc theo hành lang, ào vào căn phòng áp mái.

Edmond, con trai Hippolyte Fauville, nằm cứng đờ trên giường, bộ mặt tái nhợt, cũng đã tử vong.

"Chết tiệt! Chết tiệt!" Mazeroux lặp lại.

Có lẽ chưa bao giờ, trong suốt sự nghiệp phiêu lưu của mình, Perenna phải chịu một đòn đo ván như vậy. Nó đem đến cho anh ta cảm giác vô cùng mệt mỏi, tước bỏ mọi khả năng ngôn từ và cử động của anh ta. Hai cha con đã chết! Họ đã bị sát hại trong đêm

đó! Vài tiếng đồng hồ trước, mặc dù ngôi nhà được canh gác và mọi lối ra vào được đóng kín, cả hai đã bị đầu độc bởi một mũi tiêm, y như thanh tra Vérot đã y bị đầu độc, y như Cosmo Mornington đã bị đầu độc.

"Chết tiệt!" Mazeroux nói một lần nữa. "Thật chẳng bố công lo lắng cho những con người khốn khổ tội nghiệp và thực hiện những phép mầu để cứu họ!"

Câu cảm thán thể hiện một sự trách móc. Perenna hiểu điều đó và thừa nhận: "Mazeroux, anh nói đúng, tôi không đủ khả năng xử lý vấn đề."

"Tôi cũng thế, sếp ạ."

"Anh... anh mới nhúng tay vào vụ việc này từ tối hôm qua..."

"Ô, ông cũng thế mà, thưa sếp!"

"Phải, tôi biết, từ tối hôm qua, trong khi những kẻ khác đã có âm mưu suốt nhiều tuần. Nhưng dù gì thì hai con người này cũng đã chết, và tôi đã có mặt tại đây, tôi, Lupin, đã có mặt tại đây! Sự việc đã xảy ra ngay trước mắt tôi, mà tôi không trông thấy gì cả! Làm sao có thể chứ?"

Anh ta kéo áo trật khỏi vai cậu bé tội nghiệp, để lộ một vết tiêm ở bên trên cùng của cánh tay.

"Cùng dấu vết đó... cùng dấu vết mà chắc chắn chúng ta sẽ thấy trên cơ thể người cha... Cậu bé dường như đã không phải chịu đau đớn... Cậu bé tội nghiệp! Cậu ta trông không có sức vóc lắm... Nhưng cũng không hề gì, cậu ta có một khuôn mặt đẹp. Cú đánh giáng xuống bà mẹ sẽ khủng khiếp làm sao khi bà ấy biết chuyện!"

Viên Trung úy bật khóc vì tức giận và thương xót, trong khi tiếp tục lẩm bẩm: "Chết tiệt!... Chết tiệt!"

"Chúng ta sẽ trả thù cho họ, hả, Mazeroux?"

"Tất nhiên, thưa sếp! Hai lần liền!"

"Một lần là đủ rồi, Mazeroux. Nhưng việc đó dứt khoát sẽ được thực hiện."

"Tôi xin thề việc đó sẽ được thực hiện!"

“Anh nói đúng, chúng ta thề nào. Chúng ta thề rằng hai cha con đã chết này sẽ được báo thù. Chúng ta thề rằng sẽ chưa buông tay chừng nào những kẻ sát hại Hippolyte Fauville và con trai ông ta chưa bị trừng phạt thích đáng.”

“Tôi xin thề vì tôi hy vọng được cứu vớt, thưa sếp.”

“Tốt!” Perenna nói. “Và bây giờ thì hãy quay lại với công việc. Anh hãy đi gọi điện cho văn phòng cảnh sát ngay lập tức. Tôi chắc chắn rằng ông Desmalions sẽ tán thành khi anh thông báo tình hình cho ông ấy không chậm trễ. Ông ấy vô cùng quan tâm đến vụ này.”

“Và nếu những người hầu vào? Nếu bà Fauville...?”

“Sẽ không ai vào trước khi chúng ta mở cửa, và chúng ta sẽ không mở cửa ngoại trừ cho ông Cảnh sát trưởng. Sau đó, ông ấy sẽ có nhiệm vụ thông báo với bà Fauville rằng bà ta đã là một góa phụ và bà ta không còn con trai nữa. Đi đi! Khẩn trương!”

“Khoan đã, sếp. Chúng ta đang quên mất một thứ sẽ giúp đỡ chúng ta rất nhiều.”

“Thứ gì?”

“Cuốn nhật ký nhỏ bọc vải màu nâu xám cất trong két sắt, trong đó ông Fauville đã mô tả âm mưu chống lại ông ta.”

“Sao, tất nhiên rồi!” Perenna nói. “Anh đúng đấy... đặc biệt là khi ông ta quên chưa xáo trộn các chữ cái của ổ khóa đêm hôm qua, và chiếc chìa thì nằm trong chùm chìa ông ta để trên bàn.”

Họ chạy xuống cầu thang.

“Để việc này cho tôi.” Mazeroux bảo. “Ông đừng động vào cái két thì đúng thủ tục hơn.”

Anh ta cầm chùm chìa khóa, đẩy chiếc tủ kính, và tra chìa vào với một cảm xúc háo hức mà Don Luis cảm thấy còn mãnh liệt hơn cả cảm xúc của mình. Cuối cùng, họ sắp sửa được biết các chi tiết của câu chuyện bí ẩn này. Chính người đã chết sẽ phơi bày bí mật của những kẻ sát hại ông ta.

“Ôi trời, anh mất nhiều thời gian quá!” Don Luis gầm gừ.

Mazeroux thọc cả hai tay vào đống giấy tờ nằm lộn xộn trên giá sắt.

"Chà, Mazeroux, đưa đây nào."

"Đưa cái gì ạ?

"Cuốn nhật ký."

"Tôi không thể, thưa sếp."

"Thế là thế nào?"

"Nó mất rồi."

Don Luis kìm một câu chửi thề. Cuốn nhật ký bọc vải màu nâu xám mà viên kỹ sư đặt vào két sắt ngay trước mắt họ đã biến mất rồi.

Mazeroux lắc đầu. "Chết tiệt! Vậy là bọn chúng đã biết về cuốn nhật ký!"

"Tất nhiên là bọn chúng đã biết, và bọn chúng còn biết vô số việc khác nữa. Chúng ta chưa xong với bọn chúng đâu. Không thể để mất thời gian. Gọi điện đi!"

Mazeroux làm theo và nhanh chóng nhận được câu trả lời rằng ông Desmalions đang đi đến nghe điện thoại. Anh ta chờ đợi.

Mấy phút sau, Perenna kết thúc việc đi đi lại lại, xem xét các vật dụng trong căn phòng, tới ngồi xuống bên cạnh Mazeroux. Anh ta có vẻ trầm ngâm. Anh ta suy ngẫm một lúc. Nhưng rồi, ánh mắt anh ta dừng lại ở đĩa hoa quả, và anh ta lẩm bẩm: "Ô này! Chỉ còn ba quả táo thay vì bốn quả. Vậy là ông ta đã ăn quả thứ tư."

"Vâng." Mazeroux nói. "Ông ta chắc hẳn đã ăn."

"Lạ nhỉ." Perenna đáp lời. "Vì ông ta đã nghĩ rằng chúng chưa chín."

Perenna lại im lặng, ngồi chống khuỷu tay lên bàn, lộ rõ vẻ lo lắng. Rồi, ngẩng đầu lên, anh ta buông những lời này: "Vụ giết người được thực hiện trước khi chúng ta vào phòng, chính xác là lúc mười hai giờ rưỡi."

"Làm sao ông biết được, thưa sếp?"

"Kẻ hoặc những kẻ sát hại ông Fauville, khi động chạm vào các vật trên bàn, đã đánh rơi chiếc đồng hồ đeo tay mà ông Fauville để ở đó. Bọn chúng để nó lại chỗ cũ, tuy nhiên cú rơi khiến nó ngừng chạy. Và nó ngừng chạy lúc mười hai giờ rưỡi."

"Vậy thì, thưa sếp, khi chúng ta vào ngồi ở đây, lúc hai giờ sáng, đã là một cái xác nằm bên cạnh ta và một cái xác nữa nằm bên trên kia?"

"Đúng vậy."

"Nhưng đám quỷ quái ấy lọt vào bằng cách nào?"

"Qua cánh cửa mở ra vườn này, và qua cánh cổng mở ra đại lộ Suchet."

"Vậy thì bọn chúng đã có chìa mở khóa và chốt?"

"Đúng vậy, chìa đánh lại."

"Nhưng cảnh sát lúc đó đang canh gác ở bên ngoài?"

"Bây giờ họ vẫn đang canh gác đấy, theo cái cung cách của họ, dạo bước từ vị trí này sang vị trí kia, mà không nghĩ rằng người ta có thể lẻn vào vườn trong khi họ quay lưng lại. Đó là những gì đã diễn ra cả lúc bọn chúng đột nhập lẫn lúc bọn chúng tẩu thoát."

Trung úy Mazeroux có vẻ kinh ngạc. Những tên tội phạm táo bạo, kỹ năng của bọn chúng và độ chính xác trong các hành động của bọn chúng khiến anh ta hoang mang.

"Bọn chúng thông minh quá chừng." Anh ta nói.

"Mazeroux, thông minh quá chừng, như anh nói, và tôi thấy trước một trận chiến dữ dội. Trời ơi, bọn chúng bắt đầu hành động mới khí thế làm sao!"

Chuông điện thoại reo. Don Luis để Mazeroux nói chuyện với ông Cảnh sát trưởng, và cầm chùm chìa, dễ dàng mở khóa và chốt cửa, đi ra vườn, với hy vọng tìm thấy một số dấu vết nào đấy phục vụ việc điều tra của anh ta.

Giống như ngày hôm trước, qua đám dây thường xuân, anh ta trông thấy hai viên cảnh sát đang đi đi lại lại giữa hai cột đèn. Họ không trông thấy anh ta. Hơn thế nữa, xem ra họ chẳng cần biết bất cứ điều gì có thể xảy ra bên trong ngôi nhà.

"Đó là sai lầm lớn của mình." Perenna tự nhủ. "Chả có tác dụng gì khi tin tưởng giao một công việc cho những người không nghĩ là công việc ấy quan trọng."

Việc điều tra của anh ta dẫn đến sự phát hiện ra dấu vết của bước chân trên sỏi, dấu vết không đủ rõ ràng để anh ta xác định được hình dạng những chiếc giày, nhưng đủ đặc trưng để anh ta khẳng định giả thiết của mình. Quân vô lại đã đi lối đó.

Đột nhiên, anh ta làm một cử chỉ thích thú. Ở rìa con đường, giữa những chiếc lá của khóm đỗ quyên nhỏ, anh ta trông thấy một thứ màu đỏ, hình dạng của nó ngay lập tức khiến anh ta chú ý. Anh ta khom người nhìn. Nó là một quả táo, là quả táo thứ tư, quả táo mà anh ta đã nhận ra là không còn ở trên đĩa hoa quả nữa.

"Tuyệt vời!" Perenna nói. "Hippolyte Fauville không ăn nó. Một trong số bọn chúng hẳn đã mang nó đi... một cảm giác thèm ăn, một cơn đói đột ngột... và nó hẳn đã lăn khỏi tay hắn mà hắn không có thời gian để tìm nó và nhặt nó lên."

Perenna cầm quả táo lên xem xét.

"Cái gì?" Anh ta thốt lên, giật nẩy mình. "Liệu có thể nào?"

Anh ta đứng chết lặng, phấn khích cao độ, từ chối chấp nhận điều không thể chấp nhận được, tuy nhiên là điều đang hiển hiện ra trước mắt anh ta với bằng chứng trực tiếp của thực tế. Kẻ nào đó đã cắn vào quả táo, quả táo quá chua không ăn nổi. Những chiếc răng đã để lại dấu vết!

"Liệu có thể nào?" Don Luis lặp lại. "Liệu có thể nào một trong số bọn chúng lại phạm tội khinh suất tới mức ấy? Quả táo chắc hẳn đã rơi mà hắn không biết... hoặc hắn chắc hẳn đã không thể tìm thấy nó trong bóng tối."

Perenna không thể hết ngạc nhiên. Anh ta tìm kiếm những lời giải thích hợp lý. Nhưng thực tế đang ở trước mắt anh ta. Hai hàm răng, cắm qua lớp vỏ mỏng màu đỏ, đã để lại vết cắn hình bán nguyệt đều đặn rõ ràng ở cùi quả. Hàm trên để lại dấu vết rõ ràng hơn, còn hàm dưới nhòe thành một đường cong.

"Răng con cọp đó!" Perenna lẩm bẩm, không thể rời mắt khỏi dấu vết hai hàm răng. "Răng con cọp đó! Những chiếc răng đã để lại dấu vết trên miếng bánh sô cô la của thanh tra Vérot! Thật là một điều trùng hợp! Khó có thể là sự ngẫu nhiên. Chúng ta phải coi đây chắc chắn là bằng chứng không chối cãi được của việc cùng một kẻ

đã cắn vào quả táo này và đã cắn vào miếng bánh sô cô la mà thanh tra Vérot đem đến văn phòng cảnh sát?”

Perenna do dự một giây. Liệu anh ta có nên giữ lại bằng chứng này cho riêng mình, phục vụ cuộc điều tra cá nhân mà anh ta có ý muốn tiến hành? Hay anh ta nên dành nó cho các cuộc điều tra của cảnh sát? Nhưng việc động chạm vào quả táo đã khiến anh ta tràn ngập một cảm giác ghê tởm, một cảm giác khó chịu nơi bàn tay, tới mức anh ta quyết định ném quả táo đi, mặc kệ nó lăn lóc dưới đám lá cây bụi.

Và anh ta lại tự nhủ: “Răng con cọp đó! Răng con thú hoang dã đó!”

Perenna khóa cánh cửa mở ra vườn sau lưng mình, cài chốt, đặt chùm chìa khóa lên bàn và hỏi Mazeroux: “Anh đã trao đổi với ông Cảnh sát trưởng chưa?”

“Rồi ạ.”

“Ông ấy có đến không?”

“Có.”

“Ông ấy không yêu cầu anh gọi điện cho Trưởng đồn cảnh sát khu vực à?”

“Không.”

“Điều đó có nghĩa là ông ấy muốn tự xem xét mọi thứ. Được càng nhiều càng tốt. Nhưng còn văn phòng cảnh sát? Còn công tố viên?”

“Ông ấy đã thông báo cho họ rồi.”

“Anh làm sao thế, Alexandre? Tôi phải mọi từng câu trả lời của anh. Chà, thế là thế nào? Anh đang nhìn tôi một cách rất kỳ lạ. Có chuyện gì vậy?”

“Không có chuyện gì cả.”

“Được thôi. Tôi cho rằng vụ việc này đã khiến anh thay đổi thái độ. Thảo nào mà... Ông Cảnh sát trưởng cũng sẽ không thích thú đâu... nhất là khi ông ấy đã hơi vô tư đặt niềm tin vào tôi và sẽ có người đến nghe ông ấy giải thích về sự có mặt của tôi ở đây. Nhân

tiện, anh nên tự nhận trách nhiệm cho tất cả những gì chúng ta đã làm thì sẽ hay hơn nhiều. Anh đồng ý chứ?

Hãy phát biểu ý kiến, một cách thẳng thừng. Đàn áp tôi hết mức có thể, và, đặc biệt... tôi cho rằng anh sẽ không phản đối chi tiết nhỏ này... Đừng ngu ngốc đến mức thú nhận anh đã ngủ ngoài hành lang đêm hôm qua, dù chỉ một giây. Đầu tiên, anh sẽ chỉ bị khiển trách. Và rồi... nào, vậy là đã hiểu, hả? Thế thì chúng ta chỉ còn phải chào tạm biệt nhau thôi.

Nếu ông Cảnh sát trưởng muốn gặp tôi, tôi cho rằng ông ấy sẽ muốn gặp tôi đấy, hãy gọi điện đến địa chỉ của tôi, quảng trường Palais-Bourbon. Tôi sẽ ở đó. Chào tạm biệt. Tôi không cần hỗ trợ việc điều tra, sự hiện diện của tôi sẽ không thích hợp. Tạm biệt, bạn thân mến."

Perenna quay về phía cánh cửa mở ra hành lang.

"Hẵng khoan một chút thôi!" Mazeroux kêu lên.

"Hẵng khoan một chút thôi?... Ý anh là gì?"

Viên Trung úy lao ra đứng giữa cánh cửa và Perenna, chặn đường anh ta.

"Đúng vậy, chỉ một lát thôi... Tôi không nhất trí với ý kiến của ông. Ông hãy đợi ông Cảnh sát trưởng đến thì sẽ hay hơn rất nhiều."

"Nhưng tôi cóc cần quan tâm tới ý kiến của anh!

"Có lẽ, nhưng ông không thể bước qua tôi."

"Cái gì? Tại sao, Alexandre, anh ắt hẳn bị ốm rồi!"

"Nghe này, sếp." Mazeroux nói một cách yếu ớt. "Việc đó có thể thành vấn đề gì đối với ông? Việc ông Cảnh sát trưởng muốn nói chuyện với ông chỉ là một việc đương nhiên thôi."

"À, là ông Cảnh sát trưởng muốn vậy, phải không?... Chà, anh chàng của tôi, anh có thể bảo ông ấy rằng tôi không thuộc quyền chỉ huy của ông ấy, rằng tôi không thuộc quyền chỉ huy của ai cả, và rằng, nếu Tổng thống của nền Cộng hòa, nếu đích thân Napoléon I chặn đường của tôi... Vả lại, đồ đê tiện! Nói thế đủ rồi. Tránh đường ra!"

“Ông không đi được!” Mazeroux tuyên bố, giọng cương quyết, dang rộng hai tay.

“Chà, tôi thích thế đấy!”

“Ông không đi được.”

“Alexandre, đếm đến mười nào.”

“Đến một trăm, nếu ông muốn, nhưng ông không thể...”

“Ồ, quên câu khẩu hiệu của anh đi! Tránh ra.”

Perenna tóm cả hai vai Mazeroux, quay tròn anh ta trên gót chân và, đẩy một phát, khiến anh ta loạng choạng ngã vào xô pha. Rồi Perenna mở cửa.

“Dừng lại, không tôi sẽ bắn!”

Đó là Mazeroux, đã đứng dậy được và lúc bấy giờ đang cầm một khẩu súng lục ổ quay trên tay, vẻ mặt đầy kiên quyết.

Don Luis ngạc nhiên dừng lại. Anh ta hoàn toàn dửng dưng trước mối đe dọa, và lạnh lùng như băng trước nòng súng đang nhằm vào mình. Nhưng điều kỳ diệu gì khiến Mazeroux, đồng phạm cũ của anh ta, kẻ đệ tử nhiệt thành, kẻ hầu hạ tận tụy, điều kỳ diệu gì khiến Mazeroux dám hành động như thế?

Perenna đi đến, bóp nhẹ vào cánh tay đang giơ ra của viên cảnh sát.

“Mệnh lệnh của Cảnh sát trưởng à?” Anh ta hỏi.

“Đúng vậy.” Viên Trung úy lẩm bẩm một cách khó chịu.

“Ông ấy yêu cầu giữ tôi ở đây cho tới lúc ông ấy đến?”

“Đúng vậy.”

“Và ngăn cản tôi nếu tôi để lộ ý định rời đi?”

“Đúng vậy.”

“Bằng mọi cách?”

“Đúng vậy.”

“Thậm chí bằng cách bắn một phát đạn vào tôi?”

“Đúng vậy.”

Perenna ngẫm nghĩ, rồi nói với giọng nghiêm túc: “Liệu anh có dám bắn không, Mazeroux?”

"Có, thưa sếp."

Perenna nhìn anh ta không chút tức giận, ánh mắt đầy trìu mến cảm thông. Đó là một cảnh hấp dẫn đối với Perenna, thấy người đồng đội cũ bị chi phối bởi ý thức kỷ luật và nghĩa vụ cao như vậy. Không gì có thể đánh bại nổi ý thức đó, thậm chí là sự ngưỡng mộ mãnh liệt, sự gắn bó gần như của loài vật dành cho chủ của nó mà Mazeroux vốn vẫn dành cho Perenna.

"Tôi không giận dữ đâu, Mazeroux. Thực thế, tôi chấp thuận. Chỉ có điều anh phải nói cho tôi biết lý do tại sao ông Cảnh sát trưởng…"

Viên cảnh sát không trả lời, nhưng ánh mắt anh ta chứa đựng sự buồn rầu đến nỗi Don Luis giật mình.

"Không!" Don Luis kêu lên. "Không!... Thật vô lý!... Ông ấy không thể nghĩ như thế được!... Còn anh, Mazeroux, anh có nghĩ tôi có tội không?"

"Ồ, tôi, thưa sếp, tôi chắc chắn về ông cũng như chắc chắn về chính mình vậy!... Ông không bao giờ giết người!... Tuy nhiên, có những điều... trùng hợp..."

"Những điều... trùng hợp..." Don Luis chậm rãi lặp lại.

Anh ta vẫn trầm ngâm, và hạ giọng nói: "Đúng, suy cho cùng, có sự thật trong điều anh nói... Đúng, tất cả đều phù hợp... Tại sao tôi đã không nghĩ đến?... Mối quan hệ của tôi với Cosmo Mornington, việc tôi đến Paris đúng lúc di chúc được đọc, việc tôi khăng khăng qua đêm ở đây, thực tế là cái chết của hai người nhà Fauville chắc chắn đem đến cho tôi hàng trăm triệu franc... Và rồi... và rồi... tại sao, ông ấy tuyệt đối đúng, ông Cảnh sát trưởng của anh!... Thậm chí còn hơn như thế... Ờ, đó, tôi là kẻ bỏ đi!"

"Thôi nào, thôi nào, sếp!"

"Một kẻ bỏ đi hoàn toàn, anh bạn. Ý nghĩ đó vừa xuất hiện trong đầu anh. Không phải với vai Arsène Lupin, nguyên là tay đào tường khoét ngạch, cựu tù nhân, hay bất cứ danh hiệu cũ gì mà anh thích gọi… với những cái vai ấy, tôi bất khả chiến bại... nhưng với vai Don Luis Perenna, người đàn ông đáng kính, người thừa kế phần tài sản còn lại, và những thứ khác. Và nó quá ngớ ngẩn! Vì, suy cho cùng,

ai sẽ tìm ra những kẻ đã sát hại Cosmo, Vérot và hai người nhà Fauville, nếu họ tống tôi vào tù?”

“Thôi nào, thôi nào, sếp...”

“Im đi!... Nghe nào!”

Một chiếc xe hơi đang dừng lại ngoài đại lộ, theo sau là một chiếc khác. Đó rõ ràng là ông Cảnh sát trưởng và các thẩm phán từ văn phòng công tố viên.

Don Luis nắm cánh tay Mazeroux. “Chỉ có một cách thoát, Alexandre! Đừng nói rằng anh đã ngủ.”

“Tôi phải nói, thưa sếp.”

“Đồ ngu ngốc!” Don Luis gầm gừ. “Sao lại có thể ngu ngốc như vậy được? Nó đủ để người ta cảm thấy ghê tởm sự trung thực. Thế tôi phải làm gì?”

“Tìm ra thủ phạm, thưa sếp.”

“Cái gì?... Anh nói cái gì?”

Đến lượt mình, Mazeroux nắm cánh tay Perenna, ôm chặt lấy anh ta một cách tuyệt vọng nói với giọng nghẹn ngào: “Tìm ra thủ phạm, thưa sếp. Nếu không, ông coi như xong… chắc chắn đấy... ông Cảnh sát trưởng bảo tôi như vậy... Cảnh sát muốn có thủ phạm... họ muốn có thủ phạm vào tối nay... Phải tìm ra cho được kẻ nào đó... Việc tìm ra hắn phụ thuộc ở ông.”

“Thứ mà anh có, Alexandre, là sự vui vẻ hóm hỉnh.”

“Đó là trò trẻ con đối với ông, thưa sếp. Ông chỉ cần quyết tâm làm.”

“Nhưng không có manh mối dù nhỏ nhất nào, thằng ngu!”

“Ông sẽ tìm thấy một manh mối... ông phải tìm thấy… tôi khẩn khoản xin ông đấy, giao chúng cho ai đó... Tôi sẽ không thể chịu đựng được nếu ông bị bắt. Ôi sếp, ông bị buộc tội giết người! Không, không... tôi khẩn khoản xin ông, hãy tìm ra kẻ phạm tội và giao hắn cho... Ông có cả ngày để làm việc ấy... và Lupin từng làm những việc còn vĩ đại hơn!” Mazeroux lắp bắp, khóc lóc, hai bàn tay siết chặt lại, từng nét trên bộ mặt khôi hài đều nhăn nhó. Và nỗi đau

khổ này, nỗi khiếp đảm này trước nguy cơ đang đe dọa ông chủ của anh ta thật đáng cảm động.

Đã nghe thấy giọng ông Desmalions ở sảnh, qua tấm rèm ngăn cách hành lang. Một chiếc xe hơi thứ ba dừng lại ngoài đại lộ, rồi một chiếc thứ tư, cả hai chắc chắn đầy những nhân viên cảnh sát.

Ngôi nhà bị bao vây.

Perenna giữ im lặng.

Bên cạnh, với vẻ mặt lo lắng, Mazeroux dường như đang van xin anh ta.

Vài giây trôi qua.

Rồi Perenna thong thả tuyên bố: "Alexandre, quan sát mọi thứ xung quanh, tôi thừa nhận anh đã xác định được rõ ràng tình thế và sự sợ hãi của anh là hoàn toàn chính đáng. Trong vòng vài tiếng đồng hồ nữa, nếu tôi không thể giao kẻ hoặc những kẻ đã giết Hippolyte Fauville và con trai ông ta cho cảnh sát, thì chính tôi, Don Luis Perenna, sẽ bị tống giam tối thứ Năm này, ngày mùng Một tháng Tư."

CHƯƠNG 4:
VIÊN NGỌC LAM VẨN ĐỤC

Lúc đó là khoảng chín giờ sáng, Cảnh sát trưởng bước vào căn phòng làm việc ấy, nơi tấn thảm kịch với hai án mạng không thể hiểu nổi đã xảy ra.

Ông ta thậm chí còn không cúi chào Don Luis, và các thẩm phán đi cùng ông ta có lẽ sẽ nghĩ Don Luis chỉ là một trợ lý của Trung úy Mazeroux, nếu viên Trưởng phòng Điều tra không bằng vài lời ngắn gọn nói cho họ biết vai trò của người lạ mặt này.

Ông Desmalions kiểm tra sơ sơ hai xác chết và nghe Mazeroux nhanh chóng giải thích. Sau đó, quay lại sảnh, ông ta đi lên một phòng khách trên tầng hai, nơi bà Fauville, đã được thông báo về chuyến viếng thăm của ông ta, bước vào gặp ông ta gần như ngay lập tức.

Perenna, lúc trước vẫn đứng yên ở hành lang, tự động lẻn ra sảnh. Những người hầu trong ngôi nhà, cho tới lúc này đã nghe nói về vụ án mạng, đang đi ngược đi xuôi qua sảnh. Anh ta theo vài đợt cầu thang đi xuống đầu cầu thang tầng trệt, nơi cửa chính mở vào.

Có hai người đàn ông đang đứng ở đó, một người nói: "Ông không thể đi qua."

"Nhưng…"

"Ông không thể đi qua, đó là mệnh lệnh được đưa ra cho chúng tôi."

"Mệnh lệnh được đưa ra cho các anh? Ai đã đưa ra mệnh lệnh ấy?"

"Chính ông Cảnh sát trưởng."

“Không may thay.” Perenna cười to, nói. “Tôi đã thức trắng cả đêm và tôi đang chết đói đây. Không có cách nào lấy cái gì đó để ăn à?”

Hai người cảnh sát nhìn nhau và một người trong bọn họ vẫy tay gọi Silvestre và bảo anh ta. Silvestre đi đến phòng ăn, rồi trở lại với một ổ bánh mì móng ngựa.

“Tốt.” Don Luis nghĩ trong đầu, sau khi cảm ơn anh ta. “Thế này là an bài rồi. Mình bị tóm cổ rồi. Đó là những gì mình muốn biết. Nhưng ngài Desmalions kém về tư duy logic. Vì, nếu đó là Arsène Lupin, người ông ta đang định cầm chân ở đây, thì tất cả những nhân vật đáng kính mặc thường phục này hầu như chưa đủ, còn nếu đó là Don Luis Perenna, bọn họ chỉ thừa thãi thôi, bởi việc quý ông Perenna bỏ chạy sẽ tước đi của quý ông Perenna mọi cơ hội nhìn thấy màu những đồng tiền mà Cosmo tội nghiệp để lại. Sau khi nói xong như vậy, mình sẽ ngồi xuống ghế.”

Anh ta tiếp tục ngồi ở hành lang, đợi các sự kiện diễn ra.

Qua cánh cửa mở của phòng làm việc, anh ta thấy các vị thẩm phán đang tiến hành việc điều tra. Bác sĩ phẫu thuật của Sở Cảnh sát đã thực hiện bước khám nghiệm đầu tiên đối với hai thi thể và ngay lập tức nhận ra các triệu chứng ngộ độc giống như các triệu chứng mà bản thân ông ta đã nhận ra, từ buổi tối hôm trước, trên thi thể thanh tra Vérot.

Tiếp theo, các cảnh sát khiêng hai thi thể lên và đưa sang hai phòng ngủ gần đó trên tầng hai của ngôi nhà, vốn vẫn là phòng ngủ của hai cha con.

Rồi ông Cảnh sát trưởng xuống cầu thang, và Don Luis nghe thấy ông ta nói với các thẩm phán: “Thật là một người phụ nữ tội nghiệp! Bà ấy không chịu hiểu... Khi cuối cùng bà ấy cũng hiểu ra, bà ấy ngã lăn xuống sàn chết ngất. Chỉ cần nghĩ rằng, cả chồng lẫn con trai cùng chịu tai họa một lúc.... Thật tội nghiệp!”

Từ lúc đó trở đi, Perenna không nghe thấy hay trông thấy gì nữa. Cánh cửa đã đóng lại. Cảnh sát trưởng hẳn đã truyền mệnh lệnh ra bên ngoài, liên lạc với những người gác ở cửa chính mở ra vườn, vì

có hai cảnh sát đến đảm nhận vị trí ở sảnh, trấn lối vào hành lang, một người bên tả một người bên hữu tấm rèm.

Don Luis nghĩ thầm: "Một điều chắc chắn là mình chưa đến lúc phất. Tình trạng của Alexandre hẳn đang tồi tệ làm sao! Ôi, tình trạng hẳn đang tồi tệ làm sao!"

Mười hai giờ, Silvestre mang thức ăn đựng trên khay tới cho anh ta.

Và quãng thời gian chờ đợi dài lê thê, chán ngắt lại bắt đầu.

Trong phòng làm việc và trong ngôi nhà, sau khi nghỉ ăn trưa, quá trình thẩm vấn lại tiếp tục. Perenna nghe thấy tiếng bước chân và giọng nói mọi người ở khắp các phía. Cuối cùng, cảm giác vừa mệt mỏi vừa buồn tẻ, anh ta dựa vào lưng ghế ngủ thiếp đi.

◇

Bốn giờ, Trung úy Mazeroux đến đánh thức Perenna dậy. Lúc dẫn anh ta sang phòng làm việc, Mazeroux thì thào: "Ôi, ông đã phát hiện ra hắn chưa?"

"Ai cơ?"

"Kẻ giết người ấy."

"Đương nhiên!" Perenna nói. "Việc đó dễ như trở bàn tay thôi!"

"Thế thì tốt!" Mazeroux nói, hết sức nhẹ nhõm và không nhận ra câu bông đùa. "Nhưng mà về việc này, ông cũng tự thấy là ông suýt tiêu đời đấy."

Don Luis bước vào. Trong phòng có mặt ông công tố viên, ông dự thẩm, Trưởng phòng Điều tra, Trưởng đồn cảnh sát khu vực, hai thanh tra, và ba cảnh sát mặc đồng phục.

Bên ngoài, trên đại lộ Suchet, dậy lên tiếng hò hét, và khi Trưởng đồn cảnh sát cùng ba lính cảnh sát của mình theo mệnh lệnh của Cảnh sát trưởng đi ra nghe ngóng đám đông, người ta thấy cái giọng khàn khàn của một thằng bé bán báo rao to: "Hai vụ án mạng trên đại lộ Suchet đây! Những tình tiết rất đầy đủ về cái chết của thanh tra Vérot đây! Cảnh sát thất bại!..."

Rồi, khi cánh cửa đóng lại, tất cả trở nên im ắng.

"Mazeroux hoàn toàn đúng." Don Luis nghĩ thầm. "Là mình hoặc kẻ kia, điều đó đã rõ ràng. Nếu những lời lẽ được đưa ra và những thực tế được phơi bày trong quá trình thẩm vấn không cung cấp cho mình manh mối để mình có thể nói với bọn họ tên tuổi của gã X bí ẩn, buổi tối hôm nay bọn họ sẽ tống mình vào sau song sắt. Chú ý nào, Lupin, bạn thân mến, cuộc chơi thú vị sắp sửa bắt đầu!"

Anh ta lại thấy xuất hiện cái cảm giác run lên vì thích thú vốn vẫn luôn luôn chạy dọc cơ thể mỗi khi một trận chiến đấu gay cấn đang đến gần. Thực sự, trận này có lẽ sẽ được liệt vào những trận gay cấn nhất anh ta từng phải chống đỡ.

Anh ta đã biết về uy tín, kinh nghiệm, sự kiên quyết, kiên trì của ông Cảnh sát trưởng, niềm vui sướng lớn lao của ông ta khi được thực hiện những cuộc điều tra quan trọng và đích thân đưa ra các kết luận trước khi trao chúng vào tay thẩm phán. Anh ta cũng đã biết tất cả những phẩm chất nghề nghiệp của Trưởng phòng Điều tra, cùng tất cả sự khôn ngoan, tất cả các lý lẽ sắc sảo của ông dự thẩm.

Đích thân Cảnh sát trưởng ra đòn tấn công. Ông ta thực hiện việc đó với cung cách thẳng thắn, chẳng vòng vo, và bằng một giọng nói khá gay gắt, mất đi sự đồng cảm lúc trước dành cho Don Luis. Thái độ của ông ta cũng trịnh trọng hơn, không còn vẻ ân cần ngày hôm qua đã khiến Don Luis cảm thấy ấn tượng.

"Thưa ông!" Cảnh sát trưởng cất lời. "Trong hoàn cảnh là người thừa kế phần tài sản còn lại và là người đại diện của ông Cosmo Mornington, ông đã qua đêm tại tầng trệt này khi hai vụ án mạng xảy ra tại đây, chúng tôi mong muốn ông cung cấp bằng chứng chi tiết cho các sự việc khác đã xảy ra đêm hôm qua."

"Nói một cách khác, thưa ông Cảnh sát trưởng..." Perenna đáp trả trực tiếp đòn tấn công. "... Nói một cách khác, trong hoàn cảnh là ông đã cho phép tôi qua đêm tại đây, bây giờ ông muốn biết liệu bằng chứng tôi cung cấp có hoàn toàn trùng khớp với bằng chứng Trung úy Mazeroux cung cấp hay không?"

"Đúng thế."

"Có nghĩa sự dính dáng của tôi khiến ông cảm thấy đáng ngờ?"

Ông Desmalions lưỡng lự. Ánh mắt ông ta gặp ánh mắt Don Luis, và ông ta rõ ràng bị gây ấn tượng bởi cái nhìn thẳng thắn của kẻ đối diện. Tuy nhiên, ông ta vẫn trả lời một cách đơn giản, thẳng thừng: "Ông không phải là người đặt câu hỏi cho tôi, thưa ông."

Don Luis cúi đầu."Xin tuân lệnh ông ông Cảnh sát trưởng."

"Làm ơn khai báo với chúng tôi những gì ông biết đi."

Don Luis ngay sau đó trình bày tường tận các sự việc đã xảy ra. Nghe xong, ông Desmalions ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói: "Chúng tôi muốn biết một điểm. Khi ông bước vào căn phòng này lúc hai giờ rưỡi sáng hôm nay và ngồi xuống bên cạnh ông Fauville, không có điều gì cho ông thấy là ông ấy đã chết à?"

"Không có gì cả, thưa ông Cảnh sát trưởng. Nếu có thì Trung úy Mazeroux và tôi đã báo động rồi."

"Cánh cửa mở ra vườn có khóa không?"

"Hẳn là có khóa, vì chúng tôi đã phải mở khóa cửa lúc bảy giờ sáng."

"Mở bằng gì?"

"Bằng chiếc chìa trong chùm chìa đó."

"Nhưng làm sao những kẻ giết người, từ bên ngoài lọt vào, có thể mở khóa cửa?"

"Bằng chìa đánh lại."

"Ông có chứng cứ nào cho phép ông giả định rằng cánh cửa được mở bằng chìa đánh lại?"

"Không, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Do đó, một khi chưa có chứng cứ cho điều ngược lại, chúng tôi bắt buộc phải giả định rằng cánh cửa không được mở từ bên ngoài, rằng những kẻ phạm tội đã ở bên trong ngôi nhà."

"Nhưng, thưa ông Cảnh sát trưởng, làm gì có ai ở đây ngoài Trung úy Mazeroux và bản thân tôi!"

Xuất hiện một khoảnh khắc im lặng, một sự ngưng lại mà ý nghĩa của nó chắc chắn đã được thừa nhận. Những lời lẽ tiếp theo của ông Desmalions khiến ý nghĩa của nó thậm chí trở nên rõ ràng hơn.

"Ông không ngủ suốt đêm à?"

"Vâng, cho đến sáng."

"Trước đó, khi ở ngoài hành lang, ông không ngủ chứ?"

"Không."

"Còn Trung úy Mazeroux?"

Don Luis do dự một lát, nhưng làm sao anh ta có thể hy vọng rằng Mazeroux tuyệt đối trung thực lại phản bội được tiếng gọi lương tri trong mình?

Anh ta trả lời: "Trung úy Mazeroux đã ngủ ở ghế và hai tiếng đồng hồ sau, khi bà Fauville trở về, mới thức dậy."

Lại một quãng im lặng nữa, và quãng im lặng đó rõ ràng có nghĩa là: "Vậy, trong hai tiếng đồng hồ mà Trung úy Mazeroux ngủ, một cách đương nhiên ông có thể mở cửa và sát hại hai cha con Fauville."

Cuộc thẩm vấn đang diễn ra theo chiều hướng Perenna đã thấy trước, và vòng vây càng lúc càng siết chặt lại xung quanh anh ta. Đối thủ của anh ta tiến hành cuộc giao tranh với logic cũng như sức mạnh mà anh ta khâm phục hoàn toàn.

"Trời ơi!" Anh ta nghĩ. "Việc một người vô tội tự bảo vệ mình mới khó khăn làm sao. Cánh phải và cánh trái của mình đã bị kiểm soát. Liệu trung quân có đứng vững nổi trước cuộc đột kích không?"

Ông Desmalions, sau khi thì thầm hội ý với ông dự thẩm, tiếp tục đặt các câu hỏi bằng lời lẽ như thế này: "Buổi tối hôm qua, khi ông Fauville mở két sắt với sự hiện diện của ông và Trung úy Mazeroux, trong két sắt có những gì?"

"Trên một trong số các ngăn có một đống giấy tờ, và giữa đống giấy tờ này có cuốn nhật ký bọc vải màu nâu xám mà kể từ lúc ấy đã biến mất."

"Ông không động đến những giấy tờ đó chứ?"

"Tôi không động đến cả các giấy tờ lẫn két sắt, thưa ông Cảnh sát trưởng. Trung úy Mazeroux hẳn đã báo cáo với ông là anh ta bảo tôi đứng sang bên, để đảm bảo quy tắc điều tra."

"Vậy ông chưa hề động chạm chút nào vào két sắt?"

"Chưa hề."

Ông Desmalions nhìn ông dự thẩm, gật đầu. Nếu lúc ấy Perenna mà có ngờ ngợ gì về một cái bẫy đang giăng ra cho anh ta, thì chỉ cần liếc mắt sang Mazeroux là anh ta sẽ biết tất cả. Mazeroux tái mét mặt.

Trong khi đó, ông Desmalions tiếp tục: "Ông đã tham gia vào việc điều tra, thưa ông, việc điều tra của cảnh sát. Vì vậy, với câu hỏi tiếp theo tôi đặt ra cho ông, tôi coi như mình đang trao đổi với một cảnh sát tập sự."

"Tôi sẽ trả lời câu hỏi của ông với tất cả khả năng của mình, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Thế thì, câu hỏi như sau. Giả sử bây giờ đây trong két sắt có một vật, một món trang sức, cứ cho là như thế đi, một viên kim cương từ một chiếc ghim cài cà vạt, và viên kim cương đó vốn từ một chiếc ghim cài cà vạt thuộc sở hữu của một người chúng ta biết, một người mà đêm hôm qua đã ở trong ngôi nhà này, ông nghĩ gì về sự trùng hợp ấy?"

"Đó." Perenna tự nhủ thầm. "Cái bẫy đó. Rõ ràng họ đã tìm thấy một vật trong két sắt, và tiếp theo rõ ràng họ đã hình dung ra là nó thuộc về mình. Tốt. Nhưng, trong trường hợp ấy, vì mình chưa hề động đến két sắt, phải phỏng đoán rằng một vật của mình đã bị lấy đặt vào két sắt nhằm hãm hại mình. Tuy nhiên, cho đến ngày hôm qua mình hoàn toàn chưa dính dáng tới vụ việc này, nên có thể nào, nội nhật đêm hôm qua, khi mình chẳng gặp gỡ ai, kẻ nào đó kịp sửa soạn và thực hiện được một âm mưu quyết tâm chống mình như thế. Thế thì..."

Cảnh sát trưởng cắt ngang dòng độc thoại thầm này bằng cách nhắc lại: "Ý kiến của ông thế nào?"

"Có một mối liên hệ không thể phủ nhận được giữa sự hiện diện của người đó trong ngôi nhà và hai tội ác đã xảy ra."

"Bởi vậy, chúng ta ít nhất cũng có quyền nghi ngờ người đó?"

"Đúng thế."

"Đó là quan điểm của ông?"

"Dứt khoát rồi."

Ông Desmalions rút từ trong túi áo ra một chiếc khăn giấy, ông ta cho mọi người thấy chiếc khăn gói một viên đá nhỏ màu xanh da trời.

"Đây là viên ngọc lam chúng tôi phát hiện được trong két sắt. Chẳng mảy may nghi ngờ gì, nó thuộc về chiếc nhẫn ông đang đeo trên ngón tay."

Một cơn giận dữ xâm chiếm Don Luis. Anh ta gần như nghiến răng kèn kẹt, nói: "Ồ, bọn bất lương! Bọn chúng mới tài tình làm sao! Nhưng không, tôi không thể tin..."

Don Luis nhìn chiếc nhẫn của mình. Nó gắn một viên ngọc lam lớn, xỉn, vẩn đục, xung quanh viên ngọc lam này là những viên ngọc lam nhỏ không đều nhau, cũng có màu xanh da trời mờ nhạt. Một trong những viên ngọc lam này bị mất, và viên mà ông Desmalions đang nắm giữ vừa như in với chỗ khuyết.

"Ông sẽ nói gì đây?" Ông Desmalions hỏi.

"Tôi sẽ nói rằng viên ngọc lam này thuộc về chiếc nhẫn của tôi, chiếc nhẫn Cosmo Mornington tặng tôi sau lần thứ nhất tôi cứu sống ông ấy."

"Vậy chúng ta đã đồng ý với nhau?"

"Vâng, thưa ông Cảnh sát trưởng, chúng ta đã đồng ý với nhau."

Don Luis Perenna bắt đầu cất bước đi từ bên này sang bên kia căn phòng, ngẫm nghĩ. Việc hai viên cảnh sát tiến về phía cửa cho anh ta biết rằng anh ta sắp sửa bị bắt giữ. Chỉ cần một lời từ ông Desmalions, và Trung úy Mazeroux sẽ buộc phải tóm cổ thủ lĩnh của mình.

Don Luis một lần nữa liếc mắt nhìn kẻ tòng phạm cũ. Mazeroux làm điệu bộ cầu khẩn, như thể muốn nói: "Ôi, ông đang chờ đợi điều gì? Tại sao ông không giao nộp kẻ tội phạm? Nhanh, đã đến lúc rồi!"

Don Luis mỉm cười.

"Có vấn đề gì?" Cảnh sát trưởng hỏi, giọng hoàn toàn thiếu mất vẻ lịch sự tự nhiên mà ông ta thể hiện suốt từ lúc bắt đầu cuộc thẩm vấn.

"Vấn đề gì à? Vấn đề..." Perenna nắm lấy lưng một chiếc ghế, xoay tròn nó, rồi ngồi xuống, nói một câu đơn giản: "Chúng ta hãy trò chuyện nào!"

Cái câu này được nói và cái động tác ấy được thực hiện một cách kiên quyết tới nỗi ông Cảnh sát trưởng lẩm bẩm, như thể hơi nao núng: "Tôi không thực sự thấy."

"Ông sẽ nhanh chóng thấy thôi, thưa ông Cảnh sát trưởng."

Và bằng giọng trầm trầm, nhấn mạnh từng từ một, Don Luis bắt đầu nói: "Thưa ông Cảnh sát trưởng, tình thế rõ như ban ngày. Buổi tối hôm qua, ông đã cho phép tôi một việc có quan hệ hết sức nghiêm trọng đến trách nhiệm của ông. Kết quả là điều ông muốn bây giờ, bằng mọi giá, và không chậm trễ, là tìm ra thủ phạm. Và thủ phạm sẽ là chính tôi. Bằng cách dựa vào chứng cứ, ông có các thực tế là sự hiện diện của tôi tại đây, cánh cửa được khóa từ bên trong Trung úy Mazeroux đã ngủ khi tội ác xảy ra, và việc phát hiện ra viên ngọc lam ở két sắt. Tôi công nhận rằng tất cả những điều này thật trí mạng. Thêm vào đó..." Anh ta tiếp tục. "... Chúng ta suy đoán rằng tôi có mọi lợi ích trong việc loại bỏ ông Fauville và con trai ông ta, tới mức độ nếu không còn người thừa kế nào của Cosmo Mornington, tôi sẽ được hưởng hẳn một trăm triệu franc. Chính xác. Bởi vậy, thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi không còn biết làm gì khác ngoài đi theo ông tới nhà giam hoặc là..."

"Hoặc là gì?"

"Hoặc là trao cho ông tên tội phạm, kẻ phạm tội đích thực."

Cảnh sát trưởng mỉm cười, rút đồng hồ ra.

"Tôi chờ đợi đây." Ông ta nói.

"Thưa ông Cảnh sát trưởng tôi sẽ chỉ mất một tiếng đồng hồ, không hơn, nếu ông cho tôi toàn quyền hành động. Và việc tìm kiếm sự thật, đối với tôi, xem ra chỉ đòi hỏi chút ít kiên nhẫn."

"Tôi chờ đợi đây." Ông Desmalions nhắc lại.

"Trung úy Mazeroux, làm ơn bảo anh hầu Silvestre rằng ông Cảnh sát trưởng muốn gặp."

Ông Desmalions ra hiệu đồng ý, Mazeroux đi ra.

Don Luis giải thích lý do: "Ông Cảnh sát trưởng, trong khi ông nhìn nhận việc tìm thấy viên ngọc lam là một bằng chứng cực kỳ nghiêm trọng chống lại tôi, đối với tôi nó là một tiết lộ có tầm quan trọng bậc nhất. Tôi sẽ nói cho ông biết tại sao. Viên ngọc lam đó ắt hẳn đã rơi khỏi chiếc nhẫn của tôi vào buổi tối hôm qua và lăn trên thảm."

"Xét ra, chỉ có bốn người..." Don Luis tiếp tục. "... Có thể để ý thấy lúc viên ngọc rơi ra này, nhặt nó lên và, nhằm hãm hại kẻ thù mới là tôi, đem lén lút bỏ nó vào két sắt. Người đầu tiên trong số bốn người đó là một trong số các cảnh sát của ông, Trung úy Mazeroux, mà chúng ta sẽ bỏ qua. Người thứ hai đã chết, ý tôi muốn nói ông Fauville. Chúng ta cũng sẽ bỏ qua ông ấy. Người thứ ba là anh hầu Silvestre. Tôi muốn trao đổi với anh ta vài lời. Tôi sẽ không làm mất nhiều thời gian đâu."

Thực tế, việc kiểm tra Silvestre kết thúc nhanh chóng. Anh ta chứng minh được rằng, trong khi chờ đợi để mở cửa cho bà Fauville, anh ta đã không rời khỏi bếp, nơi anh ta chơi bài cùng cô hầu gái của bà chủ và một anh hầu khác.

"Rất tốt." Perenna nói. "Một câu nữa. Anh hẳn đã đọc các báo buổi sáng hôm nay đưa tin về cái chết của thanh tra Vérot và đã xem ảnh chụp chân dung ông ấy."

"Đúng ạ."

"Anh có biết thanh tra Vérot không?"

"Không ạ."

"Tuy nhiên, có khả năng ông ấy đã đến đây ngày hôm qua, lúc ban ngày."

"Tôi không thể nói chắc." Anh hầu trả lời. "Ông Fauville từng đón nhiều khách khứa qua vườn và đích thân dẫn họ vào."

"Anh có cung cấp thêm bằng chứng nào nữa không?"

"Không ạ."

"Xin bảo bà Fauville là ông Cảnh sát trưởng sẽ rất biết ơn nếu ông có thể nói chuyện với bà."

Silvestre rời khỏi phòng.

Ông dự thẩm và ông công tố viên đã sắp sửa đạt tới mức kinh ngạc.

Ông Cảnh sát trưởng thốt lên: "Cái gì, thưa ông? Ông không định bịa ra là bà Fauville có dính dáng đến..."

"Thưa ông Cảnh sát trưởng, bà Fauville là người thứ tư có thể đã nhìn thấy viên ngọc lam rơi khỏi chiếc nhẫn của tôi."

"Và thế thì sao? Liệu chúng ta có quyền, trong khi không có bất kỳ bằng chứng thực tế nào, đặt giả thiết rằng một người phụ nữ có thể giết chồng mình, một người mẹ có thể đầu độc con trai mình?"

"Tôi không đặt giả thiết gì, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Vậy thì...?"

Don Luis không đáp lời. Ông Desmalions thì không che giấu sự khó chịu. Tuy nhiên, ông ta nói: "Thôi được, nhưng tôi yêu cầu ông tuyệt đối giữ im lặng. Tôi sẽ đặt ra cho bà Fauville những câu hỏi như thế nào?"

"Chỉ duy nhất một câu, thưa ông Cảnh sát trưởng. Hãy hỏi bà Fauville rằng bà có biết bất cứ ai, ngoài chồng mình, là hậu duệ của chị em nhà Roussel không."

"Tại sao lại là câu hỏi đó?"

"Bởi vì, nếu người đó có tồn tại, người thừa kế hàng trăm triệu franc sẽ không phải là tôi mà là người đó, và thế thì người đó, chứ không phải tôi, sẽ quan tâm tới việc loại bỏ ông Fauville và con trai ông."

"Đương nhiên, đương nhiên." Ông Desmalions lẩm bẩm. "Nhưng kể cả như vậy, dấu vết mới này..."

Ông ta đang nói thì bà Fauville bước vào. Khuôn mặt bà vẫn quyến rũ và xinh đẹp bất chấp những giọt nước mắt đã làm cho mi mắt bà đỏ lên và đôi má bớt tươi tắn. Nhưng ánh mắt bà thể hiện sự sợ hãi kinh hoàng, và nỗi ám ảnh của thảm kịch đã ảnh hưởng đến tính cách lôi cuốn của bà, đến dáng đi và cử chỉ của bà, một cái gì đó xúc động, bồn chồn, nhìn vào cảm thấy thật là đau đớn.

"Xin hãy ngồi xuống, thưa bà." Ông Cảnh sát trưởng nói với vẻ hết sức tôn trọng. "Và xin hãy tha thứ cho tôi nếu tôi có bắt bà phải chịu đựng thêm bất cứ nỗi xúc động nào. Nhưng thời gian là quý

giá, và chúng ta phải làm mọi việc để đảm bảo rằng hai nạn nhân mà bà đang thương tiếc sẽ sớm được báo thù."

Lệ vẫn tuôn ròng ròng từ đôi mắt đẹp của bà Fauville, và bà vừa nức nở vừa lắp bắp: "Nếu cảnh sát cần đến tôi, thưa ông Cảnh sát trưởng…"

"Vâng, chúng tôi muốn hỏi bà vài chi tiết. Mẹ chồng của bà đã qua đời rồi, phải không?"

"Vâng, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Bà ấy người vùng Saint-Étienne và họ thời con gái là Roussel, tôi nói có chính xác không ạ?"

"Vâng."

"Élisabeth Roussel."

"Vâng."

"Chồng bà có anh chị em không?"

"Không ạ."

"Như thế là bà Élisabeth Roussel không còn con cái gì nữa?"

"Không ạ."

"Được rồi. Nhưng bà Élisabeth Roussel có hai người chị em gái, đúng không ạ?"

"Đúng ạ."

"Ermeline Roussel, người chị, đã ra nước ngoài và không có tin tức gì nữa. Người kia, là người em..."

"Người kia tên là Armande Roussel. Bà ấy là mẹ tôi."

"Hả? Bà nói gì ạ?"

"Tôi nói họ tên thời con gái của mẹ tôi là Armande Roussel, và tôi kết hôn với người anh họ, con trai của Élisabeth Roussel."

Lời khai ấy y như tiếng sấm nổ. Như vậy, sau cái chết của Hippolyte Fauville và cậu con trai Edmond, hậu duệ trực tiếp của người chị cả, người thừa kế của Cosmo Mornington chuyển sang nhánh khác, là nhánh nhà Armande Roussel, và nhánh này, cho tới lúc bấy giờ, do bà Fauville đại diện!

Ông Cảnh sát trưởng và ông dự thẩm nhìn nhau và cả hai theo bản năng cùng nhìn sang Don Luis, anh ta không động đậy một thớ cơ trên mặt.

"Bà có anh chị em không thưa bà?" Ông Cảnh sát trưởng hỏi.

"Không, thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi là con một."

Con một! Nói cách khác, bây giờ, khi chồng con bà Fauville đã chết, hàng trăm triệu franc của Cosmo Mornington dứt khoát sẽ được trao toàn bộ cho bà, một mình bà.

Trong lúc ấy, một ý nghĩ gớm guốc giống cơn ác mộng đè nặng lên các vị thẩm phán, và họ không thể nào rũ bỏ nó: Người phụ nữ đang ngồi trước mặt họ kia là mẹ của Edmond Fauville. Ánh mắt ông Desmalions dừng lại ở Don Luis Perenna, anh ta viết mấy chữ vào một tấm danh thiếp và trao cho ông Cảnh sát trưởng.

Ông Desmalions, đã dần dần quay lại thái độ nhã nhặn, lịch sự đối với Don Luis như ngày hôm trước, đọc nội dung anh ta vừa viết, ngẫm nghĩ một lát, rồi hỏi bà Fauville: "Con trai bà, Edmond, bao nhiêu tuổi?"

"Mười sáu."

"Trông bà quá trẻ..."

"Edmond không phải con trai tôi, mà là con riêng của chồng tôi với người vợ đầu đã quá cố."

"A! Vậy Edmond Fauville..." Cảnh sát trưởng lẩm bẩm, dừng lại nửa chừng.

Chỉ trong hai phút, tình thế thay đổi hoàn toàn. Dưới con mắt các vị thẩm phán, bà Fauville chẳng còn là bà quả phụ và bà mẹ vô cớ bị tấn công nữa. Bỗng nhiên, bà ta trở thành người phụ nữ mà họ bắt buộc phải đối chất. Cho dù họ vốn có ý thiên vị bà ta đến đâu, hay cho dù vẻ đẹp của bà ta mang lại sức quyến rũ nhường nào, thì họ chắc chắn vẫn phải tự đặt ra câu hỏi, ví dụ như, vì lý do nào đó, để một mình hưởng trọn số tài sản khổng lồ, liệu bà ta có điên rồ mà đi giết chồng và giết thằng bé là con riêng chồng mình không? Trong bất cứ trường hợp nào, câu hỏi vẫn ở đó, đòi hỏi câu trả lời.

Cảnh sát trưởng tiếp tục: "Bà có biết viên ngọc lam này không?"

Bà Fauville cầm viên đá mà ông ta giơ ra cho, xem xét nó mà không bộc lộ một chút bối rối nào.

"Không." Bà ta trả lời. "Tôi có một chiếc vòng cổ ngọc lam kiểu cũ, chẳng bao giờ tôi đeo cả. Nhưng những viên đá lớn hơn và không viên nào hình dáng méo mó như thế này."

"Chúng tôi tìm thấy viên ngọc này trong két sắt." Ông Desmalions nói. "Nó vốn ở trên chiếc nhẫn thuộc về một người chúng tôi biết."

"Ồ." Bà Fauville hăm hở nói. "Các ông phải tìm cho ra người ấy."

"Ông ấy đây." Cảnh sát trưởng nói, chỉ vào Don Luis trước đấy đã đứng xê ra một quãng và bà Fauville không để ý thấy.

Bà ta giật mình nhìn Perenna, kêu lên vẻ rất xúc động: "Nhưng ông kia buổi tối hôm qua đã ở đây! Ông ấy nói chuyện với chồng tôi... và ông kia nữa." Bà Fauville nói, chỉ Trung úy Mazeroux. "Ông phải thẩm vấn họ, tìm ra lý do họ ở đây. Ông hiểu nếu viên ngọc lam thuộc về một trong hai bọn họ..."

Câu ám chỉ trực tiếp, nhưng vụng về. Nó khiến lập luận không được nói thành lời có sức thuyết phục lớn nhất: "Viên ngọc lam được nhặt lên bởi một người đã gặp tôi ngày hôm qua và người này muốn hãm hại tôi. Ngoài ông Fauville và Trung úy Mazeroux, chỉ có hai người đã gặp tôi: anh hầu Silvestre và bà Fauville. Do đó, vì Silvestre ở ngoài diện nghi vấn, tôi kết tội bà Fauville đã bỏ viên ngọc lam vào két sắt."

Ông Desmalions hỏi: "Bà sẽ cho tôi xem chiếc vòng cổ chứ, thưa bà?"

"Tất nhiên. Nó được cất cùng những món trang sức khác, trong tủ quần áo của tôi. Tôi sẽ đi lấy."

"Xin khỏi phải phiền, thưa bà. Cô hầu gái của bà có biết chiếc vòng cổ đó không?"

"Nó biết rất rõ."

"Nếu thế thì Trung úy Mazeroux sẽ bảo cô ta việc cần làm."

◇

Trong mấy phút Mazeroux vắng mặt, chẳng ai nói một lời nào. Bà Fauville dường như đắm chìm vào nỗi đau khổ. Ông Desmalions không rời mắt khỏi bà ta.

Viên Trung úy quay lại, bê theo cái tráp rất lớn đựng một loạt hộp đồ trang sức và những món trang sức rời.

Ông Desmalions tìm thấy chiếc vòng cổ, xem xét nó, và nhận ra rằng, thực tế, các viên đá không tương đồng với viên ngọc lam kia, cũng không viên đá nào bị thiếu cả. Nhưng, trong lúc gạt hai hộp đồ trang sức để lấy chiếc vương miện cũng gắn các viên đá màu xanh da trời, ông ta có một biểu hiện ngạc nhiên.

"Hai chiếc chìa khóa gì thế này?" Ông ta hỏi, chỉ hai chiếc chìa khóa có hình dáng và kích thước giống hệt hai chiếc chìa khóa mở khóa và mở chốt cánh cửa thông ra vườn.

Bà Fauville vẫn rất bình tĩnh. Không một nét xao động trên mặt. Không có gì cho thấy sự phát hiện này gây ra chút lo lắng dù nhỏ nhất nào. Bà ta chỉ nói: "Tôi không biết. Chúng nằm ở đó lâu rồi."

"Mazeroux." Ông Desmalions yêu cầu. "Hãy thử dùng chúng mở cánh cửa kia đi."

Mazeroux thực hiện mệnh lệnh. Cánh cửa được mở ra.

"Vâng." Bà Fauville nói. "Bây giờ thì tôi nhớ ra rồi, chồng tôi đã đưa chúng cho tôi. Chúng được đánh từ chìa của anh ấy..."

Lời lẽ được nói bằng giọng tự nhiên nhất và như thể người nói thậm chí chẳng nghi ngờ gì về sự buộc tội khủng khiếp đang hình thành chống lại mình.

Không có gì gây khổ sở hơn vẻ bình tĩnh này. Nó là dấu hiệu của sự vô tội tuyệt đối, hay là mánh khóe ghê gớm của kẻ phạm tội mà mọi điều đều chẳng thể khiến cho kẻ đó xúc động được? Phải chăng bà ta không mảy may nhận thức được tấn bi kịch đang diễn ra và bà ta vô tình là nhân vật nữ chính trong tấn bi kịch ấy? Hoặc phải chăng bà ta đã đoán được sự buộc tội khủng khiếp đang dần dần áp sát bà ta từ tất cả các phía và đe dọa bà ta với những mối hiểm họa đáng sợ nhất? Nhưng, trong trường hợp ấy, làm sao bà ta lại phạm phải sai lầm nghiêm trọng là giữ hai chiếc chìa khóa kia?

Một loạt câu hỏi nảy ra trong đầu tất cả những người đang có mặt. Ông Cảnh sát trưởng lần lượt đặt các câu hỏi như sau: "Khi án mạng xảy ra, bà đang ở ngoài, phải không, thưa bà?"

"Phải."

"Lúc ấy bà đang ở nhà hát?"

"Vâng, và sau đó tôi tới dự tiệc tại nhà một người bạn của tôi, bà d'Ersinger."

"Tài xế riêng đã lái xe đưa bà đi đúng không?"

"Vâng, tới nhà hát. Nhưng rồi tôi bảo anh ta về ga ra, và anh ta lại đến đón tôi tại nơi dự tiệc."

"Tôi hiểu rồi." Ông Desmalions nói. "Nhưng bà đã đi từ nhà hát đến nhà bà d'Ersinger bằng cách nào?"

Lần đầu tiên, bà Fauville dường như hiểu rằng bà ta đang là nạn nhân của một cuộc đối chất, và nét mặt cùng với thái độ của bà ta để lộ sự bất an nhất định. Bà ta trả lời: "Tôi bắt taxi."

"Trên phố?"

"Ở quảng trường nhà hát."

"Thế thì là vào lúc mười hai giờ?"

"Không, lúc mười một giờ rưỡi. Tôi ra về trước khi vở kịch kết thúc."

"Bà đã vội vã ra về để đến nhà người bạn của bà?"

"Đúng… hay đúng hơn..." Bà Fauville dừng lại, hai má bà ta đỏ ửng, môi và cằm bà ta run run. Bà ta hỏi: "Tại sao ông lại hỏi tôi tất cả những câu này?"

"Thưa bà, vì chúng cần thiết. Chúng có thể làm sáng tỏ điều chúng tôi muốn biết. Vì vậy, tôi xin bà hãy cung cấp các câu trả lời. Bà đã đến nhà người bạn của bà lúc mấy giờ?"

"Tôi khó mà biết được. Lúc đó tôi cũng chẳng để ý giờ."

"Bà có đi thẳng đến đấy không?"

"Gần như thế."

"Gần như thế, ý bà là gì?"

"Tôi hơi bị đau đầu và bảo người tài xế đi ngược lên đại lộ Champs-Élysées và đại lộ Du Bois... rất chậm... rồi lại đi xuôi xuống Champs-Élysées..."

Bà Fauville càng lúc càng lúng túng hơn. Giọng bà ta trở nên không rõ ràng. Bà ta cúi đầu xuống và im lặng.

Chắc chắn sự im lặng của bà ta không chứa đựng lời thú nhận nào, và không có điều gì cho phép bất cứ ai nghĩ rằng vẻ u ám của bà ta không phải là hậu quả của nỗi đau khổ. Tuy nhiên, bà ta xem chừng mệt mỏi tới mức người ta có cảm tưởng rằng, trong tâm trạng tuyệt vọng, bà ta đang từ bỏ cuộc chiến. Người ta gần như đem lòng thương hại người phụ nữ này, người phụ nữ mà dường như đang bị mọi tình tiết hiệp lực vào với nhau chống lại, và bà ta đã tự bảo vệ mình vụng về đến nỗi những người thẩm vấn bà ta do dự không muốn dồn ép bà ta hơn nữa.

Thực tế, ông Desmalions mang một vẻ phân vân lưỡng lự, như thể chiến thắng đó quá dễ dàng, và như thể ông ta có chút ngại ngùng không muốn theo đuổi.

Ông ta quan sát Perenna một cách máy móc, được anh ta chuyển cho mẩu giấy và bảo: "Số điện thoại của bà d'Ersinger."

Ông Desmalions lẩm bẩm: "Phải, đúng vậy, có thể là họ biết..."

Nhấc ống máy lên, ông ta yêu cầu cho gọi tới số 325.04. Ông ta ngay lập tức được kết nối và tiếp tục nói: "Ai đang nghe đấy?... Quản gia à? À! Bà d'Ersinger có nhà không?... Không à?... Thế ông d'Ersinger?... Cũng không à?... Không sao, ông có thể cho tôi biết điều tôi muốn biết. Tôi là Cảnh sát trưởng Desmalions. Tôi cần một số thông tin. Đêm hôm qua bà Fauville đã đến đấy lúc mấy giờ?... Ông nói sao?... Ông có chắc chắn không?... Lúc hai giờ sáng à?... Không phải trước đó à?... Rồi bà ấy rời khỏi đấy?... Sau mười phút.... Tốt... Nhưng ông chắc chắn ông không nhầm lẫn về thời điểm bà ấy đến đấy chứ? Tôi phải biết điều này một cách chắc chắn, nó rất quan trọng... Ông bảo là hai giờ sáng? Hai giờ sáng?... Rất tốt... Cảm ơn ông."

Khi ông Desmalions quay lại, ông ta trông thấy bà Fauville đang đứng bên cạnh mình và nhìn mình với vẻ đau đớn tột độ. Cùng một

ý nghĩ xuất hiện trong đầu tất cả những người chứng kiến. Trước họ lúc này hoặc là một người phụ nữ vô tội hoàn toàn hoặc là một nữ diễn viên xuất sắc mà khuôn mặt có thể bắt chước vẻ vô tội một cách hoàn hảo nhất.

"Ông muốn gì?" Bà ta lắp bắp. "Thế này nghĩa là thế nào? Ông hãy giải thích đi."

Ông Desmalions chỉ hỏi: "Đêm hôm qua bà đã làm gì trong khoảng từ mười một giờ rưỡi cho tới hai giờ sáng?"

Ở cái giai đoạn ấy của cuộc thẩm vấn, nó là một câu hỏi đáng sợ, một câu hỏi chết người, ngụ ý: "Nếu bà không thể trình bày với chúng tôi chính xác bà đã sử dụng thời gian làm gì trong khi tội ác xảy ra, chúng tôi có quyền kết luận rằng bà không phải là không biết về việc chồng và con trai riêng của chồng bà bị sát hại..."

Bà Fauville hiểu câu hỏi kia theo chiều hướng này, vừa loạng choạng vừa rền rĩ: "Thật quá lắm!... Quá lắm!

Cảnh sát trưởng nhắc lại: "Bà đã làm gì? Câu hỏi có thể trả lời hết sức dễ dàng mà."

"Ôi." Bà Fauville kêu lên, vẫn với giọng thảm thương như thế. "Làm sao ông có thể tin!... Ôi, không, không, không thể nào! Làm sao ông có thể tin!"

"Tôi chưa tin gì cả." Cảnh sát trưởng đáp. "Với lại, bà chỉ cần nói một lời là có thể chứng minh sự thật."

Từ cử động của đôi môi và điệu bộ quyết tâm bất thình lình khiến toàn thân bà Fauville run rẩy, bà ta dường như sắp sửa nói. Nhưng ngay lập tức, bà ta xem ra lại u mê lặng người đi, ú ở vài âm thanh không ai hiểu được, và ngồi sụp xuống một chiếc ghế, nức nở liên hồi, thốt những tiếng kêu đầy tuyệt vọng.

Thật chẳng khác nào lời thú nhận. Ít nhất cũng là lời thú nhận rằng bà ta không thể cung cấp một sự giải thích xác đáng để kết thúc cuộc thẩm vấn.

Ông Cảnh sát trưởng rời khỏi chỗ bà Fauville, đi đến hạ giọng trao đổi với ông dự thẩm và ông công tố viên. Perenna và Trung úy Mazeroux ngồi bên cạnh nhau riêng một chỗ.

Mazeroux thì thào: "Tôi đã bảo ông thế nào? Tôi biết là ông sẽ khám phá ra! Ôi, ông mới tài ba làm sao! Cái cách ông đã xử lý vấn đề ấy!"

Anh ta rạng rỡ với ý nghĩ rằng thủ lĩnh của anh ta đã thoát khỏi vụ việc và bản thân anh ta không còn phải lôi thôi gì với các sếp của anh ta nữa, những người mà anh ta cũng kính trọng gần bằng vị thủ lĩnh cũ. Tất cả mọi người lúc bấy giờ đều nhất trí với nhau, tất cả đều là "chiến hữu".Mazeroux sung sướng đến nghẹt thở.

"Họ sẽ tống giam bà ta chứ, hả?"

"Chưa." Perenna trả lời. "Họ chưa có trong tay đủ chứng cứ để ban lệnh bắt bà ta."

"Cái gì?" Mazeroux phẫn nộ làu bàu. "Chưa có đủ chứng cứ? Tôi hy vọng bất luận thế nào ông cũng không thả bà ta đi. Ông thấy đấy, bà ta đã tấn công ông chẳng chút do dự! Nào, sếp, hãy trừ khử bà ta đi, một mụ đàn bà ác độc như thế!"

Don Luis vẫn trầm ngâm. Anh ta đang suy nghĩ về những sự trùng hợp ngẫu nhiên còn ẩn giấu, những sự việc dồn lại với nhau từ tứ phía hạ gục bà Fauville. Và bằng chứng mang tính chất quyết định sẽ xâu chuỗi toàn bộ những sự việc này, sẽ đem đến lý lẽ xác đáng mà lời buộc tội đang còn thiếu là bằng chứng Perenna có thể cung cấp. Đó là dấu răng trên quả táo nằm khuất dưới đám cây bụi trong vườn. Đối với cảnh sát, chúng cũng hữu ích y như dấu vân tay, chúng càng hữu ích hơn khi họ có thể so sánh các dấu răng ấy với các dấu răng trên miếng bánh sô cô la.

Tuy nhiên, anh ta do dự, và, tập trung chú ý một cách đầy băn khoăn, với cảm giác lẫn lộn vừa thương hại vừa ghê tởm, anh ta quan sát người phụ nữ mà tất cả đều dường như cho thấy là đã sát hại chồng và con trai riêng của chồng. Anh ta sẽ giáng xuống bà ta đòn kết liễu chăng? Anh ta có cái quyền đóng vai quan tòa không? Và giả sử anh ta sai lầm?

◇

Trong lúc đó, ông Desmalions đã đi đến chỗ Perenna, giả vờ như nói với Mazeroux nhưng thực ra là nói với anh ta: "Anh nghĩ thế nào?"

Mazeroux lắc đầu. Perenna đáp: "Thưa ông Cải sát trưởng, tôi nghĩ nếu người phụ nữ này có tội, thì với tất cả sự thông minh vốn dĩ của bà ấy, bà ấy đang tự bảo vệ mình một cách vụng về không thể hiểu nổi."

"Nghĩa là..."

"Nghĩa là bà ấy chắc chắn chỉ là công cụ trong tay một kẻ tòng phạm."

"Một kẻ tòng phạm?"

"Thưa ông Cảnh sát trưởng, ông hãy nhớ lại là hôm qua, trong văn phòng của ông, chồng bà ấy đã thốt lên: "Ôi, những kẻ vô lại! Những kẻ vô lại!" Do đó, ít nhất phải có một kẻ tòng phạm, kẻ có lẽ, như Trung úy Mazeroux hẳn đã báo cáo với ông, là gã đàn ông đã ở quán cà phê Pont-Neuf khi thanh tra Vérot ở đó lần cuối cùng, gã đàn ông với bộ râu màu hung, chống cây can gỗ mun tay cầm bằng bạc. Vậy thì..."

"Vậy thì..." Ông Desmalions nói nốt câu. "... Với việc bắt giữ bà Fauville hôm nay, chỉ dựa trên những nghi ngờ, chúng ta sẽ có cơ tóm cổ được kẻ tòng phạm kia."

Perenna không trả lời. Cảnh sát trưởng tiếp tục nói, vẻ trầm ngâm: "Bắt giữ bà ta... bắt giữ bà ta... Chúng ta cần một chứng cứ để thực hiện việc này... Ông không có được manh mối nào à?"

"Hoàn toàn không, thưa ông Cảnh sát trưởng. Sự thực thì tôi mới khám xét sơ qua thôi."

"Nhưng chúng tôi thì đã khám xét rất tỉ mỉ. Chúng tôi đã khám xét mọi ngóc ngách của căn phòng."

"Và cả khu vườn, thưa ông Cảnh sát trưởng?"

"Cả khu vườn nữa."

"Cũng kĩ lưỡng như thế?"

"Có lẽ là không... Nhưng tôi cho rằng…"

"Thưa ông Cảnh sát trưởng, ngược lại, tôi cho rằng, vì những kẻ giết người đã đi vào và đi ra qua khu vườn, có khả năng…"

"Mazeroux." Ông Desmalions nói. "Hãy ra ngoài kiểm tra lại cho kĩ lưỡng hơn đi."

Viên Trung úy thực hiện mệnh lệnh. Perenna, một lần nữa đang đứng tránh sang bên, nghe thấy ông Cảnh sát trưởng nhắc lại với ông dự thẩm: "Ồ, giá như chúng ta nắm trong tay được một bằng chứng, chỉ cần một bằng chứng thôi! Người phụ nữ kia rõ ràng là có tội. Giả thiết chống lại bà ta quá lớn!... Và rồi còn hàng trăm triệu franc của Cosmo Mornington... Nhưng, mặt khác, hãy nhìn bà ta xem... hãy nhìn tất cả vẻ lương thiện trên gương mặt xinh đẹp của bà ta, hãy nhìn tất cả vẻ chân thật trong nỗi đau khổ của bà ta."

Bà Fauville vẫn đang khóc nức nở từng cơn, và bắt đầu xuất hiện cảm giác phản kháng phẫn nộ khiến hai bàn tay bà ta nắm chặt lại. Có một lúc, bà ta cầm chiếc khăn mùi soa đẫm nước mắt, đưa lên miệng cắn và dùng răng xé nó, giống kiểu của các nữ diễn viên.

Perenna nhìn hàm răng trắng đẹp, hơi to, ướt và sáng bóng, xé rách chất vải lanh mịn màng. Anh ta nghĩ đến dấu răng trên quả táo. Nỗi khao khát biết được sự thật xâm chiếm anh ta. Phải chăng chính hai hàm răng đó đã để lại dấu vết trên lớp cùi quả?

Mazeroux trở lại. Ông Desmalions nhanh nhẹn đi đến chỗ viên Trung úy, anh ta giơ ra cho ông ta xem quả táo mà anh ta phát hiện được dưới bụi cây thường xuân. Perenna ngay lập tức nhận ra ông Cảnh sát trưởng đánh giá phát hiện bất ngờ và những lời giải thích, trình bày của viên Trung úy là quan trọng tột bậc.

Các vị thẩm phán trao đổi với nhau hồi lâu, đi đến kết thúc bằng một quyết định nằm trong dự đoán của Don Luis. Ông Desmalions đi ngang qua căn phòng đến chỗ bà Fauville. Tai họa đã giáng xuống. Ông ta suy nghĩ một giây xem nên mở màn cuộc giao tranh cuối cùng này theo cách như thế nào, rồi ông ta hỏi: "Thưa bà, bà vẫn không thể cho chúng tôi biết bà đã sử dụng thời gian đêm hôm qua như thế nào à?"

Bà Fauville cố gắng thì thào: "Vâng, vâng... Tôi bắt một chiếc taxi... rồi tôi cũng đi dạo một chút..."

"Đấy là một thực tế chúng tôi có thể dễ dàng xác minh khi chúng tôi tìm thấy người lái taxi. Trong lúc đó, chúng ta có cơ hội để xóa bỏ cái ấn tượng hơi... nặng nề mà sự im lặng của bà tạo ra cho chúng tôi."

"Tôi hoàn toàn sẵn sàng…"

"Là như thế này. Kẻ hoặc một trong những kẻ tham gia vào tội ác có vẻ đã cắn một quả táo và quả táo sau đó được quẳng ngoài vườn, mà chúng tôi vừa phát hiện thấy. Để chấm dứt tất cả những nỗi ngờ vực liên quan đến bà, chúng tôi mong muốn bà cũng hãy cắn thử quả táo."

"Ồ, nhất định rồi!" Bà Fauville hăm hở kêu lên. "Nếu đấy là tất cả những gì các ông cần để tin tưởng rằng…"

Bà ta cầm một trong ba quả táo mà Desmalions lấy ở đĩa đưa cho, và đưa lên miệng mình.

Hành động thật dứt khoát. Nếu hai bộ dấu răng khớp nhau, tức là đã có chứng cứ, chắc chắn và không thể phủ nhận.

Trước khi hoàn tất hành động, bà Fauville bỗng nhiên dừng lại, như thể bà ta bị một nỗi sợ hãi đột ngột xâm chiếm... Sợ hãi cái gì? Sợ hãi cái khả năng kinh khủng là thanh danh bà ta có lẽ sẽ bị hủy hoại? Hay sợ thứ vũ khí khiếp đảm bà ta sắp sửa sử dụng cho chính mình? Dù thế nào đi chăng nữa, cũng không có gì kết tội bà ta trực tiếp hơn sự do dự cuối cùng này, nó là điều không thể hiểu nổi nếu bà ta vô tội, nhưng nó thật rõ ràng như ban ngày nếu bà ta có tội.

"Bà lo sợ gì, thưa bà?" Ông Desmalions hỏi.

"Không có gì, không có gì." Bà Fauville rùng mình, nói. "Tôi không biết... Tôi sợ mọi điều... Tất cả thật là kinh khủng…"

"Nhưng, thưa bà, tôi xin cam đoan rằng việc chúng tôi đang đề nghị bà không có gì hệ trọng cả, và tôi chắc chắn nó chỉ mang lại kết quả tốt đẹp cho bà mà thôi. Do đó, nếu bà chẳng phản đối..."

Bà Fauville đưa tay lên cao, cao thêm nữa, nỗi lo lắng lộ ra qua động tác chậm chạp. Và thực sự, theo cái cách mà mọi việc đang diễn ra, khung cảnh này chứa đựng sự trang nghiêm và bi kịch khiến ai nấy đều đau lòng.

"Thế, nếu tôi từ chối?" Bà ta đột ngột hỏi.

“Bà hoàn toàn có quyền từ chối.” Cảnh sát trưởng nói. “Nhưng như thế có đáng không, thưa bà? Tôi chắc chắn luật sư của bà sẽ là người đầu tiên khuyên bà...”

“Luật sư của tôi ư?” Bà Fauville lắp bắp, hiểu được cái ý nghĩa kinh khủng ẩn chứa trong câu trả lời này.

Bất thình lình, với quyết tâm mãnh liệt và vẻ gần như dữ tợn khiến khuôn mặt người ta méo mó đi khi bị những mối nguy hiểm to lớn đe dọa, bà ta thực hiện hành động mà các nhân vật đại diện pháp luật đang thúc giục bà ta thực hiện. Bà ta há miệng ra. Họ trông thấy hai hàm răng trắng óng ánh. Cắn một miếng, những chiếc răng trắng cắm vào quả táo.

“Đó, thưa ông.” Bà Fauville nói.

Ông Desmalions quay sang ông dự thẩm. “Ông đang cầm quả táo được tìm thấy ngoài vườn chứ?”

“Đây, thưa ông Cảnh sát trưởng.”

Ông Desmalions đặt hai quả táo bên cạnh nhau.

Và những con người đứng vây xung quanh ông ta, lo lắng nhìn vào, tất cả cùng bật kêu lên.

Hai bộ dấu răng giống y như nhau.

Giống y như nhau! Tất nhiên, trước khi đưa ra tuyên bố về tính đồng nhất của từng chi tiết, tức là sự giống nhau tuyệt đối của mỗi dấu răng, họ phải đợi chuyên gia báo cáo kết quả. Nhưng một điều không thể nhầm lẫn, đó là hai bộ dấu răng hoàn toàn tương tự nhau.

Trên mỗi quả táo, mỗi vành răng có những góc cong giống hệt nhau. Hai hình bán nguyệt y như có thể đặt chồng vào nhau, cả hai đều rất hẹp, cả hai đều hình ô van và hơi dài, là những đặc điểm hết sức rõ ràng của quai hàm bà Fauville.

Những người đàn ông không ai nói một lời nào. Ông Desmalions ngẩng đầu. Bà Fauville đứng im phăng phắc, giận dữ bầm gan tím ruột và phát điên lên vì nỗi khiếp sợ. Nhưng tất cả những nỗi khiếp sợ, ngẩn ngơ, sững sờ, phẫn nộ mà bà ta có thể giả vờ bằng nét mặt dễ dàng thay đổi và tài diễn xuất siêu đẳng đều không đánh bại

được chứng cứ đầy thuyết phục đang hiển hiện trước mắt mỗi người.

Hai bộ dấu răng giống y như nhau! Cùng những chiếc răng đó đã cắn vào hai quả táo!

"Thưa bà..." Ông Cảnh sát trưởng bắt đầu.

"Không, không." Bà Fauville kêu lên, nổi cơn thịnh nộ. "Không, đây không phải là sự thực... Tất cả chuyện này chỉ là ác mộng mà thôi... Không, ông sẽ không bao giờ bắt giữ tôi chứ? Tôi vào tù! Tại sao, kinh khủng quá!... Tôi đã làm gì? Ôi, tôi xin thề là các ông đang nhầm lẫn..."

Bà Fauville đưa hai tay ôm lấy đầu.

"Ôi, óc tôi đang đập y như muốn vỡ tung ra! Tất cả chuyện này nghĩa là sao? Tôi không làm gì sai trái... Tôi không biết gì. Sáng hôm nay chính ông thông báo với tôi. Tôi đã có thể nghi ngờ chăng? Người chồng khốn khổ của tôi... và Edmond yêu dấu từng yêu thương tôi... và tôi cũng yêu thương nó! Vì lý do gì mà tôi sát hại họ? Hãy nói cho tôi nghe! Tại sao ông không trả lời?" Bà Fauville đòi hỏi. "Chẳng ai không có động cơ gì mà ra tay giết người cả... Nào?... Nào?... Có thể trả lời tôi không, hả?"

Lại run lên vì giận dữ, đứng với thái độ hung hăng, hai bàn tay siết chặt giơ về phía các vị thẩm phán, bà ta hét lên: "Các ông không hơn gì đám đồ tể... các ông không có quyền hành hạ một người phụ nữ như thế này... Ôi, mới kinh khủng làm sao! Buộc tội tôi... bắt giữ tôi... không vì cái gì!... Ôi, thật ghê tởm!... Tất cả đám đồ tể các ông mới khốn kiếp làm sao!... Và nhất là ông." Bà ta nói với Perenna. "Ông…. phải, tôi biết... chính ông là kẻ thù đó.

Ồ, tôi hiểu! Ông có lý do của ông, ông đã ở đây đêm hôm qua... Vậy tại sao họ không bắt giữ ông? Tại sao chẳng phải là ông nhỉ, vì ông đã ở đây đêm hôm qua, còn tôi thì không và không biết gì, tuyệt đối không biết gì về việc đã xảy ra... Tại sao chẳng phải là ông chứ?"

Những lời cuối cùng gần như không nghe được. Bà Fauville chẳng còn sức lực nữa. Bà ta phải ngồi xuống, gục đầu vào gối, và lại khóc sướt mướt.

Perenna đi đến chỗ bà ta, nâng đầu bà ta lên, để lộ gương mặt hoen đầy nước mắt. Anh ta nói: "Dấu răng trên hai quả táo giống nhau hoàn toàn. Do đó, bất luận thế nào đi nữa, chắc chắn bà đã cắn cả quả táo thứ nhất lẫn quả táo thứ hai."

"Không!" Bà Fauville đáp.

"Bà đã." Perenna khẳng định. "Đó là một thực tế mà căn bản là không thể phủ nhận được. Nhưng dấu răng thứ nhất bà có thể đã để lại từ trước đêm hôm qua, tức là bà có thể đã cắn quả táo đó ngày hôm qua, tỉ dụ như..."

Bà Fauville lắp bắp: "Ông nghĩ vậy sao? Vâng, có lẽ, tôi nhớ dường như... sáng hôm qua."

Nhưng Cảnh sát trưởng ngắt lời bà ta: "Vô ích, thưa bà. Tôi vừa hỏi Silvestre, anh hầu nhà bà. Chính anh ta đã mua số táo đó lúc tám giờ tối hôm qua. Khi ông Fauville đi ngủ, còn bốn quả trên đĩa. Lúc tám giờ sáng hôm nay, chỉ còn lại ba quả. Do đó, quả táo được tìm thấy ngoài vườn rành rành là quả táo thứ tư, và quả táo thứ tư này đã có dấu răng vào đêm hôm qua. Và dấu răng đó là dấu răng của bà."

Bà Fauville lắp bắp: "Không phải tôi... không phải tôi... dấu răng đó không phải của tôi."

"Nhưng…"

"Dấu răng đó không phải của tôi... Tôi xin thề là như thế, vì tôi hy vọng được cứu vớt... Và tôi cũng xin thề là tôi sẽ chết, phải, sẽ chết... Tôi thà chết còn hơn vào tù... Tôi sẽ tự tử... Tôi sẽ tự tử..."

Ánh mắt bà Fauville hướng chằm chằm về phía trước. Bà ta lên hết gân cốt và thực hiện nỗ lực cuối cùng, đứng dậy khỏi ghế. Nhưng đứng dậy rồi, bà ta lại lảo đảo và ngã lăn ra sàn bất tỉnh nhân sự.

Trong khi bà ta đang được chăm sóc, Mazeroux vẫy tay ra hiệu cho Don Luis và thì thào: "Đi đi, sếp."

"Ồ, vậy mệnh lệnh đã được thu hồi? Tôi đã được tự do?"

"Sếp, hãy nhìn người ăn xin vừa vào đây mười phút trước, người đang nói chuyện với ông Cảnh sát trưởng ấy. Ông có biết ông ta không?"

“Chết tiệt!” Perenna nói, sau khi liếc nhìn người đàn ông có bộ mặt to đỏ au, người không rời mắt khỏi anh ta. “Chết tiệt, đó là Weber, Phó phòng Cảnh sát Điều tra.”

“Và ông ta đã nhận ra ông rồi, sếp! Ông ta đã nhận ra Lupin ngay từ cái nhìn đầu tiên. Không có sự giả mạo nào qua khỏi mắt ông ta được. Ông ta có cái tài này. Nào, sếp, hãy nghĩ đến tất cả các mánh khóe mà ông từng chơi ông ta và hãy tự hỏi xem liệu ông ta có sẵn sàng làm mọi việc để trả thù không!”

“Anh cho rằng ông ta đã nói với Cảnh sát trưởng?”

“Đương nhiên ông ta đã nói rồi, và ông Cảnh sát trưởng đã ra lệnh cho các đồng nghiệp của tôi phải canh chừng ông liên tục. Nếu ông có biểu hiện cố gắng tìm cách trốn thoát, dù là nhỏ nhặt nhất, họ sẽ tóm cổ ông.”

“Trong trường hợp đó, chẳng còn làm gì được.”

“Chẳng còn làm gì được? Sao, vấn đề là hãy đánh lạc hướng họ và hãy thực hiện việc đó thật nhanh lên!”

“Như thế có ích lợi gì cho tôi chứ, vì tôi sẽ về nhà mà họ thì biết nhà tôi ở đâu.”

“Hả, cái gì? Ông dám giỡn mặt họ để về nhà sau sự việc đã xảy ra ư?”

“Anh nghĩ tôi còn ngủ ở đâu được? Dưới gầm cầu à?”

“Nhưng, mẹ kiếp, ông không hiểu sao, sau đây, sẽ có các rắc rối cực kỳ nghiêm trọng, và ông sẽ gặp nguy to, tất cả họ sẽ quay sang chống lại ông.”

“Thì sao?”

“Ông hãy buông chuyện này đi.”

“Cả vụ sát hại Cosmo Mornington và cha con nhà Fauville?”

“Cảnh sát sẽ giải quyết.”

“Alexandre, anh là đồ con lừa.”

“Rồi hãy trở lại là Lupin, Lupin vô hình, bất khả chiến bại, và lại lao vào những cuộc chiến đấu do chính bản thân ông tạo ra, như ông đã từng. Nhưng, trời ạ, đừng tiếp tục làm Perenna. Điều đó quá

nguy hiểm. Và đừng chính thức mất thời giờ vào một việc mà ông không cảm thấy thích thú."

"Cái việc anh đang nói, Alexandre! Tôi quan tâm đến nó vì số tiền hàng trăm triệu. Nếu Perenna không bám trụ vị trí của mình, số tiền hàng trăm triệu đó sẽ bị giật mất ngay trước mũi anh ta. Và đối với dịp duy nhất tôi có thể kiếm lấy vài xu lương thiện, điều ấy rất đáng bực mình."

"Thế nếu họ bắt giữ ông?"

"Không! Tôi chết rồi mà!"

"Lupin chết rồi. Nhưng Perenna vẫn còn sống."

"Vì hôm nay họ chưa bắt tôi, đầu óc tôi cảm thấy thanh thản."

"Chỉ là sự trì hoãn thôi. Và từ thời điểm này trở đi, các mệnh lệnh đã ban ra sẽ được thực thi nghiêm ngặt. Họ dự định bao vây ngôi nhà của ông, trông chừng cả ngày lẫn đêm."

"Tuyệt vời. Ban đêm tôi luôn luôn có cảm giác lo sợ."

"Nhưng, trời ơi là trời, ông đang hy vọng điều gì?"

"Ông tưởng tượng là Weber sẽ khách sáo với ông ư?"

"Tôi không hy vọng điều gì cả, Alexandre. Tôi chắc chắn. Giờ đây tôi chắc chắn rằng họ sẽ chẳng dám ra tay bắt giữ tôi."

"Tôi cóc quan tâm tới Weber. Không có lệnh, Weber không thể làm gì được."

"Nhưng họ sẽ ra lệnh cho ông ta."

"Lệnh theo dõi tôi thì có, chứ lệnh bắt giữ tôi thì không. Cảnh sát trưởng đã ràng buộc với tôi tới mức ông ta sẽ bắt buộc phải hậu thuẫn tôi. Và còn điều này: Toàn bộ vụ việc quá vô lý, quá phức tạp đến nỗi đám các anh sẽ không bao giờ có thể tự tìm ra cách xử lý. Chẳng chóng thì chày, đám các anh sẽ phải tìm tới tôi. Vì chẳng ai ngoài tôi có thể chiến đấu được với những đối thủ như thế này, chẳng phải anh, chẳng phải Weber, cũng chẳng phải bất kỳ ai trong đám đồng nghiệp của anh ở Sở Cẩm. Tôi sẽ chờ đợi anh đến viếng thăm, Alexandre ạ."

Ngày hôm sau, việc khám nghiệm của chuyên gia kết luận rằng các dấu răng trên hai quả táo là hoàn toàn giống nhau, đồng thời

xác định rằng dấu răng trên miếng bánh sô cô la tương tự các dấu răng kia.

Người lái taxi cũng đến, xác nhận việc một phu nhân đã bắt xe anh ta khi bà này rời khỏi nhà hát, yêu cầu anh ta chở thẳng tới cuối đại lộ Henri-Martin, và tới nơi thì xuống xe.

Từ cuối đại lộ Henri-Martin đi bộ đến tư dinh nhà Fauville mất không quá năm phút.

Người lái taxi được đưa vào gặp bà Fauville, anh ta nhận ra bà ta ngay lập tức.

Bà ta đã làm gì ở khu vực này trong hơn một tiếng đồng hồ?

Marie Fauville được đưa đến trại tạm giam trung tâm, vào hồ sơ, và ngủ đêm hôm đó ở nhà tù Saint-Lazare.

Cùng ngày hôm đó, khi các phóng viên bắt đầu công bố chi tiết cuộc điều tra, ví dụ như việc phát hiện ra các dấu răng chẳng hạn, nhưng họ chưa biết phải quy các dấu răng này cho ai, thì hai tờ nhật báo hàng đầu chạy tít bài bằng chính những từ ngữ mà Don Luis Perenna đã sử dụng để mô tả các dấu răng trên quả táo, những từ ngữ ghê gớm gợi lên một ách hết sức rõ ràng sự độc ác, dã man, ý nói tới chất bạo tàn của vụ việc: “NHỮNG CHIẾC RĂNG CỌP”.

CHƯƠNG 5:
TẤM MÀN SẮT

Đôi khi, việc kể lại chuyện đời của Arsène Lupin là một công việc bạc bẽo, lý do là mỗi cuộc phiêu lưu của anh ta phần nào đã được công chúng biết tới, ở vào mỗi thời điểm đó nó đã làm thành chủ đề bàn tán hết sức sôi nổi, trong khi người viết tiểu sử của anh ta, nếu có tiết lộ những gì công chúng còn chưa biết, sẽ phải thuật lại chi tiết từ đầu đến cuối cả những gì công chúng đã biết rồi.

Vì sự cần thiết này, tôi bắt buộc phải nhắc lại tâm trạng cực kỳ kích động mà tin tức về chuỗi tội ác đáng căm phẫn gây ra ở nước Pháp, ở châu Âu, và toàn bộ thế giới văn minh. Thực tế, công chúng biết về bốn vụ án mạng cùng một lúc, do hai ngày sau thì nội dung di chúc của Cosmo Mornington được công bố.

Không nghi ngờ gì, cùng một kẻ đã ra tay sát hại Cosmo Mornington, thanh tra Vérot, kỹ sư Fauville, và con trai ông ta, Edmond. Cùng một kẻ đã có các dấu răng nham hiểm giống hệt nhau, để lại bằng chứng chống lại chính mình, với sự sơ suất dường như cho thấy bàn tay báo thù của số phận, một bằng chứng rất ấn tượng và đầy tính kết tội, một bằng chứng khiến người ta rùng mình như người ta hẳn đã rùng mình trước vụ việc đáng sợ kia: dấu vết những chiếc răng của kẻ thủ ác, những chiếc răng cọp!

Và, giữa toàn bộ vụ việc đẫm máu này, vào khoảnh khắc bi kịch nhất của tấn bi kịch sầu thảm, từ trong bóng tối, đã hiện ra nhân vật lạ lùng nhất.

Một con người ưa thích phiêu lưu đầy quả cảm, được trời phú cho trí thông minh và sự hiểu biết sâu sắc đáng kinh ngạc, trong vòng vài tiếng đồng hồ đã làm sáng tỏ phần nào cái âm mưu rối rắm, phỏng đoán về vụ sát hại Cosmo Mornington, khẳng định việc

thanh tra Vérot bị sát hại, đứng ra nhận trách nhiệm thực hiện việc điều tra, giao cho công lý kẻ vô nhân tính mà những chiếc răng trắng đẹp đẽ trùng khớp với các dấu vết để lại y như những viên đá quý vừa khít với khung dát, lĩnh tấm séc một triệu franc vào ngày hôm sau ngày anh ta lập được những thành tích này, và, cuối cùng, bỗng dưng thấy mình có khả năng trở thành người thừa kế số tài sản khổng lồ.

Và, đây, Arsène Lupin đã sống lại.

Vì công chúng không hề nhầm lẫn về điều ấy, và, với linh cảm tuyệt vời, đã lớn tiếng tuyên bố rằng Don Luis Perenna chính là Arsène Lupin, trước khi quá trình xem xét kĩ lưỡng các sự việc ít nhiều khẳng định ức đoán đó.

"Nhưng anh ta chết rồi!" Những kẻ hoài nghi phản đối.

Những kẻ khác đáp lại: "Phải, xác Dolorès Kesselbach được tìm thấy dưới đống tro tàn còn đang nghi ngút khói của ngôi nhà gỗ ở biên giới với Thụy Sĩ, và cùng với cái xác này là xác một người đàn ông mà cảnh sát nhận dạng là Arsène Lupin. Tuy nhiên, tất cả đã cho thấy rằng toàn bộ hiện trường đó do Lupin dàn dựng nên. Anh ta, vì những lý do riêng của mình, muốn mọi người nghĩ anh ta đã chết. Và tất cả cũng cho thấy rằng cảnh sát chấp nhận, hợp pháp hóa giả thiết về cái chết của anh ta chỉ vì họ ao ước rũ bỏ được đối thủ đời đời của họ.

Một bằng chứng chúng ta có là những hé lộ của Valenglay, lúc bấy giờ là Thủ tướng và là người mà các cơ may chính trị vừa lại đặt vào vị trí đứng đầu chính phủ. Ngoài ra, còn có sự kiện bí ẩn trên đảo Capri, khi Hoàng đế nước Đức, sắp sửa bị một vụ lở đất chôn vùi, thì được một vị ẩn sĩ cứu mạng. Vị ẩn sĩ này, theo như lời kể của người Đức, chẳng phải ai khác mà chính là Arsène Lupin."

Phe phản đối tiếp tục đáp lại: "Hay lắm, nhưng hãy đọc các báo phát hành vào thời điểm ấy: Mười phút sau, vị ẩn sĩ kia nhảy từ vách đá Tibère xuống biển rồi."

Phe kia lại trả lời: "Phải, nhưng thi thể chưa bao giờ được tìm thấy. Thực tế, chúng ta biết rằng một chiếc tàu thủy hơi nước phát hiện thấy một người đàn ông đang đánh tín hiệu và kéo người đàn

ông này lên tàu, mà chúng ta lại cũng biết rằng chiếc tàu thủy hơi nước ấy lúc bấy giờ đang thực hiện hành trình sang Algeria. Chà, vài ngày sau, Don Luis Perenna gia nhập Binh đoàn Lê dương ở Sidi-bel-Abbès."

Tất nhiên, cuộc tranh cãi về đề tài này diễn ra trên các báo một cách kín đáo, thận trọng. Tất cả mọi người đều e ngại Lupin, cánh ký giả duy trì sự dè dặt nhất định trong các bài viết của mình, chỉ dừng lại ở việc so sánh các ngày tháng và đưa ra các chi tiết trùng hợp ngẫu nhiên, cố gắng không quá khẳng định rằng bên dưới chiếc mặt nạ Perenna có lẽ là một Lupin nào đó.

Nhưng, đối với anh chàng binh nhì trong Binh đoàn Lê dương, họ nói năng chẳng e dè gì như thể để gỡ lại.

Thiếu tá d'Astrignac đã phát biểu. Các sĩ quan khác, các đồng đội khác của Perenna, thuật lại những gì họ đã chứng kiến. Các báo cáo và các mệnh lệnh hằng ngày liên quan đến anh ta được công bố. Tờ báo được gọi là *Người anh hùng ở Idyll* bắt đầu mang dáng dấp của một báo cáo mà mỗi trang đều mô tả những sự việc điên rồ nhất, không chắc có thực nhất.

Tại Médiouna, vào ngày Hai mươi tư tháng Ba, Tiểu đội trưởng, Đại úy Pollex, thưởng cho binh nhì Perenna bốn ngày ngồi xà lim vì tội sau khi điểm danh buổi tối đã lẻn qua hai lính gác để trốn trại, đi ngược lại các mệnh lệnh và vắng mặt không xin phép cho đến buổi trưa ngày hôm sau. Báo cáo tiếp tục nói rằng Perenna đã trở về, mang theo xác viên Trung sĩ trong tiểu đội của anh ta, hy sinh khi bị phục kích. Bên lề báo cáo là dòng ghi chú do ông Đại tá chỉ huy viết tay: *"Đại tá chỉ huy thưởng cho binh nhì Perenna gấp đôi số ngày ngồi xà lim, nhưng đồng thời tuyên dương, chúc mừng, và cảm ơn anh ta."*

Sau trận chiến đấu ở Berrechid, biệt đội của Trung úy Fardet bắt buộc phải rút lui trước một toán bốn trăm người Maroc, binh nhì Perenna xin phép được yểm hộ cho cuộc rút lui bằng cách cố thủ trong lô cốt.

"Anh muốn lấy bao nhiêu người, Perenna?"

"Không ai cả, thưa chỉ huy."

"Hả? Chắc chắn anh không định đề xuất là chỉ một mình anh sẽ yểm hộ cho cuộc rút lui chứ?"

"Thưa chỉ huy, có gì thú vị trong chuyện hy sinh nào, nếu cả những người khác cũng hy sinh cùng với tôi?"

Theo yêu cầu của Perenna, họ để cho anh ta một tá súng trường, và chia với anh ta số đạn còn lại. Phần của anh ta là bảy mươi nhăm viên.

Biệt đội rút lui hoàn toàn thuận lợi. Ngày hôm sau, khi họ có thể trở lại cùng quân tiếp viện, họ ngạc nhiên thấy quân Maroc đang nằm phục xung quanh lô cốt, nhưng không dám đến gần. Mặt đất phủ bảy mươi nhăm xác quân Maroc.

Quân ta đẩy lui được bọn chúng. Họ tìm thấy binh nhì Perenna đang nằm duỗi dài trên sàn lô cốt. Họ nghĩ anh ta đã chết. Nhưng hóa ra anh ta đang ngủ!

Anh ta chẳng còn một viên đạn nào. Nhưng mỗi viên trong số bảy mươi nhăm viên kia đều đã đến đích.

Tuy nhiên, gây ấn tượng nhất đối với trí tưởng tượng của công chúng là câu chuyện về trận chiến đấu ở Dar-Dbibarh do Thiếu tá - Bá tước d'Astrignac thuật lại. Ông Thiếu tá thú nhận rằng trận chiến đấu này, nhờ nó mà Fez được giải vây vào thời điểm chúng ta tưởng đã mất tất cả và nó khiến nước Pháp xúc động mạnh mẽ, thực ra đã giành chiến thắng ngay từ khi chưa bắt đầu và đã giành chiến thắng nhờ, duy nhất, Perenna!

Vào lúc rạng đông, khi thổ dân Maroc chuẩn bị tấn công, binh nhì Perenna đã quăng thòng lọng bắt lấy một con ngựa Ả Rập đang phi nước đại ngang qua đồng cỏ, nhảy lên lưng con vật không yên cương, không dây cương, không có bất cứ thứ phụ kiện gì, bản thân anh ta thì không áo khoác, không mũ, không vũ khí, áo sơ mi trắng gió thổi phồng lên, mồm ngậm điếu thuốc cháy đỏ, hai tay nhét túi quần!

Anh ta tấn công thẳng vào vị trí quân địch, phi nước đại xuyên qua doanh trại bọn chúng, phi vào rồi lại phi ra khỏi các căn lều, cuối cùng thả cho con ngựa chạy đi ở đúng địa điểm anh ta đã bắt lấy nó.

Màn phi ngựa tử thần thực sự chẳng thể tưởng tượng được này gây ra nỗi thất kinh trong khắp đám quân Maroc, khiến cuộc tấn công của bọn chúng mất hết nhuệ khí, đem đến chiến thắng không vấp phải sự kháng cự nào.

Màn biểu diễn này, cùng vô số màn biểu diễn hiên ngang khác, xây dựng nên huyền thoại anh hùng về Perenna. Thật đáng chú ý, nguồn năng lượng siêu nhân ấy, cung cách táo bạo tuyệt vời ấy, sự ngông cuồng khiến người ta hoang mang, tinh thần phiêu lưu mạo hiểm, sự khéo léo về thể chất, sự trầm tĩnh của một cá nhân vừa bí ẩn vừa phi thường không thể coi là Arsène Lupin, mà phải coi là một Arsène Lupin mới mẻ hơn, vĩ đại hơn, chủ nhân của các thành tích chói lọi đem đến cho anh ta phẩm giá, được lý tưởng hóa và được tôn lên hàng cao quý.

Một buổi sáng, hai tuần lễ sau vụ án mạng kép trên đại lộ Suchet, con người đặc biệt này, con người khơi gợi lên mối quan tâm mãnh liệt đến thế và được bàn tán khắp nơi như là một nhân vật huyền thoại, phần nào chẳng thể tồn tại trên đời: Một buổi sáng, Don Luis Perenna, áo quần bảnh bao, làm chuyến trở về nhà mình.

Đó là một tòa biệt thự rộng rãi, đầy đủ tiện nghi, tọa lạc ở cửa ngõ khu vực ngoại ô Saint-Germain, trên quảng trường Palais-Bourbon xinh xắn. Anh ta mua nó, đã có đồ đạc sẵn sàng, từ một người Hungary giàu có, Bá tước Malonyi, giữ lại đàn ngựa, xe ngựa, xe hơi để sử dụng riêng, và tiếp quản tám gia nhân, thậm chí tiếp quản cả thư ký của ông Bá tước, cô Levasseur, người đảm nhận công việc quản gia, đón và tiễn những kẻ đến viếng thăm - đám nhà báo hay quấy rầy và chuyên buôn bán sự hiếu kỳ - bị khung cảnh xa hoa của tòa tư dinh đó cùng với danh tiếng của vị chủ nhân mới thu hút.

Sau khi kiểm tra xong chuồng ngựa và ga ra, anh ta đi bộ ngang qua sân, lên phòng làm việc của mình, đẩy mở các cánh một ô cửa sổ và ngẩng đầu. Phía trên đầu anh ta là một tấm gương dựng nghiêng, nó phản chiếu, tận bên kia khoảng sân và tường bao, toàn bộ một phía của quảng trường Palais-Bourbon.

"Phiền quá!" Perenna nói. "Đám cảnh sát chết tiệt vẫn ở đó. Và đã hai tuần lễ như thế rồi. Mình sắp sửa mệt mỏi với cái trò do thám

này.”

Anh ta bực bội ngồi xuống, xem xét sơ sơ các thư từ, xé những bức thư liên quan trực tiếp tới bản thân mình sau khi đọc, ghi chú trên những bức thư khác, ví dụ như thư xin làm giúp việc hay thư đề nghị phỏng vấn. Xong xuôi, anh ta rung chuông.

“Bảo cô Levasseur mang báo cho tôi.”

Cô gái vốn là người đọc sách kiêm thư ký cho ông Bá tước người Hungary. Perenna đã huấn luyện cô chọn lọc từ các báo bất cứ thông tin nào liên quan tới anh ta và mỗi buổi sáng lại tường thuật chính xác những thủ tục kiện tụng đang được tiến hành đối với bà Fauville.

Trang phục lúc nào cũng màu đen, dáng dấp rất thanh tao, duyên dáng, cô Levasseur thu hút anh ta ngay từ lần gặp đầu tiên. Cô có một vẻ hết sức cao quý, gương mặt nghiêm trang, tư lự, khiến người ta chẳng thể nhìn thấu suốt bí mật tâm hồn cô, và gương mặt đó dường như mang nét khổ hạnh nếu không được viền bằng những món tóc quăn vàng óng, lòa xòa hết sức tự nhiên, tỏa vầng hào quang của ánh sáng và sự tươi vui xung quanh cô.

Giọng cô nhẹ nhàng, thánh thót, Perenna rất thích nghe. Và bản thân anh ta hơi bối rối trước thái độ dè dặt của cô Levasseur, anh ta băn khoăn tự hỏi không biết cô nghĩ gì về anh ta, về lối sống của anh ta, và về tất cả những thông tin báo chí đăng tải liên quan tới cái quá khứ bí ẩn của anh ta.

“Không có gì mới à?” Anh ta hỏi, sau khi liếc mắt qua tít báo. các

Cô Levasseur đọc những bản tin liên quan đến bà Fauville, và Don Luis có thể thấy rằng việc điều tra của cảnh sát chưa tiến triển được gì cả. Marie Fauville vẫn giữ cách thức lúc đầu, tức là khóc lóc, tỏ ra phẫn nộ, và giả vờ hoàn toàn không biết về những sự việc mà bà ta đang bị tra hỏi.

“Thật là lố bịch.” Perenna nói to. “Tôi chưa bao giờ thấy ai tự bảo vệ mình một cách vụng về như vậy.”

“Tuy nhiên, nếu bà ấy vô tội thì sao ạ?”

Lần đầu tiên, cô Levasseur đưa ra quan điểm, hay nói đúng hơn là một nhận xét, về vụ việc. Don Luis nhìn cô hết sức ngạc nhiên.

"Vậy cô cho là bà ta vô tội sao, thưa cô?"

Cô gái có vẻ sẵn sàng đáp lại và giải thích lý do mình ngắt lời Don Luis. Như thể trước sự thôi thúc nhất thời của các cảm xúc nội tâm, cô đang tháo chiếc mặt nạ dửng dưng ra và sắp sửa cho phép gương mặt cô mang những nét sống động hơn. Nhưng cô đã kiềm chế bản thân bằng một nỗ lực rõ ràng, rồi lẩm bẩm: "Tôi không biết. Tôi không có ý kiến gì ạ."

"Có lẽ." Don Luis nói, nhìn cô gái với sự tò mò. "Nhưng cô có sự nghi ngờ, sự nghi ngờ có thể chấp nhận được nếu không có các dấu răng của chính bà Fauville để lại. Cô thấy đấy, các dấu răng ấy là thứ dấu vết còn đáng kể hơn cả chữ ký, hơn cả một lời thú tội. Và, chừng nào mà bà ta chưa thể đưa ra lời giải thích thỏa đáng về điểm này..."

Nhưng bà Fauville không hề hạ cố đưa ra lời giải thích dù mơ hồ nhất về điểm này hay bất cứ điểm nào. Bà ta duy trì tình trạng không khai thác được. Mặt khác, cảnh sát cũng thất bại trong việc phát hiện kẻ hay những kẻ tòng phạm của bà ta, và cả gã đàn ông chống cây can gỗ mun, đeo cặp kính gọng đồi mồi, mà cậu bồi bàn ở quán cà phê Pont-Neuf đã mô tả với Mazeroux, đối tượng dường như đóng một vai trò hết sức đáng ngờ. Tóm lại là chưa có tia sáng nào soi rọi vào đề tài này cả.

Vô ích chẳng kém là toàn bộ việc tìm kiếm Victor, người em họ của chị em nhà Roussel, người sẽ thừa kế số tài sản mà Mornington di chúc lại trong trường hợp vắng mặt tất cả những người thuộc hàng thừa kế trực tiếp.

"Toàn bộ tin tức đấy à?" Perenna hỏi.

"Không ạ." Cô Levasseur trả lời. "Có một bài trên tờ *Tiếng vang nước Pháp...*"

"Liên quan tới tôi?"

"Tôi cho là vậy, thưa ông. Nó mang tựa đề *Tại sao họ chẳng bắt hắn?*"

"Bài báo khiến tôi băn khoăn đấy." Perenna cười to, nói.

Anh ta cầm lấy tờ báo và đọc:

"Tại sao họ chẳng bắt hắn? Tại sao lại đi ngược logic và kéo dài một tình huống bất bình thường mà không con người tử tế nào hiểu được? Đây là câu hỏi mà tất cả đều đang đặt ra và là câu hỏi mà các cuộc điều tra của chúng tôi cho phép chúng tôi cung cấp câu trả lời chính xác.

Nói cách khác, cách đây hai năm, tức là ba năm sau cái chết giả vờ của Arsène Lupin, vì phát hiện ra hoặc cho rằng họ phát hiện ra Arsène Lupin thực sự chẳng phải ai khác mà chính là đối tượng mang tên Floriani, sinh ở Blois, và biến mất kể từ đó, cảnh sát đã ghi vào hồ sơ là "Đã chết", tiếp theo là dòng chú thích "Dưới biệt hiệu Arsène Lupin".

Vì vậy, để đưa Arsène Lupin sống lại, sẽ cần có cái gì đó hơn cả những chứng cứ không thể nào bác bỏ về sự tồn tại của hắn, và không thể nào đào đâu ra những chứng cứ như thế. Những bánh xe phức tạp nhất trong cỗ máy hành chính phải được khởi động, và một sắc lệnh phải được Hội đồng Nhà nước ban hành.

Bây giờ thì dường như ông Thủ tướng Valenglay, cùng ông Cảnh sát trưởng, phản đối việc thực hiện bất kỳ cuộc điều tra kĩ lưỡng nào có khả năng dẫn đến một vụ bê bối mà các nhà chức trách lo lắng muốn tránh. Đưa Arsène Lupin sống lại? Lại bắt đầu chiến đấu với đồ du thủ du thực đáng nguyền rủa ấy? Có cơ phải chịu một thất bại mới và một trò cười mới? Không, không, và một lần nữa, không!

Do đó, đã xuất hiện tình huống chưa từng có, không thể chấp nhận được, không thể tưởng tượng được, thật đáng hổ thẹn này: Arsène Lupin, tên ăn trộm dày dạn, kẻ tội phạm không biết hối cải, vua của những quân cướp bóc, hoàng đế của những quân đào tường khoét ngạch và lừa đảo, bịp bợm, bây giờ không cần bí mật, lén lút nữa, mà trước tai mắt cả thế giới, có thể theo đuổi một nhiệm vụ ghê gớm nhất hắn từng theo đuổi, có thể sống công khai dưới một cái tên chẳng phải của hắn, một cái tên mà hiển nhiên hắn tự nghĩ ra, có thể giết chết bốn con người cản đường hắn mà không bị trừng phạt, có thể đẩy một phụ nữ vô tội vào tù bằng những chứng cứ giả hắn đã gom góp được, và cuối cùng, bất chấp sự phản đối của lương tri và nhờ sự đồng lõa ngấm ngầm, có thể nhận hàng trăm triệu từ tài sản để lại của Mornington.

Tóm lại, có một sự thật nhục nhã. Tốt nhất nó nên được nói ra. Chúng ta hãy hy vọng, rằng giờ đây nó đã hé lộ, rằng nó sẽ ảnh hưởng đến cách các sự kiện diễn ra trong tương lai."

"Bất luận thế nào, nó cũng sẽ ảnh hưởng đến cách hành xử của thằng ngốc đã viết bài báo này." Lupin nhe răng cười, nói.

Anh ta bảo cô Levasseur lui ra và gọi điện cho Thiếu tá d'Astrignac: "Ông đấy phải không thưa Thiếu tá? Perenna đây."

"Đúng vậy, việc gì đó?"

"Ông đã đọc bài báo trên tờ *Tiếng vang nước Pháp* chưa?"

"Rồi."

"Ông có thấy phiền phải gọi cho gã đó và thay mặt tôi thách đấu không?"

"Ồ! Một cuộc đọ súng!"

"Đành thế thôi, Thiếu tá. Toàn bộ cái đám tỏ ra ưa thể thao này đang làm tôi mệt mỏi với những bài báo thông thái rởm của bọn chúng. Phải bịt miệng bọn chúng lại. Thằng cha kia sẽ trả giá cho cả lũ."

"Ồ, đương nhiên, nếu anh quyết tâm..."

"Tôi quyết tâm, rất quyết tâm đấy."

◇

Các bước mở đầu được tiến hành ngay lập tức. Biên tập viên của tờ *Tiếng vang nước Pháp* tuyên bố rằng bài báo đã được gửi tới tòa soạn không có chữ ký, được đánh máy, được đăng mà ông ta không hề hay biết, nhưng ông ta vẫn nhận toàn bộ trách nhiệm.

Cùng ngày hôm đó, vào lúc ba giờ, Don Luis Perenna, được Thiếu tá d'Astrignac, một sĩ quan khác và một bác sĩ tháp tùng rời khỏi ngôi nhà ở quảng trường Palais-Bourbon bằng xe hơi riêng, bám đằng sau là một chiếc taxi chật ních các cảnh sát có nhiệm vụ theo dõi anh ta, lái tới công viên Các Hoàng Tử.

Trong lúc chờ đợi đối thủ, Bá tước d'Astrignac kéo Don Luis sang một bên. "Perenna thân mến, tôi không định hỏi anh bất kỳ câu hỏi nào. Tôi không muốn biết có bao nhiêu sự thật trong tất cả những gì được viết về anh, hay tên thật của anh là gì. Đối với tôi, anh là Perenna của Binh đoàn Lê dương và đó là tất cả những gì tôi quan tâm. Quá khứ của anh bắt đầu ở Maroc. Về tương lai, tôi biết rằng, dù chuyện gì xảy ra và dù cám dỗ lớn đến thế nào, mục tiêu duy nhất của anh sẽ là trả thù cho Cosmo Mornington và bảo vệ những người thừa kế của ông ta. Nhưng có một vấn đề khiến tôi lo lắng."

"Thiếu tá, ông nói đi."

"Hãy hứa với tôi rằng anh sẽ không giết người này."

"Hai tháng trên giường, ông thấy thế có được không, Thiếu tá?"

"Lâu quá. Hai tuần thôi."

"Được rồi."

Hai đối thủ đứng vào vị trí của họ. Sau lượt đạn thứ hai, Biên tập viên tờ *Tiếng vang nước Pháp* ngã xuống, bị thương ở ngực.

"Ôi, anh thật tệ, Perenna!" Bá tước d'Astrignac gầm gừ. "Anh đã hứa với tôi..."

"Và tôi đã giữ lời mà, Thiếu tá."

Hai bác sĩ đang xem xét người bị thương. Một trong hai bác sĩ nhanh chóng đứng lên, nói: "Không sao. Nằm nghỉ ba tuần là cùng. Chỉ nửa đốt ngón tay nữa là ông ta tiêu đời."

"Phải, nhưng không có nửa đốt ngón tay ấy." Perenna lẩm bẩm.

Vẫn với chiếc xe chở đám cảnh sát bám đằng sau, Don Luis quay về khu vực ngoại ô Saint-Germain, và đó là lúc một sự việc xảy ra khiến anh ta vô cùng bối rối, đồng thời khiến bài báo trên tờ *Tiếng vang nước Pháp* trở nên sáng tỏ khác thường.

Anh ta thấy ở sân nhà hai chú chó con của người đánh xe ngựa, bình thường vốn vẫn chỉ quanh quẩn ở chỗ chuồng ngựa thôi. Hai chú chó nghịch một sợi dây màu đỏ đang quấn vào các vật, đầu tiên là lan can bậc tam cấp, rồi những bình hoa. Cuối cùng, là cuộn giấy mà sợi dây được buộc vào. Don Luis tình cờ đi qua đúng lúc ấy. Ánh mắt anh ta để ý thấy tờ giấy có chữ viết. Anh ta máy móc cầm lên và mở ra xem.

Anh ta giật mình, ngay lập tức nhận ra những dòng đầu tiên của bài báo đã đăng trên tờ *Tiếng vang nước Pháp*. Và toàn bộ bài báo ở đó, viết bằng mực, trên giấy có dòng kẻ, có các chỗ bị dập xóa, có các câu được bổ sung hoặc gạch đi, rồi viết lại từ đầu.

Don Luis gọi người đánh xe ngựa và hỏi anh ta: "Cuộn dây này ở đâu ra?"

"Cuộn dây ấy ạ, thưa ông? Sao ạ, tôi nghĩ là từ kho cất yên cương ạ. Ắt hẳn con quỷ cái bé nhỏ mà một ông hoàng..."

"Và anh đã buộc sợi dây vào cuộn giấy ấy lúc nào?"

"Chiều tối ngày hôm qua, thưa ông."

"Hiểu rồi, chiều tối ngày hôm qua. Thế cuộn giấy ấy từ đâu ra?"

"Ối giời, thưa ông, tôi không biết ạ. Tôi muốn có cái gì đó để buộc sợi dây vào. Tôi nhặt được cuộn giấy này ở phía sau kho cất xe ngựa, chỗ mọi người vẫn vứt tất cả rác rưởi của nhà để được đưa ra phố vào ban đêm."

Don Luis tiếp tục việc điều tra. Anh ta tự đi hỏi hoặc yêu cầu cô Levasseur đi hỏi các gia nhân khác. Anh ta không phát hiện ra điều gì, nhưng một thực tế đọng lại là: Bài báo đăng trên tờ *Tiếng vang nước Pháp* đã được viết, có bản nháp mà anh ta nhặt được chứng minh, bởi một người nào đó sống trong ngôi nhà này, hoặc bởi một người nào đó dính líu với người sống trong ngôi nhà này.

Kẻ địch đang trong pháo đài.

Nhưng kẻ địch nào? Và hắn muốn điều gì? Muốn bắt Perenna thôi hay sao?

Don Luis tiếp tục băn khoăn cho đến hết buổi chiều, khó chịu trước sự bí ẩn đang bao vây xung quanh mình, điên tiết vì sự thụ động của chính bản thân, và đặc biệt là vì lời đe dọa bắt giữ đó, tất nhiên không khiến anh ta lo lắng, nhưng cản trở các hoạt động của anh ta.

Do đó, khi vào lúc khoảng mười giờ anh ta được thông báo rằng có một người tên là Alexandre nhất quyết muốn gặp anh ta, anh ta cho mời người này vào, và khi anh ta thấy mình mặt đối mặt với Mazeroux, nhưng Mazeroux lại cải trang để không bị nhận ra và co

ro cúm rúm trong chiếc áo choàng cũ, anh ta lao lên như đến bên con mồi, xô đẩy, lay lắc kẻ đệ tử cũ.

"Vậy rốt cuộc là anh à?" Don Luis hét lên. "Nào, tôi đã nói với anh thế nào? Anh không thể hiểu nổi tình hình ở văn phòng cảnh sát và anh đến bắt tôi đấy! Thú nhận đi, đồ đần độn! Anh đến để bắt tôi! Ồ, mới buồn cười làm sao chứ! Trời ơi, tôi biết rằng anh không bao giờ dám làm cái việc hỗn hào là bắt tôi, và tôi biết rằng ông Cảnh sát trưởng sẽ xoa dịu được sự nhiệt tình chẳng phải lúc của thằng cha Weber chết băm chết vằm! Thứ nhất, người ta không bao giờ bắt một kẻ mà người ta đang cần. Nào, nói đi! Trời ơi, trông anh mới ngớ ngẩn làm sao chứ! Sao anh không trả lời? Công việc của anh ở văn phòng cảnh sát đến đâu rồi? Nói nhanh! Tôi sẽ giải quyết vấn đề trong vòng năm giây. Hãy nói cho tôi biết về việc điều tra của anh chỉ bằng hai từ thôi, và tôi sẽ giải quyết nốt hộ anh trong hai cái nháy mắt, trong hai phút, theo đồng hồ của tôi. Ồ, anh đang nói..."

"Nhưng, thưa sếp..." Mazeroux lắp bắp, bối rối không biết tiếp tục thế nào.

"Sao? Tôi có phải lỗi lời lẽ ra khỏi mồm anh không? Thôi nào! Tôi sẽ bắt đầu hộ nhé. Việc liên quan đến thằng cha chống cây can gỗ mun, đúng không? Thằng cha chúng ta đã trông thấy tại quán cà phê Pont-Neuf hôm thanh tra Vérot bị sát hại ấy?"

"Vâng!"

"Anh đã tìm thấy dấu vết của hắn?

"Vâng!"

"Chà, tiếp tục đi, tự nói đi."

"Là như thế này, thưa sếp. Ngoài cậu bồi bàn, có một người khác đã để ý thấy hắn. Có một khách khác lúc ấy đã ở trong quán cà phê, vị khách khác này, rốt cuộc tôi phát hiện ra đã rời khỏi quán cùng lúc với gã đàn ông của chúng ta, đã nghe thấy hắn hỏi một người ngoài phố ga tàu điện ngầm gần nhất đi Neuilly."

"Đấy, tuyệt vời. Và, ở Neuilly, bằng cách hỏi han hết chỗ nọ đến chỗ kia, anh đã truy tầm ra hắn?"

"Thậm chí biết được cả tên hắn, thưa sếp. Hubert Lautier, từng sống ở đại lộ Roule. Chỉ có điều hắn đã chuồn khỏi đó từ sáu tháng

trước, bỏ lại tất cả đồ đạc, chỉ đem theo hai cái rương."

"Bưu điện khu vực thì sao?"

"Chúng tôi đã tới bưu điện khu vực. Một trong số các nhân viên nhận ra kẻ chúng tôi mô tả. Người của chúng tôi cứ tám hoặc mười ngày lại ghé lấy thư từ của hắn, không bao giờ nhiều lắm, chỉ một, hai bức. Đã ít lâu nay hắn không tới bưu điện."

"Người gửi thư có ghi tên không?"

"Không, chỉ có các chữ cái đầu."

"Người của anh có nhớ các chữ cái ấy không?"

"Có, Đ. R. W. 8."

"Toàn bộ thông tin đấy à?"

"Chính xác là toàn bộ những gì tôi khám phá ra được. Nhưng, dùng chứng cứ của hai cảnh sát khác, một trong số các đồng nghiệp của tôi chứng minh được rằng một gã đàn ông chống cây can gỗ mun tay cầm bằng bạc và đeo cặp kính gọng đồi mồi đã bước ra khỏi nhà ga Auteuil vào buổi tối xảy ra vụ án mạng kép, đi về phía Renelagh. Hãy nhớ là bà Fauville cũng có mặt tại khu vực đó, vào giờ đó. Và hãy nhớ là tội ác xảy ra xung quanh khoảng nửa đêm. Từ những tình tiết này, tôi kết luận rằng…"

"Đủ rồi đấy, đi đi!"

"Nhưng…"

"Đi đi!"

"Vậy tôi sẽ không gặp lại ông?"

"Nửa tiếng đồng hồ nữa, hãy gặp tôi bên ngoài ngôi nhà gã đàn ông của chúng ta nhé."

"Gã đàn ông nào ạ?"

"Tòng phạm của Marie Fauville."

"Nhưng ông không biết..."

"Địa chỉ ấy à? Sao, chính anh đã đưa cho tôi mà: đại lộ Richard-Wallace, số 8. Đi đi! Và đừng trông y như thằng ngốc thế."

Don Luis xoay cho Mazeroux quay nửa vòng túm vai, đẩy anh ta ra cửa, và giao anh ta, trong tâm trạng khá là sửng sốt, vào tay một người hầu.

Mấy phút sau, bản thân Don Luis cũng đi ra phố, kéo theo đám cảnh sát lẵng nhẵng bám đuôi, để họ làm nhiệm vụ canh gác bên ngoài một tòa chung cư có hai cổng, anh ta bắt taxi đi Neuilly.

Anh ta đi bộ dọc theo đại lộ Madrid, rồi rẽ xuống đại lộ Richard-Wallace, đối diện rừng Boulogne. Mazeroux đang đợi anh ta trước một ngôi nhà nhỏ ba tầng, phía trước là một cái sân nằm giữa những bức tường rất cao của các cơ ngơi liền kề.

"Có phải số 8 đây không?"

"Đúng, thưa sếp, nhưng hãy nói cho tôi biết làm sao mà..."

"Khoan đã, anh bạn, chờ cho tôi thở lại cái đã."

Don Luis thở hổn hển hai, ba hơi dài.

"Trời, thật tốt biết bao khi được bận rộn!" Anh ta nói. "Ôi chao, tôi đang cùn đi. Và việc truy đuổi những kẻ vô lại này mới thú vị làm sao chứ! Vậy anh muốn tôi nói cái gì?"

Don Luis khoác vai viên Trung úy. "Nghe này, Alexandre, và hãy làm theo lời tôi. Hãy đừng quên khi người ta lựa chọn những chữ cái viết tắt cho địa chỉ của mình tại một hòm thư lưu, họ không lựa chọn một cách ngẫu nhiên đâu, mà luôn luôn theo một cách để các chữ cái ấy truyền tải một ý nghĩa tới đối tượng họ trao đổi thư từ, một ý nghĩa sẽ cho phép đối tượng đó dễ dàng nhớ được địa chỉ."

"Và trong trường hợp này?"

"Trong trường hợp này, Mazeroux, một người như tôi, biết khu vực Neuilly và rừng Boulogne, ngay lập tức bị gây ấn tượng bởi ba chữ cái đó, "Đ. R. W.", và đặc biệt bởi chữ cái "W", một chữ cái nước ngoài, một chữ cái tiếng Anh. Trong trí óc tôi, ngay lập tức, chỉ cần một tích tắc, tôi đã nhìn thấy ba chữ cái đó ở vị trí hợp lý của chúng, là các chữ cái đầu của các từ được viết tắt. Tôi nhìn thấy chữ cái "Đ" là "đại lộ", chữ cái "R" và chữ cái tiếng Anh "W" là Richard-Wallace. Bởi vậy tôi đi đến đại lộ Richard-Wallace này."

Mazeroux dường như hơi nghi ngờ.

"Và ông nghĩ thế nào, thưa sếp?"

"Tôi chẳng nghĩ gì cả. Tôi đang ngó nghiêng xung quanh thôi. Tôi đang xây dựng một giả định dựa trên những xuất phát điểm đầu tiên gợi ý một giả định có khả năng xảy ra. Và tôi tự nhủ... Tôi tự

nhủ… Tôi tự nhủ, Mazeroux, rằng đây là một cái hố nhỏ quỷ quái, bí ẩn, và ngôi nhà này... Suỵt! Nghe nào...”

Don Luis đẩy Mazeroux vào một góc tối. Họ đã nghe thấy một âm thanh, là tiếng cánh cửa đóng đánh sầm.

Có tiếng bước chân đi ngang qua khoảng sân phía trước ngôi nhà. Khóa cổng ngoài kêu ken két. Một người xuất hiện, và ánh sáng của ngọn đèn đường chiếu xuống toàn bộ khuôn mặt của người đó.

“Chết tiệt!” Mazeroux lẩm bẩm. “Đó là hắn!”

“Tôi cho rằng anh đúng.”

“Đó là hắn. Sếp. Hãy nhìn cây can màu đen với tay cầm màu sáng. Và ông trông thấy cặp kính râm... với bộ râu không? Sếp, ông mới cừ làm sao chứ!”

“Anh bình tĩnh nào, và chúng ta hãy đi theo hắn.”

Gã đàn ông đã băng ngang qua đại lộ Richard-Wallace và đang rẽ vào đại lộ Maillot. Gã bước đi khá nhanh, đầu ngẩng cao, vui vẻ xoay tròn cây can của mình. Gã châm một điếu thuốc.

Đến cuối đại lộ Maillot, gã đàn ông đi qua điểm thu thuế nhập thị và vào Paris. Ga tàu hỏa tuyến vành đai ở gần đó. Gã vào ga, và, vẫn bị hai thầy trò Don Luis theo sau, bước lên một chuyến tàu đi Auteuil.

“Buồn cười nhỉ.” Mazeroux nói. “Hắn đang làm chính xác những gì hắn đã làm hai tuần trước. Đây là địa điểm người ta đã trông thấy hắn.”

Gã đàn ông lúc bấy giờ đi dọc theo dãy công sự. Mười lăm phút sau, gã đến đại lộ Suchet, và gần như ngay lập tức đến ngôi nhà mà ông Fauville và con trai ông ta đã bị sát hại.

Gã leo lên dãy công sự đối diện ngôi nhà, đứng đó vài phút, bất động, hướng mặt về phía trước ngôi nhà. Rồi tiếp tục đường đi của mình, gã đến ga tàu điện ngầm La Muette và lao vào bóng tối của rừng Boulogne.

“Hành động táo bạo nào!” Don Luis nói, bước đi nhanh hơn.

Mazeroux ngăn anh ta lại.

"Ý ông là gì, sếp?"

"Chà, tóm cổ hắn! Chúng ta có hai người, chúng ta không thể hy vọng một thời điểm thuận lợi hơn."

"Cái gì? Sao ạ, điều đó là không thể nào!"

"Không thể? Anh sợ à? Được thôi, tôi sẽ tự hành động."

"Sếp, nghe này, ông đang đùa đấy!"

"Tại sao tôi lại đang đùa được?"

"Vì không thể bắt giữ một người mà không có lý do."

"Không có lý do? Một kẻ vô lại như thế này? Một kẻ sát nhân? Anh còn muốn gì?"

"Trong trường hợp không bắt buộc phải bắt hắn lúc hắn đang hành động, tôi muốn một thứ mà tôi không có."

"Thứ gì?"

"Lệnh bắt giữ. Tôi không có lệnh bắt giữ."

Giọng Mazeroux đầy chắc chắn, và câu trả lời khiến Don Luis Perenna thấy hài hước đến nỗi anh ta phá ra cười.

"Anh không có lệnh bắt giữ? Anh bạn bé nhỏ tội nghiệp! Chà, tôi sẽ sớm cho anh thấy tôi có cần một lệnh bắt giữ hay không!"

"Ông sẽ chẳng cho tôi thấy cái gì cả." Mazeroux vừa kêu lên, vừa bám chặt lấy cánh tay kẻ chiến hữu. "Ông không động đến hắn được."

"Người ta sẽ nghĩ hắn là mẹ anh!"

"Thôi nào, sếp."

"Nhưng anh, con người lương thiện cổ hủ." Don Luis quát lên một cách cáu kỉnh. "Nếu chúng ta bỏ lỡ cơ hội này thì liệu chúng ta có bao giờ tìm thấy một cơ hội khác hay không?"

"Dễ dàng thôi. Hắn đang đi về nhà. Tôi sẽ thông báo cho Trưởng đồn cảnh sát khu vực. Ông ta sẽ gọi điện đến trụ sở chính, và sáng ngày mai..."

"Và giả sử rằng con chim đã bay mất?"

"Tôi không có lệnh bắt giữ."

"Đồ ngốc, anh có muốn tôi ký cho một tờ không?"

Nhưng Don Luis đã làm chủ được cơn thịnh nộ của mình. Anh ta cảm thấy tất cả lý lẽ của anh ta sẽ vỡ tan thành từng mảnh nhỏ trước sự ngoan cố của viên Trung úy, và, nếu cần thiết, Mazeroux sẽ nỗ lực hết sức để bảo vệ kẻ thù. Anh ta chỉ nói với giọng dạy đời: "Đã có một con lừa và thêm anh nữa là thành hai con lừa, số lừa chính bằng số kẻ cứ cố gắng giải quyết các công việc của cảnh sát bằng giấy tờ, chữ ký, lệnh nọ lệnh kia, và các thứ lăng nhăng khác. Anh trai ơi, công việc của cảnh sát, nó được giải quyết bằng nắm đấm. Khi anh chạm trán với kẻ thù, hãy nện luôn cho hắn một phát. Nếu không, anh chỉ còn cơ hội nện không khí thôi. Thôi nhé, chào anh. Tôi đi ngủ đây. Gọi điện cho tôi khi công việc đã hoàn thành."

Don Luis trở về nhà, điên tiết, chán ngán vì một cuộc phiêu lưu mà anh ta không có đủ quyền hành động, một cuộc phiêu lưu mà anh ta phải phục tùng ý chí, hay nói đúng hơn, phải phục tùng sự yếu đuối của người khác.

Nhưng sáng hôm sau thức dậy, khao khát được nhìn thấy cảnh sát bắt giữ gã đàn ông chống cây can gỗ mun, và đặc biệt với cảm giác rằng sự hỗ trợ của anh ta sẽ hữu ích, anh ta mặc quần áo một cách nhanh nhất có thể.

"Nếu mình không đến giải cứu, bọn họ sẽ bị đánh lừa." Don Luis nghĩ. "Bọn họ không đủ khả năng cho một cuộc đấu như thế này."

Đúng lúc ấy, Mazeroux gọi điện đến, xin nói chuyện với anh ta. Anh ta vội vã bước tới buồng điện thoại nhỏ mà người chủ trước của ngôi nhà đã lắp đặt ở tầng một, trong cái ngách tối chỉ thông vào phòng làm việc của anh ta, và bật ngọn đèn điện lên.

"Anh đấy hả, Alexandre?"

"Đúng vậy, thưa sếp. Tôi đang gọi từ một cửa hàng rượu vang gần ngôi nhà trên đại lộ Richard-Wallace."

"Gã đàn ông đó thì sao?"

"Con chim vẫn đang trong tổ. Nhưng chúng ta chỉ còn vừa đủ thời gian thôi."

"Thật à?"

"Đúng vậy, hắn đã đóng gói va li rồi. Hắn sẽ đi sáng hôm nay."

"Làm sao họ biết?"

"Qua người phụ nữ làm quản gia cho hắn. Bà ấy mới tới và sẽ để chúng tôi vào nhà."

"Hắn sống một mình à?"

"Vâng. Người phụ nữ kia nấu ăn cho hắn và ra về vào buổi tối. Chưa từng có ai đến viếng thăm ngoại trừ một phu nhân đeo mạng đã đến ba lần kể từ khi hắn sống ở đây. Người quản gia không thể nhìn được bà ta trông như thế nào. Còn về hắn, bà ấy nói hắn là một học giả, dành thời gian để đọc sách và làm việc."

"Anh có lệnh bắt giữ không?"

"Có, và chúng tôi sẽ sử dụng nó."

"Tôi sẽ đến ngay lập tức."

"Ông không thể đến được! Weber đang chỉ huy chúng tôi. Ồ mà ông đã nghe tin về bà Fauville chưa?"

"Về bà Fauville?"

"Vâng, bà ta đã cố tự tử đêm hôm qua."

"Cái gì? Đã cố tự tử à?"

Perenna vừa sửng sốt kêu lên thì rất đỗi ngạc nhiên khi, gần như cùng lúc ấy, nghe thấy một tiếng kêu khác, tựa một tiếng vọng, ở ngay bên cạnh mình. Chưa buông ống nghe, anh ta quay lại, thấy cô Levasseur đang đứng trong phòng làm việc, cách anh ta mấy mét, với khuôn mặt tái xanh, méo mó. Ánh mắt họ gặp nhau. Anh ta sắp sửa cất lời nói với cô, nhưng cô quay đi, tuy nhiên không rời khỏi phòng.

"Cô ta đang nghe ngóng cái quái quỷ gì?" Don Luis băn khoăn tự nhủ. "Và tại sao lại trông thất thần như thế chứ?"

Trong lúc ấy, Mazeroux tiếp tục: "Ông biết đấy, bà ta đã bảo rằng bà ta sẽ tự tử. Nhưng hẳn phải rất can đảm."

"Thế bà ta làm cách nào?" Perenna hỏi.

"Tôi sẽ nói cho ông nghe lúc khác. Họ đang gọi tôi. Sếp, dù ông có làm gì, cũng đừng đến nhé."

"Không." Perenna đáp lại một cách kiên quyết. "Tôi sẽ đến. Suy cho cùng, điều tối thiểu tôi có thể làm là ở đó khi công việc kết thúc,

thấy rằng chính mình đã đánh hơi ra con mồi. Nhưng đừng sợ. Tôi sẽ xuất hiện kín đáo thôi."

"Thế thì nhanh lên, sếp. Mười phút nữa chúng tôi tấn công."

"Tôi sẽ có mặt bên cạnh anh trước lúc ấy."

Perenna vội vã gác ống nghe và quay gót định rời khỏi buồng điện thoại. Bỗng nhiên, anh ta bị đẩy văng vào bức tường phía bên trong. Khi anh ta sắp sửa ngất đi, anh ta nghe có tiếng lách cách ở bên trên đầu và anh ta hầu như chỉ kịp nhảy lùi lại, thoát khỏi cú giáng xuống đánh sầm của một bức màn sắt.

Một giây nữa thôi, khối sắt khổng lồ kia đã nghiến lên anh ta rồi. Anh ta có thể cảm thấy nó rít ngay bên trên đầu. Và anh ta chưa bao giờ phải trải qua tâm trạng hoảng hốt trước nguy hiểm ghê gớm đến vậy.

Sau một khoảnh khắc thực sự sợ hãi mà thân thể thì như hóa đá, còn đầu óc thì quay cuồng, Perenna lấy lại bình tĩnh, lao tới chướng ngại vật. Nhưng, ngay lập tức, anh ta thấy rằng chướng ngại vật này không thể vượt qua được.

Đó là một tấm kim loại nặng, không phải là những lá sắt mỏng được bắt vào với nhau, mà là cả một phiến sắt đặc, lớn, chắc chắn, kiên cố, đã phủ màu thời gian, rải rác các chỗ gỉ sét. Bốn mép xung quanh phiến sắt nằm khít rịt giữa những rãnh hẹp.

Anh ta đã là một tù nhân. Trong cơn tức giận đột ngột, anh ta giáng nắm đấm vào tấm kim loại. Anh ta nhớ rằng cô Levasseur đang ở trong phòng làm việc. Nếu cô chưa rời khỏi phòng... và chắc chắn cô chưa thể rời khỏi phòng khi sự việc xảy ra... cô sẽ nghe thấy. Cô nhất định sẽ nghe thấy. Cô nhất định sẽ quay lại, báo động và giải thoát cho anh ta.

Anh ta lắng nghe. Anh ta hét lên. Không có ai trả lời. Giọng anh ta dần dần tắt đi giữa những bức tường và khoảng trần của cái buồng mà anh ta bị mắc kẹt, và anh ta cảm thấy toàn bộ ngôi nhà... các phòng khách, các cầu thang, hành lang... tất thảy đều làm ngơ trước lời kêu cứu của anh ta.

Và còn... và còn... cô Levasseur...

"Có nghĩa là gì?" Anh ta lẩm bẩm. "Tất cả có thể có nghĩa là gì?"

Giờ đây, bất động và yên lặng, anh ta một lần nữa nghĩ về thái độ lạ lùng của cô gái, về nét mặt quẫn trí của cô, về đôi mắt trũng sâu của cô. Và anh ta cũng bắt đầu băn khoăn tự hỏi sự tình cờ nào đã khởi động cái cơ chế để bức màn sắt kinh khủng ấy rơi xuống anh ta, một cách xảo quyệt và tàn nhẫn.

CHƯƠNG 6:
GÃ ĐÀN ÔNG CẦM CÂY CAN GỖ MUN

Một nhóm gồm Phó phòng Điều tra Weber, Chánh Thanh tra Ancenis, Trung uy Mazeroux, ba thanh tra viên và Trưởng đồn cảnh sát khu vực Neuilly đứng bên ngoài cánh cổng ngôi nhà số 8, đại lộ Richard-Wallace.

Mazeroux đang quan sát đại lộ Madrid, là hướng Don Luis sẽ xuất hiện, và bắt đầu băn khoăn tự hỏi đã xảy ra chuyện gì, vì đã nửa tiếng đồng hồ trôi qua kể từ lúc họ gọi điện cho nhau, mà Mazeroux không thấy có lý do nào khác để việc Don Luis xuất hiện bị trì hoãn.

"Đến lúc hành động rồi." Weber nói. "Người quản gia đang đánh tín hiệu cho chúng ta từ cửa sổ: thằng cha đang mặc quần áo."

"Tại sao không tóm cổ hắn lúc hắn ra ngoài?" Mazeroux phản đối. "Chúng ta sẽ tóm cổ hắn trong một tích tắc."

"Nếu hắn thoát ra qua cửa khác mà chúng ta không biết thì sao?" Phó phòng Điều tra nói. "Với những thằng cha này thì anh phải thận trọng. Thôi, hãy vào hang hùm mà bắt cọp. Như thế chắc chắn hơn."

"Nhưng…"

"Anh gặp vấn đề gì hả, Mazeroux?" Phó phòng Điều tra kéo viên Trung úy sang bên, hỏi. "Anh không thấy người của chúng ta đang trở nên bồn chồn sao? Họ sợ thằng cha mê thể thao này đấy. Chỉ có duy nhất một cách, đó là thúc giục họ tấn công hắn như thể tấn công con thú hoang. Hơn nữa, khi Cảnh sát trưởng đến thì mọi việc phải xong xuôi rồi."

"Ông ấy sẽ đến à?"

"Đúng thế. Ông ấy muốn tận mắt chứng kiến. Toàn bộ câu chuyện khiến ông ấy cực kỳ quan tâm. Vì vậy, hãy xông lên đi! Các anh, đã sẵn sàng chưa? Tôi bấm chuông nhé."

Tiếng chuông vang lên, người quản gia ngay lập tức đi ra, mở hé cánh cổng.

Mặc dù mệnh lệnh là phải hết sức giữ im lặng để không đánh động kẻ địch quá sớm, sự sợ hãi mà hắn gây ra lớn đến nỗi nhìn chung mọi người đều vội vàng. Tất cả các cảnh sát xúm lại ở sân, sẵn sàng cho cuộc chiến đấu. Nhưng một ô cửa sổ mở ra, và ai đó hét lên từ tầng hai: "Có chuyện gì thế?"

Phó phòng Điều tra không trả lời. Hai cảnh sát, Chánh Thanh tra, Trưởng đồn cảnh sát khu vực và bản thân Phó phòng Điều tra bước vào bên trong ngôi nhà, những người khác vẫn ở lại ngoài sân, ngăn chặn mọi nỗ lực chạy trốn.

Cuộc chạm trán diễn ra dưới tầng trệt. Gã đàn ông đã đi xuống, phục sức đầy đủ, đầu đội mũ, và Phó phòng Điều tra hét to: "Đứng lại! Giơ hai tay lên! Có phải ông là Hubert Lautier?"

Gã đàn ông dường như bị bối rối. Năm khẩu súng lục ổ quay chĩa cả vào gã. Tuy nhiên, bộ mặt gã không bộc lộ dấu hiệu sợ hãi nào. Gã đáp đơn giản: "Ông muốn gì, thưa ông? Ông đến đây làm gì?"

"Chúng tôi đến đây nhân danh pháp luật, mang theo lệnh bắt giữ ông."

"Lệnh bắt giữ tôi?"

"Lệnh bắt giữ Hubert Lautier, trú tại số 8, đại lộ Richard-Wallace."

"Nhưng thật vô lý!" Gã đàn ông nói. "Thật không thể tin nổi! Việc này nghĩa là thế nào? Với mục đích gì?"

Họ giữ chặt cả hai cánh tay gã, mà không gặp phải bất kỳ sự kháng cự nào, đẩy gã vào một căn phòng khá rộng không có đồ đạc gì ngoài ba chiếc ghế dựa mặt bện bằng cói, một chiếc ghế bành và một chiếc bàn bày đầy những cuốn sách lớn.

"Đó." Phó phòng Điều tra nói. "Đừng động đậy. Nếu ông thử động đậy, mọi chuyện đối với ông sẽ càng tồi tệ hơn."

Gã đàn ông chẳng phản kháng gì. Trong khi hai cảnh sát tóm cổ áo gã, gã có vẻ suy nghĩ, như thể gã đang cố gắng hiểu những

nguyên nhân ẩn giấu về một vụ bắt giữ mà gã hoàn toàn không chuẩn bị tinh thần trước. Khuôn mặt gã trông thông minh, với bộ râu màu hung, và đôi mắt màu xanh xám thi thoảng ánh lên một tia cứng rắn phía sau cặp kính. Bờ vai rộng và cái cổ lực lưỡng cho thấy sức mạnh thể chất.

"Chúng ta có trói tay hắn vào không?" Mazeroux hỏi Phó phòng Điều tra.

"Hẳng khoan. Cảnh sát trưởng đang đến. Tôi có thể nghe thấy tiếng ông ấy. Anh đã lục soát các túi quần, túi áo của thằng cha chưa? Có vũ khí gì không?"

"Không ạ."

"Không có túi hay ống đựng thuốc súng? Không có gì đáng ngờ à?"

"Không, không có gì cả."

Ông Desmalions tới nơi, vừa quan sát bộ mặt kẻ bị bắt giữ vừa hạ giọng trao đổi với cấp phó và được báo cáo chi tiết tình hình.

"Các anh đã thực hiện nhiệm vụ tốt đấy." Ông ta nói. "Chúng ta đã mong muốn kết quả này. Bây giờ thì cả hai kẻ tòng phạm đều bị bắt giữ rồi, bọn họ sẽ phải mở miệng, và tất cả sẽ rõ ràng. Vậy là không có kháng cự gì à?"

"Hoàn toàn không có, thưa Cảnh sát trưởng."

"Không sao, chúng ta sẽ phải tiếp tục cảnh giác."

Kẻ tù nhân chẳng nói chẳng rằng, nhưng vẫn giữ nét mặt trầm ngâm tư lự, y như thể đang cố gắng hiểu những sự kiện không tài nào lý giải xảy ra trong mấy phút vừa qua. Tuy nhiên, khi gã nhận ra người mới tới chẳng phải ai khác mà chính là Cảnh sát trưởng, gã ngẩng đầu, nhìn ông Desmalions, người đang hỏi gã: "Tôi cho rằng việc nói với ông lý do tại sao ông bị bắt giữ là không cần thiết?"

Gã đàn ông đáp, giọng cung kính: "Trái lại, xin lỗi ông, ông Cảnh sát trưởng, tôi phải đề nghị ông nói cho tôi biết lý do tại sao. Tôi không có chút ý niệm gì về việc này. Các cảnh sát của ông đã mắc một sai lầm nghiêm trọng mà chắc chắn chỉ một lời thôi sẽ đủ để sửa chữa nó. Cái lời tôi đang mong muốn đó, tôi xin nhấn mạnh rằng…"

Cảnh sát trưởng nhún vai, nói: "Ông bị tình nghi đã tham gia vào vụ sát hại ông Fauville, kỹ sư xây dựng, và con trai ông ta, Edmond."

"Hippolyte chết rồi ư?"

Tiếng kêu bật ra một cách tự nhiên, gần như vô thức, một tiếng kêu đầy hoang mang sửng sốt, bật ra từ một người đàn ông bị xúc động đến tận đáy lòng. Và sự bàng hoàng của gã thật hết sức lạ lùng, câu hỏi của gã, cố gắng để người ta tin tưởng rằng gã không biết gì cả, thật bất ngờ quá đỗi.

"Hippolyte chết rồi ư?" Gã nhắc lại câu hỏi với giọng khàn khàn và toàn thân run rẩy. "Hippolyte chết rồi ư? Ông đang nói cái gì vậy? Có thể nào là ông ấy đã chết? Mà chết ra sao? Bị sát hại ư? Cả Edmond nữa ư?"

Cảnh sát trưởng lại nhún vai. "Cái thực tế đơn giản là ông gọi ông ấy bằng tên cúng cơm chứng tỏ rằng ông quen ông ấy một cách rất thân tình. Và thậm chí nếu ông không dính líu tới việc sát hại ông ấy đi chăng nữa, thì việc này cũng đã được các báo đưa tin liên tục suốt hai tuần vừa qua, đủ để cho ông biết."

"Tôi không đọc báo bao giờ, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Cái gì? Ông muốn nói với tôi là..."

"Nghe có vẻ không thật, nhưng nó hoàn toàn đúng sự thật. Cuộc sống của tôi hết sức bận rộn, tôi chỉ chuyên tâm thực hiện những nghiên cứu khoa học, phục vụ cho một đề tài mang tính phổ cập mà tôi đang tiến hành làm, tôi không hề tham gia, cũng không hề quan tâm đến những thứ khác. Tôi thách bất cứ ai chứng minh được tôi có đọc báo trong rất, rất nhiều tháng qua. Và đó là lý do tại sao tôi có quyền khẳng định rằng tôi không biết gì về vụ sát hại Hippolyte Fauville."

"Tuy nhiên, ông từng biết ông Fauville."

"Tôi từng biết ông ấy, nhưng chúng tôi đã cãi nhau."

"Vì nguyên nhân gì?"

"Vì những chuyện trong gia đình."

"Những chuyện trong gia đình! Vậy các ông có quan hệ họ hàng với nhau?"

"Phải. Hippolyte là anh họ tôi."

"Anh họ ông! Ông Fauville là anh họ ông! Nhưng... nhưng thế thì... Nào, chúng ta hãy cùng xem xét vấn đề. Ông Fauville và vợ ông ấy là con của hai chị em gái, Élisabeth và Armande Roussel. Hai chị em gái này trước đây đã nuôi nấng một người em họ tên là Victor."

"Phải, Victor Sauverand, có ông ngoại là người mang họ Roussel. Victor Sauverand lấy vợ ở nước ngoài, sinh được hai người con trai. Một trong hai người con trai đã mất mười lăm năm trước, người còn lại là tôi."

Ông Desmalions giật mình. Ông ta bộc lộ rõ ràng sự phấn khích. Nếu gã đàn ông này đang nói sự thật, nếu gã đích thực là con trai của đối tượng mang tên Victor mà cảnh sát chưa thể lần ra tung tích kia, thì, vì ông Fauville và con trai ông ta đã chết, vì bà Fauville có thể nói là đã bị buộc tội giết người, bị mất hết các quyền của mình, vì chính những thực tế ấy, họ vừa bắt giữ người thừa kế cuối cùng của Cosmo Mornington. Nhưng tại sao, trong một khoảnh khắc điên rồ, gã lại tự động đưa ra bản cáo trạng chống lại bản thân mình?

Gã tiếp tục: "Những tuyên bố của tôi xem chừng khiến ông ngạc nhiên, thưa ông Cảnh sát trưởng. Chúng có lẽ giúp giải thích sự nhầm lẫn mà tôi đang là nạn nhân?"

Gã trình bày với cung cách điềm tĩnh và hết sức lịch thiệp, bằng giọng cực kỳ có giáo dục. Gã không một giây phút nào tỏ ra nghi ngờ là các tiết lộ của mình, trái lại, đang biện minh cho những mưu chước chống lại mình.

Không trả lời, Cảnh sát trưởng hỏi gã: "Vậy tên thật của ông là..."

"Gaston Sauverand."

"Tại sao ông dùng tên Hubert Lautier?"

Gã đàn ông có một giây do dự, nó không thoát khỏi cặp mắt của một người quan sát tinh tường như ông Desmalions. Gã lắc lư người, ánh mắt lóe lên, và nói: "Việc ấy không liên quan tới cảnh sát, nó không liên quan tới ai cả, trừ bản thân tôi."

Ông Desmalions mỉm cười. "Đó là một lập luận thiếu xác đáng. Ông sẽ tiếp tục sử dụng lập luận đó ư, khi tôi hỏi tại sao ông sống lẩn lút, tại sao ông rời khỏi đại lộ Roule, nơi ông từng sống, mà không để lại địa chỉ mới, và tại sao ông nhận thư từ ở bưu điện bằng tên tuổi viết tắt?"

"Vâng, thưa ông Cảnh sát trưởng, đó là những vấn đề cá nhân, chỉ ảnh hưởng đến lương tâm tôi thôi. Ông đâu có quyền chất vấn tôi chứ."

"Đó chính xác là câu trả lời mà chúng tôi liên tục nhận được từ kẻ tòng phạm với ông."

"Kẻ tòng phạm với tôi?"

"Phải, bà Fauville."

"Bà Fauville!"

Gaston Sauverand bật thốt tiếng kêu y như lúc nghe tin về cái chết của viên kỹ sư xây dựng, và gã thậm chí còn có vẻ sững sờ hơn cả lúc trước, sự sững sờ trộn lẫn với một nỗi thống khổ khiến nét mặt gã méo mó đi, trông không nhận ra được nữa.

"Cái gì?... Cái gì?... Ông nói cái gì? Marie!... Không, ông không định nói thế chứ! Đó không phải là sự thật!"

Ông Desmalions cho rằng việc trả lời các câu hỏi này là vô ích, thái độ giả vờ như không biết gì về tấn thảm kịch xảy ra ở đại lộ Suchet mới ngớ ngẩn và trẻ con làm sao.

Gaston Sauverand, quá quẫn trí, mắt cứ trừng trừng lên, lẩm bẩm: "Thật thế ư? Marie cũng là nạn nhân của cùng một sự nhầm lẫn giống bản thân tôi ư? Có lẽ họ đã bắt cô ấy rồi? Cô ấy, cô ấy đang trong tù!"

Gaston Sauverand giơ hai bàn tay nắm chặt lên, với thái độ đe dọa tất cả các kẻ thù chưa lộ diện đang vây xung quanh gã, những kẻ đang hành hạ gã, những kẻ đã sát hại Hippolyte Fauville và đẩy Marie Fauville vào tay của cảnh sát. Mazeroux và Chánh Thanh tra Ancenis thô bạo giữ chặt lấy gã. Gã có một hành động kháng cự, như thể gã định đẩy lùi những kẻ gây hấn. Nhưng hành động đó chỉ xuất hiện thoáng qua, gã buông mình xuống chiếc ghế dựa, đưa hai bàn tay ôm mặt.

"Sự bí ẩn mới ghê gớm làm sao!" Gaston Sauverand lắp bắp. "Tôi không hiểu! Tôi không hiểu..."

Weber, mấy phút trước vừa đi ra ngoài, quay lại. Ông Desmalions hỏi: "Tất cả đã sẵn sàng chưa?"

"Rồi a, thưa Cảnh sát trưởng, tôi đã cho gọi taxi đến đỗ ở cổng, bên cạnh xe ông."

"Các anh có bao nhiêu người?"

"Tám ạ. Hai cảnh sát vừa từ đồn cảnh sát khu vực tới."

"Các anh đã khám xét ngôi nhà chưa?"

"Rồi ạ. Tuy nhiên, nó gần như trống rỗng. Không có gì ngoài những món đồ đạc thiết yếu và vài bó giấy tờ trong phòng ngủ."

"Rất tốt. Đưa hắn đi và cảnh giác trông chừng nhé."

Gaston Sauverand lặng lẽ bước ra ngoài, giữa một bên là Phó phòng Điều tra và một bên là Mazeroux. Gã ngoảnh lại khi đến bên ngưỡng cửa. "Thưa ông Cảnh sát trưởng, vì ông đang tiến hành khám xét, tôi khẩn khoản xin ông cẩn thận giữ gìn những giấy tờ để trên bàn trong phòng ngủ của tôi. Đó là những ghi chép mà tôi đã mất rất nhiều công sức làm việc lúc đêm hôm. Ngoài ra..."

Gaston Sauverand ngập ngừng, rõ ràng là lúng túng. "Sao?"

"À, thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi phải nói với ông... một việc..."

Gã đang tìm kiếm lời lẽ và dường như lo sợ hậu quả của những lời lẽ đó vào cái lúc chúng được nói ra. Nhưng rồi gã đột ngột quyết định. "Thưa ông Cảnh sát trưởng, trong ngôi nhà này... đâu đó... có một gói thư mà tôi quý hơn sinh mạng mình. Có khả năng các bức thư ấy, nếu bị hiểu sai đi, sẽ là vũ khí chống lại tôi. Nhưng chẳng thành vấn đề. Việc chúng được giữ gìn cẩn thận mới đáng kể. Rồi ông sẽ thấy. Chúng chứa đựng những tư liệu hết sức quan trọng. Tôi tin tưởng giao chúng cho ông... cho riêng ông thôi, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Chúng ở chỗ nào?"

"Ở chỗ cất giấu có thể tìm thấy dễ dàng. Ông chỉ phải leo lên cái gác xép áp mái phía bên trên phòng ngủ của tôi, ấn vào một cái đinh nằm bên phải cửa sổ. Nó nhìn như một cái đinh vô dụng,

nhưng thực ra nó điều khiển chỗ cất giấu ở bên ngoài, dưới những viên ngói lợp mái, dọc theo ống máng."

Gaston Sauverand quay bước đi giữa hai nhân viên thực thi pháp luật. Cảnh sát trưởng gọi họ lại: "Hẵng khoan. Mazeroux, hãy lên trên gác xép áp mái, lấy các bức thư xuống đây cho tôi."

Mazeroux đi ra và mấy phút sau quay lại. Anh ta không đẩy được cái lò xo.

Cảnh sát trưởng yêu cầu viên Chánh Thanh tra cùng Mazeroux đưa kẻ bị bắt giữ lên chỉ cho họ cách mở chỗ cất giấu. Bản thân ông ta thì ở lại căn phòng cùng Weber, chờ đợi kết quả của cuộc tìm kiếm, và bắt đầu đọc tựa đề các cuốn sách xếp thành chồng trên bàn.

Chúng là các cuốn sách khoa học, trong số đó ông ta chú ý tới các cuốn sách viết về hóa học: *Hóa học hữu cơ* và *Hóa học trong mối liên quan với điện*. Tất cả đều có ghi chú chi chít bên lề. Ông ta đang lật giở một cuốn thì dường như nghe thấy tiếng hét.

Cảnh sát trưởng lao ra cửa, tuy nhiên ông ta chưa vượt qua ngưỡng cửa, thì một phát súng lục đã vọng xuống từ cầu thang, và có tiếng kêu đầy đau đớn.

Ngay lập tức, vang lên hai phát súng nữa, cùng với những tiếng kêu, những âm thanh vật lộn, và lại một phát súng nữa.

Lao lên trên gác, bốn bậc một lúc, với sự nhanh nhẹn mà người ta không nghĩ người có vóc dáng như ông ta có được, Cảnh sát trưởng theo sau là Phó phòng Điều tra, lên hết đợt cầu thang thứ hai và bắt đầu lên đến đợt cầu thang thứ ba. Khi ông ta lên đến chỗ ngoặt, một thân thể, đang lảo đảo phía bên trên, đổ ập xuống vòng tay ông ta: Đó là Mazeroux, đã trúng thương.

Nằm sõng soài trên các bậc cầu thang, là một thân thể khác, bất tỉnh nhân sự, thân thể của Chánh Thanh tra Ancenis.

Phía bên trên họ, trong khung cửa nhỏ, Gaston Sauverand đứng đó, vẻ mặt hung dữ, một cánh tay đưa thẳng ra. Gã bắn hú họa phát súng thứ năm. Rồi, trông thấy Cảnh sát trưởng, gã chủ tâm nhắm bắn.

Cảnh sát trưởng nhìn chằm chằm cái nòng súng đáng sợ đang chĩa thẳng vào mặt mình, xác định phục tùng số phận. Nhưng, chính giây phút ấy, một phát đạn được bắn từ phía sau lưng ông ta, khẩu súng của Sauverand rơi khỏi tay gã trước khi gã kịp bóp cò, và Cảnh sát trưởng trông thấy, như trong cơn mơ, một người đàn ông, người đàn ông đã cứu mạng ông ta, bước qua xác viên Chánh Thanh tra, đỡ Mazeroux đứng dựa vào tường, rồi lao lên phía trước, theo sau là các cảnh sát. Ông ta nhận ra người đàn ông đó: Don Luis Perenna.

Don Luis nhanh nhẹn bước vào căn gác xép áp mái mà Sauverand vừa rút lui vào, nhưng chỉ kịp trông thấy gã đứng trên thành cửa sổ, nhảy xuống từ tầng ba.

"Hắn đã nhảy xuống từ đó à?" Cảnh sát trưởng hét hỏi, vội vã lao lên. "Chúng ta sẽ không bắt sống hắn được!"

"Không bắt sống được mà hắn cũng chẳng chết, thưa ông Cảnh sát trưởng. Nhìn kìa, hắn đang đứng dậy. Loại đó có Trời Phật phù hộ. Hắn đang chạy ra cổng. Hắn hầu như còn chẳng tập tễnh tí nào."

"Nhưng người của tôi đâu?"

"Sao, tất cả đều đang ở cầu thang, trong nhà. Bọn họ chạy vào vì nghe thấy tiếng súng, rồi lo săn sóc người bị thương…"

"Ôi, đồ quỷ quyệt!" Cảnh sát trưởng lẩm bẩm. "Hắn đã chơi một ván bài tài tình!"

Thực tế, Gaston Sauverand đang tẩu thoát mà không gặp cản trở gì.

"Chặn hắn lại! Chặn hắn lại!" Ông Desmalions gầm lên.

Hai chiếc xe hơi đang đỗ dọc theo vỉa hè, ở chỗ đó vỉa hè rất rộng: Một chiếc là xe riêng của Cảnh sát trưởng, một chiếc là taxi do Phó phòng Điều tra gọi đến để chở tù nhân. Hai người lái xe ngồi ở ghế lái, không chú ý gì tới cuộc đụng độ. Nhưng họ trông thấy Gaston Sauverand nhảy từ trên gác xuống, và người lái xe cho Cảnh sát trưởng, giữa một loạt tang vật buộc tội chất trong xe, đã vớ lấy thứ vũ khí đầu tiên có thể vớ được, là cây can gỗ mun, dũng cảm lao vào kẻ bỏ trốn.

"Chặn hắn lại! Chặn hắn lại!" Ông Desmalions hét.

Cuộc chạm trán diễn ra ở cổng ngôi nhà, và diễn ra một cách chóng vánh. Sauverand lao vào người tấn công mình, giật cây can khỏi tay anh ta, nhằm thẳng mặt anh ta mà vụt khiến nó gãy đôi. Rồi, vẫn nắm đoạn tay cầm, gã bỏ chạy, bị người lái taxi và ba cảnh sát cuối cùng cũng từ bên trong ngôi nhà lao ra đuổi theo. Gã chạy trước các cảnh sát khoảng ba mươi mét, một cảnh sát vảy vài phát đạn nhưng không trúng gã.

Khi ông Desmalions và Weber quay xuống gác, họ thấy viên Chánh Thanh tra đang nằm trên giường trong phòng của Gaston Sauverand ở tầng hai, mặt tái xám. Ông ta bị trúng đạn vào đầu, lúc bấy giờ đã hấp hối. Mấy phút sau thì ông ta qua đời.

Trung úy Mazeroux chỉ bị thương nhẹ, nói trong lúc được băng bó rằng Sauverand đã đưa viên Chánh Thanh tra và anh ta lên căn gác xép áp mái. Lúc đứng bên ngoài cửa, gã thọc tay rất nhanh vào một chiếc túi treo trên tường, giữa mấy chiếc tạp dề và áo khoác đã sờn mòn của đám người hầu. Gã rút ra khẩu súng lục ổ quay, bắn thẳng vào viên Chánh Thanh tra, và ông ta đổ vật xuống như khúc gỗ. Khi bị Mazeroux túm lấy, kẻ sát nhân vùng vẫy thoát được và bắn ba phát, phát thứ ba trúng vai viên Trung úy.

Và thế là, trong một cuộc chiến đấu mà cảnh sát nắm trong tay hẳn một đội ngũ cảnh sát dày dạn kinh nghiệm, còn kẻ thù, một kẻ bị bắt giữ, dường như không có cơ hội thoát thân dù mong manh nhất; kẻ thù này, bằng mưu chước táo bạo chưa từng thấy, đã đưa hai đối thủ của mình ra một chỗ, làm cho cả hai mất khả năng hành động, dụ những kẻ khác vào bên trong ngôi nhà, và, thấy chẳng còn khó khăn trở ngại gì nữa, tẩu thoát.

Ông Desmalions mặt mũi trắng bệch ra vì tức tối lẫn thất vọng. Ông ta thốt lên: "Hắn đã đánh lừa chúng ta! Các bức thư, chỗ cất giấu, chiếc đinh di động, tất cả chỉ là trò bịp. Ôi, quân vô lại!"

Ông Desmalions đi xuống tầng trệt, ra sân. Ngoài đại lộ, ông ta gặp một trong số các cảnh sát vừa đuổi theo kẻ giết người và đang quay lại, thở không ra hơi.

"Thế nào?" Ông ta sốt ruột hỏi.

"Thưa Cảnh sát trưởng hắn rẽ xuống con phố đầu tiên, ở đó có một chiếc xe hơi đợi hắn. Chiếc xe hắn vẫn để nổ máy, vì đối tượng ngay lập tức bỏ xa chúng tôi."

"Thế chiếc xe của tôi thì sao?"

"Ông thấy đấy, thưa Cảnh sát trưởng, lúc nó nổ máy được thì..."

"Chiếc xe đón hắn có phải một chiếc xe đi thuê không?"

"Vâng, một chiếc taxi."

"Vậy chúng ta sẽ tìm thấy nó. Người lái xe sẽ tự động đến trình diện sau khi đọc được tin tức trên báo."

Weber lắc đầu. "Trừ phi bản thân người lái xe là đối tượng hợp tác với chúng ta, thưa Cảnh sát trưởng. Vả lại, thậm chí nếu chúng ta có tìm thấy chiếc taxi đó, chúng ta không nghĩ Gaston Sauverand sẽ biết cách xóa dấu vết sao? Chúng ta sẽ gặp rắc rối đấy."

"Phải." Don Luis lẩm bẩm. Anh ta đã có mặt từ cuộc điều tra đầu tiên và vừa xong được bỏ lại một mình với Mazeroux trong chốc lát. "Phải, các anh sẽ gặp rắc rối đấy, đặc biệt nếu các anh để những đối tượng bị bắt giữ trốn thoát. Này, Mazeroux, đêm hôm qua tôi bảo anh thế nào? Nhưng, dù gì thì vẫn khốn kiếp thật! Và hắn không đơn thương độc mã đâu, Alexandre. Tôi xin trả lời là hắn có các tòng phạm... cách nhà tôi chưa đầy một trăm mét... anh hiểu chứ? Chưa đầy một trăm mét tính từ nhà tôi."

Sau khi chất vấn Mazeroux về thái độ của Sauverand cùng những tình tiết khác của cuộc bắt giữ, Don Luis quay lại quảng trường Palais-Bourbon.

◇

Cuộc điều tra anh ta phải tiến hành liên quan đến những sự kiện lẽ dĩ nhiên là hết sức lạ lùng mà anh ta vừa chứng kiến. Và mặc dù việc Gaston Sauverand đóng vai trò gì trong quá trình tìm kiếm người thừa kế của Cosmo Mornington xứng đáng để anh ta toàn tâm chú ý, thì cách cư xử của cô Levasseur cũng khiến anh ta bối rối chẳng kém.

Anh ta không thể quên tiếng kêu kinh hoàng bật thốt khỏi miệng cô gái trong lúc anh ta đang nói chuyện điện thoại với Mazeroux, cả nét mặt sợ hãi của cô nữa. Giờ đây, không thể quy tiếng kêu ấy và nét mặt ấy cho cái gì khác ngoài những lời lẽ anh ta đã đáp lại Mazeroux: "Cái gì? Bà Fauville định tự tử!"

Thực tế ấy là chắc chắn, và mối liên quan giữa thông báo về vụ tự tử hụt với sự xúc động tột độ của cô Levasseur là quá hiển nhiên khiến Perenna không cần cố gắng mới rút ra được kết luận.

Anh ta đi thẳng vào phòng làm việc và ngay lập tức xem xét cái cửa tò vò dẫn đến buồng điện thoại. Cái cửa tò vò này rộng gần hai mét, rất thấp, không có cánh cửa, mà chỉ có một tấm rèm nhung gần như luôn luôn được vén lên, để hở thông thống. Phía dưới tấm rèm, giữa những đường gờ, có một cái nút mà chỉ phải bấm một cái là bức màn sắt sẽ hạ xuống, bức màn sắt đã nhốt anh ta cách đấy hai tiếng đồng hồ.

Perenna thử cái nút bấm hai hay ba lần, và nó cho thấy rất rõ ràng rằng nó đang hoạt động một cách hoàn hảo và không thể tự hoạt động nếu không có tác động từ bên ngoài. Như vậy anh ta có thể kết luận là cô gái muốn giết anh ta không? Nhưng động cơ của cô ta có thể là gì?

Anh ta chuẩn bị bấm chuông gọi cô Levasseur, để nhận một lời giải thích mà anh ta đã quyết định đòi hỏi ở cô. Tuy nhiên, giây phút ấy trôi đi và anh ta không bấm chuông nữa. Qua cửa sổ, anh ta trông thấy cô đang chậm rãi đi bộ ngang qua sân, thân hình cô đung đưa duyên dáng. Một tia nắng mặt trời thắp sáng trên mái tóc óng vàng của cô.

Suốt thời gian còn lại của buổi sáng, Perenna cứ nằm dài ở xô pha hút xì gà. Anh ta cảm thấy khó chịu, bất mãn với chính bản thân mình cũng như với diễn biến của các sự kiện, chẳng sự kiện nào đem đến cho anh ta ý niệm dù là mơ hồ nhất về sự thật. Thực tế, tất cả xem ra đều làm đậm đặc hơn cái bóng tối mà anh ta đang chiến đấu trong đó. Hăm hở hành động, nhưng đúng vào thời điểm anh ta hành động, anh ta gặp phải những chướng ngại vật mới khiến sức mạnh hành động của anh ta tê liệt và khiến anh ta hoàn toàn mù tịt về bản chất đối thủ của mình.

Nhưng, lúc mười hai giờ, khi anh ta vừa bấm chuông gọi mang lên bữa trưa, người quản gia bước vào phòng làm việc của anh ta, tay bê chiếc khay, miệng thốt lên với vẻ lo lắng cho thấy tất cả mọi người trong nhà đều biết tới cái thế nhập nhằng của Don Luis: "Thưa ông, ông Cảnh sát trưởng đến!

"Hả?" Perenna đáp. "Ông ta đâu?"

"Thưa ông, ở dưới gác. Đầu tiên, tôi không biết phải làm gì... và tôi định nói với cô Levasseur. Nhưng..."

"Ông có chắc chắn không?"

"Thưa ông, danh thiếp ông ấy đây ạ."

Perenna cầm tấm danh thiếp từ chiếc khay lên, đọc tên ông Desmalions. Anh ta đi đến mở cửa sổ, và với sự trợ giúp của chiếc gương gắn phía bên trên đầu, quan sát quảng trường Palais-Bourbon. Dăm bảy người đàn ông đang đi bộ loanh quanh. Anh ta nhận ra họ. Họ là những người vốn vẫn theo dõi anh ta, những người anh ta đã cắt đuôi được vào buổi tối hôm qua và lúc bấy giờ lại tiếp tục nhiệm vụ của họ.

"Không có những kẻ khác à?" Perenna tự nhủ. "Nào, chúng ta không có gì mà phải sợ, và Cảnh sát trưởng thì không có gì ngoài các ý định tốt đẹp nhất dành cho mình. Mình đã chờ đợi điều này, và mình nghĩ mình đã thật khôn ngoan khi ra tay cứu mạng ông ta."

Ông Desmalions bước vào chẳng nói chẳng rằng. Ông ta chỉ hơi cúi đầu, với một động tác có thể coi như một cái chào. Còn Weber, người đi cùng ông ta, thì thậm chí chẳng mất công che giấu những cảm xúc của mình đối với một đối tượng như Perenna.

Don Luis không tỏ ra chú ý trực tiếp tới thái độ này, nhưng, để trả thù, cố tình đẩy ra duy nhất một chiếc ghế. Tuy nhiên, ông Desmalions thích đi đi lại lại xung quanh căn phòng hơn, hai tay chắp đằng sau lưng, như thể còn đang tiếp tục suy nghĩ trước khi cất lời.

Sự im lặng kéo dài. Don Luis kiên nhẫn chờ đợi. Rồi, bỗng nhiên, Cảnh sát trưởng dừng lại, nói: "Thưa ông, khi ông rời khỏi đại lộ Richard-Wallace, ông đi thẳng về nhà chứ?"

Don Luis không ngần ngại trước cái thái độ chất vấn này, trả lời: "Vâng, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Đến thẳng đây, phòng làm việc của ông."

"Đến thẳng đây, phòng làm việc của tôi."

Ông Desmalions ngừng lại, rồi tiếp tục: "Tôi rời khỏi đấy sau ông ba mươi hoặc bốn mươi phút, và tới văn phòng cảnh sát bằng xe của tôi. Tại văn phòng, tôi nhận được bức thư hỏa tốc này. Hãy đọc đi. Ông sẽ thấy nó được gửi đi từ Sở Giao dịch Chứng khoán lúc chín giờ rưỡi."

Don Luis cầm bức thư, đọc những dòng được viết hoa sau đây:

Bức thư này nhằm mục đích thông báo với ngài rằng Gaston *Sauverand, sau khi bỏ trốn, đã tái hợp cùng kẻ tòng phạm của hắn là Perenna, kẻ mà ngài biết đấy, chẳng phải là ai khác, mà chính là Arsène Lupin. Arsène Lupin đưa cho ngài địa chỉ của Sauverand để giúp rũ bỏ hắn, còn bản thân mình thì thừa kế số tài sản của Cosmo Mornington. Buổi sáng hôm nay, bọn chúng đã giải hòa và Arsène Lupin đã cung cấp một nơi ẩn nấp an toàn cho Sauverand. Có thể dễ dàng chứng minh việc bọn chúng gặp nhau và đồng lõa với nhau. Sauverand đã đưa cho Lupin nửa cây can mà hắn vô ý đem theo. Ông sẽ tìm thấy nó phía dưới những tấm đệm của chiếc xô pha kê giữa hai cửa sổ trong phòng làm việc của Perenna.*

Don Luis nhún vai. Bức thư thật ngớ ngẩn, vì anh ta nãy giờ chưa rời khỏi phòng làm việc. Anh ta lặng lẽ gấp bức thư lại và đưa cho Cảnh sát trưởng, không bình luận gì. Anh ta để ông Desmalions giành thế chủ động trong cuộc trao đổi.

Cảnh sát trưởng hỏi: "Ông đáp lại lời buộc tội ra sao đây?"

"Tôi không có gì để đáp lại cả, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Tuy nhiên, hoàn toàn đơn giản và dễ dàng để xác nhận hoặc không xác nhận."

"Thực thế, rất dễ dàng, thưa ông Cảnh sát trưởng. Chiếc xô pha ở đằng kia, giữa hai cửa sổ."

Ông Desmalions chờ đợi hai hay ba giây, rồi bước tới chỗ chiếc xô pha, kéo những tấm đệm. Phía dưới một tấm đệm, tay cầm của cây can nằm sờ sờ.

Don Luis không thể kiềm chế một cử chỉ vừa kinh ngạc vừa tức giận. Anh ta không có một giây nào tính toán tới khả năng xảy ra điều kỳ lạ như thế, và nó khiến anh ta bất ngờ. Tuy nhiên, anh ta làm chủ được bản thân. Suy cho cùng, không có gì để chứng minh nửa cây can này đích thị là nửa cây can người ta đã trông thấy Gaston Sauverand cầm trong tay và là nửa cây can gã đã đem theo do sơ suất.

"Tôi có đem theo nửa kia đây." Cảnh sát trưởng nói, đáp lại sự phản đối không diễn đạt thành lời. "Chính Phó phòng Điều tra Weber đã nhặt nó lên từ đại lộ RichardWallace. Nó đây."

Ông ta lôi từ túi bên trong áo choàng ra phần còn lại của cây can và lắp thử. Hai nửa cây can hoàn toàn ăn khớp với nhau.

Lại xuất hiện một quãng im lặng. Perenna bối rối, giống những người từng luôn luôn bị chính anh ta giáng cho những đòn thất bại và bẽ mặt y như thế này. Anh ta không tài nào vượt qua cái cảm giác ấy được. Không biết bằng cách phi thường gì mà Gaston Sauverand, trong khoảng thời gian hai mươi phút ngắn ngủi, lại lọt được vào ngôi nhà này, đi đến căn phòng này? Thậm chí với giả thiết là có kẻ tòng phạm đang sống trong ngôi nhà này, thì sự việc lạ lùng này cũng vẫn không dễ dàng gì hiểu nổi.

"Nó làm đảo lộn mọi tính toán của mình." Anh ta nghĩ. "Và lần này mình sẽ phải trải qua thử thách gay go đây. Mình đã khiến âm mưu buộc tội mình của bà Fauville bị thất bại và chặn đứng được trò ma mãnh với viên ngọc lam. Nhưng ông Desmalions sẽ không bao giờ thừa nhận rằng đây cũng là một nỗ lực tương tự, rằng Gaston Sauverand, chẳng khác gì Marie Fauville, cũng cố gắng loại bỏ mình bằng cách hãm hại mình và khiến mình bị bắt."

"Nào." Ông Desmalions sốt ruột thốt lên. "Trả lời đi! Bào chữa cho mình đi!"

"Không, thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi không có trách nhiệm bào chữa cho mình."

Ông Desmalions giậm chân, gầm gừ: "Trong trường hợp đó... trong trường hợp đó... vì ông thú nhận... vì..."

Ông ta đặt bàn tay vào chốt cửa sổ, sẵn sàng mở nó. Một tiếng còi vang lên, đám cảnh sát sẽ ập vào và tất cả sẽ kết thúc.

"Ông sẽ cho gọi các thanh tra của ông chứ, thưa ông Cảnh sát trưởng?" Don Luis hỏi.

Ông Desmalions không trả lời. Ông ta buông tay khỏi chốt cửa sổ và lại bắt đầu dạo bước xung quanh căn phòng. Rồi, bỗng nhiên, trong lúc Perenna đang băn khoăn tự hỏi tại sao ông ta vẫn do dự, ông ta một lần nữa dừng sững trước mặt anh ta, nói: "Giả sử tôi coi sự việc cây can này như chưa từng xảy ra, hay, đúng hơn, như một sự việc mà, mặc dù chắc chắn chứng tỏ có sự phản bội trong đám kẻ hầu người hạ của ông, không thể hãm hại ông được? Giả sử tôi chỉ quan tâm đến những sự giúp đỡ ông đã dành cho chúng tôi? Nói ngắn gọn là, giả sử tôi để ông tự do?"

Perenna không thể ngăn một cái mỉm cười. Mặc dù có vụ cây can và mặc dù bề ngoài tất cả đều chống lại anh ta, ở vào thời khắc mà mọi thứ dường như trở nên tồi tệ, thì tình hình lại diễn biến đúng như anh ta đã đoán ngay từ đầu, và như anh ta đã nói với Mazeroux trong cuộc thẩm vấn ở đại lộ Suchet. Họ cần anh ta.

"Tự do?" Anh ta hỏi. "Không bị giám sát nữa? Không có ai theo dõi các hoạt động của tôi nữa?"

"Không có ai."

"Và nếu chiến dịch truyền thông tiếp tục diễn ra xung quanh tên tôi thì sao, nếu các tờ báo, bằng cách sử dụng những mẩu chuyện nhảm nhí nào đó và những sự trùng hợp ngẫu nhiên nào đó, thành công trong việc khiến công chúng la ó phản đối, nếu bọn họ kêu gọi những biện pháp chống lại tôi?"

"Những biện pháp đó sẽ không được thực hiện."

"Vậy tôi chẳng phải lo sợ gì?"

"Chẳng phải lo sợ gì."

"Ông Weber sẽ từ bỏ những định kiến của ông ta về tôi chứ?"

"Dù ông ấy từng có định kiến thế nào thì ông ấy cũng sẽ từ bỏ, đúng không, Weber?"

Viên Phó phòng Điều tra lẩm bẩm gì đó, có thể coi như biểu lộ sự tán thành. Và Don Luis ngay lập tức thốt lên: "Trong trường hợp ấy,

thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi chắc chắn sẽ giành chiến thắng, và sẽ giành chiến thắng theo yêu cầu và mong muốn của nhà chức trách."

Thế là, với sự thay đổi đột ngột của hoàn cảnh, sau một loạt tình huống khác thường, chính cảnh sát, phải đầu hàng trí tuệ ưu việt hơn của Don Luis Perenna, công nhận tất cả những gì anh ta đã làm và thấy trước tất cả những gì anh ta sẽ có thể làm, đã quyết định hậu thuẫn anh ta, cầu xin anh ta giúp đỡ, và, có thể nói, đã trao cho anh ta quyền chỉ huy.

Đó là lời khen đáng tự hào. Nó chỉ dành tặng Don Luis Perenna? Và phải chăng Lupin, Lupin ghê gớm, ngoan cường, không có quyền đòi chia sẻ lời khen đó? Liệu có thể nghĩ rằng ông Desmalions, sâu trong thâm tâm, không thừa nhận danh tính của hai con người này?

Thái độ của Cảnh sát trưởng không hé lộ bất cứ điều gì về những ý nghĩ thầm kín của ông ta. Nhằm đạt được mục đích của họ, ông ta đang đề nghị với Don Luis Perenna một bản thỏa thuận mà thông thường cảnh sát bắt buộc phải ký kết. Bản thỏa thuận được ký kết, và vấn đề chấm dứt ở đó.

"Ông có muốn tôi cung cấp thông tin gì không?" Cảnh sát trưởng hỏi.

"Có, thưa ông Cảnh sát trưởng. Báo chí nhắc tới một cuốn sổ được tìm thấy trong túi áo của thanh tra Vérot tội nghiệp. Cuốn sổ đó có chứa đựng bất cứ manh mối nào không?"

"Không. Các ghi chép cá nhân, danh sách chi tiêu, vậy thôi. Hẵng khoan, tôi quên, còn có bức ảnh một người phụ nữ, mà tôi chưa thu thập được bất cứ thông tin gì. Ngoài ra, tôi không cho rằng nó có liên quan tới vụ việc và tôi chưa gửi nó cho báo chí. Đây, nó đây."

Perenna cầm bức ảnh Cảnh sát trưởng đưa, giật mình. Cái giật mình không thoát khỏi cặp mắt ông Desmalions.

"Ông biết người phụ nữ à?"

"Không. Không, thưa ông Cảnh sát trưởng. Tôi tưởng là tôi biết. Nhưng không, chỉ là sự giống nhau... kiểu giống nhau của người trong gia đình. Tôi sẽ xác minh nếu ông để bức ảnh lại đây cho tôi đến tối."

"Đến tối ấy à, được. Sau khi ông xong việc, ông hãy đưa lại nó cho Trung úy Mazeroux. Tôi sẽ yêu cầu anh ta phối hợp với ông trong tất cả các việc liên quan tới vụ Mornington."

Cuộc trao đổi đến đấy kết thúc. Cảnh sát trưởng ra về. Don Luis tiễn ông ta tới cửa. Khi ông Desmalions chuẩn bị bước xuống bậc thềm, ông ta ngoảnh lại và nói một cách đơn giản: "Sáng hôm nay, ông đã cứu mạng tôi. Nhưng còn ông, tên khốn kiếp Sauverand..."

"Ồ, thưa ông Cảnh sát trưởng!" Don Luis khiêm nhường phản đối.

"Phải, tôi biết, ông có thói quen làm những việc như thế. Dù sao, ông vẫn nên nhận lời cảm ơn của tôi."

Và Cảnh sát trưởng cúi chào y như ông ta đang thực sự cúi chào Don Luis Perenna, nhà quý tộc người Tây Ban Nha, anh hùng của Binh đoàn Lê dương. Còn Weber, ông ta xỏ hai tay vào túi quần, bước đi với dáng vẻ của một con chó tai cụp bị khóa mõm, và dành cho kẻ thù cái liếc mắt sục sôi căm thù.

"Trời ơi!" Don Luis nghĩ. "Có một thằng cha sẽ không bắn trượt mình nếu hắn có cơ hội bắn!"

Qua cửa sổ, anh ta trông thấy xe của Cảnh sát trưởng được lái đi. Đám cảnh sát xếp hàng đằng sau viên Phó phòng Điều tra, rời khỏi quảng trường Palais-Bourbon. Cuộc bao vây đã chấm dứt.

"Và bây giờ thì vào việc!" Don Luis nói. "Đôi tay này đã được tự do, chúng ta sẽ nhanh chóng hành động."

Anh ta gọi người quản gia: "Ông mang bữa trưa lên nào, và ngay sau đó hãy bảo cô Levasseur tới nói chuyện với tôi."

Anh ta đi sang phòng ăn, ngồi xuống, đặt lên trên bàn bức ảnh mà ông Desmalions để lại. Anh ta cúi đầu xem xét một cách chăm chú. Bức ảnh hơi phai màu, hơi nhàu nát, kiểu của những bức ảnh nằm trong ví hoặc giữa các thứ giấy tờ lâu ngày, nhưng hình ảnh vẫn khá rõ ràng. Đó là hình ảnh lộng lẫy của một cô gái trẻ mặc váy dạ hội, tay và vai trần, tóc cài hoa lá, một nụ cười nở trên môi.

"Cô Levasseur, cô Levasseur." Don Luis nói. "Liệu có thể nào?"

Ở góc bức ảnh, có một chữ ký đã nhạt nhòa và gần như không trông thấy được nữa. Anh ta căng mắt đọc, "Florence", tên cô gái,

chẳng còn nghi ngờ gì. Và anh ta nhắc lại: "Cô Levasseur, Florence Levasseur. Làm sao bức ảnh của cô ta lại nằm trong ví thanh tra Vérot? Mối liên quan giữa sự việc bất ngờ này và cô gái đọc sách cho ông Bá tước người Hungary đã bán nhà cho mình là như thế nào?"

Anh ta nhớ đến sự việc bức màn sắt. Anh ta nhớ đến bài báo đăng trên tờ *Tiếng vang nước Pháp*, bài báo nhằm mục đích chống lại anh ta, mà anh ta đã tìm thấy bản thảo trong chính sân nhà mình. Và, quan trọng nhất, anh ta nghĩ đến chuyện cây can gãy được đưa vào phòng làm việc của mình.

Trong lúc đầu óc anh ta đang nỗ lực để hiểu những sự việc này một cách rõ ràng, trong lúc anh ta đang cố gắng xác định vai trò của cô Levasseur, ánh mắt anh ta không rời khỏi bức ảnh, và anh ta cứ lơ đãng nhìn những đường nét xinh đẹp của cái miệng, nụ cười quyến rũ, cần cổ duyên dáng, bờ vai trắng muốt nuột nà.

Cánh cửa đột ngột bật mở và cô Levasseur chạy ào vào phòng. Perenna, đã cho người quản gia lui, đang đưa cốc nước anh ta vừa tự rót lên miệng. Cô lao về phía trước, túm lấy cánh tay anh ta, giật cốc nước ném xuống tấm thảm, làm nó vỡ tan tành thành từng mảnh.

"Ông đã uống chút nào chưa? Ông đã uống chút nào chưa?" Cô hổn hển hỏi, giọng nghẹn lại.

Perenna trả lời: "Chưa, chưa uống. Thế sao?"

Cô Levasseur lắp bắp: "Nước trong chai đó... nước trong chai đó..."

"Thì sao?"

"Có độc!"

Perenna bật dậy khỏi ghế và tới lượt anh ta tóm cánh tay cô Levasseur một cách bạo liệt.

"Cái gì? Có độc! Cô có chắc chắn không? Nói đi!"

Mặc dù bình thường vốn tự chủ, lần này anh ta hoảng hốt hết cả người. Biết về tác động kinh khủng của loại độc chất do những kẻ vô lại mà anh ta đang tấn công sử dụng, hình dung đến xác thanh tra Vérot, xác Hippolyte Fauville và con trai, anh ta biết rằng, mặc dù

bản thân đã rèn luyện để chịu đựng được những liều thuốc độc tương đối lớn, anh ta sẽ vẫn không thể thoát khỏi tác dụng của loại độc chất này. Đó là loại chất độc không tha cho ai, giết chết người ta một cách chắc chắn và chí tử.

Cô gái im lặng. Perenna cao giọng ra lệnh: "Hãy trả lời tôi đi! Cô chắc chắn thế à?"

"Không… chỉ là một ý nghĩ xuất hiện trong đầu óc tôi... một linh cảm... những sự trùng hợp ngẫu nhiên nào đó..."

Như thể cô gái hối hận vì những lời trót nói ra và lúc bấy giờ cố gắng thu lại.

"Nào, nào." Perenna hét lên. "Tôi muốn biết sự thật, cô không chắc chắn nước trong chai này có chứa chất độc à?"

"Không… có thể là..."

"Nhưng, vừa lúc nãy..."

"Tôi tưởng thế. Nhưng không... không!"

"Việc xác định cho chắc chắn rất dễ dàng." Perenna nói, đưa tay ra cầm chai nước.

Cô gái nhanh hơn anh ta, chộp lấy nó, đập một phát vào bàn làm nó vỡ luôn.

"Cô đang làm gì thế?" Anh ta giận dữ hỏi.

"Tôi đã nhầm lẫn. Và bởi vậy không cần thiết phải nghĩ là có gì quan trọng…"

Don Luis vội vã rời khỏi phòng ăn. Theo yêu cầu của anh ta, nước anh ta uống vốn vẫn được lấy từ bình lọc đặt trong phòng để đồ dùng ăn uống ở cuối đoạn hành lang dẫn từ phòng ăn sang bếp rồi ra ngoài. Anh ta chạy tới đó, lấy một chiếc bát úp trên giá, rót nước từ bình lọc vào. Tiếp tục đi theo đoạn hành lang, rẽ ra sân, anh ta gọi Mirza, con chó con đang chơi gần chuồng ngựa.

"Lại đây." Anh ta nói, đặt bát nước trước mặt con chó.

Con chó con bắt đầu uống. Nhưng nó gần như ngay lập tức ngừng lại, đứng bất động, bốn bàn chân căng cứng đờ. Một cơn rùng mình lan khắp cái thân thể nhỏ bé. Con chó cất tiếng rên khàn khàn, lảo đảo hai hay ba vòng, rồi sụp xuống.

“Nó chết rồi.” Perenna nói, sau khi chạm vào con vật.

Cô Levasseur đã đi đến đứng đó cùng anh ta. Anh ta quay sang cô, cộc cằn nói: “Cô đã đúng về việc nước có chất độc... cô đã biết việc đó. Làm sao cô biết việc đó?”

Thở hổn hển, cô gái cố gắng kìm nhịp tim đang đập dồn dập, trả lời: “Tôi trông thấy một con chó con khác uống nước trong phòng để đồ dùng kia. Nó lăn ra chết. Tôi đã nói với anh đánh xe ngựa và anh lái xe. Họ ở đằng kia, trong chuồng ngựa. Rồi tôi chạy đi để bảo ông đề phòng.”

“Nếu sự việc đúng như thế, thì chẳng còn nghi ngờ gì nữa. Tại sao cô lại nói cô không chắc chắn là nước có thuốc độc, khi...”

Người đánh xe ngựa và người lái xe đang rời khỏi chuồng ngựa. Dẫn cô gái đi, Perenna nói: “Chúng ta phải trao đổi về việc này. Chúng ta sẽ đến phòng của cô.”

Họ trở lại chỗ rẽ trên hành lang. Gần phòng để đồ dùng ăn uống có đặt bình lọc nước, một ngả hành lang khác dẫn đến một bậc tam cấp, phía trên bậc tam cấp này là một cánh cửa. Perenna mở cánh cửa. Đó là lối vào các phòng của cô Levasseur. Họ vào một phòng khách.

Don Luis đóng cả cánh cửa bên ngoài lẫn cánh cửa phòng khách.

“Bây giờ thì.” Anh ta nói với giọng kiên quyết. “... Cô và tôi sẽ phải nói chuyện.”

CHƯƠNG 7:
TUYỂN TẬP KỊCH SHAKESPEARE, CUỐN VIII

Hai ngôi nhà nhỏ dành cho người phục vụ, cũng đã lâu đời y như tòa nhà chính, đứng ở tận cùng bên phải và bên trái của bức tường thấp ngăn cách sân trước với quảng trường Palais-Bourbon. Hai ngôi nhà nhỏ này được nối vào tòa nhà chính bởi một dãy nhà phụ, tất cả đều quay mặt ra sân. Một bên là chuồng ngựa, kho cất xe ngựa, kho cất yên cương, và ga ra xe hơi, ngoài cùng là nhà của người gác cổng. Bên kia là phòng giặt, bếp, văn phòng, ngoài cùng là nhà của cô Levasseur.

Ngôi nhà này chỉ có tầng trệt, bao gồm một sảnh vào tối tăm và một căn phòng lớn, hầu hết diện tích được sử dụng làm phòng khách, phần còn lại, được sắp xếp làm phòng ngủ, thực sự chỉ là một khoảng tường thụt vào. Một tấm rèm che đi chiếc giường và bồn rửa tay. Có hai cửa sổ nhìn ra quảng trường Palais-Bourbon.

Đó là lần đầu tiên Don Luis đặt chân vào phòng của cô Levasseur. Mặc dù đầu óc đang bị những vấn đề khác xâm chiếm, anh ta vẫn cảm nhận được sức hấp dẫn của nó. Căn phòng bài trí rất đơn sơ: vài chiếc ghế dựa và ghế bành bằng gỗ gụ cũ kĩ, chiếc bàn viết kiểu đế chế giản dị, chiếc bàn tròn có một chân nặng và đồ sộ, vài giá sách. Nhưng màu sắc tươi tắn của những tấm rèm vải lanh làm cho căn phòng sống động. Trên tường treo các bức họa nổi tiếng chép lại, tranh vẽ các tòa nhà và phong cảnh rực rỡ ánh nắng, các tòa biệt thự của Ý, các ngôi đền ở Sicilia...

Cô gái vẫn đứng. Cô đã lấy lại được bình tĩnh, và khuôn mặt của cô chứa đựng vẻ bí ẩn khó dò, đặc biệt khi cô cố ý tỏ ra buồn bã chán chường, mà Perenna đoán chừng là nhằm che giấu sự phấn

khích và cảnh giác, cùng với những cảm xúc xáo trộn dữ dội ngay cả cô cũng cực kỳ khó kiểm soát.

Ánh mắt cô trông không sợ sệt hay thách thức. Thực sự thì dường như cô không sợ phải giải thích.

Don Luis giữ im lặng một lát. Thật lạ lùng và khó chịu khi trong anh ta xuất hiện cái cảm giác ấy, nhưng đúng là anh ta cảm thấy đôi chút bối rối trước mặt người con gái này, người mà trong thâm tâm anh ta đang đưa ra những sự buộc tội nghiêm trọng nhất. Và, không dám diễn đạt thành lời, không dám nói rõ ràng những gì anh ta đang suy nghĩ, anh ta bắt đầu bằng câu hỏi: "Cô có biết việc xảy ra trong ngôi nhà này vào sáng hôm nay không?"

"Sáng hôm nay ạ?"

"Phải, khi tôi nói chuyện xong trên điện thoại."

"Đến bây giờ thì tôi đã biết. Tôi nghe những người hầu, và nghe ông quản gia kể."

"Không phải từ trước đó?"

"Làm sao tôi biết từ trước đó được?"

Cô gái đang nói dối. Không thể nào mà cô lại đang nói sự thật được. Tuy nhiên, cô trả lời bằng giọng mới bình tĩnh làm sao!

Don Luis tiếp tục: "Tôi sẽ nói cho cô biết một cách ngắn gọn việc đã xảy ra. Tôi đang rời khỏi buồng điện thoại thì bức màn sắt, được giấu trong phần tường phía bên trên vòm cửa, sập xuống trước mặt tôi. Sau khi chắc chắn rằng không thể làm gì được, vì có điện thoại ngay bên cạnh mình, tôi đã quyết định đơn giản là gọi một trong những người bạn của tôi tới giúp đỡ. Tôi đã gọi điện cho Thiếu tá d'Astrignac. Ông ấy ngay lập tức có mặt, và với sự hỗ trợ của ông quản gia, đã đưa tôi ra ngoài. Đó có phải là những gì cô nghe mọi người kể không?"

"Đúng vậy, thưa ông. Trước đấy, tôi đã đi về phòng mình, vì thế tôi không biết về việc xảy ra, cũng như sự có mặt của Thiếu tá d'Astrignac."

"Rất tốt. Tuy nhiên, từ những gì tôi tìm hiểu được sau khi được giải thoát, có vẻ là ông quản gia và, nói chung, tất cả mọi người

sống trong ngôi nhà này, bao gồm cô, đều biết về sự tồn tại của bức màn sắt đó."

"Tất nhiên rồi."

"Vậy làm sao cô biết?"

"Qua Bá tước Malonyi ạ. Ông ấy bảo tôi rằng, trong cuộc cách mạng, bà cố đẳng mẹ ông ấy, lúc đó đang sở hữu ngôi nhà này và có chồng bị xử trảm, đã trốn trong cái hốc tường suốt mười ba tháng. Lúc đó, bức màn sắt được bọc gỗ trông tương tự như những chi tiết bằng gỗ khác của căn phòng."

"Đáng tiếc là đã không ai nói với tôi về nó, vì rốt cuộc thì tôi suýt bị nó nghiến chết."

Khả năng này dường như không khiến cho cô gái xúc động. Cô nói: "Nên xem xét cơ chế hoạt động của nó và xem tại sao nó lại sập xuống. Tất cả đều rất cũ kĩ và vận hành không ra sao."

"Cơ chế hoạt động của nó vẫn hoàn hảo. Tôi đã thử rồi. Nếu nói là một tai nạn thì chưa thỏa đáng."

"Ai có thể gây ra sự việc được chứ, nếu nó không phải là một tai nạn?"

"Một kẻ thù nào đó mà tôi chưa thể nêu tên."

"Nếu thế thì kẻ đó đã bị trông thấy."

"Chỉ duy nhất một người có lẽ đã trông thấy hắn... chính là cô. Cô tình cờ đi ngang qua phòng làm việc của tôi trong lúc tôi đang nói chuyện điện thoại, và tôi nghe thấy tiếng kêu đầy sợ hãi của cô trước tin tức về bà Fauville."

"Vâng, nó khiến tôi bàng hoàng sửng sốt. Tôi thương xót người phụ nữ ấy rất nhiều, cho dù bà có tội hay không."

"Và, khi cô ở gần vòm cửa, với khoảng cách đủ để tay cô với tới cái nút bấm, sự hiện diện của một kẻ xấu xa sẽ không thể thoát khỏi sự chú ý của cô được."

Cô gái không nhìn xuống. Khuôn mặt cô hơi đỏ lên, và cô nói: "Vâng, ít nhất tôi đã phải gặp hắn, vì như tôi nhớ thì tôi rời khỏi phòng làm việc của ông chỉ vài giây trước lúc xảy ra tai nạn."

"Hoàn toàn đúng vậy." Don Luis nói. "Nhưng điều lạ lùng và khó có thể xảy ra là cô đã không nghe thấy tiếng động lớn khi bức màn sắt sập xuống, hay tiếng hét của tôi, hay tiếng tôi đập ầm ầm."

"Hẳn là lúc đó tôi đã đóng cửa phòng làm việc lại rồi. Tôi không nghe thấy gì cả."

"Thế thì tôi nhất định cho rằng lúc đó có kẻ đã trốn trong phòng làm việc của tôi, và kẻ này đã cấu kết với những tên vô lại thực hiện hai vụ giết người tại đại lộ Suchet, vì ngài Cảnh sát trưởng vừa phát hiện ra dưới đệm ghế xô pha của tôi nửa cây can thuộc về một trong những tên vô lại ấy."

Cô gái tỏ vẻ vô cùng ngạc nhiên. Tình tiết mới này dường như thực sự là cô chưa biết. Don Luis tiến đến gần hơn và nhìn thẳng vào mắt cô, nói: "Cô ít nhất cũng phải thừa nhận thật là quá lạ lùng."

"Cái gì quá lạ lùng ạ?"

"Chuỗi các sự kiện này, tất cả đều chống lại tôi. Ngày hôm qua, là bản nháp một bức thư tôi nhặt được ở sân - chính là bản thảo của bài báo đã đăng trên tờ *Tiếng vang nước Pháp*. Sáng hôm nay, đầu tiên là vụ bức màn sắt sập xuống đúng lúc tôi đi bên dưới nó, tiếp theo là việc phát hiện ra cây can, và rồi, một lúc trước, một chai nước có chất độc..."

Cô gái gật đầu, lẩm bẩm: "Vâng, vâng... có một loạt sự kiện..."

"Một loạt sự kiện hết sức quan trọng, nhằm loại bỏ bất kỳ sự nghi ngờ nào." Don Luis nói nốt câu của cô một cách đầy ý nghĩa. "Tôi có thể cảm thấy hoàn toàn chắc chắn về những hành động can thiệp trực tiếp của một kẻ thù táo bạo và tàn nhẫn nhất. Sự hiện diện của hắn ở đây đã được chứng minh. Hắn sẵn sàng ra tay bất cứ lúc nào. Mục tiêu của hắn quá rõ ràng." Don Luis giải thích. "Bằng bài báo nặc danh, bằng nửa cây can đó, hắn chủ định hãm hại tôi và muốn tôi bị bắt. Cho bức màn sắt sập xuống, hắn muốn giết tôi hoặc ít nhất giam tôi trong vài tiếng đồng hồ. Và bây giờ là chất độc, thứ chất độc hèn nhát lén lút giết người, mà hôm nay thì được bỏ vào nước tôi uống và ngày mai sẽ được bỏ vào thức tôi ăn. Tiếp theo sẽ

là dao găm, tiếp theo nữa sẽ là súng lục, là dây thừng, là bất cứ thứ gì, miễn sao tôi biến mất, vì đó là điều chúng muốn: loại bỏ tôi.

Tôi là kẻ thù, là người chúng e sợ, người một ngày nào đó sẽ phát hiện ra bí mật và đút túi hàng trăm triệu franc chúng đang khát thèm. Tôi là người dính mũi vào chuyện của kẻ khác. Tôi đứng gác số tài sản thừa kế của Mornington. Đến lượt tôi phải đau đớn. Bốn nạn nhân đã chết. Tôi sẽ là nạn nhân thứ năm. Vì vậy, Gaston Sauverand quyết định: Gaston Sauverand hoặc cái người đang chế ngự tình hình."

Đôi mắt của Perenna nheo lại.

"Kẻ tòng phạm đang ở đây, trong ngôi nhà này, giữa tất cả mọi thứ, ngay bên cạnh tôi. Hắn đang rình rập tôi. Hắn đang theo dõi từng bước đi của tôi. Hắn đang sống dưới cái bóng của tôi. Hắn đang chờ đợi thời gian và địa điểm để tấn công tôi. Chà, tôi chán ngấy rồi. Tôi muốn biết, tôi sẽ biết, và tôi phải biết. Hắn là ai?"

Cô gái đã lùi lại một chút và đang đứng dựa vào chiếc bàn tròn. Don Luis tiến thêm bước nữa, mắt vẫn không hề rời mắt cô, tìm kiếm trên khuôn mặt bất động đó một dấu hiệu run rẩy của sợ hãi hoặc lo lắng. Anh ta to giọng hơn, nhắc lại: "Ai là kẻ tòng phạm? Ai trong ngôi nhà này đã thề sẽ lấy mạng tôi?"

"Tôi không biết." Cô gái nói. "Tôi không biết. Có lẽ không có âm mưu nào như ông nghĩ, mà chỉ là một loạt những sự trùng hợp ngẫu nhiên..."

Don Luis cảm thấy muốn nói với cô, bằng giọng điệu vốn vẫn dành cho những kẻ mà anh ta coi là kẻ thù của mình: "Cô đang nói dối, cô gái yêu quý ơi, cô đang nói dối. Kẻ tòng phạm chính là cô, người đẹp của tôi ạ. Chỉ có cô nghe được cuộc trò chuyện trên điện thoại giữa tôi với Mazeroux, chỉ có cô mới có thể trợ giúp Gaston Sauverand, đợi hắn trong chiếc xe hơi đỗ chỗ góc đại lộ, và cùng hắn thu xếp đưa nửa trên cây can đến đây. Cô là người đẹp muốn giết tôi, vì lý do nào đó tôi không biết. Bàn tay tấn công tôi trong bóng tối là bàn tay cô, cô thân mến ạ."

Nhưng anh ta không thể đối xử với cô theo cách này, và anh ta điên tiết vì không thể khẳng định sự chắc chắn của mình bằng

những lời lẽ tức giận, phẫn nộ, đến mức phải nắm lấy các ngón tay cô vặn mạnh, trong khi nét mặt cũng như toàn bộ thái độ của anh ta đã kết tội cô thậm chí còn quyết liệt hơn cả những lời lẽ cay đắng nhất.

Don Luis làm chủ lại bản thân, buông tay cô gái ra. Cô gái tự giải thoát mình bằng một động tác vội vã, biểu lộ nỗi căm ghét, ghê tởm. Don Luis nói: "Tốt lắm. Tôi sẽ chất vấn những người hầu. Nếu cần thiết thì tôi sẽ sa thải bất kỳ ai mà tôi nghi ngờ."

"Không, ông đừng làm thế." Cô nói một cách tha thiết. "Ông không được làm thế. Tôi quen biết tất cả bọn họ."

Phải chăng cô sẽ bảo vệ bọn họ? Phải chăng cô đang đầu hàng sự cắn rứt lương tâm vào thời điểm mà thói ngoan cố và lá mặt lá trái của cô sắp sửa khiến cô phải hy sinh một nhóm người hầu mà cô biết rằng có hạnh kiểm không chê trách gì được? Don Luis cảm thấy trong ánh mắt cô nhìn anh ta chất chứa một lời kêu gọi sự thương xót. Nhưng thương xót ai? Người khác? Hay chính bản thân cô?

Họ im lặng hồi lâu. Don Luis, đứng cách cô gái vài bước, suy nghĩ về bức ảnh, ngạc nhiên nhận ra người con gái ở bên ngoài này mang tất cả vẻ đẹp của người trong bức ảnh chân dung, tất cả vẻ đẹp mà anh ta chưa bao giờ nhận ra cho đến tận bây giờ, mà vẻ đẹp đó giờ đây đối với anh ta giống như sự khai sáng. Mái tóc vàng óng ánh vẻ rực rỡ anh ta mới để ý lần đầu tiên. Cái miệng biểu lộ một nét kém vui tươi hơn, có lẽ là một nét khá cay đắng, tuy nhiên vẫn thấy bóng dáng nụ cười. Cái cằm cong thon thon, cái cổ duyên dáng vươn lên trên cổ áo vải lanh, đường nét của đôi vai, tư thế của cánh tay, và hai bàn tay được đặt trên đầu gối: Tất cả đều thật quyến rũ, thật nhẹ nhàng và, theo một cách nào đấy, rất lịch thiệp và khiến người ta yên lòng. Có thể nào người con gái này lại là một kẻ giết người, một kẻ đầu độc?

Don Luis nói: "Tôi quên không nhớ cô nói tên cô là gì rồi. Nhưng cái tên mà cô nói với tôi không phải tên thật."

"Đúng tên thật ạ." Cô gái đáp.

"Tên cô là Florence, Florence Levasseur."

Cô gái giật mình. "Cái gì? Ai nói với ông? Florence? Làm sao ông biết?"

"Đây là bức ảnh chụp cô, với tên cô ghi trên đó gần như không đọc được nữa."

"Ôi!" Cô gái thốt lên, kinh ngạc nhìn thấy bức ảnh. "Tôi không thể tin được! Nó từ đâu ra? Ông có nó từ đâu?" Và cô đột nhiên hỏi: "Ngài Cảnh sát trưởng đưa cho ông, đúng không? Đúng ông ấy rồi, tôi chắc chắn như thế. Tôi chắc chắn bức ảnh này được dùng để nhận dạng tôi và họ cũng đang tìm kiếm tôi. Và lại là ông, lại là ông..."

"Đừng sợ." Don Luis nói. "Bức ảnh chỉ cần thay đổi một chút là không thể nhận dạng được nữa. Tôi sẽ thực hiện việc này. Đừng sợ."

Cô gái không còn lắng nghe anh ta. Cô nhìn chằm chằm vào bức ảnh và lẩm bẩm: "Tôi mới hai mươi tuổi... Tôi đang sống ở Ý. Ồ, tôi mới hạnh phúc vào cái ngày tôi chụp bức ảnh này làm sao! Và tôi đã sung sướng biết bao khi ngắm chân dung mình!... Hồi ấy, tôi nghĩ mình xinh đẹp... Rồi bức ảnh biến mất... Lúc ấy, người ta đã đánh cắp nó, y như đã từng đánh cắp những thứ khác của tôi..."

Và, trầm giọng hơn, cô gái nói tên cô như thể cô đang nói với một người phụ nữ khác, một người bạn bất hạnh, cô nhắc đi nhắc lại: "Florence... Florence..."

Nước mắt chảy dài trên má cô.

"Cô ấy chẳng phải kẻ đi giết người." Don Luis nghĩ. "Mình không thể tin cô ấy lại là tòng phạm được. Tuy nhiên... tuy nhiên..."

Anh ta di chuyển ra xa cô, đi ngang qua căn phòng, từ chỗ cửa sổ đến chỗ cửa ra vào. Những bức vẽ phong cảnh nước Ý treo trên tường thu hút sự chú ý của anh ta. Tiếp theo, anh ta đọc tựa đề các cuốn sách trên giá. Chúng là các tác phẩm của Pháp và của nước ngoài, bao gồm các thể loại tiểu thuyết, kịch, thơ, tiểu luận, cho thấy sở thích đa dạng của người có học thức.

Anh ta trông thấy Racine bên cạnh Dante, Stendhal nằm gần Edgar Allan Poe, Montaigne ở giữa Goethe và Virgile. Và đột nhiên, với cái khả năng phi thường cho phép anh ta, trước bất kỳ một loạt đồ vật nào, cũng quan sát được các chi tiết mà có thể chưa ngay lập

tức hiểu hết ý nghĩa của chúng, anh ta nhận ra rằng một cuốn trong bộ các tác phẩm của Shakespeare, ấn bản tiếng Anh, trông không hoàn toàn giống những cuốn khác. Có điều gì đó khác thường ở cái gáy sách màu đỏ sậm ấy, nó có vẻ cứng đơ đơ, không có các vết rạn và các nếp nhăn hay xuất hiện ở một cuốn sách đã qua sử dụng.

Đó là tập thứ tám. Don Luis rút cuốn sách ra, cẩn thận để không bị nghe thấy.

Anh ta đã không nhầm. Đó là một cuốn sách giả, chỉ là các tấm bìa bao quanh một khoảng rỗng tạo thành một chiếc hộp, do đó tạo thành một chỗ cất giấu rất tốt. Bên trong cuốn sách này, anh ta thấy có giấy viết thư trơn, không dòng kẻ, các loại phong bì, và vài tờ giấy có dòng kẻ thông thường, tất cả đều cùng kích thước, trông như thể được xé ra từ một quyển vở.

Và những tờ giấy có dòng kẻ này đập vào mắt Don Luis ngay lập tức. Anh ta nhớ tờ giấy được sử dụng để viết nháp bài báo đăng trên tờ *Tiếng vang nước Pháp* trông như thế nào. Kiểu kẻ dòng giống hệt nhau, hình dạng và kích thước dường như cũng giống.

Lần lượt nhấc những tờ giấy lên, anh ta thấy, ở tờ cuối cùng, một loạt các dòng chữ và số viết bằng bút chì, trông như những ghi chú vội vã.

Anh ta đọc:

"Ngôi nhà tại đại lộ Suchet.

Lá thư đầu tiên. Đêm Mười lăm tháng Tư.

Thứ hai. Đêm Hai mươi lăm.

Thứ ba và thứ tư. Đêm mùng Năm và Mười lăm tháng Năm.

Thứ năm và vụ nổ. Đêm Hai mươi lăm tháng Năm."

Trong khi nhận thấy mốc thời gian đầu tiên là ngày thực tế và tất cả các mốc thời gian tiếp theo cách nhau một khoảng là mười ngày, Don Luis cũng nhận thấy sự tương đồng giữa chữ viết ở đây và chữ viết ở bản nháp bài báo.

Bản nháp đang nằm trong một cuốn sổ cất trong túi áo anh ta. Bởi vậy mà anh ta có điều kiện xác minh sự giống nhau của hai chữ viết và của hai tờ giấy có dòng kẻ. Anh ta lấy cuốn sổ, mở nó ra. Bản nháp kia không còn ở đó nữa.

"Ối chà!" Anh ta gầm gừ. "Như thế này thì hơi quá!"

Đồng thời, anh ta nhớ rõ ràng rằng khi anh ta gọi điện cho Mazeroux vào buổi sáng, cuốn sổ được bỏ trong túi áo khoác ngoài của anh ta và anh ta đã để áo trên một chiếc ghế dựa gần buồng điện thoại. Lúc đó, cô Levasseur, không biết vì sao, đang lang thang tha thẩn xung quanh phòng làm việc. Cô đã có việc gì?

"Ồ, nữ diễn viên sân khấu ấy!" Perenna tự nhủ, điên tiết với chính bản thân mình. "Cô ta đã lừa mình. Những giọt nước mắt của cô ta, cái vẻ thẳng thắn của cô ta, ký ức dịu dàng của cô ta: tất cả đều vớ vẩn! Cô ta cùng một giuộc, cùng một băng đảng với Marie Fauville và Gaston Sauverand. Cũng giống như bọn họ, cô ta là một kẻ dối trá và là một nữ diễn viên hoàn hảo từ những cử chỉ nhỏ nhặt nhất cho tới từng âm sắc của giọng nói ngây thơ."

Perenna sắp sửa thẳng thừng hạ gục cô gái. Lần này, bằng chứng chẳng thể phủ nhận được. Sợ hãi một cuộc điều tra có thể phơi bày các sự thật về cô, cô không muốn để bản nháp bài báo kia nằm trong tay đối thủ.

Làm sao anh ta, từ thời điểm này, còn nghi ngờ cô không phải là tòng phạm do những kẻ đang liên quan tới vụ Mornington và đang cố gắng loại bỏ anh ta sử dụng? Anh ta không có quyền cho rằng cô đang chỉ đạo cái băng đảng nham hiểm đó ư, và rằng, chỉ huy những kẻ khác với sự táo bạo và trí thông minh của mình, cô đang dẫn dắt cho bọn họ đạt được cái mục đích tối tăm mà bọn họ đang mong muốn?

Vì, xét cho cùng, cô đang tự do, hoàn toàn tự do hành động. Những ô cửa sổ mở ra quảng trường Palais-Bourbon tạo điều kiện hết sức thuận lợi cho cô rời khỏi ngôi nhà khi đêm buông xuống, và vào lại mà chẳng ai hay.

Bởi vậy, hoàn toàn có thể, vào cái đêm xảy ra tội ác kép, cô là một trong số những kẻ đã sát hại Hippolyte Fauville và con trai ông ta. Hoàn toàn có thể cô đã tham gia vào các vụ giết người đó, và thậm chí chất độc đã được tiêm vào nạn nhân bằng chính bàn tay cô, bàn tay nhỏ bé, trắng trẻo, mảnh mai, mà anh ta thấy đang đỡ lấy mái tóc vàng.

Một cơn rùng mình chạy dọc cơ thể. Perenna nhẹ nhàng đặt lại tờ giấy vào trong cuốn sách, đặt lại cuốn sách vào vị trí cũ của nó, và đi đến gần cô gái hơn.

Đột nhiên, anh ta nhận ra mình đang xem xét phần dưới khuôn mặt cô, hình dạng quai hàm cô! Vâng, đó là thứ anh ta đang nỗ lực phỏng đoán, phía dưới đường cong của hai gò má và phía sau đôi môi kia. Gần như chống lại ý chí của anh ta, với nỗi đau đớn âm thầm trộn lẫn sự tò mò đến khổ sở, anh ta cứ nhìn chằm chằm, chằm chằm, sẵn sàng ép buộc đôi môi đang khép kín kia mở ra, để tìm kiếm câu trả lời cho cái câu hỏi đáng sợ vừa xuất hiện trong anh ta.

Hàm răng ấy, hàm răng mà anh ta đang không nhìn thấy, có phải là hàm răng đã để lại những dấu vết kết tội trên quả táo đó? Có phải là những chiếc răng của con cọp đó, những chiếc răng của con thú hoang dã đó: là hàm răng của người con gái này hay của người phụ nữ kia?

Một giả định vô lý, vì các dấu răng đã được công nhận là của Marie Fauville. Nhưng sự vô lý của một giả định liệu có đủ để loại bỏ nó?

Bản thân kinh ngạc trước những cảm xúc khuấy đảo mình, sợ rằng mình có thể phản bội chính mình, Perenna muốn kết thúc cuộc phỏng vấn sớm hơn dự định, và bước đến chỗ cô gái, anh ta nói với cô bằng giọng điệu áp chế, hung hãn: "Tôi yêu cầu sa thải tất cả gia nhân làm việc trong ngôi nhà này. Cô sẽ đưa lương cho họ, trả cho họ các khoản bồi thường mà họ đòi hỏi và tiễn họ luôn trong hôm nay, dứt khoát là thế. Tối hôm nay, một đội ngũ gia nhân khác sẽ đến. Cô sẽ ở đây để đón tiếp họ."

Cô gái im lặng. Perenna bỏ đi, mang theo cái ấn tượng khó chịu mà gần đây đã đánh dấu mối quan hệ của anh ta với Florence. Không khí giữa họ luôn luôn nặng nề và ngột ngạt. Những lời lẽ họ nói ra dường như chẳng bao giờ bày tỏ được những suy nghĩ riêng tư của họ, và hành động của họ thì chẳng tương ứng với lời nói. Theo logic, hoàn cảnh chẳng phải cũng yêu cầu sa thải Florence Levasseur ngay lập tức sao? Tuy nhiên, Don Luis không làm, cũng không hề nghĩ đến điều đó.

Đi về phòng làm việc, anh ta ngay lập tức gọi điện cho Mazeroux và, hạ giọng để phòng bên cạnh không nghe thấy, anh ta nói: "Anh đấy hả, Mazeroux?"

"Vâng."

"Cảnh sát trưởng đã cho tôi tùy ý sử dụng anh chưa?"

"Rồi ạ."

"Vậy thì hãy bảo ông ta rằng tôi đã đuổi tất cả những người hầu của tôi, đồng thời đã cung cấp cho anh tên tuổi của họ, và dặn anh theo dõi họ chặt chẽ. Chúng ta phải tìm kiếm trong số họ tòng phạm của Sauverand. Một việc nữa: Hãy đề nghị Cảnh sát trưởng cho phép anh và tôi lưu lại qua đêm trong ngôi nhà của Hippolyte Fauville."

"Vớ vẩn! Trong ngôi nhà ở đại lộ Suchet?"

"Đúng, tôi có mọi lý do để tin tưởng rằng sẽ có chuyện xảy ra ở đó."

"Chuyện gì?"

"Tôi không biết. Nhưng chắc chắn sẽ có chuyện xảy ra. Và tôi nhất định phải có mặt. Việc này có thể thu xếp được chứ?"

"Thôi được, thưa sếp. Trừ khi ông nhận được tin tức khác, hẹn gặp ông lúc chín giờ tối nay ở đại lộ Suchet."

Perenna không trông thấy cô Levasseur lần nào nữa ngày hôm đó. Buổi chiều, anh ta ra ngoài, và ghé qua phòng hộ tịch, chọn lấy mấy gia nhân: tài xế xe hơi, người đánh xe ngựa, người hầu, đầu bếp... Rồi anh ta tới gặp một người thợ ảnh, người này làm một bản sao bức ảnh chụp cô Levasseur. Don Luis tự mình chỉnh sửa bức ảnh mới, để Cảnh sát trưởng không nhận ra được những đặc điểm thay thế.

Anh ta ăn tối tại một nhà hàng và, vào lúc chín giờ, gặp Mazeroux ở đại lộ Suchet.

Kể từ khi hai cha con Fauville bị sát hại, ngôi nhà được giao cho người gác cổng trông nom. Tất cả các phòng và tất cả các ổ khóa đều bị niêm phong, ngoại trừ cánh cửa bên trong của phòng làm việc, cảnh sát giữ chìa khóa mở cánh cửa này để phục vụ mục đích điều tra.

Phòng làm việc rộng rãi trông vẫn y như trước, tuy nhiên các giấy tờ đã được đem cất đi và trên bàn viết không còn những cuốn sách hay những tập quảng cáo nữa. Một lớp bụi, có thể nhìn thấy rõ ràng dưới ánh đèn điện, phủ trên các đồ đạc bọc da đen và làm bằng gỗ gụ xung quanh căn phòng.

"Chà, Alexandre, anh bạn cũ." Don Luis kêu lên, khi họ đã cảm thấy hoàn toàn thư thái. "Anh nói gì về việc này? Thật khá thú vị, chúng ta lại ở đây, hả? Nhưng, lần này, không có mấy lớp cửa đóng then cài, nhỉ? Nếu bất cứ chuyện gì xảy ra, vào đêm hôm nay, Mười lăm tháng Tư, chúng ta sẽ không cản trở bọn họ. Bọn họ sẽ hoàn toàn tự do hành động. Lần này, tùy ý bọn họ."

Mặc dù là nói đùa, Don Luis vẫn cảm thấy xúc động khác thường khi bản thân anh ta nói như thế, vì nhớ lại hai tội ác kinh hoàng mà anh ta đã không thể ngăn chặn và vì hình ảnh đầy ám ảnh của hai xác chết. Anh ta cũng thực sự xúc động nhớ lại cuộc đấu không khoan nhượng với bà Fauville, sự tuyệt vọng của bà ta và việc bà ta bị bắt.

"Hãy kể cho tôi nghe về bà ta." Anh ta nói với Mazeroux. "Vậy là bà ta đã cố tự tử?"

"Đúng vậy." Mazeroux đáp. "Đã cố hết sức, nhưng bà ta đã phải thực hiện việc ấy theo cái cách mà bà ta hẳn chẳng thích tí nào. Bà ta tự treo cổ mình bằng những dải vải lanh xé ra từ những tấm khăn trải giường và váy áo lót của bà ta, bện vào với nhau. Bà ta được cứu sống nhờ hô hấp nhân tạo. Tôi nghĩ bây giờ thì bà ta đã qua cơn nguy hiểm, nhưng luôn luôn có người ở bên cạnh bà ta, vì bà ta đã thề sẽ lại tự tử."

"Bà ta vẫn chưa thú nhận?"

"Chưa. Bà ta một mực khẳng định mình vô tội."

"Và ở văn phòng công tố viên người ta nghĩ thế nào? Văn phòng Cảnh sát trưởng thì sao?"

"Tại sao họ phải thay đổi quan điểm của mình, hả sếp? Các cuộc điều tra đã xác nhận mọi cáo buộc chống lại bà ta, đặc biệt là đã chứng minh một cách chẳng còn cần bàn cãi gì nữa rằng ngoài bà ta không ai khác có thể động đến quả táo và bà ta chỉ có thể động đến

nó trong khoảng từ mười một giờ đêm tới bảy giờ sáng. Bây giờ thì quả táo mang dấu răng dứt khoát của bà ta rồi. Chả lẽ ông công nhận trên đời này tồn tại hai bộ hàm có thể để lại những vết cắn giống hệt nhau hay sao?"

"Không, không." Don Luis nói, trong lúc nghĩ về Florence Levasseur. "Không, lập luận này không cho phép bàn cãi gì nữa. Chúng ta đã có một sự thật rành rành như ban ngày ở đây, và việc phát hiện được dấu răng kia gần tương đương với việc bắt tận tay day tận mặt. Nhưng thế thì, giữa tất cả những điều này, làm sao chúng ta có thể giải thích sự hiện diện của..."

"Của ai vậy sếp?"

"Không ai cả. Tôi đã có một ý nghĩ khiến tôi lo lắng. Ngoài ra, anh thấy đấy, trong toàn bộ sự việc, tồn tại biết bao nhiêu điểm bất bình thường, những sự trùng hợp ngẫu nhiên kỳ lạ và những sự mâu thuẫn đến mức tôi không dám chắc chắn cái gì vì thực tế của ngày mai có thể sẽ phủ nhận nó."

Họ tiếp tục nói chuyện thêm lúc nữa, nhỏ giọng, xem xét vấn đề trên mọi phương diện.

Tới nửa đêm, họ tắt điện đèn chùm và thỏa thuận thay phiên nhau ngủ.

Và nhiều tiếng đồng hồ trôi qua, giống như họ đã ngồi với nhau lần trước, cũng vẫn âm thanh của những chuyến xe ngựa và xe hơi chạy khuya, vẫn tiếng còi tàu hỏa, vẫn sự tĩnh mịch đó.

Đêm trôi qua mà không có rắc rối gì xảy ra. Rạng đông, cuộc sống bên ngoài lại tiếp tục, và Don Luis, trong lúc thức canh, không nghe thấy bất kỳ tiếng động nào trong phòng ngoại trừ tiếng ngáy đều đều của chiến hữu.

"Lẽ nào mình nhầm được?" Anh ta băn khoăn tự hỏi. "Manh mối trong cuốn Shakespeare đó mang ý nghĩa gì khác chăng? Hay nó nói tới các sự kiện năm ngoái, các sự kiện diễn ra vào những ngày được ghi chép lại?"

Bất chấp tất cả, anh ta cảm thấy bị một nỗi bất an kỳ lạ xâm chiếm khi bình minh bắt đầu le lói qua những ô cửa chớp khép hờ. Hai tuần trước đây, cũng không xảy ra chuyện gì để cảnh báo anh

ta, tuy nhiên đã có hai nạn nhân nằm ngay sát anh ta khi anh ta tỉnh dậy.

Bảy giờ sáng, Don Luis gọi to: "Alexandre!"

"Hả? Gì thế sếp?"

"Anh chưa chết?"

"Là sao? Chết á? Không, thưa sếp, tại sao tôi lại chết?"

"Hoàn toàn chắc chắn chứ?"

"Chà, đó là một câu hỏi hay! Tại sao không phải là ông nhỉ?"

"Ồ, sẽ sớm đến lượt tôi! Xét về trí thông minh của những kẻ vô lại này, không có lý do gì để chúng bỏ qua tôi đâu."

Họ chờ đợi thêm một tiếng đồng hồ. Rồi Perenna mở một cửa sổ và đẩy cánh chớp.

"Alexandre, tôi nói có lẽ anh chưa chết, nhưng chắc chắn là anh trông rất xanh xao."

Mazeroux bật tiếng cười gượng gạo. "Ôi chao, thưa sếp, tôi thừa nhận rằng tôi đã cảm thấy rất kinh khủng khi tôi thức canh ông ngủ."

"Anh sợ à?"

"Sợ đến tận chân tóc. Tôi cứ nghĩ là có chuyện gì đó sẽ xảy ra. Nhưng, sếp ạ, cả ông trông cũng chẳng giống như vừa trải qua quãng thời gian thú vị gì đâu. Phải chăng ông cũng..."

Mazeroux tự động ngừng lời, nhận ra vẻ kinh ngạc tột độ trên gương mặt của Don Luis.

"Có chuyện gì thế, sếp?"

"Nhìn kìa!... Trên bàn... lá thư đó..."

Anh ta nhìn. Trên bàn viết có một lá thư, hay đúng hơn là một tấm thiệp, các cạnh được xé theo lỗ răng cưa, và họ nhìn thấy mặt ngoài của nó, với địa chỉ, con tem, và các dấu bưu điện.

"Anh đã đặt ở đó à, Alexandre?"

"Ông đang đùa hả sếp? Ông thừa biết chỉ có thể là ông thôi."

"Chỉ có thể là tôi... tuy nhiên không phải là tôi."

"Nhưng thế thì..."

Don Luis cầm lấy tấm thiệp và khi xem xét nó, thấy rằng địa chỉ cũng như các dấu bưu điện đã được cạo đi để người ta không thể đọc tên hay địa chỉ người nhận, nhưng nơi gửi và ngày gửi vẫn khá rõ ràng: *"Paris, mùng Bốn tháng Một, 19..."*

"Vậy lá thư này là từ ba tháng rưỡi trước." Don Luis nói.

Anh ta lật mặt bên trong lá thư, thấy độ chục dòng, và ngay lập tức thốt lên: "Chữ ký của Hippolyte Fauville!"

"Và chữ viết của ông ấy." Mazeroux nhận xét. "Nhìn thoáng một cái tôi có thể nhận ra ngay. Không tài nào nhầm lẫn được. Tất cả có nghĩa là gì? Một lá thư do Hippolyte Fauville viết ba tháng trước khi chết?"

Perenna đọc to:

"Người bạn già thân mến của tôi,

Than ôi, tôi chỉ có thể xác nhận những gì tôi đã viết cho ông hôm trước: Các tình tiết đang trở nên phức tạp hơn xung quanh tôi! Tôi chưa biết kế hoạch của bọn chúng là gì, càng chưa biết bọn chúng định thực hiện kế hoạch đó như thế nào, nhưng mọi điều đều cảnh báo tôi rằng sự kết thúc tới rất gần rồi. Tôi có thể trông thấy nó trong mắt cô ấy. Đôi khi cô ấy nhìn tôi mới lạ lùng làm sao!

Ồ, thật nhục nhã! Ai mà nghĩ cô ấy lại có thể thế?

Tôi là một người đàn ông rất bất hạnh, bạn thân mến của tôi."

"Và lá thư được ký tên Hippolyte Fauville." Mazeroux tiếp tục. "Tôi khẳng định với ông rằng thực sự là ông ấy đã viết nó... vào ngày mùng Bốn tháng Một năm nay, cho một người bạn mà chúng ta không biết tên, tuy nhiên chúng ta sẽ tìm ra người này bằng cách nào đó, tôi thề. Và người bạn này chắc chắn sẽ cung cấp cho chúng ta những chứng cứ chúng ta mong muốn."

Mazeroux trở nên phấn khích. "Mà chứng cứ à? Sao, chúng ta không cần chúng! Chúng đã có sẵn ở đây. Chính ông Fauville đã cung cấp chúng: *"Sự kết thúc tới rất gần rồi. Tôi có thể trông thấy nó trong mắt cô ấy."* "Cô ấy" ám chỉ vợ ông ấy, Marie Fauville, và chứng cứ từ người chồng xác nhận tất cả những gì chống lại bà ta mà chúng ta đã biết. Ý kiến của ông thế nào, hả sếp?"

"Anh nói đúng." Perenna lơ đãng đáp lại. "Anh nói đúng, lá thư là bằng chứng quyết định. Có điều..."

"Có điều gì?"

"Kẻ quái quỷ nào mang nó đến đây được? Ai đó ắt hẳn đã vào căn phòng này đêm hôm qua khi chúng ta đang ở đây. Có thể thế ư? Vì, suy cho cùng, chúng ta phải nghe thấy gì chứ. Đó là chuyện khiến tôi kinh ngạc quá."

"Đương nhiên có vẻ là như thế."

"Vậy, việc xảy ra hai tuần trước đã đủ kỳ lạ rồi. Nhưng dù sao lúc ấy chúng ta cũng ở ngoài hành lang khi bọn chúng hành động trong phòng, còn lần này, chúng ta đã ở đây, cả hai chúng ta, ngay sát chính chiếc bàn này. Và, trên chiếc bàn này, đêm hôm qua không có một mẩu giấy nào, mà đến sáng hôm nay chúng ta lại thấy lá thư."

Kiểm tra kĩ lưỡng ngôi nhà, họ không phát hiện được dấu vết để truy tìm nào. Họ sục sạo khắp ngôi nhà từ tầng trên cùng xuống tầng dưới cùng và xác định chắc chắn rằng không có ai đang trốn. Ngoài ra, giả sử như có ai đang trốn, thì làm sao kẻ này lại lọt vào phòng mà không khiến họ chú ý chứ? Không có câu trả lời nào cho câu hỏi đó cả.

"Chúng ta sẽ không tìm kiếm nữa." Perenna nói. "Không ích gì. Những vấn đề kiểu như thế này, rồi một ngày ánh sáng sẽ lọt vào qua một vết nứt vô hình và mọi thứ sẽ dần dần trở nên rõ ràng. Hãy mang lá thư đưa cho Cảnh sát trưởng, báo cáo với ông ta về tình hình đêm hôm qua, và xin phép ông ta để cả hai chúng ta trở lại đây đêm Hai mươi lăm tháng Tư. Sẽ có bất ngờ khác xảy ra đêm hôm đó, và tôi háo hức muốn biết liệu chúng ta có nhận được lá thư thứ hai qua trung gian của bậc hiền nhân nào hay không."

Họ đóng các cánh cửa và rời khỏi ngôi nhà.

Trong khi họ đang đi bộ theo hướng tay phải, về phía ga tàu điện ngầm La Muette, để bắt taxi, Don Luis tình cờ quay đầu nhìn đường vì họ đã đến cuối đại lộ Suchet. Một người đàn ông đạp xe ngang qua họ. Don Luis chỉ kịp trông thấy bộ mặt mày râu nhẵn nhụi của gã và cặp mắt long lanh của gã hướng chằm chằm vào anh ta.

"Cẩn thận!" Anh ta hét lên, đẩy Mazeroux đột ngột tới mức viên Trung úy mất thăng bằng.

Gã đàn ông giơ thẳng cánh tay ra, bàn tay cầm một khẩu súng lục. Một tiếng súng vang lên. Viên đạn rít qua tại Don Luis, nhưng trước đó anh ta đã nhanh nhẹn hất đầu tránh.

"Đuổi theo hắn!" Anh ta gầm lên. "Anh không bị thương chứ, Mazeroux?"

"Không, thưa sếp."

Cả hai lao vào truy đuổi, hét to để được hỗ trợ. Nhưng, lúc đó còn đang sáng sớm, không có nhiều người qua lại trên những đại lộ rộng rãi ở khu vực này của thành phố. Gã đàn ông, đang nhanh chóng đạp xe đi, tăng khoảng cách giữa gã và họ, rẽ xuống đường Octave-Feuillet, và mất hút.

"Được, đồ vô lại, tao sẽ tóm cổ mày!" Don Luis gầm gừ, từ bỏ cuộc rượt đuổi vô ích.

"Nhưng ông thậm chí chưa biết hắn là ai mà, sếp."

"Có, tôi biết, là hắn đấy."

"Ai cơ?"

"Gã đàn ông với cây can gỗ mun. Hắn đã cạo sạch sẽ râu của mình, nhưng mặc dù vậy tôi vẫn biết đấy là hắn. Đấy là gã đàn ông đã bắn bừa vào chúng ta sáng hôm qua, từ đầu cầu thang trong ngôi nhà của gã ở đại lộ Richard-Wallace, kẻ đã bắn chết Chánh Thanh tra Ancenis. Quân đê tiện! Làm sao hắn biết tôi đã lưu lại qua đêm trong ngôi nhà của Fauville? Tôi đã bị bí mật theo dõi chăng? Nhưng bởi ai? Tại sao? Và bằng cách nào?"

Mazeroux ngẫm nghĩ, rồi nói: "Sếp, ông hãy nhớ ông đã gọi điện cho tôi vào buổi chiều để hẹn tôi. Có thể, mặc dù hạ giọng rồi, ông vẫn bị người nào đó ở chỗ ông nghe trộm."

Don Luis không trả lời. Anh ta nghĩ về Florence.

Sáng hôm đó, cô Levasseur không mang thư từ đến cho Don Luis và anh ta cũng không gọi cô. Vài lần, anh ta bắt gặp cô chỉ đạo đám gia nhân mới. Sau đó, cô hắn đã trở về phòng mình, vì anh ta không trông thấy cô nữa.

Buổi chiều, anh ta rung chuông gọi xe hơi và yêu cầu lái tới ngôi nhà trên đại lộ Suchet, để cùng Mazeroux, theo lệnh của Cảnh sát trưởng, thực hiện một cuộc lục soát không đạt được kết quả gì.

Anh ta trở về lúc mười giờ. Viên Trung úy điều tra và anh ta cùng nhau ăn tối. Sau đó, cũng muốn kiểm tra ngôi nhà của gã đàn ông với cây can gỗ mun, anh ta lại lên xe, vẫn có Mazeroux bên cạnh, và bảo người tài xế lái tới đại lộ Richard-Wallace.

Xe vượt sông Seine, chạy dọc theo hữu ngạn.

"Nhanh hơn nào." Don Luis nói với người tài xế mới của mình qua ống nói. "Tôi quen đi tốc độ cao."

"Một ngày đẹp trời, ông sẽ bị lật xe đấy, sếp." Mazeroux nói.

"Đừng sợ." Don Luis đáp lại. "Tai nạn xe hơi dành riêng cho những kẻ ngu ngốc thôi."

Họ đến quảng trường Alma. Xe rẽ trái.

"Chạy thẳng!" Don Luis hét. "Lên quảng trường Trocadéro."

Chiếc xe lùi lại. Nhưng đột nhiên nó lảo đảo ba, bốn lần trên đường, lao lên vỉa hè, đâm vào một cái cây và lật nghiêng.

Vài giây sau, hàng chục người đã đứng xúm xung quanh. Họ đập vỡ kính cửa sổ và mở cửa xe. Don Luis là người đầu tiên bước ra.

"Không có gì đâu." Anh ta nói."Tôi ổn. Còn anh, Alexandre?"

Mọi người giúp viên Trung úy thoát ra ngoài. Anh ta bị bầm tím mấy chỗ và hơi đau, nhưng không có thương tích gì nghiêm trọng.

Chỉ người tài xế là bị văng khỏi ghế lái, nằm bất động trên vỉa hè, đầu đang chảy máu. Anh ta được khiêng vào một cửa hiệu dược phẩm, mười phút sau thì tử vong.

Mazeroux đã vào cửa hiệu dược phẩm cùng nạn nhân tội nghiệp, và, cảm thấy khá choáng váng, được cho uống một liều thuốc có tác dụng an thần. Khi anh ta quay lại chỗ chiếc xe, anh ta thấy hai viên cảnh sát đang ghi chép các chi tiết của vụ tai nạn vào sổ và thu thập chứng cứ từ những người đứng xem, nhưng thủ lĩnh của anh ta không còn ở đó nữa.

Thực tế, Perenna đã bắt ngay một chiếc taxi và yêu cầu tài xế chở mình về nhà với tốc độ nhanh nhất có thể. Tới quảng trường,

anh ta ra khỏi xe, chạy qua cổng, băng ngang sân, rồi đi xuôi theo hành lang dẫn đến khu vực của cô Levasseur. Anh ta nhảy lên các bậc thềm, gõ cửa và bước ngay vào mà không cần chờ đợi người ra mở cửa.

Cánh cửa căn phòng được sử dụng làm phòng khách mở ra và Florence xuất hiện. Anh ta đẩy cô trở lại bên trong phòng, nói với giọng giận dữ, phẫn nộ: "Thế là đã xong việc nhé. Vụ tai nạn đã xảy ra. Và không ai trong số các gia nhân cũ có thể hành động, vì họ chẳng còn ở đây và vì buổi chiều tôi đã ra ngoài bằng xe hơi. Vì vậy, hẳn phải vào cuối ngày, khoảng từ sáu đến chín giờ, kẻ nào đó đã vào ga ra giữa đi ba phần tư thước lái."

"Tôi không hiểu. Tôi không hiểu." Florence nói với vẻ mặt sợ hãi.

"Cô hoàn toàn hiểu rằng tòng phạm của những kẻ lưu manh kia không thể là một trong số các gia nhân mới, và cô cũng hoàn toàn hiểu rằng nhiệm vụ nhất định phải thành công và nó đã thành công, hơn cả hy vọng của bọn chúng. Có một nạn nhân đấy, người chịu bất hạnh thay cho tôi."

"Nhưng hãy nói cho tôi biết chuyện gì xảy ra vậy, thưa ông? Ông đang làm tôi sợ! Tai nạn gì? Tai nạn gì ạ?"

"Chiếc xe hơi bị lật. Người tài xế đã chết."

"Ôi." Florence nói. "Thật khủng khiếp quá! Và ông nghĩ rằng tôi có thể... Ôi, đã chết, thật kinh khủng làm sao! Con người tội nghiệp!"

Giọng của cô nhỏ dần. Cô đang đứng đối diện Perenna, sát với anh ta. Xanh xao và choáng váng, cô nhắm mắt lại, loạng choạng.

Anh ta đỡ lấy cô khi cô ngã xuống. Cô cố gắng thoát ra, nhưng không đủ sức. Anh ta đặt cô ngồi xuống một chiếc ghế dựa, trong lúc cô rên rỉ nhắc đi nhắc lại: "Con người tội nghiệp! Con người tội nghiệp!"

Một cánh tay vẫn đỡ dưới đầu cô gái, tay kia anh ta rút chiếc khăn mùi soa lau vầng trán ướt đẫm mồ hôi của cô, và đôi má xanh xao đang giàn giụa nước mắt.

Hẳn là cô đã hoàn toàn bất tỉnh, vì cô chấp nhận sự chăm sóc của Perenna mà không có bất kỳ sự phản kháng nào. Còn anh ta,

thôi không chuyển động nữa, bắt đầu hồi hộp kiểm tra cái miệng ở ngay trước mắt mình, cái miệng với cặp môi bình thường rất đỏ, lúc bấy giờ nhợt nhạt không còn chút máu nào.

Nhẹ nhàng lướt một ngón tay trên từng bờ môi, và cứ mạnh dần mạnh dần, anh ta tách chúng, như người ta tách những cánh hoa và hai hàm răng hiện ra.

Hai hàm răng rất quyến rũ, khuôn răng đẹp và trắng tinh, có lẽ nhỏ hơn một chút so với răng của bà Fauville, có lẽ cũng được sắp xếp theo một đường cong rộng hơn. Nhưng Perenna biết gì chứ? Ai mà khẳng định được rằng răng họ sẽ không để lại những vết cắn như nhau? Đấy là một giả định không chắc có thực, một điều huyền diệu không thể xảy ra, anh ta biết vậy. Tuy nhiên, tất cả các tình tiết đều chống lại cô gái và cho thấy cô là kẻ táo bạo, độc ác, không biết mủi lòng và khủng khiếp nhất trong số các tội phạm.

Hơi thở của cô đều đặn lại. Anh ta cảm nhận hơi thở thơm mát của cô, say như hương hoa hồng. Bất chấp bản thân, anh ta cúi xuống, rất gần, gần đến mức anh ta thấy chóng mặt và đã phải rất cố gắng mới đặt được đầu của cô gái lên lưng ghế và rời mắt khỏi khuôn mặt đẹp đẽ đó với cặp môi hé mở.

Anh ta đứng dậy, đi ra ngoài.

CHƯƠNG 8:
BƯU ĐIỆN CỦA QUỶ

Trong tất cả các sự kiện này, công chúng chỉ biết đến vụ tự tử bất thành của bà Fauville, vụ bắt giữ và trốn thoát của Gaston Sauverand, kẻ giết Chánh Thanh tra Ancenis, và việc phát hiện ra bức thư do Hippolyte Fauville viết. Nhưng như thế đã đủ để đánh thức lại sự tò mò của công chúng, vì công chúng vốn hết sức bối rối trước vụ Mornington và quan tâm sâu sắc tới mọi hành động, dù chỉ nhỏ nhặt nhất, của Don Luis Perenna, người mà họ khăng khăng nhầm là Arsène Lupin.

Tất nhiên, công chúng tin tưởng rằng anh ta đã tóm cổ được trong chốc lát gã đàn ông với cây can gỗ mun. Họ cũng biết rằng anh ta đã cứu mạng Cảnh sát trưởng, và rằng, cuối cùng, việc chính anh ta đề nghị lưu lại qua đêm trong ngôi nhà trên đại lộ Suchet đã khiến anh ta trở thành người nhận lá thư nổi tiếng của Hippolyte Fauville. Và tất cả những điều này làm cho sự phấn khích của công chúng tăng lên kinh khủng.

Nhưng, đối với bản thân Don Luis Perenna, những vấn đề đặt ra mới phức tạp và phiền hà hơn biết mấy! Chưa kể tới những thông tin tố cáo trong bài báo nặc danh, trong khoảng thời gian bốn mươi tám tiếng đồng hồ ngắn ngủi, đã có ít nhất bốn nỗ lực sát hại anh ta: bức màn sắt, chất độc, vụ bắn súng trên đại lộ Suchet, và vụ tai nạn xe hơi xảy ra do cố ý.

Không thể phủ nhận được vai trò của Florence trong chuỗi các nỗ lực này. Và, giờ đây, mối quan hệ giữa cô với những kẻ đã giết cha con nhà Fauville được chứng minh một cách thích đáng bằng mẩu ghi chú cất giấu trong cuốn thứ tám tuyển tập kịch Shakespeare, khi hai cái chết nữa được bổ sung thêm vào danh sách đáng buồn kia:

cái chết của Chánh Thanh tra Ancenis và của người tài xế. Làm thế nào để mô tả và giải thích sự tham gia của cô gái bí ẩn trong tất cả những tai họa này?

Thật kỳ lạ, cuộc sống vẫn diễn ra bình thường tại ngôi nhà ở quảng trường Palais-Bourbon, y như thể không có chuyện gì xảy ra cả. Mỗi buổi sáng, Florence Levasseur phân loại thư từ gửi cho Don Luis, trong lúc anh ta cũng có mặt trong phòng, và đọc to các bài báo đề cập đến anh ta, hoặc các bài báo liên quan đến vụ Mornington.

Không xuất hiện bất kỳ lời lẽ bóng gió nào về cuộc chiến khốc liệt được tiến hành chống lại anh ta suốt hai ngày qua. Như thể thỏa ước ngừng bắn đã được tuyên bố giữa họ, và kẻ thù xem ra đang tạm dừng các cuộc tấn công. Don Luis cảm thấy thoải mái, tính mạng chẳng còn bị đe dọa, và anh ta nói chuyện với cô gái với vẻ lãnh đạm, như có thể nói chuyện với bất kỳ người nào.

Nhưng anh ta tìm hiểu cô mà không để bị cô chú ý lại một cách quan tâm mới hăm hở làm sao! Anh ta theo dõi nét mặt của cô, vừa điềm tĩnh vừa tha thiết, và sự nhạy cảm đau đớn ẩn dưới lớp mặt nạ bình thản, khó kiểm soát, thường xuyên được bộc lộ ra qua đôi môi và cánh mũi run run.

"Cô là ai? Cô là ai?" Don Luis cảm thấy muốn thốt lên câu hỏi ấy. "Cô gái hiểm độc, sẽ không có gì khiến cô hài lòng ngoài việc ra tay giết người ư? Và cô cũng muốn tôi chết hay sao, để đạt được mục đích của cô? Cô từ đâu đến và cô làm việc cho ai?"

Sau khi suy nghĩ, anh ta tin tưởng một cách chắc chắn rằng anh ta đã giải đáp được vấn đề mình bận tâm bấy lâu nay... tức là mối liên hệ bí ẩn giữa sự hiện diện của anh ta trong ngôi biệt thự ở quảng trường Palais-Bourbon này và sự hiện diện của người phụ nữ rõ ràng đang trút nỗi hận thù lên anh ta.

Bây giờ thì anh ta hiểu không phải tình cờ mà anh ta mua được ngôi nhà. Để đi tới việc mua bán ngôi nhà, anh ta đã bị thuyết phục bởi một lời mời ẩn danh, đến tay anh ta dưới dạng một bản cáo bạch được đánh máy. Lời mời này xuất phát từ đâu, nếu không phải từ Florence, người mong muốn lôi kéo anh ta lại gần nhằm mục đích theo dõi và gây chiến với anh ta?

"Đúng." Don Luis nghĩ. "Sự thực nằm ở đó. Là người có khả năng sẽ thừa kế tài sản của Cosmo Mornington, và là nhân vật nổi bật trong vụ án, mình là kẻ thù của bọn chúng, và bọn chúng đang cố gắng loại bỏ mình như đã loại bỏ các đối tượng khác. Và chính Florence đang có hành động chống lại mình. Chính cô ta là kẻ sát nhân.

Mọi điều đều chống lại cô ta, không có gì biện hộ cho cô ta cả. Cặp mắt ngây thơ của cô ta ư? Giọng nói chân thành của cô ta ư? Nhân phẩm trong sáng của cô ta? Và rồi? Phải, rồi gì nữa? Những phụ nữ sở hữu cùng nét mặt thẳng thắn đó, mà ra tay giết người chẳng cần lý do, gần như chỉ vì thích thú, mình chưa bao giờ gặp ư?"

Don Luis giật mình kinh hãi, nhớ tới Dolorès Kesselbach. Nguyên nhân nào khiến đầu óc anh ta cứ liên hệ hai người phụ nữ này với nhau ở vào mọi thời điểm? Anh ta đã yêu một kẻ trong số họ, con quỷ Dolorès đó, và đã bóp cổ nàng ta bằng chính đôi bàn tay mình. Phải chăng bây giờ số phận lại dẫn anh ta đến trước một tình yêu cũng giống như thế và một vụ giết người tương tự?

Khi Florence đi chỗ khác, anh ta cảm thấy hài lòng và có thể thở dễ dàng hơn, y như được giải phóng khỏi một gánh nặng nặng trĩu, nhưng anh ta sẽ chạy tới bên cửa sổ và nhìn cô đi ngang qua sân, và cứ đứng yên chờ đợi cô gái có hơi thở thơm tho mà anh ta từng cảm nhận trên khuôn mặt mình tiếp tục đi qua đi lại.

Một buổi sáng, cô gái bảo Don Luis: "Các báo nói sẽ là đêm hôm nay."

"Đêm hôm nay?"

"Vâng." Cô đáp, đưa cho anh ta xem bài đăng trên một trong số các tờ báo. "Hôm nay là ngày Hai mươi lăm. Theo thông tin của cảnh sát, họ nói do ông cung cấp, cứ mười ngày sẽ lại có một lá thư được chuyển đến ngôi nhà ở đại lộ Suchet, và ngôi nhà sẽ bị nổ tung vào ngày mà lá thư thứ năm, đồng thời là lá thư cuối cùng, được chuyển đến."

Cô gái đang thách thức Don Luis chăng? Cô muốn anh ta phải hiểu rằng, dù bất cứ điều gì xảy ra, dù bất cứ trở ngại nào xuất

hiện, các lá thư sẽ vẫn được chuyển đến, các lá thư bí ẩn đã được tiên đoán trước trong danh sách anh ta tìm thấy trong cuốn thứ tám của tuyển tập kịch Shakespeare?

Anh ta chăm chăm nhìn cô. Cô không hề nao núng. Anh ta trả lời: "Đúng vậy, sẽ là đêm hôm nay. Tôi sẽ có mặt ở đó. Sẽ không có gì trên đời này ngăn cản tôi được."

Cô gái định đáp lại, nhưng một lần nữa đã kiềm chế cảm xúc của mình.

Ngày hôm đó, Don Luis luôn luôn cảnh giác. Anh ta ăn trưa và ăn tối bên ngoài, hẹn Mazeroux bố trí canh gác quảng trường Palais-Bourbon.

Suốt buổi chiều, cô Levasseur không rời khỏi nhà. Đến tối, Don Luis yêu cầu người của Mazeroux theo dõi bất kỳ ai có thể ra khỏi ngôi nhà.

Mười giờ, viên Trung úy gặp Don Luis tại phòng làm việc của Hippolyte Fauville. Phó phòng Điều tra Weber và hai nhân viên mặc thường phục đến cùng anh ta.

Don Luis kéo Mazeroux sang một bên. "Bọn họ không tin tưởng tôi. Thừa nhận điều đó đi."

"Không. Miễn là ngài Desmalions còn chỉ huy, bọn họ không thể làm gì chống lại ông. Chỉ có điều, Weber khẳng định... và ông ta chẳng phải người duy nhất... rằng ông tự dựng lên tất cả các sự việc này."

"Với mục đích gì?"

"Với mục đích tạo ra bằng chứng chống lại Marie Fauville và khiến bà ta bị kết tội. Nên tôi đã đề nghị Phó phòng Điều tra và hai nhân viên nữa cùng đến đây. Sẽ có bốn người chúng tôi làm chứng cho sự trung thực của ông."

Tất cả vào vị trí của mình. Hai viên cảnh sát thay phiên nhau ngồi thức canh.

Lần này, sau khi xem xét kĩ lưỡng căn phòng nhỏ mà con trai của Fauville từng ngủ, họ khóa và chốt tất cả các cửa và các cánh chớp. Mười một giờ, họ tắt chùm đèn điện.

Don Luis và Weber hầu như không hề ngủ.

Đêm trôi qua mà không xảy ra bất kỳ sự cố nào.

Nhưng, vào lúc bảy giờ sáng, khi các cánh chớp được mở ra, họ trông thấy có một lá thư trên bàn. Đã có một lá thư trên bàn, y như lần trước!

Khi khoảnh khắc sững sờ đầu tiên qua đi, viên Phó phòng Điều tra cầm lấy lá thư. Mệnh lệnh của ông ta là không được đọc nó và không để bất kỳ ai khác đọc nó.

Đây là lá thư do báo chí đăng tải, và báo chí cũng đăng tải tuyên bố xác nhận của các chuyên gia rằng chữ viết trong lá thư là của Hippolyte Fauville:

"Tôi đã trông thấy hắn! Ông hiểu, phải không, bạn thân mến của tôi? Tôi đã trông thấy hắn! Hắn lúc ấy đang đi bộ dọc theo một lối mòn trong công viên Boulogne, cổ áo khoác dựng lên và mũ trùm tai. Tôi không nghĩ hắn trông thấy tôi. Nhưng tôi nhận ra hắn ngay lập tức. Tôi biết cái tay cầm bằng bạc của cây can gỗ mun của hắn. Không có gì phải nghi ngờ, đó là hắn, tên vô lại!

Vậy hắn đang ở Paris, bất chấp lời hắn hứa. Gaston Sauverand đang ở Paris! Ông có hiểu ý nghĩa khủng khiếp của thực tế đó không? Nếu hắn đang ở Paris, nghĩa là hắn dự định hành động. Nếu hắn đang ở Paris, nghĩa là tôi cầm chắc cái chết. Ồ, nỗi đau đớn mà tôi sẽ phải chịu đựng dưới bàn tay hắn! Hắn đã cướp đi hạnh phúc của tôi rồi, và bây giờ thì hắn muốn cướp đi tính mạng của tôi. Tôi đang lo sợ."

Vậy Fauville biết rằng Gaston Sauverand, gã đàn ông với cây can gỗ mun đó, đang mưu đồ sát hại ông ta. Fauville tuyên bố điều ấy một cách hết sức chắc chắn, bằng bằng chứng do chính tay ông ta viết, và, ngoài ra, lá thư, củng cố thêm những lời khai của Gaston Sauverand lúc bị bắt giữ, cho thấy hai người đàn ông vốn có quan hệ với nhau, nhưng họ không còn là bạn bè nữa, và Gaston Sauverand từng hứa sẽ không bao giờ tới Paris.

Thế là, một chút ánh sáng đã chiếu vào bóng tối của vụ Mornington. Nhưng, mặt khác, bí ẩn về lá thư được phát hiện trên chiếc bàn trong căn phòng làm việc mới kỳ lạ làm sao chứ!

Năm người đàn ông đã liên tục canh chừng năm người đàn ông thông minh nhất có thể tìm thấy trên đời này. Tuy nhiên, vào đêm hôm đó, đêm Hai mươi lăm tháng Tư, một bàn tay không biết của ai, đã đưa lá thư vào bên trong một căn phòng với các cửa ra vào cũng như cửa sổ được chốt khóa kĩ càng mà không khiến họ nghe thấy bất cứ âm thanh nào, không phát hiện bất cứ dấu hiệu nào cho thấy chốt hoặc khóa các cửa bị động đến.

Giả thiết về một lối ra vào bí mật được nêu lên ngay lập tức, nhưng phải bị loại bỏ sau cuộc khám xét kĩ càng các bức tường và cuộc phỏng vấn người thầu khoán đã xây dựng ngôi nhà, theo bản thiết kế của chính Fauville, từ vài năm trước.

Không cần thiết nhắc lại một lần nữa những gì tôi có thể mô tả là sự bối rối của công chúng. Sự việc xảy ra, trong tình huống ấy, mang dáng dấp một mánh khóe ảo thuật. Người ta những muốn nhìn nhận nó như trò giải trí của một ảo thuật gia cực kỳ tài ba khéo léo nào đó, chứ chẳng phải hành động của một người dùng đến các phương pháp vẫn còn bí ẩn hoàn toàn.

Tuy nhiên, trí thông minh của Don Luis Perenna được biện hộ một cách đặc biệt, vì sự việc được chờ đợi xảy ra đã xảy ra vào ngày Hai mươi lăm tháng Tư, cũng giống như vào ngày Mười lăm. Chuỗi sự việc này sẽ tiếp tục vào ngày mùng Năm tháng Năm chăng? Không ai nghi ngờ gì điều đó, vì Don Luis khẳng định thế rồi và vì mọi người đều cảm thấy rằng Don Luis không thể nào nhầm lẫn. Suốt đêm mùng Năm tháng Năm, một đám đông tập trung trên đại lộ Suchet, và tất cả các thành phần ngồi lê đôi mách, các đối tượng thích hoạt động về đêm đã lũ lượt kéo đến để nghe những tin tức mới nhất.

Cảnh sát trưởng, rất ấn tượng trước hai sự việc kỳ diệu đầu tiên, quyết tâm tận mục sở thị vụ tiếp theo, và trực tiếp có mặt vào đêm thứ ba.

Ông ta đến cùng một số thanh tra, bố trí họ ở ngoài vườn, trong hành lang, và trên gác xép áp mái. Bản thân ông ta chốt dưới tầng trệt với Weber, Mazeroux, và Don Luis Perenna.

Họ kỳ vọng để rồi thất vọng và đây là lỗi của ông Desmalions. Mặc dù Don Luis đã bày tỏ ý kiến phản đối, cho rằng thí nghiệm như

thế là vô ích, Cảnh sát trưởng vẫn quyết định không tắt đèn điện, để xem liệu ánh sáng có ngăn cản điều kỳ diệu xảy ra hay không. Trong hoàn cảnh này, không lá thư nào có thể xuất hiện, và thực tế đã không xuất hiện lá thư nào. Điều kỳ diệu, cho dù là một tiết mục ảo thuật hay là một mưu chước của kẻ tội phạm, rõ ràng cần tới sự giúp đỡ ân cần của bóng tối.

Do đó, mười ngày đã bị mất, và họ luôn luôn tin tưởng là người đưa thư hiểm ác dám lặp lại nỗ lực của mình, chuyển đến lá thư bí ẩn thứ ba.

◇

Vào ngày Mười lăm tháng Năm, sự chờ đợi quay lại, trong khi vẫn đám đông cũ tụ tập bên ngoài đường, một đám đông hồi hộp, nín thở, những âm thanh khẽ khàng nhất cũng khiến họ xôn xao cả lên, còn không họ hết sức im lặng, giương mắt nhìn chằm chằm vào ngôi nhà của gia đình Fauville.

Lần này, đèn được tắt. Nhưng Cảnh sát trưởng vẫn giữ bàn tay trên công tắc điện. Mười lần, hai mươi lần, ông ta cứ bất thình lình bật đèn lên. Không có gì trên bàn. Những âm thanh khiến ông ta chú ý thực ra chỉ là tiếng cót két của đồ nội thất hoặc cử động của một người nào đó trong số các nhân viên đi cùng ông ta.

Bỗng nhiên, tất cả đều thốt kêu lên. Có cái gì đó khác thường, một tiếng sột soạt, đã làm gián đoạn sự im lặng.

Ông Desmalions ngay lập tức bật đèn. Ông ta kêu lên. Một lá thư không nằm ở trên bàn, nhưng nằm bên cạnh bàn, trên sàn nhà, trên thảm.

Mazeroux làm dấu thánh giá. Mấy viên thanh tra nhợt nhạt như xác chết.

Ông Desmalions nhìn Don Luis, anh ta lẳng lặng gật đầu.

Họ kiểm tra tình trạng ổ khóa và then cài. Không có gì suy suyển.

Cũng vào ngày hôm đó, nội dung của lá thư đã đền bù cho cách đưa thư thực sự khác thường. Nó xua tan toàn bộ những nghi ngờ vốn vẫn bao trùm vụ án mạng kép trên đại lộ Suchet.

Một lần nữa có chữ ký của viên kỹ sư, từ đầu đến cuối do chính tay ông ta viết, vào ngày mùng Tám tháng Hai, với địa chỉ không rõ ràng, lá thư cho biết:

"Không, bạn thân mến của tôi, tôi sẽ không cho phép mình bị giết giống như một con cừu bị dẫn đến lò mổ. Tôi sẽ bảo vệ bản thân, tôi sẽ chiến đấu tới giây phút cuối cùng. Tình hình gần đây đã thay đổi. Bây giờ thì tôi có bằng chứng, những bằng chứng không thể phủ nhận. Tôi nắm trong tay các lá thư được trao đổi giữa bọn họ. Tôi biết rằng bọn họ vẫn yêu nhau như ban đầu, rằng bọn họ muốn lấy nhau, và rằng bọn họ sẽ không để bất cứ lý do gì ngăn cản bọn họ. Những dòng chữ được viết, hãy hiểu điều tôi nói, những dòng chữ được viết bằng chính tay Marie: "Kiên nhẫn nhé, Gaston của em. Sự can đảm của em tăng lên từng ngày. Đó là lỗi của anh ta, người chen chân đứng vào giữa chúng ta. Anh ta sẽ biến mất."

Bạn thân mến của tôi, nếu tôi thua trong trận chiến đấu này, ông sẽ tìm thấy các lá thư (và toàn bộ bằng chứng mà tôi đã thu thập để chống lại quân khốn kiếp đó) trong két sắt nằm đằng sau chiếc tủ kính nhỏ. Rồi hãy trả thù cho tôi. Tạm biệt. Mà cũng có thể là giã biệt."

Lá thư được viết như thế. Hippolyte Fauville từ dưới mộ đã vạch mặt chỉ tên, buộc tội vợ mình. Từ dưới mộ, ông ta đã cung cấp đáp án cho câu đố và giải thích lý do tại sao tội ác được thực hiện: Marie Fauville và Gaston Sauverand yêu nhau.

Chắc chắn bọn họ có biết về di chúc của Cosmo Mornington, vì bọn họ đã bắt đầu bằng việc loại bỏ Cosmo Mornington, và sự háo hức muốn nắm trong tay số tài sản kếch xù kia khiến bọn họ đẩy nhanh bi kịch. Nhưng ý tưởng giết người nảy sinh trước hết từ thứ cảm xúc sâu xa, xưa cũ hơn: Marie Fauville và Gaston Sauverand yêu nhau.

Còn lại một câu hỏi vẫn cần có câu trả lời: Ai là người được gửi thư và được Hippolyte Fauville trao nhiệm vụ báo thù cho cái chết của ông ta, và ai, thay vì đơn giản giao các lá thư cho cảnh sát, đã

sử dụng tài khéo léo của mình để giao các lá thư bằng phương pháp quỷ quyệt nhất? Phải chăng người ấy cũng muốn lánh mặt để đảm bảo lợi ích riêng?

Marie Fauville đã trả lời tất cả các câu hỏi này theo cách bất ngờ nhất, tuy nó hoàn toàn phù hợp với những lời bà ta đe dọa từ trước. Một tuần sau, sau cuộc đối chất dài mà bà ta bị ép nêu tên người bạn cũ của chồng, trong khi bà ta vẫn bướng bỉnh im lặng, cùng với một kiểu hờ hững mụ mị, bà ta trở về phòng giam vào buổi tối và cứa cổ tay bằng mảnh thủy tinh mà bà ta cất giấu được.

Don Luis nghe tin từ Mazeroux. Chưa đến tám giờ sáng hôm sau, đúng lúc anh ta đang ra khỏi giường, Mazeroux đã có mặt thông báo cho anh ta biết. Viên Trung úy xách một chiếc túi du lịch, và đang trên đường ra ga bắt tàu.

Don Luis hết sức bối rối.

"Bà ta đã chết chưa?" Anh ta thốt lên.

"Chưa. Có vẻ bà ta đã được tha cho một lần nữa. Nhưng như thế thì tốt cái gì?"

"Anh hỏi nhưng như thế thì tốt cái gì, ý là sao?"

"Đương nhiên bà ta sẽ lại tự tử thôi. Bà ta đã quyết tâm rồi. Không hôm này thì hôm khác..."

"Lần này bà ta vẫn chưa chịu thú nhận trước khi tự tử à?"

"Không. Bà ta đã viết vài chữ trên một mẩu giấy, nói rằng, sau khi suy đi nghĩ lại, bà ta khuyên chúng ta nên hỏi một ông Langernault nào đấy về các lá thư bí ẩn kia. Theo như bà ta biết thì chồng bà ta chỉ có ông Langernault là người bạn duy nhất, hoặc dẫu sao cũng là người duy nhất chồng bà ta từng gọi là "chiến hữu thân mến của tôi" hay "bạn thân mến của tôi". Ông Langernault này không thể làm gì hơn ngoài việc chứng minh bà ta vô tội và giải thích sự hiểu lầm khủng khiếp mà bà ta là nạn nhân."

"Nhưng..." Don Luis nói. "... Nếu có bất kỳ ai đó có thể chứng minh bà ta vô tội, tại sao bà ta lại bắt đầu bằng cách cứa cổ tay?"

"Bà ta bảo bà ta bất cần. Cuộc đời bà ta xong rồi, những gì bà ta mong muốn là cái chết và được yên nghỉ."

“Yên nghỉ? Yên nghỉ? Bà ta có thể tìm thấy những cách khác ngoài cách chết mà. Nếu việc khám phá ra sự thật sẽ đảm bảo an toàn cho bà ta, thì sự thật đó chắc không phải là không thể khám phá ra được.”

“Sếp, ông đang nói gì? Ông đã đoán ra gì à? Ông đang bắt đầu hiểu à?”

“Ừ, rất mơ hồ, tuy nhiên, sự chính xác một cách thực sự không bình thường của những lá thư đó đối với tôi dường như đúng là một dấu hiệu...”

Don Luis ngẫm nghĩ một lúc, và tiếp tục: “Họ đã kiểm tra lại địa chỉ bị xóa trên ba lá thư chưa?”

“Rồi ạ, và họ đã cố gắng xác định được cái tên Langernault.”

“Cái người mang tên Langernault này sống ở đâu?”

“Theo như bà Fauville nói, người này sống tại làng Damigni, vùng Orne.”

“Họ đã giải mã được từ Damigni ở một trong số các lá thư à?”

“Không, nhưng họ có tên của thị trấn gần nhất.”

“Là thị trấn nào?”

“Alençon.”

“Và anh chuẩn bị đi đến đấy?”

“Vâng, ngài Cảnh sát trưởng bảo tôi đi thẳng đến đấy. Tôi sẽ bắt tàu hỏa tại ga Invalides.”

“Ý anh là anh sẽ đi cùng tôi bằng xe của tôi.”

“Gì ạ?”

“Cả hai chúng ta sẽ đi, chàng trai. Tôi muốn làm việc gì đó, không khí của ngôi nhà này đối với tôi độc hại quá.”

“Ông đang nói gì vậy, sếp?”

“Không có gì. Tôi biết.”

Nửa tiếng đồng hồ sau, họ đã đang phóng như bay trên đường Versailles. Perenna tự lái chiếc xe hơi mui trần của mình và lái một cách khiến Mazeroux, gần như khó thở, cứ chốc chốc lại thốt lên: “Trời ơi, tốc độ mới lớn làm sao! Chết tiệt, ông đang cho xe chạy như thế nào đấy, sếp! Ông không sợ sự cố à? Hãy nhớ hôm trước...”

Họ đến Alençon kịp giờ ăn trưa. Họ ăn xong thì đi đến trụ sở bưu điện chính. Ở đó, không ai biết cái tên Langernault. Với lại, Damigni có bưu điện riêng, tuy giả định được đưa ra là ông Langernault vốn vẫn nhận thư qua hòm thư lưu tại Alençon.

Don Luis và Mazeroux tiếp tục đi đến làng Damigni. Ở đây, một lần nữa, người trưởng chi nhánh bưu điện lại không biết ai mang tên Langernault cả, mặc dù Damigni chỉ có khoảng một nghìn cư dân.

"Chúng ta hãy ghé thăm ông Thị trưởng nào." Perenna nói.

Tại văn phòng của Thị trưởng, Mazeroux xưng danh và đề cập tới mục đích của mình. Ông Thị trưởng gật đầu. "Ông già Langernault? Tôi nghĩ là vậy. Một người tử tế, từng kinh doanh trong thị trấn."

"Và tôi đồ rằng ông ta quen với việc lấy thư từ ở bưu điện Alençon?"

"Đúng đấy, mỗi ngày, tranh thủ lúc đi dạo."

"Còn nhà của ông ta?"

"Ở cuối làng. Anh đã đi qua khi đến đây."

"Chúng tôi đến xem được không?"

"Chà, tất nhiên... chỉ có điều..."

"Có thể vì ông ta đang không ở nhà?"

"Chắc chắn không phải thế! Người đàn ông đáng mến, tội nghiệp thậm chí còn chưa đặt chân vào lại ngôi nhà kể từ khi ông ấy rời khỏi đó lần cuối cùng, bốn năm trước!"

"Thế nghĩa là thế nào?"

"Sao, ông ấy mất đã bốn năm rồi!"

Don Luis và Mazeroux nhìn nhau đầy kinh ngạc.

"Vậy là ông ta đã chết?" Don Luis nói.

"Đúng, vì một phát súng."

"Cái gì?" Perenna thốt lên. "Ông ta đã bị sát hại à?"

"Không, không. Ban đầu họ nghĩ như vậy, khi họ nhấc ông ấy lên khỏi sàn nhà, nhưng cuộc điều tra đã chứng minh rằng đó là một tai nạn. Ông ấy đang lau súng của mình thì bị cướp cò và một viên đạn đã găm vào bụng ông ấy. Tuy nhiên, chúng tôi cho nó là chuyện lạ

lùng trong làng. Bố Langernault, một thợ săn già trước Chúa, không phải người bất cẩn."

"Ông ta có tiền không?"

"Có, và đó chính là mấu chốt của vấn đề: Họ đã không thể tìm thấy một xu nào cả!"

Don Luis suy nghĩ một lúc nữa, rồi hỏi: "Ông ta có còn con cái gì không, hay bất cứ người họ hàng nào?"

"Không con cái, thậm chí không anh em họ hàng. Bằng chứng là tài sản của ông ấy... được gọi là Lâu đài Cổ, vì nó đổ nát lắm... đã được trao cho nhà nước. Chính quyền đã niêm phong các cửa của ngôi nhà và khóa cổng công viên. Họ đang chờ đợi thời hạn pháp lý hết hiệu lực để nắm quyền sở hữu."

"Và những người ngắm cảnh không đi dạo trong công viên nữa, vì có các bức tường bao?"

"Không. Thứ nhất, các bức tường rất cao. Và nữa... và nữa, kể từ khi tôi nhớ được thì Lâu đài Cổ đã có tiếng xấu trong vùng. Luôn luôn có những câu chuyện về ma ở đó, những câu chuyện vớ vẩn thôi. Tuy nhiên..."

Perenna và kẻ chiến hữu không khỏi ngạc nhiên.

"Đây là một vụ kỳ lạ." Don Luis thốt lên khi họ rời khỏi văn phòng của Thị trưởng. "Bây giờ chúng ta có việc Fauville viết thư cho một người đã chết... à mà cho một người đã chết, theo cách tôi nhìn nhận thì rất giống như đã bị sát hại."

"Hẳn đã có kẻ chặn các lá thư.

"Rõ ràng rồi. Nhưng điều đó không xóa bỏ được thực tế là ông ta đã viết thư cho một người đã chết, đã giãi bày tâm sự với một người đã chết và nói với người này về ý định phạm tội của vợ mình."

Mazeroux im lặng. Anh ta cũng có vẻ vô cùng bối rối.

Họ đã dành một phần buổi chiều để hỏi han về những thói quen cũ của ông già Langernault, hy vọng nhận được manh mối hữu ích nào đấy từ những người từng quen biết ông ta. Nhưng những nỗ lực của họ không mang lại kết quả gì.

Sáu giờ, khi họ chuẩn bị lên đường, Don Luis thấy chiếc xe hơi đã hết xăng nên cho Mazeroux ngồi xe ngựa ra ngoại ô Alençon mua xăng. Anh ta sử dụng thời gian chờ đợi để đi xem Lâu đài Cổ bên ngoài làng.

Anh ta phải đi theo con đường hai bên là hai hàng rào cây dẫn tới một khoảng không gian thoáng đãng trồng chanh, nơi có chiếc cổng gỗ đồ sộ được dựng giữa bức tường. Cổng bị khóa. Don Luis đi bộ dọc theo bức tường, thực tế nó rất cao và không có lỗ hổng nào cả. Tuy nhiên, anh ta đã bám vào các cành cây để leo qua nó.

Công viên bao gồm những bãi cỏ không được chăm sóc, um tùm các cây hoa dại lớn, và những con đường phủ cỏ phía tay phải thì dẫn đến một quả đồi đằng xa, rải rác rất nhiều tàn tích kiến trúc, phía tay trái thì dẫn đến một ngôi nhà nhỏ, xiêu vẹo, với các cánh chớp cửa sổ xộc xệch.

Don Luis đang rẽ theo hướng này thì anh ta hết sức ngạc nhiên nhận ra các dấu chân còn in rõ rệt ở mép đường ướt sũng sau trận mưa mới đây. Và anh ta có thể thấy đấy là các dấu chân của phụ nữ đi giày cao cổ, một đôi giày cao cổ xin xắn, thanh lịch.

"Quái quỷ, ai vào đây đi bộ nhỉ?" Anh ta nghĩ thầm.

Xa hơn chút ít, anh ta bắt gặp thêm các dấu chân, trên một mép đường khác nơi chủ nhân đôi giày cao cổ đã băng ngang qua, và chúng dẫn anh ta đi xa khỏi ngôi nhà, về phía những lùm cây mà ở đó anh ta bắt gặp thêm hai dấu chân nữa. Rồi anh ta mất dấu hoàn toàn.

Anh ta đang đứng gần một nhà kho lớn đổ nát, được xây dựng dựa vào một bờ đất rất cao. Những cánh cửa bị mọt đục ruỗng dường như chỉ còn treo lủng lẳng trên bản lề. Anh ta đi đến, nhìn qua khe gỗ nứt. Bên trong nhà kho không có cửa sổ là bóng tối nhập nhoạng, vì chỉ chút ít ánh sáng lọt vào được qua các lỗ hổng phủ đầy rơm, nhất là ở thời điểm ngày đang tàn rồi. Anh ta có thể nhận ra một đống thùng, các máy ép nho hỏng, những chiếc cày cũ, và sắt vụn đủ loại.

"Đây chắc chắn chẳng phải nơi nữ lữ khách của mình đã quay bước." Don Luis nghĩ. "Hãy xem xét chỗ khác nào."

Tuy nhiên, anh ta không nhúc nhích. Anh ta vừa nghe thấy tiếng động trong nhà kho.

Anh ta lắng tai và không nghe thấy gì. Nhưng vì muốn tìm hiểu đến nơi đến chốn, anh ta dùng vai gạt hai tấm ván ra, bước vào. Khoảng hở anh ta vừa tạo ra cho phép chút ánh sáng chiếu vào, đủ để anh ta trông thấy đường đi giữa hai chiếc thùng to, bước qua mấy khung cửa sổ hỏng, tiến đến một chỗ trống ở phía kia của nhà kho.

Ở trong nhà kho một lát, mắt Don Luis dần dần quen với bóng tối. Tuy nhiên, anh ta va đầu vào một vật mà trước đó anh ta không để ý thấy, một vật treo trên cao, một vật khá cứng mà bị đập vào thì đung đa đung đưa và phát ra tiếng kèn kẹt kỳ dị.

Tối quá không nhìn được. Don Luis rút từ túi áo ra chiếc đèn pin và ấn công tắc lò xo.

"Mẹ kiếp!" Anh ta bật chửi thề, kinh hãi ngã ngửa.

Treo trên đầu anh ta là một bộ xương!

Và ngay sau đó anh ta bật một câu chửi thề nữa. Một bộ xương thứ hai treo bên cạnh bộ xương thứ nhất!

Cả hai bộ xương đều được buộc bằng dây thừng to vào những cái móc tròn lắp trên thanh rui của nhà kho. Hai cái đầu lắc lư bên trên đoạn dây thắt nút. Bộ xương mà Perenna va vào vẫn đang đung đưa khe khẽ, những chiếc xương đập vào nhau phát ra âm thanh đáng sợ.

Don Luis lôi một chiếc bàn lung lay tới, cố gắng dựng cho nó đứng ngay ngắn nhất có thể, và trèo lên để xem xét hai bộ xương kĩ lưỡng hơn. Hai bộ xương treo quay vào nhau, mặt đối mặt. Bộ xương thứ nhất lớn hơn bộ xương thứ hai một cách đáng kể. Rõ ràng là xương của một người đàn ông và một người đàn bà. Thậm chí khi không bị bất cứ lực đẩy nào tác động vào, thì gió thổi qua các khe hở của nhà kho cũng khiến chúng đung đưa nhè nhẹ, như kiểu thực hiện một điệu nhảy rất chậm rãi và nhịp nhàng.

Nhưng hình ảnh trông khủng khiếp nhất có lẽ là hình ảnh mỗi bộ xương, mặc dù chẳng còn mang mảnh trang phục nào, vẫn đeo một chiếc nhẫn vàng, chiếc nhẫn quá rộng khi bây giờ thịt da đã tiêu tan

hết, nhờ các khớp ngón tay giống như các cái móc mà không bị tuột.

Don Luis tháo hai chiếc nhẫn ra, rùng mình ghê sợ, và thấy đấy là hai chiếc nhẫn cưới. Mỗi chiếc đều có khắc ngày tháng bên trong, cùng là ngày Hai mươi bảy tháng Tám năm 1887, và hai cái tên: Alfred - Victorine.

"Hai vợ chồng." Anh ta lẩm bẩm. "Một vụ tự tử kép ư? Hay một vụ án mạng? Nhưng làm sao mà hai bộ xương này tới bây giờ vẫn chưa được phát hiện? Liệu có thể cho rằng chúng đã ở đây kể từ khi ông già Langernault chết, kể từ khi chính phủ sở hữu bất động sản này, nên không người nào vào đây được?"

Don Luis ngừng lại ngẫm nghĩ. "Không người nào ư? Mình không biết, căn cứ vào việc mình trông thấy các dấu chân trong vườn, và một phụ nữ đã có mặt tại đây chính ngày hôm nay!"

Ý nghĩ về vị khách chưa biết là ai kia lại một lần nữa xâm chiếm anh ta, và anh ta xuống khỏi bàn. Mặc dù đúng lúc đó xuất hiện tiếng động mà lúc trước anh ta nghe thấy, khó có thể cho rằng người phụ nữ đã vào nhà kho. Sau mấy phút khám xét, anh ta đang chuẩn bị đi ra, thì ở phía bên trái các thứ đổ loảng xoảng và vài chiếc đai thùng rơi xuống nền đất cách không xa chỗ anh ta đứng.

Chúng rơi xuống từ gian gác xép cũng chất đầy các loại vật dụng, dụng cụ, và có một chiếc thang để leo lên. Don Luis sẽ cho rằng vị khách, bất ngờ trước sự hiện diện của anh ta, đã lánh lên chỗ ẩn nấp đó và vì động đậy đã khiến các thứ rơi xuống?

Don Luis đặt đèn pin lên một chiếc thùng to để ánh sáng chiếu thẳng lên gian gác xép. Không thấy có gì đáng ngờ, không có gì ngoài một kho cuốc chim cũ, những cái cào và những cái hái bỏ đi, anh ta cho rằng sự việc vừa rồi là do một con vật gây ra, một con mèo lạc chẳng hạn. Và, để chắc chắn, anh ta nhanh nhẹn bước tới chỗ chiếc thang, leo lên.

Bỗng nhiên, đúng lúc anh ta lên đến sàn gác xép, xuất hiện một tiếng động mới, tiếng các thứ rơi loảng xoảng, và một thân hình trồi lên khỏi đống đồ bỏ đi với điệu bộ đáng khiếp sợ.

Nhanh như chớp, Don Luis trông thấy chiếc lưỡi hái to tướng rẽ không khí ngang tầm đầu anh ta. Nếu anh ta do dự một giây, không, một phần mười giây thôi, thì thứ vũ khí kinh khủng kia đã chém bay đầu anh ta rồi. Có lẽ, anh ta chỉ kịp áp sát người vào thang. Chiếc lưỡi hái lướt qua anh ta vút một cái, sượt qua áo khoác anh ta mặc. Anh ta tuột xuống sàn nhà kho.

Nhưng anh ta đã trông thấy.

Anh ta đã trông thấy bộ mặt đáng sợ của Gaston Sauverand, và, đằng sau gã đàn ông với cây can gỗ mun, xanh xao, tím tái trong ánh đèn pin, là nét mặt méo mó của Florence Levasseur.

CHƯƠNG 9:
CƠN GIẬN DỮ CỦA LUPIN

Mất một khoảnh khắc, anh ta bất động, câm nín. Phía bên trên, các thứ kêu loảng xoảng ầm ĩ, như thể hai kẻ bị vây hãm đang dựng chướng ngại vật. Nhưng về phía phải của những tia đèn pin, ánh ngày yếu ớt tràn vào qua một lỗ thủng đột ngột lộ ra, và anh ta trông thấy, trước cái lỗ thủng đó, đầu tiên là một thân hình, rồi một thân hình nữa lom khom cúi xuống, định chui qua mái chạy trốn.

Don Luis giơ khẩu súng lục ổ quay, nhắm bắn, nhưng thật tệ, vì ý nghĩ về Florence mà bàn tay anh ta run run. Ba phát súng tiếp theo vang lên. Những viên đạn va lách cách vào đống sắt vụn trên gian gác xép. Sau phát súng thứ năm là một tiếng kêu đau đớn. Don Luis lại vội vã leo lên thang.

Mất thời gian vượt qua đống dụng cụ làm nông lộn xộn và một số hộp hạt cải dầu khô thực sự tạo thành thành lũy, sau khi hai ống đồng thâm tím, trầy xước, anh ta cuối cùng cũng đến được trước cái lỗ thủng và hết sức ngạc nhiên vì chui qua nó, anh ta thấy mình bỗng dưng đứng trên đất bằng. Đó là đỉnh của bờ dốc mà nhà kho dựa vào.

Don Luis trượt bừa xuống bờ dốc, về phía trái nhà kho, và băng ngang qua phía trước nhà kho, nhưng không trông thấy ai cả. Rồi anh ta lại leo lên ở phía phải, và mặc dù phần đất bằng này rất hẹp, anh ta vẫn xem xét nó kĩ càng, vì, trong bóng chiều chạng vạng mỗi lúc một sậm hơn, anh ta hoàn toàn có lý do để sợ rằng kẻ thù sẽ thực hiện những cuộc tấn công mới.

Lúc bấy giờ, anh ta nhận ra điều mà trước đó anh ta không nhận ra. Bờ dốc chạy dọc theo đỉnh tường bao, tại vị trí đó bức tường cao

gần năm mét. Chắc chắn Gaston Sauverand và Florence đã trốn thoát theo ngả này.

Perenna di chuyển dọc theo bức tường có bề mặt khá rộng, cho tới lúc gặp một chỗ thấp hơn. Tại đấy, anh ta nhảy xuống cánh đồng đã được cày xới, ở rìa khu rừng nhỏ mà hai kẻ bỏ trốn hẳn đã chạy vào. Nhưng, nhận ra sự rậm rạp của khu rừng anh ta thấy việc nấn ná truy đuổi chỉ lãng phí thời gian.

Vì thế, anh ta trở về làng, vừa đi vừa suy nghĩ về vụ mạo hiểm mới nhất của mình. Một lần nữa, Florence và kẻ tòng phạm lại thoát khỏi anh ta. Một lần nữa, Florence lại nổi bật lên trong mạng lưới các âm mưu tội phạm này.

Vào thời khắc mà sự tình cờ nói với Don Luis rằng ông già Langernault có lẽ đã chết vì bị sát hại, vào thời khắc mà sự tình cờ, bằng cách dẫn anh ta đến Nhà kho Treo cổ (anh ta gọi nó như thế), cho anh ta biết về sự tồn tại của hai bộ xương kia, Florence xuất hiện như một hiện thân của chết chóc, như một ác thần hễ xuất hiện là cái chết lại lướt qua với cái đuôi máu của nó và các thi thể.

"Ôi, con người đáng ghê tởm!" Anh ta lẩm bẩm, rùng mình. "Làm sao cô ta lại có được một gương mặt xinh xắn như thế, một cặp mắt đẹp đến ám ảnh như thế, trang nghiêm, chân thật, và gần như thơ ngây?"

Ở quảng trường nhà thờ, bên ngoài quán trọ, Mazeroux đã trở về, đang rót xăng vào bình xe hơi và bật các đèn. Don Luis trông thấy Thị trưởng của Damigni đi ngang qua quảng trường. Anh ta kéo ông Thị trưởng ra một chỗ.

"À này, thưa ông Thị trưởng, ông đã bao giờ, có lẽ là hai năm trước, nghe trong vùng bàn tán về việc mất tích của một cặp vợ chồng khoảng bốn, năm mươi tuổi chưa? Người chồng là Alfred..."

"Còn người vợ là Victorine, hả?" Ông Thị trưởng ngắt lời. "Tôi nghĩ như vậy. Vụ việc cũng đã gây xôn xao. Họ từng sống ở Alençon bằng khoản thu nhập cá nhân khiêm tốn. Họ đột ngột biến mất, và kể từ đó không ai phát hiện ra họ, không có gì ngoài số tiền dành dụm nho nhỏ, khoảng hai mươi ngàn franc mà ngày hôm trước họ

thu được do bán nhà. Tôi nhớ rất rõ hai vợ chồng. Họ của hai vợ chồng là Dedessuslamare."

"Cảm ơn ông, ông Thị trưởng." Perenna nói. Anh ta đã biết tất cả những gì anh ta muốn biết.

Chiếc xe hơi đã sẵn sàng. Một phút sau, anh ta đang phóng về phía Alençon cùng Mazeroux.

"Chúng ta đi đâu đây, sếp?" Viên Trung úy hỏi.

"Đến nhà ga. Tôi có lý do riêng để cho rằng, thứ nhất, sáng hôm nay Sauverand đã được thông báo, bằng cách nào thì chưa biết, về tiết lộ của bà Fauville đêm hôm qua liên quan tới ông già Langernault, và, thứ hai, hôm nay hắn đã lảng vảng xung quanh và bên trong cơ ngơi của ông già Langernault vì những lý do gì thì cũng chưa biết. Tôi đoán hắn đến bằng tàu hỏa và hắn sẽ trở về bằng tàu hỏa."

Giả thiết của Perenna được khẳng định không chậm trễ. Ở nhà ga, anh ta được cho biết một quý ông và một quý cô đã từ Paris đến lúc hai giờ, họ đã thuê xe ngựa của khách sạn ngay bên cạnh, và, sau khi xong xuôi công việc, đã trở về cách đấy mấy phút, bằng chuyến tàu tốc hành lúc bảy giờ bốn mươi. Hình dáng quý cô và quý ông kia phù hợp một cách chính xác với Florence và Sauverand.

"Chúng ta đi thôi!" Perenna nói, sau khi xem bảng giờ tàu. "Chúng ta chậm hơn bọn họ một tiếng đồng hồ. Chúng ta có lẽ sẽ đuổi kịp quân đê tiện tại ga Le Mans."

"Sếp, chúng ta sẽ đuổi kịp, và chúng ta sẽ tóm cổ hắn, tôi thề, hắn và quý cô của hắn, vì bọn hắn có hai người."

"Đúng, bọn hắn có hai người, có điều..."

"Có điều gì ạ?"

Don Luis đợi tới lúc họ ngồi xuống và tàu chuyển bánh mới trả lời: "Chỉ có điều, chàng trai của tôi ơi, anh sẽ không động đến quý cô kia."

"Tại sao?"

"Anh có biết cô ta là ai không? Anh có lệnh bắt giữ cô ta không?"

"Không."

"Thế thì im đi."

"Nhưng…"

"Một lời nữa thôi, Alexandre, là tôi cho anh xuống vệ đường đấy. Rồi anh muốn bắt bao nhiêu người tùy ý."

Mazeroux không hó hé thêm một lời nào. Vả lại, ngay lúc ấy, chiếc xe bắt đầu chạy với tốc độ khiến anh ta khó có thể phản đối được gì. Trong tâm trạng hết sức lo lắng, anh ta chỉ nghĩ tới việc theo dõi đường chân trời và đề phòng các chướng ngại vật xuất hiện.

Những cái cây hai bên đường gần như biến mất. Phía bên trên đầu, cành lá của chúng tạo thành thứ âm thanh nhịp nhàng giống tiếng sóng than van. Đám côn trùng ban đêm lao vào các bóng đèn, chết tơi tả.

"Chúng ta sẽ kịp đến đó." Mazeroux đánh bạo nhận xét. "Không cần thiết phải chạy nhanh như thế đâu."

Tốc độ xe tăng lên và anh ta không nói gì nữa.

Làng mạc, đồng bằng, núi đồi, và rồi, giữa bóng tối mịt mù, đột ngột xuất hiện ánh sáng của một thị trấn lớn, Le Mans.

"Anh có biết đường đến nhà ga không, Alexandre?"

"Có, thưa sếp, rẽ phải, rồi đi thẳng."

Tất nhiên, họ đáng lẽ đã phải rẽ trái. Họ lãng phí mất bảy, tám phút lòng vòng qua các phố và nhận được sự chỉ dẫn ngược lại. Khi chiếc xe hơi dừng lại tại nhà ga, đoàn tàu đang kéo còi.

Don Luis nhảy ra, lao qua phòng chờ, thấy các cánh cửa đã đóng, đẩy bật các nhân viên đường sắt cố gắng ngăn anh ta lại, và vào tới thềm ga.

Một đoàn tàu sắp sửa lăn bánh trên đường ray xa hơn. Cánh cửa cuối cùng đóng đánh sầm. Anh ta chạy dọc theo các toa tàu, bám vào các tay vịn bằng đồng.

"Vé của ông, thưa ông! Vé của ông đâu?" Một nhân viên thu vé giận dữ hét.

Don Luis tiếp tục di chuyển vùn vụt theo các bậc lên xuống, đảo mắt nhìn qua những tấm kính cửa sổ, gạt phăng người nào đứng

chắn tầm nhìn của anh ta, chuẩn bị tinh thần xông vào bất cứ toa nào chứa chấp hai kẻ tòng phạm kia.

Cho đến những toa cuối cùng, anh ta vẫn không trông thấy bọn họ. Đoàn tàu bắt đầu lăn bánh. Và anh ta đột ngột hét lên: Bọn họ kia, hai người bọn họ, chỉ hai người bọn họ! Anh ta đã trông thấy! Bọn họ kia: Florence, nằm trên ghế, đầu dựa vào vai Sauverand, còn gã thì đang cúi sát xuống cô, ôm lấy cô!

Điên lên vì giận dữ, Don Luis rút chốt cài dưới cùng và tóm lấy tay nắm cửa toa tàu. Cùng lúc ấy, anh ta chới với, bị người thu vé đang tức tối và Mazeroux kéo xuống. Mazeroux hét: "Sao, ông điên rồi, sếp! Ông sẽ tự giết mình đấy!"

"Buông ra, đồ con lừa!" Don Luis gầm lên. "Bọn chúng đấy! Mặc kệ tôi đi, được không!"

Các toa tàu nối đuôi nhau chạy qua. Anh ta cố gắng nhảy lên một bậc lên xuống khác. Nhưng hai người đàn ông giữ chặt lấy anh ta, vài nhân viên khuân vác cũng hỗ trợ vào, và ông trưởng ga chạy tới. Đoàn tàu rời khỏi ga.

"Đồ ngu ngốc!" Don Luis hét lên. "Đồ khờ khạo! Cả lũ lừa các người, các người không mặc kệ tôi được à? Ôi, tôi thề có Chúa..."

Bằng một cú đấm tay trái, anh ta khiến người thu vé ngã lăn quay. Bằng một cú đấm tay phải, anh ta khiến Mazeroux xoay mòng mòng. Và gạt phăng mấy nhân viên khuân vác cùng với ông trưởng ga, anh ta chạy dọc theo thềm ga tới phòng hành lý, nhảy như bay qua mấy dãy rương, hòm, va li.

"Ôi, đồ đại ngu ngốc!" Don Luis lầm bầm khi thấy Mazeroux đã tắt máy xe. "Hãy tin tưởng ở anh ta, nếu có bất kỳ chuyện ngớ ngẩn nào xảy ra!"

Cả ngày hôm ấy, Don Luis đã lái xe với tốc độ rất sung nhưng đêm hôm ấy tốc độ xe trở nên chóng mặt. Một ngôi sao băng vụt qua vùng ngoại ô Le Mans và lao dọc theo đường cao tốc. Perenna chỉ có duy nhất một ý nghĩ trong đầu: Tới được ga tiếp theo, ga Chartres, trước hai kẻ tòng phạm, và tấn công ngay vào cổ họng Sauverand. Anh ta không trông thấy gì ngoài cảnh cú siết hung dữ

của hai bàn tay anh ta khiến nhân tình của Florence Levasseur phải thở hắt ra đau đớn.

"Nhân tình của cô ta! Nhân tình của cô ta!" Perenna nghiến răng lẩm bẩm. Sao nào, tất nhiên, điều đó giải thích tất cả. Bọn chúng đã phối hợp chống lại kẻ đồng lõa với bọn chúng, Marie Fauville, và chỉ mình bà ta, con người khốn khổ tội nghiệp, phải trả giá cho loạt tội ác khủng khiếp đó!"

"Thậm chí liệu bà ta có đồng lõa với bọn chúng không?" Anh ta băn khoăn tự hỏi. "Ai mà biết được? Ai mà biết được liệu cặp đôi yêu ma kia, sau khi sát hại Hippolyte và con trai ông ta, còn có thể âm mưu hủy hoại nốt Marie Fauville không, chướng ngại vật cuối cùng chắn giữa bọn chúng và gia tài của Mornington? Chẳng phải mọi việc đều chỉ ra cái kết luận ấy ư? Chẳng phải mình đã phát hiện được bản liệt kê ngày tháng trong cuốn sách thuộc về Florence ư? Chẳng phải thực tế chứng minh rằng các bức thư là do Florence chuyển đi ư?...

Những lá thư cũng kết tội Gaston Sauverand. Nhưng việc đó có tác động đến tình hình như thế nào? Hắn chẳng còn yêu Marie nữa, mà yêu Florence. Và Florence yêu hắn. Cô ta là tòng phạm của hắn, là quân sự cho hắn, là người phụ nữ sẽ sống bên cạnh hắn và hưởng sự giàu có của hắn... Đúng, cô ta thi thoảng giả vờ bảo vệ Marie Fauville. Thật là vờ vịt! Hoặc có lẽ là sự ăn năn, hoảng sợ trước ý nghĩ về tất cả những gì cô ta đã làm nhằm chống lại đối thủ của mình, trước số phận đang chờ đợi người phụ nữ bất hạnh!

Nhưng cô ta yêu Gaston Sauverand. Và cô ta sẽ tiếp tục cuộc chiến đấu không thương xót, không ngừng nghỉ. Đó là lý do cô ta chờ đợi để sát hại mình, kẻ dính mũi vào chuyện của người khác, có cái nhìn thấu suốt khiến cô ta khiếp sợ. Cô ta căm ghét, ghê tởm mình..."

Giữa tiếng động cơ xe vang rền và tiếng rì rào của các vòm cây cứ như nghiêng xuống mỗi khi xe tiến đến gần, Don Luis lẩm bẩm những lời lẽ rời rạc. Nhớ lại cảnh đôi tình nhân ôm chặt lấy nhau, anh ta bật hét to vì ghen tuông. Anh ta thèm muốn trả thù. Lần đầu tiên trong đời, nỗi khao khát, hăm hở được giết người khiến đầu óc anh ta sôi sục.

"Chết tiệt!" Anh ta đột ngột gầm gừ. "Xe sắp sửa chết máy rồi! Mazeroux! Mazeroux!"

"Gì thế, sếp? Ông đã biết tôi ở đây à?" Mazeroux thốt lên, nhô ra từ cái góc tối anh ta đang ngồi ẩn nấp.

"Đồ con lừa! Anh tưởng thằng ngốc nào cũng có thể đặt chân lên bậc lên xuống xe tôi mà tôi không biết hả? Anh hẳn cảm thấy thoải mái dưới đấy lắm!"

"Tôi đang đau đớn, và rét run lên đây."

"Tốt, như thế sẽ cho anh một bài học. Hãy nói tôi nghe, anh đã mua xăng ở đâu?"

"Ở cửa hàng tạp hóa."

"Ý anh là ở chỗ kẻ cắp đấy. Xăng rởm. Bugi đang bị muội."

"Ông có chắc chắn không?"

"Không nghe thấy động cơ xe đang tắt à, đồ ngốc?"

Thực sự là động cơ xe xem chừng chốc chốc lại ngừng. Rồi tất cả lại trở nên bình thường. Don Luis tăng tốc. Khi xuống dốc, chiếc xe có vẻ tự lao. Một trong hai bóng đèn đã tắt ngấm, bóng kia không sáng như bình thường. Nhưng chẳng gì làm nhụt nhuệ khí của Don Luis được.

Động cơ xe lại tập tà tập tịt, cứ sau mỗi lần ngừng nó lại một lần ráng sức, y như nó đang can trường nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ của mình. Và rồi sự thất bại cuối cùng tới thật đột ngột, chiếc xe dừng sững lại bên đường một sự cố ngớ ngẩn.

"Đồ chết tiệt!" Don Luis gầm lên. "Chúng ta mắc kẹt rồi! Ồ, đây là giọt nước cuối cùng làm tôi hết chịu nổi đấy!"

"Nào, sếp, chúng ta sẽ khắc phục. Chúng ta sẽ tóm cổ Sauverand ở Paris thay vì ở Chartres, vậy thôi."

"Anh là đồ con lừa trời đánh thánh vật! Việc sửa chữa sẽ mất cả tiếng đồng hồ! Và rồi nó sẽ lại hỏng! Đó chẳng phải là xăng, đó là thứ rác rưởi bọn chúng đánh tráo cho anh."

Vùng nông thôn trải dài vô tận xung quanh họ, không có ánh sáng nào ngoài những ngôi sao lấm tấm trên nền trời tối đen.

Don Luis tức tối giậm chân. Anh ta những muốn đá cho chiếc xe vỡ tan tành. Anh ta những muốn...

Mazeroux là kẻ "lãnh đủ", theo cách nói của viên Trung úy xui xẻo. Don Luis túm vai anh ta, lắc lấy lắc để, trút vào anh ta những lời chửi rủa, xỉ vả, và, cuối cùng, ấn anh ta xuống vệ đường, giữ anh ta ngồi nguyên đấy, nói với giọng khản đi, pha trộn cả căm hờn lẫn buồn bã: "Là cô ta, anh nghe thấy chưa, Mazeroux? Là kẻ tòng phạm của Sauverand đã làm tất cả các việc này. Tôi sẽ cho anh biết ngay bây giờ, vì tôi sợ tôi lại động lòng thương hại. Phải, tôi là kẻ hèn nhát yếu đuối. Cô ta có một gương mặt trang nghiêm, một cặp mắt thơ trẻ. Nhưng là cô ta, Mazeroux. Cô ta sống trong ngôi nhà của tôi. Hãy ghi nhớ tên cô ta: Florence Levasseur. Anh sẽ bắt giữ cô ta, đúng chứ? Tôi có lẽ sẽ không thể thực hiện điều đó. Tôi không còn can đảm mỗi khi nhìn vào cô ta. Thực tế là trước đây tôi chưa bao giờ yêu.

Đã từng có một số người con gái khác... nhưng không đó chỉ là những say mê thoáng qua thậm chí còn chẳng được như thế, tôi thậm chí còn chẳng nhớ nổi gì! Tuy nhiên, Florence...! Anh phải bắt giữ cô ta, Mazeroux! Anh phải giải thoát tôi khỏi cặp mắt cô ta. Chúng thiêu đốt tôi tựa như thuốc độc. Nếu anh không giải thoát tôi, tôi sẽ giết cô ta như tôi đã giết Dolorès... hoặc không bọn chúng sẽ giết tôi... hoặc... Ôi, tôi không biết tất cả các ý nghĩ này là sao nữa, các ý nghĩ đang khiến tôi phát điên..."

"Anh thấy đấy, còn một gã đàn ông khác." Don Luis giải thích. "Còn Sauverand, kẻ mà Florence yêu. Ôi, cặp đôi bỉ ổi ấy! Bọn chúng đã sát hại Fauville và con trai ông ta, ông già Langernault và hai người trong nhà kho, cùng với những người khác: Cosmo Mornington, Vérot, và chưa hết đâu. Bọn chúng là lũ quỷ độc ác, đặc biệt là cô ta... Và nếu anh trông thấy cặp mắt cô ta..."

Anh ta nói nhỏ tới mức Mazeroux hầu như không nghe được. Anh ta đã buông tay khỏi Mazeroux và xem chừng tuyệt vọng cùng cực, một triệu chứng đáng ngạc nhiên ở người đàn ông vốn có uy quyền và khí lực gây ấn tượng sâu sắc.

"Thôi, sếp." Viên Trung úy nói, kéo Don Luis đứng dậy. "Tất cả chỉ là chuyện vớ vẩn. Rắc rối với đàn bà, tôi, cũng giống mọi người,

từng kinh qua rồi. Bà Mazeroux... vâng, tôi lấy vợ trong thời gian ông đi xa... bà Mazeroux hóa ra tệ hại lắm, chửi rủa tôi suốt. Sếp, tôi sẽ kể cho ông nghe tất tần tật, rằng bà Mazeroux đã đền đáp lại lòng tốt của tôi như thế nào."

Anh ta nhẹ nhàng dẫn Don Luis tới xe, đặt anh ta ngồi vào ghế trước. "Nghỉ ngơi một chút, sếp. Trời không lạnh lắm và cũng có áo khoác lông thú đây. Rạng sáng, hễ anh nhà quê đầu tiên nào xuất hiện, tôi sẽ bảo đi đến thị trấn phía trước mua hộ các thứ chúng ta cần... mua hộ cả thức ăn nữa, vì tôi đang sắp sửa chết đói. Và mọi việc sẽ ổn thỏa thôi. Với đàn bà thì thể nào rồi cũng ổn thỏa. Ông chỉ cần tống cổ bọn họ ra khỏi cuộc đời ông… trừ phi bọn họ lường trước được ý định của ông và tự dứt bỏ... Tôi sẽ kể cho ông nghe, bà Mazeroux..."

Don Luis không bao giờ biết chuyện gì đã xảy ra với bà Mazeroux. Bi kịch dữ dội nhất cũng chẳng ảnh hưởng được tới giấc ngủ thanh thản của anh ta. Anh ta ngay lập tức thiếp đi.

Buổi sáng, anh ta thức dậy muộn. Mazeroux phải đợi đến bảy giờ mới vẫy được một người đang đạp xe đi Chartres.

Chín giờ, họ khởi hành. Don Luis đã bình tĩnh lại. Anh ta quay sang viên Trung úy. "Đêm hôm qua, tôi đã nói nhiều điều tôi không định nói. Tuy nhiên, tôi không hối hận. Phải, nhiệm vụ của tôi là làm tất cả để cứu bà Fauville và bắt giữ thủ phạm thực sự. Chỉ có điều, nhiệm vụ này đã rơi đúng vào tôi, và tôi thề là tôi sẽ không chịu thất bại. Tối hôm nay, Florence Levasseur sẽ ngủ trong nhà giam!"

"Sếp, tôi sẽ hỗ trợ ông." Mazeroux đáp bằng giọng đáng ngờ.

"Tôi không cần ai hỗ trợ cả. Anh mà động đến một sợi tóc trên đầu cô ta, tôi sẽ giết anh. Anh hiểu chứ?"

"Hiểu ạ, thưa sếp."

"Vậy thì đừng nói năng gì nữa."

Cơn giận dữ của Don Luis dần dần quay lại, thể hiện ở tốc độ xe cứ dần dần tăng lên, đối với Mazeroux, nó dường như là sự trả thù nhằm vào anh ta. Họ lao qua các con đường rải sỏi của Chartres. Rambouillet, Chevreuse, và Versailles đón nhận một ảo cảnh đáng sợ: Một tia sét xé toạc từ đầu này tới đầu kia mỗi thành phố.

Saint-Cloud. Rừng Boulogne...

Đến quảng trường Concorde, khi chiếc xe hơi rẽ đi Tuileries, Mazeroux phản đối: "Ông không định trở về nhà à, sếp?"

"Không. Có việc cấp bách hơn cần làm trước hết, đó là chúng ta phải giải thoát Marie Fauville khỏi nỗi ám ảnh muốn kết liễu đời mình, bằng cách nói cho bà ta biết rằng chúng ta đã phát hiện ra những kẻ tội phạm."

"Và rồi?"

"Rồi tôi muốn gặp Cảnh sát trưởng."

"Ông Desmalions đang đi vắng và chiều hôm nay mới trở về."

"Trong trường hợp đó, tôi muốn gặp ông dự thẩm."

"Ông ta không có mặt tại tòa án trước mười hai giờ, mà bây giờ mới mười một giờ thôi."

"Chúng ta sẽ xem."

Mazeroux nói đúng: Ở tòa án không có ai.

Don Luis ăn trưa gần đó. Mazeroux, sau khi ghé văn phòng cảnh sát, qua đón anh ta và đưa anh ta đến hành lang văn phòng dự thẩm. Sự phấn khích của Don Luis, trạng thái bồn chồn bất bình thường của anh ta khiến Mazeroux không khỏi chú ý. Mazeroux hỏi: "Ông vẫn giữ nguyên ý định, hả sếp?"

"Hơn bao giờ hết. Lúc ăn trưa, tôi đã đọc lướt các báo. Marie Fauville, được đưa sang bệnh xá sau nỗ lực tự tử lần thứ hai, đã lại cố gắng kết liễu đời mình bằng cách đập đầu vào tường phòng bệnh. Họ đã áp dụng biện pháp hạn chế đối với bà ta. Nhưng bà ta không chịu ăn bất cứ thứ gì. Tôi có nghĩa vụ phải cứu bà ta."

"Bằng cách nào?"

"Bằng cách giao nộp kẻ tội phạm đích thực. Tôi sẽ thông báo với ông thẩm phán phụ trách vụ này, và tối hôm nay tôi sẽ trao cho anh Florence Levasseur dù còn sống hay đã chết."

"Còn Sauverand?"

"Sauverand? Các anh sẽ không phải chờ đợi lâu. Trừ phi..."

"Trừ phi gì?"

"Trừ phi tôi tự xuống tay xử lý hắn, quân đê tiện!"

"Sếp!"

"Ồ, thôi đi!"

Có vài phóng viên đang quanh quẩn gần đấy, chờ đợi để khai thác các tình tiết. Don Luis nhận ra và đi đến chỗ họ.

"Thưa các ông, các ông có thể viết rằng từ hôm nay tôi sẽ chịu trách nhiệm bảo vệ Marie Fauville và tôi xin dành toàn bộ cuộc sống của mình cho công việc ấy."

Tất cả đều nhao nhao lên phản đối: Chẳng phải chính anh ta đã khiến cho bà ta bị bắt giữ hay sao? Chẳng phải chính anh ta đã thu thập được cả đống chứng cứ kết tội bà ta hay sao?

"Tôi sẽ phá vỡ lần lượt từng chứng cứ một." Don Luis nói. "Marie Fauville là nạn nhân của những kẻ xấu xa đã ngấm ngầm xây dựng âm mưu độc ác nhất nhằm chống lại bà ta, những kẻ mà tôi sẽ đưa ra trước công lý."

"Nhưng còn những chiếc răng! Dấu vết những chiếc răng!"

"Một sự trùng hợp ngẫu nhiên thôi! Một sự trùng hợp ngẫu nhiên chưa từng có, nhưng là một sự trùng hợp ngẫu nhiên mà giờ đây lại khiến tôi thấy đấy là bằng chứng chứng minh sự vô tội hết sức mạnh mẽ. Tôi nói cho các ông biết, nếu Marie Fauville đủ thông minh để tiến hành tất cả các vụ giết người kia, thì bà ta cũng đủ thông minh để không bỏ lại quả táo mang dấu hai hàm răng bà ta."

"Tuy nhiên..."

"Bà ta vô tội! Và đó là điều tôi sẽ nói với ông dự thẩm. Bà ta phải được thông báo về những nỗ lực đang được thực hiện để giúp đỡ bà ta. Bà ta phải được trao cho hy vọng ngay lập tức. Nếu không, người phụ nữ đáng thương sẽ tự chấm dứt đời mình, cái chết của bà ta sẽ đè nặng lên lương tâm tất cả những ai đã kết án người phụ nữ vô tội. Bà ta phải được..."

Đến đây, Don Luis tự ngừng lời. Cặp mắt anh ta nhìn chằm chằm vào một trong số các phóng viên, người này đứng hơi tách riêng ra, vừa lắng nghe anh ta vừa ghi chép.

Anh ta thì thào bảo Mazeroux: "Anh có thể tìm cách hỏi tên của gã ăn mày kia được không? Tôi chẳng tài nào nhớ nổi tôi từng gặp gã ở đâu nữa."

Nhưng đúng lúc ấy người gác cửa mở cánh cửa văn phòng dự thẩm. Ông dự thẩm, nhận được danh thiếp của Don Luis Perenna, đã yêu cầu gặp anh ta ngay lập tức. Anh ta tiến về phía trước và chuẩn bị bước vào căn phòng cùng Mazeroux, thì đột ngột quay sang kẻ đồng hành, giận dữ hét lên: "Là hắn đấy! Là Sauverand cải trang. Ngăn hắn lại nào. Hắn vừa vội vã rời khỏi đây đấy. Chạy đi chứ, anh không chạy được à?"

Bản thân Don Luis cũng lao ra ngoài, theo sau là Mazeroux và một loạt giám ngục, phóng viên. Anh ta nhanh chóng vượt bọn họ, vì thế, chỉ trong vòng ba phút, anh ta chẳng còn nghe thấy ai ở đằng sau nữa. Anh ta chạy ào xuống cầu thang bộ của cái "bẫy chuột", rồi chạy dọc theo đường ngầm dẫn từ một cái sân sang một cái sân khác. Tại đấy, có hai người bảo anh ta rằng họ trông thấy một người đàn ông vừa rảo bước qua.

Hướng được chỉ chỉ là hướng đánh lừa. Anh ta nhận ra điều đó, lùng sục, tốn mất nhiều thời gian, cuối cùng cũng phát hiện ra rằng Sauverand đã rời khỏi đại lộ Palais, và gặp một phụ nữ rất xinh đẹp tóc vàng... hiển nhiên là Florence Levasseur... ở bến tàu Horloge. Cả hai lên chuyến xe buýt chạy từ quảng trường Saint-Michel đến ga Saint-Lazare.

Don Luis quay lại con phố nhỏ vắng vẻ, nơi anh ta đang để xe hơi cho một thằng bé trông. Anh ta nổ máy xe, phóng với tốc độ tối đa đến ga Saint-Lazare. Từ nhà chờ xe buýt, anh ta truy đuổi theo dấu vết mới, nhưng hóa ra vẫn chỉ là dấu vết đánh lừa. Mất đúng một tiếng đồng hồ nữa, anh ta quay lại địa điểm cuối cùng, và rốt cuộc biết chắc chắn rằng Florence đã một mình lên chuyến xe buýt chạy hướng quảng trường Palais-Bourbon. Nghĩa là, trái với suy nghĩ lúc trước của anh ta, cô gái hẳn đã trở về nhà.

Hình dung tới việc gặp lại cô, cơn giận dữ của anh ta dâng cao tột độ. Trong lúc phóng xuôi đường Royale và băng ngang qua quảng trường Concorde, anh ta liên tục buông những lời lẽ đe dọa trả thù mà anh ta vô cùng muốn thực hiện. Anh ta sẽ hành hạ Florence. Anh ta sẽ lăng mạ, sỉ nhục cô. Anh ta cảm thấy một nhu cầu đầy cay đắng, đầy đau đớn phải làm tổn thương con người đáng ghê tởm ấy.

Nhưng đến quảng trường Palais-Bourbon, Don Luis đột ngột dừng xe lại. Con mắt dày dạn kinh nghiệm của anh ta chỉ thoáng liếc một cái đã đếm được, cả bên phải lẫn bên trái, dăm bảy người đàn ông mà dáng vẻ nhà nghề bộc lộ ra rõ ràng, không thể nhầm lẫn. Và Mazeroux trông thấy anh ta, liền quay gót, nấp sau một cái cổng.

Don Luis gọi: "Mazeroux!"

Viên Trung úy tỏ vẻ hết sức ngạc nhiên khi nghe thấy tên mình, và đi đến chỗ chiếc xe. "Chào sếp!"

Nét mặt anh ta biểu lộ sự ngượng ngùng, lúng túng tới mức Don Luis cảm thấy nỗi lo sợ dâng lên trong lòng.

"Nghe này, anh và những người của anh đang lảng vảng xung quanh nhà tôi là vì tôi à?"

"Có một việc, sếp ạ." Mazeroux đáp, trông rất đỗi lo lắng. "Ông biết là ông hoàn toàn được ủng hộ."

Don Luis giật mình. Anh ta đã hiểu. Mazeroux đã phản bội sự tin tưởng của anh ta. Phục tùng lương tâm đạo đức, và để giải cứu kẻ thủ lĩnh khỏi nguy cơ của một mối đam mê chết người, Mazeroux đã tố cáo Florence Levasseur.

Perenna siết chặt nắm đấm, trong nỗ lực của toàn bộ cơ thể nhằm kiềm chế cơn giận dữ đang sôi lên. Đó là một đòn khủng khiếp. Anh ta đột ngột xuất hiện trực giác về tất cả những sai lầm mà anh ta đã mắc phải kể từ ngày hôm qua do tâm trạng ghen tuông điên rồ, cùng linh cảm về những tai họa chẳng thể sửa chữa mà những sai lầm ấy gây ra.

"Anh có lệnh bắt giữ không?" Anh ta hỏi.

Mazeroux lắp bắp: "Hoàn toàn tình cờ thôi. Tôi gặp Cảnh sát trưởng quay lại văn phòng. Chúng tôi nói chuyện về vấn đề của cô gái trẻ. Và thực tế là họ đã phát hiện ra việc bức ảnh... ông biết đấy, bức ảnh chụp Florence Levasseur mà Cảnh sát trưởng cho ông mượn... chà, họ đã phát hiện ra việc ông làm giả nó. Rồi khi tôi nhắc tới cái tên Florence, ngài Cảnh sát trưởng sực nhớ đúng là cái tên đó."

"Anh có lệnh bắt giữ không?" Don Luis lặp lại câu hỏi với giọng cục cằn hơn.

"Ồ, ông biết đấy, tôi không thể không... Ông Desmalions, ông thẩm phán.."

Nếu lúc ấy quảng trường Palais-Bourbon không có ai, Don Luis chắc chắn đã xả nỗi tức giận bằng cách cho Mazeroux một cú đấm dưới cằm theo những quy tắc khoa học nhất của quyền thuật. Mazeroux cũng lường trước việc này, nên anh ta thận trọng giữ khoảng cách xa nhất có thể, và, để xoa dịu nỗi tức giận của kẻ thủ lĩnh, dự định đưa ra toàn những lời bào chữa, thanh minh: "Sếp ạ, tất cả là vì ông thôi... Tôi phải hành động... Cứ nghĩ mà xem! Chính ông đã bảo tôi: "Hãy giải thoát tôi khỏi cái con người ấy! Tôi quá yếu đuối. Anh sẽ bắt giữ cô ta, đúng chứ? Cặp mắt cô ta thiêu đốt tôi... tựa như thuốc độc!" Ôi, sếp, tôi có thể không hành động không? Không, tôi không thể, đúng không? Nhất là khi Phó phòng Điều tra..."

"À! Vậy Weber đã biết?"

"Sao ạ, vâng! Cảnh sát trưởng hơi nghi ngờ ông kể từ lúc ông ấy phát hiện ra việc bức ảnh chân dung bị làm giả. Nên một tiếng đồng hồ nữa, có lẽ thế, ông Weber sẽ đem thêm quân quay lại. À, tôi đang bảo rằng Phó phòng Điều tra đã biết người phụ nữ từng thường xuyên tới ngôi nhà của Gaston ở Neuilly... ông biết đấy, ngôi nhà trên đại lộ Richard-Wallace... người phụ nữ đó tóc vàng và hết sức xinh đẹp, và tên cô ta là Florence. Cô ta thậm chí thi thoảng còn lưu lại qua đêm."

"Anh nói dối! Anh nói dối!" Perenna rít lên.

Tất cả nỗi oán hận trong anh ta trỗi dậy. Anh ta đã đuổi theo Florence với những ý định mà anh ta khó diễn đạt được thành lời. Và giờ đây anh ta bỗng nhiên lại muốn tiêu diệt cô, lần này là một cách có chủ ý. Thực tế, anh ta chẳng còn biết mình đang làm gì. Anh ta đang hành động không theo kế hoạch, lần lượt bị quăng quật bởi những cảm xúc trái ngược nhau hoàn toàn, trở thành con mồi của thứ ái tình quá độ đẩy người ta đến chỗ sẵn sàng giết chết đối tượng mà người ta đem lòng thương yêu, đồng thời sẵn sàng hy sinh tính mạng mình để cứu vớt đối tượng ấy.

Một cậu bé bán báo đi ngang qua với ấn bản đặc biệt của tờ *Paris ban trưa*, chạy những dòng tít màu đen to tướng:

"TUYÊN BỐ GÂY CHẤN ĐỘNG CỦA DON LUIS PERENNA

BÀ FAUVILLE VÔ TỘI

HAI KẺ TỘI PHẠM SẮP SỬA BỊ BẮT GIỮ"

"Đúng, đúng." Don Luis nói to. "Vở kịch đang đi đến hồi kết. Florence sẽ phải trả món nợ của cô ta đối với xã hội. Cô ta sẽ còn gặp nhiều chuyện tệ hại nữa."

Anh ta lại nổ máy và lái xe qua cổng. Trong sân, anh ta bảo người tài xế riêng vừa đi đến: "Đánh xe đi, nhưng đừng đánh lên ga ra. Tôi có thể sử dụng lại nó bất cứ lúc nào."

Don Luis nhảy ra khỏi xe và hỏi ông quản gia: "Cô Levasseur có nhà không?"

"Có, thưa ông. Cô ấy đang trong phòng mình."

"Hôm qua cô ta đi vắng, đúng không?"

"Vâng, thưa ông, cô ấy nhận được một bức điện bảo cô ấy về vùng nông thôn thăm người bà con bị ốm. Đến đêm hôm qua thì cô ấy quay lại."

"Tôi muốn nói chuyện với cô ta. Đưa cô ta tới gặp tôi. Ngay lập tức."

"Ở phòng làm việc ạ, thưa ông?"

"Không, trên gác, ở phòng khách bên cạnh phòng ngủ của tôi."

Đây là một căn phòng nhỏ trên tầng ba, từng là khuê phòng dành cho một phu nhân hoặc một tiểu thư nào đó, và anh ta thích sử dụng nó hơn phòng làm việc kia kể từ vụ giết người hụt mà anh ta là mục tiêu. Ở trên này, anh ta được yên tĩnh hơn, cách xa mọi người hơn, và anh ta cất giữ các thứ giấy tờ quan trọng. Anh ta luôn luôn đem theo chìa khóa phòng bên mình: Một chiếc chìa khóa đặc biệt có ba rãnh và lò xo bên trong.

Mazeroux đã bám gót Perenna vào sân và cứ kè kè ngay đằng sau anh ta mà dường như anh ta không nhận ra, vì cho tới lúc bấy giờ anh ta tỏ vẻ không chú ý gì. Tuy nhiên, tới lúc bấy giờ thì anh ta tóm cánh tay viên Trung úy, dẫn đến bậc thềm trước nhà.

"Tất cả đang diễn biến tốt đẹp. Tôi đã sợ rằng Florence vì nghi ngờ gì đó mà không quay lại. Nhưng cô ta chắc không biết tôi trông

thấy cô ta ngày hôm qua. Giờ đây, cô ta chẳng thể thoát khỏi tay chúng ta được."

Họ đi ngang qua sảnh, theo cầu thang lên tầng hai. Mazeroux xoa xoa hai bàn tay. "Vậy ông đã suy nghĩ được đúng đắn rồi, hả sếp?"

"Bất luận thế nào, tôi cũng đã đi đến quyết định. Tôi sẽ không, anh nghe thấy chứ, tôi sẽ không để bà Fauville tự tử, và vì chẳng có cách nào khác để ngăn chặn cái tai họa ấy, tôi đành hy sinh Florence."

"Mà không hối tiếc?"

"Không ân hận gì."

"Rồi ông tha thứ cho tôi?"

"Tôi cảm ơn anh."

Và Perenna tặng viên Trung úy một đòn gọn ghẽ, mạnh mẽ dưới cằm. Mazeroux ngã xuống không kêu được tiếng nào, chết ngất trên các bậc cầu thang dẫn lên tầng ba.

Ở giữa chừng cầu thang, có cái hốc tối được sử dụng như cái buồng kho, mà đám gia nhân hay cất chậu, chổi, và các thứ khăn trải bàn, khăn trải giường... bẩn. Don Luis vác Mazeroux tới cái hốc ấy, đặt anh ta ngồi thoải mái trên sàn, tựa lưng vào chiếc thùng của chị hầu phòng, nhét một chiếc mùi soa vào miệng anh ta, bịt miệng anh ta bằng một chiếc khăn tắm, trói cổ tay và cổ chân anh ta bằng hai chiếc khăn trải bàn. Đầu kia của hai chiếc khăn Don Luis buộc vào hai chiếc định đóng rất chắc chắn. Khi Mazeroux từ từ hồi tỉnh, Don Luis nói: "Tôi nghĩ rằng anh đã có tất cả những gì anh cần. Khăn trải bàn... khăn ăn... và thứ trong mồm phòng trường hợp anh đói bụng. Cứ ăn thoải mái nhé. Rồi chợp mắt một chút. Anh sẽ thức dậy đầy tươi tỉnh, sảng khoái."

Don Luis khóa cửa buồng kho lại, liếc nhìn đồng hồ đeo tay. "Mình còn một tiếng đồng hồ nữa. Tuyệt vời!"

Lúc ấy, ý định của anh ta là sỉ nhục Florence, ném vào mặt cô tất cả các tội ác đáng ghê tởm mà cô đã gây ra, và, bằng cách này, ép cô viết một bản thú tội có ký tên. Sau đó, sự an toàn của bà Fauville đã được đảm bảo, anh ta sẽ xem. Có lẽ, anh ta sẽ cho Florence lên

xe hơi của mình và đưa cô tới một chốn ẩn náu, ở đấy, với cô gái trở thành con tin trong tay, anh ta sẽ chi phối được cảnh sát. Có lẽ... Nhưng anh ta không cố gắng đoán trước các sự việc. Điều anh ta mong muốn là một lời giải thích rõ ràng, ngay lập tức.

Don Luis chạy lên phòng ngủ của anh ta trên tầng ba và nhúng mặt vào nước lạnh. Suốt cuộc đời, anh ta chưa bao giờ trải qua cái cảm giác kích thích đến như vậy, sự buông thả đến như vậy cho những bản năng mù quáng.

"Cô ta đấy!" Anh ta lắp bắp. "Mình đã nghe thấy cô ta! Cô ta đang dưới chân cầu thang. Rốt cuộc thì cũng đến lúc! Ôi, niềm sung sướng khi cô ta đứng trước mình! Mặt đối mặt! Chỉ có cô ta và mình!"

Don Luis trở ra đầu cầu thang phía trước khuê phòng. Anh ta rút chiếc chìa khóa từ túi áo khoác. Mở cánh cửa.

Anh ta bật hét to: Gaston Sauverand đang đứng đó! Trong căn phòng khóa cửa, Sauverand đang khoanh tay đứng đợi anh ta.

CHƯƠNG 10:
GASTON SAUVERAND GIẢI THÍCH

Gaston Sauverand!

Theo bản năng, Don Luis lùi lại một bước, rút khẩu súng lục ổ quay, chĩa vào kẻ tội phạm.

"Giơ tay lên!" Anh ta ra lệnh. "Giơ tay lên, không ta bắn!"

Sauverand chẳng tỏ vẻ gì sẽ giơ tay lên. Gã hất đầu về phía hai khẩu súng lục gã đã để trên chiếc bàn ngoài tầm tay gã, nói: "Kia là vũ khí của tôi. Tôi đến đây không phải để chiến đấu, mà để trò chuyện."

"Mi lọt vào bằng cách nào?" Don Luis gầm lên, cáu tiết trước thái độ điềm tĩnh ấy. "Ta đồ rằng bằng chìa khóa đánh lại? Nhưng bằng cách nào mà mi có chìa khóa? Mi đã xoay xở cách nào?

Kẻ kia không đáp lại. Don Luis giậm chân. "Nói đi chứ? Nói đi! Bằng không..."

Nhưng Florence đã chạy vào phòng. Cô chạy qua anh ta mà anh ta không cố gắng ngăn cô lại, lao vào Gaston Sauverand, và, chẳng chú ý tới sự hiện diện của Perenna, nói: "Tại sao ông đến đây? Ông đã hứa với tôi là ông sẽ không đến. Ông đã thề với tôi mà. Hãy đi đi!"

Sauverand gỡ tay Florence ra và ấn cô ngồi xuống chiếc ghế dựa. "Mặc kệ tôi, Florence. Tôi hứa chỉ để trấn an cô thôi. Mặc kệ tôi."

"Không, tôi không thể!" Cô gái tha thiết thốt lên. "Như thế là điên rồ! Tôi sẽ không để ông nói một lời nào cả. Ôi, xin ông, xin ông, hãy dừng lại!"

Sauverand cúi xuống vuốt trán cô, rẽ mái tóc vàng của cô.

"Florence, hãy để tôi giải quyết vấn đề theo cách riêng của tôi." Gã nhẹ nhàng thuyết phục.

Cô gái im lặng, như thể bị giọng nói dịu dàng của Sauverand tước bỏ mọi vũ khí. Gã thì thầm thêm những lời gì đó mà Don Luis không nghe được, những lời xem chừng để dỗ dành cô.

Perenna đứng bất động. Anh ta đứng đối diện bọn họ với cánh tay đưa thẳng ra và ngón tay đặt vào cò súng, nhằm thẳng kẻ thù. Khi Sauverand gọi Florence bằng tên riêng của cô, toàn thân anh ta giật nẩy lên và ngón tay anh ta run run. Phép mầu nào ngăn anh ta nhả đạn? Nỗ lực lớn lao nào của ý chí khiến anh ta kiềm chế được nỗi hờn căm ghen tuông thiêu đốt anh ta như lửa? Và đây, Sauverand đang cả gan vuốt tóc Florence!

Perenna hạ cánh tay xuống. Anh ta sẽ giết bọn họ sau, sẽ tùy ý xử lý bọn họ, vì bọn họ đã nằm trong quyền định đoạt của anh ta, và vì từ nay về sau sẽ không có gì giật bọn họ khỏi bàn tay trả thù của anh ta được.

Anh ta cầm hai khẩu súng lục của Sauverand, đặt vào ngăn kéo bàn. Rồi anh ta đi ra cửa, định khóa nó lại. Nhưng nghe thấy tiếng động ở đầu cầu thang tầng hai, anh ta cúi người qua lan can. Ông quản gia đang lên gác, cầm theo chiếc khay.

"Gì đấy?"

"Một bức thư khẩn, thưa ông, gửi Trung úy Mazeroux."

"Trung úy Mazeroux đang ở đây với tôi. Đưa tôi bức thư và đừng để tôi bị quấy rầy nữa."

Perenna xé phong bì. Bức thư, được viết vội vã bằng bút chì và do một trong số các thanh tra viên đang làm nhiệm vụ bên ngoài ngôi nhà ký, có nội dung như sau:

"Trung úy, hãy cảnh giác. Gaston Sauverand đang ở trong ngôi nhà. Hai người sống đối diện ngôi nhà nói rằng cô gái mà hàng xóm láng giềng xung quanh đây vẫn biết là nữ quản gia của ngôi nhà đã vào nhà lúc một giờ rưỡi, trước khi chúng tôi tiếp nhận vị trí canh gác. Cô ta tiếp theo được trông thấy đứng bên cạnh cửa sổ phòng mình.

Một lát sau, một cánh cửa thấp, nhỏ, thông thường được sử dụng làm cửa hầm rượu và bố trí phía dưới phòng cô ta mở ra, rõ ràng do cô ta mở. Gần như đồng thời, một gã đàn ông tiến vào quảng trường, di chuyển dọc theo tường bao, nhanh chóng lẻn qua cánh cửa hầm rượu. Theo thông tin nhận dạng, đó là Gaston Sauzerand. Vậy hãy cảnh giác nhé, Trung úy. Ngay khi xuất hiện sự báo động nhỏ nhất, ngay khi có tín hiệu đầu tiên của anh, chúng tôi sẽ ập vào."

Don Luis ngẫm nghĩ. Bây giờ thì anh ta hiểu kẻ vô lại đã đột nhập vào ngôi nhà của anh ta bằng cách nào, và, nhờ lẩn trốn ở những chỗ an toàn nhất, gã thoát được mọi nỗ lực tìm kiếm. Anh ta đang sống dưới cùng một mái nhà với chính gã đàn ông từng tuyên bố mình là kẻ thù đáng gờm nhất của anh ta.

"Nào." Anh ta tự nhủ. "Món nợ của thằng cha kia sẽ phải trả... cả món nợ của cô nương nhà hắn nữa. Bọn chúng có thể lựa chọn giữa những viên đạn từ khẩu súng lục của mình hoặc những chiếc còng của cảnh sát."

Don Luis đã thôi suy nghĩ về chiếc xe hơi đang sẵn sàng đợi anh ta dưới gác. Anh ta đã thôi mơ mộng về một chuyến đi với Florence. Nếu anh ta không giết hai bọn họ, thì bàn tay của luật pháp cũng sẽ sờ gáy bọn họ, bàn tay ấy chẳng bao giờ dung tha. Và có lẽ sẽ hay hơn, khi chính xã hội sẽ trừng phạt hai kẻ tội phạm mà anh ta sắp sửa giao nộp.

Anh ta đóng cánh cửa, cài chốt, lại mặt đối mặt với hai tù nhân của mình, và kéo một chiếc ghế, bảo Sauverand: "Chúng ta hãy nói chuyện."

Vì kích thước căn phòng hẹp, họ ở gần nhau tới mức Don Luis cảm thấy y như anh ta sắp sửa chạm vào gã đàn ông mà trong thâm tâm anh ta căm ghét, ghê tởm. Hai chiếc ghế họ ngồi cách nhau chưa đầy một mét. Chiếc bàn dài, chất đầy sách, chắn giữa họ và các cửa sổ. Các cửa sổ trổ trên bức tường rất dày tạo thành khoảng diện tích thụt vào, như hay thấy ở các ngôi nhà xây dựng từ lâu.

Florence đã xoay ghế khỏi phía có ánh sáng, và Don Luis không thể trông thấy gương mặt cô một cách rõ ràng. Nhưng anh ta nhìn

thẳng vào bộ mặt của Gaston Sauverand với sự tò mò háo hức, và nỗi tức giận trong anh ta tăng thêm khi nhận ra các nét vẫn còn trẻ trung, cái miệng đầy biểu cảm, cặp mắt thông minh, trong sáng, tuy có vẻ cứng rắn.

"Thế nào? Nói đi!" Don Luis cất lời, giọng ra lệnh. "Ta đã đồng ý một thỏa ước ngừng bắn, nhưng là một thỏa ước ngừng bắn tạm thời, chỉ kéo dài đủ để nói những gì cần nói. Bây giờ thì mi có sợ là đã đến lúc rồi không? Mi có hối hận vì bước đi mi thực hiện không?"

Gã đàn ông điềm tĩnh mỉm cười, đáp: "Tôi không sợ gì cả, và tôi không hối hận khi đến đây, vì tôi có linh cảm rất mạnh mẽ rằng chúng ta có thể, rằng chúng ta chắc chắn sẽ hiểu nhau."

"Hiểu nhau!" Don Luis giật mình phản đối.

"Tại sao không?

"Một hiệp ước! Một liên minh giữa ta và mi!"

"Tại sao không? Đó là ý nghĩ mà tôi đã hơn một lần ấp ủ, ý nghĩ trở nên rõ ràng hơn ở sảnh văn phòng thẩm phán, và ý nghĩ rốt cuộc khiến tôi đi đến quyết định khi tôi đọc được tuyên bố ông thu xếp đăng trên ấn bản đặc biệt của tờ báo này: *Tuyên bố gây chấn động của Don Luis Perenna. Bà Fauville vô tội!"*

Gaston Sauverand nửa đứng dậy khỏi ghế, thận trọng lựa chọn từ ngữ, nhấn mạnh chúng bằng những cử chỉ mạnh mẽ, gã thì thào: "Thưa ông, tất cả nằm trong bốn chữ đó. Phải chăng bốn chữ đó, bốn chữ mà ông đã viết ra, mà ông đã phát biểu một cách công khai và long trọng... "bà Fauville vô tội"... phải chăng chúng thể hiện suy nghĩ thực sự của ông? Phải chăng giờ đây ông tuyệt đối tin tưởng rằng Marie Fauville vô tội?"

Don Luis nhún vai. "Bà Fauville không liên quan tới vụ việc này. Vấn đề không phải về bà ta, mà về mi, về hai bọn mi và chính bản thân ta. Vậy hãy đi thẳng vào vấn đề, một cách nhanh chóng nhất có thể. Thậm chí vì lợi ích của hai bọn mi hơn là vì lợi ích của ta."

"Vì lợi ích của chúng tôi ư?"

"Mi quên mất cái tít thứ ba của bài báo rồi." Don Luis quát. "Ta không chỉ tuyên bố Marie Fauville vô tội. Ta cũng còn tuyên bố... hãy tự đọc đi... *Những kẻ tội phạm sắp sửa bị bắt giữ."*

Sauverand và Florence cùng bất giác đứng dậy.

"Và, theo quan điểm của ông, những kẻ tội phạm là..." Sauverand hỏi.

"Sao, mi biết y như ta biết: Bọn chúng bao gồm gã đàn ông với cây can gỗ mun, kẻ bất luận thế nào cũng chẳng thể phủ nhận việc giết chết Chánh Thanh tra Ancenis, và người phụ nữ là tòng phạm của gã trong tất cả các tội ác gã đã thực hiện. Cả hai bọn chúng ắt phải nhớ những lần định ám sát ta: Phát súng lục trên đại lộ Suchet, tai nạn xe hơi khiến người tài xế của ta thiệt mạng, và một lần nữa ngày hôm qua, trong nhà kho... mi biết nó ở đâu... nhà kho có hai bộ xương treo trên thanh rui, hôm qua... mi nhớ chứ... cái lưỡi hái, cái lưỡi hái tàn nhẫn, suýt nữa đã chém bay đầu ta."

"Và rồi?"

"À, và rồi, cuộc chơi thất bại. Mi sẽ phải trả giá, mi sẽ càng phải trả giá khi đã ngu ngốc đưa đầu vào miệng cọp.

"Tôi không hiểu. Tất cả những lời này nghĩa là sao?"

"Đơn giản nghĩa là họ biết Florence, nghĩa là họ biết cả hai bọn mi đang ở đây, nghĩa là ngôi nhà này đã bị bao vây, và Weber, Phó phòng Điều tra, sắp sửa có mặt."

Sauverand xem chừng luống cuống trước sự đe dọa bất ngờ này. Florence, đứng bên cạnh gã, mặt mũi tái xám. Một nỗi đau đớn đến điên cuồng khiến nét mặt cô méo mó đi. Cô lắp bắp: "Ôi, khủng khiếp quá! Không, không, tôi không thể chịu đựng được!"

Và, nhào tới chỗ Don Luis. "Đồ hèn! Đồ hèn! Chính ông đang phản bội chúng tôi! Đồ hèn! Tôi đã biết ông có khả năng phản bội một cách hèn hạ nhất! Ông đứng đó y như tên đạo phủ vậy! Ôi, đồ đểu giả, đồ hèn!"

Cô gái buông người xuống ghế, kiệt sức và khóc nức nở, tay ôm lấy mặt.

Don Luis quay đi. Kỳ lạ là anh ta chẳng cảm thấy chút xót thương nào, và những giọt nước mắt của Florence không tác động gì tới anh ta cả, y như những lời lăng mạ của cô vừa rồi, hay y như anh ta chưa từng đem lòng yêu cô gái. Anh ta mừng rỡ trước sự giải

thoát ấy. Cảm giác ghê tởm dâng lên đã giết chết mối tình trong anh ta.

Nhưng, một lần nữa đứng trước bọn họ sau khi đi vài bước từ bên này sang bên kia căn phòng, anh ta trông thấy bọn họ đang tay nắm lấy tay, giống như hai người bạn gặp hoàn cảnh hiểm nghèo, cố gắng truyền cho nhau can đảm, và, một lần nữa đầu hàng nỗi căm hờn đột ngột xâm chiếm, trong một khoảnh khắc mất tự chủ, anh ta tóm cánh tay gã đàn ông. "Ta cấm mi... Mi có quyền gì...? Cô ta là vợ mi ư? Hay là nhân tình? Thế thì..."

Giọng Don Luis trở nên bối rối. Bản thân anh ta cảm thấy tính chất lạ lùng của cơn giận dữ vừa đột ngột bộc lộ, với tất cả sự mãnh liệt và mù quáng của nó, thứ cảm xúc say mê mà anh ta ngỡ chết rồi. Anh ta đỏ bừng mặt, vì Gaston Sauverand đang kinh ngạc nhìn anh ta, và anh ta chắc chắn rằng kẻ thù kia đã đọc thấu điều thầm kín trong lòng mình.

Anh ta ngừng lại hồi lâu, bắt gặp ánh mắt Florence, ánh mắt thù địch, đầy nổi loạn, khinh khi. Phải chăng cô cũng đoán ra rồi?

Don Luis không dám nói một lời nào nữa. Anh ta chờ đợi Sauverand giải thích. Trong khi chờ đợi, anh ta chẳng nghĩ gì tới những sự thật sắp sửa được tiết lộ, hay những vấn đề lớn lao mà anh ta rốt cuộc sẽ biết phải giải quyết như thế nào, hay những sự kiện bi thảm đang đến gần.

Anh ta chỉ nghĩ tới duy nhất một việc, nghĩ tới nó với nỗi xúc động nhoi nhói toàn thân, nghĩ tới những điều anh ta sắp sửa biết về Florence, về tình cảm của cô, về quá khứ của cô, về tình yêu cô dành cho Sauverand. Việc đó là việc duy nhất anh ta quan tâm.

"Được rồi." Sauverand nói. "Tôi đã rơi vào một cái bẫy. Số phận ắt phải đi theo con đường riêng của nó thôi. Tuy nhiên, tôi có thể nói chuyện với ông không? Đó là nguyện vọng còn lại duy nhất của tôi."

"Nói đi." Don Luis trả lời. "Cửa đã khóa. Ta chỉ mở chừng nào ta thấy tới lúc mở. Nói đi."

"Tôi sẽ nói ngắn gọn." Gaston Sauverand đáp. "Một phần vì những gì tôi có thể nói với ông không nhiều. Tôi chẳng yêu cầu ông

phải tin, tuy nhiên tôi đề nghị ông hãy lắng nghe như lắng nghe tôi nói sự thật, toàn bộ sự thật."

Rồi gã giãi bày như sau:

"Tôi chưa bao giờ gặp Hippolyte và Marie Fauville, tuy tôi vốn vẫn trao đổi thư từ với hai người ấy... ông chắc nhớ chúng tôi đều là anh chị em họ... cho tới cách đây năm năm, khi sự tình cờ đã khiến chúng tôi gặp nhau ở Palermo. Họ ở đó qua mùa đông, trong lúc ngôi nhà mới của họ được xây dựng trên đại lộ Suchet.

Chúng tôi trải qua năm tháng ở Palermo, gặp nhau ngày ngày. Hippolyte và Marie không hòa hợp. Một buổi tối, sau khi họ cãi nhau dữ dội hơn bình thường, tôi thấy cô ấy khóc. Những giọt nước mắt của cô ấy khiến tôi đau khổ và tôi chẳng thể tiếp tục giấu giếm tình cảm thầm kín trong lòng mình được nữa. Tôi đã yêu Marie ngay từ khoảnh khắc đầu tiên chúng tôi gặp nhau. Tôi sẽ luôn luôn yêu cô ấy và càng ngày càng yêu."

"Mi nói dối!" Don Luis mất tự chủ, hét lên. "Hôm qua ta trông thấy hai bọn mi trên chuyến tàu đưa bọn mi từ Alençon về..."

Gaston Sauverand nhìn Florence. Cô ngồi im lặng, hai khuỷu tay tì lên đầu gối và bàn tay ôm lấy mặt. Không đáp lại cái câu Don Luis vừa thốt ra, gã tiếp tục: "Marie cũng yêu tôi. Cô ấy thừa nhận như thế, nhưng yêu cầu tôi thề sẽ không bao giờ cố gắng đạt được ở cô ấy điều gì lớn hơn một tình bạn thuần khiết nhất. Tôi đã giữ lời. Chúng tôi tận hưởng mấy tuần lễ hạnh phúc vô song. Hippolyte, bắt đầu say mê một ca sĩ ở nhà hát, thường xuyên đi ra ngoài.

Tôi rất chịu khó rèn luyện thể chất cho thằng bé Edmond, sức khỏe của thằng bé không tốt. Chúng tôi, giữa chúng tôi, còn có người bạn thân thiết nhất, người quân sự trìu mến và tận tụy nhất, người cầm máu vết thương cho chúng tôi, duy trì lòng can đảm cho chúng tôi, lấy lại sự vui vẻ cho chúng tôi, tặng cho tình yêu của chúng tôi một phần sức mạnh cũng như phẩm giá của chính cô ấy. Đó là Florence."

Don Luis cảm thấy tim mình đập gấp gáp hơn. Không phải vì anh ta cho rằng câu chuyện của Gaston Sauverand đáng ca ngợi gì, nhưng thông qua những lời lẽ đó, anh ta có đầy đủ mọi hy vọng sẽ

đi đến được sự thật hoàn toàn. Cũng có lẽ, một cách bất tự giác, anh ta đang chịu ảnh hưởng của Gaston Sauverand, mà cái giọng rõ ràng là bộc trực và thành thật của gã khiến anh ta ngạc nhiên đôi chút.

Sauverand tiếp tục: "Anh trai tôi, Raoul Sauverand, đã sang Buenos Aires sinh sống, và mười lăm năm trước nhận nuôi ở đó một cô bé, con gái mồ côi của vợ chồng người bạn. Khi anh ấy mất, anh ấy giao phó cô bé, lúc bấy giờ mười bốn tuổi, cho bà vú từng nuôi nấng tôi và đã theo anh tôi sang Nam Mỹ. Bà vú mang cô bé về cho tôi, và bản thân bà gặp tai nạn qua đời vài ngày sau khi quay lại Pháp... Tôi đưa cô bé sang Ý ở với bạn bè, nơi cô làm việc, học tập, và trở thành... con người hiện tại.

Mong muốn tự mình làm chủ cuộc đời mình, cô nhận dạy học trong một gia đình. Sau đó, tôi giới thiệu cô cho vợ chồng anh chị họ Fauville của tôi. Đến Palermo, tôi biết cô đã trở thành gia sư của thằng bé Edmond, và đặc biệt đã trở thành người bạn, người bạn thân thiết, tận tụy của Marie Fauville... Cô cũng là người bạn của tôi, trong quãng thời gian hạnh phúc đó, quãng thời gian chan hòa ánh nắng và quá ngắn ngủi. Hạnh phúc của chúng tôi, thực tế... hạnh phúc của cả ba chúng tôi... đã tan vỡ theo cái cách đột ngột và trớ trêu nhất.

Mỗi buổi tối, tôi đều ngồi ghi nhật ký về đời sống hằng ngày của mối tình hai chúng tôi, một đời sống không biến cố, không hy vọng, không tương lai, nhưng đầy háo hức, rực rỡ. Trong đời sống ấy, Marie Fauville được ca tụng tựa nữ thần. Quỳ gối viết, tôi ngân nga những khúc kinh cầu nguyện cho vẻ đẹp của cô ấy, và tôi cũng bịa ra, như sự đền bù nhỏ nhoi, những cảnh hoàn toàn tưởng tượng, trong đó cô ấy nói những điều cô ấy đã có thể nói mà thực tế không nói, và hứa hẹn cùng tôi những niềm hạnh phúc mà chúng tôi tự nguyện chối bỏ.

Hippolyte phát hiện ra cuốn nhật ký... Nỗi tức giận của anh ta thật khủng khiếp. Ý nghĩ bốc đồng đầu tiên xuất hiện trong anh ta là rũ bỏ Marie. Nhưng đối diện với thái độ của vợ, với những bằng chứng về sự trong trắng mà cô ấy đưa ra, với việc cô ấy nhất định không chịu thuận tình ly hôn, và với việc cô ấy hứa sẽ không bao giờ

gặp tôi nữa, anh ta bình tĩnh lại... Tôi ra đi, mang theo tâm hồn đã chết. Florence cũng ra đi, vì bị sa thải. Và chưa lần nào, hãy ghi nhớ lời tôi, chưa lần nào, kể từ giờ phút định mệnh ấy, tôi trao đổi một câu nào với Marie. Nhưng tình yêu bất diệt vẫn kết nối chúng tôi với nhau, một tình yêu mà thời gian và sự xa cách không khiến nó phai nhạt được."

Sauverand hơi dừng lại, như thể để đọc trên gương mặt Don Luis tác động của câu chuyện gã kể. Don Luis không giấu giếm vẻ chú ý, sốt ruột. Điều anh ta thấy kinh ngạc nhất là sự điềm tĩnh phi thường của Gaston Sauverand, sự thanh thản trong ánh mắt gã, sự thoải mái nhẹ nhàng, không vội vã, gần như chậm rãi, và rất giản dị, khi gã thuật lại cái bi kịch gia đình này.

"Một diễn viên diễn mới đạt làm sao!" Anh ta nghĩ thầm.

Và vừa nghĩ, anh ta vừa nhớ Marie Fauville cũng đã khiến anh ta có ấn tượng y như vậy. Thế thì anh ta sẽ quay lại với phán quyết đầu tiên, tin tưởng rằng Marie có tội, một kẻ giả trá giống như tòng phạm của bà ta, một kẻ giả trá giống như Florence? Hay anh ta sẽ cho là gã đàn ông kia có phần thành thật?

Anh ta hỏi: "Rồi sau đó?"

"Sau đó, tôi đi du lịch. Tôi lại bắt đầu cuộc đời làm việc và theo đuổi chuyện học hành ở bất cứ nơi đâu tôi đặt chân đến, trong phòng ngủ ở khách sạn, trong phòng thí nghiệm công cộng của các thành phố lớn."

"Còn bà Fauville?

"Cô ấy sống ở Paris trong ngôi nhà mới. Cả cô ấy lẫn chồng cô ấy đều không bao giờ nhắc lại chuyện đã qua."

"Làm sao anh biết? Bà ấy viết thư cho anh à?"

"Không. Marie là một phụ nữ không thực hiện bổn phận theo kiểu nửa vời, ý thức về bổn phận của cô ấy rất cao, không cho phép cô ấy vượt qua nó. Cô ấy không bao giờ viết thư cho tôi. Nhưng Florence, đã nhận làm thư ký và người đọc sách cho Bá tước Malonyi, chủ cũ ngôi nhà này, từng thường xuyên đón tiếp Marie tới chơi tại phòng cô ấy dưới gác.

Hai người không bao giờ đề cập tới tôi, đúng không, Florence? Marie sẽ không cho phép. Nhưng toàn bộ cuộc sống của cô ấy, toàn bộ tâm hồn cô ấy chẳng có gì ngoài tình yêu và những kỷ niệm nồng nàn. Có phải vậy không, Florence?"

"Cuối cùng…" Sauverand chậm rãi tiếp tục. "... Mệt mỏi vì ở quá xa cô ấy, tôi quay lại Paris. Việc đó đã làm hại tới thanh danh chúng tôi... Là khoảng một năm trước. Tôi thuê một căn hộ trên đường Roule và dọn đến ở một cách hết sức bí mật, để Hippolyte Fauville không biết tôi trở về. Tôi lo sợ sẽ gây xáo trộn tâm trí đang bình yên của Marie. Duy nhất có Florence biết, và thi thoảng ghé thăm tôi. Tôi hiếm khi ra ngoài, mà cũng chỉ ra ngoài vào buổi tối, tới các khu vực khuất nẻo nhất trong rừng Boulogne. Nhưng tình cờ... vì những quyết tâm cứng rắn nhất của chúng ta đôi khi chẳng đủ để chúng ta luôn luôn ghi nhớ... một buổi tối thứ Tư, lúc ấy khoảng mười một giờ, bước chân tôi đưa tôi tới đại lộ Suchet, mà tôi cũng không chú ý nữa, và tôi đi ngang qua ngôi nhà của Marie.

Đó là một đêm trời đẹp, ấm áp, và, hoàn toàn tình cờ, Marie đang đứng bên cửa sổ. Cô ấy trông thấy tôi, tôi chắc chắn như thế, và biết đấy chính là tôi. Tôi hạnh phúc tới nỗi lúc bước đi khỏi đấy, hai chân tôi run run.

Sau lần ấy, mỗi buổi tối thứ Tư, tôi lại đi ngang qua nhà cô ấy, và Marie gần như luôn luôn đứng đấy, trao cho tôi niềm sung sướng tôi không dám chờ đợi, giống như một phần thưởng được ban thêm trong cuộc đời, bất chấp thực tế là bổn phận xã hội của cô ấy, sự say mê bẩm sinh các hoạt động vui chơi giải trí của cô ấy, và địa vị của chồng cô ấy bắt buộc cô ấy phải thường xuyên ra ngoài."

"Nhanh lên! Tại sao anh không khẩn trương được?" Don Luis giục giã, sốt ruột muốn biết nhiều hơn. "Nhanh lên, và đi vào các sự việc đi. Kể đi nào!"

Anh ta bỗng nhiên lo sợ rằng anh ta sẽ không nghe được phần còn lại của câu chuyện, và anh ta bỗng nhiên nhận ra rằng những câu chữ của Gaston Sauverand đang đi vào đầu óc anh ta như những câu chữ có lẽ không phải là không thành thật. Mặc dù anh ta cố gắng chiến đấu chống lại chúng, chúng mạnh mẽ hơn định kiến của anh ta và đánh các luận cứ của anh ta.

Thực tế, sâu thẳm trong tâm hồn, bị giày vò bởi tình yêu và lòng ghen tuông, có cái gì đó khiến anh ta tin tưởng người đàn ông mà cho tới lúc bấy giờ anh ta chỉ nhìn nhận như một đối thủ đáng căm ghét, người đàn ông đang lớn tiếng tuyên bố, ngay trước mặt Florence, tình yêu mình dành cho Marie.

"Nhanh lên!" Don Luis nhắc lại. "Mỗi một phút đều quý giá!"

Sauverand lắc đầu. "Tôi sẽ chẳng vội vã đâu. Mọi lời lẽ tôi đều suy nghĩ cẩn thận trước khi quyết định nói ra. Mỗi lời lẽ đều hết sức quan trọng. Không thể bỏ sót một lời nào được, vì ông dù sao chăng nữa cũng sẽ không tìm thấy giải pháp cho vấn đề trong từng sự việc được đưa ra riêng rẽ, mà phải trong chuỗi các sự việc được kết nối vào với nhau, và trong một câu chuyện được kể một cách trung thực nhất có thể."

"Tại sao? Ta không hiểu."

"Vì sự thật trốn trong câu chuyện ấy."

"Nhưng sự thật là anh vô tội, đúng không?"

"Là Marie vô tội."

"Nhưng ta không nghi ngờ điều đó!"

"Có ích gì nếu ông không thể chứng minh sự thật? "Chính xác! Anh phải là người trao cho ta các bằng chứng."

"Tôi không có bằng chứng nào."

"Cái gì?"

"Tôi nói với ông rằng tôi không có bằng chứng cho điều tôi đang đề nghị ông tin tưởng."

"Vậy ta sẽ không thể tin tưởng!" Don Luis tức tối quát. "Không, và không một lần nữa! Trừ phi anh trao cho ta những chứng cứ thuyết phục nhất, ta từ chối tin tưởng bất kỳ lời nào anh sắp sửa nói với ta.

"Từ nãy tới giờ, ông đã tin tưởng tất cả những điều tôi kể." Sauverand vặn lại một cách không cầu kỳ.

Don Luis chẳng phủ nhận. Anh ta hướng ánh mắt sang Florence Levasseur, và anh ta thấy cô xem ra đang nhìn mình với vẻ bớt ác cảm hơn, y như cô đang dốc sức ước anh ta đừng cưỡng lại những

ấn tượng mà anh ta đang dần dần chấp nhận. Anh ta lẩm bẩm: "Tiếp tục câu chuyện của anh đi."

Và có cái gì đó thực sự lạ lùng trong thái độ của hai người đàn ông, một đang đưa ra sự giải thích bằng những lời lẽ chính xác, theo cách thức để mỗi lời lẽ đều chứa đựng được đầy đủ giá trị, và một đang chăm chú lắng nghe, thận trọng xem xét từng lời lẽ, cả hai đều đang kiềm chế tâm trạng bị kích động của mình, cả hai đều đang tỏ ra điềm tĩnh như thể đang tìm kiếm một giải pháp mang tính triết lý đối với một tình huống đòi hỏi tới sự phán quyết của lương tâm. Những gì đang diễn ra bên ngoài kia không quan trọng. Những gì sẽ diễn ra ngay sau đây không mấy ý nghĩa.

Trước mắt, bất kể việc họ không hành động gì lúc này có dẫn đến kết quả thế nào khi mà vòng vây của cảnh sát đang siết chặt lại xung quanh họ, trước mắt, điều cần thiết là một người phải nói, và một người phải lắng nghe.

"Chúng ta đang đi đến.." Sauverand tiếp tục, giọng trang nghiêm. "... Chúng ta đang đi đến những sự kiện quan trọng nhất, những sự kiện mà lời giải thích, tuy mới mẻ đối với ông, nhưng hoàn toàn thành thật, sẽ khiến ông tin tưởng ở thiện ý của chúng tôi. Xui rủi thế nào, một lần đi dạo trong rừng Boulogne, tôi đã chạm mặt Hippolyte Fauville. Tôi đã đề phòng bằng cách chuyển đến ngôi nhà nhỏ trên đại lộ Richard-Wallace, nơi Florence có ghé qua thăm vài lần.

Tôi thậm chí đã cẩn thận giữ bí mật những chuyến đến thăm của cô ấy và ngoài ra còn hạn chế trao đổi thư từ trừ khi sử dụng hòm thư lưu. Vì vậy, tôi khá yên tâm.

Tôi làm việc hoàn toàn cô độc và trong tình trạng an ninh đảm bảo tuyệt đối. Tôi không nghĩ sẽ có chuyện gì xảy ra. Không có nguy hiểm, không có khả năng nguy hiểm nào đe dọa chúng tôi cả. Và tôi có thể nói, như một câu thành ngữ cũ kĩ nhưng hết sức chính xác, là chuyện xảy ra tựa tiếng sét giữa trời quang. Chính lúc Cảnh sát trưởng cùng người của ông ta đột nhập vào nhà tôi để tiến hành bắt giữ tôi, chính lúc đó, và chỉ đến lúc đó, tôi mới biết Hippolyte Fauville bị sát hại, Edmond bị sát hại, cũng như việc Marie yêu quý của tôi bị bắt giữ."

“Không thể nào!” Don Luis quát, giọng lại hung hăng phẫn nộ. “Không thể nào! Những sự việc đó đã xảy ra được hai tuần lễ. Ta không cho phép anh nói rằng anh chưa biết.”

“Biết qua ai chứ?”

“Qua báo chí”. Don Luis thốt lên. “Và, chắc chắn hơn nữa, là qua cô Levasseur.”

“Qua báo chí ư?” Sauverand hỏi. “Tôi không bao giờ xem báo cả. Thế nào? Điều đó là lạ ư? Liệu chúng ta có bắt buộc, có nhất thiết phải lãng phí nửa tiếng đồng hồ mỗi ngày để lướt qua các tin tức chính trị phù phiếm và các câu chuyện nhảm nhí? Trí tưởng tượng của ông không có khả năng chấp nhận một người chỉ đọc các bài phê bình và các ấn phẩm khoa học thôi sao?”

“Thực tế, điều đó rất hiếm, tôi công nhận.” Sauverand tiếp tục. “Nhưng việc một thực tế rất hiếm gặp chẳng phải là bằng chứng chống lại nó. Mặt khác, chính cái buổi sáng tội ác xảy ra, tôi đã viết thư cho Florence thông báo tôi sẽ đi vắng ba tuần và chào tạm biệt cô ấy. Tôi thay đổi quyết định vào phút cuối cùng, nhưng cô ấy không biết, và, vì nghĩ rằng tôi đã đi, lại không biết tôi đi đâu, cô ấy không thể thông báo với tôi về vụ án mạng, chuyện Marie bị bắt, hay, sau đó, khi người ta kết tội gã đàn ông chống cây can gỗ mun, cô ấy cũng không thể thông báo với tôi việc tôi bị truy tìm.”

“Chính xác!” Don Luis tuyên bố. “Anh không thể phịa ra rằng gã đàn ông chống cây can gỗ mun, gã đàn ông đã theo thanh tra Vérot vào quán cà phê Pont-Neuf và đánh cắp bức thư của ông ta...”

“Tôi không phải gã đàn ông đó.” Sauverand ngắt lời.

Và, khi Don Luis nhún vai, Sauverand nhấn mạnh bằng giọng thuyết phục hơn: “Tôi không phải gã đàn ông đó. Trong toàn bộ câu chuyện này, có sự nhầm lẫn không thể giải thích được, nhưng tôi chưa bao giờ đặt chân vào quán cà phê Pont-Neuf. Tôi thề. Ông phải chấp nhận lời khẳng định này là sự thật tuyệt đối. Hơn nữa, nó hoàn toàn phù hợp với cuộc sống ẩn dật vừa là hoàn cảnh bắt buộc vừa là lựa chọn của tôi. Và, tôi nhắc lại, tôi không biết gì hết.

Tin tức sét đánh kia đúng là bất ngờ. Ông phải hiểu rằng, chính xác vì lý do đó, nỗi bàng hoàng khiến tôi đã có phản ứng bất ngờ

chẳng kém, một tâm trạng hoàn toàn trái ngược với tính cách thực sự của tôi, một cơn bột phát những bản năng nguyên thủy và hoang dại nhất. Thưa ông, xin ông hãy nhớ, họ đã động đến thứ thiêng liêng nhất đối với tôi trên đời này. Marie đang trong tù. Marie bị buộc tội giết hai người!... Tôi đã phát điên.

Đầu tiên, phải tự chủ lại, diễn một vai kịch với Cảnh sát trưởng, rồi đạp đổ mọi chướng ngại vật, bắn Chánh Thanh tra Ancenis, loại bỏ Trung úy Mazeroux, nhảy qua cửa sổ, trong đầu tôi chỉ có một ý nghĩ: trốn thoát. Một khi được tự do, tôi sẽ cứu Marie. Có kẻ cản đường tôi ư? Thế thì càng đen đủi cho bọn họ.

Những kẻ đó có quyền gì mà tấn công người phụ nữ vô tội nhất ấy? Ngày hôm ấy, tôi mới giết mỗi một người! Tôi đã có thể giết mười người! Tôi đã có thể giết hai mươi người! Sinh mạng Chánh Thanh tra Ancenis là gì đối với tôi? Tôi quan tâm gì tới sinh mạng của bất kỳ kẻ nào trong số những kẻ độc ác ấy? Bọn họ ngăn cách Marie với tôi, và Marie thì đang trong tù!”

Gaston Sauverand nỗ lực tới mức tất cả các thớ cơ trên khuôn mặt anh ta co rút lại, để khôi phục sự điềm tĩnh đang dần dần mất đi. Anh ta bình tĩnh rồi, tuy nhiên giọng nói vẫn run run, và cơn xúc động làm toàn thân anh ta run rẩy một cách không giấu giếm được.

Anh ta tiếp tục: “Tại góc phố tôi rẽ vào sau khi bỏ xa người của Cảnh sát trưởng trên đại lộ Richard-Wallace, Florence đã cứu tôi đúng lúc tôi nghĩ mình chẳng còn gì nữa. Florence nắm được mọi chuyện trong hai tuần lễ qua. Cô ấy biết về vụ án mạng kép qua báo chí, những bài báo cô ấy từng đọc to cho ông nghe, và là những bài báo ông từng trao đổi với cô ấy. Vì ở bên cạnh ông, vì lắng nghe ông phát biểu ý kiến, cô ấy đã đi đến sự đánh giá mà tất cả các việc xảy ra đều có xu hướng khẳng định nó, rằng kẻ thù của Marie, kẻ thù duy nhất của Marie, chính là ông.”

“Nhưng tại sao? Tại sao?”

“Vì cô ấy chứng kiến ông hành động.” Sauverand thốt lên. “Vì sẽ có lợi cho ông hơn có lợi cho bất kỳ người nào khác nếu đầu tiên là Marie, tiếp theo là tôi không chen chân vào giữa ông và gia sản Mornington để lại, cuối cùng là...”

"Là gì?"

Gaston Sauverand ngập ngừng, rồi thẳng thắn nói: "Cuối cùng là vì cô ấy biết tên thật của ông một cách chắc chắn, và vì cô ấy cảm thấy Arsène Lupin có khả năng làm bất cứ việc gì."

Cả hai người đều im lặng, sự im lặng của họ, tại thời khắc như thế, khá ấn tượng. Florence vẫn bình thản trước cái nhìn chằm chằm của Don Luis Perenna, và anh ta không thể nhận ra trên gương mặt kín như bưng ấy bất cứ thứ cảm xúc xáo động nào.

Gaston Sauverand tiếp tục: "Do đó, để chống lại Arsène Lupin, Florence, người bạn đầy lo sợ của Marie, đã tham gia vào cuộc chiến đấu. Để vạch mặt Lupin, cô ấy viết, hay nói đúng hơn là bị thôi thúc viết bài báo mà ông tìm thấy bản nháp được buộc vào cuộn dây. Lupin là người ngày nào cô ấy cũng bí mật theo dõi trong chính ngôi nhà này. Lupin là người một buổi sáng cô ấy đã nghe thấy gọi điện cho Trung úy Mazeroux và tỏ ra hân hoan trước việc cảnh sát sắp sửa bắt giữ tôi. Để cứu tôi khỏi tay Lupin, cô ấy đã cho bức màn sắt sập xuống trước mặt ông ta, đánh liều là có thể gây ra tai nạn, bắt taxi đi đến góc đại lộ Richard-Wallace, không kịp cảnh báo tôi vì các cảnh sát đã đột nhập nhà tôi rồi, nhưng kịp bảo vệ tôi trước sự truy đuổi của bọn họ."

"Ngay lập tức, Florence nói với tôi sự nghi ngờ và thái độ vừa căm ghét vừa khiếp sợ mà cô ấy dành cho ông." Sauverand tường thuật lại. "Trong hai mươi phút chúng tôi sử dụng để đánh lạc hướng những kẻ tấn công, cô ấy nhanh chóng phác họa các nét chính của vụ việc và mô tả ngắn gọn vai trò chỉ đạo của ông trong vụ việc này cho tôi biết. Chúng tôi ngay lập tức chuẩn bị kế hoạch phản công ông, nhằm làm ông bị nghi ngờ là kẻ đồng lõa.

Trong lúc tôi gửi một bức thư cho Cảnh sát trưởng, Florence trở về nhà và giấu dưới đệm ghế xô pha đầu cây can mà tôi vô ý đem theo. Đó là miếng đỡ vô ích, không trúng mục tiêu. Nhưng cuộc chiến đã bắt đầu, và tôi liều lĩnh dấn thân vào nó.

Thưa ông, để hiểu những hành động của tôi một cách thấu đáo, ông phải nhớ rằng tôi là một sinh viên, một con người sống đời hiu quạnh, nhưng cũng là một tình nhân nồng nàn. Tôi đã có thể dành toàn bộ cuộc đời tôi cho công việc, không đòi hỏi ở số phận điều gì

hơn là thi thoảng vào buổi tối được trông thấy Marie xuất hiện bên cửa sổ. Nhưng, một khi cô ấy bị hành hạ, một người đàn ông khác trỗi dậy trong tôi, một người đàn ông của hành động, đương nhiên vụng về, và chưa từng trải, tuy nhiên là một người đàn ông sẵn sàng buông bỏ tất cả, và không biết làm cách nào để cứu Marie Fauville, không có mục tiêu nào phía trước ngoài mục tiêu loại bỏ kẻ thù đó của Marie, kẻ anh ta được quyền đổ lỗi vì mọi nỗi bất hạnh đã trút xuống người phụ nữ anh ta yêu... Đây là lý do để tôi bắt đầu thực hiện một loạt nỗ lực đoạt mạng ông. Florence đưa tôi vào nhà ông, giấu tôi trong phòng riêng của cô ấy, tôi đã định... tôi xin thề là cô ấy không biết... vụ đầu độc ông."

Sauverand ngừng lại một chút, xem những lời lẽ của mình có tác động như thế nào, rồi tiếp tục: "Sự chỉ trích của cô ấy, sự ghê tởm của cô ấy đối với hành động như vậy, có lẽ đã có thể lay chuyển tôi, nhưng, tôi xin nhắc lại, tôi phát điên rồi, hoàn toàn phát điên, và cái chết của ông đối với tôi dường như có nghĩa là Marie thoát khỏi nguy hiểm. Một buổi sáng, trên đại lộ Suchet, tôi đã bám theo ông và bắn một phát súng lục vào ông. Buổi tối cũng hôm đó, chiếc xe hơi, bị chính tay tôi phá hoại... hãy nhớ là phòng Florence nằm gần ga ra... tôi hy vọng chiếc xe sẽ đưa ông tới cái chết, cùng Trung úy Mazeroux, kẻ cấu kết với ông... Lần này, ông lại thoát được sự trả thù của tôi. Nhưng một người vô tội, người tài xế chở ông, đã thiệt mạng thay ông, và nỗi tuyệt vọng của Florence lớn tới mức tôi phải đầu hàng trước những lời cầu khẩn của cô ấy, và buông tay.

Bản thân tôi, khiếp sợ tội lỗi đã gây ra, choáng váng khi nghĩ tới hai nạn nhân kia, tôi quyết định thay đổi kế hoạch và chỉ tính toán chuyện cứu Marie bằng cách cố gắng giúp đỡ cô ấy trốn thoát khỏi nhà tù...

Tôi là một người giàu có. Tôi vung tiền cho các giám ngục canh giữ Marie, tuy nhiên không để lộ ý đồ của mình. Tôi quan hệ với những người giao hàng cho nhà tù và nhân viên bệnh xá. Và ngày ngày, nhờ mua được tấm thẻ ra vào dành cho phóng viên pháp luật, tôi tới tòa án, tới sảnh văn phòng dự thẩm, nơi tôi hy vọng có thể gặp Marie, có thể cổ vũ cô ấy bằng một ánh mắt, một cử chỉ, hoặc

có lẽ sẽ lén nhét vào tay cô ấy mẩu giấy ghi vài lời an ủi động viên..."

Sauverand dịch lại gần Don Luis hơn. "Cô ấy tiếp tục nỗi đau đớn giày vò. Ông giáng cho cô ấy một đòn hết sức khủng khiếp là sự việc bí ẩn liên quan tới các bức thư của Hippolyte Fauville. Các bức thư có ý nghĩa gì? Các bức thư ở đâu ra? Chúng tôi không được quyền quy toàn bộ âm mưu này cho ông ư, cho ông, người đã đưa các bức thư vào cuộc chiến?

Tôi có thể nói rằng Florence theo dõi ông cả ngày lẫn đêm. Chúng tôi tìm kiếm một manh mối, một tia sáng le lói trong bóng tối mịt mù... Ờ, sáng hôm qua, Florence trông thấy Trung úy Mazeroux đến. Cô ấy không nghe được anh ta nói với ông điều gì, nhưng cô ấy nghe được cái tên của một người nào đó là Langernault, và địa danh Damigni, ngôi làng nơi Langernault sinh sống. Cô ấy nhớ ra người bạn già đó của Hippolyte Fauville. Phải chăng các bức thư được gửi cho ông ta và phải chăng để tìm kiếm ông ta nên ông đã lên xe hơi đi cùng Trung úy Mazeroux?...

Nửa tiếng đồng hồ sau, chúng tôi ngồi trên chuyến tàu hỏa nhằm hướng Alençon. Xe ngựa đưa chúng tôi từ nhà ga đến đúng bìa làng Damigni, ở đó chúng tôi tiến hành điều tra một cách thận trọng nhất có thể. Biết cái điều ông hẳn cũng đã biết, rằng Langernault đã chết, chúng tôi quyết định tới xem nhà của ông ta, và chúng tôi vừa vào đến bên trong khuôn viên thì Florence trông thấy ông. Muốn bằng mọi giá tránh cuộc chạm trán giữa ông và tôi, cô ấy lôi tôi đi ngang qua bãi cỏ, lẩn trốn đằng sau các bụi cây. Tuy nhiên, ông đi theo chúng tôi, và khi một cái nhà kho xuất hiện, cô ấy đẩy một trong số các cánh cửa khép hờ, chúng tôi chui vào đó. Giữa bóng tối, chúng tôi cố gắng nhanh chóng lách qua đống đồ đạc lộn xộn và va vào một cái thang. Chúng tôi theo cái thang lên ẩn náu trên gian gác xép. Đó là lúc ông bước vào...

Ông đã biết phần còn lại: Ông phát hiện ra hai bộ xương treo trên xà nhà, một cử động khinh suất của Florence khiến ông chú ý, ông tấn công và tôi đáp trả bằng cách khua thứ vũ khí đầu tiên tôi tình cờ vớ được, cuối cùng là cuộc tẩu thoát của chúng tôi qua ô cửa sổ trổ trên mái, trước những phát đạn từ khẩu súng lục của ông.

Chúng tôi chạy được. Nhưng buổi tối, lúc trên tàu, Florence ngất đi. Trong khi làm cho cô ấy hồi tỉnh, tôi nhận ra một viên đạn của ông đã bắn vào vai cô ấy. Vết thương nhẹ và không gây nguy hiểm, tuy nhiên đủ để thần kinh đang căng thẳng của cô ấy căng thẳng thêm. Lúc ông trông thấy chúng tôi... ở ga Le Mans đúng không?... Cô ấy đang ngủ, tựa đầu vào vai tôi."

Don Luis không một lần ngắt lời khi nghe đoạn sau của câu chuyện, được kể bằng giọng càng lúc càng xúc động hơn. Nhờ nỗ lực tập trung chú ý phi thường, anh ta ghi nhớ được cả những lời lẽ và hành động thoáng qua nhất của Sauverand. Lắng nghe những lời lẽ đó và quan sát những hành động đó, anh ta có cảm giác như trông thấy một người con gái khác đứng bên cạnh Florence thật, một người con gái thanh danh không vết nhơ, không vương chút tội lỗi nào mà anh ta đã quy cho sau một loạt các sự việc.

Tuy nhiên, anh ta chưa nhượng bộ. Làm sao Florence vô tội được? Không, không, bằng chứng do chính anh ta tận mục sở thị, và bằng chứng do chính lý trí anh ta đánh giá, cả hai đều chống lại mọi luận điểm như thế.

Don Luis sẽ không công nhận Florence có thể bỗng nhiên khác với con người thực sự của cô trong quan điểm vốn dĩ của anh ta: một con người gian giảo, xảo quyệt, độc ác, khát máu. Không, không, gã đàn ông kia đang nói dối một cách thông minh ghê gớm. Anh ta đang dẫn dắt câu chuyện với sự khéo léo phải gọi là thiên tài, cho tới lúc chẳng còn phân biệt được đâu là thật đâu là giả, chẳng còn phân biệt được ánh sáng và bóng tối nữa.

Anh ta đang nói dối! Anh ta đang nói dối! Và những lời dối trá của anh ta mới ngọt ngào làm sao! Nàng Florence hư ảo ấy mới đẹp đẽ làm sao, nàng Florence vì số phận mà bắt buộc phải thực hiện những hành động bản thân nàng căm ghét, ghê tởm, nhưng được miễn trừ khỏi mọi tội ác, mọi hối hận, ăn năn, con người nhân đạo và đầy lòng trắc ẩn, với cặp mắt trong trẻo, với đôi bàn tay sạch sẽ trắng tinh như tuyết! Và việc đầu hàng giấc mơ không tưởng này mới vui vẻ, dễ chịu làm sao!

Gaston Sauverand đang quan sát gương mặt của kẻ thù cũ. Đứng gần Don Luis, nét mặt anh ta trông rạng rỡ lên bởi những xúc

cảm và niềm say mê mà anh ta chẳng còn cố gắng kiểm soát nữa, anh ta hạ giọng hỏi: "Ông tin tôi, đúng không?"

"Không, ta không tin." Perenna nói, chuẩn bị tư thế sẵn sàng cưỡng lại sức ảnh hưởng của con người này.

"Ông phải tin!" Sauverand kêu lên trong cơn quá khích dữ dội. "Ông phải tin tình yêu của tôi hết sức mãnh liệt. Nó đã dẫn tới mọi việc. Chỉ vì yêu, tôi mới căm ghét ông. Marie là cuộc sống của tôi. Nếu cô ấy chết, tôi sẽ chẳng còn việc gì mà làm nữa ngoài việc chết theo. Ôi, sáng hôm nay, khi tôi đọc báo thấy người phụ nữ tội nghiệp ấy cắt mạch máu tự tử... và vì lỗi của ông, sau khi các lá thư của Hippolyte buộc tội cô ấy... tôi không muốn giết ông bằng bắt ông chịu đựng những sự tra tấn tàn bạo nhất! Marie tội nghiệp của tôi, cô ấy hẳn đang phải trải qua nỗi đau đớn giày vò mới kinh khủng làm sao chứ!

Lòng căm ghét của tôi đã chấm dứt ngay lập tức, thưa ông. Trong một giây, kẻ thù đã trở thành đồng minh, trở thành ông chủ để người ta quỳ gối. Ông đã có can đảm tuyệt vời để bác bỏ tất cả kết quả công việc của mình, để hiến thân cho mục tiêu giải cứu Marie! Tôi chạy đi, run rẩy vì sung sướng và hy vọng, và, khi gặp lại Florence, tôi hét lên: "Marie được cứu vớt rồi! Ông ấy đã tuyên bố cô ấy vô tội! Tôi phải gặp và nói chuyện với ông ấy!"...

Chúng tôi quay lại đây. Florence không chịu ngừng chiến đấu và van xin tôi khoan thực hiện kế hoạch của mình chừng nào mà thái độ mới mẻ của ông trong vụ việc này chưa được khẳng định bằng hành động. Tôi hứa tất cả những gì cô ấy đề nghị. Nhưng tâm trí tôi đã quyết. Và ý định của tôi càng vững chắc hơn khi tôi đọc được tuyên bố của ông do các báo đăng. Tôi sẽ trao số phận Marie vào tay ông bất luận điều gì xảy ra. Chẳng trì hoãn thêm giây phút nào, tôi chờ đợi ông trở về và đi lên trên này."

Sauverand chẳng còn là người đàn ông mà khi cuộc nói chuyện bắt đầu đã bộc lộ sự điềm tĩnh đến thế. Kiệt sức vì nỗ lực và vì cuộc vật lộn kéo dài hàng tuần lễ rồi, lấy mất của anh ta biết bao sinh lực một cách vô ích, anh ta lúc bấy giờ trở nên run rẩy. Níu lấy Don Luis, quỳ một đầu gối lên chiếc ghế dựa Don Luis đang đứng bên cạnh, anh ta lắp bắp: "Hãy cứu cô ấy, tôi cầu xin ông! Việc đó nằm trong

khả năng của ông. Phải, ông có thể làm bất cứ việc gì. Tôi biết về ông khi chiến đấu với ông. Không chỉ thiên tư ủng hộ ông chống lại tôi, còn có cả vận may bảo vệ ông nữa. Ông khác những người đàn ông khác. Sao nào, nguyên cái thực tế là ông chẳng kết liễu đời tôi ngay lập tức, tuy tôi đã ác ý truy đuổi ông, cái thực tế là ông đã lắng nghe sự thật khó có thể tưởng tượng được về việc ba chúng tôi đều vô tội, đã chấp nhận nó như sự việc có thể chấp nhận được, tất cả chắc chắn làm thành phép mầu chưa từng xảy ra."

"Lúc đang chờ đợi ông và chuẩn bị để nói chuyện với ông, tôi đã có linh cảm như thế!" Sauverand thốt lên. "Tôi đã thấy rõ ràng người đàn ông tuyên bố Marie vô tội mà chẳng cần gì hết ngoài lý trí của ông ấy dẫn đường, tôi đã thấy chỉ một mình ông ấy có thể cứu cô ấy và đã thấy là ông ấy sẽ cứu cô ấy. Ôi, tôi cầu xin ông, hãy cứu cô ấy... và hãy cứu cô ấy ngay. Nếu không sẽ quá muộn.

Vài ngày nữa thôi, Marie sẽ kết thúc cuộc đời mình. Cô ấy chẳng thể tiếp tục sống trong tù. Ông thấy đấy, cô ấy muốn chết. Không trở ngại nào ngăn cô ấy được. Liệu có thể ngăn một người tự tử chăng? Kinh khủng làm sao nếu cô ấy chết!... Ôi, nếu luật pháp đòi hỏi phải tìm cho ra kẻ tội phạm, tôi sẽ thú nhận bất cứ điều gì. Tôi sẽ vui vẻ chấp nhận mọi lời buộc tội và chịu đựng mọi hình phạt, miễn Marie được tự do! Hãy cứu cô ấy!... Tôi không biết, tôi vẫn chưa biết việc hữu ích nhất cần làm là gì! Hãy cứu cô ấy thoát khỏi nhà tù và cái chết, hãy cứu cô ấy, vì Chúa, hãy cứu cô ấy!"

Nước mắt lăn trên khuôn mặt đầy thống khổ của Sauverand. Florence cũng đang khóc, đầu cúi gục buồn bã. Và Perenna bỗng nhiên cảm thấy trong lòng lặng lẽ dâng lên nỗi khiếp sợ ghê gớm nhất.

Mặc dù, kể từ lúc bắt đầu cuộc nói chuyện, một niềm tin mới mẻ đã dần dần chiếm lĩnh Perenna, anh ta mới có ý thức thoáng qua về nó. Giờ đây, anh ta đột ngột nhận ra rằng anh ta đã dành cho những lời lẽ của Sauverand sự tin tưởng không giới hạn, rằng Florence có thể chẳng phải con người anh ta được quyền nghĩ là đáng ghê tởm, mà là một cô gái với cặp mắt không biết dối trá, với gương mặt và tâm hồn cũng đẹp đẽ như vậy.

Anh ta đột ngột hiểu rằng hai con người đang đứng trước anh ta, cùng với Marie Fauville, mà vì tình thương yêu dành cho người phụ nữ đó, hai con người kia đã chiến đấu tuy vụng về biết bao, tất cả bị giam hãm trong một cái vòng sắt mà nỗ lực của họ không tài nào bẻ gãy được. Và cái vòng ấy, do một bàn tay vô danh định ra, anh ta, Perenna, đã siết lại chặt hơn xung quanh họ bằng quyết tâm tàn nhẫn nhất.

"Giá mà chưa quá muộn!" Anh ta lẩm bẩm.

Loạng choạng vì bàng hoàng trước những cảm giác xúc động và ý nghĩ đổ ập xuống, đầu óc anh ta mâu thuẫn dữ dội: vừa chắc chắn, hân hoan, vừa mất hết can đảm, và thất vọng, giận dữ. Anh ta đang vật lộn trong nanh vuốt của cơn ác mộng gớm guốc nhất, và anh ta dường như đã trông thấy bàn tay đáng gờm của một viên cảnh sát đặt vào vai Florence.

"Rời khỏi đây đi! Rời khỏi đây đi!" Perenna kêu lên, giật mình hoảng hốt. "Ở lại là điên rồ đấy!"

"Nhưng ngôi nhà đã bị bao vây rồi." Sauverand phản đối.

"Vậy thì? Anh nghĩ ta sẽ cho phép dù chỉ một giây...? Không, không, thôi nào! Chúng ta phải sát cánh chiến đấu. Ta sẽ vẫn ấp ủ vài mối hoài nghi, chắc chắn thế. Anh phải tiêu diệt bọn họ, và chúng ta sẽ cứu bà Fauville."

"Nhưng các cảnh sát đã bao vây ngôi nhà?"

"Chúng ta sẽ xoay xở được với bọn họ."

"Còn Weber, Phó phòng Điều tra?"

"Ông ta chưa có mặt. Và chừng nào mà ông ta chưa có mặt, ta sẽ chủ động làm tất cả những gì cần thiết. Nào, theo ta, nhưng giữ khoảng cách một chút nhé. Khi ta ra hiệu và chỉ khi ấy..."

Perenna rút chốt, xoay tay nắm cửa. Đúng lúc này, có người gõ cửa. Là ông quản gia.

"Ồ?" Don Luis hỏi. "Tại sao tôi lại bị quấy rầy vậy?"

"Thưa ông, ông Weber, Phó phòng Điều tra, đang ở đây."

CHƯƠNG 11:
THÁO CHẠY

Don Luis chắc chắn đã lường trước cú đấm trời giáng này, tuy nhiên thế nào mà anh ta vẫn có vẻ bị bất ngờ, và anh ta nhắc đi nhắc lại: "Ồ, Weber đang ở đây! Weber đang ở đây!"

Anh ta mất hết cả hăng hái, cảm thấy giống như một đội quân đang rút lui, sau khi suôn sẻ vượt qua gần hết chặng đường thì bỗng nhiên phải dừng bước trước vách núi dốc dựng đứng. Weber ở đó... hay nói chính xác hơn, chỉ huy trưởng của quân địch, con người chắc chắn sẽ lên kế hoạch tấn công và kháng cự theo cái cách nhằm vứt phăng tất cả các hy vọng của Perenna xuống đất. Với Weber cầm đầu đám cảnh sát, mọi nỗ lực tẩu thoát đều trở nên ngu xuẩn.

"Ông cho ông ta vào rồi à?" Anh ta hỏi.

"Thưa ông, ông không dặn tôi là đừng cho vào."

"Ông ta có một mình thôi?"

"Thưa ông, không ạ, Phó phòng Điều tra đem theo sáu người. Ông ấy để họ ngoài sân."

"Thế ông ta đang ở đâu?"

"Ông ấy yêu cầu tôi đưa lên tầng hai. Ông ấy nghĩ sẽ tìm thấy ông trong phòng làm việc, thưa ông."

"Bây giờ thì ông ta biết tôi đang nói chuyện với Trung úy Mazeroux và cô Levasseur chứ?"

"Vâng, thưa ông."

Perenna suy nghĩ một lát, rồi bảo: "Hãy nói với ông ta là ông không tìm thấy tôi và ông sẽ đi tìm tôi ở phòng cô Levasseur. Ông ta có lẽ sẽ đi theo ông. Ông ta mà đi theo ông thì càng tốt."

Rồi Perenna lại khóa cửa lại.

Cuộc chiến đấu Perenna vừa trải qua không hề để lại dấu vết gì trên gương mặt anh ta, và, giờ đây khi đã mất tất cả, giờ đây khi được kêu gọi hành động, anh ta lấy lại được sự điềm tĩnh tuyệt vời, sự điềm tĩnh chưa bao giờ rời bỏ anh ta trong những thời khắc quyết định. Anh ta đến bên Florence. Cô trông rất nhợt nhạt và đang lặng lẽ khóc. Anh ta nói: "Thưa cô, cô không được sợ hãi. Nếu cô nghe theo tôi hoàn toàn, cô không có gì phải sợ hãi cả."

Florence không đáp và Perenna thấy cô vẫn chưa tin tưởng anh ta. Anh ta gần như hân hoan với cái ý nghĩ là anh ta sẽ bắt buộc được cô tin tưởng vào mình.

"Hãy lắng nghe tôi đây." Anh ta bảo Sauverand. "Trong trường hợp tôi không thành công, vẫn còn một vài điều anh phải giải thích."

"Là những điều gì?" Sauverand hỏi, vẫn hoàn toàn giữ được sự điềm tĩnh.

Sắp xếp lại tất cả các ý nghĩ đang lộn xộn trong đầu, quyết tâm không bỏ sót bất cứ chi tiết nào, đồng thời chỉ đề cập tới những gì cốt yếu, Don Luis hỏi với giọng bình thản: "Anh ở đâu buổi sáng trước ngày xảy ra án mạng, khi một người đàn ông cầm cây can gỗ mun và có diện mạo giống anh bước vào quán cà phê Pont-Neuf ngay sau thanh tra Vérot?"

"Ở nhà."

"Anh chắc chắn mình không đi ra ngoài chứ?"

"Tuyệt đối chắc chắn. Và tôi cũng chắc chắn tôi chưa bao giờ đặt chân đến quán cà phê Pont-Neuf mà tôi chưa nghe nói tới bao giờ."

"Tốt. Câu hỏi tiếp theo. Sau khi biết toàn bộ vụ việc, tại sao anh không đến gặp ông Cảnh sát trưởng hoặc ông dự thẩm? Nếu anh tự trình diện và khai báo chính xác toàn bộ sự thật thì đối với anh nó sẽ đơn giản hơn là tham gia vào cuộc chiến đấu không cân sức này."

"Tôi đã tính hành động như vậy. Nhưng tôi ngay lập tức nhận ra rằng âm mưu nhằm chống lại tôi tài tình tới nỗi không một lời khẳng định suông nào về sự thật đủ để thuyết phục nhà chức trách. Họ sẽ chẳng bao giờ tin tôi. Tôi có thể cung cấp những chứng cứ gì? Không chứng cứ gì cả... nhưng mặt khác, chứng cứ chống lại chúng

tôi lại áp đảo và không thể phủ nhận. Chẳng phải các dấu răng là chứng cứ rõ ràng rằng Marie phạm tội sao? Và việc tôi im lặng, việc tôi chạy trốn, việc tôi bắn Chánh Thanh tra Ancenis? Không, nếu tôi muốn cứu Marie, tôi phải giữ được sự tự do của mình."

"Nhưng bản thân bà ấy có thể khai báo mà?"

"Và thú nhận chúng tôi yêu nhau. Ngoài cái thực tế là sự e lệ của người phụ nữ ngăn cản cô ấy nói, thì liệu nói ra có ích lợi gì? Ngược lại, nó còn tăng thêm sức nặng cho những lời buộc tội. Đó chính là điều xảy ra khi các lá thư của Hippolyte Fauville, các lá thư đã lần lượt xuất hiện, tiết lộ với cảnh sát động cơ chưa được biết tới của tội ác mà họ quy cho chúng tôi. Rằng chúng tôi yêu nhau."

"Anh giải thích thế nào về các lá thư đó?"

"Tôi không tài nào giải thích được. Chúng tôi đâu biết Fauville ghen tuông. Anh ta giữ kín điều này trong lòng. Mà nữa, tại sao anh ta nghi ngờ chúng tôi? Cái gì có thể khiến anh ta có ý nghĩ là chúng tôi muốn sát hại anh ta? Nỗi sợ hãi, cơn ác mộng của anh ta ở đâu ra? Đó là một bí ẩn. Anh ta viết rằng anh ta nắm trong tay các bức thư của chúng tôi, các bức thư nào chứ?"

"Còn các dấu răng, các dấu răng rõ ràng của bà Fauville?"

"Tôi không biết. Điều đó hoàn toàn khó hiểu."

"Anh cũng không biết bà ấy có thể đã làm gì sau khi rời khỏi nhà hát, trong khoảng thời gian từ mười hai giờ tới hai giờ sáng?"

"Không. Cô ấy rõ ràng đã bị nhử vào một cái bẫy. Nhưng kẻ nào đã nhử và nhử bằng cách nào? Và tại sao cô ấy không nói cô ấy đã làm gì? Lại một bí ẩn nữa."

"Buổi tối hôm đó, buổi tối xảy ra án mạng người ta trông thấy anh ở ga Auteuil. Anh đang làm gì ở đó?"

"Tôi đang đi đến đại lộ Suchet và đi qua phía dưới cửa sổ phòng Marie. Hãy nhớ buổi tối hôm đó là một buổi tối thứ Tư. Tôi quay lại vào thứ Tư tiếp theo, và, vẫn không biết về thảm kịch xảy ra, cũng như về việc Marie bị bắt giữ, tôi quay lại vào thứ Tư tiếp theo nữa, là buổi tối ông phát hiện được nơi ở của tôi, rồi thông báo với Trung úy Mazeroux để bắt giữ tôi."

"Một vấn đề nữa. Anh có biết về việc thừa kế gia sản của Mornington không?"

"Không, cả Florence cũng không biết, và chúng tôi có đầy đủ lý do để cho rằng Marie cùng chồng cô ấy cũng không biết gì hơn chúng tôi."

"Cái nhà kho ở Damigni, đó là lần đầu tiên anh bước chân vào à?"

"Vâng, và chúng tôi cũng kinh ngạc khi trông thấy hai bộ xương treo trên xà nhà y như ông vậy."

Don Luis im lặng. Anh ta suy nghĩ thêm vài giây xem có còn câu hỏi nào nữa không. Đoạn, anh ta nói: "Đó là tất cả những điều tôi muốn biết. Về phần anh, anh có chắc chắn đã nói tất cả những điều cần phải nói rồi không?"

"Tôi chắc chắn."

"Đây là một thời khắc hệ trọng. Chúng ta có thể sẽ không gặp lại nhau nữa. Cho tới lúc này, anh chưa trao cho tôi bất kỳ chứng cứ nào làm cơ sở cho những lời trình bày của anh."

"Tôi đã nói với ông sự thật. Đối với một con người như ông, sự thật là đủ. Về phần tôi, tôi đã quỵ rồi. Tôi từ bỏ cuộc chiến, hay, nói đúng hơn, tôi xin tuân theo các mệnh lệnh của ông. Hãy cứu Marie."

"Tôi sẽ cứu cả ba người." Perenna nói. "Lá thư thứ tư trong số các lá thư bí ẩn sẽ xuất hiện vào ngày mai, có nghĩa chúng ta sẽ có dư dả thời gian để cùng bàn bạc và xem xét vấn đề một cách kĩ lưỡng. Tối ngày mai tôi sẽ đến đó, và với sự giúp ích của toàn bộ những gì anh đã kể cho tôi nghe, tôi sẽ chứng minh rằng cả ba người đều vô tội. Điều cốt yếu là phải có mặt tại cuộc gặp ngày Hai mươi lăm tháng Năm."

"Xin hãy nghĩ đến Marie thôi. Hãy hy sinh tôi, nếu cần thiết. Thậm chí hãy hy sinh Florence. Tôi đang thay mặt Florence và bản thân tôi nói với ông rằng thà bỏ qua hai chúng tôi còn hơn bỏ qua cơ hội thành công dù là mong manh nhất."

"Tôi sẽ cứu cả ba người." Perenna lặp lại.

Anh ta đẩy cánh cửa khép hờ, và sau khi nghe ngóng bên ngoài, nói: "Đừng động đậy. Đừng mở cửa cho bất kỳ ai và vì bất kỳ lý do

gì, trước khi tôi quay lại đón hai người. Tôi sẽ không đi lâu đâu."

Perenna khóa cửa, đi xuống tầng hai. Anh ta chẳng cảm thấy tinh thần phấn chấn giống như mọi khi, trước mỗi trận đánh lớn. Lần này, tính mạng và sự tự do của Florence đang lâm nguy, đối với anh ta thì hậu quả của thất bại dường như còn tồi tệ hơn cả cái chết.

Qua ô cửa sổ ở đầu cầu thang, anh ta trông thấy các cảnh sát đang canh chừng ngoài sân. Anh ta đếm được cả thảy sáu người. Và anh ta cũng trông thấy Phó phòng Điều tra đang đứng bên một ô cửa sổ phòng làm việc của anh ta, vừa quan sát khoảng sân vừa giữ liên lạc với các cảnh sát.

"Trời ơi!" Perenna nghĩ. "Ông ta đang cắm chốt. Sẽ là một nhiệm vụ khó khăn đây. Ông ta nghi ngờ gì đó rồi. Tuy nhiên, hãy cứ bắt đầu nào!"

Perenna đi xuyên qua phòng khách, vào phòng làm việc. Weber trông thấy anh ta. Hai kẻ thù mặt đối mặt.

Vài giây yên lặng diễn ra trước khi cuộc đọ sức tay đôi bắt đầu, cuộc đọ sức tay đôi chắc chắn sẽ nhanh chóng và ác liệt, mà không bên nào có biểu hiện yếu ớt hoặc mất tập trung dù là thoáng qua nhất. Cuộc đọ sức không thể kéo dài quá ba phút.

Nét mặt viên Phó phòng Điều tra thể hiện cả sự hân hoan lẫn lo lắng. Lần đầu tiên, ông ta được cho phép, ông ta được chỉ thị, chiến đấu chống lại tên Don Luis đáng nguyền rủa, chống lại kẻ mà ông ta chưa bao giờ có thể thỏa lòng căm ghét. Và niềm sung sướng của ông ta còn nhân lên vì ông ta đang nắm trong tay tất cả các lá bài chủ, Don Luis, trái lại, đã vi phạm pháp luật khi bảo vệ Florence Levasseur và làm giả bức ảnh chân dung cô. Mặt khác, Weber không quên việc Don Luis giống hệt Arsène Lupin, và sự để ý này khiến ông ta có phần bứt rứt, khó chịu. Ông ta rõ ràng đang nghĩ: "Sự nhầm lẫn vặt, mình mệt mỏi với nó lắm rồi."

Weber tung một câu giễu cợt: "Tôi thấy là ông không ở chỗ cô Levasseur như người giúp việc của ông vừa bịa đặt."

"Người của tôi nói những gì tôi bảo, tôi đang ở phòng ngủ của tôi, trên gác. Nhưng tôi muốn xong việc trước khi xuống gác."

"Và việc xong chưa?"

"Xong rồi. Florence Levasseur và Gaston Sauverand đang bị bịt miệng, trói chân trói tay trong phòng tôi. Ông chỉ phải nhận chân giao hàng thôi."

"Gaston Sauverand!" Weber kêu lên. "Vậy hắn là kẻ đã bị trông thấy vào đây à?"

"Phải. Đơn giản là hắn đang chung sống với Florence Levasseur, người tình của hắn."

"Ô hô!" Phó phòng Điều tra nói, giọng bỡn cợt. "Người tình của cô ta!"

"Phải, và khi Trung úy Mazeroux đưa Florence Levasseur đến phòng tôi để thẩm vấn những chuyện nghe được từ đám người hầu, Sauverand, lường trước việc người tình của hắn sẽ bị bắt giữ, đã cả gan xông vào gặp chúng tôi. Hắn đã cố gắng giải cứu cô ta khỏi tay chúng tôi."

"Và ông hạ gục hắn?"

"Phải."

Rõ ràng là viên Phó phòng Điều tra không tin một lời nào trong câu chuyện này. Qua ông Desmalions và Mazeroux, ông ta đã biết Don Luis yêu Florence, mà Don Luis thì chẳng phải loại đàn ông, thậm chí vì ghen tuông, lại sẵn sàng giao nộp một người phụ nữ anh ta yêu dấu. Ông ta tập trung chú ý hơn.

"Tốt đấy!" Ông ta nói. "Hãy đưa tôi lên phòng ông. Một cuộc vật lộn gay go hả?"

"Không mấy. Tôi tước được vũ khí của tên vô lại. Tuy nhiên, Mazeroux bị đâm vào ngón tay cái."

"Không có gì nghiêm trọng chứ?"

"Ôi trời, không có gì. Nhưng anh ta đã đi ra hiệu thuốc để băng vết thương."

Viên Phó phòng Điều tra dừng lại, hết sức ngạc nhiên. "Cái gì? Mazeroux không ở trong phòng ông cùng hai kẻ bị bắt giữ à?"

"Tôi chưa hề bảo ông như thế."

"Nhưng, người quản gia của ông."

"Người quản gia đã nhầm. Mazeroux ra ngoài vài phút trước khi ông đến."

"Kỳ lạ nhỉ." Weber nói, quan sát Don Luis kĩ lưỡng hơn. "Tất cả người của tôi đều nghĩ anh ta đang ở đây. Họ chưa trông thấy anh ta ra ngoài."

"Họ chưa trông thấy anh ta ra ngoài?" Don Luis lặp lại, giả vờ cảm thấy lo lắng. "Nhưng, thế thì, anh ta có thể ở đâu? Anh ta bảo với tôi rằng anh ta muốn ngón tay cái của anh ta được thăm khám."

Phó phòng Điều tra càng lúc càng nghi ngờ hơn. Rõ ràng Perenna đang cố gắng thoát khỏi ông ta bằng cách đẩy ông ta đi tìm kiếm viên Trung úy.

"Tôi sẽ cử một trong số các nhân viên của tôi." Ông ta nói. "Hiệu thuốc có gần đây không?"

"Ngay góc phố, trên đường Bourgogne. Hơn nữa, chúng ta có thể gọi điện."

"Ồ, chúng ta có thể gọi điện!" Weber lẩm bẩm.

Ông ta hoàn toàn bối rối và trông giống như một người không biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo. Ông ta chậm chạp di chuyển tới chỗ để điện thoại, trong lúc vẫn ngáng đường hòng ngăn Don Luis tẩu thoát. Do đó, Don Luis lùi về phía buồng điện thoại, như thể bị bắt buộc, một tay nhấc ống nghe xuống, gọi: "A lô! A lô! Saxe 2409." Và với tay kia đang tì vào bức tường, anh ta cắt đứt dây điện thoại bằng chiếc kìm anh ta đã cầm lên từ bàn làm việc khi đi ngang qua.

"A lô! Có ai đấy không? Số 2409 đấy phải không? Ông chủ hiệu thuốc phải không?... A lô!... Trung úy Mazeroux thuộc bộ phận cảnh sát đang ở chỗ ông phải không? Hả? Cái gì? Ông nói cái gì? Nhưng khủng khiếp quá! Ông có chắc chắn không? Ý ông là vết thương bị nhiễm độc?"

Chẳng suy nghĩ xem mình đang làm gì, viên Phó phòng Điều tra đẩy Don Luis ra và giật lấy ống nghe. Cái ý nghĩ về vết thương bị nhiễm độc quá ghê gớm đối với ông ta.

"Có ai đấy không?" Ông ta hét lên, vẫn để mắt tới Don Luis và ra hiệu cho anh ta không được đi đâu. "Có ai đấy không?... Hả?... Phó phòng Điều tra Weber ở văn phòng cảnh sát điều tra đây... A lô! Có

ai đấy không?... Tôi muốn biết tình hình Trung úy Mazeroux... Có ai đấy không?... Ôi, mẹ kiếp, tại sao không trả lời?"

Weber đột ngột buông điện thoại, nhìn sợi dây, nhận ra nó đã bị cắt, và ngoảnh lại với bộ mặt thể hiện rõ ràng ý nghĩ trong đầu. "Thôi xong. Mình bị lừa rồi!"

Perenna đang đứng cách khoảng hai mét phía sau ông ta, tay trái đặt đằng sau lưng và dựa lưng vào vòm cửa làm bằng gỗ, vẻ lơ đãng. Anh ta đang mỉm cười, cái mỉm cười vui vẻ, ân cần, thân ái.

"Đừng động đậy!" Anh ta nói, làm một cử chỉ bằng tay phải.

Weber, nếu có bị đe dọa cũng không sợ hãi bằng nhìn nụ cười kia, đứng yên một cách hết sức thận trọng.

"Đừng động đậy." Don Luis nhắc lại, giọng rất đỗi lạ lùng. "Và, dù có làm gì, cũng đừng hoảng hốt. Tôi cam đoan ông sẽ không bị thương tích hay đau đớn đâu. Chỉ là năm phút trong buồng tối phạt một thằng bé nghịch ngợm, không vâng lời. Ông sẵn sàng chưa? Một, hai, ba! Bùm!"

Don Luis đứng tránh sang bên, ấn cái nút hạ bức màn sắt xuống. Tấm sắt nặng buông xuống sàn đánh rầm. Viên Phó phòng Điều tra trở thành tù nhân.

"Mãi mãi tạm biệt nhé." Don Luis nhe răng cười. "Một trò thú vị, nhưng hơi đắt. Tạm biệt, gia sản của Morningtơn! Tạm biệt, Don Luis Perenna! Và bây giờ thì, Lupin thân mến của tôi, nếu anh không muốn Weber báo thù, hãy rút lui một cách có trật tự. Một, hai, trái, phải, trái, phải!"

Vừa nói, anh ta vừa khóa phía bên trong hai cánh cửa ngăn phòng khách với phòng chờ tầng hai, rồi, quay lại phòng làm việc, anh ta khóa cánh cửa ngăn phòng này với phòng khách.

Viên Phó phòng Điều tra đang dốc hết sức đấm vào bức màn sắt và hét to tới mức ở bên ngoài chắc chắn sẽ nghe thấy tiếng ông ta vọng ra qua ô cửa sổ mở.

"Như thế vẫn chưa đủ ầm ĩ đâu, ông Phó phòng Điều tra ạ!" Don Luis kêu lên. "Hãy xem chúng ta có thể làm gì."

Anh ta rút khẩu súng lục ổ quay ra bắn ba phát, một phát phá vỡ một tấm kính cửa sổ. Rồi anh ta nhanh chóng rời khỏi phòng làm

việc qua một cái cửa nhỏ và chắc chắn, mà anh ta thận trọng đóng lại sau lưng mình. Lúc bấy giờ, anh ta ở trong một hành lang bí mật chạy xung quanh cả hai căn phòng, dẫn đến một cái cửa thông sang phòng chờ. Anh ta mở rộng cánh cửa này, và do đó có thể nấp vào đằng sau nó.

Bị tiếng ồn cùng những phát súng lôi kéo sự chú ý, các cảnh sát đã đang ào qua sảnh, lao lên cầu thang. Khi họ lên đến tầng hai và chạy qua phòng chờ, vì các cửa phòng khách đã bị khóa, lối thoát ra duy nhất là theo đoạn hành lang kia, mà ở cuối đoạn hành lang họ nghe thấy tiếng hét của Phó phòng Điều tra. Cả sáu người lao theo đó.

"Bình tĩnh!" Don Luis lẩm bẩm. "Bọn chúng sẽ mất đến năm phút để nhận ra tình hình, để đập các cánh cửa bị khóa và phá được một trong số các cánh cửa đó. Sau năm phút, chúng ta đã cao chạy xa bay rồi."

Anh ta gặp hai gia nhân lao lên với nét mặt sợ hãi, người tài xế riêng và người quản gia. Anh ta quăng cho mỗi người một tờ một ngàn franc và nói với người tài xế: "Khởi động xe đi, có một chiếc xe thể thao đấy, và đừng để ai lại gần chiếc xe chắn đường tôi. Thêm hai ngàn franc nữa cho mỗi người nếu tôi lên xe đi được. Đừng đứng giương mắt nhìn tôi như thế, tôi nói thế nào là đúng thế ấy. Mỗi người hai ngàn, hai người xứng đáng nhận phần thưởng. Khẩn trương nào!"

Bản thân Perenna đi lên tầng ba một cách không vội vã quá đáng, vẫn giữ được sự tự chủ. Nhưng, ở bậc thang cuối cùng, cảm giác hân hoan xâm chiếm anh ta, khiến anh ta hét lên: "Chiến thắng rồi! Đường đi quang quẻ rồi!"

Cánh cửa khuê phòng ở trước mặt. Anh ta mở cánh cửa ra và lặp lại: "Chiến thắng rồi! Nhưng không thể để mất một giây nào cả. Hãy theo tôi."

Perenna bước vào. Một câu chửi thề tắc nghẹn trên mỗi anh ta.

Căn phòng trống rỗng.

"Cái gì?" Anh ta lắp bắp. "Thế này nghĩa là thế nào? Họ biến mất rồi... Florence..."

Đương nhiên, khó có khả năng, tuy xem ra đúng là như thế, Perenna cho tới lúc bấy giờ vẫn nghĩ Sauverand sở hữu một chiếc chìa khóa đánh lại để mở cửa. Nhưng bằng cách nào mà cả hai người trốn thoát được qua cả đám cảnh sát? Anh ta nhìn xung quanh mình. Và anh ta đã hiểu.

Ô cửa sổ trổ trên bức tường xây nhô ra bên ngoài và phía dưới bệ cửa sổ chính là một cái khoang rộng, mặt bệ cửa sổ làm bằng gỗ đã được dựng lên, dựa vào những tấm kính, giống y như nắp một chiếc rương. Bên trong chiếc rương đang mở này, anh ta trông thấy mấy gióng đầu của một cái thang hẹp dẫn xuống phía dưới.

Đầu óc Don Luis thoáng hiện lại toàn bộ câu chuyện quá khứ: Tổ tiên Bá tước Malonyi trốn trong tòa lâu đài cổ của dòng họ, thoát khỏi các cuộc lục soát, và bằng cách này sống sót sau những biến cố cách mạng. Tất cả đã được giải thích. Một hành lang nằm trong bức tường dày dẫn đến lối thoát ra tại một địa điểm ở xa. Và đây là cách Florence từng đi đi lại lại khắp ngôi nhà, đây là cách Gaston Sauverand từng đi ra đi vào mà không gặp nguy hiểm gì cả, đây cũng là cách để hai người bọn họ lọt vào phòng anh ta, bất thình lình chứng kiến những điều thầm kín.

"Tại sao không nói với mình?" Anh ta băn khoăn tự hỏi. "Một nỗi nghi ngờ còn rơi rớt lại, mình cho là vậy..."

Tuy nhiên, ánh mắt Don Luis bị thu hút bởi một tờ giấy được đặt trên bàn. Bàn tay xúc động của Gaston Sauverand đã viết nguệch ngoạc những dòng sau đây bằng bút chì:

"Chúng tôi cố gắng trốn thoát để không gây phương hại đến ông. Nếu chúng tôi bị bắt, điều đó sẽ chẳng tránh khỏi. Quan trọng là ông phải được tự do. Mọi hy vọng của chúng tôi đặt vào ông."

Phía dưới có mấy chữ do Florence viết: *"Hãy cứu Marie."*

"Ôi." Don Luis lẩm bẩm, bối rối trước diễn biến của các sự việc và không biết phải quyết định như thế nào. "Tại sao, ôi, tại sao hai người ấy chẳng nghe theo lời mình? Bây giờ thì chúng ta đã bị chia cắt..."

Dưới gác, đám cảnh sát đang đập cánh cửa ở đầu đoạn hành lang nhốt bọn họ. Anh ta có lẽ vẫn còn đủ thời gian lên xe trước khi

bọn họ phá được cánh cửa. Tuy nhiên, anh ta muốn đi theo con đường Florence và Sauverand đã đi, với hy vọng đuổi kịp hai người và giải cứu hai người trong trường hợp gặp nguy hiểm.

Vì thế, anh ta bước qua thành chiếc rương, đặt bàn chân lên gióng thang trên cùng và leo xuống. Khoảng hai mươi gióng thang đưa anh ta xuống đến giữa tầng hai. Đến đây, nhờ ánh sáng đèn pin, anh ta bước vào một đường hầm thấp, hình vòm, theo anh ta nghĩ thì nó được đào bên trong tường, hẹp tới mức anh ta chỉ có thể đi ngang.

Sau gần ba mươi mét, đường hầm ngoặt một góc vuông, và tiếp theo, ở cuối đường hầm thứ hai cũng dài gần ba mươi mét, một cái cửa lật đang mở, lộ ra gióng một cái thang khác. Don Luis không nghi ngờ gì việc hai kẻ chạy trốn đã đi lối này.

Dưới đáy đường hầm khá sáng. Bỗng nhiên anh ta thấy mình ở trong một cái tủ cũng đang mở, mà lúc bình thường hẳn phải được che rèm. Cái tủ kê đối diện một chiếc giường choán gần hết góc phòng dùng để đặt giường. Đi qua góc phòng này, bước sang căn phòng chỉ cách có bức vách mỏng, anh ta hết sức ngạc nhiên nhận ra đó là phòng khách của Florence.

Lần này, Don Luis biết mình đang ở đâu. Lối ra, không có gì bí mật, vì nó dẫn ra quảng trường Palais-Bourbon, tuy nhiên rất an toàn, đó là lối Sauverand từng thường xuyên sử dụng khi Florence cho anh ta vào nhà.

Vì thế, Don Luis đi qua sảnh đằng trước, bước xuống những bậc thềm, và gần đến phòng để đồ dùng ăn uống thì bước xuống cầu thang hầm rượu. Anh ta chạy xuống theo cầu thang này và nhanh chóng nhận ra ô cửa thấp vốn vẫn được sử dụng để giao nhận các thùng tô nô rượu. Ánh sáng ban ngày lọt vào qua một khe nhòm hẹp có gắn lưới thép. Anh ta dò dẫm cho tới lúc tìm thấy ổ khóa. Mừng rỡ vì đã kết thúc cuộc hành trình, anh ta mở cánh cửa.

"Chết tiệt!" Don Luis gầm gừ, nhảy lùi về đằng sau, nắm chặt ổ khóa và khóa lại được.

Hai cảnh sát mặc quân phục đang gác các lối ra. Hai cảnh sát đã cố gắng tóm lấy anh ta khi anh ta xuất hiện.

Hai người này từ đâu ra? Bọn họ đã ngăn chặn được Sauverand và Florence trốn thoát chăng? Nhưng trong trường hợp đó, chắc hẳn Don Luis đã được gặp hai kẻ chạy trốn rồi, vì anh ta đã đi theo đúng con đường Sauverand và Florence đi.

"Không." Anh ta nghĩ. "Họ đã trốn thoát được trước khi lối này bị canh chừng. Nhưng, trời ơi, bây giờ đến lượt mình phải thoát, và việc ấy không dễ dàng rồi. Mình sẽ để bản thân bị tóm cổ trong hang giống như một con thỏ ư?"

Don Luis lại theo cầu thang hầm rượu đi lên, dự định sẽ hành động mau lẹ, lẻn vào sân qua các dãy nhà phụ, nhảy lên xe hơi và tự mình thiết kế cơ hội. Nhưng, khi anh ta vừa vào đến sân, ở chỗ gần nhà để xe ngựa, anh ta trông thấy bốn cảnh sát, bốn trong số những người đã bị anh ta nhốt, đi tới vừa khua tay múa chân vừa hò hét. Anh ta cũng để ý thấy tiếng ồn ào đều đều gần cổng chính và nhà của người gác cổng. Một nhóm đàn ông đang đồng thanh nói, cao giọng tranh luận với nhau kịch liệt.

Có lẽ là anh ta có thể lợi dụng sự lộn xộn này mà chuồn ra ngoài. Đánh liều là có thể bị phát hiện, anh ta thò đầu ra. Và anh ta sửng sốt trước cảnh anh ta trông thấy.

Gaston Sauverand đang đứng dựa lưng vào tường nhà người gác cổng, cảnh sát cùng các điều tra viên vây xung quanh, xô đẩy, sỉ nhục anh ta. Hai cổ tay anh ta bị còng.

Gaston Sauverand là tù nhân! Điều gì đã xảy ra giữa hai kẻ chạy trốn và cảnh sát?

Tim Don Luis đau đớn thắt lại, anh ta vươn người ra hơn nữa. Nhưng anh ta không trông thấy Florence. Cô gái chắc chắn đã trốn thoát được.

Weber xuất hiện trên các bậc thềm và những lời đầu tiên của viên Phó phòng Điều tra khẳng định hy vọng của Don Luis. Weber đang trong cơn thịnh nộ. Việc bị nhốt và cảm giác bẽ mặt vì thất bại khiến ông ta tức tối phát điên.

"A!" Ông ta gầm lên khi trông thấy kẻ tù nhân. "Dẫu sao thì cũng có một kẻ trong số bọn chúng! Gaston Sauverand!... Các anh bắt được hắn ở đâu?"

"Ngoài quảng trường Palais-Bourbon." Một trong số các thanh tra viên nói. "Chúng tôi trông thấy hắn định chuồn ra qua cửa hầm rượu."

"Thế còn tòng phạm của hắn, cô ả Levasseur?"

"Chúng tôi trượt mất cô ta, thưa Phó phòng Điều tra. Cô ta đã lẻn ra trước."

"Còn Don Luis? Tôi hy vọng các anh chưa để hắn rời khỏi ngôi nhà này? Tôi ra chỉ thị rồi đấy nhé."

"Năm phút sau, hắn đã thử lẻn ra qua cửa hầm rượu."

"Ai bảo vậy?"

"Một trong số các cảnh sát gác bên ngoài cái cửa đó."

"Rồi sao?"

"Thằng cha chui trở vào hầm rượu."

Weber hét lên sung sướng: "Chúng ta tóm cổ được hắn rồi! Thật là một vố ác đối với hắn! Tội chống lại cảnh sát!... Tội đồng lõa... Cuối cùng, chúng ta sẽ có thể lột mặt nạ hắn. Nào, các chàng trai của tôi! Hai người canh chừng Sauverand, bốn người gác ngoài quảng trường Palais-Bourbon, súng lục sẵn sàng trong tay nhé. Hai người lên trên mái nhà. Số còn lại bám sát tôi. Chúng ta sẽ bắt đầu với phòng cô ả Levasseur, tiếp theo là phòng hắn. Nghe đây, xung phong nào, các chàng trai!"

Don Luis chẳng chờ đợi tới lúc kẻ địch tấn công. Biết ý định của bọn họ, anh ta rút lui một cách nhanh chóng và kín đáo vào phòng Florence. Tại đây, vì Weber chưa biết cái lối tắt đi xuyên qua các dãy nhà phụ, anh ta đủ thời gian để đảm bảo rằng ô cửa lật vẫn hoạt động hoàn toàn tốt và bọn họ sẽ không phát hiện ra chiếc tủ bí mật ở cuối góc phòng kê giường, đằng sau những tấm rèm.

Đến đoạn hành lang kia rồi, anh ta lên cầu thang bộ thứ nhất, đi theo đường hầm dài đào trong tường, leo lên chiếc thang dẫn lên khuê phòng, và, nhận ra ô cửa lật thứ hai khớp với phần gỗ xung quanh tới mức không ai có thể nghi ngờ điều gì, anh ta đóng nó lại bên trên đầu mình. Vài phút sau, anh ta nghe thấy bên trên đầu những âm thanh của cuộc lục soát.

Và thế là, vào ngày Hai mươi tư tháng Năm, lúc năm giờ chiều, tình hình diễn biến như sau: Florence Levasseur đã có lệnh bắt giữ, Gaston Sauverand bị tống giam, Marie Fauville bị tống giam và đang tuyệt thực, còn Don Luis, người tin tưởng rằng họ vô tội, người duy nhất có thể cứu họ, Don Luis đang bị bao vây trong chính ngôi nhà mình và bị hai chục viên cảnh sát lùng sục.

Về gia tài của Mornington, chẳng còn có khả năng rơi vào tay ai được nữa, vì người thừa kế nó, tới lượt mình, đã quyết định công khai chống lại xã hội.

"Tuyệt vời!" Don Luis nói, nhe răng cười. "Đây là cuộc sống như mình vốn vẫn biết. Câu hỏi thật đơn giản và có thể được đặt ra heo các cách khác nhau. m sao một thằng cha bần cùng, khốn khổ, không xu dính túi, có thể phát tài trong vòng hai mươi tư tiếng đồng hồ mà chẳng cần thò chân ra khỏi cái chốn dơ dáy tồi tàn của hắn? Làm sao một viên tướng, đã hết quân và hết đạn dược, có thể thắng một trận đánh mà ông ta đã thua? Tóm lại, làm sao mình, Arsène Lupin, tối ngày mai có thể có mặt tại cuộc gặp sẽ diễn ra ở đại lộ Suchet và cư xử thế nào để cứu được Marie Fauville, Florence Levasseur, Gaston Sauverand, cộng thêm cả anh bạn Don Luis Perenna ưu tú của mình nữa?"

Những tiếng đập đều đều từ đâu đó vọng tới. Đám người kia hẳn đang tìm kiếm khắp các mái nhà và gõ kiểm tra các bức tường.

Don Luis nằm duỗi dài trên sàn, vùi mặt vào đôi cánh tay gập lại, nhắm mắt lẩm bẩm: "Hãy suy nghĩ nào."

CHƯƠNG 12:
"CỨU VỚI!"

Về sau, khi Lupin kể cho tôi nghe đến đoạn này của câu chuyện bi thảm, anh ta nói, không phải là không có chút tự mãn: "Điều lúc đó khiến tôi ngạc nhiên, và vẫn luôn luôn khiến tôi ngạc nhiên, một trong những chiến thắng đáng kinh ngạc nhất mà tôi có quyền cảm thấy tự hào, đó là tôi có thể ngay lập tức thừa nhận Sauverand và Marie Fauville vô tội, coi nó như vấn đề đã được giải quyết dứt điểm. Tôi xin thề nó là một màn trình diễn hạng nhất, vượt qua những diễn dịch tuyệt vời nhất của những điều tra viên nổi tiếng nhất về cả giá trị tâm lý lẫn công trạng trinh thám.

Vì rốt cuộc, sau khi xem xét mọi điều, không có chút thực tế mới mẻ nào cho phép tôi thay đổi phán quyết. Những sự buộc tội chống lại hai kẻ bị bắt giữ vẫn còn nguyên xi, và chúng nghiêm trọng đến mức không vị dự thẩm nào phải ngập ngừng một giây đối với việc đưa bọn họ ra tòa, cũng không bồi thẩm đoàn nào phải do dự một giây khi tuyên án. Tôi sẽ không nói về Marie Fauville: Người ta chỉ cần nghĩ tới dấu răng của bà ấy là đủ để chắc chắn hoàn toàn. Nhưng Gaston Sauverand, con trai của Victor Sauverand và do đó là người thừa kế của Cosmo Mornington... Gaston Sauverand, gã đàn ông chống cây can gỗ mun, kẻ giết chết Chánh Thanh tra Ancenis... anh ta không có tội y như Marie Fauville ư, cùng bị buộc tội bởi những lá thư bí ẩn, cùng bị buộc tội bởi chính sự tiết lộ của người chồng mà bọn họ sát hại?"

"Vậy tại sao trong tôi đã có sự thay đổi đột ngột ấy?" Lupin hỏi. "Tại sao tôi đi ngược lại với chứng cứ? Tại sao tôi tin một sự thật chẳng thể nào tin? Tại sao tôi thừa nhận điều chẳng thể nào thừa nhận? Tại sao? Chà, chắc chắn, đó là vì sự thật có một thanh âm rung lên trong tai ta theo cách rất riêng của nó. Ở một phía, là mọi

bằng chứng, mọi cơ sở lập luận, mọi thực tế, mọi sự chắc chắn; và ở một phía khác, là một câu chuyện, một câu chuyện được kể bởi một trong ba kẻ tội phạm, và do đó, theo logic, vô lý và giả dối từ đầu đến cuối. Tuy nhiên, nó là một câu chuyện được kể ra bằng giọng điệu thẳng thắn, một câu chuyện rõ ràng, nhẹ nhàng, kết cấu chặt chẽ, không tình tiết phức tạp, đâu đâu, một câu chuyện không cung cấp giải pháp rõ ràng nào, nhưng bằng chính sự trung thực của nó, bắt buộc mọi suy nghĩ khách quan phải xem xét lại các giải pháp đã có. Tôi đã tin tưởng ở câu chuyện này.”

Những lời Lupin giải thích với tôi là chưa đầy đủ. Tôi hỏi: "Còn Florence Levasseur?”

“Florence?”

“Đúng, anh chưa nói cho tôi nghe anh nghĩ gì. Quan điểm của anh về cô ấy như thế nào? Mọi sự việc đều có xu hướng buộc tội cô ấy, không chỉ trong mắt anh, bởi vì, nói một cách logic, cô ấy đã tham gia vào tất cả những nỗ lực sát hại anh, mà còn cả trong mắt cảnh sát. Họ biết rằng cô ấy từng bí mật đến thăm Sauverand tại nhà anh ta trên đại lộ RichardWallace. Họ tìm thấy bức ảnh chụp cô ấy trong cuốn sổ ghi chép của thanh tra Vérot, và rồi... và rồi tất cả các cái khác: sự buộc tội của anh, sự chắc chắn của anh. Tất cả các cái đó đã thay đổi sau câu chuyện của Sauverand hay sao? Theo tư duy của anh, Florence vô tội hay có tội?”

Lupin ngập ngừng, dường như sắp sửa trả lời câu hỏi của tôi một cách trực tiếp và thẳng thắn, nhưng rồi lại không thể ép bản thân mình làm vậy, nên nói: “Tôi muốn có sự tự tin. Để hành động, tôi phải có đầy đủ sự tự tin, bất cứ sự nghi ngờ nào cũng vẫn có thể tấn công tôi, bất cứ bóng tối nào cũng vẫn có thể che giấu phần này hay phần khác của cuộc phiêu lưu. Do đó, tôi đã tin tưởng. Và, khi đã tin tưởng, tôi hành động theo niềm tin của mình.”

Hành động, đối với Don Luis Perenna, trong những tiếng đồng hồ bắt buộc phải ngừng hoạt động đó, chỉ là tự nhẩm đi nhẩm lại những sự kiện trong câu chuyện của Gaston Sauverand. Anh ta cố gắng khôi phục toàn bộ các chi tiết, cố gắng nhớ cả những câu nói thoáng qua nhất, những từ ngữ có vẻ ít quan trọng nhất. Và anh ta

đã lần lượt xem xét những câu nói đó, nghiền ngẫm những từ ngữ đó, để rút ra những mảnh sự thật mà chúng chứa đựng.

Vì sự thật ở đó. Sauverand đã nói như vậy và Perenna không nghi ngờ gì. Toàn bộ vụ việc hiểm ác này, tất cả các yếu tố cấu thành nên vụ án liên quan đến di chúc của Mornington cùng tấn thảm kịch xảy ra trên đại lộ Suchet, tất cả những gì có thể làm sáng tỏ âm mưu chống lại Marie Fauville, tất cả những gì có thể lấy lại thanh danh cho Sauverand và Florence... hết thảy đều nằm trong câu chuyện của Sauverand. Don Luis chỉ cần hiểu, và sự thật sẽ hiện lên giống như bài học chúng ta rút ra từ một câu chuyện ngụ ngôn tối nghĩa.

Don Luis đã không hề đi chệch khỏi phương pháp của mình. Nếu có bất kỳ sự phản đối nào nảy ra trong tâm trí, anh ta ngay lập tức đáp lại: "Được. Có thể mình sai lầm và câu chuyện của Sauverand sẽ không khai sáng cho mình về bất kỳ điểm nào. Có thể sự thật nằm bên ngoài câu chuyện đó. Nhưng liệu mình có ở vào cái thế có thể đạt được sự thật bằng cách khác không? Tất cả những gì mình có trong tay như một công cụ nghiên cứu, nếu không coi chút ánh sáng mà sự xuất hiện đều đặn của các lá thư bí ẩn soi rọi vào vụ việc là quá quan trọng, thì tất cả những gì mình có chỉ là câu chuyện của Gaston Sauverand. Mình không được tận dụng nó hay sao?"

Và, một lần nữa, giống như một người đi theo con đường một người khác đã đi, Don Luis bắt đầu trải qua cuộc phiêu lưu mà Sauverand đã trải qua. Anh ta so sánh nó với bức tranh mà anh ta đã tưởng tượng ra cho tới lúc bấy giờ. Hai tình huống đối lập nhau, nhưng chính sự va đập đó không thể tạo ra một tia lửa ư?

"Đây là những gì anh ta đã nói." Don Luis nghĩ. "Và kia là những gì mình tin. Sự khác biệt có ý nghĩa như thế nào? Đây là những gì thực sự thế, và kia là những gì có vẻ thế. Tại sao kẻ tội phạm lại hy vọng câu chuyện sẽ hiện lên theo một cách nhất định nào đó? Để xóa bỏ mọi nghi ngờ đối với anh ta chăng? Nhưng, trong trường hợp ấy, sự nghi ngờ có nhất thiết phải rơi đúng vào những người đã bị nghi ngờ không?"

Những câu hỏi đến dồn dập. Don Luis đôi khi lựa chọn ngẫu nhiên một câu hỏi để trả lời, nhắc tới các cái tên và nói ra vài từ liên

tiếp, như thể cái tên được nhắc tới có thể chính là tên của kẻ tội phạm, và những từ ngữ được nói ra chính là những từ ngữ chứa đựng thực tế đang còn ẩn giấu.

Rồi anh ta sẽ ngay lập tức kể lại câu chuyện, như kiểu các cậu học trò làm bài tập phân tích cú pháp và phân tích đoạn văn, trong đó mỗi một cách diễn đạt đều được xem xét cẩn thận, mỗi một câu đều được quy về giá trị cốt yếu của nó.

◇

Hàng tiếng đồng hồ trôi qua. Bỗng nhiên, vào giữa đêm, Don Luis giật mình. Anh ta rút đồng hồ đeo tay ra. Dưới ánh sáng của chiếc đèn pin, anh ta thấy đang là mười hai giờ kém mười bảy phút. "Vậy vào lúc mười hai giờ kém mười bảy phút đêm..." Anh ta nói. "... Tôi đã hiểu được điều bí ẩn."

Anh ta cố gắng kiềm chế cảm xúc của mình, nhưng nó quá lớn, và sự cố gắng ấy khiến thần kinh anh ta căng thẳng tới mức anh ta bắt đầu rơi nước mắt. Anh ta đã bất ngờ nhận ra sự thực kinh hoàng, như khi giữa đêm người ta lờ mờ nhìn thấy một quang cảnh dưới ánh chớp.

Không có gì đáng sợ hơn sự soi rọi đột ngột này khi người ta đã mãi mò mẫm và vùng vẫy trong bóng tối. Kiệt sức vì những gắng gượng thể xác và cơn đói khát bắt đầu phải chịu đựng, Don Luis cảm thấy bàng hoàng tới mức, chẳng thèm nghĩ ngợi thêm giây phút nào nữa, anh ta cố gắng ngủ, hay nói đúng hơn là chìm vào giấc ngủ, như chìm vào một bồn nước chữa bệnh.

Khi anh ta thức dậy lúc sáng sớm, tỉnh táo và khỏe mạnh mặc dù phải nằm trên chiếc ghế dài cứng quèo, anh ta rùng mình khi nghĩ tới cái giả thiết mà anh ta vừa chấp nhận, và bản năng đầu tiên của anh ta là nghi ngờ nó. Anh ta có thể nói là không còn thời gian.

Tất cả các bằng chứng tự động ập đến trong đầu anh ta và ngay lập tức biến giả thiết kia thành một trong những điều chắc chắn mà nếu phủ nhận nó sẽ là điên rồ. Nó là như thế và không là gì khác. Như anh ta đã thấy trước, sự thật nằm trong câu chuyện của

Sauverand. Và anh ta cũng chẳng nhầm, khi nói với Mazeroux rằng cái cách những lá thư bí ẩn xuất hiện đã đưa anh ta đi đúng con đường dẫn đến sự thật.

Và sự thật khủng khiếp quá. Nghĩ tới nó, Don Luis cảm thấy cùng những nỗi sợ hãi đã khiến thanh tra Vérot phát điên, sau khi bị hành hạ bởi chất độc, và cứ lắp bắp: "Ôi, mình không muốn thế này, mình không muốn nó có vẻ thế này!... Tất cả vụ này đã được lên kế hoạch một cách quỷ quyệt!"

Quỷ quyệt, đó là từ mô tả chính xác! Và Don Luis vẫn sững sờ trước sự bộc lộ của một tội ác mà dường như không bộ óc người nào có thể tưởng tượng được.

Hai tiếng đồng hồ tiếp theo, anh ta dồn tất cả sức mạnh tinh thần để xem xét tình hình từ mọi khía cạnh. Anh ta không băn khoăn nhiều về kết quả, bởi vì, lúc bấy giờ đã nắm trong tay bí mật khủng khiếp, anh ta không thể làm gì hơn ngoài việc trốn thoát và có mặt tại cuộc gặp vào buổi tối hôm ấy trên đại lộ Suchet, nơi anh ta sẽ nói cho tất cả mọi người biết án mạng đã xảy ra như thế nào.

Nhưng khi anh ta, muốn thử tìm cách trốn thoát, đi ngược về phía đầu đường hầm và trèo hết chiếc thang thứ nhất... tức là, lên đến tầng có khuê phòng… anh ta nghe thấy qua cánh cửa sập những giọng đàn ông.

"Trời ơi!" Don Luis tự nhủ. "Tình hình không đơn giản như mình nghĩ! Để thoát khỏi đám tay sai của pháp luật, trước hết mình phải thoát khỏi cái nhà tù này, mà ít nhất một trong các lối thoát ở đây đã bị chặn. Hãy xem lối khác nào."

Anh ta đi xuống các phòng của Florence và vận hành thiết bị đối trọng, đẩy tấm ván tủ di chuyển theo rãnh.

Bị nỗi khiếp sợ xâm chiếm và hy vọng tìm thấy chút thực phẩm dự trữ để chống chọi được cuộc bao vây mà không bị chết đói, anh ta sắp sửa đi qua hốc tường đằng sau những tấm rèm, thì dừng phắt lại vì nghe thấy tiếng bước chân. Ai đó vừa bước vào phòng.

"Chà, Mazeroux, anh đã qua đêm ở đây à? Không có gì mới!"

Don Luis nhận ra giọng Cảnh sát trưởng, và câu hỏi của Cảnh sát trưởng cho anh ta biết, thứ nhất, Mazeroux đã được giải thoát khỏi

cái hốc tủ tối tăm, nơi anh ta đã trói viên Trung úy lại, và, thứ hai, viên Trung úy đang ở căn phòng bên cạnh. Thật may mắn, tấm ván trượt đã hoạt động không phát ra âm thanh nào, và Don Luis có thể nghe lén cuộc trò chuyện giữa hai người đàn ông.

"Không, không có gì mới cả, thưa Cảnh sát trưởng." Mazeroux đáp.

"Buồn cười nhỉ. Cái gã chết tiệt kia hẳn phải ở đâu đó chứ. Hay anh ta đã trốn thoát qua mái nhà?"

"Không thể nào, thưa Cảnh sát trưởng." Một giọng thứ ba cất lên, Don Luis nhận ra là Weber, Phó phòng Điều tra. "Không thể nào. Ngày hôm qua chúng tôi đã đảm bảo rằng, trừ phi hắn có cánh..."

"Vậy anh nghĩ thế nào, Weber?"

"Thưa Cảnh sát trưởng, tôi nghĩ hắn đang trốn trong ngôi nhà này. Đây là một ngôi nhà cổ và có thể có những chỗ trú ẩn an toàn..."

"Tất nhiên, tất nhiên." Ông Desmalions nói. Qua những tấm rèm, Don Luis trông thấy ông ta đi tới đi lui phía trước hốc tường. "Anh nói đúng, và anh ta sẽ bị tóm cổ trong cái hang của mình. Chỉ có điều, việc đó có thực sự cần thiết không?"

"Cảnh sát trưởng!"

"Chà, anh biết quan điểm của tôi về vấn đề này rồi đấy, nó cũng là quan điểm của Thủ tướng. Khai quật lại Lupin là một sai lầm mà rốt cuộc chúng ta sẽ phải hối tiếc. Suy cho cùng, anh ta đã trở thành một con người lương thiện, anh biết đấy, anh ta hữu ích cho chúng ta và không gây hại gì..."

"Không gây hại gì ư, thưa Cảnh sát trưởng? Ông nghĩ như vậy?" Weber cứng rắn nói.

Ông Desmalions phá ra cười. "Ồ, tất nhiên, trò lừa gạt ngày hôm qua, cái trò gọi điện thoại ấy! Anh phải thừa nhận rằng nó thật buồn cười. Thủ tướng đã phải cười đau cả bụng khi tôi kể cho ngài ấy nghe."

"Ồ, tôi không thấy có gì để buồn cười!"

"Không, tuy nhiên, gã tinh quái ấy chưa bao giờ phải bối rối cả. Buồn cười hay không buồn cười thì trò lừa gạt đó cũng là táo bạo

phi thường. Để cắt được dây điện thoại ngay trước mắt anh và rồi nhốt anh đằng sau bức màn sắt! Mà này, Mazeroux, anh phải cho sửa điện thoại trong sáng hôm nay để giữ liên lạc với văn phòng. Anh đã bắt đầu khám xét hai căn phòng này chưa?"

"Đã thực hiện theo mệnh lệnh của ông rồi ạ, thưa Cảnh sát trưởng. Phó phòng và tôi lùng sục suốt một tiếng đồng hồ vừa qua."

"Được." Ông Desmalions nói. "Tôi thấy cái cô Florence Levasseur kia là một đối tượng rắc rối đấy. Cô ta chắc chắn là một tòng phạm. Nhưng mối quan hệ giữa cô ta với Sauverand và Don Luis Perenna như thế nào? Đó là điều tôi muốn biết. Anh chưa phát hiện được gì trong đống giấy tờ của cô ta à?"

"Chưa, thưa Cảnh sát trưởng." Mazeroux nói. "Không có gì ngoài các hóa đơn và thư từ với các chủ cửa hàng."

"Còn anh, Weber?"

"Tôi đã tìm thấy một thứ rất thú vị, thưa Cảnh sát trưởng."

Weber nói với giọng điệu đắc thắng và, để trả lời câu hỏi của ông Desmalions, tiếp tục: "Đây là một cuốn trong tuyển tập kịch của Shakespeare, thưa Cảnh sát trưởng cuốn VIII. Ông sẽ thấy rằng, không giống những cuốn khác, cuốn này rỗng ruột và bìa của nó làm thành một ngăn cất giấu tài liệu bí mật."

"Được. Những loại tài liệu nào?"

"Chúng đây, các tờ giấy, các tờ giấy trắng, tất cả, trừ ba tờ. Một trong ba tờ đó liệt kê ngày tháng mà các lá thư bí ẩn xuất hiện."

"Ồ hộ!" Ông Desmalions thốt lên. "Đó là một bằng chứng mạnh mẽ chống lại Florence Levasseur. Và nó cũng cho chúng ta biết Don Luis đã có danh sách ngày tháng kia từ đâu."

Perenna ngạc nhiên lắng nghe: Anh ta đã hoàn toàn quên mất chi tiết này, và Gaston Sauverand đã không đề cập tới nó trong câu chuyện của mình. Nhưng nó là một chi tiết lạ lùng và nghiêm trọng. Florence đã nhận danh sách ngày tháng này từ ai?

"Còn hai tờ giấy kia ghi gì?" Ông Desmalions hỏi.

Don Luis dỏng tai lên. Anh ta đã không chú ý tới hai tờ giấy kia vào cái ngày anh ta chất vấn Florence trong căn phòng này. "Đây là một trong hai tờ." Weber nói.

Ông Desmalions cầm lấy tờ giấy, đọc:

"Hãy nhớ rằng vụ nổ không phụ thuộc vào các lá thư, và nó sẽ xảy ra vào lúc ba giờ sáng."

"Phải rồi." Ông ta nói. "Vụ nổ lớn mà Don Luis đã báo trước và sẽ đến cùng lá thư thứ năm, như ghi trong tờ giấy liệt kê các ngày tháng. Chán quá! Còn lâu mới hết thời gian, vì mới có ba lá thư và lá thư thứ tư đêm hôm nay mới xuất hiện. Với lại, làm nổ tung ngôi nhà trên đại lộ Suchet đó đâu phải chuyện dễ dàng, ôi trời! Tất cả có thể thôi à?"

"Thưa Cảnh sát trưởng." Weber nói, đưa ra tờ giấy thứ ba. "Ông có thể nhìn những đường nét vẽ bằng bút chì đây được không, bao gồm một hình vuông chứa một số hình vuông nhỏ hơn và các hình chữ nhật có kích thước khác nhau? Ông sẽ nói nó là sơ đồ ngôi nhà này chứ?"

"Phải, tôi sẽ nói vậy."

"Nó là sơ đồ ngôi nhà mà chúng ta hiện đang có mặt." Weber nghiêm trang tuyên bố. "Ở đây, ông thấy cái sân trước, tòa nhà chính, nhà của người gác cổng, và đằng kia, nhà của cô Levasseur. Từ nhà của cô ta, một đường chấm chấm bằng bút chì đỏ bắt đầu đi ngoằn ngoèo về phía tòa nhà chính. Điểm bắt đầu của đường chấm chấm này được đánh dấu bằng một chữ thập nhỏ màu đỏ chỉ căn phòng chúng ta đang đứng, hay, nói đúng hơn, là cái góc phòng kê giường. Ông sẽ thấy ở đây một cái gì đó trông giống như một ống khói, hay, đúng hơn, giống như một chiếc tủ… một chiếc tủ âm tường phía sau giường và có lẽ được những tấm rèm che khuất."

"Nhưng, trong trường hợp đó, Weber..." Ông Desmalions nói. "... Đường chấm chấm này phải tượng trưng cho một hành lang dẫn từ khu vực này tới tòa nhà chính. Nhìn đây, còn có một chữ thập nhỏ màu đỏ nữa ở đầu kia đường chấm chấm."

"Vâng, thưa Cảnh sát trưởng, có một chữ thập khác nữa. Chúng ta sẽ khám phá vị trí nó đánh dấu là vị trí nào sau. Nhưng, từ bây giờ tới lúc ấy, hành động dựa trên sự phán đoán đơn thuần, tôi đã bố trí mấy người gác trong căn phòng nhỏ trên tầng ba, nơi diễn ra cuộc gặp gỡ bí mật cuối cùng giữa Don Luis, Florence Levasseur và

Gaston Sauverand ngày hôm qua. Đồng thời, dù gì thì chúng ta vẫn chốt ở một đầu của đường chấm chấm, và, bằng cách ấy, chúng ta sẽ biết Perenna đang trốn chỗ nào."

Phó phòng Điều tra ngừng lại một chút, rồi tiếp tục với giọng càng lúc càng nghiêm trang hơn: "Thưa Cảnh sát trưởng ngày hôm qua tôi đã phải chịu đựng sự xúc phạm tàn nhẫn dưới tay gã đàn ông đó. Các nhân viên cấp dưới của chúng ta đã chứng kiến. Đám người hầu hẳn cũng biết. Gã đàn ông này đã giúp đỡ Florence Levasseur bỏ trốn. Hắn định cố gắng giúp đỡ cả Gaston Sauverand bỏ trốn nữa. Hắn là kẻ lưu manh vào loại nguy hiểm nhất. Thưa Cảnh sát trưởng tôi chắc chắn rằng ông sẽ không từ chối để tôi đi đào hắn ra khỏi cái lỗ của hắn. Nếu không... nếu không, thưa Cảnh sát trưởng, tôi sẽ cảm thấy bắt buộc phải nộp đơn từ chức."

"Với những lý do chính đáng!" Cảnh sát trưởng vừa nói vừa cười to. "Chắc chắn rồi, anh không thể chịu đựng được vụ bức màn sắt. Vậy hãy hành động đi! Đó là việc riêng của Don Luis, anh ta đã tự mình gây ra rắc rối. Mazeroux, gọi về văn phòng cho tôi ngay sau khi điện thoại được sửa xong nhé. Và cả hai anh sẽ gặp tôi tại ngôi nhà của gia đình Fauville tối hôm nay. Đừng quên tối hôm nay là buổi tối lá thư thứ tư xuất hiện."

"Sẽ không có lá thư thứ tư nào, thưa Cảnh sát trưởng." Weber nói.

"Tại sao không?"

"Vì từ bây giờ tới lúc đó Don Luis sẽ bị bắt giữ."

"Ồ, vậy anh cũng buộc tội Don Luis..."

Don Luis không nấn ná nghe thêm gì nữa. Anh ta nhẹ nhàng rút lui vào tủ, đẩy tấm ván cho đóng kín lại mà không gây ra tiếng động nào.

Vậy là chỗ trú ẩn của anh ta đã bị biết đến!

"Ối chà." Anh ta gầm gừ. "Hơi rầy rà nhỉ! Mình đang trong tình huống khó khăn đây!"

Don Luis đã chạy nửa chừng dọc theo đường hầm, với ý định đến lối thoát ra ở đầu đằng kia. Nhưng anh ta dừng lại. "Chẳng để làm gì cả, vì lối thoát ra ở đầu đằng kia bị theo dõi rồi. Chà, xem

nào, mình sẽ để bản thân mình bị tóm cổ ư? Hẵng hượm, xem nào...”

Từ góc phòng phía dưới đã vọng lên tiếng đập vào tấm ván tủ, âm thanh khoang rỗng của nó có lẽ đã khiến viên Phó phòng Điều tra chú ý. Vì Weber không bắt buộc phải thận trọng, nhẹ nhàng như Don Luis, và xem chừng đang phá tấm ván chứ không cần từ từ tìm hiểu cơ chế hoạt động của nó, nguy hiểm đã cận kề.

“Ôi, chết tiệt!” Don Luis lẩm bẩm. “Thế này quá ngớ ngẩn. Mình làm gì đây? Xông tới tấn công bọn họ? À, nếu mình vẫn còn toàn bộ sức lực!”

Nhưng Don Luis đã mệt lử vì đói khát. Hai cẳng chân anh ta run run và đầu óc có vẻ kém minh mẫn hơn bình thường.

Những cú đập mỗi lúc một dồn dập thêm trong hốc tường khiến anh ta, bất chấp tất cả, di chuyển về phía lối thoát ra ở bên trên. Khi leo lên thang, anh ta chiếu chiếc đèn pin vào bức tường đá và cánh cửa sập làm bằng gỗ. Anh ta thậm chí còn cố gắng dùng vai nâng cánh cửa. Nhưng anh ta lại nghe thấy tiếng bước chân bên trên đầu. Những người kia vẫn ở đó.

Rồi, trong cơn điên tiết pha lẫn bất lực, Don Luis chờ đợi viên Phó phòng Điều tra đến.

Có tiếng loảng xoảng ở phía dưới, vang vọng dọc theo đường hầm, tiếp theo là những giọng nói xôn xao.

“Tốt lắm.” Anh ta tự nhủ. “Còng tay, nhà tù, xà lim! Trời ơi, xui xẻo làm sao... và vô nghĩa làm sao! Và Marie Fauville, người chắc chắn sẽ tự kết liễu đời mình. Và Florence... Florence...”

Trước khi tắt đèn pin, Don Luis chiếu ánh sáng của nó xung quanh mình lần cuối cùng.

Cách chiếc thang gần hai mét, ở quãng ba phần tư đường hầm và lùi về đằng sau một chút, bức tường phía trong bị thiếu mất một viên đá lớn, tạo thành khoảng trống vừa đủ để người ngồi khom lưng.

Mặc dù cái hốc đó không hẳn tạo thành một chỗ trốn, nhưng rất có thể bọn họ sẽ bỏ qua nó. Hơn nữa, Don Luis chẳng còn có sự lựa

chọn nào khác. Dẫu sao thì sau khi tắt đèn pin, anh ta cũng nghiêng dần về phía mép cái lỗ, chạm đến đó và gập đôi người chui vào.

Weber, Mazeroux, cùng những người của họ đang đi đến. Don Luis dán mình vào sát phía trong cái hốc trú ẩn để tránh càng xa ánh sáng của những chiếc đèn pin càng tốt, những luồng ánh sáng mà anh ta bắt đầu trông thấy lấp loáng. Và một điều đáng kinh ngạc đã xảy ra: Phiến đá mà anh ta đang tựa vào từ từ xoay, y như thể đang xoay xung quanh một cái trục, và anh ta ngã vào cái hốc thứ hai ở phía sau.

Anh ta nhanh chóng thu chân lại, phiến đá quay trở về như cũ, cũng từ từ giống lúc trước, tuy nhiên vẫn làm một ít đá vỡ vụn khỏi bức tường, rơi xuống phủ nửa chân anh ta.

"Chà, chà!" Anh ta khúc khích cười. "Có thể Thượng Đế đang đứng về phía đức hạnh và chính nghĩa chăng?"

Anh ta nghe thấy giọng của Mazeroux: "Không có ai cả! Và đến đây là hết đường hầm rồi. Trừ phi ông ta đã bỏ chạy khi chúng ta đến... nhìn này, qua cái cửa sập ở bên trên chiếc thang."

Weber đáp lại: "Căn cứ vào độ dốc mà chúng ta vừa đi, chắc chắn cái cửa sập nằm ngang với tầng ba. Chà, chữ thập nhỏ thứ hai hẳn đánh dấu vị trí khuê phòng trên tầng ba, bên cạnh phòng ngủ của Don Luis. Đó là điều tôi đã nghĩ, và đó là lý do tại sao tôi bố trí ba người của chúng ta gác ở đó. Nếu hắn cố gắng thoát ra qua ngả đó, hắn sẽ bị tóm cổ."

"Chúng ta chỉ phải gõ cửa thôi." Mazeroux nói. "Những người của chúng ta sẽ phát hiện ra cánh cửa sập và mở cửa cho chúng ta. Nếu không, chúng ta sẽ phá nó."

Những tiếng đập tiếp tục vang vọng dọc theo đường hầm. Mười lăm hoặc hai mươi phút sau, cánh cửa sập bật tung, và lúc bấy giờ những giọng nói khác chen lẫn giọng của Weber và Mazeroux.

Trong lúc này, Don Luis xem xét lãnh địa của mình và nhận ra nó cực kỳ nhỏ. Anh ta chỉ có thể ngồi là cùng. Nó là một đường hầm, hay, đúng hơn, là một cái rãnh, dài gần mét rưỡi và tận cùng là một cái lỗ còn hẹp hơn, chất đầy gạch. Các thành xây bằng gạch, thiếu

mất một số viên, còn những viên đá đáng lẽ phải cố định vị trí thì chỉ chạm nhẹ vào là rơi xuống lả tả, rải đầy trên nền.

"Trời ơi!" Lupin nghĩ. "Mình không được vặn vẹo nhiều quá, nếu không mình sẽ có nguy cơ bị chôn sống! Một viễn cảnh thật dễ chịu!"

Không chỉ vì điều này, mà còn vì sợ gây ra tiếng động, anh ta ngồi im chẳng dám nhúc nhích. Thực tế, anh ta đang ở gần hai căn phòng bị đám cảnh sát cắm chốt, thứ nhất là khuê phòng và thứ hai là phòng làm việc, vì khuê phòng, anh ta biết, nằm bên trên phòng làm việc của anh ta, thẳng vị trí đặt buồng điện thoại lên.

Các ý nghĩ cứ lan man từ chuyện này sang chuyện khác. Nhớ lại việc anh ta từng đôi khi băn khoăn tự hỏi làm thế nào mà bà cố của Bá tước Malonyi đã xoay xở để sống sót được sau bức màn sắt trong những ngày phải lẩn trốn ở đó, anh ta nhận ra rằng hẳn đã có sự kết nối giữa đường hầm bí mật và khu vực bây giờ là buồng điện thoại, một lối quá hẹp người không đi lọt, nhưng có tác dụng như một trục thông gió.

Đề phòng trường hợp đường hầm bí mật bị phát hiện, một hòn đá được sử dụng để che đi lỗ phía bên trên của cái trục này. Bá tước Malonyi hẳn đã lấp lỗ phía bên dưới lại khi sửa chữa phần gỗ ốp chân tường phòng làm việc.

Vậy là anh ta ở đó, bị giam giữa những bức tường dày, không có ý định rõ ràng nào ngoài ý định thoát khỏi nanh vuốt của cảnh sát. Thêm nhiều tiếng đồng hồ trôi qua.

Dần dần, bị cảm giác đói khát hành hạ, anh ta chìm vào một giấc ngủ nặng nề, không yên bởi những cơn ác mộng đầy đau đớn mà bình thường anh ta có thể xua đuổi đi dễ dàng. Nhưng anh ta đã nằm li bì chẳng tỉnh dậy được cho tới tám giờ tối.

Khi anh ta tỉnh dậy, cảm giác rất mệt mỏi, anh ta thấy tình thế của mình hiện ra trong một thứ ánh sáng gớm guốc bất ngờ, và đồng thời xác đáng đến mức, nhượng bộ sự thay đổi quan điểm đột ngột, lòng không vương chút khiếp sợ nào nữa, anh ta quyết tâm sẽ rời khỏi nơi trốn tránh và tự nộp mình cho cảnh sát. Mọi điều đều dễ chịu hơn so với nỗi đau đớn mà anh ta đang phải chịu đựng, hay

những nguy hiểm mà anh ta phải đối mặt nếu thời gian chờ đợi kéo dài.

Nhưng, khi xoay trở để hướng về phía miệng hố, Don Luis nhận ra điều đầu tiên là chỉ đẩy thôi thì hòn đá không nhúc nhích, và điều tiếp theo là, sau vài lần thử, anh ta vẫn không thể phát hiện được cơ chế điều khiển hòn đá. Anh ta kiên trì thử đi thử lại. Mọi nỗ lực của anh ta đều vô ích. Hòn đá cứ nằm im thin thít. Mà mỗi lần thử, lại một ít đá nữa từ phần bên trên tường lả tả rơi xuống, thu hẹp thêm không gian anh ta có thể di chuyển.

Don Luis phải hết sức cố gắng mới kiềm chế được tâm trạng bị kích động của mình và nói đùa: "Tuyệt vời! Bây giờ thì mình sẽ giảm quyết tâm xuống còn kêu cứu thôi. Tôi, Arsène Lupin! Phải, xin kêu gọi sự giúp đỡ của các quý ông cảnh sát. Nếu không, tỷ lệ tôi bị chôn sống sẽ tăng lên từng phút. Hiện tại nó là mười ăn một!"

Anh ta nắm chặt hai bàn tay lại. "Chết tiệt! Mình sẽ tự thoát khỏi tình cảnh mình đã dại dột lâm vào này! Kêu cứu ư? Mình không chắc!"

Don Luis tập trung toàn bộ năng lượng để suy nghĩ, nhưng đầu óc đã mệt lử của anh ta chỉ hiện lên những ý tưởng lộn xộn, rời rạc. Anh ta bị ám ảnh bởi hình ảnh của Florence, và cả của Marie Fauville nữa.

"Đêm hôm nay mình sẽ cứu họ." Anh ta tự nhủ. "Và mình chắc chắn sẽ cứu họ, vì họ không có tội và mình biết kẻ thực sự có tội. Nhưng mình phải bắt đầu hành động thế nào để thành công?"

Don Luis nghĩ tới Cảnh sát trưởng, nghĩ tới cuộc gặp sẽ diễn ra tại ngôi nhà của gia đình Fauville trên đại lộ Suchet. Cuộc gặp đã diễn ra rồi. Cảnh sát đang canh chừng ngôi nhà. Và điều này khiến anh ta nhớ đến tờ giấy được Weber tìm thấy trong cuốn thứ tám tuyển tập kịch của Shakespeare, nhớ đến cái câu viết trên tờ giấy đó mà Cảnh sát trưởng đã đọc to:

"Hãy nhớ rằng vụ nổ không phụ thuộc vào các lá thư, và nó sẽ xảy ra vào lúc ba giờ sáng."

"Phải." Don Luis nghĩ, chấp nhận lý lẽ của ông Desmalions. "Phải, sau mười ngày nữa. Vì mới có ba lá thư, lá thư thứ tư sẽ xuất hiện

đêm hôm nay, và vụ nổ sẽ không xảy ra cho đến khi lá thư thứ năm xuất hiện... tức là mười ngày nữa kể từ bây giờ."

Anh ta lặp lại: "Mười ngày nữa... cùng với lá thư thứ năm... mười ngày nữa..."

Và bỗng nhiên anh ta giật mình hoảng sợ. Một hình ảnh khủng khiếp lóe lên trong tâm trí anh ta, một hình ảnh quá thực. Vụ nổ sẽ xảy ra vào chính đêm hôm nay! Và ngay lập tức, biết rằng mình đã biết được sự thật, ngay lập tức, với sự trở lại của đầu óc sáng suốt vốn dĩ, anh ta thừa nhận giả thiết đó là chắc chắn.

Đương nhiên, mới có ba lá thư xuất hiện trong bóng tối bí ẩn, nhưng đáng lẽ bốn lá thư đã xuất hiện rồi, vì một trong số chúng đã không xuất hiện vào ngày được ấn định, mà là mười ngày sau, và điều ấy xảy ra vì lý do gì thì Don Luis đã biết. Hơn nữa, toàn bộ sự việc này chẳng phải là vấn đề. Chuyện tìm kiếm sự thật giữa những lẫn lộn về ngày tháng và các lá thư, giữa mớ bòng bong mà không ai có thể khẳng định chắc chắn được điều gì, cũng chẳng phải là vấn đề.

Không, chỉ một thực tế duy nhất nổi lên, đó là câu "*Hãy nhớ rằng vụ nổ không phụ thuộc vào các lá thư*". Và, vì vụ nổ được ghi sẽ xảy ra vào đêm Hai mươi lăm tháng Năm, nó sẽ xảy ra vào chính đêm hôm nay, lúc ba giờ sáng!

"Cứu với! Cứu với!" Don Luis kêu lên.

Lần này, anh ta không chần chừ nữa. Cho tới lúc bấy giờ, anh ta đủ can đảm để tiếp tục co ro trong cái nhà tù của mình và chờ đợi điều kỳ diệu biết đâu sẽ tới giúp đỡ anh ta, nhưng anh ta thà đối mặt mọi nguy hiểm, thà chịu đựng mọi hình phạt còn hơn bỏ mặc Cảnh sát trưởng, Weber, Mazeroux, và những đồng đội của họ cho cái chết đang đe dọa họ.

"Cứu với! Cứu với!"

Ngôi nhà của gia đình Fauville sẽ bị nổ tung trong ba hoặc bốn tiếng đồng hồ tới. Don Luis biết chắc chắn như vậy. Cũng đúng giờ y như các lá thư bí ẩn đến đích đúng giờ, bất chấp mọi sự cản trở trên đường đi, và vì thế vụ nổ sẽ xảy ra vào giây phút đã ấn định. Kẻ thiết kế quỷ quyệt của cái công trình đáng nguyền rủa kia mong

muốn thế. Vào lúc ba giờ sáng, ngôi nhà của gia đình Fauville sẽ chẳng còn gì.

"Cứu với! Cứu với!"

Don Luis đã phục hồi đủ sức lực để cất lên những tiếng hét tuyệt vọng và để giọng mình vượt qua tầng tầng lớp lớp đá và gỗ.

Rồi, khi dường như không có ai đáp lại lời kêu cứu của anh ta, anh ta dừng lại, nghe ngóng một lúc lâu. Tịnh không có âm thanh nào. Hoàn toàn im lặng.

Thế là một nỗi thống khổ khủng khiếp bao trùm lên anh ta, khiến anh ta đổ mồ hôi lạnh. Đám cảnh sát đã thôi canh gác các tầng bên trên và rút xuống nghỉ đêm trong các phòng tầng trệt rồi chăng?

Don Luis điên cuồng cầm một viên gạch và đập liên tục vào hòn đá chặn miệng hố, hy vọng âm thanh sẽ lan truyền khắp ngôi nhà. Nhưng hàng loạt viên đá nhỏ bị các cú đập làm long ra ngay lập tức rơi ào ào xuống anh ta, hạ gục anh ta một lần nữa và khiến anh ta nằm yên không động đậy được.

"Cứu với! Cứu với!"

Sự im lặng vẫn tiếp tục... một sự im lặng tàn nhẫn, kéo dài.

"Cứu với! Cứu với!"

Don Luis cảm thấy những tiếng hét của mình không xuyên qua được các bức tường đang giam hãm anh ta. Hơn nữa, giọng anh ta mỗi lúc một yếu đi, trở thành tiếng rên rỉ khàn khàn nhanh chóng tắt ngấm trong cái cổ họng đau rát.

Anh ta ngừng kêu và, bằng toàn bộ sự tập trung chú ý đầy lo lắng, lại nghe ngóng cái im lặng kéo dài bao vây xung quanh, tựa như những lớp chì đổ trong chiếc quan tài đá đang giam hãm anh ta. Vẫn không có gì, không có một âm thanh nào. Không một ai sẽ đến, không một ai có thể đến giúp đỡ anh ta.

Anh ta tiếp tục bị ám ảnh bởi cái tên và hình ảnh của Florence. Anh ta cũng nghĩ đến Marie Fauville, người mà anh ta đã hứa là sẽ cứu. Nhưng Marie sẽ chết đói. Và giống như bà ta, giống như Gaston Sauverand, giống như biết bao nhiêu người khác, sẽ đến lượt anh ta trở thành nạn nhân của nỗi khiếp sợ ghê gớm này.

Một sự cố xảy ra khiến Don Luis thêm mất tinh thần. Chiếc đèn pin mà anh ta bật sáng liên tục để xua đi những kinh hoàng của bóng tối, đột ngột tắt ngấm. Lúc đó là mười một giờ đêm.

Cơn choáng váng áp đảo anh ta. Anh ta hầu như không thở được trong cái hố hẹp, thiếu khí. Não anh ta, vốn dĩ đã phải chịu đựng cảm giác cực kỳ đau đớn về thể chất rồi, còn đau đớn hơn nữa vì những hình ảnh cứ hiện đi hiện lại như được khắc vào đó, những hình ảnh luôn luôn là gương mặt xinh đẹp của Florence hay gương mặt tái mét của Marie. Trong đầu óc cùng quẫn của mình, trong khi Marie nằm thoi thóp, anh ta nghe thấy tiếng nổ ở ngôi nhà của gia đình Fauville, và nhìn thấy Cảnh sát trưởng cùng với Mazeroux nằm sõng soài, thân thể bị xé toác gớm ghiếc, đã chết.

Sự tê liệt lan khắp người Don Luis. Anh ta rơi vào một trạng thái bất tỉnh. Trong trạng thái ấy, anh ta tiếp tục lắp bắp những âm tiết lẫn lộn: “Florence... Marie... Marie...”

CHƯƠNG 13:
VỤ NỔ

Lá thư bí ẩn thứ tư! Lá thư thứ tư trong số các lá thư "do ma quỷ gửi đi và do ma quỷ giao tới", như cách một tờ báo mô tả!

Tất cả chúng ta đều nhớ tâm trạng bị kích động một cách thực sự khác thường của công chúng khi đêm Hai mươi lăm tháng Năm đến gần. Và những tin tức mới đã khiến sự quan tâm của công chúng lên đến đỉnh điểm.

Người ta nhanh chóng nghe được tin tức về vụ bắt giữ Sauverand, việc tòng phạm của anh ta, tức thư ký của Don Luis Perenna, tức Florence Levasseur, trốn thoát, và sự biến mất không thể giải thích được của bản thân Perenna, nhân vật mà họ khăng khăng với những lý do xác đáng nhất, chính là Arsène Lupin.

Cảnh sát, kể từ thời điểm này đã chắc chắn giành được chiến thắng, cũng như đã nắm trong tay hầu hết các đối tượng liên quan đến tấn thảm kịch, dần dần trở nên thiếu thận trọng, và nhờ những tình tiết được tiết lộ cho nhà báo này nhà báo kia, công chúng đã biết về sự thay đổi hoàn toàn thái độ của Don Luis, nghi ngờ sự say mê anh ta dành cho Florence Levasseur và lý do đích thực của việc anh ta thay đổi, họ hồi hộp phấn khích khi thấy nhân vật hay gây ngạc nhiên ấy bước vào một cuộc chiến đấu mới.

Anh ta sẽ làm gì đây? Nếu anh ta muốn cứu người con gái anh ta yêu khỏi bị truy tố, đồng thời giải thoát cho Marie và Sauverand khỏi nhà tù, anh ta sẽ phải tiến hành can thiệp tại một thời điểm nào đó trong đêm hôm ấy, sẽ phải tham gia, bằng cách này hay cách khác, vào sự kiện sắp sửa diễn ra, và sẽ phải chứng minh sự vô tội của ba kẻ tòng phạm, bằng cách bắt giữ kẻ vô hình đang chuẩn bị đem đến

lá thư thứ tư, hoặc bằng cách đưa ra lời giải thích phù hợp. Nói tóm lại, anh ta sẽ phải có mặt ở đó, và điều đó thực sự thú vị!

Rồi xuất hiện tin tức không tốt về Marie Fauville. Với sự bướng bỉnh không gì lay chuyển được, bà kiên định thực hiện kế hoạch tự tử. Người ta phải sử dụng biện pháp cưỡng ép, nhét thức ăn vào miệng bà, và các bác sĩ bệnh xá nhà tù Saint-Lazare không che giấu nỗi lo lắng của họ. Liệu Don Luis Perenna có tới kịp?

Cuối cùng, còn một vấn đề nữa, là lời đe dọa cho nổ tung ngôi nhà của Hippolyte Fauville mười ngày sau khi lá thư thứ tư đến, lời đe dọa thực sự ấn tượng khi người ta nhớ rằng kẻ thù kia chưa bao giờ thông báo việc gì mà việc ấy lại không xảy ra vào thời điểm đã được ấn định. Và, mặc dù vẫn còn mười ngày nữa... ít nhất theo như người ta nghĩ... mới tới ngày xảy ra thảm họa, lời đe dọa khiến toàn bộ vụ việc càng có vẻ ghê gớm, đáng sợ hơn.

Vì vậy, vào buổi tối hôm ấy, rất đông người đã qua ga La Meutte và ga Auteuil đổ đến đại lộ Suchet, không chỉ người ở Paris, mà còn cả người từ ngoại ô và các tỉnh. Cảnh tượng đầy phấn khích, ai ai cũng muốn xem.

Họ chỉ có thể theo dõi từ đằng xa, vì cảnh sát cấm mọi người vào cách các phía của ngôi nhà khoảng một trăm mét và đang đẩy xuống các con hào bao xung quanh khu vực công sự những người leo lên được đường dốc đối diện.

Bầu trời chất chứa vẻ bão tố. Những đám mây nặng trĩu thi thoảng hiện ra dưới ánh trăng bàng bạc. Chớp giật nhì nhằng và sấm lăn đằng xa xa. Đám đàn ông cất tiếng hát. Những thằng bé đường phố bắt chước tiếng kêu của các con vật. Mọi người ngồi thành nhóm trên những chiếc ghế dài và trên vỉa hè, vừa ăn uống vừa bàn luận về vụ việc.

Một phần của buổi tối đã trôi qua như thế và không có gì xảy ra làm phần thưởng cho đám đông kiên nhẫn. Họ bắt đầu băn khoăn tự hỏi, có phần mệt mỏi, rằng liệu họ trở về nhà thì có hay hơn không, khi Sauverand đang trong tù và lá thư thứ tư hoàn toàn có thể sẽ không xuất hiện theo cái cách bí ẩn như những lá thư trước đó.

Tuy nhiên, họ vẫn không đi, vì Don Luis Perenna sẽ đến!

Từ mười giờ tối, Cảnh sát trưởng và viên thư ký của ông ta, Trưởng phòng Điều tra và Phó phòng Weber, Trung úy

Mazeroux và hai cảnh sát nữa đã tập trung trong căn phòng lớn, nơi Fauville bị sát hại. Mười lăm cảnh sát được bố trí ở các phòng còn lại, trong khi khoảng hai mươi người khác canh gác mái nhà, khu vực bên ngoài ngôi nhà và khu vườn.

Một cuộc khám xét kĩ lưỡng lại được thực hiện lần nữa vào buổi chiều, không đem đến kết quả gì đáng chú ý hơn lần trước. Nhưng họ quyết định rằng tất cả sẽ thức hết. Nếu lá thư được đưa đến bất cứ vị trí nào trong căn phòng lớn, họ muốn biết và họ dứt khoát sẽ biết người nào đã đưa đến. Cảnh sát không công nhận những chuyện thần kỳ, vi diệu.

Lúc mười hai giờ, ông Desmalions gọi phục vụ cà phê cho cấp dưới của mình. Bản thân ông ta uống hai cốc và không ngừng đi đi lại lại từ đầu này tới đầu kia của căn phòng, hoặc theo cầu thang lên đến tầng áp mái, hoặc đi dọc hành lang và sảnh. Muốn duy trì việc theo dõi trong những điều kiện thuận lợi nhất, ông ta để mở tất cả các cửa và bật sáng tất cả các bóng đèn điện.

Mazeroux phản đối: "Phải tối thì lá thư mới xuất hiện. Thưa Cảnh sát trưởng, ông hãy nhớ là thí nghiệm kia đã được thử rồi và lá thư đã không được chuyển tới."

"Chúng ta sẽ thử lại." Ông Desmalions nói. Bất chấp tất cả, ông ta thực sự sợ Don Luis sẽ can thiệp vào, và vì vậy muốn tăng cường các biện pháp của mình để điều này không thể xảy ra được.

Trong khi đó, khi đêm dần dần qua đi, tất cả những người có mặt trở nên sốt ruột. Đã sẵn sàng chuẩn bị cho cuộc chiến đấu dữ dội, họ mong ngóng cơ hội bộc lộ sức mạnh. Họ căng tai căng mắt ra một cách tuyệt vọng.

Lúc một giờ, xảy ra một tình huống cho thấy mức độ lo lắng căng thẳng đang dâng cao. Một phát súng được bắn ở tầng hai, tiếp theo là những tiếng hét. Qua điều tra, người ta mới biết có hai cảnh sát, gặp nhau trong lúc đang đi tuần, chẳng nhận ra nhau, một

trong hai người mới rút khẩu súng lục ổ quay bắn chỉ thiên để thông báo với đồng đội.

Trong lúc ấy, đám đông bên ngoài đã giải tán, ông Desmalions nhận thấy thế khi mở cổng khu vườn. Các mệnh lệnh được nới lỏng và những người hóng tin tức được phép tiến đến gần hơn, tuy họ vẫn phải đứng cách vỉa hè một khoảng.

Mazeroux nói: "Thưa Cảnh sát trưởng, thật tốt là vụ nổ chỉ xảy ra sau mười ngày nữa chứ không phải đêm hôm nay. Nếu không, tất cả những con người tử tế này sẽ gặp nguy hiểm y như chúng ta vậy."

"Sẽ không có vụ nổ nào sau mười ngày nữa, cũng giống như sẽ không có lá thư nào đêm hôm nay." Ông Desmalions nhún vai nói. Rồi ông ta thêm: "Ngoài ra, vào ngày hôm đó, các mệnh lệnh sẽ được ban ra nghiêm ngặt."

Lúc bấy giờ là hai giờ mười phút.

Vào lúc hai giờ hai mươi lăm phút, khi Cảnh sát trưởng đang châm một điếu xì gà, Trưởng phòng Điều tra mạo muội đùa: "Cảnh sát trưởng, đó là việc lần tới đây ông không được làm. Nó quá rủi ro."

Ông Desmalions đáp: "Lần tới đây, tôi sẽ không lãng phí thời gian canh chừng nữa. Vì tôi thực sự bắt đầu nghĩ rằng toàn bộ vụ việc liên quan đến những lá thư này đã kết thúc rồi."

"Không ai có thể nói trước được điều gì đâu ạ." Mazeroux đưa ra ý kiến.

Thêm mấy phút trôi qua. Ông Desmalions đã ngồi xuống. Những người khác cũng đã ngồi xuống. Không ai nói một lời nào.

Bỗng nhiên, tất cả cùng đồng loạt bật dậy, với vẻ mặt ngạc nhiên y như nhau.

Một hồi chuông vừa réo.

Họ ngay lập tức thấy âm thanh phát ra từ đâu.

"Chiếc điện thoại." Ông Desmalions lẩm bẩm.

Ông ta nhấc ống nghe xuống.

"A lô! Ai đấy?"

Một giọng trả lời, nhưng nó quá xa xôi, quá yếu ớt, tới nỗi ông ta chỉ có thể nghe thấy những âm thanh rời rạc và kêu lên: "Nói to hơn đi! Có việc gì? Ai đấy?"

Cái giọng kia thốt ra một vài âm tiết dường như khiến ông Desmalions kinh ngạc.

"A lô!" Ông ta nói. "Tôi không hiểu. Làm ơn nhắc lại được không? Ai đang nói đấy?"

"Don Luis Perenna." Đầu đằng kia trả lời, lần này rõ ràng hơn.

Cảnh sát trưởng làm động tác như thể gác ống nghe lên, và ông ta gầm gừ: "Một trò chơi khăm. Có thằng vô tích sự nào đó đang thích thú cười cợt chúng ta."

Tuy nhiên, mặc dù không muốn, ông ta vẫn tiếp tục nói với giọng cộc cằn: "Nghe này, cái gì vậy? Ông bảo ông là Don Luis Perenna?"

"Đúng."

"Ông muốn gì?"

"Mấy giờ rồi?"

"Mấy giờ rồi!"

Cảnh sát trưởng làm một cử chỉ tức giận, chẳng hẳn vì câu hỏi kỳ quặc đó mà vì ông ta đã thực sự nhận ra giọng Don Luis Perenna một cách không thể nhầm lẫn.

"Sao?" Ông ta nói, cố gắng giữ sự tự chủ. "Tất cả chuyện này là sao? Ông đang ở đâu?"

"Ở nhà tôi, phía bên trên bức màn sắt, trên trần phòng làm việc của tôi.

"Trên trần!" Cảnh sát trưởng lặp lại, không biết phải nghĩ gì.

"Đúng và tôi xin thú nhận rằng về cơ bản tất cả đã kết thúc."

"Chúng tôi sẽ cử người đến giúp đỡ ông ra khỏi đấy." Ông Desmalions nói, bắt đầu cảm thấy thú vị.

"Để sau, thưa ông Cảnh sát trưởng. Trước tiên hãy trả lời tôi. Nhanh lên! Nếu không, tôi không biết tôi có còn đủ sức lực không. Mấy giờ rồi?"

"Ồ, nghe này!"

"Tôi cầu xin ông..."

"Ba giờ kém hai mươi ba phút."

"Ba giờ kém hai mươi ba phút!"

Cứ như thể Don Luis đã hồi phục được sức lực của mình trong cơn sợ hãi đột ngột. Giọng nói yếu ớt của anh ta đã lấy lại được trọng âm, và tiếp theo là sự cấp bách, tuyệt vọng khẩn cầu, đầy tin tưởng mà anh ta cố gắng hết sức truyền đạt tới ông Desmalions: "Hãy đi đi, ông Cảnh sát trưởng! Đi đi, tất cả các ông hãy rời khỏi ngôi nhà đó. Ngôi nhà sẽ bị nổ tung vào lúc ba giờ. Đúng đúng vậy, tôi xin thề là nó sẽ bị nổ tung. Mười ngày sau lá thư thứ tư tức là hôm nay đấy, vì việc chuyển các lá thư đi đã bị muộn mất mười ngày. Nó có nghĩa là bây giờ, lúc ba giờ sáng. Hãy nhớ điều được ghi trên tờ giấy mà Phó phòng Điều tra Weber đưa cho ông sáng hôm nay: *"Vụ nổ không phụ thuộc vào các lá thư, và nó sẽ xảy ra vào lúc ba giờ sáng"*. Lúc ba giờ sáng hôm nay, thưa ông Cảnh sát trưởng!" Giọng nói ngắc ngứ, rồi tiếp tục: "Làm ơn hãy đi đi. Đừng để ai lưu lại trong ngôi nhà. Ông phải tin tôi. Tôi biết hết về vụ việc này. Và không gì có thể ngăn cản lời đe dọa trở thành hiện thực. Đi đi, đi đi, đi đi! Chuyện này thật khủng khiếp. Tôi cảm thấy ông vẫn chưa tin tôi... mà tôi chẳng còn sức lực nữa. Đi đi, tất cả các ông đi đi!"

Don Luis nói thêm vài từ nữa nhưng ông Desmalions không nghe ra được. Rồi giọng nói ngừng lại, và, tuy Cảnh sát trưởng vẫn nghe thấy những lời kêu gọi, đối với ông ta những lời kêu gọi đó dường như xa xôi, như thể chiếc ống nghe không còn kề miệng người đang thốt ra những lời kêu gọi đó nữa.

Ông ta gác máy.

"Các anh." Ông ta mỉm cười nói. "Bây giờ là ba giờ kém mười bảy phút. Mười bảy phút nữa, tất cả chúng ta sẽ cùng bị nổ tung. Ít nhất, đó là những gì anh bạn tốt của chúng ta Don Luis Perenna đã thông báo."

Bất chấp những lời đùa cợt trước mối đe dọa này, xuất hiện một cảm giác bứt rứt chung trong mọi người. Weber hỏi: "Có thực sự là Don Luis không, thưa Cảnh sát trưởng?"

"Đích thân Don Luis. Anh ta đã trốn ở một cái lỗ nào đó trong nhà anh ta, phía bên trên phòng làm việc. Sự mệt mỏi và thiếu thốn

dường như khiến anh ta hơi lo lắng. Mazeroux, đi đi và đưa anh ta ra ngoài… trừ phi đây chỉ là một trò lừa gạt mới của anh ta. Anh mang theo lệnh bắt giữ nhé."

Trung úy Mazeroux đi đến chỗ ông Desmalions. Mặt anh ta tái nhợt. "Cảnh sát trưởng, có phải ông ấy bảo ông là chúng ta sẽ bị nổ tung không?"

"Anh ta đã bảo vậy. Anh ta dựa vào tờ ghi chú mà Weber tìm thấy trong một tập kịch của Shakespeare. Vụ nổ sẽ xảy ra đêm hôm nay."

"Vào lúc ba giờ sáng?"

"Vào lúc ba giờ sáng... tức là chưa đầy mười lăm phút nữa."

"Và ông có dự định ở lại không, Cảnh sát trưởng?"

"Rồi sao, Trung úy? Anh nghĩ chúng ta sẽ tuân theo trí tưởng tượng của quý ông đó à?"

Mazeroux loạng choạng, do dự. Và rồi, bất chấp sự tôn trọng vốn vẫn dành cho chỉ huy của mình, không thể kiềm chế bản thân, anh ta thốt lên: "Cảnh sát trưởng, nó không phải chuyện tưởng tượng. Tôi từng làm việc với Don Luis. Tôi biết con người ấy. Nếu ông ấy bảo ông rằng chuyện gì đó sẽ xảy ra, đó là vì ông ấy có lý do của mình."

"Những lý do kỳ quặc."

"Không, không, Cảnh sát trưởng." Mazeroux cầu khẩn, mỗi lúc một thêm kích động. "Tôi thề là ông phải nghe ông ấy. Ngôi nhà này sẽ bị nổ tung... ông ấy đã nói vậy... lúc ba giờ. Chúng ta chỉ còn vài phút nữa. Hãy cho chúng tôi rời khỏi đây. Tôi van xin ông, thưa Cảnh sát trưởng."

"Nói cách khác, anh muốn chúng ta chạy trốn."

"Nhưng nó không phải là chạy trốn, thưa Cảnh sát trưởng. Nó là một biện pháp phòng ngừa đơn giản. Suy cho cùng, chúng ta không thể liều lĩnh... Ông bản thân ông Cảnh sát trưởng..."

"Đủ rồi."

"Nhưng, thưa Cảnh sát trưởng, như Don Luis đã nói..."

"Tôi bảo, đủ rồi!" Cảnh sát trưởng lặp lại một cách gay gắt. "Nếu anh lo sợ, anh có thể tận dụng mệnh lệnh tôi ban ra cho anh mà đi theo Don Luis đi."

Mazeroux dập hai gót chân vào nhau và, với sự tự trọng của người lính lớn tuổi, chào: "Tôi sẽ ở lại đây, thưa Cảnh sát trưởng."

Anh ta quay bước, trở về vị trí của mình ở đằng xa.

◇

Sau đó là sự im lặng. Ông Desmalions bắt đầu đi tới đi lui trong căn phòng, hai tay chắp sau lưng. Rồi ông ta hỏi Trưởng phòng Điều tra và viên thư ký: "Tôi hy vọng các anh đồng ý với ý kiến của tôi?"

"Sao, vâng ạ, thưa Cảnh sát trưởng."

"Chà, đương nhiên! Đầu tiên, giả thiết đó không dựa trên cơ sở nghiêm túc nào. Và, ngoài ra, chúng ta đang được bảo vệ, phải không? Bom đâu tự dưng rơi xuống đầu người ta như vậy. Phải có kẻ ném bom. Chà, bom sẽ lọt vào đây như thế nào? Bằng cách nào?"

"Bằng cách như những lá thư ấy ạ." Viên thư ký đánh bạo nêu ý kiến.

"Gì vậy? Vậy anh thừa nhận...

Viên thư ký không trả lời và ông Desmalions không nói nốt câu của mình. Bản thân ông ta, cũng giống như những người khác, cùng trải qua một cảm giác lo lắng mà dần dần, khi từng giây phút trôi đi vùn vụt, đang trở nên đau đớn không thể chịu đựng được.

Ba giờ sáng!... Những từ đó cứ hiện đi hiện lại trong đầu óc ông ta. Ông ta nhìn đồng hồ đeo tay hai lần. Còn hai mươi phút nữa. Còn mười phút nữa. Ngôi nhà này sẽ thực sự bị nổ tung chăng, chỉ bởi một ý chí toàn năng, ghê gớm?

"Thật điên rồ, hoàn toàn điên rồ!" Ông Desmalions giậm chân kêu lên.

Tuy nhiên, khi nhìn các chiến hữu của mình, ông ta kinh ngạc thấy nét mặt họ mới buồn bã làm sao và ông ta cảm thấy bao dũng

khí trong lòng mình nhụt đi một cách kỳ lạ. Ông ta chắc chắn không sợ, và những người khác cũng không sợ gì hơn ông ta. Nhưng tất cả họ, từ các sĩ quan chỉ huy cho đến các cảnh sát bình thường, đều chịu ảnh hưởng từ nhân vật Don Luis Perenna ấy, con người mà họ từng chứng kiến làm được nhiều điều phi thường, và là con người đã thể hiện những khả năng tuyệt vời suốt cuộc phiêu lưu bí ẩn này.

Tự giác hay bất tự giác, dù họ có mong muốn hay không, họ đã coi anh ta như một trường hợp ngoại lệ được ban cho các khả năng đặc biệt, một con người mà họ không thể nghĩ tới mà không liên hệ với hình ảnh của Arsène Lupin đáng kinh ngạc, với những huyền thoại về sự táo bạo, trí tuệ thiên tài, và hiểu biết sâu sắc siêu phàm của anh ta.

Và Lupin đang bảo họ mau mau chạy đi. Đang bị theo dõi và săn đuổi, anh ta đã tự nguyện nộp mình để cảnh báo họ trước nguy hiểm. Và nguy hiểm đã cận kề rồi. Bảy phút nữa, sáu phút nữa... và ngôi nhà sẽ bị nổ tung.

Một cách hết sức mộc mạc, Mazeroux quỳ gối, làm dấu thánh giá, và hạ giọng cầu nguyện. Hành động đó ấn tượng tới mức viên thư ký và Trưởng phòng Điều tra đã có hành động như thể tiến về phía Cảnh sát trưởng.

Ông Desmalions quay đầu và tiếp tục đi đi lại lại xung quanh căn phòng. Nhưng nỗi đau đớn của ông ta tăng lên, những lời lẽ đã nghe qua điện thoại âm vang bên tai ông ta, và tất cả uy tín của Perenna, sự cầu khẩn mãnh liệt của anh ta, niềm tin điên cuồng của anh ta... tất cả khiến ông ta bối rối. Ông ta đã chứng kiến Perenna làm việc. Ông ta cảm thấy ông ta tự nhận ra rằng mình không có quyền, trong hoàn cảnh hiện tại, bỏ qua cảnh báo của Perenna.

"Hãy rời khỏi đây nào." Ông ta nói.

Lời lẽ được nói ra một cách bình tĩnh nhất, và thực sự dường như những người nghe chúng chỉ coi chúng là cái kết luận hợp lý cho một sự việc rất đỗi bình thường. Họ đi ra không vội vàng hay lộn xộn, không phải như những kẻ chạy trốn, mà là những người đàn ông bình tĩnh tuân theo những mệnh lệnh thận trọng.

Họ đứng lại ở cửa để Cảnh sát trưởng đi trước.

"Không." Ông ta nói. "Đi đi, tôi sẽ theo sau các anh."

Ông ta là người ra cuối cùng, vẫn để toàn bộ đèn sáng.

Ở sảnh, ông Desmalions yêu cầu Trưởng phòng Điều tra thổi còi. Khi tất cả những người không phải là nhân viên cảnh sát đã tập trung đông đủ, ông ta đưa họ cùng với người gác cổng ra ngoài, và đóng cánh cửa lại sau lưng mình. Rồi gọi những cảnh sát đang canh chừng ngoài đại lộ tới, ông ta nói: "Hãy cho mọi người đứng cách xa khỏi ngôi nhà đi, đẩy đám đông ra xa nhất có thể, và khẩn trương lên. Chúng ta sẽ trở vào nhà sau nửa tiếng đồng hồ nữa."

"Còn ông, Cảnh sát trưởng?" Mazeroux thì thầm. "Tôi hy vọng ông sẽ không ở lại đây chứ?"

"Không, tôi sẽ không ở lại!" Ông Desmalions cười to, nói. "Nếu tôi đã nghe theo lời khuyên của anh bạn Perenna, tôi sẽ nghe theo một cách triệt để!"

"Chỉ còn hai phút nữa."

"Anh bạn Perenna của chúng ta bảo là ba giờ sáng, không phải là ba giờ kém hai phút. Thế nên..."

Ông Desmalions đi sang bên kia đại lộ, cùng với viên thư ký của ông ta, Trưởng phòng Điều tra và Mazeroux, leo lên dốc công sự đối diện ngôi nhà.

"Có lẽ chúng ta nên cúi thấp xuống!" Mazeroux đề xuất.

"Đương nhiên rồi, hãy khom lưng xuống nào." Cảnh sát trưởng vẫn rất hài hước. "Nhưng, nói thật, nếu không có vụ nổ nào, tôi sẽ bắn một viên đạn xuyên qua đầu mình. Tôi không thể tiếp tục sống sau khi khiến bản thân trông thật lố bịch."

"Sẽ có một vụ nổ, thưa Cảnh sát trưởng." Mazeroux khẳng định.

"Anh hẳn phải có niềm tin tưởng mới mạnh mẽ làm sao vào anh bạn Don Luis của chúng ta!"

"Ông cũng có niềm tin tưởng y như vậy mà, thưa Cảnh sát trưởng."

Họ im lặng, khó chịu với sự chờ đợi, và vật lộn với sự lo lắng vô lý đè nặng lên họ. Họ đếm từng giây một, bằng nhịp tim của mình. Thời gian như kéo dài vô tận.

Tiếng chuông đồng hồ ở đâu đó điểm ba giờ.

"Các anh thấy chưa." Ông Desmalions nhe răng cười, nói với giọng đã thay đổi. "Các anh thấy chưa! Không có gì cả, cảm ơn Chúa!"

Và ông ta gầm gừ: "Thật là ngu ngốc, hoàn toàn ngu ngốc! Làm sao lại có ai tưởng tượng ra được chuyện vô lý như vậy!"

Một chiếc đồng hồ khác ở xa hơn điểm chuông. Rồi tiếng chuông cũng vang lên từ nóc tòa nhà lân cận.

Tiếng chuông thứ ba chưa kịp buông, họ nghe thấy một âm thanh răng rắc, và, ngay sau đó, là tiếng nổ khủng khiếp, trọn vẹn, nhưng chóng vánh tới mức họ, có thể nói, chỉ nhìn thấy hình ảnh một lưỡi lửa mênh mông, và khói làm văng ra những tảng đá, những mảng tường khổng lồ, giống như hồi kết huy hoàng của một màn bắn pháo hoa.

"Khẩn trương!" Cảnh sát trưởng hét, lao về phía trước. "Gọi điện thoại cho xe cứu hỏa, nhanh lên, phòng trường hợp có cháy!"

Ông ta tóm cánh tay Mazeroux. "Chạy đến xe hơi của tôi, anh sẽ thấy nó ở cách đây khoảng một trăm mét xuôi theo đại lộ. Bảo tài xế đưa anh đến chỗ Don Luis. Nếu anh tìm thấy anh ta, hãy giải thoát cho anh ta và đưa anh ta tới đây."

"Bị bắt giữ ạ, Cảnh sát trưởng?"

"Bị bắt giữ? Anh điên rồi!"

"Nhưng, nếu Phó phòng…"

"Phó phòng Điều tra sẽ phải ngậm miệng. Tôi sẽ xem xét việc đó. Đi đi!"

Mazeroux thực hiện nhiệm vụ của mình, cũng chỉ khẩn trương như nếu anh ta được điều đi bắt Don Luis, vì anh ta là con người làm việc có lương tâm, nhưng lúc ấy anh ta cảm thấy đặc biệt sung sướng. Cuộc chiến mà anh ta bắt buộc phải tham gia chống lại người đàn ông anh ta vẫn gọi là "sếp" đã thường xuyên khiến anh ta đau khổ tới rơi nước mắt. Lần này thì anh ta đang đến để giúp đỡ sếp, có lẽ để cứu mạng sếp cũng nên.

Buổi chiều hôm đó, theo mệnh lệnh của ông Desmalions, vì dường như Don Luis chắc chắn đã trốn thoát, Phó phòng Điều tra đã

ngừng khám xét ngôi nhà, chỉ để lại ba người canh gác. Mazeroux tìm thấy họ trong một căn phòng ở tầng trệt. Họ lần lượt đứng dậy. Khi trả lời các câu hỏi của anh ta, họ khẳng định không nghe thấy tiếng động nào cả.

Để không ai chứng kiến cuộc trao đổi giữa mình với vị thủ lĩnh, anh ta lên gác một mình, đi qua phòng khách và bước vào phòng làm việc.

Đến đây, anh ta bị nỗi lo lắng áp đảo, vì, sau khi bật đèn, cái nhìn đầu tiên cho thấy căn phòng trống không.

"Sếp!" Mazeroux hét lên liên tục. "Sếp, ông đang ở đâu?" Không có câu trả lời.

"Dù sao.." Mazeroux nghĩ. "... Ông ấy đã gọi điện, thì ông ấy không thể ở xa đây được."

Thực tế, từ chỗ anh ta đứng, anh ta trông thấy ống nghe đang treo lủng lẳng trên dây. Khi đi đến buồng điện thoại, anh ta vấp phải những viên gạch vỡ và vữa rải đầy thảm. Rồi anh ta cũng bật đèn trong buồng điện thoại lên, trông thấy một bàn tay và một cánh tay buông từ trần xuống phía bên trên đầu anh ta. Khoảng trần xung quanh cánh tay đã bị phá vỡ. Nhưng vai chưa thể lọt qua. Và Mazeroux không nhìn được đầu người bị giam cầm.

Anh ta nhảy lên một chiếc ghế dựa, với lấy bàn tay. Anh ta sờ nó và yên tâm thấy nó vẫn ấm.

"Anh đấy à, Mazeroux?" Một giọng nói cất lên, mà đối với viên Trung úy nó có vẻ vọng đến từ rất xa.

"Vâng, tôi đây. Sếp không bị thương, phải không? Không có gì nghiêm trọng chứ?"

"Không, chỉ bị choáng... và ngất đi một lát... vì đói... Hãy nghe tôi này."

"Tôi đang nghe đây."

"Mở ngăn kéo thứ hai bên trái bàn viết của tôi... Anh sẽ tìm thấy..."

"Vâng, thưa sếp?"

"Một thanh sô cô la cũ."

"Nhưng…"

"Hãy làm như tôi bảo, Alexandre. Tôi chết đói rồi."

Thật vậy, một lát sau, Don Luis hồi phục, nói với giọng vui vẻ hơn: "Đã đỡ hơn rồi. Bây giờ thì tôi có thể chờ đợi được. Hãy vào bếp lấy cho tôi một ít bánh mì và một ít nước."

"Tôi sẽ quay lại ngay, thưa sếp."

"Đừng đi lối này. Quay lại qua phòng của Florence Levasseur và hành lang bí mật dẫn đến chỗ cái thang bắc lên một cái cửa sập."

Don Luis bảo Mazeroux cách làm hòn đá xoay ra và cách chui vào cái hốc mà ở trong đó anh ta đã tưởng sẽ gặp phải hồi kết bi thảm.

Công việc được thực hiện trong mười phút. Mazeroux xoay hòn đá, tóm hai cẳng chân của Don Luis và kéo anh ta ra khỏi cái hốc.

"Ôi chao, ôi chao!" Mazeroux rên rỉ, giọng đầy thương xót. "Một tình thế mới kinh khủng làm sao chứ, sếp! Ông đã xoay xở được như thế nào? À, tôi hiểu rồi, ông hẳn đã đào xuống đến chỗ ông nằm ra được, và tiếp tục đào... khoảng một mét nữa! Tôi nghĩ việc này đòi hỏi sự can trường, với cái bụng rỗng không!"

Khi Don Luis đã ngồi trong phòng ngủ của mình, đã nuốt mấy miếng bánh mì và uống nước, anh ta thuật lại câu chuyện: "Đúng, cần có sự can trường của quỷ sứ đấy, anh bạn. Ô! Khi các ý tưởng đang quay cuồng trong đầu óc người ta và người ta không thể suy nghĩ gì được, ối giời, người ta chỉ muốn chết? Và rồi, anh thấy đấy, thiếu khí. Tôi không thể thở nổi. Nhưng anh thấy đấy, tôi đã tiếp tục đào, tiếp tục đào trong tình trạng nửa ngủ nửa thức, trong một kiểu ác mộng. Hãy nhìn này, các ngón tay tôi nát toét. Tuy nhiên, lúc đó, tôi hình dung tới nỗi kinh hoàng của vụ nổ và tôi muốn cảnh báo các anh bằng mọi giá, tôi tiếp tục đào bới trong đường hầm. Một công việc mới nhọc nhằn làm sao! Và rồi, ối chà! Cuối cùng thì tôi cũng cảm nhận được một khoảng trống!

Tôi thò bàn tay qua, tiếp theo là cánh tay. Tôi đang ở đâu? Sao, tất nhiên là ở phía bên trên chiếc điện thoại! Tôi ngay lập tức biết điều ấy khi lần sờ bức tường và chạm tới dây cáp. Rồi tôi mất hẳn

nửa tiếng đồng hồ để với lấy ống nghe. Tôi không thể với lấy nó bằng cánh tay của mình.

Cuối cùng, tôi đã xoay xở được với một đoạn dây thắt nút thòng lọng, kéo ống nghe lên và giữ nó gần miệng, hay, nói đúng hơn, là cách miệng khoảng gang tay. Rồi tôi hét lên, tôi gầm lên để giọng tôi đi qua cổ họng, và, suốt trong lúc nói, tôi đau đớn nhức nhối. Cuối cùng, sợi dây đứt... Và rồi... và rồi... tôi không còn một chút sức lực nào trong người. Dù sao, các anh cũng đã được cảnh báo, việc thoát khỏi rắc rối lúc bấy giờ là việc của các anh thôi."

Don Luis nhìn Mazeroux và hỏi anh ta, như thể đã biết chắc chắn câu trả lời: "Vụ nổ đã xảy ra, phải không?"

"Phải ạ."

"Chính xác lúc ba giờ sáng?"

"Vâng."

"Và tất nhiên ông Desmalions đã sơ tán mọi người trong ngôi nhà?"

"Vâng."

"Vào phút chót?"

"Vào phút chót."

Don Luis cười to, nói: "Tôi biết ông ta sẽ nấn ná và không đồng ý rời khỏi ngôi nhà cho đến tận thời khắc quyết định. Anh hẳn đã phải trải qua những giây phút lo lắng lắm nhỉ, Mazeroux tội nghiệp, vì tất nhiên anh đã đồng ý với tôi ngay từ đầu."

Don Luis vẫn tiếp tục ăn trong lúc trò chuyện, và mỗi miếng nuốt xuống dường như lại phục hồi thêm một chút sự hoạt bát vốn dĩ của anh ta.

"Cái cảm giác đói, nó thật buồn cười!" Anh ta nói. "Nó khiến người ta cảm thấy đầu óc quay mòng mòng. Tuy nhiên, tôi phải tập làm quen với nó."

"Sếp, dù sao đi nữa, sẽ không ai tin ông đã nhịn ăn trong gần bốn mươi tám tiếng đồng hồ."

"À, việc đó đòi hỏi một cơ thể khỏe mạnh, tráng kiện, để mà có sức chịu đựng được! Nửa tiếng đồng hồ nữa, tôi sẽ là một người

đàn ông khác. Hãy cho tôi thời gian đi tắm và cạo râu."

Mặc quần áo xong, Don Luis ngồi xuống ăn bữa sáng với trứng và thịt nguội mà Mazeroux đã chuẩn bị. Rồi anh ta đứng dậy, nói: "Bây giờ thì chúng ta đi nào."

"Nhưng không có gì phải vội vàng, sếp. Sao ông chẳng nằm nghỉ lấy mấy tiếng đồng hồ? Cảnh sát trưởng có thể đợi được."

"Anh điên rồi! Còn Marie Fauville thì sao?"

"Marie Fauville?"

"Sao, tất nhiên! Anh cho rằng tôi sẽ cứ để bà ấy trong tù à, hay cả Sauverand nữa? Không thể để mất một giây phút nào, anh bạn."

Mazeroux tự nhủ là vị thủ lĩnh vẫn chưa hoàn toàn hồi phục sự khôn ngoan của mình. Gì chứ? Một, hai, ba, thả Marie Fauville và Sauverand ra, đơn giản như vậy! Không, không như thế thì đi hơi xa quá rồi.

Tuy nhiên, anh ta vẫn dẫn xuống xe của Cảnh sát trưởng một Perenna mới, vui vẻ, nhanh nhẹn, tươi tỉnh, y như vừa rời khỏi giường.

"Rất đáng thỏa mãn đối với tính tự phụ của tôi." Don Luis bảo Mazeroux. "Rất đáng thỏa mãn, cái thái độ lưỡng lự của ông Cảnh sát trưởng, sau khi tôi cảnh báo ông ta qua điện thoại, tiếp theo là sự khuất phục của ông ta vào thời khắc quyết định. Tôi hẳn đã có ảnh hưởng mới lớn làm sao đối với tất cả cái đám đó, khiến bọn họ phải bật dậy khi gã tôi nhỏ bé tầm thường này ra hiệu! "Cẩn thận nhé, các quý ông!" Tôi gọi điện cho bọn họ từ cái hố sâu không đáy. "Cẩn thận nhé! Một quả bom, vào lúc ba giờ sáng!" "Vớ vẩn!" Bọn họ nói. "Không vớ vẩn tẹo nào cả!" Tôi đáp. "Làm sao ông biết được?" "Vì tôi biết thôi." "Nhưng ông có bằng chứng gì?" "Bằng chứng nào? Là tôi nói thế đấy." "Ồ, à, tất nhiên, nếu ông nói vậy!" Và, vào lúc ba giờ kém năm phút, bọn họ đi ra. Ồ, nếu tôi không trưởng thành cùng với đức khiêm tốn..."

Hai người đến đại lộ Suchet, nơi dân chúng tụ tập đông đến mức họ phải xuống xe. Mazeroux đi qua hàng rào cảnh sát bảo vệ những lối tiếp cận ngôi nhà và đưa Don Luis lên cái dốc bên kia con đường.

"Sếp, ông đợi tôi ở đây. Tôi sẽ thông báo với Cảnh sát trưởng."

Bên kia đại lộ, dưới bầu trời buổi sáng xám ngoét, vẫn vương lại vài đám mây đen, Don Luis trông thấy sức công phá của vụ nổ. Nó có vẻ không lớn như anh ta đã nghĩ. Một số mảng trần nhà sập xuống và các thứ đổ nát lộ ra qua các cái miệng cửa sổ há hoác, nhưng ngôi nhà thì đứng vững. Thậm chí khu vực Fauville coi nới thêm không phải chịu nhiều tổn thất, và kỳ lạ là bóng đèn điện mà Cảnh sát trưởng không tắt khi đi ra ngoài lúc bấy giờ vẫn đang sáng. Khu vườn và con đường ngổn ngang đồ đạc, được một số binh lính và cảnh sát trông chừng.

"Đi với tôi nào, sếp." Mazeroux nói, khi anh ta đón Don Luis, dẫn đến phòng làm việc của viên kỹ sư.

Một phần sàn bị phá vỡ. Các bức tường bên ngoài phía tay trái, gần hành lang bị nứt, và hai công nhân đang lắp lại các cái rầm, được đưa đến từ xưởng gỗ gần nhất, để chống trần nhà. Nhưng, xét một cách tổng thể, vụ nổ không gây hậu quả như kẻ chủ mưu hẳn đã mong muốn.

Ông Desmalions có mặt cùng với tất cả những người đêm hôm qua cũng có mặt trong căn phòng này, cộng thêm vài nhân vật quan trọng từ văn phòng công tố. Riêng Weber, Phó phòng Điều tra thì bỏ đi, từ chối gặp kẻ thù của mình.

Việc Don Luis xuất hiện mang lại sự phấn khích lớn. Cảnh sát trưởng ngay lập tức đi đến chỗ anh ta và nói: "Tất cả chúng tôi cảm ơn ông, thưa ông. Hiểu biết sâu sắc của ông vượt lên trên mọi sự khen ngợi. Ông đã cứu mạng chúng tôi, và các ông đây cùng với tôi muốn nói chuyện với ông một cách thực sự rõ ràng. Cá nhân tôi, đây là lần thứ hai tôi phải cảm ơn ông."

"Có một cách rất đơn giản để cảm ơn tôi, thưa ông Cảnh sát trưởng." Don Luis nói. "Đó là cho phép tôi hoàn thành nhiệm vụ của tôi đến cùng."

"Nhiệm vụ của ông?"

"Vâng, thưa ông Cảnh sát trưởng. Hành động của tôi đêm hôm qua chỉ là bước khởi đầu. Nó sẽ kết thúc bằng việc thả Marie Fauville và Gaston Sauverand."

Ông Desmalions mỉm cười. "Ồ!"

"Tôi có đang yêu cầu nhiều quá không, thưa ông Cảnh sát trưởng?"

"Người ta luôn luôn có thể đưa ra yêu cầu, nhưng yêu cầu phải hợp lý. Và sự vô tội của những đối tượng kia không phụ thuộc vào tôi."

"Không. Nhưng, thưa ông Cảnh sát trưởng, việc thông báo cho họ biết liệu tôi có thể chứng minh rằng họ vô tội hay không thì phụ thuộc vào ông đấy."

"Được, tôi đồng ý, nếu ông chứng minh được điều đó mà không ai còn phải nghi ngờ gì."

"Nhất trí."

Bất chấp tất cả, sự chắc chắn điềm tĩnh của Don Luis đã gây ấn tượng đối với ông Desmalions, thậm chí ở lần này còn mạnh mẽ hơn những lần trước, và ông ta gợi ý: "Kết quả của cuộc điều tra gấp rút mà chúng tôi vừa thực hiện sẽ hữu ích đối với ông. Ví dụ, chúng tôi chắc chắn rằng quả bom đã được đặt sát đầu hành lang và có thể là phía dưới những tấm ván sàn."

"Xin khỏi phải bận tâm, thưa ông Cảnh sát trưởng. Đó chỉ là những chi tiết thứ yếu thôi. Điều quan trọng bây giờ là ông phải biết toàn bộ sự thật, và việc đó không chỉ thông qua lời nói."

Cảnh sát trưởng đã di chuyển đến gần hơn. Vị thẩm phán và các cảnh sát đang đứng xúm xung quanh Don Luis, quan sát đôi môi và các cử động của anh ta một cách sốt ruột, háo hức. Liệu có thể nào sự thật ấy, cho tới lúc bấy giờ, tuy toàn bộ tầm quan trọng mà họ gắn với các vụ bắt giữ đã phát huy tác dụng vẫn còn quá xa xôi và mơ hồ, cuối cùng cũng được biết tới?

Đó là một khoảnh khắc trang nghiêm. Mọi người đều sốt ruột chờ đợi. Cái cách mà Don Luis đã thông báo trước về vụ nổ khiến những dự đoán của anh ta mang giá trị của sự thật hoàn toàn, và những con người mà anh ta đã cứu khỏi tai họa khủng khiếp hầu như sẵn sàng chấp nhận những điều không chắc có thực do một người như anh ta nói ra là những điều chắc chắn có thực.

"Thưa ông Cảnh sát trưởng." Anh ta cất lời. "Đêm hôm qua, ông đã chờ đợi lá thư thứ tư xuất hiện một cách vô vọng. Bây giờ thì

chúng ta sẽ có thể, nhờ phép mầu của sự tình cờ bất ngờ, có mặt lúc lá thư thứ tư được đưa tới. Rồi ông sẽ biết đó cũng chính là bàn tay đã thực hiện tất cả các tội ác kia... và ông sẽ biết đó là bàn tay của ai."

Don Luis quay sang Mazeroux. "Trung úy, anh làm ơn cho căn phòng tối nhất có thể được không? Các cánh chớp bay mất rồi, nhưng anh có thể kéo rèm cửa sổ lại và đóng cửa ra vào. Ông Cảnh sát trưởng có phải đèn điện tình cờ vẫn còn sáng không?"

"Đúng, tình cờ. Chúng ta sẽ tắt nó đi."

"Hẳng khoan. Có ông nào mang theo một chiếc đèn pin bỏ túi không? Hoặc, không, không thành vấn đề. Như thế này là được rồi."

Có một ngọn nến cắm ở đế treo tường. Don Luis lấy nó xuống, thắp lên.

Rồi anh ta tắt đèn điện.

Trong căn phòng tranh tối tranh sáng, ngọn nến lung lay trước hơi gió thổi vào qua các cửa sổ. Don Luis khum tay che ngọn lửa và di chuyển nó đến để ở bàn.

"Tôi không nghĩ chúng ta sẽ phải chờ đợi lâu." Anh ta nói. "Như tôi phán đoán thì chỉ còn vài giây nữa thực tế sẽ lên tiếng và nó sẽ lên tiếng một cách thuyết phục hơn tôi."

Vài giây đó, khi tất cả cùng im lặng, là vài giây chẳng thể quên được. Ông Desmalions khẳng định, trong một cuộc phỏng vấn mà ông ta tự chế giễu bản thân mình một cách rất thông minh, rằng đầu óc ông ta, bị kích thích quá mức vì cả đêm dài mệt mỏi và vì toàn bộ cảnh tượng trước mắt, đã hình dung đến những sự kiện khó có thể xảy ra nhất, tỉ dụ như những kẻ tấn công mang theo vũ khí tràn vào ngôi nhà, hay ma quỷ và các linh hồn hiện hình.

Tuy nhiên, như ông ta nói, ông ta đã tò mò muốn quan sát Don Luis. Ngồi trên mép bàn, đầu hơi ngả về phía sau và ánh mắt đảo khắp trần nhà, Don Luis đang ăn một miếng bánh mì và nhấm nháp bánh ngọt sô cô la. Anh ta có vẻ rất đói, nhưng thư thái hoàn toàn.

Những người khác giữ thái độ căng thẳng vốn vẫn hay xuất hiện khi người ta cần có nỗ lực lớn về thể chất. Những bộ mặt nhăn nhó

đến biến dạng. Họ bị ám ảnh vì vụ nổ cũng như vì những gì sắp sửa diễn ra. Ngọn lửa của cây nến hắt các cái bóng trên tường.

Thêm nhiều giây nữa trôi qua so với Don Luis Perenna phán đoán, ba mươi hoặc bốn mươi giây, có lẽ thế, khoảng thời gian dường như vô tận. Rồi Perenna nhấc cây nến lên một chút, nói: "Đây, thưa các ông."

Tất cả thực ra đã cùng nhìn thấy cái mà họ lúc bấy giờ mới nhìn thấy, gần như ngay sau khi nghe anh ta nói. Lá thư đang rơi xuống từ trần nhà. Nó chậm rãi xoay tròn, tựa một chiếc lá rời cành nhưng không bị gió cuốn đi. Nó sượt qua Don Luis và đỗ xuống sàn giữa hai chân bàn.

Nhặt tờ giấy lên đưa cho ông Desmalions, Don Luis bảo: "Đây, thưa ông Cảnh sát trưởng. Đây là lá thư thứ tư, đáng lẽ đã đến đêm hôm qua."

CHƯƠNG 14:
"KẺ THÙ HẬN"

Ông Desmalions nhìn Perenna không hiểu gì, rồi chuyển ánh mắt từ anh ta lên trần nhà. Anh ta nói: "Ồ, không có phép thuật nào liên quan đến nó đâu, và, tuy đã không có ai ném lá thư đó xuống, tuy không có một cái lỗ dù nhỏ nhất nào trên trần, lời giải thích khá đơn giản!"

"Khá đơn giản ấy hả?" Ông Desmalions nói.

"Vâng, thưa ông Cảnh sát trưởng. Toàn bộ sự việc trông giống như một ngón ảo thuật cực kỳ phức tạp, được thực hiện gần như để mua vui. Chà, tôi nói rằng nó khá đơn giản... và, đồng thời, hết sức bi kịch. Trung úy Mazeroux, anh làm ơn kéo rèm cửa ra cho căn phòng sáng nhất có thể được không?"

Trong khi Mazeroux đang thực hiện yêu cầu và ông Desmalions liếc qua lá thư thứ tư, nội dung của nó không quan trọng gì và chỉ đơn thuần khẳng định lại nội dung của các lá thư trước, Don Luis lấy chiếc thang gấp mà những người thợ dựng ở góc phòng, đặt nó ra giữa phòng và leo lên. Ngồi giạng chân trên đỉnh thang, anh ta có thể với tới chùm đèn điện.

Chùm đèn bao gồm một cái đai tròn, rộng, bằng đồng, bên dưới là một chùm các chuỗi pha lê. Bên trong có ba bóng đèn lắp ở ba góc của một hình tam giác bằng đồng giấu các dây điện.

Anh ta tháo, cắt các dây điện. Rồi anh ta bắt đầu gỡ các chi tiết. Để cho nhanh, anh ta xin một chiếc búa và đập vữa trát xung quanh các cái móc cố định chùm đèn.

"Làm ơn hỗ trợ tôi nào." Don Luis nói với Mazeroux.

Mazeroux leo lên thang, cùng Don Luis nắm chùm đèn, từ từ kéo nó xuống theo phương thẳng đứng. Các cảnh sát đỡ lấy nó và đặt

nó lên trên bàn hơi vất vả một chút, vì nó nặng hơn trông bên ngoài nhiều.

Xem xét thì thấy nó được bao bọc bởi một hộp kim loại hình lập phương, mỗi mặt rộng hơn năm mươi phân vuông. Chiếc hộp được gắn chặt vào trần bằng các cái móc sắt, và Don Luis đã bắt buộc phải phá vữa trát mới có thể lôi ra.

"Cái quái quỷ gì đây?" Ông Desmalions thốt lên.

"Ông Cảnh sát trưởng, ông hãy tự mở nó, nó có một cái nắp đấy." Perenna nói.

Ông Desmalions nhấc cái nắp. Chiếc hộp chứa đầy lò xo và bánh răng, một cơ chế tỉ mỉ và phức tạp giống như một chiếc đồng hồ.

"Xin phép ông, thưa ông Cảnh sát trưởng." Don Luis nói. Anh ta nhấc ra một chi tiết máy và phát hiện được một chi tiết khác phía dưới nó, nối với chi tiết thứ nhất bằng hai bánh răng. Chi tiết thứ hai giống như chi tiết của các máy tự động nhả ra phiếu in.

Dưới đáy hộp, đúng vị trí chiếc hộp tiếp xúc với trần nhà, là một rãnh hình bán nguyệt, và ở mép rãnh, một lá thư đã sẵn sàng rơi ra.

"Lá thư cuối cùng." Don Luis nói. "Chắc chắn sẽ tiếp tục chuỗi thư tố cáo. Ông Cảnh sát trưởng, ông sẽ để ý thấy rằng chùm đèn ban đầu có một bóng thứ tư ở giữa. Nó rõ ràng đã được bỏ đi khi người ta điều chỉnh thiết kế của chùm đèn, để đủ chỗ cho các lá thư đi qua."

Anh ta tiếp tục giải thích cặn kẽ: "Vậy, một tập các lá thư đã được đặt ở đây, dưới đáy hộp. Một cỗ máy thông minh, được điều khiển bằng đồng hồ, nhặt lần lượt từng lá thư vào thời điểm đã định, đẩy chúng ra mép rãnh nằm ẩn giữa các bóng đèn và các chuỗi pha lê, rồi thả chúng xuống.

Không ai trong số những người đang đứng xung quanh Don Luis nói gì, và tất cả dường như đều hơi thất vọng. Toàn bộ sự sắp đặt này tất nhiên là rất thông minh, nhưng họ đã chờ đợi một cái gì đó hấp dẫn hơn một trò sử dụng lò xo và bánh răng, dù cho nó có đáng ngạc nhiên đến mức nào.

"Hãy kiên nhẫn, thưa các ông." Don Luis nói. "Tôi đã hứa có chuyện rùng rợn, và rồi các ông sẽ có."

"Chà." Cảnh sát trưởng nói. "Tôi đồng ý rằng đây là điểm xuất phát của các lá thư. Nhưng nhiều điều vẫn còn mơ hồ lắm, và, ngoài ra, có một việc dường như không thể hiểu nổi. Làm thế nào mà những kẻ tội phạm có thể điều chỉnh chùm đèn theo cách này? Và, trong một ngôi nhà được cảnh sát bảo vệ, trong một căn phòng được theo dõi cả ngày lẫn đêm, làm sao bọn chúng có thể thực hiện công việc mà không bị trông thấy hay nghe thấy?"

"Câu trả lời khá dễ dàng, thưa ông Cảnh sát trưởng. Công việc đã được hoàn thành trước khi ngôi nhà được cảnh sát bảo vệ."

"Thế thì là trước khi vụ giết người xảy ra?"

"Trước khi vụ giết người xảy ra."

"Và có bằng chứng nào chứng minh với tôi điều đó?"

"Chính ông đã nói mà, thưa ông Cảnh sát trưởng, vì nó không thể xảy ra theo cách ngược lại được."

"Nhưng thưa ông, ông hãy tự giải thích đi!" Ông Desmalions kêu lên, với một cử chỉ thể hiện sự bực bội. "Nếu ông có những chuyện quan trọng để nói với chúng tôi, tại sao còn chần chừ?"

"Thưa ông Cảnh sát trưởng, ông nên đạt được sự thật bằng cách như tôi đã đạt được thì hay hơn. Khi ông biết bí mật của các lá thư, sự thật đang đến gần hơn ông nghĩ rồi, và ông đáng lẽ đã có thể nêu tên kẻ tội phạm nếu nỗi kinh hoàng của tội ác do kẻ ấy gây ra không lớn tới nỗi mọi sự nghi ngờ đều chuyển sang hướng khác."

Ông Desmalions nhìn Don Luis một cách chăm chú. Ông ta cảm thấy tầm quan trọng trong từng lời Perenna nói và ông ta thực sự lo lắng.

"Vậy, theo anh..." Ông ta hỏi. "...Các lá thư buộc tội bà Fauville và Gaston Sauverand đã được đặt ở đấy với mục đích duy nhất là để hủy hại cả hai người?"

"Vâng, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Và, vì chúng đã được đặt ở đấy trước khi tội ác xảy ra, mưu đồ hẳn đã được xây dựng trước khi xảy ra án mạng?"

"Đúng, thưa ông Cảnh sát trưởng, trước khi xảy ra án mạng. Kể từ thời điểm chúng ta thừa nhận sự vô tội của bà Fauville và Gaston Sauverand, chúng ta bắt buộc phải kết luận rằng, khi mà mọi việc

đều buộc tội họ, đó là kết quả của hàng loạt những hành động cố ý. Bà Fauville ra ngoài vào đêm xảy ra án mạng: một âm mưu! Bà ấy không thể nói bà ấy đã làm gì trong khi án mạng xảy ra: một âm mưu! Bà ấy không thể giải thích việc bảo taxi chạy hướng La Muette và người anh họ Sauverand đi bộ ở khu vực gần ngôi nhà: lại những âm mưu nữa! Dấu vết để lại trên quả táo bởi hàm răng đó, hàm răng của chính bà Fauville: một âm mưu, và là âm mưu quỷ quyệt nhất!

Tôi xin nói với ông rằng, tất cả đều được mưu toan từ trước, tất cả đều được, có thể nói, chuẩn bị, tính toán, dán nhãn và đánh số rồi. Không có gì tình cờ cả. Nó là một tác phẩm được lắp ráp rất tinh vi, xứng đáng với bàn tay một nghệ nhân khéo léo nhất, kết cấu chắc chắn đến mức những ảnh hưởng bên ngoài chẳng thể làm nó xộc xệch, và kế hoạch đã được thực hiện chính xác, bình tĩnh, không nao núng, giống như chiếc đồng hồ nằm trong chiếc hộp này, biểu tượng hoàn hảo cho toàn bộ vụ việc, đồng thời đưa ra lời giải thích chính xác nhất về vụ việc, vì các lá thư tố cáo những kẻ giết người đã được gửi đi trước khi tội ác xảy ra và được chuyển tới sau khi tội ác xảy ra vào ngày giờ dự kiến sẵn."

Ông Desmalions suy nghĩ một lát, rồi phản đối: "Tuy nhiên, trong các lá thư ông Fauville viết, ông ta buộc tội vợ mình."

"Đúng thế."

"Thế thì, chúng ta phải thừa nhận hoặc ông ta đã đúng khi buộc tội bà ta hoặc các lá thư đã bị giả mạo?"

"Các lá thư không bị giả mạo. Tất cả các chuyên gia đều công nhận đó là chữ viết của ông Fauville."

"Thế thì?"

"Thế thì..."

Don Luis không nói nốt câu của mình, và ông Desmalions cảm thấy hơi thở của sự thật đang phả ra gần mình hơn.

Những người khác, tất cả đều lo lắng y như ông ta, im lặng. Ông ta lẩm bẩm: "Tôi không hiểu..."

"Có, ông Cảnh sát trưởng, ông có hiểu. Ông hiểu rằng, nếu việc gửi các lá thư kia góp một phần không thể thiếu trong âm mưu

chống lại bà Fauville và Gaston Sauverand, thì đó là vì nội dung của chúng được chuẩn bị theo cái cách nhằm hủy hoại thanh danh của các nạn nhân."

"Cái gì? Cái gì? Anh đang nói cái gì vậy?"

"Tôi đang nói điều tôi đã nói rồi. Một khi họ vô tội, mọi thứ chống lại họ đều nằm trong âm mưu."

Mọi người lại im lặng hồi lâu. Cảnh sát trưởng không che giấu tâm trạng bối rối. Chăm chăm nhìn thẳng vào mắt Don Luis, ông ta nói một cách hết sức chậm rãi: "Dù thủ phạm có thể là ai chăng nữa, tôi không biết còn chuyện gì tồi tệ hơn cái âm mưu thù hận này."

"Nó thậm chí còn là một chuyện khó tin hơn ông tưởng tượng cơ, thưa ông Cảnh sát trưởng." Perenna nói, càng lúc càng hoạt bát. "Và nó là sự thù hận mà ông, chưa biết những gì Sauverand thú nhận, chưa thể đánh giá hết sự kinh khủng của nó. Tôi đã hoàn toàn thấu hiểu khi lắng nghe anh ta, và, kể từ đó, mọi suy nghĩ của tôi bị tư tưởng thù hận đó áp đảo. Kẻ nào có thể thù hận đến như vậy? Marie Fauville và Sauverand đã bị hy sinh vì lòng căm ghét của kẻ nào? Kẻ nào là con người không thể tưởng tượng nổi, mà đầu óc thiên tài lầm lạc đã quấn quanh hai nạn nhân của hắn những vòng xích quá đỗi chắc chắn ấy?

Một ý tưởng khác nảy ra trong tâm trí tôi, một ý tưởng từng nảy ra trong tâm trí tôi vài lần và tôi đã trực tiếp nhắc tới với Trung úy Mazeroux: Ý tôi là sự xuất hiện thực sự chính xác của các lá thư. Tôi tự nhủ rằng những tài liệu quan trọng như thế không thể xuất hiện trong vụ việc vào những ngày tháng cố định được, trừ phi có lý do căn cốt nào đó đòi hỏi rằng những ngày tháng đó phải tuyệt đối cố định. Lý do gì đây? Nếu mỗi lần đều có sự can dự của con người, thì chắc chắn phải có sự du di xê dịch, đặc biệt sau khi cảnh sát đã biết về vụ việc và đã có mặt lúc các lá thư được chuyển tới."

"Chà." Perenna tiếp tục. "Bất chấp mọi trở ngại, các lá thư tiếp tục xuất hiện, như thể chúng không xuất hiện không được. Và vì thế tôi dần dần nhận ra lý do: Các lá thư xuất hiện một cách máy móc, bởi một quy trình vô hình được thiết lập để hoạt động mãi mãi và hoạt động với sự tin cậy không thể nhìn thấy được của một quy luật

vật lý. Đây là trường hợp không liên quan tới trí thông minh và ý chí, mà chỉ liên quan tới quy luật vật chất tất yếu... Xảy ra sự va chạm giữa hai ý tưởng này... ý tưởng về việc sự thù hận theo đuổi người vô tội, và ý tưởng về việc máy móc phục vụ âm mưu của "kẻ thù hận"... chính sự va chạm giữa hai ý tưởng này tạo ra một tia sáng nhỏ. Khi được đặt sát với nhau, hai ý tưởng kết hợp lại trong đầu óc tôi và khiến tôi nhớ rằng Hippolyte Fauville từng là kỹ sư chuyên nghiệp!"

Mọi người lắng nghe Perenna với cảm giác bức bối không yên. Những gì liên quan đến tấn thảm kịch đang dần dần được tiết lộ, thay vì giải tỏa nỗi băn khoăn, lại khiến nỗi băn khoăn tăng lên, cho đến khi nó hoàn toàn trở thành nỗi đau đớn.

Ông Desmalions phản đối: "Cứ cho rằng các lá thư đến vào ngày tháng đã được định sẵn, tuy nhiên như ông để ý thấy, mỗi lần chúng đến vào một giờ khác nhau."

"Nói đúng hơn, giờ khác nhau phụ thuộc vào việc chúng ta có theo dõi trong bóng tối hay không, và chính chi tiết đó đã cung cấp cho tôi chìa khóa giải câu đố. Nếu các lá thư chỉ xuất hiện trong bóng tối... bây giờ thì chúng ta có thể hiểu đây là sự đề phòng tuyệt đối cần thiết... ắt phải vì một thứ thiết bị gì đó đã ngăn chặn chúng xuất hiện khi đèn điện bật sáng, và thứ thiết bị đó được điều khiển bằng một công tắc trong phòng. Không thể có lời giải thích nào khác.

Chúng ta phải suy nghĩ về một thiết bị phân phát tự động, nó phân phát các lá thư buộc tội theo cơ chế đồng hồ, nhả chúng ra chỉ từ giờ này đến giờ này vào các đêm nhất định được thiết lập sẵn và chỉ khi tắt đèn điện. Thiết bị đó đang ở trước mặt ông. Các chuyên gia chắc chắn sẽ ngưỡng mộ tính chất khéo léo của nó và khẳng định những gì tôi vừa khẳng định. Nhưng, với thực tế là nó được phát hiện ra trên trần căn phòng này, với thực tế là nó chứa các lá thư do ông Fauville viết, phải chăng tôi không có quyền bảo rằng nó đã được thiết kế bởi ông Fauville, người kỹ sư điện?"

Một lần nữa, cái tên Fauville quay lại, như một nỗi ám ảnh, và sau mỗi lần, cái tên lại được xác định rõ ràng hơn. Đầu tiên là ông Fauville. Sau đó là ông Fauville, kỹ sư. Rồi ông Fauville, kỹ sư điện.

Và do đó, hình ảnh của "kẻ thù hận", như cách gọi của Don Luis, hiện lên với các đường nét chính xác, khiến những người đàn ông kia, mặc dù vốn vẫn quen gặp những kẻ tội phạm quái dị lạ lùng nhất, phải khiếp sợ rùng mình. Sự thật lúc bấy giờ chẳng còn lảng vảng xung quanh họ nữa. Họ đã đang chiến đấu với nó, như người ta chiến đấu với một kẻ thù mà người ta không trông thấy nhưng kẻ thù này lại túm cổ người ta và quật người ta xuống đất.

Cảnh sát trưởng, tập hợp lại tất cả các cảm xúc và ý nghĩ của mình, nói với giọng căng thẳng: "Vậy ông Fauville đã viết những lá thư kia để hủy hoại vợ mình và người đàn ông yêu bà ấy?"

"Đúng thế."

"Trong trường hợp đó..."

"Sao ạ?"

"Đồng thời, biết rằng mình đang bị cái chết đe dọa, ông ta đã mong muốn, nếu mối đe dọa trở thành hiện thực, thì cái chết của ông ta sẽ được sử dụng để kết tội vợ và người tình của vợ?"

"Đúng thế."

"Và, để trả thù cho chính mình trước tình yêu hai con người kia dành cho nhau và để thỏa mãn lòng căm ghét của ông ta đối với hai bọn họ, ông ta muốn toàn bộ các sự việc sẽ chỉ ra rằng bọn họ là những thủ phạm gây ra tội ác mà ông ta là nạn nhân?

"Đúng thế."

"Vậy thì... vậy thì ông Fauville, trong cái kế hoạch đáng nguyền rủa của ông ta phần nào đã là... tôi nên nói thế nào nhỉ?... Đã là tòng phạm của vụ sát hại chính mình. Ông ta khiếp sợ cái chết. Ông ta vùng vẫy với nó. Nhưng ông ta đã sắp xếp để sự hận thù của ông ta hưởng lợi từ nó. Tất cả là vậy, phải không? Tất cả là như vậy?"

"Gần như vậy, thưa ông Cảnh sát trưởng. Ông đang trải qua các giai đoạn mà tôi đã trải qua và, giống như bản thân tôi, ông đang do dự trước sự thật cuối cùng, trước sự thật khiến cho bi kịch kia chứa chất đầy sự nham hiểm và tước bỏ khỏi nó toàn bộ tính người."

Cảnh sát trưởng giáng hai nắm đấm xuống bàn và, trong một nỗi ghê tởm dâng lên đột ngột, hét lớn: "Thật là lố bịch! Một giả thiết hoàn toàn phi lý! Ông Fauville bị cái chết đe dọa và âm mưu hủy

hoại vợ mình bằng sự kiên gan nham hiểm đó? Quá ngớ ngẩn! Người đàn ông đến văn phòng của tôi, người đàn ông mà ông đã gặp, chỉ nghĩ duy nhất một điều: Làm thế nào để thoát chết! Ông ta bị ám ảnh bởi duy nhất một nỗi sợ hãi, nỗi sợ hãi cái chết."

"Vào những lúc như vậy..." Cảnh sát trưởng nhấn mạnh. "...Một người đàn ông không lắp ráp đồng hồ và đặt bẫy, đặc biệt khi cái bẫy đó chỉ có tác dụng nếu ông ta bị sát hại. Ông có tận mắt chứng kiến không, việc ông Fauville thiết kế chiếc máy tự động, việc chính tay ông ta đặt vào đấy các lá thư mà ông ta đã đau đớn viết cho một người bạn từ ba tháng trước và đã không gửi đi, sắp xếp các sự kiện để vợ mình xem ra là có tội, rồi tuyên bố: "Đó! Nếu tôi bị giết chết, tôi sẽ thanh thản trong lòng, vì kẻ bị bắt sẽ là Marie!"

Không, ông phải thừa nhận rằng đàn ông không sử dụng những sự đề phòng kinh khủng như thế này. Hoặc, nếu có... nếu có, thì có nghĩa là họ chắc chắn rằng mình sẽ bị sát hại. Có nghĩa là họ đồng ý để bị sát hại. Có nghĩa là họ đồng hành cùng kẻ sát nhân, có thể nói như thế, và ở chừng mực nào đó đã chấp nhận hắn. Tóm lại, có nghĩa là..."

Ông Desmalions tự ngừng lời, như thể những câu ông ta vừa phát biểu khiến chính ông ta ngạc nhiên. Những người khác cũng có vẻ bối rối chẳng kém. Và, một cách bất tự giác, tất cả họ đều rút ra kết luận từ những câu phát biểu đó, cái kết luận mà bản thân họ vẫn chưa nhận thức được đầy đủ.

Don Luis không rời mắt khỏi Cảnh sát trưởng, và chờ đợi những lời lẽ tất yếu phải nói ra.

Ông Desmalions lẩm bẩm: "Nào, nào, ông không định ám chỉ rằng ông ta đã đồng ý..."

"Tôi không ám chỉ điều gì, thưa ông Cảnh sát trưởng." Don Luis nói. "Cho tới lúc này, những ý nghĩ của ông đã đi theo xu hướng hợp lý và tự nhiên, và chúng dẫn ông tới luận điểm hiện tại."

"Phải, phải, tôi biết, nhưng tôi đang cho ông thấy sự phi lý trong giả thiết ông đưa ra. Giả thiết đó không thể đúng được, và chúng tôi không thể tin Marie Fauville vô tội được, trừ phi chúng tôi sẵn sàng

để tin một điều chưa từng được biết tới, rằng ông Fauville đã tham gia vào vụ sát hại chính mình. Sao, thật nực cười!”

Và ông Desmalions bật cười, nhưng tiếng cười gượng gạo và nghe không thật.

“Vì, suy cho cùng.” Ông ta nói thêm. “... Ông không thể phủ nhận rằng chúng ta đang dừng lại tại luận điểm đó.”

“Tôi không phủ nhận.”

“Vậy?”

“Vậy, ông Fauville, như ông nói, đã tham gia vào vụ sát hại chính mình.”

Câu này được nói ra hết sức nhẹ nhàng, nhưng với vẻ chắc chắn tới mức không ai nghĩ đến chuyện phản đối. Sau những suy diễn và phán đoán do bị Don Luis thúc ép, các thính giả bỗng nhiên thấy mình đang đứng ở một cái chỗ không thể bỏ đi mà không vấp phải các lý do phản đối chẳng bác bỏ được.

Không còn nghi ngờ gì nữa, ông Fauville đã can dự vào cái chết của chính mình. Nhưng ông ta đã can dự ra sao? Ông ta đã đóng vai trò như thế nào trong cái bi kịch hận thù và chết chóc ấy? Ông ta đã đóng vai trò ấy, kết cục là hy sinh mạng sống của chính mình, một cách tự nguyện hay bị ép buộc? Kẻ nào, sau khi mọi sự đã xong xuôi, là tòng phạm của ông ta hay là đao phủ của ông ta đây?

Tất cả những câu hỏi này dồn dập hiện lên trong đầu ông Desmalions cũng như những người khác. Họ không nghĩ gì ngoài nghĩ cách trả lời chúng, và Don Luis có thể cảm thấy chắc chắn rằng câu trả lời của mình đã được sẵn sàng chấp nhận. Anh ta, kể từ thời điểm đó, chỉ phải thuật lại câu chuyện đã xảy ra, mà không sợ ai cãi cự. Anh ta thuật lại một cách ngắn gọn, theo phong cách một báo cáo cô đọng, súc tích, tập trung vào những chi tiết cốt yếu nhất:

“Ba tháng trước khi tội ác được thực hiện, ông Fauville viết một loạt thư cho người bạn là ông Langernault, người mà Trung úy Mazeroux sẽ báo cáo lại với ông, thưa ông Cảnh sát trưởng, ông ta đã chết mấy năm nay rồi, điều ông Fauville không thể không biết. Các lá thư đã được gửi đi, nhưng đã bị chặn lại bằng cách nào đó mà lúc này chúng ta chưa cần thiết phải tìm hiểu. Ông Fauville đã

xóa dấu bưu điện và địa chỉ, nhét các lá thư vào một cái máy được thiết kế để phục vụ mục đích của ông ta, ông ta điều chỉnh cái máy sao cho lá thư thứ nhất sẽ xuất hiện mười bốn ngày sau khi ông ta chết và các lá thư sẽ xuất hiện cách nhau một khoảng thời gian là mười ngày.

Bây giờ thì chúng ta có thể chắc chắn rằng ông ta đã tính toán đến cả các chi tiết nhỏ nhặt nhất trong kế hoạch của mình. Biết Sauverand yêu vợ mình, theo dõi hoạt động của Sauverand, ông ta rõ ràng đã để ý đối thủ mà ông ta ghét cay ghét đắng mỗi thứ Tư đều đi qua cửa sổ của ngôi nhà và Marie Fauville sẽ đến bên cửa sổ.

Đây là một thực tế có tầm quan trọng bậc nhất, một thực tế cực kỳ có giá trị đối với tôi, và các ông sẽ thấy nó tương đương một vật chứng. Mỗi buổi tối thứ Tư, tôi xin nhắc lại, Sauverand lại lang thang vơ vẩn xung quanh ngôi nhà. Bây giờ, hãy lưu ý những điều này: Thứ nhất, tội ác do ông Fauville sửa soạn đã được thực hiện vào một buổi tối thứ Tư; và, thứ hai, vì lời yêu cầu rõ ràng từ chồng mà bà Fauville buổi tối hôm ấy mới đến nhà hát và đến nhà bà d'Ersinger."

Don Luis dừng lại vài giây, rồi tiếp tục: "Thế là, vào buổi sáng thứ Tư đó, mọi việc đã sẵn sàng, chiếc đồng hồ định mệnh được lên giây, cỗ máy buộc tội hoạt động một cách hoàn hảo, và những bằng chứng sau này mới xuất hiện sẽ khẳng định những bằng chứng mà ông Fauville đã chuẩn bị sẵn. Chưa hết, thưa ông Cảnh sát trưởng, ông đã nhận được một lá thư từ ông ta, trong đó ông ta trình bày với ông về một âm mưu chống lại mình, và ông ta cầu xin sự giúp đỡ của ông vào buổi sáng ngày hôm sau… tức là... sau khi ông ta chết!

Tóm lại, tất cả đang khiến ông ta nghĩ rằng tình hình sẽ diễn ra theo mong muốn của "kẻ thù hận", thì một việc suýt nữa làm hỏng kế hoạch của ông ta: sự xuất hiện của thanh tra Vérot, người mà ông đã cử đi, thưa ông Cảnh sát trưởng, để thu thập thông tin về những đối tượng thừa kế gia sản của Mornington. Chuyện gì đã xảy ra giữa hai người đàn ông? Có lẽ sẽ mãi mãi chẳng ai hay. Cả hai đều chết mất rồi, và bí mật của họ không bao giờ sống lại. Nhưng ít nhất chúng ta có thể nói chắc chắn rằng thanh tra Vérot đã có mặt

tại đây và mang đi chiếc bánh ngọt sô cô la, trên chiếc bánh ngọt đó dấu vết những chiếc răng cọp đã được trông thấy lần đầu tiên, và thanh tra Vérot, nhờ tình huống nào đấy chúng ta chưa biết, đã phát hiện ra kế hoạch của ông Fauville."

"Chúng ta biết điều này..." Don Luis giải thích. "... Vì nó đã được chính thanh tra Vérot nói ra bằng những lời đầy đau đớn, vì qua ông ấy mà chúng ta biết tội ác sẽ xảy ra vào buổi tối ngày hôm sau, và vì ông ấy đã viết những gì ông ấy khám phá ra trong lá thư bị đánh cắp.

Và Fauville cũng biết, vì để loại bỏ kẻ thù đáng gờm đang cản trở kế hoạch của ông ta, ông ta đã đầu độc thanh tra Vérot, vì, khi chất độc tác dụng chậm, ông ta đã táo bạo, dưới lớp ngụy trang trông giống như Sauverand và để đến một ngày nó sẽ hướng sự nghi ngờ vào Sauverand, ông ta đã táo bạo và nhanh trí đi theo thanh tra Vérot đến quán cà phê Pont-Neuf, để lấy lá thư trình bày sự việc mà thanh tra Vérot viết cho ông, đánh tráo bằng một tờ giấy trắng rồi hỏi thăm một người qua đường người có thể trở thành nhân chứng chống lại Sauverand, lối đến ga tàu điện ngầm gần nhất đi Neuilly, nơi Sauverand ở! Đối tượng của ông đó, thưa ông Cảnh sát trưởng."

Don Luis nói càng lúc càng mạnh mẽ hơn, với sự hăng hái bắt nguồn từ một niềm tin chắc chắn, và lời lẽ hợp lý, lập luận chặt chẽ, dường như khơi gợi lên sự thật đích thực.

"Đối tượng của ông đó, thưa ông Cảnh sát trưởng." Anh ta lặp lại. "Tên lưu manh của ông đó. Và tình huống mà ông ta thấy mình rơi vào là như vậy, nỗi sợ hãi bị thanh tra Vérot tiết lộ bí mật là như vậy, tới mức, trước khi thực hiện hành động khủng khiếp mà ông ta đã lập kế hoạch, ông ta đến văn phòng cảnh sát để được yên tâm rằng nạn nhân của ông ta chẳng còn sống nữa và chẳng thể tố cáo ông ta.

Ông nhớ cái cảnh đó chứ, thưa ông Cảnh sát trưởng, tâm trạng kích động và sợ hãi của ông ta. "Tối ngày mai." Ông ta nói. Đúng ông ta đề nghị sự giúp đỡ của ông cho ngày hôm sau, vì ông ta biết mọi việc sẽ kết thúc đúng đêm hôm ấy rồi và ngày hôm sau cảnh sát sẽ phải xử lý một vụ giết người, xử lý hai thủ phạm mà chính

ông ta đã sắp xếp để bị buộc tội, xử lý Marie Fauville, người mà ông ta, có thể nói là, đã kết tội từ trước...

Đó là lý do tại sao cuộc viếng thăm của Trung úy Mazeroux và tôi, vào lúc chín giờ tối, rõ ràng làm ông ta lúng túng. Những kẻ xâm nhập này là ai? Họ có thể phá vỡ kế hoạch của ông ta không? Ông ta yên tâm sau một hồi ngẫm nghĩ, thậm chí khi chúng tôi, vì quá khăng khăng, đã bắt buộc được ông ta nhượng bộ."

"Rốt cuộc, ông ta lo lắng cái gì?" Perenna hỏi.

"Các biện pháp của ông ta đã được sửa soạn tinh vi đến mức không sự theo dõi nào có thể làm chúng mất tác dụng, thậm chí khiến những người theo dõi còn chẳng nhận ra chúng. Những gì sẽ xảy ra sẽ xảy ra trước mắt chúng ta và chúng ta không hay biết. Thần chết, do ông ta triệu tập tới, sẽ làm công việc của mình... Và vở hài kịch, đúng hơn là tấn bị kịch, bắt đầu. Bà Fauville, người mà ông ta đẩy đi xem nhạc kịch, vào chúc ông ta ngủ ngon. Rồi người hầu mang cho ông ta vài thứ để ăn, bao gồm một đĩa táo. Tiếp theo là cơn thịnh nộ, nỗi đau đớn của người đàn ông sắp sửa chết và sợ hãi cái chết, cùng toàn bộ một cảnh giả dối: Ông ta cho chúng tôi xem két sắt và cuốn nhật ký bọc vải màu nâu xám được bảo rằng nó ghi chép lại các âm mưu... Mọi sự kết thúc tại đó.

Mazeroux và tôi lui ra hành lang, đóng cánh cửa lại sau lưng, ông Fauville còn một mình trong căn phòng, tự do hành động. Lúc bấy giờ, không gì có thể ngăn cản ông ta thực hiện mong muốn của mình. Mười một giờ đêm, bà Fauville... - chắc chắn vào ban ngày, bắt chước chữ viết của Sauverand, ông ta đã gửi cho bà ấy một lá thư, một trong số các lá thư luôn luôn bị xé nát ngay lập tức, dụ dỗ người phụ nữ tội nghiệp tới nói chuyện ở Ranelagh... - bà Fauville rời khỏi nhà hát và, trước khi đi dự tiệc tại nhà bà d'Ersinger, đã loanh quanh gần nhà mình trong vòng một tiếng đồng hồ.

Mặt khác, Sauverand sẽ bắt đầu chuyến du hành thường lệ của anh ta vào mỗi thứ Tư từ địa điểm cách đấy gần nửa dặm, theo hướng ngược lại. Trong khoảng thời gian này, tội ác sẽ được thực hiện.

Cả hai người sẽ bị cảnh sát chú ý, vì những lời lẽ bóng gió của ông Fauville, hoặc vì sự việc tại quán cà phê Pont-Neuf. Hơn nữa, cả

hai sẽ không thể cung cấp chứng cứ ngoại phạm hoặc giải thích tại sao họ đã ở gần ngôi nhà như thế: Chẳng phải cả hai chắc chắn sẽ bị buộc tội và bị kết án ư?... Trong trường hợp ít khả năng xảy ra nhất là một tình huống ngẫu nhiên nào đó che chở họ, thì đã có một bằng chứng không thể phủ nhận và dễ dàng thu thập được, dưới hình dạng một quả táo, mang dấu răng của chính Marie Fauville! Rồi, vài tuần sau, chiêu trò cuối cùng và là chiêu trò quyết định, sự xuất hiện bí ẩn cách nhau mười ngày của các lá thư tố cáo đôi trai gái. Tất cả đã được dàn xếp xong.

Ngay những chi tiết nhỏ nhặt nhất cũng đã được lường trước một cách thấu suốt ghê gớm. Ông nhớ chứ, ông Cảnh sát trưởng, viên ngọc lam rơi khỏi chiếc nhẫn của tôi và được tìm thấy trong két sắt? Chỉ bốn người đã có thể trông thấy nó và nhặt nó lên. Ông Fauville là một trong số bốn người. Chà, ông ta chính là người đó, người mà tất cả chúng ta đều loại trừ. Tuy nhiên, chính ông ta là người, để đổ nghi ngờ lên tôi và ngăn chặn sự can thiệp mà ông ta cảm thấy sẽ nguy hiểm, đã chộp lấy cơ hội, đặt viên ngọc lam vào két sắt!...

Đến đây, công việc đã hoàn tất. Số phận sắp sửa được thi hành. "Kẻ thù hận" chỉ còn cách nạn nhân của hắn một hành động. Hành động đó được thực hiện. Ông Fauville đã chết."

Don Luis ngừng lại. Sau những lời lẽ của anh ta là sự im lặng kéo dài, và anh ta cảm thấy chắc chắn rằng câu chuyện khác thường mà anh ta vừa kể xong đã nhận được sự tán thành tuyệt đối của các thính giả. Họ không bàn tán gì, họ tin tưởng. Lúc bấy giờ, đó là sự thật khó tin nhất mà anh ta đang yêu cầu họ tin.

Ông Desmalions hỏi một câu cuối cùng: "Anh đã ở trong hành lang cùng Trung úy Mazeroux. Bên ngoài ngôi nhà có các cảnh sát. Thừa nhận rằng ông Fauville biết ông ta sẽ bị giết đêm hôm đó và vào đúng giờ đó, thế thì kẻ nào đã có thể giết ông ta và kẻ nào đã có thể giết con trai ông ta? Không có ai giữa bốn bức tường đó cả."

"Đã có ông Fauville."

Phản đối bất ngờ nổi lên ầm ầm. Tấm mạng ngay lập tức bị xé rách, và cảnh tượng mà Don Luis vừa hé lộ đã gây ra, ngoài nỗi khiếp sợ, còn là cả cơn bột phát không lường trước được của sự hoài

nghi, cùng với một kiểu nổi dậy chống lại thái độ chú ý quá tử tế mà mọi người dành cho lời giải thích của anh ta cho tới lúc bấy giờ. Cảnh sát trưởng bày tỏ cảm xúc chung bằng cách thốt lên: "Lời lẽ đủ rồi đấy! Giả thiết đủ rồi đấy! Dù chúng có vẻ hợp lý thế nào đi chăng nữa, chúng cũng dẫn đến những kết luận phi lý."

"Bề ngoài thì phi lý, thưa ông Cảnh sát trưởng, nhưng làm sao chúng ta biết hành vi vô tiền khoáng hậu của ông Fauville lại không thể giải thích được bằng những lý do hết sức tự nhiên? Đương nhiên, không ai chết một cách thảnh thơi, đơn thuần vì niềm vui của sự trả thù. Nhưng làm sao chúng ta biết ông Fauville, con người xanh xao hốc hác cùng cực mà ông hẳn cũng để ý thấy giống như tôi, đã không mắc trọng bệnh, ý thức rằng mình sẽ..."

"Tôi nhắc lại, lời lẽ thế đủ rồi!" Cảnh sát trưởng hét lên. "Ông chỉ trình bày bằng các giả định. Điều tôi muốn là bằng chứng, một bằng chứng, duy nhất. Và chúng tôi vẫn đang chờ đợi."

"Nó đây, thưa ông Cảnh sát trưởng."

"Hả? Ông nói cái gì?"

"Thưa ông Cảnh sát trưởng, khi tôi gỡ chùm đèn ra khỏi lớp vữa gắn, tôi đã phát hiện ra, bên ngoài mặt trên cùng của chiếc hộp kim loại, một phong bì được niêm phong. Vì chùm đèn nằm phía dưới tầng áp mái dành cho con trai ông Fauville, rõ ràng ông Fauville, bằng cách nhấc những tấm ván sàn trong phòng con trai, có thể với tới đỉnh của cái máy do ông ta thiết kế. Bằng cách này, trong đêm cuối cùng ấy, ông ta đặt phong bì được niêm phong này vào vị trí, sau khi viết lên trên đó ngày tháng vụ án mạng sẽ xảy ra, "Ba mươi mốt tháng Ba, mười một giờ tối", và chữ ký của ông ta, "Hippolyte Fauville"."

Ông Desmalions mở phong bì bằng bàn tay hăm hở. Ông ta giật mình khi vừa đưa mắt liếc vào các trang thư.

"Ôi, kẻ độc ác, kẻ độc ác!" Ông ta nói. "Làm thế nào mà một con quỷ như thế này lại có thể tồn tại? Thật là đồ súc vật đáng ghê tởm!"

Bằng giọng giật cục, đôi lúc gần như không nghe được do cảm xúc kinh ngạc, ông Desmalions đọc:

"Cái kết đã đến. Giờ phút của tôi đang điểm. Do tôi đã chuốc thuốc cho ngủ, Edmond đi vào cõi chết mà không bị ngọn lửa bỏng rát của chất độc đánh thức dậy. Sự vật vã trước khi lâm chung của chính tôi đang bắt đầu. Chính tôi đang phải chịu đựng tất cả những giày vò tra tấn của địa ngục. Bàn tay tôi gần như không thể viết được những dòng cuối cùng này. Tôi đau khổ, tôi mới đau khổ làm sao! Tuy nhiên, niềm hạnh phúc của tôi cũng lớn lao khôn xiết.

Niềm hạnh phúc này bắt đầu từ chuyến đi của tôi cùng với Edmond tới London, bốn tháng trước. Cho tới thời điểm đó, tôi đã lê lết tồn tại một cách gớm guốc nhất, che giấu nỗi hận thù đối với người phụ nữ đã căm ghét tôi và yêu thương người khác, suy sụp về sức khỏe, cảm thấy bản thân bị gặm nhấm bởi một căn bệnh không thuyên giảm, và nhìn con trai tôi càng ngày càng yếu ớt, uể oải.

Vào buổi chiều, tôi đã tham vấn một bác sĩ rất giỏi và không còn nghi ngờ gì nữa: Căn bệnh đang gặm nhấm tôi là ung thư. Và tôi biết rằng, cũng giống như bản thân tôi, con trai Edmond của tôi đang trên đường đi đến cửa tử, vô phương cứu chữa.

Buổi tối cùng ngày hôm đó, tôi hình thành ý tưởng trả thù tuyệt vời. Sự trả thù mới ghê gớm làm sao! Lời buộc tội đáng sợ nhất chống lại một người đàn ông và một người đàn bà yêu nhau! Nhà tù! Tòa án! Hình phạt khổ sai! Đoạn đầu đài! Và không thể có sự giúp đỡ nào, không thể đấu tranh, không thể hy vọng! Những bằng chứng được tích lũy, những bằng chứng ghê gớm tới mức bản thân những con người vô tội cũng sẽ nghi ngờ sự vô tội của chính mình, và chỉ còn lại cảm giác ngu ngốc, bất lực, tuyệt vọng. Sự trả thù mới tuyệt vời làm sao!... Và hình phạt mới tuyệt vời làm sao! Khi mình vô tội mà phải chiến đấu một cách vô ích với những thực tế buộc tội mình, với những sự khẳng định chắc chắn rằng mình có tội.

Và tôi chuẩn bị mọi thứ với tâm trạng sung sướng, hân hoan. Mỗi một suy xét đúng đắn, mỗi một sáng kiến đều khiến tôi phá ra cười. Trời ơi, tôi đã vui vẻ biết bao! Mọi người nghĩ rằng ung thư gây đau đớn: không một chút nào! Làm sao lại cảm thấy đau đớn về thể chất được khi trong lòng đang run lên vì thích thú? Liệu mọi người có nghĩ rằng tôi đang cảm thấy chất độc thiêu đốt mình vào lúc này?

Tôi đang hạnh phúc. Cái chết mà tôi tự gây ra cho tôi là khởi đầu nỗi thống khổ của bọn họ. Vậy tại sao phải sống và chờ đợi một cái chết tự nhiên đồng nghĩa với khởi đầu hạnh phúc của bọn họ? Và khi Edmond đằng nào cũng chết, tại sao không giải thoát nó khỏi bệnh tật dai dẳng, đem đến cho nó một cái chết sẽ nhân đôi tội của Marie và Sauverand?

Cái kết đang đến. Vì quá đau đớn, tôi vừa phải dừng một chút. Để trấn tĩnh lại... Mọi vật mới yên lặng làm sao. Cả bên trong lẫn bên ngoài ngôi nhà, các nhân viên cảnh sát đang canh chừng tội ác của tôi. Cách đây không xa lắm, Marie, nghe theo những lời tôi viết trong thư, đang vội vã đi đến nơi hò hẹn, nơi người yêu dấu của cô ta sẽ không đến. Còn cái người yêu dấu ấy thì đang lang thang vơ vẩn phía dưới các cửa sổ, nơi em yêu của anh ta sẽ chẳng xuất hiện.

Ồ, những con rối nhỏ bé yêu quý bị tôi giật dây! Khiêu vũ nào! Nhảy lên nào! Nhảy chân sáo nào! Trời ơi, chúng mới ngộ nghĩnh làm sao! Một sợi dây thừng quấn quanh cổ ông, thưa ông. Và, thưa bà, một sợi dây thừng quấn quanh cổ bà. Chẳng phải là ông ư, thưa ông, người đã đầu độc thanh tra Vérot sáng hôm nay và đã đi theo ông ta đến quán cà phê Pont-Neuf, với cây can gỗ mun trong tay? Tất nhiên là ông rồi! Và ban đêm, quý bà xinh đẹp đầu độc tôi cùng con trai riêng của tôi. Bằng chứng chứng minh ư? Chà, quả táo này thì sao, thưa bà, quả táo bà đã-không-cắn-vào, tuy nhiên vẫn sẽ được phát hiện ra là mang dấu răng bà? Thật là ngộ nghĩnh! Khiêu vũ nào! Nhảy lên nào! Nhảy chân sáo nào!

Và các lá thư! Trò bịp bợm với các lá thư tôi gửi cho Langernault quá cố! Đó là chiến thắng hoàn hảo của tôi. Ồ, thật sung sướng, khi tôi đã phát minh và chế tạo thành công cỗ máy xinh xắn đó! Chẳng phải nó đã được tính toán một cách hết sức cẩn thận sao? Chẳng phải nó gọn gàng và chính xác một cách tuyệt vời sao? Vào ngày đã định, tách, lá thư đầu tiên! Và, mười ngày sau, tách, lá thư thứ hai! Nào, không có hy vọng gì cho quý vị đâu, những người bạn tội nghiệp của tôi, quý vị tàn đời rồi. Khiêu vũ nào! Nhảy lên nào! Nhảy chân sáo nào!

Và điều khiến tôi thích thú. vì lúc này tôi đang cười.... là ý nghĩ rằng sẽ không ai biết phải nghĩ như thế nào. Marie và Sauverand có

tội, điều này thì chắc chắn rồi. Tuy nhiên, ngoài điều này ra, tất cả hoàn toàn là bí ẩn.

Sẽ không có ai và sẽ không bao giờ có ai biết bất cứ điều gì. Vài tuần nữa, khi hai kẻ tội phạm bị kết tội vĩnh viễn rồi, khi các lá thư đã nằm trong tay cảnh sát, vào ngày Hai mươi lăm, hay, đúng hơn, vào lúc ba giờ sáng ngày Hai mươi sáu tháng Năm, một vụ nổ sẽ phá hủy mọi dấu vết công trình của tôi. Một bộ phận hoàn toàn độc lập với chùm đèn sẽ làm nó nổ tung vào thời điểm đã nói.

Tôi vừa đặt bên cạnh nó cuốn sổ bọc vải màu nâu xám mà tôi giả vờ là nhật ký của mình, những ống chứa thuốc độc, kim tiêm tôi đã sử dụng, một cây can gỗ mun, hai lá thư do thanh tra Vérot viết, tóm lại là tất tần tật mọi thứ có thể cứu hai kẻ thủ phạm. Rồi ai, bằng cách nào, có thể biết? Không, sẽ không có ai và sẽ không bao giờ có ai biết bất cứ điều gì.

Trừ phi... trừ phi một phép mầu xảy ra... trừ phi quả bom để cho các bức tường và trần nhà còn nguyên vẹn. Trừ phi, nhờ trí thông minh và trực giác tuyệt diệu nào đó, một con người thiên tài, gỡ mớ chỉ tôi đã làm rồi tung lên, hiểu thấu đến tận tâm điểm của câu đố, và, sau hàng tháng trời tìm kiếm, phát hiện được lá thư cuối cùng này.

Tôi đang viết gửi con người này, biết rõ ràng rằng anh ta không thể tồn tại. Nhưng, rốt cuộc, tôi lo lắng gì chứ? Lúc đó, Marie và Sauverand đã ở dưới đáy của địa ngục, đã chết, chắc chắn, hoặc bất luận thế nào thì cũng đã bị chia cắt mãi mãi. Và tôi không hề liều lĩnh khi để lại bằng chứng hận thù của tôi cho bàn tay của may rủi.

Đó, thế là đã xong. Tôi chỉ còn phải ký. Bàn tay tôi mỗi lúc một thêm run rẩy. Mồ hôi đang rỏ ròng ròng từng giọt lớn từ trán tôi. Tôi đang phải chịu sự giày vò tra tấn của những linh hồn bị đọa đày dưới địa ngục và tôi cảm thấy hạnh phúc tuyệt trần. A ha, những người bạn của tôi, các người đang chờ đợi tôi chết.

Cô, Marie, cô đã bất cẩn để tôi đọc được ánh mắt cô, ánh mắt lén lút theo dõi tôi. Tất cả nỗi sung sướng trong lòng cô khi cô thấy tôi thật ốm yếu! Và cả hai người chắc chắn về tương lai tới mức có đủ can đảm để kiên nhẫn chờ đợi tôi chết! Ồ, nó đây rồi, cái chết của tôi! Nó ở đây và hai người ở kia, đoàn tụ bên trên nấm mồ tôi,

gắn bó với nhau bằng còng tay nhé. Marie, hãy làm vợ người bạn Sauverand của tôi. Sauverand, tôi tặng vợ tôi cho anh. Hãy chung sống trong hôn nhân thánh thiện. Tôi chúc phúc cho hai người, những đứa trẻ của tôi!

Vị dự thẩm sẽ soạn thảo khế ước và đao phủ sẽ cử hành hôn lễ. Ồ, thật là sung sướng quá! Tôi đã chịu đựng những nỗi đau đớn... nhưng, ôi, sung sướng làm sao! Sự thù hận mới tuyệt vời làm sao, khi nó biến cái chết thành niềm vui! Tôi hạnh phúc được chết. Marie sẽ ở trong tù. Sauverand sẽ khóc trong xà lim dành cho kẻ bị kết án. Cánh cửa mở ra...

Ôi, sợ quá! Những người đàn ông trong bộ đồ đen sì! Bọn họ bước đến bên cạnh giường: "Gaston Sauverand, đơn kháng án của ông đã bị từ chối. Hãy can đảm lên! Hãy là một người đàn ông!" Ôi, buổi sáng tối tăm, rét mướt... đoạn đầu đài! Đến lượt cô, Marie, đến lượt cô đó! Cô có sống sót lâu hơn nhân tình của cô không? Sauverand đã chết rồi, bây giờ thì đến lượt cô. Nhìn này, đây là sợi dây thừng dành cho cô. Hay cô muốn dùng thuốc độc? Chết đi, nhé, đồ đàn bà mất nết! Chết với những mạch máu cháy rần rật... như tôi đang phải chịu đựng, tôi, người căm thù cô... căm thù cô... căm thù cô!"

Ông Desmalions dừng lại, giữa sự im lặng kinh ngạc của tất cả những ai đang có mặt. Ông ta đã rất vất vả mới đọc được các dòng cuối cùng, chữ viết trở nên gần như hoàn toàn kỳ quái, chẳng tài nào đọc được.

Ông ta nói với giọng trầm trầm, trong khi không rời mắt khỏi tờ giấy: *"Hippolyte Fauville.* Chữ ký ở đó. Kẻ vô lại đã tìm thấy chút sức lực cuối cùng để ký tên rõ ràng. Ông ta sợ rằng ai đó có thể nuôi mối ngờ vực về tâm địa độc ác của ông ta. Và thực sự làm sao có thể ngờ được cơ chứ?"

Nhìn Don Luis, ông Desmalions nói thêm: "Để giải đáp bí ẩn, cần một năng lực hiểu biết thực sự phi phàm, một tài năng mà tất cả chúng tôi phải kính trọng, mà cá nhân tôi phải kính trọng. Mọi lời giải thích mà kẻ điên rồ đó đưa ra đã được thấy trước một cách chính xác nhất và khiến người ta phải bối rối."

Don Luis cúi đầu và, không đáp lại lời khen ngợi dành cho mình, nói: "Ông nhận xét đúng thưa ông Cảnh sát trưởng, ông ta là một kẻ điên rồ, và là một trong những kẻ điên rồ nguy hiểm nhất, điên nhưng vẫn tỉnh táo theo đuổi một ý tưởng mà không gì có thể khiến ông ta từ bỏ. Ông ta đã theo đuổi nó với sự ngoan cố khác thường và với tất cả các sáng kiến sản sinh từ bộ óc khó tính của ông ta, bị nô dịch bởi những định luật cơ khí.

Kẻ khác có lẽ sẽ giết nạn nhân của mình một cách thẳng thừng và tàn bạo. Ông ta thì sử dụng mưu kế để nạn nhân phải chờ đợi cái chết, như người làm thí nghiệm giao cho thời gian nhiệm vụ chứng minh sự xuất sắc của thứ họ đã phát minh ra. Và ông ta đã quá thành công, vì cảnh sát đã rơi vào bẫy và bà Fauville có lẽ đang hấp hối rồi."

Ông Desmalions làm một cử chỉ quyết định. Thực tế, toàn bộ vụ việc đã là câu chuyện quá khứ, mà các bước xử lý của cảnh sát sẽ làm sáng tỏ những gì cần thiết. Chỉ duy nhất một thực tế có tầm quan trọng ở thời điểm hiện tại: cứu sống Marie Fauville.

"Đúng vậy." Ông ta nói. "Chúng ta chẳng thể để mất một giây phút nào. Bà Fauville phải được thông báo không chậm trễ. Đồng thời, tôi sẽ cho mời ông dự thẩm, và vụ án chống lại bà ấy chắc chắn sẽ ngay lập tức được hủy bỏ."

Ông Desmalions nhanh chóng ra lệnh tiếp tục điều tra và xác minh các giả thiết của Don Luis. Rồi, quay sang Perenna. "Đi nào, thưa ông." Ông ta nói. "Bà Fauville đúng là phải cảm ơn người đã cứu bà ấy. Mazeroux, anh cũng đi nào."

Cuộc tụ họp kết thúc, cuộc tụ họp trong đó Don Luis đã đưa ra những bằng chứng ấn tượng nhất về thiên tài của mình. Có thể nói là tiến hành chiến tranh với cả ma quỷ ở dưới mồ, anh ta đã bắt buộc người chết phải tiết lộ bí mật của mình. Ông ta đã tiết lộ, như thể ông ta đã có mặt tại đó, sự trả thù đáng căm ghét được sản sinh ra trong bóng tối và được thực hiện sau khi ông ta đã chết rồi.

◇

Ông Desmalions thể hiện tất cả sự ngưỡng mộ của mình bằng cách im lặng và chỉ lúc lắc đầu. Perenna rất thích thú với thực tế kỳ lạ là anh ta mấy tiếng đồng hồ trước còn bị cảnh sát truy lùng, lúc bấy giờ lại đang ngồi trong xe hơi bên cạnh người đứng đầu lực lượng cảnh sát.

Không gì đem đến tâm trạng nhẹ nhõm lớn hơn cái cách tài tình mà anh ta đã thực hiện công việc và tầm quan trọng mà cảnh sát gán cho kết quả đạt được. Sự hợp tác của anh ta có giá trị vĩ đại tới mức họ sẵn sàng quên đi những việc xảy ra trong hai ngày vừa qua. Nỗi ác cảm của Weber đối với Don Luis Perenna lúc bấy giờ chẳng còn có tác dụng chống lại anh ta nữa.

Trong khi đó, ông Desmalions bắt đầu nhanh chóng xem xét các lời giải mới, và ông ta kết luận bằng cách tiếp tục thảo luận một số điểm: "Phải, vậy đấy... không một chút nghi ngờ nào... Chúng tôi đồng ý... Là thế và không là gì khác. Tuy nhiên, một vài vấn đề vẫn còn mơ hồ. Thứ nhất, dấu răng. Vấn đề này, mặc dù đã có sự thừa nhận của người chồng vẫn là một thực tế mà chúng tôi không thể bỏ qua."

"Tôi cho rằng lời giải thích rất đơn giản, thưa ông Cảnh sát trưởng. Tôi sẽ trao đổi với ông ngay sau khi tôi có những bằng chứng cần thiết."

"Rất tốt. Nhưng một câu hỏi nữa: Làm sao sáng hôm qua Weber lại tìm thấy tờ giấy liên quan đến vụ nổ trong phòng của cô Levasseur?"

"Và làm sao tôi lại tìm thấy ở đó danh sách năm ngày tháng tương ứng với ngày tháng các lá thư xuất hiện?" Don Luis cười to, nói thêm.

"Vậy ông đồng ý với tôi?" Ông Desmalions hỏi. "Vai trò của cô Levasseur ít nhất cũng đáng ngờ."

"Thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi tin tưởng rằng mọi điều rồi sẽ được làm sáng tỏ, rằng bây giờ ông chỉ cần hỏi bà Fauville và Gaston Sauverand để xua đi những mơ hồ cuối cùng này và xóa bỏ mọi nghi ngờ đối với cô Levasseur."

Ông Desmalions vẫn chưa thôi. "Còn một thực tế nữa mà tôi thấy lạ lùng. Trong lời thú nhận của mình, Hippolyte Fauville không một lần nào đề cập tới việc thừa kế gia sản của Mornington. Tại sao? Ông ta không biết việc đó ư? Chúng ta sẽ cho rằng, ngoài sự trùng hợp ngẫu nhiên đơn thuần, không có bất cứ mối liên hệ nào giữa loạt tội ác kia và bản di chúc ư?"

"Đó, tôi hoàn toàn đồng ý với ông, thưa ông Cảnh sát trưởng. Tôi xin thú nhận rằng việc Hippolyte Fauville không hề đề cập tới bản di chúc khiến tôi hơi bối rối. Tuy nhiên, tôi coi nó chẳng mấy quan trọng. Vấn đề chính là tội lỗi của Fauville và sự vô tội của những người đang trong tù."

Niềm sung sướng của Don Luis là thuần khiết và vô bờ bến. Theo quan điểm của anh ta, bi kịch đáng sợ kia đã kết thúc với việc phát hiện ra lời thú tội do chính tay Hippolyte Fauville viết. Bất cứ điều gì không được giải thích trong những dòng đó sẽ được giải thích bằng các chi tiết do bà Fauville, Florence Levasseur, và Gaston Sauverand cung cấp. Bản thân anh ta chẳng còn quan tâm gì đến vấn đề này.

Chiếc xe dừng lại trước Saint-Lazare, cái nhà tù cũ kĩ, tồi tàn, dơ dáy, vẫn đang chờ đợi được đập đi.

Cảnh sát trưởng nhảy khỏi xe. Cửa nhà tù ngay lập tức mở ra.

"Quản ngục có đó không?" Ông ta hỏi. "Nhanh lên! Gọi ông ta đến đây, có chuyện khẩn cấp."

Rồi, không thể chờ đợi, ông Desmalions ngay lập tức vội vã đi về phía các hành lang dẫn vào khu vực bệnh xá, và khi ông ta lên đến đầu cầu thang tầng hai, thì đụng chính viên quản ngục.

"Bà Fauville." Ông ta không lãng phí thời gian, nói luôn. "Tôi muốn gặp bà ấy..."

Nhưng ông Desmalions sững lại khi trông thấy nét mặt kinh ngạc của viên quản ngục.

"Ồ, sao vậy?" Ông ta hỏi. "Có vấn đề gì?"

"Sao, ông chưa nghe ạ, thưa Cảnh sát trưởng?" Viên quản ngục lắp bắp. "Tôi đã gọi điện đến văn phòng, ông biết đấy..."

"Nói đi! Có chuyện gì?"

"Bà Fauville đã chết sáng hôm nay. Bà ấy bằng cách nào đó đã sử dụng thuốc độc."

Ông Desmalions tóm cánh tay viên quản ngục, kéo chạy vào bệnh xá, theo sau là Perenna và Mazeroux.

Ông ta thấy Marie Fauville đang nằm trên giường trong một căn phòng. Khuôn mặt nhợt nhạt và hai vai bà ta lốm đốm những mảng màu nâu, tương tự như những mảng màu nâu để lại trên cơ thể của thanh tra Vérot, Hippolyte Fauville và cậu con trai Edmond.

Hết sức bối rối, Cảnh sát trưởng lẩm bẩm: "Nhưng chất độc... ở đâu ra?"

"Chiếc lọ và kim tiêm này được tìm thấy dưới gối của bà ấy, thưa Cảnh sát trưởng."

"Dưới gối của bà ấy? Nhưng chúng ở đấy bằng cách nào? Bằng cách nào mà chúng tới tay bà ấy được? Ai đã đưa cho bà ấy?"

"Chúng tôi chưa biết, thưa Cảnh sát trưởng."

Ông Desmalions nhìn Don Luis. Vậy vụ tự sát của Fauville chưa chấm dứt chuỗi tội ác này! Hành động của ông ta không chỉ đạt được mục đích là đặt sự sống chết của Marie vào bàn tay pháp luật, nó giờ đây thậm chí đã đẩy bà ta tới chỗ tự tiêm thuốc độc! Có thể nào? Có thể chấp nhận rằng sự trả thù của người chết vẫn tiếp tục một cách tự động và nặc danh không?

Hay đúng hơn... hay đúng hơn, liệu có một ý chí bí ẩn nào khác đang âm thầm và táo bạo thực hiện hành động độc ác của Hippolyte Fauville không?

◇

Hai ngày sau, xuất hiện tin tức chấn động mới: Gaston Sauverand được phát hiện đã chết trong xà lim. Anh ta đã can đảm tự treo cổ mình bằng ga trải giường. Mọi nỗ lực làm anh ta sống lại đều vô ích.

Trên chiếc bàn gần chỗ anh ta nằm là dăm bảy bài báo được cắt ra từ các tờ báo, mà bàn tay bí ẩn nào đó đã chuyển vào cho anh ta.

Tất cả đều đưa tin về cái chết của Marie Fauville.

CHƯƠNG 15:
NGƯỜI THỪA KẾ HÀNG TRĂM TRIỆU FRANC

Vào buổi tối thứ tư sau những sự kiện bi thảm vừa kể bên trên, một tài xế taxi, người gần như giấu kín hoàn toàn dưới chiếc áo khoác lớn, bấm chuông cửa nhà Perenna và gửi một lá thư vào cho Don Luis. Anh ta ngay lập tức được đưa lên phòng làm việc ở tầng hai. Hầu như không mất thời gian để bỏ chiếc áo khoác vĩ đại, anh ta lao vào Don Luis.

"Lần này, ông hết đời rồi, sếp!" Anh ta thốt lên. "Đây không phải là lúc để đùa, ông hãy sắp xếp va li và ra đi nhanh nhất có thể!"

Don Luis, đang ngồi lặng lẽ hút thuốc trên chiếc ghế dựa êm ái, trả lời: "Anh muốn thứ gì, Mazeroux? Một điếu xì gà hay một điếu thuốc lá?"

Mazeroux ngay lập tức trở nên phẫn nộ. "Nhưng nghe này, sếp, ông chưa đọc báo à?"

"Ước gì tôi đã đọc!"

"Nếu thế thì tình hình đã hiện ra rõ ràng trước mắt ông cũng giống như nó đã hiện ra rõ ràng trước mắt tôi và tất cả mọi người khác. Trong ba ngày vừa qua, kể từ khi hai vụ tự tử xảy ra, hay, đúng hơn, là hai vụ sát hại Marie Fauville và người anh họ Gaston Sauverand của bà ấy, không một tờ báo nào không đăng những câu đại khái thế này: "Và bây giờ khi ông Fauville, con trai ông, vợ ông và người em họ Gaston Sauverand của ông đã chết, chẳng còn gì ngáng trở giữa Don Luis Perenna và quyền thừa kế gia sản của Mornington!"

Ông hiểu điều đó có nghĩa như thế nào không? Tất nhiên, mọi người nói về vụ nổ trên đại lộ Suchet và tiết lộ của Fauville sau khi đã chết, và họ ghê tởm đồ súc vật bẩn thỉu thuộc gia đình nhà

Fauville đó, họ không biết phải khen ngợi trí thông minh của ông như thế nào cho đủ. Tuy nhiên, có một thực tế làm thành chủ đề chính của mọi cuộc trò chuyện, bàn tán.

Bây giờ thì ba nhánh của gia đình Roussel chết hết rồi, còn lại ai nào? Don Luis Perenna. Trong trường hợp những người thừa kế theo huyết thống vắng mặt, ai là người thừa kế gia tài? Don Luis Perenna."

"Thằng cha trúng số!"

"Đó là những gì mọi người đang nói, sếp. Họ nói rằng chuỗi án mạng và tội ác này không thể chỉ do ngẫu nhiên tình cờ được, mà, ngược lại, nó chỉ ra rằng có một ý chí toàn năng đã bắt đầu với việc sát hại Cosmo Mornington và kết thúc với việc đoạt lấy hàng trăm triệu franc. Và để đặt tên cho cái ý chí đó, họ lựa chọn cái tên gần gũi nhất, cái tên của con người phi thường, đầy vinh quang, đầy tai tiếng, luôn luôn khiến người ta phải bối rối, bí ẩn, quyền năng, có mặt ở bất cứ nơi đâu, người bạn thân thiết của Cosmo Mornington và là người ngay từ đầu đã kiểm soát các sự việc, lắp ghép chúng vào với nhau, buộc tội và tha bổng cho mọi người, khiến họ bị bắt giữ, rồi giúp đỡ họ trốn thoát."

"Họ nói..." Mazeroux tiếp tục một cách vội vã. "...Rằng anh ta chế ngự toàn bộ vụ việc và, nếu anh ta hành động theo lợi ích của mình, kết cục sẽ có hàng trăm triệu franc đón đợi anh ta. Con người này là Don Luis Perenna, nói cách khác là Arsène Lupin, người đàn ông tiếng tăm nhơ nhớp mà họa điên mới nghĩ là không liên quan gì tới một vụ kinh thiên động địa như thế."

"Cảm ơn!"

"Đó là điều họ nói đấy, sếp, tôi chỉ nói lại với ông thôi. Nếu bà Fauville và Gaston Sauverand còn sống, người ta đã không suy nghĩ nhiều tới các quyền là người thừa kế còn lại của ông. Nhưng cả hai đều đã chết rồi. Rồi ông thấy đấy, người ta không thể nào không nhận xét về việc vận may cứ kiên trì một cách thực sự đáng ngạc nhiên để mắt tới lợi ích của Don Luis Perenna. Ông biết câu châm ngôn pháp lý "is fecit cui prodes[1]" chứ. Ai hưởng lợi ích từ việc tất

cả những người thừa kế nhà Roussel không còn nữa? Don Luis Perenna."

"Đồ khốn!"

"Đồ khốn, đó là từ mà Weber đã gầm lên dọc các hành lang của văn phòng cảnh sát và bộ phận điều tra tội phạm. Ông là đồ khốn và Florence Levasseur là tòng phạm của ông. Và hầu như không ai dám phản đối.

Cảnh sát trưởng ư? Ông ấy bênh vực ông thì có ích gì, ông ấy nhớ rằng ông đã cứu mạng ông ấy hai lần và đã trao cho cảnh sát những sự giúp đỡ vô giá mà ông ấy là người đầu tiên cảm ơn thì có ích gì? Ông ấy đi gặp Thủ tướng thì có ích gì, tuy chúng ta đều biết ngài Valenglay bảo vệ ông?

Còn có những người khác ngoài Cảnh sát trưởng! Còn có những người khác ngoài Thủ tướng! Còn toàn bộ văn phòng cảnh sát, đội ngũ công tố viên, dự thẩm, báo chí, và trên hết là công luận, công luận phải được hài lòng, công luận kêu gọi tìm kiếm và chờ đợi một thủ phạm. Thủ phạm đó chính là ông hoặc Florence Levasseur. Hay nói đúng hơn là ông và Florence Levasseur."

Mặt Don Luis không động đậy một thớ cơ. Mazeroux chờ đợi thêm một lát. Rồi, không được đáp lời, anh ta làm một cử chỉ tuyệt vọng. "Sếp, ông có biết ông đang ép buộc tôi làm gì không? Phản bội nghĩa vụ của tôi. Ôi, hãy cho tôi nói với ông điều này: Sáng ngày mai ông sẽ nhận được lệnh triệu tập tới văn phòng dự thẩm. Khi kết thúc cuộc thẩm vấn, bất luận ông đã được hỏi những gì và đã trả lời những gì, ông sẽ bị đưa thẳng vào trại giam. Lệnh bắt giữ đã được ký. Đó là những gì kẻ thù của ông đã làm."

"Đồ quỷ tha ma bắt!"

"Chưa hết đâu. Weber, người đang rất nóng lòng trả thù, đã xin phép theo dõi nhà ông kể từ ngày hôm nay, để ông không thể chuồn đi được như Florence Levasseur. Ông ta và người của ông ta sẽ có mặt tại đây trong vòng một tiếng đồng hồ nữa. Ông nói gì về việc đó, sếp?"

Vẫn giữ vẻ lơ đễnh, Don Luis ra hiệu cho Mazeroux. "Trung úy, hãy nhìn bên dưới chiếc xô pha kê giữa hai cửa sổ."

Don Luis nói một cách nghiêm túc. Mazeroux tuân lệnh theo bản năng. Bên dưới chiếc xô pha là một va li da.

"Trung úy, mười phút nữa, sau khi tôi đã bảo những người hầu của tôi đi ngủ, mang chiếc va li này đến số 143B đường Rivoli, nơi tôi đã thuê một căn hộ nhỏ dưới cái tên Lecocq."

"Để làm gì hả sếp? Như thế nghĩa là thế nào?"

"Nghĩa là, không có người nào đáng tin cậy để mang chiếc va li đi cho tôi, suốt ba ngày qua tôi đã chờ đợi anh tới."

"Tại sao, nhưng..." Mazeroux bối rối lắp bắp.

"Tại sao, nhưng cái gì?"

"Ông đã quyết định đi chưa?"

"Tất nhiên đã quyết định rồi! Nhưng tại sao phải vội vàng? Lý do tôi đưa anh vào văn phòng cảnh sát là để tôi có thể biết người ta đang âm mưu chống lại tôi như thế nào. Nếu anh nói với tôi rằng tôi gặp nguy hiểm, tôi sẽ bỏ chạy."

Và khi Mazeroux nhìn Don Luis với vẻ hoang mang mỗi lúc một tăng, anh ta đập đập vào vai viên Trung úy, nghiêm khắc nói: "Anh thấy đấy, Trung úy, anh không đáng phải cải trang thành một người lái taxi và phản bội nghĩa vụ của mình. Anh không nên phản bội nghĩa vụ của mình bao giờ cả, Trung úy. Hãy hỏi lương tâm của anh đi, tôi chắc chắn rằng nó sẽ phán xét anh một cách xứng đáng."

Don Luis đã nói sự thật. Nhận ra cái chết của Marie Fauville và Sauverand đã khiến tình hình thay đổi ghê gớm tới mức nào, anh ta cho rằng việc chuyển đến chỗ ở mới an toàn là việc khôn ngoan. Lý do anh ta chưa thực hiện việc đó là vì anh ta hy vọng nhận được tin tức về Florence Levasseur qua thư hay qua điện thoại. Khi cô gái kiên trì giữ im lặng, chẳng còn lý do gì để Don Luis mạo hiểm với khả năng bị bắt giữ, mà theo như cách các sự việc diễn biến thì khả năng này là cực kỳ cao.

Thực tế, anh ta đã dự đoán đúng. Sáng hôm sau, Mazeroux đến căn hộ nhỏ trên đường Rivoli, trông rất nhanh nhẹn, hoạt bát.

"Sếp, ông đã thoát trong gang tấc. Sáng hôm nay, Weber nghe nói con chim đã bay mất rồi. Ông ta điên hết cả tiết! Và ông phải thừa nhận rằng mớ bòng bong càng ngày càng rối. Tại trụ sở chính,

họ hoàn toàn không biết phải làm gì. Họ thậm chí không biết phải khởi tố Florence Levasseur như thế nào.

Ông hẳn đã đọc được trên báo. Ông dự thẩm vẫn duy trì quan điểm rằng, vì Fauville tự tử và tự giết con trai Edmond của mình, Florence Levasseur không liên quan gì đến vấn đề này. Theo ý kiến của ông ta thì về phương diện này vụ việc kết thúc rồi. Chà, ông ta thật tốt, cái ông dự thẩm ấy! Còn cái chết của Gaston Sauverand thì sao? Chẳng phải sự can dự của Florence vào việc đó, cũng như vào tất cả các việc còn lại, đã rõ ràng như ban ngày rồi ư?

Chẳng phải tài liệu liên quan tới việc ông Fauville bố trí các lá thư và vụ nổ đã được tìm thấy trong một cuốn kịch Shakespeare trong phòng cô ta ư? Và rồi...”

Mazeroux tự ngừng lời, sợ hãi trước ánh mắt của Don Luis, nhận ra rằng vị thủ lĩnh yêu mến cô gái ấy hơn bao giờ hết. Có tội hay không có tội, cô vẫn khiến Don Luis say mê y như trước.

“Thôi được.” Mazeroux nói. “Chúng ta sẽ không nói gì về việc đó nữa. Ông sẽ thấy tương lai chứng minh lời tôi.”

◇

Ngày nối ngày trôi qua. Mazeroux ghé đến thường xuyên nhất có thể, hoặc nếu không thì gọi điện để thông báo với Don Luis tất cả các chi tiết của hai cuộc điều tra đang được tiến hành tại hai nhà tù Saint-Lazare và Santé.

Những cuộc điều tra vô ích, như chúng ta đã biết. Trong khi lời giải thích của Don Luis liên quan tới chùm đèn điện và việc các lá thư tự động xuất hiện được xác minh là đúng, cuộc điều tra không hé lộ bất cứ điều gì về hai vụ tự tử.

Cùng lắm, người ta chỉ chắc chắn rằng trước lúc bị bắt, Sauverand đã cố gắng trao đổi thư từ với Marie thông qua một người giao hàng vào bệnh xá. Có thể cho rằng ống thuốc độc và kim tiêm đã được chuyển vào cũng theo cách này hay không? Không thể chứng minh được điều ấy, và, mặt khác, cũng không thể khám phá

ra các bài báo nói về vụ tự tử của Marie đã lọt vào xà lim của Gaston Sauverand như thế nào.

Tóm lại, như Mazeroux đã nói, mọi người đang mò mẫm trong bóng tối, đến nỗi Cảnh sát trưởng, được bản di chúc đề nghị tập hợp những người thừa kế của Mornington vào một ngày không trước ba tháng và không sau bốn tháng kể từ lúc người lập di chúc qua đời, đột ngột quyết định rằng cuộc họp sẽ diễn ra trong tuần lễ tiếp theo, ấn định vào ngày mùng Chín tháng Sáu.

Ông ta hy vọng cách này sẽ chấm dứt một vụ án đáng bực mình, trong đó cảnh sát không thể hiện được gì ngoài sự thiếu chắc chắn và bối rối. Họ sẽ quyết định việc thừa kế căn cứ vào tình hình cụ thể, rồi sau đó đóng hồ sơ. Mọi người dần dần sẽ thôi bàn tán chuyện những người thừa kế của Mornington đã đồng loạt bị sát hại, và bí ẩn về dấu răng cọp sẽ dần dần rơi vào lãng quên.

Thật lạ lùng, nhưng trong những ngày cuối cùng này, những ngày sốt ruột bồn chồn giống như tất cả những ngày trước một trận chiến lớn... và mọi người đều cảm thấy cuộc họp cuối cùng này chính là một trận chiến lớn... Don Luis cứ ngồi trong chiếc ghế bành trên ban công ngôi nhà ở đường Rivoli, lặng lẽ hút thuốc lá, hay thổi những bong bóng xà phòng mà gió đưa về phía vườn Tuileries.

Mazeroux không thể chịu đựng được. "Sếp, ông khiến tôi kinh ngạc! Ông trông mới điềm tĩnh và lơ đễnh làm sao!"

"Tôi vốn vẫn điềm tĩnh và lơ đễnh, Alexandre."

"Nhưng ý ông là gì? Ông không quan tâm đến vụ việc? Ông không định báo thù cho bà Fauville và Sauverand? Ông đã bị buộc tội một cách công khai và lại ngồi đây thổi bong bóng xà phòng!"

"Không còn thú vui nào nữa, Alexandre."

"Tôi sẽ nói với ông suy nghĩ của tôi nhé, sếp? Ông đã khám phá ra lời giải cho câu đố bí ẩn!"

"Alexandre, có lẽ đã, có lẽ chưa."

Dường như không có gì khiến Don Luis phấn khích cả. Hàng tiếng đồng hồ trôi qua, và anh ta không rời khỏi cái ban công của mình. Những con chim sẻ lúc bấy giờ đã đến ăn những vụn bánh mà anh ta ném cho chúng. Thực sự có vẻ như vụ án sắp sửa kết thúc

đối với anh ta và có vẻ như mọi việc đang diễn biến một cách hoàn hảo.

Nhưng đến ngày tiến hành cuộc họp, Mazeroux đi vào với một lá thư trong tay và sự sợ hãi trên nét mặt. "Thư gửi ông, thưa sếp. Phong bì bên ngoài đề gửi cho tôi, nhưng phong bì bên trong lại đề tên ông. Ông giải thích điều đó như thế nào?"

"Khá dễ dàng, Alexandre. Kẻ thù đã biết về mối quan hệ thân tình giữa hai chúng ta, và vì hắn không biết tôi đang ở đâu..."

"Kẻ thù nào?"

"Tôi sẽ nói với anh vào tối ngày mai."

Don Luis mở phong bì và đọc các dòng chữ sau đây, được viết bằng mực đỏ:

"Vẫn còn thời gian, Lupin. Hãy rút lui khỏi cuộc giao tranh. Nếu không, cũng có nghĩa là cái chết dành cho mi. Khi mi nghĩ rằng mi đã đạt được mục đích, khi mi giơ tay lên chống lại ta và thốt ra những lời chiến thắng, đó cũng là lúc đất nứt ra dưới chân mi. Nơi mi chết đã được lựa chọn. Cái bẫy đã được đặt. Cẩn thận đấy, Lupin."

Don Luis mỉm cười.

"Tốt." Anh ta nói. "Mọi cái đang được định hình."

"Ông nghĩ vậy hả sếp?"

"Tôi nghĩ vậy. Và ai đưa cho anh bức thư?"

"À, chúng ta đã gặp may mắn, sếp ạ! Viên cảnh sát được trao cho bức thư tình cờ sống tại Ternes, bên cạnh nhà người trao bức thư. Anh ta rất quen biết người đó. Thật là may mắn, phải không?"

Don Luis bật dậy khỏi ghế, nét mặt rạng rỡ vì thích thú. "Ý anh là gì? Nói đi! Anh biết người đó là ai?"

"Anh ta là người giúp việc trong một nhà dưỡng lão ở đại lộ Ternes."

"Hãy đến đấy nào. Chúng ta không thể để mất thời gian."

"Thật tuyệt vời, sếp! Ông lại là ông rồi."

"Chà, tất nhiên! Khi chẳng có việc gì làm, thì tôi cứ nghỉ ngơi và chờ đợi tới buổi tối hôm nay, vì tôi thấy trước được rằng cuộc chiến

đấu sẽ rất ác liệt. Nhưng vì kẻ thù cuối cùng đã mắc sai lầm, vì hắn đã cho tôi một dấu vết để đi theo, thì không cần chờ đợi nữa, tôi sẽ vượt hắn. Cưỡi lên lưng cọp nào, Mazeroux!”

◇

Don Luis và Mazeroux đến nhà dưỡng lão ở đại lộ Ternes lúc một giờ chiều. Một người đàn ông giúp việc ra mở cửa. Mazeroux huých khuỷu tay vào Don Luis. Người đàn ông đó chắc chắn là người đã trao bức thư. Và, trả lời các câu hỏi của viên Trung úy, anh ta nói ra việc tới văn phòng cảnh sát vào sáng hôm đó một cách không khó khăn gì.

“Theo lệnh của ai?” Mazeroux hỏi.

“Theo lệnh của mẹ bề trên.”

“Mẹ bề trên?”

“Vâng, nhà dưỡng lão này bao gồm một bệnh viện tư nhân, do các bà xơ quản lý.”

“Chúng tôi có thể nói chuyện với mẹ bề trên được không?”

“Đương nhiên, nhưng không phải bây giờ, bà ấy đang đi vắng.”

“Khi nào bà ấy về?”

“Ồ, bà ấy có thể về bất cứ lúc nào!”

Người đàn ông dẫn họ vào phòng chờ, nơi họ ngồi trong hơn một tiếng đồng hồ. Họ đã rất bối rối. Sự can thiệp của mẹ bề trên có nghĩa như thế nào? Bà ta đang đóng vai trò gì trong vụ việc?

Một số người đến thăm bệnh nhân. Một số người khác đi ra. Cũng có các bà xơ lặng lẽ đi qua đi lại và các y tá mặc váy yếm dài màu trắng buộc lại ngang eo.

“Sếp, chúng ta đang chẳng làm được việc gì ở đây.” Mazeroux thì thầm.

“Anh vội vã cái gì? Người yêu anh đang chờ à?”

“Chúng ta đang lãng phí thời gian.”

"Tôi không lãng phí thời gian của tôi. Cuộc họp tại văn phòng Cảnh sát trưởng năm giờ mới bắt đầu."

"Ông nói cái gì vậy? Ông đang nói đùa thôi, sếp! Chắc chắn ông không có ý định đến đó."

"Tại sao không?"

"Tại sao không? Thì, lệnh bắt giữ..."

"Lệnh bắt giữ? Một tờ giấy lộn!"

"Một tờ giấy lộn sẽ trở thành một vấn đề nghiêm trọng nếu ông bắt buộc cảnh sát phải hành động. Sự hiện diện của ông sẽ bị coi là sự khiêu khích..."

"Và sự vắng mặt của tôi sẽ bị coi là lời thú tội. Một quý ông đã sẵn sàng nhận hàng trăm triệu franc không lẩn trốn trong ngày của từ trên trời rơi xuống. Vì vậy, tôi phải dự cuộc họp đó, sợ rằng nếu không tôi sẽ mất hết quyền lợi. Việc tôi sẽ dự là dứt khoát rồi."

"Sếp!"

Một tiếng kêu tắc nghẹn bật lên ở phía trước họ, và một phụ nữ, một y tá, đang đi từ đầu này tới đầu kia căn phòng, ngay lập tức bắt đầu chạy, nhấc tấm rèm lên, biến mất.

Don Luis đứng dậy, do dự, không biết phải làm gì. Rồi, sau bốn hoặc năm giây lưỡng lự, anh ta đột ngột lao qua tấm rèm, chạy xuôi theo một hành lang, tới trước một cánh cửa lớn bọc da vừa được đóng lại và mất thêm thời gian sờ soạng nó một cách ngu ngốc với hai bàn tay run run.

Khi mở được cánh cửa ra, anh ta thấy mình đang ở chân một cầu thang đằng sau tòa nhà. Anh ta có nên đi lên không? Về phía tay phải, cầu thang đó dẫn xuống tầng hầm. Anh ta đi xuống, bước vào một gian bếp, tóm lấy cô đầu bếp, nói với cô ta bằng giọng giận dữ: "Một y tá vừa đi ra ngoài qua lối này phải không?"

"Ý ông là y tá Gertrude, nhân viên mới?"

"Đúng, đúng, nhanh lên! Ở trên gác người ta cần cô ta."

"Ai cần cô ấy ạ?"

"Ồ, chết tiệt, cô không thể nói cho tôi biết cô ta đã đi lối nào à?"

"Qua cánh cửa đằng kia."

Don Luis phóng đi, băng qua một cái sảnh nhỏ, và lao ra đại lộ Ternes.

"Chà, đây là một cuộc đua thú vị!" Mazeroux kêu lên, đi đến chỗ Don Luis.

Don Luis đứng dõi mắt nhìn đại lộ. Một chiếc xe buýt bắt đầu chạy từ cái quảng trường nhỏ gần đấy, quảng trường Saint-Ferdinand.

"Cô ta ở trên đó." Anh ta khẳng định. "Lần này, tôi sẽ không để cho cô ta thoát."

Anh ta vẫy một chiếc taxi. "Bác tài, bám theo chiếc xe buýt đó, giữ khoảng cách chừng năm mươi mét."

"Có phải là Florence Levasseur không?" Mazeroux hỏi.

"Đúng!"

"Hay đấy!" Viên Trung úy gầm gừ. Rồi không kìm được cơn bột phát. "Nhưng, nghe này, sếp, ông không thấy sao? Chắc chắn là ông không mù như thế!"

Don Luis chẳng trả lời.

"Nhưng, sếp, sự hiện diện của Florence Levasseur trong nhà dưỡng lão chứng tỏ rõ ràng như A B C rằng chính cô ta là người đã bảo người giúp việc kia chuyển lá thư đe dọa cho tôi để tôi chuyển cho ông! Không nghi ngờ gì nữa, Florence Levasseur đang điều khiển toàn bộ vụ việc.

Ông cũng biết điều đó y như tôi. Hãy thú nhận đi! Có thể trong mười ngày vừa qua, vì tình yêu đối với người con gái ấy, ông đã ép mình coi cô ta là kẻ vô tội bất chấp hàng loạt bằng chứng chống lại cô ta. Nhưng hôm nay, sự thật đập vào mắt ông nhé. Tôi cảm thấy thế, tôi chắc chắn thế. Có phải thế không, sếp? Tôi đúng, đúng không? Tự ông thấy đấy?"

Lần này, Don Luis không phản đối. Với nét mặt buồn rầu và ánh mắt bất động, anh ta cứ nhìn chiếc xe buýt lúc đó đang đứng yên ở góc đại lộ Haussmann.

"Dừng lại!" Anh ta hét lên với người tài xế.

Cô gái xuống xe. Thật dễ dàng nhận ra Florence Levasseur trong bộ đồng phục y tá. Cô đảo mắt như thể để chắc chắn rằng mình đang không bị bám theo, rồi bắt một chiếc taxi chạy xuôi theo đại lộ Haussmann và đường Pépinière, đến ga Saint-Lazare.

Don Luis thấy cô ở đằng xa đang đi lên những bậc thềm trong sân Tòa án La Mã, và khi bám theo cô thì lại thoáng thấy cô tại quầy vé phía cuối sảnh chờ.

"Nhanh lên, Mazeroux!" Anh ta nói. "Rút thẻ cảnh sát của anh ra và hỏi nhân viên bán vé xem cô ta lấy vé đi đâu. Chạy đi, trước khi một hành khách khác đến."

Mazeroux vội vã chạy đi hỏi người bán vé rồi quay lại. "Vé hạng hai đi Rouen."

"Lấy một vé cho anh đi."

Mazeroux thực hiện mệnh lệnh. Họ thấy có một đoàn tàu tốc hành một phút nữa sẽ chuyển bánh. Khi họ vào đến thềm ga, Florence đang bước vào một toa ở giữa đoàn tàu.

Đầu máy kéo còi.

"Vào toa đi." Don Luis nói, ẩn mình hết sức có thể. "Đánh điện cho tôi từ Rouen, và tối hôm nay tôi sẽ đến đấy với anh. Quan trọng hơn hết, hãy trông chừng cô ta. Đừng để tuột mất cô ta đấy. Anh biết là cô ta rất thông minh."

"Nhưng sao ông không tự đi hả sếp? Sẽ tốt hơn nhiều..."

"Khỏi bàn. Đoàn tàu phải đến Rouen mới dừng, như thế tối hôm nay tôi sẽ chẳng thể quay lại đây được. Mà cuộc họp tại văn phòng Cảnh sát trưởng sẽ bắt đầu lúc năm giờ."

"Và ông kiên quyết dự?"

"Kiên quyết hơn bao giờ hết. Kìa, nhảy vào toa đi!"

Don Luis đẩy Mazeroux vào một trong những toa cuối. Đoàn tàu bắt đầu chạy và nhanh chóng mất hút trong đường hầm.

Rồi Don Luis buông mình xuống một chiếc ghế dài trong phòng chờ, ngồi đó hai tiếng đồng hồ, giả vờ đọc báo. Nhưng ánh mắt anh ta lang thang tìm kiếm và tâm trí anh ta bị ám ảnh bởi câu hỏi đầy đau đớn một lần nữa xuất hiện: Florence có tội hay không?

◇

Đúng năm giờ, Thiếu tá - Bá tước d'Astrignac, luật sư Lepertuis và viên Bí thư Đại sứ quán Mỹ được dẫn vào văn phòng ông Desmalions. Cùng lúc đó, một người bước vào phòng cậu đưa tin và chìa ra danh thiếp của mình.

Cậu đưa tin đang ca trực liếc nhìn tấm danh thiếp, quay nhanh đầu về phía một nhóm các ông đang nói chuyện trong góc phòng, rồi hỏi người mới đến: "Ông có hẹn không, thưa ông?"

"Không cần thiết. Chỉ cần nói rằng tôi đang ở đây: Don Luis Perenna."

Cái nhóm nhỏ trong góc phòng như bị điện giật, và một trong số họ tiến đến. Đó là Weber, Phó phòng Điều tra.

Hai người đàn ông thìn thẳng vào mắt nhau. Don Luis mỉm cười hòa nhã. Weber giận tím mặt lại, ông ta run hết cả tứ chi và rõ ràng đang cố gắng giữ tự chủ.

Đôi ba nhà báo và bốn cảnh sát đang đứng gần ông ta.

"Trời ơi! Những gã ăn xin kia ở đó đợi mình!" Don Luis nghĩ. "Nhưng sự bối rối của bọn họ cho thấy rằng bọn họ không tin mình dám đến. Bọn họ sẽ bắt mình ư?"

Weber không động đậy, nhưng cuối cùng thì bộ mặt của ông ta thể hiện một vẻ hài lòng như thể muốn nói: "Lần này, ta tóm được anh rồi, anh bạn tốt, và anh sẽ không thoát khỏi tay ta."

Cậu đưa tin quay lại, chẳng nói chẳng rằng dẫn đường cho Don Luis. Perenna đi qua trước mặt Weber với những cái cúi chào lịch sự nhất, gật đầu thân thiện với đám cảnh sát, rồi bước vào văn phòng.

Bá tước d'Astrignac ngay lập tức vội vã bước đến, chìa hai bàn tay ra, thể hiện rằng tất cả những chuyện ngồi lê đôi mách không hề ảnh hưởng đến sự quý trọng mà ông ta luôn luôn dành cho binh nhì Perenna của Binh đoàn Lê dương. Nhưng Cảnh sát trưởng thì giữ thái độ dè dặt mang ý nghĩa rất lớn. Ông ta tiếp tục lật giở các giấy tờ đang xem xét, hạ giọng trao đổi với ông luật sư và viên Bí thư Đại sứ quán Mỹ.

Don Luis tự nhủ thầm: "Lupin thân mến của tôi, sẽ có một người rời khỏi căn phòng này với chiếc còng trên cổ tay. Nếu không phải là thủ phạm thực sự, thì sẽ là anh đấy, anh bạn tội nghiệp."

Anh ta nhớ phần đầu của vụ án, khi anh ta ở trong phòng làm việc nhà Fauville, trước mặt các thẩm phán, và phải trao kẻ tội phạm cho công lý hoặc ngay lập tức bị bắt giữ. Cũng giống như thế, từ đầu tới cuối cuộc chiến đấu này, anh ta vừa phải đánh nhau với kẻ thù vô hình vừa phải chịu các đòn tấn công của luật pháp mà không có biện pháp tự vệ nào ngoài những thắng lợi quyết định.

Bị tấn công dữ dội liên miên, không bao giờ thoát khỏi nguy hiểm, anh ta đã lần lượt đẩy Marie Fauville và Gaston Sauverand vội vàng tìm đến cái chết, hai con người vô tội đã hy sinh cho các quy luật độc ác của chiến tranh. Cuối cùng anh ta cũng sắp sửa chiến đấu với kẻ thù thực sự chăng? Hay chính anh ta sẽ ngã xuống vào thời khắc quyết định?

Don Luis xoa tay một cách vui vẻ tới mức ông Desmalions không thể không nhìn anh ta. Anh ta mang vẻ ngời ngời của người đang cảm nhận một niềm vui thuần khiết và đang chuẩn bị cảm nhận những niềm vui khác còn lớn hơn.

Cảnh sát trưởng im lặng thêm lúc nữa, như thể đang tự hỏi người ta có thể hân hoan như thế vì cái quái quỷ gì, rồi ông ta lại dò dẫm các giấy tờ. Cuối cùng, ông ta nói: "Thưa quý vị, chúng ta lại gặp nhau, như chúng ta đã gặp nhau hai tháng trước, để đi đến một kết luận rõ ràng về việc thừa kế gia sản của Mornington. Senor Cacérès, Tùy viên Công sứ quán Peru, sẽ không có mặt ở đây. Tôi nhận được một bức điện từ Ý cho biết rằng Senor Cacérès đang ốm nặng. Tuy nhiên, sự hiện diện của ông ấy là không nhất thiết. Như thế, hiện tại không thiếu ai... ngoại trừ những người, than ôi, những người mà cuộc họp này đáng lẽ sẽ sung sướng được thừa nhận quyền lợi của họ, nói chính xác ra là những người thừa kế của Cosmo Mornington."

"Còn một người nữa vắng mặt, thưa ông Cảnh sát trưởng." Ông Desmalions nhìn lên. Người vừa nói là Don Luis. Ông Cảnh sát trưởng do dự, rồi quyết định yêu cầu anh ta giải thích.

"Ý ông muốn nói ai? Người nào?"

"Kẻ giết những người thừa kế của Mornington."

Lần này, Don Luis lại thu hút chú ý và, bất chấp sự phản đối mà anh ta gặp phải, buộc những người khác phải chú ý đến sự hiện diện của mình và chịu thua uy lực của mình. Dù điều gì xảy ra, họ cũng phải lắng nghe anh ta. Dù điều gì xảy ra, họ cũng phải thảo luận với anh ta những điều có vẻ khó tin, nhưng lại là những điều có thể xảy ra vì anh ta đã diễn đạt chúng thành lời.

"Ông Cảnh sát trưởng." Anh ta hỏi. "Ông có cho phép tôi trình bày sự thật bây giờ không? Nó sẽ tạo thành một phần tiếp theo và mang tới cái kết luận đương nhiên cho cuộc trao đổi giữa chúng ta từ vụ nổ trên đại lộ Suchet."

Sự im lặng của ông Desmalions cho phép Don Luis phát biểu. Anh ta ngay lập tức tiếp tục nói: "Sẽ không mất nhiều thời gian đâu, thưa ông Cảnh sát trưởng. Sẽ không mất nhiều thời gian vì hai lý do: Thứ nhất, vì chúng ta vẫn nắm trong tay lời thú tội của ông Fauville, đồng thời biết chắc chắn vai trò tàn ác mà ông ta đã đóng; và, thứ hai, vì rốt cuộc thì sự thật, dù có vẻ phức tạp đến đâu, thực sự lại rất đơn giản.

Tất cả nằm trong sự phản đối mà ông, ông Cảnh sát trưởng, đã nói với tôi khi rời khỏi ngôi nhà đổ nát trên đại lộ Suchet. Ông đã hỏi: "Làm sao trong lời thú nhận của mình, Hippolyte Fauville không một lần nào đề cập tới việc thừa kế gia sản của Mornington?" Tất cả nằm ở đó, thưa ông Cảnh sát trưởng. Hippolyte Fauville đã không một lời nào nói tới việc thừa kế, và lý do rõ ràng là vì ông ta đã không biết về nó.

Và lý do tại sao Gaston Sauverand đã có thể kể cho tôi nghe toàn bộ câu chuyện xúc động của anh ta mà không có bất cứ sự ám chỉ nào tới việc thừa kế đó là vì việc thừa kế đó không đóng vai trò gì trong câu chuyện của Gaston Sauverand. Trước khi các sự kiện kia xảy ra, anh ta cũng không biết gì về nó, y như Marie Fauville, hay Florence Levasseur vậy. Không thể phủ nhận thực tế: Hippolyte Fauville bị dẫn dắt bởi mong muốn trả thù và chỉ bởi mong muốn trả thù mà thôi. Nếu không, tại sao ông ta lại hành động như ông ta đã hành động, khi biết rằng mình có đầy đủ các quyền để nhận hàng trăm triệu franc của Cosmo Mornington? Ngoài ra, nếu ông ta mong

muốn được hưởng hàng trăm triệu franc ấy, ông ta sẽ không bắt đầu bằng cách tự sát.

Vì thế, một điều chắc chắn là, chuyện thừa kế không hề ảnh hưởng tới quyết tâm hoặc hành động của Hippolyte Fauville. Tuy nhiên, lần lượt từng người một, một cách bất di bất dịch, họ đã biến mất khỏi cõi đời này như thể tuân theo đúng thứ tự mà các điều khoản trong di chúc của Mornington quy định: Cosmo Mornington, rồi Hippolyte Fauville, rồi Edmond Fauville, rồi Marie Fauville, rồi Gaston Sauverand. Đầu tiên là người sở hữu gia tài, tiếp theo là tất cả những người ông ấy chỉ định làm người thừa kế, và, tôi xin nhắc lại, tuân theo đúng thứ tự mà họ có quyền thừa kế!"

"Không kỳ lạ ư?" Perenna hỏi. "Và chúng ta sẽ không cho rằng đằng sau tất cả là một bộ óc điều khiển ư? Chúng ta sẽ không thừa nhận rằng cuộc giao tranh ác liệt đó đã xuất phát từ bản di chúc ư, và rằng, trên cả sự thù hận và ghen tuông của kẻ đáng căm ghét mang tên Fauville, lờ mờ hiện ra một sinh vật được trời phú cho một nguồn năng lượng thậm chí còn ghê gớm hơn, theo đuổi một mục tiêu hữu hình và đẩy bằng ấy nạn nhân tới cái chết, lần lượt từng người một, tất cả các diễn viên không hề biết rằng mình tham gia vào vở bị kịch do hắn thắt nút và bây giờ đang cởi nút?"

Don Luis ngả người về phía trước, tiếp tục nói một cách tha thiết: "Ông Cảnh sát trưởng, công chúng hoàn toàn đồng ý với tôi, một bộ phận cảnh sát, với người đứng đầu là Phó phòng Điều tra Weber, cũng lập luận hoàn toàn giống như tôi lập luận, rằng sự tồn tại của kẻ này ngay lập tức được khẳng định trong suy nghĩ hết thảy mọi người. Phải có kẻ nào đó hành động giống như là bộ óc điều khiển, để cung cấp ý chí và năng lượng. Kẻ đó là tôi. Rốt cuộc, tại sao không? Tôi không sở hữu điều kiện tuyệt đối cần thiết để nảy sinh ý muốn giết người ư? Tôi không phải người thừa kế của Cosmo Mornington ư?

Tôi sẽ không tự biện hộ cho mình. Có lẽ là sự can thiệp từ bên ngoài, có lẽ là hoàn cảnh, sẽ bắt buộc ông, thưa ông Cảnh sát trưởng, thi hành những biện pháp vô lý đối với tôi, nhưng tôi sẽ không xúc phạm ông bằng cách, dù chỉ một giây, cho rằng ông có thể tưởng tượng ra là con người, mà các hành động của anh ta ông

đã có cơ hội đánh giá suốt hai tháng vừa qua, lại thực hiện được những tội ác như thế. Tuy nhiên, công chúng kết tội tôi thì cũng đúng.

Ngoài Hippolyte Fauville, nhất thiết phải có một kẻ tội phạm khác, và kẻ tội phạm đó nhất thiết phải là người thừa kế của Cosmo Mornington. Tôi không phải kẻ đó ư, một người thừa kế của Cosmo Mornington vẫn đang còn sống? Kẻ tôi kết tội là anh ta, thưa ông Cảnh sát trưởng.

Có gì đó không đơn thuần là ý muốn của một người đã chết trong câu chuyện xấu xa đang diễn ra trước mắt chúng ta. Chúng ta từng nghĩ chỉ là như thế thôi, nhưng còn có gì đó hơn như thế. Không phải mọi lúc tôi đều chiến đấu với một người đã chết, mà tôi đã hơn một lần cảm thấy hơi thở của cuộc sống phả vào mặt tôi. Tôi đã hơn một lần cảm thấy những chiếc răng cọp tìm cách xé xác tôi.

Người đàn ông đã chết đó chịu trách nhiệm với phần lớn tội ác, nhưng ông ta không chịu trách nhiệm với toàn bộ tội ác. Và, ngay cả khi ấy, ông ta đã hành động một mình ư? Kẻ mà tôi nói tới chỉ là kẻ thực hiện mệnh lệnh của ông ta ư? Hay hắn cũng là tòng phạm giúp đỡ ông ta thực hiện kế hoạch của mình? Tôi không biết. Nhưng hắn chắc chắn đã tiếp tục cái công việc mà hắn có lẽ đã bắt đầu do bị thôi thúc, cái công việc mà, bất luận thế nào, hắn đã hướng vào lợi ích của chính bản thân hắn, quyết tâm thực hiện đến cùng. Và hắn hành động như thế là vì hắn biết về di chúc của Cosmo Mornington. Kẻ tôi kết tội là hắn, thưa ông Cảnh sát trưởng.

Tôi kết tội hắn ít nhất cũng ở mức độ đó và đối với những cái chết không thể quy cho Hippolyte Fauville được. Tôi kết tội hắn đã mở ngăn kéo bàn làm việc mà luật sư Lepertuis, luật sư của Cosmo Mornington, đã để di chúc khách hàng ông ấy lập trong đó. Tôi kết tội hắn đã bước vào phòng của Cosmo Mornington và thay một ống chứa glycerol phosphate Cosmo Mornington dùng để tiêm bằng một ống chứa thuốc độc. Tôi kết tội hắn đã đóng giả bác sĩ đến chứng nhận cái chết của Cosmo Mornington và đưa ra một giấy chứng tử giả. Tôi kết tội hắn đã cung cấp cho Hippolyte Fauville chất độc để sát hại thanh tra Vérot, Edmond Fauville và chính bản thân Hippolyte Fauville. Tôi kết tội hắn đã trang bị vũ khí cho Gaston Sauverand và

xoay bàn tay anh ta nhằm vào tôi, khuyên bảo và hướng dẫn anh ta cố giết tôi ba lần, kết cục gây ra cái chết cho người lái xe của tôi. Tôi kết tội hắn đã lợi dụng mối quan hệ Gaston Sauverand thiết lập với bệnh xá vốn nhằm mục đích liên lạc với Marie Fauville, và thu xếp cho Marie Fauville nhận được kim tiêm cùng ống thuốc độc mà người phụ nữ tội nghiệp đã sử dụng để thực hiện kế hoạch tự tử của mình."

Perenna dừng lại để ghi nhận tác động của những lời buộc tội này. Rồi anh ta tiếp tục: "Tôi kết tội hắn đã chuyển cho Gaston Sauverand, bằng cách thức chưa xác định được, các bài báo viết về cái chết của Marie Fauville, đồng thời thấy trước hậu quả tất yếu của hành động này. Tóm lại, do đó, không đề cập tới trách nhiệm của hắn trong những tội ác khác... cái chết của thanh tra Vérot, cái chết của người lái xe của tôi... tôi kết tội hắn đã sát hại Cosmo Mornington, Edmond Fauville, Hippolyte Fauville, Marie Fauville và Gaston Sauverand, nói một cách đơn giản là sát hại tất cả những ai đứng giữa hàng trăm triệu franc kia và hắn. Những lời cuối cùng này, thưa ông Cảnh sát trưởng, sẽ nói với ông rõ ràng suy nghĩ trong đầu của tôi.

Khi một kẻ ra tay sát hại năm đồng loại của mình để đảm bảo đoạt được hàng trăm triệu franc nào đó, có nghĩa hắn tin tưởng rằng hành động của hắn sẽ đảm bảo chắc chắn và chính xác việc sở hữu hàng trăm triệu franc này. Tóm lại, khi một kẻ ra tay sát hại một triệu phú và bốn người thừa kế liên tiếp của ông ấy, có nghĩa bản thân hắn là người thừa kế thứ năm. Kẻ đó sẽ có mặt ở đây trong giây lát."

"Cái gì?"

Đó là câu cảm thán Cảnh sát trưởng buột thốt ra. Ông ta đang quên mất toàn bộ lập luận đầy sức mạnh và lý lẽ chặt chẽ của Don Luis Perenna, chỉ còn ý nghĩ về sự xuất hiện đáng sửng sốt mà Don Luis vừa tuyên bố. Don Luis trả lời: "Thưa ông Cảnh sát trưởng, việc hắn đến đây là kết luận logic từ những lời buộc tội của tôi. Hãy nhớ di chúc của Cosmo Mornington nêu rõ ràng rằng không người thừa kế nào được chấp nhận nếu không có mặt tại cuộc họp ngày hôm nay."

"Nhưng giả sử kẻ đó không đến?" Cảnh sát trưởng hỏi, cho thấy những lời buộc tội của Don Luis đã dần dần lấn át những nghi ngờ của ông ta.

"Kẻ đó sẽ đến, thưa ông Cảnh sát trưởng. Nếu không toàn bộ những sự việc đã xảy ra chẳng có ý nghĩa gì cả. Nếu chỉ là các tội ác và các hành động khác của Hippolyte Fauville, thì có thể coi đấy như là việc làm trái với lẽ thường của một người điên. Nhưng vẫn tiếp tục với cái chết của Marie Fauville và Gaston Sauverand, nó đòi hỏi, như là hệ quả tất yếu, sự xuất hiện của một kẻ, là hậu duệ cuối cùng của gia đình Roussel ở Saint-Étienne, và do đó là người thừa kế thực sự của Cosmo Mornington, xếp thứ tự trước tôi, sẽ đến nhận hàng trăm triệu franc mà hắn đã đoạt được bằng sự cả gan không thể tưởng tượng nổi."

"Nhưng giả sử kẻ đó không đến?" Ông Desmalions một lần nữa thốt lên, với giọng điệu kịch liệt hơn.

"Thế thì, ông Cảnh sát trưởng, ông có thể cho rằng tôi là thủ phạm, và ông chỉ phải bắt giữ tôi. Ngày hôm nay, khoảng từ năm giờ đến sáu giờ, ông sẽ thấy trước mặt ông trong căn phòng này, kẻ đã sát hại những người thừa kế của Mornington. Theo suy nghĩ bình thường của con người thì điều này không thể nào không xảy ra được. Do đó, pháp luật sẽ được thỏa mãn trong mọi trường hợp. Kẻ đó hoặc tôi, tình thế khá đơn giản."

Ông Desmalions im lặng. Ông ta trầm ngâm nhấm nhấm ria mép và đi hết vòng này tới vòng khác xung quanh bàn, những người khác đứng xung quanh ông ta. Rõ ràng là sự phản đối đối với giả thiết này đang hiện lên trong đầu ông ta. Cuối cùng, ông ta lẩm bẩm, như thể tự nói với chính mình: "Không, không. Vì, rốt cuộc, chúng ta phải giải thích như thế nào việc kẻ đó đã chờ đợi đến tận bây giờ để đòi quyền lợi?"

"Một tai nạn, có thể, thưa ông Cảnh sát trưởng, một trở ngại nào đó. Hoặc một lý do khác... chẳng ai biết được... sự thèm muốn trái thói đối với một ấn tượng mạnh mẽ hơn. Và hãy nhớ, thưa ông Cảnh sát trưởng, tất cả các tội ác đã được thực hiện tỉ mỉ và tinh vi như thế nào. Mỗi sự kiện đều diễn ra vào đúng thời điểm do Hippolyte Fauville ấn định. Chúng ta có thể hiểu rằng tòng phạm của ông ta

đang theo đuổi phương pháp này đến cùng và hắn sẽ không để lộ bản thân mình cho đến tận phút chót không?"

Ông Desmalions thốt lên, với một vẻ giận dữ: "Không, không, một lần nữa là không! Không thể nào. Nếu một kẻ đủ ghê gớm để thực hiện hắn một loạt các vụ giết người như vậy, hắn sẽ không ngu ngốc tới mức nộp mình vào tay chúng ta như vậy."

"Ông Cảnh sát trưởng, hắn không biết mối nguy hiểm đe dọa hắn nếu hắn đến đây, vì thậm chí đã không ai xem xét giả thiết về sự tồn tại của hắn. Ngoài ra, hắn phải chịu rủi ro gì?"

"Rủi ro gì à? Sao, nếu đúng là hắn đã thực hiện những vụ giết người đó..."

"Hắn đã thực hiện, thưa ông Cảnh sát trưởng. Hắn đã khiến chúng được thực hiện, đó là một chuyện hoàn toàn khác. Và bây giờ thì ông thấy sức mạnh không tưởng của hắn nằm ở đâu! Hắn không trực tiếp hành động. Từ cái ngày sự thật hiện ra trước mắt tôi, tôi đã dần dần khám phá được cách hắn hành động, bóc trần được cỗ máy mà hắn điều khiển, những mánh lới mà hắn sử dụng. Hắn không trực tiếp hành động. Đó, ông biết phương pháp của hắn rồi. Ông sẽ thấy nó được áp dụng xuyên suốt chuỗi án mạng.

Bề ngoài, Cosmo Mornington chết vì một mũi tiêm bất cẩn. Thực tế, chính kẻ này đã khiến mũi tiêm gây ra cái chết đó. Bề ngoài, thanh tra Vérot bị Hippolyte Fauville sát hại. Thực tế, chính kẻ này đã sắp đặt cái chết ấy bằng cách cho Fauville thấy đấy là việc cần thiết, và, có thể nói, chỉ đạo bàn tay ông ta. Cũng như thế, bề ngoài, Fauville đã giết con trai mình và tự tử, Marie Fauville đã tự tử, Gaston Sauverand đã tự tử. Thực tế, chính kẻ này đã muốn họ chết, đã thúc đẩy họ tự tìm đến cái chết, và đã cung cấp cho họ phương tiện để tìm đến cái chết."

"Đó, ông đã biết phương pháp của hắn, và đó, ông Cảnh sát trưởng, ông đã có hắn." Bằng giọng trầm hơn, chứa đựng sự e ngại, Don Luis nói thêm: "Tôi xin thú nhận rằng, trong suốt cuộc đời đầy rẫy những cuộc gặp gỡ kỳ lạ, tôi chưa bao giờ chạm trán con người nào đáng sợ hơn, hành động với trí thông minh hiểm độc hơn và sự thấu hiểu tâm lý sâu sắc hơn."

Những lời lẽ của anh ta tạo ra cảm giác chấn động mỗi lúc một tăng đối với các thính giả. Họ thực sự đã trông thấy kẻ vô hình đó. Hắn đã được hình thành trong trí tưởng tượng của họ. Họ chờ đợi hắn đến. Don Luis đã quay đầu ra cửa nghe ngóng hai lần. Và hành động của anh ta không khơi gợi gì hơn ngoài hình ảnh của kẻ đang đến.

Ông Desmalions nói: "Dù là hắn trực tiếp hành động hay khiến cho người khác hành động, luật pháp, một khi đã tóm được hắn, sẽ biết cách..."

"Luật pháp sẽ thấy đấy chẳng phải việc dễ dàng gì, thưa ông Cảnh sát trưởng! Một người đàn ông có sức mạnh và sáng kiến như thế hắn đã lường trước mọi điều, thậm chí cả việc bị bắt giữ, thậm chí cả sự buộc tội nhằm vào mình, và hầu như không có gì để chống lại hắn ngoài sự buộc tội của lương tâm mà chẳng bằng chứng nào chứng minh."

"Vậy ông nghĩ."

"Thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi nghĩ chúng ta hãy chấp nhận lời giải thích của hắn là hoàn toàn tự nhiên và không thể hiện bất kỳ sự nghi ngờ nào. Điều ông mong muốn là biết hắn là ai. Sau đó, cũng sớm thôi, ông sẽ có thể lột mặt nạ của hắn."

Cảnh sát trưởng tiếp tục đi vòng xung quanh bàn. Thiếu tá d'Astrignac chẳng rời mắt khỏi Perenna, người mà sự điềm tĩnh khiến ông ta kinh ngạc. Ông luật sư và viên Bí thư Đại sứ quán có vẻ hết sức phấn khích. Thực tế, không gì có thể giật gân hơn cái ý nghĩ đang choán hết tâm trí họ. Kẻ sát nhân ghê gớm sắp sửa xuất hiện trước mặt họ chăng?

"Im lặng nào!" Cảnh sát trưởng dừng bước, nói.

Ai đó đã đi ngang qua phòng chờ.

Có tiếng gõ cửa.

"Mời vào!"

Cậu đưa tin đi vào, mang theo chiếc khay đựng danh thiếp. Trên khay có một lá thư, ngoài ra còn có một phiếu in mà trên đó khách viết tên mình và mục đích chuyến thăm.

Ông Desmalions vội vã bước về phía cậu đưa tin. Ông ta do dự một lúc trước khi cầm tờ phiếu lên. Ông ta trông rất nhợt nhạt. Rồi ông ta liếc mắt đọc.

"Ồ!" Ông ta giật mình, nói.

Ông ta nhìn về phía Don Luis, suy nghĩ, và rồi, cầm lấy lá thư, ông ta hỏi cậu đưa tin: "Người mang thư tới có ở bên ngoài không?"

"Đang ở phòng chờ, thưa Cảnh sát trưởng."

"Dẫn người đó vào khi tôi bấm chuông."

Cậu đưa tin đi ra.

Ông Desmalions đứng trước bàn làm việc, không nhúc nhích. Lần thứ hai, Don Luis nhìn vào mắt ông ta, và một cảm giác lo lắng xâm chiếm anh ta. Đang xảy ra chuyện gì?

Bằng động tác đột ngột, Cảnh sát trưởng bóc chiếc phong bì ông ta cầm trên tay, mở lá thư và bắt đầu đọc.

Những người khác theo dõi mọi cử chỉ của ông ta, quan sát những thay đổi dù là nhỏ nhặt nhất trên nét mặt ông ta. Liệu những gì Perenna tiên đoán có trở thành hiện thực? Người thừa kế thứ năm đưa ra đòi hỏi về quyền lợi chăng?

Ngay khi vừa đọc những dòng đầu tiên, ông Desmalions đã nhìn lên và lẩm bẩm nói với Don Luis: "Ông đã đúng, thưa ông. Đây là một lời đòi hỏi quyền lợi."

"Của ai, thưa ông Cảnh sát trưởng?" Don Luis không thể kìm câu hỏi.

Ông Desmalions chẳng trả lời. Ông ta đọc nốt lá thư. Rồi ông ta đọc lại lần nữa, chú ý tới cách người viết cân nhắc từng từ. Cuối cùng, ông ta đọc to lên:

"Ngài Cảnh sát trưởng,

Việc trao đổi thư từ tình cờ vừa hé lộ cho tôi biết sự tồn tại của một người thừa kế thuộc gia đình Roussel. Đến hôm nay tôi mới có thể thu thập được các tài liệu cần thiết để xác định danh tính người thừa kế này, và, vì những trở ngại bất ngờ, đến tận phút chót tôi mới có thể gửi chúng cho ngài. Tôn trọng bí mật không phải của tôi và mong muốn, với tư cách một phụ nữ, được đứng bên ngoài một

việc mà tôi chỉ vô tình dính líu tới, tôi xin ngài thứ lỗi, thưa ngài Cảnh sát trưởng, nếu tôi cảm thấy không nhất thiết phải ký tên mình dưới bức thư này."

Vậy là Perenna đã tiên đoán đúng và các sự kiện đang xác nhận lời tiên đoán của anh ta. Một đối tượng đang xuất hiện trong khoảng thời gian anh ta đã nêu. Tuyên bố về quyền thừa kế được đưa ra không sớm không muộn. Và cái cách mà mọi thứ đang diễn ra vào thời điểm chính xác ấy gợi liên tưởng tới tính chính xác máy móc đã chi phối toàn bộ vụ việc.

Câu hỏi cuối cùng vẫn còn đó: Kẻ vô danh này là ai, kẻ có thể là người thừa kế, và do đó là kẻ đã giết năm hay sáu mạng người? Hắn đang chờ đợi trong căn phòng bên cạnh. Không có gì ngoài một bức tường ngăn cách hắn với những người khác. Hắn sắp sửa bước vào. Họ sẽ trông thấy hắn. Họ sẽ biết hắn là ai.

Cảnh sát trưởng đột ngột bấm chuông. Vài giây căng thẳng trôi qua. Thật kỳ lạ, Cảnh sát trưởng cứ chăm chăm nhìn Perenna. Don Luis vẫn khá tự chủ, nhưng lòng bồn chồn không yên.

Cánh cửa mở ra. Cậu đưa tin dẫn một người vào.

Đó là Florence Levasseur.

CHƯƠNG 16:
WEBER BÁO THÙ

Don Luis ngỡ ngàng mất một lúc. Florence Levasseur đang ở đây! Florence, người anh ta đã để lại trên chuyến tàu dưới sự giám sát của Mazeroux và là người xét về mặt không gian thì không thể trở về Paris trước tám giờ tối!

Rồi, mặc dù bàng hoàng, Don Luis ngay lập tức hiểu ra. Florence, biết rằng mình đang bị bám theo, đã dẫn dụ họ đến ga Saint-Lazare, sau đó đơn giản bằng cách đi bộ dọc theo các toa, ra khỏi tàu tại một thềm ga khác trong khi Mazeroux đáng quý tiếp tục ở trên tàu để trông chừng một hành khách không còn ở trên tàu nữa.

Nhưng Don Luis đột ngột cảm thấy sợ hãi trước tình cảnh này. Florence đang ở đây đòi quyền thừa kế, và việc đòi quyền thừa kế của cô, như chính anh ta vừa nói, là bằng chứng cho tội lỗi khủng khiếp nhất.

Trong cơn bột phát không kiềm lại được, Don Luis nhảy đến bên cạnh cô gái, tóm cánh tay cô và hỏi, với sự thúc ép gần như ác ý: "Cô đang làm gì ở đây? Cô tới đây làm gì? Tại sao cô không cho tôi biết?"

Ông Desmalions bước vào giữa hai người. Nhưng Don Luis, vẫn không buông cánh tay cô gái, thốt lên: "Ồ, thưa ông Cảnh sát trưởng, ông không thấy đây hoàn toàn là một sự nhầm lẫn sao? Người mà chúng ta đang chờ đợi, người mà tôi nói với ông, không phải cô gái này. Kẻ kia chưa xuất đầu lộ diện, như trước nay vốn vẫn vậy. Làm sao có thể là Florence Levasseur..."

"Tôi không có định kiến gì về cô gái trẻ này." Cảnh sát trưởng lên tiếng, bằng giọng uy quyền. "Nhưng nhiệm vụ của tôi là chất vấn cô

ấy về hoàn cảnh đã đưa cô ấy tới đây, và chắc chắn tôi sẽ làm việc này."

Cảnh sát trưởng kéo cô gái ra khỏi tay Don Luis và mời cô ngồi xuống. Ông ta cũng ngồi xuống bên bàn làm việc. Dễ dàng thấy được sự xuất hiện của cô gái đã tạo ấn tượng mạnh mẽ đối với ông ta như thế nào. Có thể nói nó đủ khả năng minh họa cho các luận điểm của Don Luis.

Sự xuất hiện của một nhân vật mới, đưa ra đòi hỏi về quyền thừa kế là sự xuất hiện không thể phủ nhận đối với bất kỳ đầu óc logic nào của kẻ tội phạm đã tự mình mang theo bằng chứng tội ác. Don Luis cảm thấy rất rõ ràng điều này và kể từ lúc ấy không rời mắt khỏi Cảnh sát trưởng.

Florence nhìn lần lượt từng người như thể toàn bộ sự việc là điều bí ẩn khó giải thích nhất đối với cô. Đôi mắt đen tuyệt đẹp vẫn nguyên vẹn vẻ thanh thản. Florence không còn mặc bộ đồng phục y tá nữa, và chiếc váy dài màu xám được cắt may đơn giản, không có chi tiết trang trí nào, để lộ thân hình duyên dáng của cô. Giống như thường lệ, cô giữ thái độ nghiêm trang, không thể hiện cảm xúc.

Ông Desmalions nói: "Thưa cô, cô hãy tự giải thích."

Florence trả lời: "Tôi không có gì để giải thích, thưa ngài Cảnh sát trưởng. Tôi tới gặp ngài để hoàn thành một việc mà bản thân tôi cũng không biết chính xác là việc gì."

"Ý cô là gì? Không biết việc đó là việc gì ư?"

"Tôi sẽ cho ngài biết, thưa ngài Cảnh sát trưởng. Một người tôi vô cùng tin tưởng và hết mực tôn trọng đã yêu cầu tôi trao cho ngài một số giấy tờ. Dường như người ấy quan tâm đến vấn đề làm thành mục đích của cuộc họp ngày hôm nay giữa các ngài."

"Vấn đề trao quyền thừa kế gia tài của Mornington?"

"Thưa đúng."

"Cô biết rằng nếu tuyên bố đòi quyền thừa kế không được đưa ra tại cuộc họp ngày hôm nay thì nó sẽ không có hiệu lực?"

"Tôi đã đến đây ngay sau khi được trao cho các giấy tờ này."

"Tại sao họ không trao các giấy tờ này cho cô sớm hơn một hay hai tiếng?

"Vì tôi vắng mặt. Tôi đã phải vội vã rời khỏi ngôi nhà tôi đang sống."

Perenna chắc chắn rằng sự can thiệp của anh ta đã làm đảo lộn kế hoạch của kẻ thù khi bắt buộc Florence phải chạy trốn.

Cảnh sát trưởng tiếp tục: "Vậy là cô không biết lý do tại sao cô nhận được các giấy tờ này?"

"Vâng, thưa ngài Cảnh sát trưởng."

"Và hiển nhiên cô cũng không biết chúng liên quan tới cô như thế nào?"

"Chúng không liên quan tới tôi, thưa ngài Cảnh sát trưởng."

Ông Desmalions mỉm cười, nhìn vào mắt Florence, thẳng thắn nói: "Theo bức thư gửi kèm, các giấy tờ này liên quan mật thiết tới cô. Dường như chúng chứng minh, một cách hết sức chắc chắn, rằng cô là hậu duệ của gia đình Roussel, và do đó cô hoàn toàn có quyền thừa kế gia tài của Mornington."

"Tôi ư?" Florence thốt lên, vừa kinh ngạc vừa phản đối.

Ngay lập tức, cô tiếp tục khăng khăng: "Tôi, quyền thừa kế gia tài? Tôi không có gì cả, thưa ngài Cảnh sát trưởng không có gì cả. Tôi chưa bao giờ biết ngài Mornington. Câu chuyện này là sao? Có sự nhầm lẫn nào đó."

Florence nói với sự quả quyết và chân thực rành rành, có lẽ sẽ gây được ấn tượng với bất cứ ai ngoài Cảnh sát trưởng. Nhưng làm sao ông ta có thể quên các lý lẽ và lời buộc tội mà lúc trước Don Luis đã đưa ra chống lại người sẽ tới cuộc họp?

"Đưa tôi các giấy tờ." Ông ta nói.

Florence lấy từ túi xách ra chiếc phong bì màu xanh lam không dán kín, trong đó có một số tài liệu đã bạc màu, đã sờn ở các nếp gấp và rách nhiều chỗ.

Cảnh sát trưởng xem xét chúng trong lúc tất cả im lặng hoàn toàn, đọc từ đầu đến cuối, nghiên cứu kĩ lưỡng, kiểm tra chữ ký và con dấu bằng kính lúp, rồi nói: "Mọi dấu hiệu đều cho thấy các giấy tờ này là thật. Con dấu đúng thể thức."

"Vậy thì, thưa ngài Cảnh sát trưởng…?" Florence nói, giọng run rẩy.

"Vậy thì, thưa cô, cho phép tôi nói với cô rằng việc cô không biết gì khiến tôi hết sức kinh ngạc." Rồi, Cảnh sát trưởng quay sang ông luật sư. "Hãy lắng nghe ngắn gọn về nội dung của các giấy tờ này. Gaston Sauverand, người thừa kế hàng thứ tư của Cosmo Mornington có một người anh trai, như quý vị đã biết, tên là Raoul, và từng sống tại Cộng hòa Argentina. Trước khi chết, người anh trai này gửi bà vú già đưa về châu Âu một đứa trẻ năm tuổi, chẳng phải là ai khác mà chính là con gái ông ta, là con ruột và hợp pháp của ông ta với cô Levasseur, giáo viên tiếng Pháp ở Buenos Aires.

Đây là giấy khai sinh. Đây là tờ khai được người cha hoàn toàn tự tay viết và ký tên. Đây là bản tuyên thệ có chữ ký của bà vú già. Đây là lời làm chứng của ba người bạn, các thương gia và luật sư ở Buenos Aires. Và đây là giấy chứng tử của người cha và người mẹ.

Tất cả các tài liệu này đều hợp pháp và có đóng dấu của Lãnh sự quán Pháp. Hiện tại, tôi không có lý do gì để nghi ngờ chúng, và tôi chắc chắn phải coi cô Florence Levasseur là con gái của ông Raoul Sauverand và là cháu gái của ông Gaston Sauverand."

"Cháu gái của Gaston Sauverand?... Cháu gái của ông ấy?" Florence lắp bắp.

Việc nhắc tới người cha mà, có thể nói, cô chưa từng biết, không khiến Florence mủi lòng. Nhưng Florence bắt đầu khóc khi nhớ về Gaston Sauverand, người cô vô cùng yêu quý và bỗng dưng thấy mình có mối quan hệ gần gũi như thế.

Những giọt nước mắt của cô là chân thành? Hay chỉ là những giọt nước mắt của một nữ diễn viên nhập vai tốt tới từng chi tiết nhỏ nhất? Liệu những sự thật này có phải lần đầu tiên được tiết lộ cho cô? Hay cô đang diễn những cảm xúc mà cô sẽ có nếu ở vào hoàn cảnh thực?

Don Luis quan sát ông Desmalions thậm chí còn kĩ lưỡng hơn quan sát cô gái và cố gắng đọc những suy nghĩ thầm kín trong đầu người đàn ông nắm quyền quyết định. Và anh ta đột ngột biết chắc chắn rằng việc bắt giữ Florence đã là vấn đề được quyết định dứt

khoát rồi, như đối với kẻ tội phạm đáng ghê tởm nhất. Don Luis đi đến chỗ cô, nói: "Florence."

Cô nhìn anh ta với đôi mắt ngấn nước, không trả lời.

Don Luis chậm rãi nói: "Để tự bảo vệ mình, Florence... vì, mặc dù tôi chắc chắn rằng cô không biết, cô đang bắt buộc phải... Cô phải hiểu cái tình thế tồi tệ mà các sự việc đã đẩy cô vào.

Florence, từ logic của các sự việc mà ông Cảnh sát trưởng đã rút ra kết luận rằng người bước vào căn phòng này với sự khẳng định rõ ràng về quyền thừa kế là người đã giết tất cả những người thừa kế khác của Mornington. Florence, cô đã bước vào căn phòng này, và không nghi ngờ gì nữa cô là người thừa kế của Cosmo Mornington."

Don Luis thấy Florence run rẩy từ đầu đến chân và tái nhợt như xác chết. Tuy nhiên, cô không nói gì, cũng không có cử chỉ gì phản đối.

Anh ta tiếp tục: "Đây là sự buộc tội chính thức. Cô không có gì để đáp lại ư?"

Florence chần chừ một lát, rồi khẳng định: "Tôi không có gì để nói cả. Toàn bộ câu chuyện là một bí ẩn. Ông muốn tôi đáp lại thế nào? Tôi không hiểu!"

Don Luis đứng dậy trước mặt Florence, run lên vì đau khổ. Anh ta lắp bắp: "Chỉ vậy thôi ư? Cô chấp nhận ư?"

Sau một giây, Florence khe khẽ nói: "Tôi xin ông, ông hãy giải thích đi. Tôi nghĩ ý ông là nếu tôi không trả lời, coi như tôi chấp nhận sự buộc tội?"

"Đúng vậy."

"Và sau đó?"

"Bị bắt giữ... nhà tù..."

"Nhà tù!"

Florence dường như đang phải chịu đựng một cách kinh khủng. Nét mặt xinh đẹp của cô méo mó đi vì sợ hãi. Trong suy nghĩ của cô, nhà tù là đại diện rõ ràng cho những đau khổ giày vò mà Marie và Sauverand đã trải qua. Nó ắt hẳn đồng nghĩa với tuyệt vọng, hổ thẹn, cái chết, tất cả những nỗi kinh hoàng mà Marie và Sauverand

không thể tránh khỏi, những nỗi kinh hoàng mà cô sẽ là nạn nhân tiếp theo.

Cảm giác tuyệt vọng khủng khiếp xâm chiếm Florence, và cô rên lên: "Tôi thật mệt mỏi làm sao! Tôi cảm thấy chẳng thể làm gì! Tôi bị bóp nghẹt bởi sự bí ẩn vây xung quanh mình! Ôi, giá như tôi thấu hiểu được!"

Mọi người lại im lặng một lúc lâu. Nghiêng về phía Florence, ông Desmalions chăm chú quan sát gương mặt cô. Rồi, vì cô chẳng nói gì, ông ta đặt tay lên chiếc chuông trên bàn, bấm ba lần.

Don Luis đứng không nhúc nhích, dán ánh mắt tuyệt vọng vào Florence. Trong lòng anh ta đang diễn ra một cuộc chiến giữa tình yêu và sự bao dung, thứ khiến anh ta tin tưởng cô gái, với lý trí, thứ khiến anh ta bắt buộc phải nghi ngờ cô. Cô vô tội hay có tội? Anh ta không biết. Mọi điều đều chống lại cô. Vậy tại sao anh ta chưa bao giờ ngừng yêu cô?

Weber bước vào, theo sau là đám tùy tùng. Ông Desmalions trao đổi với ông ta và chỉ Florence. Weber đi đến chỗ cô gái.

"Florence!" Don Luis gọi.

Cô nhìn anh ta, rồi nhìn Weber và đám tùy tùng. Bất thình lình, nhận ra chuyện đang đến, cô lùi lại, loạng choạng giây lát, đầu óc quay cuồng, rồi ngất xỉu vào vòng tay của Don Luis. "Ôi, cứu tôi, cứu tôi! Hãy cứu tôi với!"

Hành động tự nhiên, tiếng kêu đau đớn cho thấy rõ ràng nỗi hốt hoảng mà chỉ những người vô tội mới có thể có được, tới mức Don Luis ngay lập tức bị thuyết phục. Niềm tin nhiệt thành dành cho cô thắp sáng tâm hồn anh ta. Sự nghi ngờ, thận trọng, do dự, đau khổ của anh ta, tất cả đều tan biến trước niềm tin chắc chắn tựa như cơn sóng ập đến không cưỡng lại được. Anh ta kêu lên: "Không không, không thể được! Ông Cảnh sát trưởng, những việc này không thể được phép..."

Don Luis cúi xuống Florence, người anh ta đang ôm trong tay chặt tới mức không ai có thể cướp đi được. Ánh mắt họ gặp nhau. Mặt anh ta kề sát mặt cô gái. Anh ta run lên vì xúc động khi cảm nhận tiếng tim cô đập, thật yếu đuối và hoàn toàn bất lực. Anh ta

nói một cách tha thiết, giọng thì thầm để không có ai ngoài cô nghe thấy: "Tôi yêu em, tôi yêu em... Ôi, Florence, ước gì em biết cảm xúc của tôi, tôi vừa đau khổ vừa hạnh phúc biết bao! Ôi, Florence, tôi yêu em, tôi yêu em..."

Weber đã đứng sang một bên sau khi Cảnh sát trưởng ra hiệu. Ông ta muốn chứng kiến cuộc xung đột bất ngờ giữa hai con người bí ẩn kia, Don Luis Perenna và Florence Levasseur.

Don Luis nới lỏng vòng tay, đặt cô gái ngồi lên một chiếc ghế dựa. Rồi, đặt hai bàn tay lên vai cô, mặt đối mặt với cô, anh ta nói: "Mặc dù em không hiểu, Florence, tôi bắt đầu hiểu được nhiều rồi, và tôi đã gần như nhìn thấy cách giải quyết những bí ẩn khiến em khiếp sợ. Florence, hãy lắng nghe tôi. Không phải em đang làm tất cả các việc này, đúng không? Có một kẻ khác đằng sau em, bên trên em... một kẻ chỉ đạo em, trong khi bản thân em không biết hắn đang dẫn em đến đâu, đúng không?"

"Không ai đang chỉ đạo tôi. Ý ông là gì? Hãy giải thích cho tôi."

"Đúng, trong cuộc sống, em không một thân một mình. Có nhiều điều em làm vì em được bảo làm, vì em nghĩ rằng chúng đúng đắn và vì em không biết hậu quả của chúng hoặc thậm chí em không biết chúng có thể gây ra hậu quả gì. Hãy trả lời tôi, em có tuyệt đối tự do không? Em có chịu ảnh hưởng của ai không?"

Cô gái dường như đã hồi tỉnh, và gương mặt cô phần nào đã trở lại điềm tĩnh như thường lệ. Tuy nhiên, có vẻ câu hỏi của Don Luis đã khiến cô xúc động.

"Không!" Cô nói. "Không có ảnh hưởng nào cả... hoàn toàn không có.. tôi chắc chắn thế."

Don Luis năn nỉ, mỗi lúc một tha thiết hơn: "Không, em không chắc chắn đâu, đừng nói vậy. Có kẻ đang chi phối em mà em không biết. Hãy suy nghĩ một chút. Em là người thừa kế của Cosmo Mornington, người thừa kế một gia sản mà em chẳng quan tâm, tôi biết thế, tôi thề! Ôi, nếu em không mong muốn số tài sản đó, nó sẽ thuộc về ai? Trả lời tôi đi. Liệu có bất kỳ ai quan tâm hoặc cho rằng họ quan tâm tới việc em được giàu có? Toàn bộ vấn đề nằm ở đó. Cuộc sống của em có kết nối với cuộc sống của ai khác không? Anh

ta có phải một người bạn của em không? Anh ta và em đã đính ước chưa?"

Cô gái giật mình phản đối: "Ồ, không bao giờ! Người mà ông nói đến không có khả năng…"

"A!" Don Luis kêu lên, bị nỗi ghen tuông áp đảo. "Em thú nhận điều đó. Vậy gã đàn ông mà tôi nói tới có tồn tại! Tôi thề rằng kẻ bất lương ấy..."

Anh ta quay về phía ông Desmalions, mặt co rúm lại vì thù hận. Anh ta không cố gắng kiềm chế nữa. "Thưa ông Cảnh sát trưởng, chúng ta đã trông thấy cái đích. Tôi biết con đường sẽ dẫn chúng ta đến đó. Con thú hoang sẽ bị hạ gục vào đêm hôm nay, hoặc chậm nhất là ngày mai. Ông Cảnh sát trưởng, lá thư đi kèm với các giấy tờ, lá thư không có chữ ký mà cô gái trẻ này trao cho ông, là do mẹ bề trên quản lý một viện dưỡng lão ở đại lộ Ternes viết.

Bằng cách ngay lập tức tiến hành điều tra tại viện dưỡng lão đó, bằng cách đặt câu hỏi với mẹ bề trên và cho bà ta đối chất với cô Levasseur, chúng ta sẽ khám phá ra danh tính của kẻ tội phạm. Nhưng chúng ta không được lãng phí một giây phút nào, nếu không chúng ta sẽ quá chậm chân, con thú hoang sẽ sổng mất."

Không thể cưỡng lại cơn bùng nổ của Don Luis. Không ai phản đối lời buộc tội mạnh mẽ của anh ta. Tuy nhiên, ông Desmalions lên tiếng: "Cô Levasseur có thể cho chúng ta biết..."

"Cô ấy sẽ không nói đâu, hoặc ít nhất sẽ không nói cho tới khi cô ấy chứng kiến gã đàn ông kia bị lột mặt nạ. Ông Cảnh sát trưởng, tôi đề nghị ông hãy tin tưởng tôi như cũ. Chẳng phải tôi đã thực hiện tất cả các lời hứa của mình ư? Hãy tin tưởng tôi, thưa ông Cảnh sát trưởng, hãy gạt bỏ những nghi ngờ của ông sang một bên. Ông hãy nhớ Marie Fauville và Gaston Sauverand đã bị trút lên đầu những cáo buộc như thế nào, những cáo buộc nghiêm trọng nhất, và họ đã phải chống chọi như thế nào mặc dù họ vô tội.

Luật pháp có mong muốn thấy Florence Levasseur bị hy sinh như hai con người kia không? Vả lại, điều tôi đề nghị không phải là thả cô ấy, mà là biện pháp để bảo vệ cô ấy... có nghĩa là trì hoãn một hoặc hai tiếng đồng hồ. Hãy để ông Phó phòng Điều tra Weber chịu

trách nhiệm về việc canh giữ cô ấy. Hãy cho các cảnh sát của ông đi cùng chúng ta, những người này, và cả những người khác nữa, vì không có gì gọi là quá đông để bắt giữ kẻ thủ ác ngay tại chính hang ổ của hắn."

Ông Desmalions không trả lời. Một lát sau, ông ta kéo Weber sang một bên nói chuyện trong vòng vài phút. Ông Desmalions dường như không đồng tình lắm với những đề nghị của Don Luis. Nhưng mọi người nghe thấy Weber nói: "Cảnh sát trưởng, ông không phải lo sợ gì. Chúng ta không có rủi ro gì cả."

Ông Cảnh sát trưởng cuối cùng cũng đồng ý.

Một lát sau, Don Luis Perenna và Florence Levasseur đã ngồi trên xe hơi cùng Weber và hai viên thanh tra. Các cảnh sát ngồi đầy một chiếc xe khác bám đằng sau.

Lực lượng cảnh sát phong tỏa bệnh viện theo đúng nghĩa đen và Weber không bỏ qua bất cứ biện pháp đề phòng nào vốn vẫn được áp dụng đối với các cuộc vây bắt.

Cảnh sát trưởng đến bằng xe riêng, được người làm dẫn vào phòng chờ, rồi vào phòng khách, nơi mẹ bề trên ngay lập tức tới gặp ông ta. Không chần chừ, không rào đón, ông ta ngay lập tức đặt câu hỏi trước sự chứng kiến của Don Luis, Weber và Florence.

"Thưa mẹ bề trên." Ông ta nói. "Tôi mang theo ở đây một lá thư đã được trao cho tôi tại trụ sở cảnh sát, một lá thư thông báo với tôi về sự tồn tại của các tài liệu liên quan tới một vụ thừa kế. Theo thông tin mà tôi có, lá thư không được ký tên này là do bà viết. Đúng thế chứ ạ?"

Mẹ bề trên, một phụ nữ với nét mặt uy quyền và vẻ kiên định, trả lời không hề bối rối: "Đúng vậy, thưa ông Cảnh sát trưởng. Như tôi đã hân hạnh nói với ông trong thư, vì những lý do hiển nhiên, tôi mong muốn tên tôi không bị đề cập tới. Hơn nữa, việc các tài liệu được chuyển tới tay ông mới là việc quan trọng. Tuy nhiên, vì ông đã biết tôi viết bức thư, tôi sẵn sàng trả lời các câu hỏi ông đưa ra."

Ông Desmalions liếc mắt nhìn Florence, tiếp tục: "Đầu tiên, tôi xin hỏi mẹ bề trên, bà có biết cô gái trẻ này không?"

"Có, thưa ông Cảnh sát trưởng. Vài năm trước, Florence từng làm y tá ở đây với chúng tôi sáu tháng. Cô ấy khiến tôi hài lòng tới mức tôi vui mừng được đón cô ấy trở lại hai tuần trước. Vì đã đọc câu chuyện về cô ấy trên báo, tôi đơn giản là yêu cầu cô ấy thay đổi họ tên. Chúng tôi có đội ngũ nhân viên mới tại bệnh viện, và do đó nó cung cấp nơi ẩn náu an toàn cho Florence."

"Nhưng, đã đọc báo, bà hẳn phải đọc được các cáo buộc chống lại cô ta?"

"Các cáo buộc đó không hề có trọng lượng đối với bất kỳ ai biết Florence, thưa ông Cảnh sát trưởng. Cô ấy là một trong những người có nhân cách cao quý nhất và lương tâm trong sạch nhất mà tôi từng biết."

Cảnh sát trưởng tiếp tục: "Chúng ta hãy nói về các tài liệu, thưa mẹ bề trên. Chúng từ đâu ra?"

"Hôm qua, thưa ông Cảnh sát trưởng, tôi thấy trong phòng mình một lá thư mà người viết đề nghị gửi cho tôi các giấy tờ liên quan đến Florence Levasseur..."

"Làm sao có ai biết cô ta đang ở đây?" Cảnh sát trưởng ngắt lời mẹ bề trên.

"Tôi không thể nói với ông được. Lá thư đơn giản thông báo rằng các giấy tờ sẽ được gửi theo tên tôi qua hòm thư lưu tại Versailles vào một ngày... chính là sáng hôm nay. Tôi được yêu cầu không đề cập tới chúng với bất kỳ ai và giao chúng lúc ba giờ chiều hôm nay cho Florence Levasseur, cùng lời hướng dẫn chuyển chúng đến tay ông Cảnh sát trưởng ngay lập tức. Tôi cũng được yêu cầu gửi một lá thư cho Trung úy Mazeroux."

"Cho Trung úy Mazeroux! Thật kỳ lạ."

"Lá thư dường như cũng liên quan tới vấn đề kia. Tôi rất yêu mến Florence. Vì vậy, sáng hôm nay tôi tới Versailles và tìm thấy các giấy tờ, như đã được thông báo. Khi tôi trở về, Florence ra ngoài mất rồi. Tôi không thể giao chúng cho Florence trước khi cô ấy quay lại vào khoảng bốn giờ."

"Các giấy tờ đó được gửi từ đâu?"

"Paris. Dấu bưu điện trên phong bì là từ đại lộ Niel, bưu điện ở đó tình cờ là bưu điện gần đây nhất."

"Bà không thấy việc bức thư kia ở trong phòng mình là lạ lùng sao?"

"Chắc chắn tôi có thấy chứ, thưa ông Cảnh sát trưởng, nhưng cũng không lạ lùng hơn những sự việc có liên quan khác trong vấn đề này."

"Tuy nhiên..." Ông Desmalions tiếp tục, vẫn đang quan sát khuôn mặt xanh xao của Florence. "Tuy nhiên, khi thấy những hướng dẫn mà bà nhận được xuất phát từ ngôi nhà này và chúng lại liên quan tới một người sống trong ngôi nhà này, bà không nghĩ người đó..."

"Nghĩ Florence đã vào phòng mà tôi không biết, vì mục đích như thế ư?" Mẹ bề trên thốt lên. "Ồ, thưa ông Cảnh sát trưởng, Florence không có khả năng làm một việc như thế!"

Florence im lặng, nhưng nét mặt ủ rũ để lộ những nỗi lo lắng trong lòng cô.

Don Luis đi đến chỗ cô, nói: "Bí ẩn đang dần dần sáng tỏ, phải không Florence? Và kết quả là em đang phải chịu đau khổ. Ai đã đặt lá thư trong phòng mẹ bề trên? Em biết, đúng không? Và em biết kẻ đang thực hiện toàn bộ âm mưu này?"

Cô gái không trả lời. Rồi Cảnh sát trưởng quay sang Phó phòng Điều tra, nói: "Weber, hãy đi khám xét phòng cô Levasseur."

Và đáp lại sự phản đối của vị nữ tu. "Đây là việc nhất thiết." Ông ta tuyên bố. "Chúng ta cần biết lý do tại sao cô Levasseur lại im lặng một cách ngoan cố đến vậy."

Chính Florence dẫn đường. Nhưng khi Weber đang rời khỏi căn phòng, Don Luis thốt lên: "Hãy thận trọng, ông Phó phòng Điều tra!"

"Thận trọng à? Tại sao?"

"Tôi không biết." Don Luis trả lời, thực sự không thể hiểu tại sao cử chỉ của Florence đang khiến mình không yên tâm. "Tôi không biết. Tuy nhiên, tôi cảnh báo ông..."

Weber nhún vai và cùng mẹ bề trên rời khỏi căn phòng. Ngoài hành lang, ông ta gọi theo hai nhân viên. Florence đi đằng trước. Cô bước lên cầu thang và rẽ xuôi theo một hành lang dài, các căn

phòng nằm hai bên hành lang. Sau khi ngoặt một góc, hành lang dẫn đến một lối ngắn và rất hẹp, tận cùng có một cánh cửa.

Đây là phòng của cô. Cánh cửa không mở vào bên trong mà mở ra phía ngoài. Do đó, Florence đã mở cánh cửa về phía mình và lùi lại, bắt buộc Weber phải lùi lại theo. Cô lợi dụng điều này, lao vào bên trong và đóng cánh cửa lại sau lưng nhanh đến nỗi viên Phó phòng Điều tra, khi cố gắng tóm tay nắm cửa, thì chỉ tóm được không khí.

Ông ta làm một động tác giận dữ. "Con ranh! Nó định đốt giấy tờ!"

Rồi ông ta quay sang mẹ bề trên. "Có lối khác vào phòng không?"

"Không, thưa ông."

Weber cố gắng mở cửa nhưng cửa đã bị khóa chặt và cài chốt. Sau đó, ông ta đứng sang một bên nhường chỗ cho một nhân viên của mình, một gã khổng lồ, bằng một phát đấm đập vỡ luôn một ô kính.

Weber được đẩy lên, thò tay qua lỗ hổng, rút chốt, quay chìa khóa, mở cửa bước vào.

Florence không còn trong phòng. Một ô cửa sổ nhỏ đang mở ở phía đối diện cho thấy cô đã thoát ra qua đó.

"Ôi, thật đáng nguyền rủa!" Weber hét lên. "Con bé chuồn rồi!"

Vội vã quay lại cầu thang, ông ta gầm lên qua các chấn song: "Canh chừng tất cả các cửa! Cô ta trốn rồi! Bắt lấy cô ta!"

Ông Desmalions vội vã chạy lên. Gặp viên Phó phòng Điều tra, ông ta nghe giải thích, rồi đi đến phòng của Florence. Ô cửa sổ đang mở nhìn ra một cái sân trong nhỏ, một kiểu giếng trời có tác dụng thông gió cho ngôi nhà. Mấy ống dẫn nước mưa chạy dọc bức tường. Florence hẳn đã tụt xuống theo chúng. Nhưng sự bình tĩnh và ý chí bất khuất mà cô hẳn phải có để trốn thoát theo cách này mới lớn làm sao!

Các cảnh sát đã chia nhau ra tứ phía, hòng chặn đường kẻ bỏ trốn. Họ nhanh chóng phát hiện ra rằng Florence, người đang bị lùng sục ở tầng trệt và tầng hầm, đã đi từ cái sân trong vào một căn

phòng phía dưới phòng mình, tình cờ là phòng của mẹ bề trên, thay trang phục nữ tu, và do đó đi qua chính những người đang truy đuổi cô mà không bị chú ý.

Họ lao ra đường. Nhưng lúc bấy giờ trời đã tối, mọi sự tìm kiếm chắc chắn sẽ vô ích đối với một khu vực đông dân cư như thế này.

Cảnh sát trưởng không che giấu nỗi tức giận. Don Luis cũng vô cùng thất vọng vì việc bỏ trốn này, nó phá vỡ kế hoạch của anh ta. Anh ta công khai chỉ trích kỹ năng yếu kém của Weber: "Tôi nói với ông rồi, ông Phó phòng Điều tra! Ông đáng lẽ phải thận trọng đề phòng. Thái độ của cô Levasseur đáng lẽ đã phải cảnh báo ông. Rõ ràng cô ấy biết kẻ tội phạm, cô ấy muốn đi gặp hắn, yêu cầu hắn giải thích, và có lẽ sẽ cứu hắn nếu hắn thành công trong việc thuyết phục cô ấy. Điều gì sẽ xảy ra giữa hai người? Khi kẻ thủ ác biết hắn đã bị phát hiện, hắn sẽ có thể làm bất cứ chuyện gì."

Ông Desmalions lại thẩm vấn mẹ bề trên và nhanh chóng biết rằng trước khi nương náu tại viện dưỡng lão, Florence đã ở bốn mươi tám tiếng đồng hồ trong một căn hộ đầy đủ tiện nghi trên đảo Saint-Louis.

Manh mối không giá trị lắm, nhưng họ cũng không thể bỏ qua. Cảnh sát trưởng, vẫn luôn luôn nghi ngờ Florence và coi việc cô trốn thoát là hết sức nghiêm trọng, ra lệnh cho Weber cùng nhân viên của mình bám theo dấu vết này ngay lập tức. Don Luis đi với viên Phó phòng Điều tra.

Các sự kiện ngay lập tức cho thấy Cảnh sát trưởng đã đúng. Florence đã ẩn náu tại quán trọ trên đảo Saint-Louis, sử dụng tên giả để thuê phòng. Nhưng ngay sau khi cô tới đây, một cậu bé tới tìm cô và rời đi cùng cô.

Họ lên phòng Florence thuê, phát hiện được bộ trang phục nữ tu gói trong giấy báo. Sự việc thật là hiển nhiên.

Sau đó, vẫn trong buổi tối, Weber đã tìm ra tung tích cậu bé kia. Cậu bé là con trai của một người gác cổng trong khu vực. Cậu bé đã có thể đưa Florence đi đâu? Khi bị hỏi, cậu bé nhất định không chịu phản bội người phụ nữ đã tin tưởng cậu và đã khóc khi hôn cậu. Mẹ cậu cầu xin cậu, bố cậu bạt tai cậu. Cậu vẫn không lung lay.

Bất luận thế nào, không phải là không có lý khi kết luận rằng Florence chưa rời khỏi đảo Saint-Louis hoặc khu vực lân cận. Các cảnh sát kiên trì tìm kiếm suốt buổi tối. Weber thành lập chỉ huy sở tại một quán rượu, nơi mọi mẩu thông tin đều được chuyển về cho ông ta và nhân viên của ông ta chốc chốc lại đáo đến nhận chỉ đạo. Ông ta cũng thường xuyên liên lạc với văn phòng Cảnh sát trưởng.

Vào lúc mười rưỡi, một nhóm cảnh sát do Cảnh sát trưởng cắt cử đã có mặt để viên Phó phòng Điều tra toàn quyền sử dụng. Mazeroux, vừa từ Rouen trở về và rất tức giận với Florence, cũng tham gia vào nhóm này.

Cuộc tìm kiếm vẫn tiếp tục. Don Luis dần dần nắm quyền điều khiển, và, có thể nói, chính anh ta đã thôi thúc Weber bấm chuông cửa nhà này nhà khác, thẩm vấn người này người khác.

Đến mười một giờ, cuộc tìm kiếm vẫn chưa có kết quả. Don Luis càng lúc càng sốt ruột bồn chồn. Tuy nhiên, vừa quá nửa đêm, một tiếng còi chói tai kéo tất cả mọi người tới cực đông của hòn đảo, phía cuối bến tàu Anjou.

Hai cảnh sát đứng đợi họ, vây xung quanh là đám đông nhỏ hiếu kỳ. Hai cảnh sát vừa mới phát hiện ra rằng cách đấy một quãng, trên bến tàu Henri IV, không thuộc hòn đảo, một chiếc xe hơi đã dừng lại vài phút trước một ngôi nhà, đã có tiếng cãi nhau, sau đó chiếc xe chạy đi theo hướng Vincennes.

Họ vội vã đến bến tàu Henri IV và ngay lập tức tìm thấy ngôi nhà. Có một cánh cửa dưới tầng trệt mở thẳng ra vỉa hè. Chiếc taxi đã dừng lại vài phút trước cánh cửa này. Hai người, một người phụ nữ và một người đàn ông dẫn đường, đã rời khỏi căn hộ tầng trệt. Khi chiếc taxi đóng cửa, giọng đàn ông bên trong xe nói lớn: "Chạy xuôi đại lộ Saint-Germain và dọc theo các bến tàu. Rồi vào đường Versailles."

Nhưng vợ của người gác cổng cung cấp những thông tin chính xác hơn. Cảm thấy khó hiểu với người thuê tầng trệt, người bà ta mới gặp một lần vào buổi tối và trả tiền thuê nhà bằng những tấm séc ký tên Charles nhưng rất hiếm khi đến, bà ta đã lợi dụng việc căn hộ của mình ở ngay bên cạnh căn hộ được thuê để nghe lỏm. Người đàn ông và người phụ nữ đang cãi nhau. Có một lúc, người

đàn ông quát to hơn: "Đi với tôi, Florence. Tôi cầu xin em, và sáng ngày mai tôi sẽ trao cho em mọi bằng chứng chứng minh tôi vô tội. Và nếu em vẫn không chịu trở thành vợ tôi, tôi sẽ rời khỏi đất nước này. Tôi đã chuẩn bị mọi thứ rồi."

Một lát sau, anh ta bắt đầu cười, và lại cao giọng: "Em sợ gì hả Florence? Có lẽ sợ tôi sẽ giết em chăng? Không, không, em đừng sợ..."

Vợ người gác cổng không nghe thấy gì nữa. Nhưng bấy nhiêu chưa đủ để sợ hãi sao?

Don Luis tóm lấy viên Phó phòng Điều tra. "Đi thôi! Tôi đã biết mà, gã đàn ông đó có thể làm bất cứ chuyện gì. Hắn chính là con cọp! Hắn muốn giết cô ấy!"

Anh ta lao ra ngoài, kéo viên Phó phòng Điều tra về phía hai chiếc xe cảnh sát đang đợi cách đó khoảng năm trăm mét. Trong lúc ấy, Mazeroux cố gắng phản đối: "Nên lục soát ngôi nhà thì hơn, để thu thập thêm manh mối..."

"Ôi!" Don Luis hét lên, rảo bước nhanh hơn. "Ngôi nhà và các manh mối sẽ vẫn ở đó thôi!... Nhưng hắn thì đang chiếm ưu thế, tên côn đồ... và hắn đem theo Florence... hắn ta sẽ giết cô ấy! Đó là một cái bẫy!... Tôi chắc chắn như vậy..."

Anh ta đang hét lên trong bóng tối và lôi hai người đàn ông đi với sức mạnh không cưỡng lại được.

Họ đã đến gần hai chiếc xe.

"Hãy sẵn sàng nào!" Don Luis ra lệnh ngay khi vừa trông thấy xe. "Tôi sẽ tự lái."

Anh ta định ngồi vào ghế lái. Nhưng Weber phản đối, đẩy anh ta vào trong, nói: "Đừng gây rắc rối... tài xế biết việc của mình. Anh ta có thể lái nhanh hơn ông."

Don Luis, viên Phó phòng Điều tra và hai cảnh sát vào xe. Mazeroux ngồi cạnh người tài xế.

"Đường Versailles!" Don Luis gầm lên.

Xe lăn bánh, và anh ta tiếp tục: "Chúng ta đã nắm hắn trong tay! Ông thấy đấy, một cơ hội tuyệt vời. Hắn hẳn đang hành động khá nhanh, nhưng không tăng tốc độ vì không nghĩ rằng chúng ta đang

bám theo. Ôi, kẻ hiểm độc, chúng ta sẽ khiến hắn phải giật mình. Tăng tốc lên, bác tài! Nhưng chúng ta chất đống trên xe như thế này làm cái quái quỷ gì? Tôi và ông, ông Phó phòng, là đủ. Xin chào, Mazeroux, hãy xuống và nhảy lên chiếc xe kia đi. Như vậy tốt hơn, phải không, ông Phó phòng? Thật vô lý...”

Don Luis tự ngừng lời. Và vì đang ngồi ở ghế sau, giữa viên Phó phòng Điều tra và một cảnh sát, anh ta vươn người ra phía cửa sổ, lẩm bẩm: “Sao, nhìn này, tên ngốc này đang làm gì vậy? Chạy không đúng đường rồi! Tôi hỏi, thế này nghĩa là thế nào?”

Một tràng cười rộ lên thay câu trả lời. Weber cười, run hết cả người vì thích thú. Don Luis kìm câu chửi thề và bằng nỗ lực lớn lao, cố gắng nhảy khỏi xe. Sáu bàn tay tóm lấy anh ta, giữ anh ta ngồi im không nhúc nhích được. Viên Phó phòng Điều tra chẹt họng anh ta. Các cảnh sát nắm chặt cánh tay anh ta. Trong không gian chật chội của chiếc xe hơi nhỏ, anh ta không có chỗ mà vật lộn. Anh ta cảm thấy chất thép lạnh lẽo của khẩu súng lục đang gí vào thái dương mình.

“Chẳng phải chuyện của ông.” Weber gầm gừ. “Hoặc tôi sẽ bắn bay óc ông đấy, ông bạn! A ha! Ngươi không chờ đợi điều này nhỉ! Đây là sự trả thù của Weber, hả?”

Khi Perenna vặn vẹo, ông ta tiếp tục nói, giọng đe dọa: “Coi chừng, ngươi chỉ có thể tự trách chính bản thân mình! Ta sẽ đếm đến ba: một, hai...”

“Nhưng tất cả chuyện này là sao?” Don Luis gầm lên.

“Lệnh của Cảnh sát trưởng, vừa mới tới thôi.”

“Lệnh gì?”

“Tống ngươi vào tù nếu con bé Florence lại thoát khỏi tay chúng ta một lần nữa.”

“Ông có lệnh bắt giữ không?”

“Có.”

“Tiếp theo là gì?”

“Tiếp theo là gì? Không có gì cả, Santé... dự thẩm..”

"Nhưng, chết tiệt, trong lúc đó con cọp đang trốn mất. Ôi, vớ vẩn thật! Có thể đần độn đến thế ư? Cái đám người mới ngu ngốc làm sao. Chết tiệt!"

Don Luis giận sôi lên sùng sục, và khi anh ta nhận ra xe đang đi vào sân nhà tù, anh ta dồn hết sức lực đấm văng khẩu súng khỏi tay viên Phó phòng Điều tra, đồng thời đấm ngất xỉu một trong số các cảnh sát.

Nhưng mười người đàn ông đã vây quanh các cửa xe. Kháng cự chỉ vô ích. Don Luis hiểu điều này, và cơn thịnh nộ của anh ta tăng lên.

"Lũ ngốc!" Anh ta hét, trong khi bọn họ vây xung quanh và lục soát người anh ta ở cửa văn phòng. "Lũ vô dụng! Lũ phá hoại! Làm hỏng một việc như vậy! Các người có thể bắt được kẻ tội phạm nếu các người muốn, nhưng lại đi giam người lương thiện trong khi kẻ tội phạm chạy mất! Hắn sẽ tiếp tục ra tay giết người! Florence! Florence..."

Dưới ánh đèn, giữa đám cảnh sát đang giữ lấy anh ta, anh ta thật cừ khi thể hiện sự phản kháng vừa dữ dội vừa bất lực.

Bọn họ lỗi Don Luis đi. Với màn thể hiện sức mạnh vô song, anh ta đứng lại, rũ bỏ đám người đang đeo bám mình như một bầy chó săn đang ngoạm con mồi, thoát khỏi Weber và nói chuyện với Mazeroux bằng giọng quen thuộc. Anh ta gần như bình tĩnh hoàn toàn, dường như đã kiểm soát được cơn thịnh nộ. Anh ta ra lệnh bằng những câu hổn hển, cộc lốc: "Mazeroux, hãy chạy đến văn phòng Cảnh sát trưởng. Bảo ông ta gọi điện cho Valenglay. Đúng, ông Thủ tướng. Tôi muốn gặp ông ấy. Thông báo tình hình cho ông ấy. Bảo Cảnh sát trưởng nói đấy là tôi, người đã khiến Hoàng đế Đức phải tham gia vào cuộc chơi của ông ấy. Tên tôi? Ông ấy biết rồi. Hoặc, nếu ông ấy quên, Cảnh sát trưởng có thể nói cho ông ấy biết."

Don Luis dừng lại một, hai giây, rồi, khi bình tĩnh hơn, anh ta tuyên bố: "Arsène Lupin! Hãy gọi điện nói hai từ này với ông ấy và chỉ nói như sau thôi: "Arsène Lupin mong muốn được nói với Thủ tướng chuyện rất quan trọng." Hãy truyền đạt những lời này tới ông ấy ngay lập tức. Thủ tướng sẽ rất tức giận nếu về sau ông ấy biết

họ lờ đi yêu cầu của tôi. Đi đi, Mazeroux, rồi lại tìm kiếm dấu vết của kẻ tội phạm nhé."

Viên quản ngục đã mở sổ tù.

"Ông quản ngục, ông có thể viết tên của tôi vào." Don Luis nói. "Hãy viết là Arsène Lupin."

Viên quản ngục mỉm cười. "Tôi thấy sẽ khó mà viết một cái tên khác được. Nó nằm trên lệnh bắt giữ mà: *Arsène Lupin, biệt hiệu Don Luis Perenna."*

Don Luis cảm thấy thoáng rùng mình khi nghe những từ đó. Việc bị bắt dưới cái tên Arsène Lupin khiến anh ta rơi vào tình thế nguy hiểm gấp đôi.

"Ồ!" Anh ta nói. "Vậy là bọn họ đã quyết tâm..."

"Ta nghĩ thế!" Weber nói bằng giọng đắc thắng. "Chúng ta đã quyết tâm ghì sừng bò và nhắm thẳng vào Lupin. Chúng ta thật là gan dạ, hả? Đừng sợ, chúng ta sẽ cho ngươi thấy chuyện còn hay hơn cơ!"

Don Luis không hề nao núng. Anh ta lại quay sang Mazeroux, nói: "Đừng quên chỉ thị của tôi, Mazeroux."

Nhưng anh ta đã lĩnh thêm một cú đấm. Viên Trung úy không đáp lời anh ta. Don Luis quan sát kĩ càng viên Trung úy và lại giật mình. Anh ta vừa nhận ra rằng Mazeroux cũng đang bị bao vây và giữ chặt. Viên Trung úy tội nghiệp lặng lẽ đứng rơi nước mắt.

Weber hoạt bát hơn. "Ngươi phải thứ lỗi cho hắn, Lupin. Trung úy Mazeroux sẽ cùng ngươi vào tù, tuy không chung xà lim."

"Ồ!" Don Luis vươn thẳng người dậy, nói. "Mazeroux bị đưa vào tù ư?"

"Lệnh của Cảnh sát trưởng, đã được thi hành một cách thích đáng."

"Vì tội gì?"

"Tòng phạm của Arsène Lupin."

"Mazeroux là tòng phạm của tôi? Cái gì? Mazeroux? Con người lương thiện nhất trên đời này!"

"Con người lương thiện nhất trên đời này, như người nói. Điều đó đã không ngăn cản người ta tới gặp hắn khi người ta muốn viết thư cho ngươi, cũng không ngăn cản hắn chuyển cho ngươi những bức thư đó. Chứng tỏ hắn biết người đang ở chỗ nào. Và còn nhiều điều nữa chúng ta sẽ giải thích với ngươi vào lúc thích hợp, Lupin ạ. Ngươi sẽ thấy rất hay, ta đảm bảo vậy."

Don Luis lẩm bẩm: "Mazeroux tội nghiệp của tôi."

Rồi anh ta cao giọng nói: "Đừng khóc, anh bạn. Đó chỉ là chuyện của đêm hôm nay. Tôi sẽ cho anh xem các lá bài của tôi, chúng ta sẽ lật quân vua và ghi điểm trong vài tiếng đồng hồ nữa thôi. Đừng khóc. Tôi có một vị trí tốt hơn nhiều đang chờ đợi anh, một vị trí vẻ vang hơn và trên hết là một vị trí béo bở hơn. Tôi có chính xác thứ anh mong muốn.

Chắc chắn anh không tưởng tượng được rằng tôi đã không chuẩn bị tinh thần cho điều này! Tại sao, anh biết tôi mà! Hãy nghe đây, ngày mai tôi sẽ tự do, và chính phủ, sau khi trả tự do cho anh, sẽ phong cho anh hàm đại tá hay gì đó, hưởng lương cảnh sát trưởng. Vì vậy, đừng khóc, Mazeroux."

Rồi, quay sang Weber, anh ta nói bằng giọng ra lệnh của bề trên, biết rằng mệnh lệnh này sẽ được thi hành chẳng phải bàn cãi: "Thưa ông, tôi sẽ yêu cầu ông hoàn thành nhiệm vụ bí mật mà tôi đang ủy thác cho Mazeroux. Trước tiên, hãy thông báo với Cảnh sát trưởng rằng tôi có chuyện quan trọng bậc nhất muốn trao đổi với Thủ tướng. Tiếp theo, hãy khám phá dấu vết của con cọp ở Versailles nội nhật trong đêm hôm nay. Thưa ông, tôi biết năng lực xuất sắc của ông, và tôi hoàn toàn tin tưởng vào sự cần cù cũng như nhiệt huyết của ông. Gặp lại tôi lúc mười hai giờ ngày mai nhé."

Vẫn giữ thái độ của bậc bề trên ra chỉ thị, Don Luis cho phép mình bị đưa vào xà lim.

Một giờ kém mười phút. Năm mươi phút vừa qua, kẻ thù đã bon nhanh trên đường cao tốc, mang theo Florence như mang theo một con mồi mà giờ đây dường như không ai có thể giật khỏi hắn.

Cửa đã được khóa chặt và cài chốt.

Don Luis ngẫm nghĩ: "Thậm chí nếu Cảnh sát trưởng đồng ý gọi điện cho Valenglay, ông ta cũng còn phải đợi đến sáng mai. Như vậy bọn họ đã cho kẻ tội phạm tám tiếng đồng hồ trước khi mình được tự do! Tám tiếng đồng hồ! Thật đáng nguyền rủa!"

Anh ta ngẫm nghĩ thêm chút nữa, rồi nhún vai với vẻ của một kẻ lúc này không thể làm gì hơn ngoài chờ đợi. Anh ta thả mình xuống tấm nệm, lẩm bẩm: "Ngủ ngon, Lupin!"

CHƯƠNG 17:
VỪNG ƠI, MỞ RA!

Don Luis chỉ ngủ có ba tiếng, ít hơn thường lệ. Anh ta có quá nhiều nỗi lo lắng, và cho dù kế hoạch của anh ta được thực hiện đi chăng nữa, anh ta cũng không thể lường trước hết tất cả các trở ngại có khả năng làm kế hoạch đổ bể. Tất nhiên, Weber sẽ nói chuyện với ông Desmalions. Nhưng liệu ông Desmalions có gọi điện cho Valenglay không?

"Chắc chắn ông ta sẽ gọi." Don Luis giậm chân. "Ông ta chẳng mất gì cả. Vả lại, ông ta sẽ gặp rắc rối lớn nếu từ chối, đặc biệt khi Valenglay hỏi về việc bắt giữ mình và mọi chuyện vừa qua."

Anh ta tự hỏi chính xác thì Valenglay có thể làm gì khi ông ta biết chuyện. Suy cho cùng, cũng không nên kỳ vọng quá nhiều vào việc Thủ tướng người đứng đầu chính phủ, lại cố gắng tuân theo các mệnh lệnh và hỗ trợ cho các kế hoạch của ông Arsène Lupin?

"Ông ấy sẽ tới!" Don Luis tự tin thốt lên. "Valenglay không quan tâm đến hình thức và nghi lễ, cũng như tất cả những việc vô nghĩa khác. Ông ấy sẽ tới, ngay cả khi chỉ vì tò mò, để xem người bạn của Hoàng đế Đức có thể nói với ông ấy chuyện gì. Vả lại, ông ấy biết mình mà! Mình đâu phải kẻ ăn xin làm phiền mọi người nếu không có chuyện gì. Mọi người sẽ luôn luôn đạt được cái gì đó khi gặp mình. Ông ấy sẽ tới!"

Nhưng một câu hỏi khác ngay lập tức hiện lên trong đầu Don Luis. Việc Valenglay sẽ tới không có nghĩa là ông ta sẽ đồng ý với thỏa thuận mà Perenna đưa ra. Và ngay cả nếu anh ta thuyết phục ông ta thành công thì vẫn còn nhiều rủi ro. Cần vượt qua rất nhiều hoài nghi! Và vẫn còn lắm nguy cơ thất bại!

Liệu Weber có đuổi theo chiếc xe của kẻ chạy trốn và đưa ra những quyết định cần thiết không? Liệu ông ta có đi đúng hướng không? Và nếu có đi đúng hướng, liệu ông ta có chắc chắn sẽ không để mất dấu không?

Và rồi giả sử tất cả mọi điều đều thuận lợi, liệu có quá muộn không? Bọn họ đang săn lùng và đuổi theo hắn, liệu hắn có giết chết con mồi không? Khi biết bị đe dọa, liệu con quái vật ghê gớm như thế có ngần ngại bổ sung thêm một tội ác nữa vào chuỗi tội ác của mình không?

Tất cả những điều này đối với Don Luis là nỗi kinh hoàng tột đỉnh. Sau khi vượt qua tất cả các khó khăn mà trí tưởng tượng của anh ta vẽ ra, anh ta phải đối mặt với viễn cảnh khủng khiếp là Florence bị hy sinh, viễn cảnh Florence chết!

"Ôi, quả là một sự tra tấn!" Anh ta lắp bắp. "Một mình mình cũng đã có thể thành công, nhưng bọn họ lại nhốt mình lại."

Don Luis hầu như không nghĩ tới lý do ông Desmalions đột nhiên thay đổi ý định và nhất trí với việc bắt giữ anh ta, làm sống lại Arsène Lupin chuyên gây rắc rối cho cảnh sát. Không, anh ta không quan tâm tới chuyện đó. Anh ta chỉ quan tâm tới Florence. Mỗi giây phút trôi qua là mỗi giây phút lãng phí, đẩy Florence đến gần hơn cửa tử.

Anh ta nhớ lại vài năm trước, khi anh ta cũng đang như bây giờ chờ đợi cánh cửa phòng giam mở ra và Hoàng đế Đức xuất hiện. Nhưng giây phút hiện tại còn nghiêm trọng hơn biết bao! Trước đây, quyền tự do của chính anh ta bị đe dọa. Lần này là cuộc sống của Florence, mà anh ta không biết số phận sẽ trao cho anh ta hay sẽ từ chối anh ta nữa.

"Florence! Florence!" Don Luis cứ nhắc đi nhắc lại trong nỗi tuyệt vọng.

Anh ta chẳng còn nghi ngờ gì về sự vô tội của cô. Anh ta cũng chắc chắn rằng kẻ kia yêu cô và đã mang cô đi vì tình yêu hơn là vì để làm con tin đổi lấy khối tài sản đáng giá, mà nếu không giữ được tình yêu ấy người ta sẽ sẵn sàng hủy hoại tất cả.

"Florence! Florence!"

Don Luis đang trải qua cơn tuyệt vọng chưa từng có. Sự thất bại của anh ta dường như không thể cứu vãn được. Sẽ không thể vội vã đuổi theo Florence, không thể tóm cổ kẻ sát nhân. Anh ta đã ở trong tù dưới cái tên của chính mình, Arsène Lupin. Toàn bộ vấn đề phụ thuộc vào việc biết được anh ta sẽ ở đây bao lâu, tính bằng tháng hay tính bằng năm.

Đó là lúc anh ta nhận ra tình yêu anh ta dành cho Florence có ý nghĩa đến nhường nào. Anh ta nhận ra rằng nó đã chiếm chỗ trong cuộc sống của anh ta, cuộc sống với những niềm say mê đã qua, nỗi khát khao sự xa hoa, nỗi khát khao quyền làm chủ, niềm vui chiến đấu, tham vọng và sự trả thù. Suốt hai tháng nay, anh ta đã chiến đấu chỉ để có được cô chứ không phải cái gì khác. Việc tìm kiếm sự thật và trừng phạt kẻ tội phạm đối với anh ta chỉ nhằm mục đích cứu Florence khỏi những nguy hiểm đe dọa cô.

Nếu Florence phải chết, nếu đã quá muộn để giật cô khỏi tay kẻ thù, trong trường hợp đó, anh ta có lẽ sẽ cứ ở tù. Việc Arsène Lupin dành những tháng ngày còn lại trong tù là cái kết thích hợp cho cuộc sống của một kẻ thậm chí không có được tình yêu của người phụ nữ duy nhất anh ta thực sự yêu dấu.

Tâm trạng thoáng qua đó hoàn toàn trái ngược với bản chất của Don Luis. Anh ta trở lại hoàn toàn tự tin, không còn chút lo lắng hay nghi ngờ. Mặt trời đã mọc. Phòng giam tràn ngập ánh nắng. Và anh ta nhớ ra rằng Valenglay thường sẽ đến văn phòng tại quảng trường Beauvau vào lúc tám giờ sáng.

Anh ta bắt đầu bình tĩnh tuyệt đối. Những sự kiện sắp tới cho anh ta thấy một khía cạnh hoàn toàn khác, như thể chúng từng xảy ra, như thể chúng đang xoay vòng. Cuộc giao tranh này đối với anh ta thật dễ dàng, mọi thứ đều đơn giản. Anh ta hiểu rõ ràng rằng họ chắc chắn sẽ làm theo lời anh ta. Phó phòng Điều tra hẳn đã phải báo cáo với Cảnh sát trưởng một cách thành thật. Cảnh sát trưởng nhất định sẽ phải chuyển yêu cầu của Arsène Lupin đến Valenglay ngay trong buổi sáng.

Valenglay chắc chắn sẽ rất vui lòng trò chuyện cùng Arsène Lupin. Và chắc chắn trong buổi trò chuyện đó, Arsène Lupin sẽ nhận được sự đồng ý của ông ta. Đó không phải giả định, mà là sự chắc

chắn, không phải một vấn đề đang chờ giải pháp, mà là một vấn đề đã được giải quyết. Bắt đầu từ A rồi đến B và C, bạn sẽ đến D cho dù bạn muốn hay không muốn.

Don Luis cười lớn. "Nào, nào, Arsène, anh bạn, hãy nhớ rằng anh bạn đã đưa được ngài Hohenzollern từ tít tận Công quốc Brandenburg đến. Valenglay có ở xa như vậy đâu, ôi trời! Và nếu cần thiết, mình có thể lộ diện một chút... Được đó. Mình sẽ thực hiện bước đầu tiên. Mình sẽ đến và gặp ông de Beauvau. Ngài Valenglay, tôi rất vui được gặp ngài."

Don Luis vui sướng bước đến cửa, giả vờ rằng nó đang mở và anh ta chỉ cần đi qua khi đến lượt.

Anh ta lặp lại trò trẻ con này ba lần, cúi thấp người và giả vờ cầm một chiếc mũ màu mận chín trong tay, lẩm bẩm: "Vừng ơi, mở ra!"

Tới lần thứ tư, cánh cửa mở ra và một cai tù xuất hiện.

Don Luis nói trang trọng: "Tôi hy vọng tôi đã không khiến ngài Thủ tướng phải đợi?"

Có bốn viên thanh tra ở hành lang.

"Những quý ông này hộ tống tôi phải không?" Anh ta hỏi. "Đúng vậy. Xin giới thiệu Arsène Lupin, đại thần nước Tây Ban Nha, em họ của Lãnh tụ Tôn giáo. Trời ơi, tôi xin theo các ông. Người giữ chìa khóa đâu, đây là hai mươi écu cho sự vất vả của anh, anh bạn."

Don Luis dừng lại ở hành lang. "Trời ơi, tôi không có găng tay. Và tôi cũng chưa cạo râu từ hôm qua!"

Các thanh tra vây lấy anh ta, dúi anh ta xuống một cách hơi thô bạo. Anh ta tóm cánh tay hai người trong số bọn họ. Hai người này đau đớn rên rỉ.

"Như thế sẽ dạy cho các anh một bài học." Don Luis nói. "Các anh đâu được ra lệnh đánh tôi, đúng chứ? Thậm chí là không còng tay tôi? Vì vậy, hỡi các chàng trai trẻ, hãy học cách cư xử!"

Viên quản ngục đang đứng ở sảnh.

"Tôi đã có một đêm đáng nhớ, thưa ông quản ngục." Don Luis nói. "Các phòng giam của ông đều rất thoải mái. Tôi thấy rằng ông sẽ nhận được một ngôi sao Baedeker. Ông có muốn tôi viết lại làm

bằng chứng trong sổ tù của ông không? Ông có lẽ sẽ muốn gặp lại tôi chứ? Nhưng xin lỗi, ông quản ngục thân mến của tôi, điều đó là không thể. Tôi còn nhiều việc khác phải làm."

Một chiếc xe hơi đang đợi sẵn sàng trong sân. Don Luis bước vào xe cùng bốn cảnh sát.

"Quảng trường Beauvau." Anh ta bảo tài xế.

"Không đường Vineuse." Một trong số các cảnh sát sửa lại.

"Ồ!" Don Luis nói. "Dinh thự riêng của ngài Thủ tướng ư? Ngài ấy muốn chuyến thăm viếng của tôi diễn ra bí mật. Đó là một dấu hiệu tốt. À mà, các bạn thân mến của tôi ơi, cho tôi hỏi mấy giờ rồi nhỉ?"

Không ai trả lời anh ta cả. Và vì các cảnh sát đã kéo rèm cửa sổ xe lại, anh ta chẳng thể nhìn được đồng hồ trên phố.

◇

Mãi tới khi đến chỗ Valenglay, căn hộ tầng trệt nhỏ của Thủ tướng ở gần Trocadéro, Don Luis mới nhìn thấy chiếc đồng hồ trên trốc lò sưởi.

"Một giờ mười lăm!" Anh ta thốt lên. "Tốt! Chưa bị mất quá nhiều thời gian."

Phía trước phòng làm việc của Valenglay là những bậc thang dẫn xuống khu vườn đầy những lồng chim. Căn phòng cũng chật ních sách và tranh.

Một hồi chuông vang lên. Đám cảnh sát ra ngoài, theo sau là bà già giúp việc đã đưa bọn họ vào. Don Luis còn lại một mình.

Anh ta vẫn bình tĩnh, tuy nhiên cảm thấy có phần bất an. Anh ta muốn đứng lên và lao mình vào trận chiến. Mắt anh ta cứ vô thức đảo nhìn đồng hồ. Kim phút dường như chạy nhanh bất thường.

Cuối cùng cũng có ai đó bước vào. Một lát sau, một người thứ hai bước vào. Don Luis nhận ra Valenglay và Cảnh sát trưởng.

"Vậy đấy." Anh ta nghĩ. "Mình đã gặp được ông ta."

Don Luis nhận ra vẻ cảm thông thoáng hiện trên gương mặt xương xẩu của vị Thủ tướng già. Không có sự kiêu ngạo, cũng không có rào cản nào giữa vị Thủ tướng và con người khả nghi ông ta đang đón tiếp: chỉ là tò mò và đồng cảm. Đó là sự đồng cảm Valenglay chưa bao giờ che giấu, thậm chí ông ta đã khoe khoang về nhà thám hiểm và mối quan hệ kỳ lạ của họ sau cái chết giả vờ của Arsène Lupin.

"Anh chẳng thay đổi gì." Valenglay nói, sau khi nhìn Don Luis một lúc. "Nước da sẫm màu hơn một chút, tóc mai hơi bạc hơn một chút. Vậy thôi."

Rồi ông ta hỏi thẳng thừng: "Anh muốn gì?"

"Trước hết là một câu trả lời, thưa ngài Thủ tướng. Ông Phó phòng Cảnh sát Điều tra Weber, người đưa tôi vào nhà giam đêm hôm qua, đã bám theo chiếc xe hơi chở Florence Levasseur đi chứ ạ?"

"Đã, chiếc xe dừng ở Versailles. Những người trong xe thuê một chiếc taxi khác đưa bọn họ đến Nantes. Anh còn muốn gì nữa không, ngoài câu trả lời đó?"

"Tự do của tôi, thưa ngài Thủ tướng."

"Tất nhiên là ngay lập tức chứ?" Valenglay bắt đầu cười to.

"Tối đa là sau ba mươi hoặc ba mươi lăm phút nữa."

"Lúc bảy giờ rưỡi hả?"

"Muộn nhất là lúc bảy giờ rưỡi, thưa ngài Thủ tướng."

"Tại sao anh cần được tự do?"

"Để bắt kẻ đã sát hại Cosmo Mornington, thanh tra Vérot và gia đình Roussel."

"Anh là người duy nhất có thể tóm cổ hắn?"

"Phải ạ."

"Tuy nhiên, cảnh sát cũng đang làm việc. Các đường dây điện thoại đang hoạt động. Kẻ sát nhân sẽ không rời khỏi nước Pháp được. Hắn sẽ không thoát khỏi tay chúng tôi."

"Các ngài sẽ không tìm thấy hắn."

"Có chứ, chúng tôi có thể tìm thấy."

"Trong trường hợp ấy, hắn sẽ giết Florence Levasseur. Cô ấy sẽ là nạn nhân thứ bảy của tên vô lại. Và đó là những gì các ngài có thể làm."

Valenglay im lặng một lúc, rồi tiếp tục: "Vậy theo anh, trái với tất cả những gì nhìn bên ngoài, trái với sự nghi ngờ hoàn toàn có cơ sở của ông Cảnh sát trưởng, Florence Levasseur vô tội?"

"Ồ, chắc chắn rồi, thưa ngài Thủ tướng."

"Và anh tin rằng tính mạng cô ta đang gặp nguy hiểm?

"Tính mạng cô ấy đang gặp nguy hiểm."

"Anh yêu cô ta à?"

"Vâng!"

Valenglay cảm thấy rợn lên vì thích thú. Lupin đang yêu! Lupin đang hành động vì yêu và thú nhận tình yêu của mình! Mới hấp dẫn làm sao chứ!

Ông ta nói: "Tôi theo dõi vụ Mornington hằng ngày và tôi nắm được mọi chi tiết. Anh đã có những phát hiện tuyệt vời. Tuy nhiên, đối với anh, rõ ràng là vụ việc chưa bao giờ xuất phát từ bí ẩn bủa vây nó lúc ban đầu. Nhưng tôi không thể không nhận ra rằng có một số sai sót.

Những sai sót này khiến tôi ngạc nhiên về anh, và chúng trở nên dễ hiểu hơn khi tôi biết tình yêu là động cơ và mục đích chính cho những việc anh đã làm. Mặt khác, dù anh có nói gì đi chăng nữa, hành vi của Florence Levasseur, việc cô ta tuyên bố mình là người thừa kế, việc cô ta bất ngờ chạy trốn khỏi bệnh viện, những việc đó khiến tôi hơi nghi ngờ vai trò cô ta đang đóng."

Don Luis chỉ đồng hồ treo tường. "Thưa ngài Thủ tướng sắp sửa muộn rồi."

Valenglay phá ra cười. "Tôi chưa bao giờ gặp bất kỳ ai như anh! Don Luis Perenna, xin thứ lỗi vì tôi không phải một quân vương chuyên chế. Tôi nên cho anh làm người đứng đầu cơ quan mật vụ của tôi mới phải."

"Vị trí mà Hoàng đế Đức đã đề nghị với tôi."

"Ồ, tầm phào!"

"Tôi đã từ chối."

Valenglay bật cười vui vẻ. Nhưng đồng hồ vừa điểm bảy giờ. Don Luis bắt đầu trở nên bồn chồn. Valenglay ngồi xuống, đi thẳng vào vấn đề với giọng nghiêm túc: "Don Luis Perenna, vào ngày đầu tiên anh tái xuất... tức là đúng thời điểm xảy ra các vụ giết người trên đại lộ Suchet... ông Cảnh sát trưởng và tôi đã quyết định về danh tính của anh. Perenna chính là Lupin.

Tôi chắc chắn rằng anh hiểu lý do tại sao chúng tôi không muốn dựng cái kẻ đã chết là anh sống dậy và tại sao chúng tôi lại bảo vệ anh. Ông Cảnh sát trưởng hoàn toàn đồng ý với tôi. Công việc mà anh đang theo đuổi là một công việc tôn vinh công lý, và sự hỗ trợ của anh có giá trị đối với chúng tôi tới mức chúng tôi sẵn sàng dẹp bỏ bất kỳ điều gì khiến anh không thoải mái. Vì Don Luis Perenna đang chiến đấu cho chính nghĩa, chúng tôi đã bỏ lại sau lưng Arsène Lupin. Không may thay..."

Valenglay một lần nữa ngừng lời, rồi tuyên bố: "Không may thay, đêm hôm qua ông Cảnh sát trưởng đã nhận được một bản tố cáo, nêu các chứng cứ chi tiết buộc tội anh là Arsène Lupin."

"Không thể nào!" Don Luis thốt lên. "Đó là điều không ai có thể nắm trong tay vật chứng để chứng minh. Arsène Lupin chết rồi."

"Nếu anh muốn nghĩ như thế." Valenglay đồng tình. "Nhưng như thế cũng không chứng tỏ rằng Don Luis Perenna đang tồn tại."

"Don Luis Perenna có một sự tồn tại hoàn toàn hợp pháp, thưa ngài Thủ tướng."

"Có lẽ. Nhưng người ta đang tranh cãi về nó."

"Những ai đang tranh cãi ạ? Chỉ một kẻ có quyền làm vậy, và việc buộc tội tôi sẽ hủy hoại thanh danh của chính ông ta. Tôi không tin ông ta lại đủ ngu ngốc..."

"Đủ ngu ngốc thì không. Nhưng đủ xảo quyệt thì có đấy."

"Ý ngài là Cacérès, Tùy viên Công sứ quán Peru?"

"Đúng."

"Nhưng ông ta đang ở nước ngoài mà!"

"Còn hơn thế nữa. Ông ta là một kẻ chạy trốn công lý sau khi biển thủ ngân quỹ. Nhưng trước khi rời khỏi đất nước, ông ta đã ký một văn bản mà chúng tôi nhận được buổi tối hôm qua, tuyên bố rằng ông ta đã giả mạo toàn bộ hồ sơ của anh dưới cái tên Don Luis Perenna. Đây là thư từ của anh trao đổi với ông ta và đây là các giấy tờ chứng minh điều ông ta cáo buộc. Bất kỳ ai cũng sẽ bị thuyết phục sau khi xem xét chúng, rằng, thứ nhất, anh không phải Don Luis Perenna, và, thứ hai, anh là Arsène Lupin."

Don Luis làm một cử chỉ giận dữ.

"Tên Cacérès đê tiện đó chỉ là một công cụ." Anh ta gầm gừ. "Chính kẻ kia đứng đằng sau hắn, trả tiền cho hắn và đang kiểm soát hành động của hắn. Bản thân kẻ kia là một kẻ vô lại. Tôi đã nhận ra bàn tay của kẻ kia. Hắn đã hơn một lần cố gắng loại bỏ tôi vào những thời điểm quyết định."

"Tôi hoàn toàn sẵn lòng tin như vậy." Thủ tướng nói. "Nhưng theo như nội dung bức thư đi kèm thì tất cả những tài liệu này đều là ảnh chụp. Và vì, nếu anh không bị bắt vào sáng hôm nay, bản gốc sẽ được gửi tới một tờ báo hàng đầu Paris vào buổi tối, chúng tôi bắt buộc phải ghi nhận lời buộc tội."

"Nhưng, thưa ngài Thủ tướng." Don Luis thốt lên. "Vì Cacérès đang ở nước ngoài và vì kẻ vô lại mua mớ giấy tờ từ hắn cũng đã bắt buộc phải cao chạy xa bay trước khi có thể thực hiện lời đe dọa, không cần sợ rằng các tài liệu đó sẽ bị trao cho cánh báo chí đâu."

"Làm sao chúng tôi biết được? Kẻ thù hắn đã có sự đề phòng. Hắn có thể có đồng bọn."

"Hắn không có."

"Làm sao chúng tôi biết?"

Don Luis nhìn Valenglay, nói: "Điều mà ngài thực sự muốn nói là gì, thưa ngài Thủ tướng?"

"Tôi sẽ nói cho anh biết. Mặc dù lời đe dọa của Cacérès đem đến nhiều áp lực cho chúng tôi, ông Cảnh sát trưởng, nóng lòng chờ đợi xem âm mưu mà Florence Levasseur đang thực hiện có thể được làm sáng tỏ tới đâu, đã không muốn can thiệp vào cuộc mạo hiểm của anh đêm hôm qua. Nhưng cuộc mạo hiểm ấy không mang lại

kết quả gì, nên ông ấy quyết định bất luận thế nào cũng tận dụng việc Don Luis đã đặt bản thân mình vào tay chúng tôi để bắt giữ Arsène Lupin.

Nếu bây giờ chúng tôi để anh ta đi, các tài liệu chắc chắn sẽ bị công bố, và anh có thể thấy chúng tôi sẽ ở vào tình thế vô lý và lố bịch ra sao trong mắt công chúng. Chà, ngay lúc này, anh yêu cầu trả tự do cho Arsène Lupin, một sự phóng thích bất hợp pháp, không được mong muốn và không thể bào chữa. Vì vậy, tôi bắt buộc phải từ chối, và tôi sẽ từ chối đấy."

Valenglay dừng lại. Sau vài giây, ông ta nói thêm: "Trừ phi..."

"Trừ phi?" Don Luis hỏi.

"Trừ phi... đây là điều tôi muốn nói... trừ phi anh đổi lại cho tôi một cái gì đó phi thường và lớn lao tới mức tôi có thể đồng ý mạo hiểm với những rủi ro mà việc phóng thích vô lý Arsène Lupin sẽ trút xuống đầu tôi."

"Nhưng, thưa ngài Thủ tướng, chắc chắn, nếu tôi trao cho ngài kẻ tội phạm thực sự, kẻ đã sát hại..."

"Tôi không cần sự trợ giúp của anh đối với việc đó."

"Thưa ngài Thủ tướng, nếu tôi trao cho ngài lời hứa danh dự của tôi rằng tôi sẽ trở lại khi đã hoàn thành công việc và chấp nhận nộp mình?"

Valenglay giáng nắm đấm xuống bàn, cao giọng nói với Don Luis vẻ thân mật: "Nào, Arsène Lupin, chơi đẹp đi! Nếu anh muốn chơi theo cách của mình, hãy trả giá! Chết tiệt, hãy nhớ rằng sau toàn bộ vụ này, đặc biệt sau những sự kiện đêm hôm qua, anh và Florence Levasseur sẽ được công chúng nhìn nhận như là những diễn viên phải chịu trách nhiệm đối với tấn bi kịch đã xảy ra. Không còn hơn thế nữa, là những kẻ tội phạm thực sự và duy nhất. Và giờ đây, khi Florence Levasseur cao chạy xa bay rồi, anh lại đến tìm tôi để đòi tự do! Tốt lắm, nhưng chết tiệt, hãy tự định giá và đừng mặc cả với tôi!"

"Tôi không mặc cả, thưa ngài Thủ tướng." Don Luis tuyên bố, bằng giọng điệu và cung cách thẳng thắn. "Những gì tôi phải đề nghị với ngài tất nhiên là phi thường và lớn lao hơn ngài tưởng

tượng. Nhưng nếu nó có phi thường và lớn lao gấp đôi, cũng sẽ chẳng đáng gì khi tính mạng Florence Levasseur gặp nguy hiểm. Tuy nhiên, đáng lẽ tôi được quyền cố gắng thu xếp một giao dịch ít tốn kém hơn. Những lời của ngài đã tước đi mọi hy vọng về một giao dịch như vậy. Do đó, theo yêu cầu của ngài, tôi sẽ đặt lên trên bàn các lá bài của tôi và tôi đã quyết tâm làm vậy."

Don Luis ngồi xuống đối diện Valenglay, như hai người đàn ông bình đẳng. "Tôi sẽ không dài dòng đâu. Chỉ một câu thôi, thưa ngài Thủ tướng, sẽ diễn đạt toàn bộ sự mặc cả mà tôi đang định đề xuất với ngài Thủ tướng của đất nước mình."

Anh ta nhìn thẳng vào mắt Valenglay, chậm rãi nói từng từ: "Để đổi lấy sự tự do trong vòng hai mươi bốn tiếng đồng hồ, không hơn, với lời hứa danh dự sẽ quay lại đây vào sáng ngày mai cùng Florence, để cung cấp cho ngài mọi bằng chứng chứng minh cô ấy vô tội, hoặc không cùng Florence, và tự nguyện trở thành tù nhân, tôi xin trao cho ngài..."

Don Luis nói chậm rãi, và chốt lại bằng giọng nghiêm trang: "Tôi xin trao cho ngài một vương quốc, thưa ngài Thủ tướng."

Câu nói khoa trương và lố bịch, nghe ngớ ngẩn tới mức người ta phải nhún vai, nghe như chỉ một kẻ ngu ngốc hoặc mất trí mới có thể thốt ra được. Tuy nhiên, Valenglay vẫn bình thản. Ông ta biết rằng, trong hoàn cảnh như hiện tại, người đàn ông đang ngồi đối diện ông ta không phải người thích đùa giỡn.

Và ông ta biết điều đó rõ ràng đến mức, theo bản năng vốn vẫn xuất hiện khi xử lý các vấn đề chính trị trong đó sự bí mật là ưu tiên hàng đầu, ông ta liếc mắt về phía Cảnh sát trưởng, như thể sự hiện diện của ông Desmalions trong căn phòng đang cản trở Don Luis.

"Tôi hết sức muốn." Don Luis nói. "Ông Cảnh sát trưởng sẽ ở lại đây và nghe những gì tôi phải nói. Ông ấy có khả năng đánh giá giá trị của nó hơn bất cứ ai và sẽ làm chứng cho tính đúng đắn của nó trong những tình huống nhất định."

"Nói đi!" Valenglay yêu cầu.

Sự tò mò của ông ta không có giới hạn. Ông ta không quan tâm lắm đến việc đề xuất của Don Luis có thể mang lại kết quả thiết thực

gì. Trong thâm tâm, ông ta không tin tưởng. Nhưng ông ta muốn biết sự táo bạo của kẻ quỷ quái này có thể đi xa tới đâu, và anh ta căn cứ vào cuộc phiêu lưu nào để đưa ra đề xuất một cách bình thản và thẳng thắn như vậy.

Don Luis mỉm cười.

"Ngài sẽ cho phép tôi chứ?" Anh ta hỏi.

Đứng dậy đi đến chỗ lò sưởi, anh ta lấy từ trên tường xuống tấm bản đồ Tây Bắc Phi nhỏ. Anh ta trải nó lên bàn và dùng các vật chặn lên bốn góc để giữ nó cố định, rồi tiếp tục: "Thưa ngài Thủ tướng, một vấn đề khiến ông Cảnh sát trưởng băn khoăn và tôi biết ông ấy đã tiến hành điều tra về vấn đề đó. Vấn đề đó là tôi đã làm những gì, hay, chính xác hơn, là Arsène Lupin đã làm những gì suốt ba năm qua khi phục vụ trong Binh đoàn Lê dương."

"Tôi đã ra lệnh tiến hành điều tra." Valenglay nói.

"Và việc điều tra đã...?"

"Không đạt được kết quả gì cả."

"Thế thì các ngài không biết tôi đã làm gì trong thời gian bị giam giữ?"

"Đúng vậy."

"Tôi sẽ nói với các ngài, thưa ngài Thủ tướng. Tôi sẽ không dài dòng đâu."

Don Luis dùng bút chì chỉ vào một điểm ở Maroc được đánh dấu trên bản đồ.

"Tôi đã ở đây khi bị bắt làm tù binh vào ngày Hai mươi tư tháng Bảy. Việc tôi bị bắt giữ dường như rất kỳ lạ đối với ông Cảnh sát trưởng và đối với tất cả những ai sau này biết chi tiết về sự việc. Họ kinh ngạc thấy tôi ngu ngốc tới mức để bị bắt giữ trong một cuộc phục kích và để bản thân rơi vào cái bẫy của một đội bốn mươi kỵ binh Berber. Họ ngạc nhiên cũng đúng thôi. Việc tôi để bị bắt giữ là hành động có chủ đích.

Thưa ngài Thủ tướng, có lẽ ngài sẽ nhớ ra là tôi tham gia Binh đoàn Lê dương sau khi tự tử vì những tai họa cá nhân thực sự tồi tệ, nhưng việc tự tử bất thành. Tôi đã muốn chết, và tôi nghĩ rằng một

viên đạn của quân Maroc sẽ đưa tôi tới nơi yên nghỉ cuối cùng như tôi hằng mong.

Vận mệnh không cho phép điều đó. Có vẻ như số phận của tôi chưa kết thúc. Rồi điều gì phải đến đã đến. Dần dần, ý nghĩ về cái chết biến mất và tôi yêu đời trở lại, theo cách mà bản thân tôi cũng chẳng hề hay. Vài chiến công khá ấn tượng đem sự tự tin trở lại với tôi cùng mọi khao khát được hành động.

Những giấc mơ mới xâm chiếm đầu óc tôi. Tôi trở thành nạn nhân của một lý tưởng mới. Ngày này qua ngày khác, tôi cần nhiều không gian hơn, nhiều độc lập hơn, những chân trời rộng lớn hơn, những cảm xúc cá nhân khó đoán định hơn. Binh đoàn Lê dương, nơi chan chứa tình cảm của tôi dành cho những đồng đội đã chào đón tôi thân tình, chẳng còn đủ để thỏa mãn sự thèm khát hoạt động của tôi nữa.

Một hôm, không nghĩ ngợi nhiều, tôi đột ngột lóe lên ý tưởng về một cuộc phiêu lưu tuyệt vời mà tôi cũng chưa biết cụ thể nó ra sao, tuy nhiên nó đã thu hút tôi theo cách rất bí ẩn. Một hôm, tôi thấy mình bị kẻ thù bao vây, và mặc dù vẫn trong tình thế chiến đấu được, tôi đã để mình bị bắt giữ.

Đó là toàn bộ câu chuyện, thưa ngài Thủ tướng. Là tù nhân, nhưng tôi được tự do. Một cuộc sống mới mở ra trước mắt tôi. Tuy nhiên, sự việc suýt nữa hóa ra tồi tệ. Hơn ba mươi người Berber của tôi, đội quân tách ra từ một bộ lạc du mục lớn từng cướp bóc và đòi tiền chuộc tại các khu vực nằm ở giữa dãy Atlas, đã phi ngựa về những cụm lều nhỏ nơi các bà vợ và các thủ lĩnh của bọn họ hạ trại dưới sự bảo vệ của khoảng mười thuộc hạ. Họ ngay lập tức gói ghém đồ đạc, và sau một tuần hành quân mà tôi thấy khá gian khổ, vì tôi phải đi bộ trong tình trạng bị trói quặt tay sau lưng, lẽo đẽo theo sau bọn họ ngồi trên lưng ngựa, bọn họ dừng lại tại một rẻo đất cao bao xung quanh là sườn núi đá, các tảng đá phủ đầy xương người cùng dấu tích của kiếm và các loại vũ khí khác của người Pháp.

Tại đấy, bọn họ cắm một cái cọc xuống đất, trói chặt tôi vào. Từ hành vi của những kẻ bắt giữ tôi và từ một vài từ nghe lỏm được, tôi

suy ra là cái chết của tôi đã được định đoạt. Bọn họ định sẽ cắt tai, mũi, lưỡi, và sau đó là đầu tôi.

Tuy nhiên, bọn họ bắt đầu bằng việc sửa soạn ăn uống. Bọn họ tới một cái giếng gần đó, ăn uống và không đếm xỉa gì tới tôi, ngoại trừ cười nhạo tôi và mô tả những cách đối đãi mà bọn họ đã sẵn sàng dành cho tôi... Một đêm nữa trôi qua. Cuộc hành hình được hoãn đến sáng, thời điểm phù hợp hơn với bọn họ. Lúc bình minh, bọn họ vây xung quanh tôi, hét lên những âm thanh chói tai xen lẫn tiếng kêu của phụ nữ.

Khi bóng tôi hắt xuống một đường mà bọn họ đánh dấu trên cát từ đêm hôm trước, bọn họ ngừng la hét, và một người trong số bọn họ, người sẽ thực hiện cuộc giải phẫu đã được chỉ định cho tôi, bước tới ra lệnh cho tôi thè lưỡi ra. Tôi thè lưỡi ra. Hắn nắm lấy lưỡi tôi bằng một góc áo choàng, tay kia rút con dao găm ra khỏi vỏ.

Tôi sẽ không bao giờ quên nét mặt hung dữ pha lẫn thích thú của hắn, giống như một thằng bé nghịch ngợm đang tiêu khiển bằng cách bẻ gãy cánh và chân một con chim. Tôi cũng không bao giờ quên nỗi kinh ngạc của hắn khi thấy con dao găm chỉ còn lại mẩu cán vô hại, dài đủ để không bị tuột khỏi vỏ. Hắn thể hiện cơn giận dữ bằng những lời nguyền rủa và ngay lập tức lao vào một chiến hữu, giật lấy con dao găm của kẻ này.

Hắn lại kinh ngạc y như lúc trước. Con dao găm đó cũng đã gãy ở chuôi. Tiếp theo là sự náo loạn, tất cả đều rút dao ra. Nhưng tất cả đều thốt lên những tiếng kêu đầy phẫn nộ.

Có bốn mươi lăm người đàn ông ở đó và bốn mươi lăm con dao đều bị gãy... Thủ lĩnh của bọn họ lao về phía tôi như thể để bắt tôi chịu trách nhiệm về hiện tượng không tài nào hiểu nổi này. Đó là một lão già cao gầy, lưng hơi gù, chột một mắt, và trông gớm ghiếc. Lão ta cầm khẩu súng lục to tướng nhắm vào đầu tôi và tôi bỗng nhiên thấy lão xấu xí tới mức phá ra cười. Lão bóp cò. Viên đạn đi trượt. Lão lại bóp cò. Lại trượt...

Ngay lập tức, tất cả bọn họ bắt đầu nhảy nhót xung quanh cái cọc mà tôi đang bị trói vào. Làm những động tác điên cuồng, xô đẩy lẫn nhau và gầm rú như sấm sét, bọn họ chĩa các loại súng khác nhau vào tôi: súng hỏa mai, súng lục, súng cạc bin, súng trường Tây

Ban Nha. Tiếng cò súng kéo lách cách. Nhưng tất cả những khẩu súng hỏa mai, súng lục, cạc bin, súng trường đó đều không nổ!

Đó là một phép mầu. Ngài phải trông thấy bộ mặt bọn họ lúc ấy. Cả đời tôi chưa bao giờ cười nhiều như vậy, và việc này khiến bọn họ hoang mang hoàn toàn.

Một số chạy vào lều lấy thêm thuốc súng. Một số khác vội vã nạp lại đạn chỉ để tiếp tục thất bại, trong khi tôi chẳng làm gì khác ngoài cười. Tình hình không thể cứ như vậy. Có vô khối cách khác để trừ khử tôi. Bọn họ dùng tay bóp cổ tôi, lấy báng súng hỏa mai đập đầu tôi, nhặt đá ném vào tôi. Và bọn họ có hơn bốn mươi người!

Lão thủ lĩnh nhặt một hòn đá to tướng và bước tới trước mặt tôi, nét mặt lão nhăn nhúm lại vì thù ghét. Lão vươn mình hết cỡ và, với sự hỗ trợ của hai thuộc hạ, nâng hòn đá khổng lồ lên bên trên đầu tôi, rồi thả nó xuống… trước mặt tôi, trúng cái cọc. Một cảnh tượng khiến lão già đáng thương kinh ngạc. Trong tích tắc, tôi tháo được dây trói và nhảy lùi về phía sau. Tôi đứng cách lão ba bước, giơ thẳng cánh tay ra và trong hai bàn tay là hai khẩu súng lục mà bọn họ đã tước của tôi vào ngày tôi bị bắt!

Những diễn biến tiếp theo chỉ xảy ra trong vòng vài giây. Lão thủ lĩnh lúc bấy giờ bắt đầu cười mỉa mai như tôi cười lúc trước. Đầu óc rối loạn của lão nghĩ hai khẩu súng lục mà tôi đang dọa lão chẳng hơn gì những khẩu súng vô dụng đã cứu mạng tôi. Lão nhặt một viên đá cuội lớn, vung tay ném vào mặt tôi. Hai kẻ phụ tá cho lão làm theo. Và tất cả những kẻ khác đều sẵn sàng noi gương lão.

"Bỏ tay xuống." Tôi hét lên. "Nếu không tôi bắn!" Lão thủ lĩnh đã ném đi viên đá trên tay mình. Cùng lúc đó, ba tiếng súng vang lên. Lão thủ lĩnh và hai kẻ kia ngã gục xuống đất. "Ai sẽ là người tiếp theo?" Tôi hỏi, nhìn xung quanh đám người.

Còn bốn mươi hai người nữa. Tôi còn mười một viên đạn. Không ai trong số bọn họ nhúc nhích. Tôi luồn một khẩu súng xuống dưới nách và lấy ra hai hộp đựng năm mươi viên đạn nữa. Tôi cũng rút từ thắt lưng ba con dao rất tốt, tất cả đều thon nhọn. Một nửa trong số bọn họ ra dấu phục tùng và xếp hàng sau lưng tôi. Nửa còn lại một lúc sau cũng đầu hàng. Trận chiến đã kết thúc. Nó không kéo dài nổi bốn phút."

CHƯƠNG 18:
ARSÈNE ĐỆ NHẤT - QUỐC VƯƠNG XỨ MAURITANIA

Don Luis dừng lại, nở nụ cười thích thú. Việc hồi tưởng lại bốn phút đó dường như khiến anh ta cực kỳ khoái chí.

Valenglay và Cảnh sát trưởng, cả hai người đều vốn không bao giờ ngạc nhiên quá mức trước lòng dũng cảm và sự điềm tĩnh, tuy nhiên sau khi lắng nghe câu chuyện, họ đã im lặng sững sờ. Liệu một con người có thể đẩy chủ nghĩa anh hùng đi xa đến mức như vậy không?

Trong khi đó, anh ta bước sang phía bên kia lò sưởi và chỉ vào một tấm bản đồ lớn hơn thể hiện các con đường của nước Pháp.

"Ngài nói với tôi, thưa ngài Thủ tướng, rằng xe hơi của tên vô lại đó đã rời Versailles và đi về hướng Nantes?"

"Đúng, và chúng tôi đã bố trí mọi việc để bắt hắn hoặc là trên đường đi, hoặc là ở Nantes, hoặc là ở Saint-Nazaire, nơi hắn có thể xuống tàu thủy."

Don Luis Perenna di ngón trỏ theo con đường chạy từ bên này sang bên kia nước Pháp, dừng lại ở một vài chỗ, đánh dấu liên tiếp các điểm. Và không có gì gây ấn tượng hơn sự trình diễn im lặng này.

Con người bên trong anh ta, giữ được sự bình tĩnh ngay cả khi những gì anh ta tâm đắc nhất sụp đổ, dường như chính nhờ sự bình tĩnh mà anh ta có thể chi phối cả thời gian lẫn hoàn cảnh. Cứ như thể kẻ sát nhân đang bỏ chạy tới đầu kia một sợi chỉ không rút đứt được trong khi Don Luis đang nắm giữ đầu này. Cứ như thể Don Luis có thể chặn đứng cuộc tẩu thoát của hắn bất cứ lúc nào, chỉ cần anh ta chuyển động ngón trỏ và ngón cái.

Khi anh ta nghiên cứu tấm bản đồ, anh ta trông như thể không chỉ đang làm chủ một tấm bìa cứng, mà còn đang làm chủ cả con đường cao tốc mà chiếc xe hơi kia đang lăn bánh.

Anh ta quay lại bàn và tiếp tục: "Trận chiến đã kết thúc. Và không có chuyện nó sẽ bắt đầu lại. Bốn mươi hai nhân vật của tôi bỗng dưng thấy rằng bọn họ đang đối mặt với một kẻ chinh phục, kẻ luôn luôn có thể trả thù những ai đã nô dịch mình theo cách hết sức siêu nhiên, dù bằng biện pháp ngay thẳng hay bịp bợm. Chẳng có cách giải thích nào khác cho những sự việc không thể giải thích được vừa diễn ra trước mắt bọn họ. Tôi là một phù thủy, một loại thầy phép, sứ giả trực tiếp của Đấng Tiên tri."

Valenglay cười to, nói: "Cách hiểu của bọn họ cũng chẳng phi lý lắm, vì, suy cho cùng, anh hẳn đã khéo léo thực hiện một mánh lới mà ngay tôi đây cũng thấy nó gần giống như một phép mầu."

"Ngài Thủ tướng, ngài có biết một truyện ngắn kỳ lạ của Balzac mang tựa đề *Niềm đam mê trên sa mạc* không?"

"Có."

"Chà, chìa khóa giải câu đố nằm ở đó."

"Vậy ư? Tôi chưa thấy rõ ràng lắm. Anh có ở dưới răng cọp cái đâu. Có con cọp cái nào để thuần phục trong trường hợp này đâu."

"Không có cọp cái, nhưng có phụ nữ."

"Hả? Ý anh là sao?"

"Ôi, thưa ngài Thủ tướng." Don Luis vui vẻ nói. "Tôi không muốn khiến ngài phải sửng sốt. Nhưng tôi xin nhắc lại rằng nhóm người đã đưa tôi đi hành quân trong cái tuần đó có cả phụ nữ, những phụ nữ hơi giống con cọp cái của Balzac, những sinh vật không phải là không thể thuần phục, quyến rũ, huấn luyện, cho tới khi ngài kết bạn được với họ."

"Đúng, đúng." Thủ tướng cực kỳ bối rối, lẩm bẩm. "Nhưng những việc đó cần thời gian."

"Tôi có một tuần."

"Và hoàn toàn tự do hành động."

"Không, không, thưa ngài Thủ tướng. Ánh mắt là đã đủ để bắt đầu. Ánh mắt khơi dậy sự đồng cảm, quan tâm, trìu mến, tò mò, và ao ước được hiểu nhiều hơn về người ta. Sau đó, chỉ cần một cơ hội..."

"Và một cơ hội xuất hiện?"

"Vâng, một đêm. Tôi bị trói chặt, hoặc ít nhất là bọn họ nghĩ tôi bị trói chặt. Tôi biết cô gái mà lão thủ lĩnh yêu thích đang một mình trong lều của cô ta ở gần đó. Tôi đi tới, rồi rời khỏi cô ta sau một tiếng đồng hồ."

"Và con cọp cái đã bị thuần hóa?"

"Vâng, một cách hoàn toàn như con cọp cái của Balzac: bị thuần hóa và phục tùng một cách mù quáng."

"Nhưng có đến vài phụ nữ chứ?"

"Tôi biết, thưa ngài Thủ tướng, và như thế sẽ khó khăn. Tôi sợ bọn họ kình địch nhau. Nhưng tất cả đã diễn ra suôn sẻ. Cô gái được yêu thích kia không ghen tuông, không hề. Và rồi, như tôi vừa nói với ngài, sự phục tùng của cô ta là tuyệt đối. Tóm lại, tôi có năm người bạn trung thành, bí mật, quyết tâm làm bất cứ điều gì tôi muốn mà không bị ai nghi ngờ.

Kế hoạch của tôi được thực hiện trước khi chúng tôi tới điểm dừng chân cuối cùng. Năm gián điệp của tôi đã thu thập mọi thứ vũ khí trong đêm. Họ ném những con dao găm xuống đất, bẻ gãy chúng. Họ tháo đạn khỏi súng lục, làm ẩm thuốc súng. Tất cả đã sẵn sàng cho màn kịch."

Valenglay cúi đầu. "Khá khen cho anh! Anh quả là thông minh. Kế hoạch của anh cũng không thiếu sức hấp dẫn trong đó. Vì tôi có thể hiểu rằng năm cô gái của anh đều xinh đẹp?

Nét mặt Don Luis trở nên giễu cợt. Anh ta nhắm mắt lại, như để hồi tưởng, rồi thốt ra mấy từ: "Xấu ma chê quỷ hờn!"

Lời nhận xét khiến không khí trở nên vui vẻ. Nhưng Don Luis, như thể muốn vội vã kết thúc câu chuyện, ngay lập tức tiếp tục: "Dù sao đi nữa, họ cũng đã cứu mạng tôi, và sự giúp đỡ của họ luôn có ích đối với tôi. Bốn mươi hai kẻ canh gác tôi bị tước mất vũ khí, run lên vì sợ hãi trong hoàn cảnh mọi thứ đều chứa đựng cạm bẫy và cái

chết có thể tới bất cứ lúc nào, xúm xít xung quanh tôi như thể tôi là người bảo vệ thực sự cho bọn họ. Khi tôi gia nhập bộ lạc lớn của bọn họ, tôi trở thành thủ lĩnh đích thực của bọn họ. Và tôi mất chưa đầy ba tháng đối mặt với nguy hiểm chung, hướng dẫn bọn họ đánh bại các cuộc phục kích, chỉ đạo những cuộc đột kích và cướp bóc, để trở thành thủ lĩnh của cả bộ tộc.

Tôi sử dụng ngôn ngữ của họ, tôi thực hành tôn giáo của họ, tôi mặc quần áo của họ, tuân theo phong tục của họ, ôi chao! Chẳng phải tôi có đến năm người vợ ư? Từ đó, giấc mơ, trước đây từng dần dần định hình trong tâm trí của tôi, đã trở thành hiện thực.

Tôi cử một trong những đồ đệ trung thành nhất sang Pháp, đem theo sáu mươi bức thư để trao cho sáu mươi người mà anh ta đã thuộc lòng tên và địa chỉ. Sáu mươi người đó là sáu mươi cộng sự Arsène Lupin đã giải tán trước khi anh ta nhảy xuống từ vách đá Capri. Tất cả đã giải nghệ, mỗi người nhận được một trăm nghìn franc tiền mặt và một công việc kinh doanh nhỏ hay một vị trí trong chính quyền để ổn định cuộc sống. Tôi đã bố trí cho người này một cửa hiệu bán thuốc lá, người khác một chân quản lý công viên, những người khác nữa là những chức vụ trong cơ quan chính phủ. Tóm lại, họ đều trở thành những công dân đáng kính.

Tôi gửi cho tất cả bọn họ... dù là công chức, chủ trang trại, ủy viên hội đồng thành phố, người bán tạp hóa, người bán đồ tế lễ hoặc gì đó... cùng một bức thư, đưa ra cùng một đề nghị và hướng dẫn trong trường hợp họ nhận lời... Thưa ngài Thủ tướng, tôi đã nghĩ rằng trong số sáu mươi người, nhiều nhất là mười hoặc mười lăm người sẽ đến với tôi, nhưng sáu mươi người đã đến, thưa ngài Thủ tướng, sáu mươi, không thiếu một người! Sáu mươi người có mặt đúng giờ tại địa điểm đã được chỉ định.

Vào ngày giờ ấn định, chiếc tàu tuần dương có vũ trang cũ của tôi, *Ascendam*, mà họ đã đưa trở về, thả neo ở cửa sông Wady Draa, trên bờ Đại Tây Dương, giữa mũi Noun và mũi Juby. Hai chiếc thuyền dài chạy ra chạy vào đón các chiến hữu của tôi và các trang thiết bị chiến đấu họ mang theo: đồ cắm trại, súng bắn nhanh, đạn dược, thuyền máy, thực phẩm dự trữ, hàng hóa để buôn bán, hạt thủy tinh, và cả những hòm vàng, vì sáu mươi người đàn ông tử tế

và chân thật của tôi đã nhất định chuyển phần lợi nhuận trước đây của họ thành tiền mặt và đầu tư sáu triệu franc từng nhận được từ thủ lĩnh của họ vào dự án kinh doanh mới...

Tôi có cần nói gì thêm không, thưa ngài Thủ tướng? Liệu tôi có phải nói với ngài rằng một tên trộm như Arsène Lupin đã được sáu mươi con người cao thượng giúp đỡ, được một đội quân mười nghìn người Maroc cuồng tín được trang bị đầy đủ vũ khí và đào tạo bài bản yểm trợ không? Anh ta đã nỗ lực để đạt được điều đó và đã thành công một cách không gì sánh bằng.

Tôi nghĩ chúng tôi đã trải qua cuộc sống thơ mộng chưa từng có suốt mười lăm tháng, đầu tiên là trên dãy Atlas, và rồi dưới vùng đồng bằng hỏa ngục Sahara: Một cuộc sống thơ mộng của chủ nghĩa anh hùng, của cảnh thiếu thốn, của sự giày vò và niềm vui phi thường, của đói khát, của thất bại hoàn toàn và chiến thắng vang dội...

Sáu mươi chiến hữu đáng tin cậy của tôi đã lao vào công việc không ngừng nghỉ. Ôi, những con người mới tuyệt vời làm sao! Ngài biết họ đấy, thưa ngài Thủ tướng! Ông từng phải đối phó với họ, thưa ông Cảnh sát trưởng! Những gã ăn xin! Tôi rơi nước mắt khi nghĩ về một số người trong bọn họ.

Charolais và con trai ông ta đã gây ấn tượng trong vụ chiếc vương miện của Công nương de Lamballe. Marco, người nổi tiếng nhờ vụ Kesselbach và Auguste, Trưởng ban tiếp tân của ngài, thưa ngài Thủ tướng. Gã Grognard và gã Le Ballu, hai gã giành chiến thắng huy hoàng trong vụ săn tìm chiếc nút chai pha lê. Anh em nhà Beuzeville, mà tôi từng gọi là hai người Ajax. Philippe d'Antrac, người ngon lành hơn bất kỳ loại rượu Bourbon nào. Pierre Le Grand, Tristan Le Roux, Joseph Le Jeune."

"Và cả Arsène Lupin nữa." Valenglay nói, hào hứng trước danh sách các anh hùng này.

"Và cả Arsène Lupin nữa." Don Luis lặp lại.

Anh ta gật đầu, mỉm cười, rồi tiếp tục, giọng rất khẽ khàng: "Tôi sẽ không nói về anh ta, thưa ngài Thủ tướng. Tôi sẽ không nói về anh ta, lý do đơn giản là ngài sẽ không tin câu chuyện của tôi.

Những gì mọi người kể về anh ta khi ở Binh đoàn Lê dương chỉ là trò trẻ con so với những gì xảy ra sau này. Lupin lúc ấy chỉ là một binh nhì. Nhưng ở miền Nam Maroc, anh ta là một vị tướng. Cho tới bấy giờ, Arsène Lupin mới thực sự thể hiện mình có thể làm những gì. Và, tôi nói không quá tự phụ, chứ ngay bản thân tôi cũng không thấy trước được điều đó. Achilles trong truyện thần thoại cũng không lập được những chiến công hiển hách hơn. Hannibal và César cũng không đạt được những kết quả ấn tượng hơn.

Tất cả những gì tôi cần nói với ngài là trong vòng mười lăm tháng, Arsène Lupin đã chinh phục được một vương quốc rộng gấp đôi nước Pháp. Từ vùng đất của những người Berber thuộc Maroc, từ vùng đất của những người Tuareg bất khuất, từ vùng đất của những người Ả Rập ở cực nam Algeria, từ vùng đất của những người da đen tàn phá Sénégal, từ vùng đất của người Moor dọc theo bờ Đại Tây Dương, và dưới ánh mặt trời chói chang trong lửa hỏa ngục, anh ta đã chinh phục được một nửa Sahara và khu vực chúng ta có thể gọi là Mauritania cổ đại.

Một vương quốc bao phủ bởi sa mạc và đầm lầy ư? Một phần, nhưng cũng là một vương quốc với những ốc đảo, những giếng nước, những con sông, những cánh rừng, và sự giàu có tột đỉnh, một vương quốc mười triệu dân và một trăm nghìn chiến binh. Đây là vương quốc mà tôi dâng cho nước Pháp, thưa ngài Thủ tướng."

Valenglay không thể che giấu sự kinh ngạc của mình. Hết sức phấn khích và thậm chí bối rối về những gì vừa nghe được, nhìn săm soi vị khách đặc biệt trong khi hai bàn tay nắm chặt tấm bản đồ châu Phi, ông ta thì thầm: "Hãy giải thích chi tiết hơn đi."

Don Luis trả lời: "Thưa ngài Thủ tướng, tôi sẽ không nhắc lại với ngài các sự kiện đã xảy ra trong những năm gần đây. Nước Pháp, quyết tâm theo đuổi giấc mơ tráng lệ là giành quyền thống trị Bắc Phi, đã phải từ bỏ một phần Congo. Tôi xin chữa lành vết thương đau đớn này bằng cách trao cho nước Pháp gấp ba mươi lần những gì nước Pháp đã mất. Và tôi sẽ biến giấc mơ tuyệt diệu nhưng xa vời kia thành hiện thực ngay lập tức bằng cách sáp nhập vương quốc của tôi vào cái phần nhỏ của Maroc mà các ngài giành được từ tay Sénégal.

Ngày nay, nước Pháp mở rộng tồn tại ngay trong lòng châu Phi. Nhờ có tôi, sự mở rộng đó sẽ vững vàng và không tốn kém. Hàng triệu dặm vuông lãnh thổ và đường bờ biển kéo dài vài ngàn dặm từ Tunis đến Congo sẽ gần như liên tục."

"Đó là điều không tưởng." Valenglay phản đối.

"Đó là sự thật."

"Vớ vẩn! Chúng ta sẽ phải mất tới hai mươi năm chinh chiến mới đạt được điều đó."

"Ngài sẽ mất đúng năm phút!" Don Luis kêu lên, với sự hăng hái không cưỡng lại được. "Những gì tôi đang đề nghị với ngài không phải là việc chinh phục một đế chế, mà là một đế chế đã bị chinh phục, đã được bình định và quản lý đâu vào đấy, hoạt động một cách hoàn hảo và tràn đầy sức sống. Món quà của tôi là hiện tại, chứ không phải tương lai.

Tôi cũng vậy, thưa ngài Thủ tướng, tôi, Arsène Lupin, đã ấp ủ một giấc mơ huy hoàng. Sau cả đời mệt mỏi vất vả, sau mọi thăng trầm của cuộc sống, khi giàu có hơn cả Crésus[2], vì mọi của cải trên thế giới này là của tôi, khi nghèo khổ hơn cả Job, vì tôi đã phân phát hết mọi của cải, chán ngán mọi điều, chán ngán nỗi bất hạnh, và với các niềm vui còn chán ngán hơn, phát ốm vì khoái lạc, vì đam mê, vì phấn khích, tôi muốn làm chuyện gì đó phi thường, không thể tin nổi trong thời đại ngày nay: Đó là trị vì!

Và có một hiện tượng còn đáng kinh ngạc hơn: Khi điều này đã trở thành hiện thực, khi Arsène Lupin đã chết hồi sinh với tư cách một quốc vương trong *Nghìn lẻ một đêm*, với tư cách một Arsène Lupin cai trị, quản lý, ban hành pháp luật, người đứng đầu nhà nước, người đứng đầu các đền thờ, tôi nhất định, trong vòng vài năm, chỉ bằng một đòn, sẽ xô bức tường là các bộ lạc chống đối đổ ập xuống vùng đất mà ngài đang phải nhọc nhằn chinh phạt ở miền Bắc Maroc, trong lúc tôi âm thầm gây dựng vương quốc của mình phía sau lưng nó.

Rồi, đối mặt với nước Pháp, khi đã hùng mạnh ngang hàng, như một người hàng xóm bình đẳng, tôi sẽ hét lên với nước Pháp: "Là tôi đây, Arsène Lupin! Hãy nhìn kẻ lừa đảo và tên trộm hào hoa trước

đây đi! Quốc vương của Adrar, Quốc vương của Iguidi, Quốc vương của El Djouf, Quốc vương của Tuareg, Quốc vương của Aubata, Quốc vương của Braknas và Frerzon, tất cả là tôi đây! Quốc vương của các quốc vương, cháu trai của Mahomet, con trai của Allah, chính là tôi, tôi, tôi, Arsène Lupin!”

Và, trước khi nuốt một viên độc dược nhỏ có tác dụng giải thoát con người ta... vì một kẻ như Arsène Lupin không được quyền già đi... tôi sẽ ký một hiệp ước hòa bình, một chứng thư chứng nhận tôi đã dâng tặng một vương quốc cho nước Pháp, tôi sẽ ký, phía dưới những chữ ký bay bướm của các đại thần, thủ lĩnh, tổng trấn, tư tế, chữ ký quyền lực quyết định số phận thứ mà tôi có đầy đủ quyền hành, thứ mà tôi đã chinh phục được dưới mũi kiếm và bằng ý chí toàn năng của mình: Tôi, Arsène Đệ nhất, Quốc vương xứ Mauritania!”

Don Luis nói những lời này bằng giọng mạnh mẽ nhưng không gay gắt, với cảm xúc giản đơn cùng niềm tự hào của một người đàn ông đã làm được nhiều việc và biết giá trị những việc mình đã làm. Chỉ có hai cách để trả lời anh ta: Hoặc bằng cái nhún vai như thể trả lời một kẻ điên, hoặc bằng sự im lặng để thể hiện sự suy tư và tán thành.

Thủ tướng và Cảnh sát trưởng không nói gì, nhưng nét mặt của họ lại bộc lộ hết những ý nghĩ thầm kín. Sâu thẳm trong lòng, họ cảm thấy họ đang đứng trước một con người quá đỗi đặc biệt, được sinh ra để thực hiện những hành động phi thường và bằng chính bàn tay mình tạo nên số phận siêu phàm.

Don Luis tiếp tục: “Đó là một kết cục đẹp đẽ, phải không ạ, thưa ngài Thủ tướng? Và là một kết cục rất xứng đáng. Tôi đáng lẽ nên hạnh phúc với kết cục như vậy. Arsène chết trên ngai vàng, với quyền trượng trong tay, sẽ là một cảnh không phải là không quyến rũ. Arsène Lupin chết với tên hiệu Arsène Đệ nhất, Quốc vương xứ Mauritania, ân nhân của nước Pháp, thật hoàn mỹ làm sao! Chắc chắn rằng, vì ghen tị, thánh thần đã đưa tôi xuống ngang hàng với các hạ thần của tôi ở Cựu thế giới và biến tôi thành một sinh vật lố bịch, một vị vua lưu vong. Ý nguyện của họ đã được thực hiện! Cầu mong bình yên đến với cố Quốc vương Mauritania.

Arsène Đệ nhất đã chết: nước Pháp muôn năm! Thưa ngài Thủ tướng, tôi xin nhắc lại đề nghị của mình. Florence Levasseur đang gặp nguy hiểm. Chỉ tôi mới có thể giải cứu cô ấy khỏi con quái vật đang mang cô ấy đi. Tôi sẽ cần hai mươi tư tiếng đồng hồ. Để đổi lấy hai mươi tư tiếng đồng hồ tự do, tôi sẽ tặng ngài vương quốc Mauritania. Ngài có chấp nhận không, thưa ngài Thủ tướng?"

"Chà, tất nhiên là tôi chấp nhận rồi." Valenglay cười to. "Ông nói gì hả Desmalions thân mến? Toàn bộ việc này có lẽ không chính thống lắm, nhưng, chết tiệt! Paris xứng đáng nhận được một món lớn và vương quốc Mauritania thật cám dỗ! Chúng ta sẽ thử liều xem."

Khuôn mặt Don Luis thể hiện một niềm vui chân thành đến nỗi người ta có thể nghĩ anh ta vừa giành chiến thắng huy hoàng nhất thay vì phải hy sinh ngai vàng, ném xuống rãnh giấc mơ tuyệt vời nhất mà một người trần tục có thể tưởng tượng ra và đạt được.

Anh ta hỏi: "Ngài yêu cầu những khoản đảm bảo nào, thưa ngài Thủ tướng?"

"Không gì cả."

"Tôi có thể cho ngài xem các hiệp ước, các tài liệu chứng minh..."

"Khỏi phải bận tâm. Ngày mai chúng ta sẽ nói về tất cả những điều đó. Từ bây giờ tới lúc đó, hãy đi đi. Anh được tự do."

Cái từ cốt yếu, cái từ không thể tưởng tượng đã được thốt ra.

Don Luis đi mấy bước về phía cửa.

"Một lời nữa, thưa ngài Thủ tướng." Anh ta dừng lại, nói. "Trong số những chiến hữu cũ của tôi, có một người tôi đã bố trí vào một vị trí phù hợp với khuynh hướng của anh ta. Một người tôi không điều sang châu Phi vì tôi nghĩ một ngày nào đó anh ta sẽ có thể hữu ích cho tôi thông qua vị trí tôi đã bố trí. Tôi đang nói tới Mazeroux, Trung úy thuộc lực lượng cảnh sát điều tra.

Trung úy Mazeroux, người bị Cacérès tố cáo là tòng phạm của Arsène Lupin với những bằng chứng xác thực, đang ở trong tù.

Trung úy Mazeroux là một hình mẫu về danh dự nghề nghiệp, thưa ngài Thủ tướng. Anh ta giúp đỡ tôi chỉ vì tôi đang giúp đỡ cảnh sát. Ông Cảnh sát trưởng đã chấp thuận để tôi phụ tá và ít nhiều

bảo trợ cho tôi. Chứ nếu tôi mà định làm việc gì bất hợp pháp, Mazeroux sẽ ngăn chặn tôi ngay. Và anh ta sẽ là người đầu tiên túm cổ tôi nếu được ra lệnh. Tôi đề nghị trả tự do cho anh ta."

"Ồ!"

"Thưa ngài Thủ tướng, sự chấp thuận của ngài sẽ là hành động công bằng và tôi cầu xin ngài đấy. Trung úy Mazeroux sẽ rời nước Pháp. Chính phủ có thể cử anh ta tới làm nhiệm vụ bí mật ở miền Nam Maroc, với hàm thanh tra thuộc địa."

"Nhất trí." Valenglay bật cười vui vẻ. Và ông ta nói thêm: "Cảnh sát trưởng thân mến của tôi ơi, một khi chúng ta đã đi chệch khỏi con đường tuyệt đối hợp pháp, chúng ta sẽ chẳng biết được mình sẽ đi đến đâu. Nhưng mục đích biện minh cho phương tiện, và mục đích trước mắt của chúng ta là giải quyết xong vụ Mornington này."

"Tất cả sẽ được giải quyết vào tối hôm nay." Don Luis khẳng định.

"Tôi hy vọng như vậy. Người của chúng tôi đang hành động đúng hướng rồi."

"Họ đang hành động đúng hướng, nhưng họ phải kiểm tra cái hướng đó tại mỗi thị trấn, mỗi ngôi làng, bằng cách thẩm vấn mọi người nông dân họ gặp, họ phải xác định xem liệu chiếc xe có ngoặt sang hướng khác ở địa điểm nào đó không, và họ đang lãng phí thời gian! Tôi thì sẽ đến thẳng chỗ tên vô lại kia."

"Bằng phép mầu gì?"

"Điều đó lúc này phải được giữ bí mật, thưa ngài Thủ tướng."

"Tốt thôi. Anh có cần gì không?"

"Bản đồ nước Pháp."

"Lấy đi."

"Và hai khẩu súng lục ổ quay."

"Cảnh sát trưởng sẽ vui lòng yêu cầu các thanh tra của mình đưa cho hai khẩu súng và sẽ đưa chúng cho anh. Vậy thôi hả? Còn tiền?"

"Không, cảm ơn ngài, thưa ngài Thủ tướng. Tôi luôn mang theo năm mươi nghìn franc kẹp trong cuốn sổ bỏ túi, phòng khi cần thiết."

“Trong trường hợp này...” Cảnh sát trưởng nói. “... Tôi sẽ phải cử người đi với ông đến trại giam. Tôi cho rằng cuốn sổ bỏ túi đó đang ở chỗ đồ đạc bị tịch thu của ông.”

Don Luis mỉm cười. “Thưa ông Cảnh sát trưởng, những thứ người ta có thể lấy đi của tôi không bao giờ là những thứ quan trọng. Đúng như ông nói, cuốn sổ bỏ túi của tôi đang ở trại giam. Nhưng tiền thì...”

Anh ta nhấc cẳng chân trái lên, tháo chiếc ủng cầm trên tay và xoay nhẹ phần gót. Một tiếng “cách” khẽ vang lên, và một bộ phận giống như chiếc ngăn kéo đôi bật ra phía trước đế. Trong đó có hai xấp tiền, một số vật dụng nhỏ: một cái dùi, một lò xo đồng hồ, và vài viên thuốc.

“Những vật dụng thiết yếu để bỏ trốn.” Don Luis nói. “Để sống và... để chết. Tạm biệt ngài Thủ tướng.”

Ở sảnh, Cảnh sát trưởng bảo đám thanh tra để Don Luis tự do ra đi. Don Luis hỏi: “Thưa ông Cảnh sát trưởng, ông Phó phòng Điều tra Weber có cung cấp cho ông thông tin gì về chiếc xe hơi của tên tội phạm không?”

“Có, ông ta vừa gọi điện từ Versailles. Đó là một chiếc xe hơi màu vàng đậm, thuộc hãng Comètes. Ghế lái ở phía tay trái. Hắn đội chiếc mũ vải màu xám, chóp mũ bằng da màu đen.”

“Cảm ơn ông, thưa ông Cảnh sát trưởng.”

Và Don Luis rời khỏi ngôi nhà.

◇

Không thể tưởng tượng nổi. Don Luis đã được tự do. Cuộc trò chuyện hơn nửa tiếng đồng hồ đã cho anh ta sức mạnh để hành động và chiến đấu trận quyết định này.

Anh ta chạy thật nhanh và bắt một chiếc taxi tại Trocadéro.

“Đến Issy-les-Moulineaux!” Anh ta nói. “Nhanh nhất có thể! Bốn mươi franc!”

Chiếc taxi phóng như bay xuyên qua Passy, băng ngang sông Seine và đến sân bay Issy-les-Moulineaux chỉ trong mười phút.

Không có chiếc máy bay nào ở bên ngoài vì thời tiết xấu. Don Luis chạy đến nhà chứa máy bay. Tên của các chủ sở hữu được viết trên cửa.

"Davanne." Don Luis lẩm bẩm. "Đó là người mình cần."

Cửa nhà chứa máy bay để mở. Một người đàn ông béo lùn với khuôn mặt dài và đỏ đang hút thuốc và xem các thợ máy làm việc với một chiếc máy bay đơn. Người đàn ông bé nhỏ đó chính là Davanne, một phi công nổi tiếng.

Don Luis kéo ông ta sang bên. Anh ta đã biết đại khái Davanne là người như thế nào và khiến ông ta ngạc nhiên ngay khi bắt đầu câu chuyện.

"Thưa ông." Anh ta mở bản đồ nước Pháp. "Tôi muốn đuổi kịp kẻ đã bắt cóc người con gái tôi yêu và hiện hắn ta đang di chuyển bằng xe hơi tới Nantes. Vụ bắt cóc diễn ra vào lúc nửa đêm. Bây giờ là khoảng tám giờ. Giả sử rằng chiếc xe hơi, vốn là một chiếc xe thuê và tài xế thì không có lý do gì để chạy bán sống bán chết, sẽ chạy khoảng hai mươi dặm một giờ, bao gồm cả những chặng nghỉ. Và trong khoảng mười hai tiếng hồng hồ, hắn sẽ đi được hai trăm bốn mươi dặm và tới một địa điểm nằm giữa Angers và Nantes, tại vị trí này trên bản đồ."

"Les Ponts de Drive." Davanne đồng ý.

"Rất tốt. Mặt khác, giả sử một chiếc máy bay cất cánh từ Issy-les-Moulineaux lúc tám giờ sáng và bay với tốc độ sáu mươi dặm một giờ không nghỉ, như vậy trong vòng bốn tiếng đồng hồ, vào lúc mười hai giờ, sẽ tới Les Ponts de Drive cùng một lúc với chiếc xe hơi. Tôi nói đúng chứ?"

"Chính xác."

"Như vậy, nếu chúng ta đều nhất trí thì mọi thỏa thuận đã xong. Máy bay của ông có chở thêm hành khách không?"

"Đôi lúc."

"Chúng ta sẽ khởi hành ngay lập tức. Điều kiện của ông là gì?"

"Còn tùy. Anh là ai?"

"Arsène Lupin."

"Quỷ tha ma bắt anh đi!" Davanne thốt lên sửng sốt.

"Tôi là Arsène Lupin. Chắc hẳn ông đã đọc trên báo về những việc đã xảy ra. Chà, đêm hôm qua Florence Levasseur bị bắt cóc. Tôi muốn cứu cô ấy. Giá của ông là bao nhiêu?"

"Không đồng nào."

"Thế thì quá đáng!"

"Có lẽ, nhưng có thể chuyến phiêu lưu sẽ làm tôi thấy thích thú. Đó sẽ là để quảng cáo."

"Rất tốt. Nhưng ông sẽ cần giữ im lặng đến ngày mai. Tôi sẽ mua sự im lặng của ông. Đây là hai mươi nghìn franc."

Mười phút sau, Don Luis mặc bộ đồ phi công, đội mũ lưỡi trai và đeo kính bảo hộ. Chiếc máy bay vút lên độ cao bảy trăm sáu mươi mét để tránh các luồng khí, bay trên sông Seine và về phía tây nước Pháp.

Versailles, Maintenon, Chartres...

Don Luis chưa bao giờ được đi máy bay. Nước Pháp đã chinh phục được bầu trời khi anh ta đang chiến đấu trong Binh đoàn Lê dương tại vùng Sahara. Tuy nhiên, anh ta thường dễ xúc động với những trải nghiệm mới và liệu có trải nghiệm nào thú vị hơn như vậy không? Nhưng anh ta không cảm nhận được niềm vui sướng của người lần đầu tiên bay trên bầu trời. Có cái gì đó đã độc chiếm suy nghĩ của anh ta và khiến anh ta căng thẳng, và cảnh tượng đuổi kịp chiếc xe khiến anh ta hoàn toàn phấn khích.

Giữa hằng hà sa số những thứ dưới mặt đất, giữa tiếng động bất thường của cánh quạt và động cơ, trên bầu trời bao la, vô tận, mắt Don Luis không tìm kiếm gì khác ngoài chiếc xe và tai anh ta không nghe được âm thanh nào khác ngoài tiếng của chiếc xe vô hình. Anh ta có cảm giác mạnh mẽ và tàn bạo của một người thợ săn đuổi theo con mồi. Anh ta là con chim săn mồi mà con quạ tội nghiệp không thể nào trốn thoát.

Nogent-le-Rotrou, La Ferté-Bernard, rồi Le Mans...

Hai người bạn đồng hành không nói lời nào với nhau. Đằng trước Perenna là tấm lưng rộng, cái cổ và bờ vai cường tráng của

Davanne. Nhưng, cúi xuống một chút, anh ta nhìn thấy khoảng không vô biên bên dưới và anh ta chẳng quan tâm tới gì khác ngoài dải ruy băng trắng chạy từ thị trấn này sang thị trấn khác, từ làng này qua làng khác, có chỗ thẳng tắp như thể ai đó đã kéo căng nó ra, có chỗ uốn cong một cách lười biếng, bị cắt ngang bởi một dòng sông hay một nhà thờ.

Trên dải ruy băng này, Florence và kẻ bắt cóc đang ở một địa điểm mà anh ta mỗi lúc một đến gần hơn rồi.

Quả không sai! Chiếc taxi vàng vẫn tiếp tục chạy chậm rãi. Dặm này qua dặm khác, qua đồng bằng và làng mạc, qua các cánh đồng và những khu rừng, chiếc xe đang đi đến Angers và sau đó là Les Ponts de Drive, và, ngay cuối dải ruy băng, là cái mục tiêu bất khả thi: Nantes, Saint-Nazaire, nơi chiếc tàu thủy hơi nước đã sẵn sàng xuất phát, cùng chiến thắng cho tên vô lại...

Don Luis bật cười với suy nghĩ đó. Như thể không còn nghi ngờ gì về chiến thắng của anh ta, chiến thắng của con chim ưng trước con mồi, chiến thắng của con chim trong cuộc thi chạy bộ mà nó chẳng cần cố gắng. Anh ta không hề nghĩ đến việc kẻ thù đã rẽ đi đường khác dù chỉ một giây.

Có một số điều chắc chắn tới mức tương đương với sự thật. Và lần này anh ta chắc chắn tới mức nghĩ rằng kẻ thù đang thuận theo tính toán của anh ta. Chiếc xe kia đang trên đường tới Nantes với vận tốc trung bình hai mươi dặm một giờ. Bản thân anh ta đang di chuyển với tốc độ sáu mươi dặm. Cả hai sẽ gặp nhau tại địa điểm có tên là Les Ponts de Drive vào lúc mười hai giờ.

Một khu nhà, một tòa lâu đài khổng lồ, những ngọn tháp, gác chuông: Angers...

Don Luis hỏi Davanne về thời gian. Bấy giờ là mười hai giờ kém mười phút.

Họ nhanh chóng đi qua Angers. Lại thấy trước mắt vùng nông thôn rộng mở, chia ra thành những cánh đồng nhiều màu sắc và xuyên qua chúng là một con đường.

Và trên con đường đó có một chiếc xe hơi màu vàng.

Chiếc xe hơi màu vàng! Chiếc xe của kẻ giết người! Chiếc xe cho Florence Levasseur!

Don Luis hân hoan nhưng chẳng ngạc nhiên. Anh ta biết rằng điều này chắc chắn sẽ xảy ra!

Davanne quay lại hét lên: "Là cái xe đó phải không?"

"Đúng vậy, bám theo bọn họ đi."

Chiếc máy bay nhào xuống và bắt kịp chiếc xe ngay lập tức. Sau đó, Davanne giảm tốc độ và giữ máy bay ở độ cao một trăm tám mươi mét bên trên chiếc xe, cách một chút về phía sau.

Tới đây, họ đã nhận ra tất cả các đặc điểm. Người lái xe ngồi phía bên trái, đội một chiếc mũ xám chóp đen. Đó là một chiếc taxi màu vàng đậm của hãng Comètes. Đó là chiếc taxi mà họ đang đuổi theo. Và Florence đang ở trong đó cùng kẻ bắt cóc.

"Cuối cùng mình cũng đuổi kịp được bọn họ!" Don Luis nghĩ thầm.

Họ cứ bay như thế thêm một lúc.

Davanne chờ đợi một tín hiệu từ Don Luis nhưng anh ta không nôn nóng. Anh ta vẫn đang say sưa với cảm giác về sức mạnh của mình, được tạo thành từ niềm kiêu hãnh, lòng căm thù và sự độc ác. Anh ta thật sự là con đại bàng đang liệng trên tầng không, sẵn sàng cắm móng vuốt vào thịt sống. Đã thoát khỏi cảnh bị giam cầm, được giải phóng khỏi những ràng buộc, anh ta đến đây nhanh hết sức có thể, sẵn sàng bổ xuống con mồi đáng thương.

Anh ta nhấc người khỏi ghế và ra lệnh cho Davanne: "Hãy cẩn thận." Anh ta nói. "Đừng tới quá gần bọn họ. Bọn họ có thể cho ta ăn đạn đấy."

Một phút nữa trôi qua.

Đột nhiên họ thấy rằng ở phía trước nửa dặm, con đường chia làm ba, tạo thành một không gian rất thoáng đãng với hai vạt cỏ hình tam giác ngay giữa ngã tư đó.

"Giờ sao?" Davanne quay sang hỏi Don Luis.

Vùng xung quanh thật hẻo lánh.

"Bay mau!" Don Luis hét lên.

Chiếc máy bay xem chừng đột ngột nhào xuống, tựa như mũi tên được phóng đến đích bằng một năng lực siêu nhiên. Nó lướt qua ở độ cao hơn chín mươi mét bên trên chiếc xe, sau đó kiểm tra tốc độ, lựa chọn vị trí muốn nhắm tới mục tiêu, rồi bình tĩnh, lặng lẽ như cú đêm, lướt qua rặng cây và các biển báo, nhẹ nhàng hạ cánh xuống bãi cỏ tại ngã tư đường.

Don Luis bật cửa chạy về phía chiếc xe hơi đang lao nhanh. Anh ta đứng ra giữa đường, chĩa thẳng hai khẩu súng lục ổ quay và hét: "Dừng lại, nếu không ta sẽ bắn!"

Người tài xế sợ hãi phanh gấp và tấp xe vào lề.

Don Luis lao tới cửa xe.

"Mẹ kiếp!" Anh ta gầm lên và nhả đạn chẳng vì lý do gì, làm vỡ tan tành một ô kính cửa sổ.

Không có ai trong xe.

CHƯƠNG 19:
"CÁI BẪY ĐÃ GIĂNG. LUPIN, HÃY COI CHỪNG ĐÓ!"

Sức mạnh thôi thúc Don Luis chiến đấu và chiến thắng lớn lao tới nỗi, có thể nói, nó không dung thứ cho sự hỗn xược. Thất vọng, thịnh nộ, nhục nhã, đau đớn, tất cả bị nuốt chửng trong nỗi khát khao được hành động và có thông tin ngay lập tức, cùng mong muốn mãnh liệt là tiếp tục cuộc rượt đuổi. Những vấn đề còn lại đều không quan trọng chúng sẽ sớm được giải thích một cách hết sức đơn giản thôi.

Người tài xế như hóa đá, hốt hoảng nhìn chằm chằm đám nông dân bị thu hút bởi tiếng máy bay, đang từ các trang trại đằng xa kéo tới. Don Luis túm cổ và kề họng súng vào thái dương anh ta. "Nói cho tôi những gì anh biết... hoặc anh sẽ hết đời."

Và khi kẻ bất hạnh bắt đầu lắp bắp cầu xin, Don Luis nói: "Rên rỉ chẳng ích gì, cũng đừng mong sẽ có ai giúp anh... Người ta sẽ không kịp đến đâu. Vì vậy, chỉ có một cách để tự cứu lấy mình thôi: Nói đi! Đêm hôm qua, có một gã đàn ông từ Paris tới Versailles bằng taxi, sau đó xuống xe và lên xe anh, đúng không?"

"Vâng."

"Và gã đó đi cùng với một cô gái?"

"Vâng."

"Và hắn bảo anh đưa hắn tới Nantes?"

"Vâng."

"Nhưng trên đường đi hắn đã đổi ý và bảo anh cho hắn xuống xe?"

"Vâng."

"Ở đâu?"

"Trước khi chúng tôi đến Le Mans, ở một con đường nhỏ bên tay phải, cách một cái nhà để xe ngựa, trông giống như một cái nhà kho, khoảng gần trăm mét. Cả hai bọn họ xuống xe ở đó."

"Và anh tiếp tục đi?"

"Hắn trả tiền để tôi tiếp tục đi."

"Bao nhiêu?

"Năm trăm franc. Cũng còn một khách khác đang đợi tôi ở Nantes, tôi sẽ đón họ và đưa họ quay lại Paris với giá một ngàn franc nữa."

"Anh có tin là có khách khác không?"

"Không. Tôi nghĩ hắn chỉ muốn đánh lạc hướng người ta bằng cách để người ta bám theo tôi tới Nantes trong khi hắn đã rẽ hướng khác. Dù sao, tôi vẫn được trả tiền mà."

"Và khi lái xe đi, anh không tò mò muốn biết chuyện gì đang xảy ra ư?"

"Không."

"Hãy cẩn thận! Tôi chỉ cần cử động một ngón tay thôi là óc anh sẽ bị bay ngay đấy. Nói!"

"Ôi, vâng, vâng. Sau đó, tôi đi bộ tới đằng sau một bờ đất cây cối um tùm. Gã đàn ông đã mở cửa nhà để xe và đang khởi động một chiếc limousine nhỏ. Cô gái không muốn vào xe. Họ tranh luận khá gay gắt. Hắn hết đe dọa lại van xin. Nhưng tôi không nghe được họ nói những gì. Cô gái có vẻ rất mệt mỏi. Hắn đưa cho cô ấy một cốc nước lấy từ vòi gắn trên tường. Rồi cô ấy chấp thuận. Hắn đóng cửa xe cho cô ấy và ngồi vào ghế lái."

"Một cốc nước ư?" Don Luis thốt lên. "Anh chắc chắn hắn không bỏ gì vào cốc nước chứ?"

Người tài xế có vẻ ngạc nhiên trước câu hỏi, rồi trả lời: "Vâng, tôi nghĩ là hắn đã bỏ gì đó. Hắn đã lấy một thứ gì đó từ trong túi áo ra."

"Mà cô gái không biết?"

"Vâng, cô ấy không trông thấy."

Don Luis trấn áp được nỗi kinh hoàng. Suy cho cùng thì kẻ tội phạm không thể đầu độc Florence theo cách đó, tại chỗ đó, mà

chẳng có lý do xác đáng nào để phải vội vã như vậy. Không, khả năng cao hơn là hắn đã sử dụng một chất gây mê, một thứ thuốc gì đó khiến đầu óc Florence mụ mị và không nhận thức được những con đường hay những thị trấn mà hắn sẽ đưa cô qua.

"Và sau đó..." Anh ta tiếp tục. "... Cô ấy quyết định vào xe?"

"Vâng, hắn đóng cửa xe, rồi ngồi vào ghế lái. Sau đó tôi rời đi."

"Trước khi biết họ đi hướng nào?"

"Vâng."

"Trên đường đi, anh có nghi ngờ rằng bọn họ biết mình đang bị theo dõi không?"

"Chắc chắn rồi. Gã đàn ông chẳng làm gì khác ngoài việc thò đầu ra ngoài cửa sổ."

"Cô gái có la hét gì không?"

"Không."

"Nếu gặp lại hắn, anh có nhận ra hắn không?"

"Không chắc chắn là không. Lúc ở Versailles, trời đã tối. Còn sáng hôm nay tôi đứng quá xa. Có điều kỳ lạ là lúc mới đầu tôi có ấn tượng rằng hắn rất cao, nhưng sáng hôm nay, trái lại, hắn trông khá thấp, như thể bị gập làm đôi. Tôi không thể hiểu nổi."

Don Luis ngẫm nghĩ. Dường như anh ta đã hỏi hết những điều cần hỏi. Một cỗ xe độc mã đang nhanh chóng tiến tới ngã tư. Theo sau cỗ xe đó là hai cỗ xe nữa. Và các toán nông dân lúc bấy giờ đã đến gần rồi. Anh ta phải xử lý cho xong việc.

Anh ta bảo người tài xế: "Nhìn mặt anh tôi có thể thấy rằng anh định sẽ kể lể về tôi. Đừng làm vậy, anh bạn, làm vậy thật là ngu ngốc. Đây, một nghìn franc cho anh. Nhưng nếu anh ba hoa gì, tôi sẽ khiến anh phải hối hận. Tôi chỉ cần nói với anh như thế thôi."

Don Luis quay sang Davanne. Chiếc máy bay của ông ta đang bắt đầu cản trở giao thông. Anh ta hỏi: "Chúng ta khởi hành được chưa?"

"Bất cứ khi nào anh muốn. Chúng ta đi đâu?"

Không quan tâm đến đám người đang kéo tới từ tứ phía, Don Luis mở tấm bản đồ nước Pháp, trải ra trước mặt. Anh ta bối rối mất

mấy giây khi nhìn những con đường chẳng chịt và hình dung ra vô vàn địa điểm mà kẻ tội phạm có thể đã đưa Florence đi. Nhưng anh ta trấn tĩnh lại. Anh ta không cho phép chính mình do dự. Anh ta thậm chí còn không chấp nhận cả việc ngẫm nghĩ nữa.

Don Luis quyết tâm tìm ra, tìm ra tất cả, ngay lập tức, không cần manh mối gì, không cần sự cân nhắc vô ích nào, chỉ đơn giản rằng trực giác tuyệt vời vốn luôn luôn dẫn dắt anh ta đi qua mọi khủng hoảng trong cuộc đời.

Lòng tự tôn của anh ta cũng đòi hỏi anh ta phải trả lời Davanne không chần chừ, và việc những người anh ta đang đuổi theo biến mất dường như chẳng khiến anh ta khó xử. Dán mắt vào bản đồ, anh ta đặt một ngón tay vào Paris, một ngón khác vào Le Mans, và thậm chí trước khi tự hỏi tại sao tên vô lại lại lựa chọn lộ trình Paris - Le Mans - Angers, anh ta đã biết ngay câu trả lời.

Cái tên của một thị trấn nảy ra trong đầu óc anh ta, khiến sự thật lóe lên nhanh như tia chớp: Alençon! Ký ức ngay lập tức giúp anh ta nhìn thấu được điều bí ẩn.

Don Luis lặp lại: "Chúng ta đi đâu ư? Quay lại thôi, theo hướng trái."

"Có địa điểm cụ thể không?"

"Alençon."

"Được." Davanne nói. "Một vài người hãy giúp đỡ tôi cái nào. Tôi có thể dễ dàng cất cánh từ cánh đồng đằng kia."

Don Luis cùng mấy người khác giúp đỡ Davanne và công việc chuẩn bị nhanh chóng hoàn tất. Davanne kiểm tra lại động cơ. Mọi thứ đều đâu vào đấy.

Đúng lúc ấy, một chiếc xe đua công suất lớn, rú còi như một con thú hoang, đang lao vun vút dọc theo đường Angers thì đột ngột dừng lại. Ba người đàn ông xuống xe và lao tới chỗ người lái chiếc taxi màu vàng. Don Luis nhận ra bọn họ. Đó là Weber, Phó phòng Điều tra, và hai người đã đưa anh ta đến trại giam đêm hôm trước. Bọn họ được Cảnh sát trưởng cử đi để lần theo dấu vết kẻ tội phạm.

Bọn họ nói đôi ba câu với người tài xế và cuộc trao đổi chớp nhoáng có vẻ khiến bọn họ bực bội. Bọn họ tiếp tục khoa chân múa

tay và hỏi anh ta dồn dập, vừa nhìn đồng hồ vừa xem bản đồ.

Don Luis đi đến chỗ bọn họ. Bọn họ không thể nhận ra anh ta trong chiếc mũ phi công và khuôn mặt được chiếc kính bảo hộ che chắn. Anh ta nói bằng giọng giả: "Những con chim đã bay mất rồi, thưa ông Phó phòng Điều tra."

Weber kinh ngạc nhìn anh ta.

Don Luis nhe răng cười. "Vâng, bay mất rồi. Ông biết đấy, người bạn của chúng ta ở đảo Saint-Louis là một tay láu cá, ma mãnh. Ông chủ của tôi đang ở trên chiếc xe thứ ba. Sau chiếc xe màu vàng ông nghe nói tới ở Versailles đêm hôm qua, ông ta đã lên một chiếc xe khác ở Le Mans... điểm đến thì chưa biết."

Phó phòng Điều tra mở to mắt kinh ngạc. Người đang đề cập tới những sự kiện chỉ vừa được gọi điện thông báo về chỉ huy sở của cảnh sát lúc hai giờ sáng hôm nay này là ai? Ông ta thở hổn hển. "Nhưng thưa ông, ông là ai?"

"Cái gì? Ông không biết tôi sao? Đặt lịch hẹn với người khác để làm gì? Ông cố gắng hết sức đến đúng giờ, rồi thì người ta lại hỏi ông là ai! Nào, Weber, hãy thú nhận rằng ông đang làm vậy cốt chọc tức tôi. Ông bắt buộc phải soi nét mặt tôi giữa thanh thiên bạch nhật ư? Đây nhé!"

Don Luis nhấc mũ và kính ra.

"Arsène Lupin!" Viên cảnh sát lắp bắp.

"Sẵn sàng phục vụ ông, ông trẻ ạ, dù đi bộ, cưỡi ngựa, hay trên không trung. Tôi chuẩn bị lên trên đó bây giờ đây. Tạm biệt."

Weber kinh ngạc khi nhìn thấy Arsène Lupin, kẻ đã bị ông ta bắt nhốt mười hai tiếng đồng hồ trước, lúc ấy đang đứng trước mặt ông ta, tự do, cách Paris hai trăm bốn mươi dặm. Ông ta kinh ngạc tới mức Don Luis, trong lúc quay lại chỗ Davanne, nghĩ thầm: "Một đòn mới trí mạng làm sao! Ta đã hạ hắn một hiệp. Không đi đâu mà vội mà vàng. Trọng tài sẽ đếm đến mười ít nhất ba lần trước khi Weber có thể thốt câu chửi thề."

◇

Davanne đã sẵn sàng. Don Luis trèo vào máy bay. Những người nông dân đẩy bánh máy bay. Động cơ bắt đầu khởi động.

"Bắc - đông bắc." Don Luis ra lệnh. "Chín mươi dặm một giờ. Mười nghìn franc."

"Gió đang chống lại chúng ta." Davanne nói.

"Thêm năm nghìn franc cho gió." Don Luis hét lên.

Anh ta không chấp nhận trở ngại nào ngăn anh ta vội vã đến Damigni. Lúc bấy giờ anh ta đã hiểu ra toàn bộ sự việc, và, quay lại chính điểm khởi đầu, anh ta ngạc nhiên thấy tâm trí mình chưa bao giờ chú ý tới mối liên hệ giữa hai bộ xương treo trong nhà kho với loạt tội ác bắt nguồn từ việc thừa kế tài sản của Mornington. Lạ lùng hơn nữa, làm sao việc Langernault, bạn cũ của Hippolyte Fauville, gần như chắc chắn đã bị sát hại lại không cung cấp cho anh ta tất cả các manh mối mà nó chứa đựng? Cái nút của âm mưu nham hiểm kia nằm ở đó.

Liệu ai có thể thay mặt Fauville chặn những lá thư buộc tội mà Fauville được cho là đã viết cho người bạn già Langernault của mình, ngoại trừ kẻ nào đấy sống hoặc từng sống trong ngôi làng?

Và bây giờ thì mọi thứ trở nên sáng tỏ rồi. Tên khốn vô danh bắt đầu chuỗi tội ác của mình bằng cách giết ông già Langernault, tiếp theo là vợ chồng Dedessuslamare. Về sau này, phương pháp hắn áp dụng vẫn không thay đổi: Không trực tiếp sát hại, mà giết người giấu tay, khơi gợi, dẫn dụ người ta tự kết liễu cuộc đời mình. Giống như đối với công dân Mỹ Mornington, kỹ sư Fauville, giống như đối với Marie, giống như đối với Gaston Sauverand, ông già Langernault đã bị trừ khử một cách quỷ quyệt và vợ chồng Dedessuslamare đã bị đẩy đến chỗ treo cổ tự tử ở nhà kho.

Con cọp đã từ đó mò tới Paris, nơi nó phát hiện ra Fauville và Cosmo Mornington, tiến hành những âm mưu bi thảm đằng sau việc thừa kế gia sản.

Và lúc này nó đang quay lại chính địa điểm đó!

Chẳng còn nghi ngờ gì nữa. Đầu tiên, việc hắn cho Florence uống thuốc mê là bằng chứng không thể chối cãi. Không phải là hắn nhất thiết phải khiến Florence ngủ để ngăn cô nhận ra quang cảnh

Alençon, Damigni, hoặc Lâu đài Cổ, những nơi cô từng đến thăm dò cùng Gaston Sauverand sao?

Mặt khác, từ tuyến Le Mans - Angers - Nantes đã được sử dụng nhằm đánh lạc hướng cảnh sát, chỉ cần thêm một hay hai tiếng đồng hồ nữa là ai cũng có thể lái xe tới Alençon. Cuối cùng, cái nhà xe gần thị trấn lớn đó, chiếc limousine đang đợi đó, đổ xăng sẵn sàng, cho thấy, với ý định đến nơi lẩn trốn, kẻ tội phạm đã tính toán trước việc dừng lại tại Le Mans, để từ đó lái chiếc limousine của mình tới cơ ngơi bỏ hoang của Langernault.

Do đó, hắn sẽ về đến hang ổ lúc mười giờ sáng. Và hắn sẽ đến đó cùng Florence Levasseur đang ngủ say như chết!

Câu hỏi đeo bám Don Luis, câu hỏi dai dẳng, đáng sợ: Hắn định làm gì Florence Levasseur?

"Nhanh hơn! Nhanh hơn đi!" Don Luis hét lên.

Giờ đây, khi đã biết nơi kẻ vô lại sẽ ẩn náu, anh ta thấy mưu đồ của hắn hiển hiện một cách đáng ghê tởm. Với cảm giác bị săn đuổi, lạc lối, bị Florence vừa khiếp sợ vừa căm thù - cô lúc này đã nhận ra tình hình thực sự là như thế nào, liệu hắn có thể trù tính kế hoạch gì khác nữa ngoài các kế hoạch giết người đã định?

"Nhanh hơn nào!" Don Luis hét lên. "Chúng ta chưa đi đến đâu cả. Nhanh hơn nào, được không?"

Florence bị sát hại! Có lẽ tội ác vẫn chưa xảy ra. Không, nó không thể xảy ra! Việc giết chóc cũng cần thời gian. Đầu tiên sẽ là lời qua tiếng lại, mặc cả, đe dọa, van xin, một cảnh tượng không thể tả xiết. Nhưng việc đó đang được chuẩn bị rồi, Florence sắp sửa phải chết!

Florence sắp sửa phải chết dưới tay một kẻ súc vật đem lòng yêu cô. Hắn yêu cô, Don Luis có trực giác về thứ tình yêu gớm guốc ấy, và anh ta tin chắc rằng một tình yêu như vậy chỉ có thể kết thúc trong giày vò và đổ máu.

Sablé... Sillé-le-Guillaume...

Mặt đất trôi vùn vụt bên dưới họ. Cây cối, nhà cửa lướt qua như những cái bóng.

Và sau đó là Alençon.

Họ hạ cánh xuống đồng cỏ giữa thị trấn và Damigni sau hai giờ kém mười lăm một chút xíu. Don Luis tiến hành điều tra. Khá nhiều xe hơi đã chạy dọc con đường dẫn tới Damigni, trong đó có một chiếc limousine nhỏ do một người đàn ông cầm lái rẽ ở ngã tư. Ngã tư này dẫn tới khu rừng phía sau cơ ngơi của Langernault, là Lâu đài Cổ.

Niềm tin của Don Luis vững chắc tới nỗi sau khi ra khỏi máy bay của Davanne, anh ta đã trợ giúp viên phi công cất cánh bay về nhà. Anh ta chẳng cần đến ông ta nữa. Anh ta chẳng cần đến ai. Trận đấu cuối cùng chuẩn bị bắt đầu rồi.

Anh ta chạy theo vết lốp xe in trên đất và rẽ ở ngã tư. Anh ta hết sức ngạc nhiên thấy con đường này không dẫn đến bức tường đằng sau nhà kho mà anh ta đã từ đó nhảy xuống mấy tuần trước. Đi qua khu rừng, Don Luis bước ra một khu vực rộng rãi, hoang vắng, nơi con đường vòng trở lại Lâu đài Cổ, kết thúc ở một cái cổng hai cánh cũ kĩ được gia cố bằng sắt tấm và chấn song.

Chiếc limousine đã đi hướng ấy.

"Mình cũng phải vào theo lối này thôi." Don Luis nghĩ. "Mình phải vào bằng mọi giá và ngay lập tức, không lãng phí thời gian tìm kiếm một khe hở hay một cái cây vừa tầm làm gì."

Ở vị trí này, bức tường cao ngót bốn mét. Don Luis đã trèo vào được. Bản thân anh ta cũng không thể giải thích là làm sao, bằng nỗ lực phi thường nào, mà anh ta đã làm được điều đó.

Bằng cách này hay cách khác, bằng cách bấu víu vào những chỗ nhô ra vô hình, bằng cách đâm con dao mượn của Davanne vào kẽ hở giữa những viên đá, anh ta đã trèo vào được.

Ở bên kia bức tường rồi, anh ta phát hiện ra dấu lốp xe chạy về phía tay trái, về phần đất mà anh ta chưa biết, nhấp nhô hơn phần đất đằng này, rải rác các quả đồi nhỏ và các tòa nhà đổ nát phủ đầy dây thường xuân.

Mặc dù phần còn lại của cả cơ ngơi cũng bị bỏ hoang, khu vực ấy xem chừng còn hoang vu hơn nhiều, tuy đây đó sót lại những đoạn hàng rào hoàng dương và nguyệt quế xơ xác, xen giữa những bụi

tầm ma và mâm xôi, những đám hoa dại thân cao, nữ lang, độc cần, mao nhị, mao địa hoàng, bạch chỉ mọc um tùm.

Bỗng nhiên, khi rẽ ở một góc hàng rào thủy tùng được xén tỉa, Don Luis trông thấy chiếc limousine bị bỏ lại, hay nói đúng hơn là được giấu trong một cái hốc. Cửa xe mở. Tình trạng lộn xộn trong xe, thảm trải sàn vắt ở bậc lên xuống, một kính cửa sổ vỡ, một tấm nệm rơi dưới sàn, tất cả đều làm chứng cho một cuộc vật lộn. Tên vô lại chắc chắn đã lợi dụng lúc Florence đang ngủ để trói cô lại, và khi đến nơi, khi hắn cố gắng đưa cô ra khỏi xe, thì cô ắt hẳn đã túm lấy mọi thứ có thể túm được.

Don Luis ngay lập tức xác minh tính đúng đắn của giả thiết này. Anh ta đi dọc theo lối mòn hẹp, cỏ mọc đầy, dẫn lên một con dốc. Anh ta thấy cỏ bị đè rạp cùng một chiều.

"Ôi, quân độc ác!" Anh ta nghĩ. "Quân độc ác! Hắn không vác mà kéo lê cô ấy!"

Nếu chỉ nghe theo bản năng, Don Luis sẽ lao đi giải cứu Florence. Nhưng cảm nhận sâu sắc về những gì cần làm và những gì cần tránh vốn vẫn ngăn anh ta khỏi mọi sự khinh suất. Ngay cú đánh động đầu tiên, chỉ một âm thanh khẽ khàng nhất, con cọp sẽ bóp nghẹt con mồi của mình. Để thoát tai họa khủng khiếp này, Don Luis phải khiến hắn bất ngờ và ngay lập tức tước đi khả năng hành động của hắn. Do đó, anh ta kiềm chế bản thân, từ từ và thận trọng leo lên dốc.

Hai bên lối mòn là từng đống đá và những tòa nhà đổ nát, những đám cây bụi mọc bên dưới những gốc sồi. Nơi đây rõ ràng từng tồn tại một lâu đài cổ mà cơ ngơi này mang tên, và chính nơi đây, ở vị trí gần lên đến đỉnh, tên vô lại đã chọn làm địa điểm ẩn náu.

Vệt cỏ bị giẫm nát tiếp tục kéo dài. Và Don Luis thậm chí còn trông thấy vật gì đó lấp lánh sáng trên mặt đất, giữa một búi cỏ. Đó là một chiếc nhẫn, một chiếc nhẫn nhỏ, kiểu hết sức đơn giản, chiếc nhẫn vàng đính hai viên ngọc trai xinh xinh, chiếc nhẫn anh ta vẫn thường xuyên trông thấy Florence đeo trên tay. Điều khiến anh ta chú ý là một cọng cỏ được quấn xung quanh chiếc nhẫn ba vòng, giống như một sợi ruy băng được cố tình buộc xung quanh nó.

"Đó rõ ràng là một tín hiệu." Perenna tự nhủ. "Thằng khốn có lẽ đã dừng ở đây để nghỉ, và Florence, mặc dù bị trói, những ngón tay còn tự do đã có thể để lại bằng chứng về đường đi của cô ấy."

Như vậy là cô gái vẫn hy vọng. Cô chờ đợi được giúp đỡ. Và Don Luis xúc động ngẫm nghĩ rằng có lẽ lời kêu cứu cuối cùng, đầy tuyệt vọng này nhằm gửi tới chính anh ta.

Thêm năm mươi bước chân nữa - và chi tiết này cho thấy tên côn đồ đã kiệt sức một cách khá lạ lùng - hắn phải nghỉ lần thứ hai, và manh mối thứ hai xuất hiện, một bông hoa, một bông xô thơm, mà bàn tay nhỏ bé tội nghiệp đã hái và ngắt các cánh ra. Tiếp theo là dấu năm ngón tay in xuống đất, tiếp theo nữa là một hình thánh giá được vẽ bằng sỏi. Bằng cách này, anh ta có thể theo kịp từng phút các chặng liên tiếp nhau của cuộc hành trình khủng khiếp.

Đã gần đến điểm dừng chân cuối cùng. Đường trở nên dốc và gồ ghề hơn, những hòn đá lăn xuống gây cản trở liên tục hơn. Phía bên tay phải, những mái vòm kiểu Gothic, dấu tích sót lại của một nhà nguyện, nổi bật trên nền trời xanh. Phía bên tay trái là một mảng tường vẫn còn dính chiếc bệ lò sưởi.

Thêm hai mươi bước nữa thì Don Luis dừng lại. Hình như anh ta nghe thấy gì đó.

Anh ta lắng nghe. Anh ta không nhầm. Âm thanh được lặp đi lặp lại là những tiếng cười. Nhưng những tiếng cười thật đáng sợ! Tiếng cười the thé, độc ác như tiếng cười của một con quỷ, và thật chói tai! Nó nghe giống tiếng cười của đàn bà hơn là của đàn ông, tiếng cười của một mụ điên.

Sự im lặng lại ập đến. Rồi một âm thanh khác, âm thanh của một công cụ gì đó nện xuống đất, tiếp theo lại là im lặng.

Don Luis ước tính sự việc đang xảy ra cách đấy gần trăm mét.

Con đường kết thúc ở một bậc tam cấp đào vào đất. Lên khỏi đó là một khoảng rộng lớn, bằng phẳng, ngổn ngang tàn tích lẫn với rác rưởi. Ở giữa khu vực ấy, đối diện Don Luis, là một rặng nguyệt quế bao la được trồng thành hình bán nguyệt. Vệt cỏ bị xéo nát dẫn đến đấy.

Don Luis hơi ngạc nhiên, vì rặng nguyệt quế làm thành bức màn dày đặc không thể xuyên qua. Anh ta tiếp tục bước tới và thấy có chỗ đã từng bị cắt, các nhánh cây về sau lại vươn sang nhau. Có thể rẽ chúng ra dễ dàng và tên khốn hẳn đã đi qua chỗ này. Qua những gì quan sát được, có thể kết luận rằng hắn bấy giờ đang ở đằng kia, điểm cuối cuộc hành trình của hắn, không xa đây, đang bận bịu với âm mưu nham hiểm nào đó.

Thật vậy, không gian bị xé rách bởi một tiếng cười, gần đến mức Don Luis giật mình và cảm giác như thể tên vô lại đang cất tiếng cười chào đón sự can thiệp của anh ta. Anh ta nhớ bức thư viết bằng mực đỏ:

"Vẫn còn thời gian đó, Lupin. Hãy rút lui khỏi cuộc giao tranh đi. Nếu không, mi cũng sẽ phải chết. Khi mi nghĩ mi đã đạt được mục đích, khi mi vung tay lên chống lại ta và khi mi thốt những lời hân hoan chiến thắng, đó sẽ là lúc đất nứt dưới chân mi. Nơi mi lìa đời đã được định sẵn. Cái bẫy đã giăng. Lupin, hãy coi chừng!"

Toàn bộ bức thư đe dọa ghê gớm ấy lướt qua đầu óc anh ta. Anh ta cảm thấy rùng mình sợ hãi. Nhưng không nỗi sợ hãi nào ngăn cản được một người như anh ta. Hai bàn tay anh ta đã nắm lấy các cành nguyệt quế, chuẩn bị mở đường cho mình.

Anh ta dừng lại. Đám lá cuối cùng còn đang che khuất anh ta. Anh ta khẽ gạt mấy chiếc lá ngang tầm mắt sang bên.

Và anh ta trông thấy...

Đầu tiên, anh ta trông thấy Florence, lúc này đang nằm trên đất một mình, bị trói, ở cách anh ta gần ba mươi mét. Trong niềm hân hoan cực độ, anh ta cũng ngay lập tức nhận ra, qua những cử động của đầu cô, rằng cô vẫn sống. Anh ta đã đến kịp. Florence chưa chết. Cô sẽ không chết. Đó là một điều chắc chắn mà không điều gì khác khuất phục được. Florence sẽ không chết.

Rồi anh ta xem xét địa hình địa vật xung quanh. Bên phải và bên trái tính từ chỗ anh ta đứng, hai rặng nguyệt quế khum khum ôm lấy một khu vực mà ở đó xen giữa những cây thủy tùng được cắt tỉa thành hình nón là các cột và chỏm cột, các mảnh vỡ của mái vòm,

của cửa tò vò, rõ ràng từng được dựng lên để điểm tô cho khu vườn mọc ngay hàng thẳng lối bên trên nền một pháo đài cổ.

Chính giữa là một khoảnh đất nhỏ hình tròn có thể vào bằng hai lối đi hẹp, một lối có dấu vết cỏ bị giẫm đạp và tiếp nối lối Don Luis vừa đi, lối kia vuông góc với lối thứ nhất, đầu phía ngoài là mép hai rặng nguyệt quế.

Trước mặt là một đống lẫn lộn gồm những phiến đá xây dựng vỡ và đá tự nhiên, gắn kết với nhau nhờ đất sét, nhờ rễ những cái cây gầy guộc, tất cả làm thành một cái hang nhỏ, nông, đầy kẽ hở cho ánh sáng lọt vào. Don Luis có thể dễ dàng nhận ra trên nền hang xếp ba, bốn phiến đá lát.

Florence Levasseur đang nằm trong hang, tay và chân bị trói, trông giống như nạn nhân của cuộc hiến tế bí hiểm nào đấy, sắp sửa được dâng lên bệ thờ nơi hang động, trong khu vườn cũ kĩ hình tròn với bức tường nguyệt quế cao vây xung quanh, bên dưới đống tàn tích người xưa để lại.

Bất chấp khoảng cách, Don Luis có thể thấy rõ ràng từng chi tiết trên khuôn mặt nhợt nhạt của cô gái. Mặc dù đau đớn đến run rẩy, nó vẫn giữ nét thanh thản, biểu hiện của sự chờ đợi, thậm chí là của sự mong ngóng, như thể Florence, cho tới giây phút cuối cùng, vẫn tin tưởng điều kỳ diệu có thể xảy ra, chưa từ bỏ mọi hy vọng sống.

Tuy nhiên, mặc dù không bị bịt miệng, cô không kêu cứu. Có lẽ cô nghĩ việc ấy chỉ vô ích thôi, và con đường mà cô đánh dấu là mình đã đi qua nhiều khả năng sẽ mang lại sự trợ giúp cho cô hơn những tiếng la hét, nếu la hét thì kẻ độc ác kia sẽ chẹn lại ngay. Thật kỳ lạ, Don Luis thấy dường như ánh mắt của cô gái dán chặt vào nơi anh ta đang nấp. Có thể cô đã ngờ ngợ rằng anh ta đang hiện diện. Có thể cô đã đoán trước được là anh ta sẽ tới cứu cô.

Don Luis bất thình lình rút một khẩu súng lục và hơi nâng cánh tay lên, sẵn sàng ngắm bắn. Kẻ tế thần, gã đồ tể, vừa xuất hiện, không xa nơi nạn nhân nằm.

Gã đi ra từ giữa hai tảng đá mà một bụi cây đánh dấu lối vào, xem chừng là một lối rất thấp vì gã vẫn bước đi như thể người gập

làm đôi, đầu cúi xuống và hai cánh tay dài đung đưa chạm xuống đến đất.

Gã vào hang, cất tiếng cười khúc khích kinh tởm.

"Tôi thấy là em vẫn ở đó." Gã nói. "Chưa có bóng dáng kẻ giải cứu nhỉ? Tôi sợ rằng Perseus[3] sẽ đến muộn một chút đấy. Hắn tốt nhất nên khẩn trương lên!"

Giọng gã chói tai, vừa kỳ cục vừa vô nhân tính tới mức Don Luis nghe được từng lời, và cơ thể cảm thấy thật bút rút, khó chịu. Anh ta nắm chặt khẩu súng, sẵn sàng nhả đạn ngay khi xuất hiện động thái đáng ngờ nào.

"Hắn tốt nhất nên khẩn trương lên!" Tên khốn vừa cười to vừa nhắc lại. "Nếu không, mọi thứ sẽ kết thúc sau năm phút nữa. Em thấy đấy, tôi là một người làm việc có phương pháp, đúng chứ hả, Florence thân yêu của tôi?"

Gã nhặt một vật từ dưới đất lên. Là một cây gậy hình thù giống như chiếc nạng. Gã kẹp nó dưới nách trái, và vẫn gập người làm đôi, bắt đầu bước đi như thể không đủ sức lực để đứng thẳng. Rồi đột nhiên, chẳng rõ vì lý do gì mà gã thay đổi dáng dấp, gã đứng thẳng dậy, ưỡn ngực vươn vai, chống chiếc nạng như chống cây can vậy. Sau đấy, gã đi vòng xung quanh bên ngoài hang, xem xét cẩn thận. Ngay lúc bấy giờ thì Don Luis chưa hiểu ý nghĩa của hành động ấy.

Gã có chiều cao đáng kể ở tư thế này. Và Don Luis dễ dàng hiểu tại sao người lái chiếc taxi màu vàng, nhìn gã ở hai tư thế khác nhau như vậy, không thể nói được gã rất cao hay rất thấp.

Nhưng đôi chân lõng thõng và yếu ớt lại khuỵu xuống, tựa hồ mọi gắng gượng kéo dài đều vượt quá sức của gã. Gã trở về tư thế ban đầu.

Đó là một gã què, mắc chứng bệnh nào đó ảnh hưởng đến chức năng vận động. Gã gầy quá mức. Don Luis cũng nhìn thấy bộ mặt xanh xao của gã, cặp má hóp, thái dương lõm vào, nước da bủng beo: bộ mặt của bệnh nhân lao phổi, chẳng còn giọt máu.

Sau khi xem xét xong xuôi, gã đi đến chỗ Florence, nói: "Mặc dù em rất ngoan, em thân yêu, cho tới lúc này em chưa hề la hét, chúng ta vẫn nên thận trọng tránh mọi tình huống bất ngờ bằng

cách lấy một chiếc khăn xinh xinh bịt miệng em lại nhé, em có nghĩ thế không?"

Gã què cúi xuống cô gái, quấn một chiếc mùi soa lớn xung quanh nửa dưới mặt cô. Rồi, cúi xuống thấp hơn nữa, gã bắt đầu trò chuyện với cô, giọng hết sức khẽ khàng, gần như là thì thầm vào tai cô vậy. Nhưng những tiếng cười điên dại, nghe thật khủng khiếp, làm gián đoạn cuộc chuyện trò.

Cảm thấy nguy hiểm đã cận kề, sợ kẻ xấu xa kia có thể hành động: bất ngờ tấn công sát hại, hay mau lẹ đâm một chiếc kim chứa chất độc chẳng hạn, Don Luis ngắm bắn và tự tin vào kỹ năng của mình, chờ đợi diễn biến tiếp theo.

Chuyện gì đang xảy ra ở đằng kia? Gã què đang nói những gì? Kẻ độc ác đang mặc cả những thứ bỉ ổi gì với Florence? Cô sẽ phải trả cái giá đáng xấu hổ nào để được tự do?

Gã què giận dữ lùi lại, hét lên giọng tức tối: "Nhưng em không hiểu rằng em xong đời rồi ư? Bây giờ khi tôi chẳng còn gì phải sợ, bây giờ khi em đã quá ngu ngốc để đi theo tôi, trao mình vào tay tôi rồi, em còn hy vọng gì chứ? Khiến tôi mủi lòng có lẽ là vậy ư? Vì tôi đang rực cháy ngọn lửa đam mê, em tưởng...? Ôi, cưng, em đã phạm phải sai lầm lớn hơn bao giờ hết! Tôi cóc quan tâm nếu em có chết. Một khi em chết rồi, em hết giá trị...

Còn gì nữa? Có lẽ em cho rằng vì tàn tật, tôi không đủ sức giết em? Nhưng việc giết em chẳng thành vấn đề đối với tôi, Florence ạ. Em từng biết tôi giết người bao giờ chưa nhỉ? Chưa bao giờ! Tôi là một kẻ hèn nhát kinh khủng, tôi chắc sẽ khiếp đảm, chắc sẽ run bắn toàn thân. Không không Florence, tôi sẽ không động đến em, tuy nhiên...

Nghe đây, đây là những gì sẽ xảy ra, hãy tự mình nhìn nhé. Tôi nói cho em biết vấn đề sẽ được xử lý theo cách riêng của tôi. Và, dù có thế nào, cũng đừng sợ. Đây chỉ là lời cảnh báo ban đầu thôi."

Gã què quay đi, dùng tay tóm vào cành của một cái cây, trèo lên những lớp đá đầu tiên tạo thành vòm hang, ở phía bên phải. Gã quỳ xuống. Bên cạnh gã có chiếc cuốc chim nhỏ. Gã cầm lấy chiếc cuốc, bổ ba nhát vào đống đá gần nhất. Đống đá sụp xuống trước hang.

Don Luis lao ra khỏi nơi ẩn nấp cùng tiếng gầm kinh hoàng. Anh ta đã đột ngột nhận ra tình hình: Cái hang là do một đống đá cuội và đá granite tạo thành, tất cả chồng lên nhau hổng hểnh tới mức nó có thể sập bất cứ lúc nào. Florence có nguy cơ bị chôn vùi dưới đống đổ nát. Vì thế, vấn đề không phải là tiêu diệt kẻ ác nữa, mà là cứu Florence ngay lập tức.

Anh ta chỉ mất hai hay ba giây để băng qua nửa đường. Nhưng đến đây, một tia sáng lóe lên trong đầu óc anh ta, thậm chí còn nhanh hơn cơn giận dữ vừa bùng nổ, anh ta nhận ra rằng vệt cỏ bị giẫm nát không vào tới giữa khoảnh đất hình tròn và lúc nãy tên vô lại kia đã đi vòng xung quanh khoảnh đất. Tại sao? Đó là một trong những câu hỏi mà bản năng luôn luôn ngờ vực đặt ra, tuy nhiên lý trí chẳng đủ thời gian trả lời. Don Luis tiến thẳng về phía trước, và bàn chân anh ta vừa giẫm lên khoảnh đất thì tai họa ập tới.

Tất cả xảy ra đột ngột lạ thường, như thể anh ta đang cố gắng bước đi trong không gian và bỗng thấy mình rơi xuống. Mặt đất nứt dưới chân anh ta, những búi cỏ tách rời nhau và anh ta rơi xuống.

Anh ta rơi xuống cái hố vốn là một cái giếng, mỗi bề cùng lắm rộng độ sáu gang tay, các thành đã được san bằng với mặt đất. Tất cả xảy ra đơn giản như thế này: Vì anh ta đang chạy rất nhanh, anh ta bị đập vào thành giếng đối diện hướng anh ta chạy mạnh tới nỗi hai cẳng tay văng lên vắt trên gờ giếng, và nhờ đó hai bàn tay có thể túm lấy mấy chiếc rễ cây.

Anh ta khỏe đến mức hoàn toàn có thể tự đu lên khỏi cái giếng. Nhưng vừa nãy thấy anh ta tấn công, tên vô lại kia đã vội vã đương đầu với kẻ tấn công mình và lúc bấy giờ đứng cách Don Luis chừng mươi bước, chĩa khẩu súng lục ổ quay đe dọa.

"Đừng nhúc nhích." Gã hét lên. "Không ta sẽ cho mi nát thây!"

Don Luis đành bất lực, có cơ ăn đạn của kẻ thù.

Hai bên nhìn nhau vài giây. Mắt gã què đang rừng rực nỗi kích động, tựa như mắt một con bệnh.

Vừa theo dõi nhất cử nhất động của Don Luis vừa bò đến, gã ngồi chồm hổm bên cạnh cái giếng. Bàn tay cầm khẩu súng lục chĩa thẳng ra ngắm bắn. Gã lại cất tiếng cười gớm ghiếc. "Lupin! Lupin!

Thế là mi đi tong! Lupin bổ nhào xuống hố!... Mi hẳn mới khờ làm sao! Mi biết đấy, ta đã cảnh báo mi, ta đã cảnh báo mi bằng bức thư viết mực đỏ. Hãy nhớ những lời của ta: *"Nơi mi lìa đời đã được định sẵn. Cái bẫy đã giăng. Lupin, hãy coi chừng!"* Và mi đang ở đây! Vậy mi đang không trong tù ư? Mi tránh được cú đó, mi, đồ đểu! May thay, ta đã thấy trước tình hình và đề phòng cẩn thận. Mi nói sao về việc ấy? Mi nghĩ gì về cái kế hoạch nho nhỏ của ta? Ta đã tự nhủ: "Tất cả cảnh sát sẽ đuổi theo ta. Nhưng chỉ duy nhất một kẻ có thể bắt được ta thôi, kẻ đó là Lupin. Vì vậy chúng ta sẽ vẽ đường cho hắn, chúng ta sẽ buộc xích dẫn hắn đi dọc con đường được tạo thành bằng cách kéo lê thân thể của chính nạn nhân trên đó."

Và rồi rải rác vài dấu hiệu, chỗ này chỗ kia. Đầu tiên là chiếc nhẫn của nàng trinh nữ, với một cọng cỏ quấn quanh, xa hơn là một bông hoa đã ngắt cánh, xa hơn nữa là dấu năm ngón tay in trên nền đất, tiếp theo là dấu thánh giá. "Không thể nhầm lẫn được, đúng không?" Nếu mi nghĩ ta ngu ngốc tới mức cho Florence thời gian chơi trò đánh dấu đường thì mi chắc chắn sẽ bị đưa đến thẳng miệng giếng đến chỗ tháng trước ta đã phủ những mảng cỏ lên, chờ đợi vận may từ trên trời rơi xuống này.

Hãy nhớ: "Cái bẫy đã giăng." Và là một cái bẫy theo phong cách riêng của ta, Lupin ạ, một trong những cái bẫy hay ho nhất! Ồ, ta say mê việc trừ khử kẻ khác với sự giúp đỡ ân cần của chính bọn họ. Chúng ta phối hợp cùng nhau như bạn bè, như đối tác. Mi nắm bắt được quan điểm ấy rồi, phải không?

Ta chẳng tự hành động. Những kẻ khác hành động thay ta, tự treo cổ hoặc tự tiêm thuốc một cách bất cẩn... trừ phi bọn họ thích một miệng giếng hơn, như mi đó, Lupin. Thằng cha đáng thương, mi đang trong tình cảnh mới khó khăn làm sao! Ta chưa bao giờ thấy một bộ mặt nào như thế kia, chưa bao giờ, thật đấy! Florence, hãy nhìn nét biểu cảm trên bộ mặt thiên biến vạn hóa của kẻ tình si đi em!"

Gã què đột ngột ngừng lời, vì một cơn cười khiến cánh tay đang vươn ra rung bần bật, đem đến cho bộ mặt gã vẻ man rợ khủng khiếp nhất, và làm hai cẳng chân gã giật giật, tựa như hai cẳng chân một con búp bê biết nhảy múa. Kẻ thù của gã mỗi lúc một trở nên

yếu ớt hơn trước mắt gã. Những ngón tay Don Luis, đầu tiên túm chặt lấy các búi rễ cỏ, giờ tuyệt vọng bám vào các viên đá xây thành giếng. Đôi vai anh ta cứ dần dần tụt xuống.

"Chúng ta thành công rồi!" Kẻ độc ác líu lưỡi nói, giữa những cơn cười hết sức hoan hỉ. "Trời ơi, cười mới thích làm sao chứ! Nhất là khi người ta hiếm khi cười. Phải, ta chuyên làm kẻ khác mất vui, ta đấy, nhân vật được đánh giá cao nhất ở các đám tang! Em chưa bao giờ thấy tôi cười, đúng không Florence? Nhưng lần này thực sự buồn cười quá. Lupin thì sa chân xuống hố, còn Florence chết dấp trong hang. Một kẻ đang giãy giụa bên trên vực thẳm, một kẻ thì sắp sửa bị núi đè cho tan xương nát thịt. Cảnh tượng mới mê ly làm sao!

Nào, Lupin, đừng khiến mình kiệt sức nhé! Những điệu bộ nhăn nhó đó có ích gì? Mi không sợ sang thế giới bên kia nhỉ, đúng không? Một kẻ tử tế như mi, Don Quichotte thời hiện đại! Thôi, hãy buông tay đi. Dưới giếng thậm chí chẳng có nước mà vầy đâu. Chẳng có đâu, chỉ là một cú trượt ngắn ngủi và êm ái vào vô tận. Mi còn chẳng thể nghe thấy tiếng một viên sỏi bị ném xuống. Và ta vừa đốt một mẩu giấy thả xuống, nó ngay lập tức mất hút trong bóng tối. Hừ hừ! Ta lạnh hết cả xương sống đấy!

Nào, hãy dám đương đầu đi. Sẽ chỉ một tích tắc thôi. Mi từng trải qua những chuyện còn đáng sợ hơn thế!... Tốt, mi sắp sửa làm được rồi! Mi đang đi đến quyết định rồi... Ta bảo này, Lupin!... Lupin!... Mi sẽ chẳng chào tạm biệt ư? Không một nụ cười, không một lời cảm ơn? Ừ, Lupin, tạm biệt nhé, tạm biệt..."

Gã què ngừng nói. Gã theo dõi cái kết kinh hoàng mà gã đã khéo léo chuẩn bị, và là cái kết của tất cả các sự việc đang nối tiếp nhau xảy ra theo đúng ý chí không khoan nhượng của gã.

Cũng chẳng lâu la gì. Đôi vai đã biến mất, rồi tới cái cằm, rồi tới cái mồm méo xệch nụ cười chết chóc, rồi tới cặp mắt tràn ngập sự sợ hãi, rồi tới trán và tóc, tóm lại là toàn bộ cái đầu đã biến mất.

Gã què ngồi nhìn chằm chằm điên dại, y như trong cơn đê mê, cơ thể bất động, nét mặt biểu lộ niềm sung sướng mãnh liệt, không một lời nào có thể phá vỡ sự im lặng hay có thể làm gián đoạn lòng thù hận của gã.

Trên mép cái giếng giống như cái vực, chẳng còn gì ngoài đôi bàn tay, đôi bàn tay quả cảm, tuyệt vọng, bướng bỉnh, ngoan cường, đôi bàn tay tội nghiệp, bất lực, chỉ duy nhất chúng còn đang hiện hữu, mà rồi chúng cứ lui dần lui dần về phía cái chết, cuối cùng cũng tới lúc đầu hàng, trượt xuống và tuột khỏi mép giếng.

Đôi bàn tay đã tuột xuống. Trong khoảnh khắc, các ngón tay bấu víu tựa như những móng vuốt. Nỗ lực ấy bất tự giác tới mức trông y như chúng, tuy đơn độc, vẫn chưa hết hy vọng làm hồi tỉnh và đưa trở lại cuộc sống cái thân thể đã bị bóng tối chôn vùi. Rồi thì đến lượt chúng cũng đầu hàng. Và rồi, và rồi... đột nhiên, chẳng còn một âm thanh, chẳng còn một hình ảnh nào nữa.

Gã què bật dậy như lò xo, hét lên đầy thích thú: "Oái! Thế là xong! Lupin đã rơi xuống chiếc hố không đáy! Thêm một cuộc phiêu lưu nữa đã kết thúc! Oái!"

Quay về phía Florence, gã lại nhảy vũ điệu tử thần của mình. Gã rướn người lên hết cỡ rồi đột ngột cúi xuống, đung đưa đôi cẳng chân trông giống đôi cẳng chân tả tơi, xấu xí của một thằng bù nhìn. Gã vừa hát vừa huýt sáo, vừa phun ra những lời lăng mạ và báng bổ gớm ghiếc.

Sau đó, gã què quay lại cái miệng giếng há hoác, đứng cách ra một chút như thể vẫn sợ phải đến gần. Gã nhổ vào đấy ba lần.

Hành động này chưa đủ thỏa mãn lòng thù hận của gã. Có mấy mảnh tượng vỡ vương trên mặt đất. Gã nhặt một cái đầu được đẽo tạc, lăn nó dọc theo bãi cỏ và ném xuống giếng nghe kêu loảng xoảng. Xa hơn chút nữa là đống đạn đại bác cũ, han gỉ. Gã cũng lăn chúng tới mép giếng, rồi đẩy xuống. Năm, mười, mười lăm viên đạn đại bác lần lượt rơi xuống, đập vào thành giếng ầm ầm, hung hãn, âm thanh vọng lên phụ họa với tiếng sấm rền giận dữ ở đằng xa xa.

"Đấy, hãy nhận lấy, Lupin! Ta chán ngấy mi rồi, đồ ti tiện bẩn thỉu! Đấy là phần thưởng cho việc mi chọc gậy bánh xe ta, trong cái vụ thừa kế chết tiệt đó!... Đây, nhận lấy cái này nữa!... Đây nữa!... Đây nữa!... Đây là một thanh sô cô la phòng khi mi đói.... Mi muốn một thanh nữa không? Đây, ông tướng! Bắt lấy!"

Gã què loạng choạng vì hoa mắt chóng mặt, phải ngồi xổm xuống. Gã đã mệt lử. Tuy nhiên, trong cơn chấn động cuối cùng, gã vẫn còn đủ sức quỳ xuống bên cạnh miệng giếng, cúi xuống lòng giếng tối tăm, thở chẳng ra hơi, lắp bắp: "Xin chào! Ta bảo này! Xác chết! Đừng đi gõ cửa địa ngục ngay lập tức!... Hai mươi phút nữa đứa con gái bé nhỏ kia sẽ đi cùng mi... Phải, vậy đấy, lúc bốn giờ... Mi biết ta luôn luôn đúng giờ và đúng hẹn từng phút một... Cô ta sẽ hội ngộ mi chính xác lúc bốn giờ.

À mà ta suýt quên, vụ thừa kế... mi biết đấy, hàng trăm triệu của Mornington... chà, khoản đó thuộc về ta. Sao, tất nhiên rồi! Mi không thể ngờ rằng ta đã tính toán trước mọi việc! Florence sẽ sớm giải thích tất cả... Kế hoạch rất chỉn chu... mi sẽ thấy... mi sẽ thấy..."

Gã chẳng thể nói thêm lời nào nữa. Những tiếng cuối nghe như nấc cụt. Mồ hôi tuôn đầm đìa từ tóc và trán gã, gã ngã lăn ra đất, rên rỉ y như kẻ hấp hối bị cơn giãy chết cuối cùng hành hạ.

Gã cứ như vậy mất mấy phút, hai tay ôm đầu, toàn thân run rẩy. Xem ra gã đang cảm thấy khó chịu khắp người, trong từng thớ cơ nhức nhối, trong từng dây thần kinh bệnh hoạn. Rồi, một ý nghĩ dường như khiến gã hành động vô thức, một bàn tay giật giật lần xuống bên hông, vừa rờ rẫm vừa thốt những tiếng kêu đau đớn khàn khàn, gã lấy được từ túi áo ra một ống thuốc, đưa lên môi uống tham lam hai, ba ngụm đầy.

Gã ngay lập tức tỉnh lại, như thể vừa nuốt xuống hơi ấm cùng với sức mạnh. Ánh mắt gã trở nên bình tĩnh hơn, cái mồm nhoẻn nụ cười kinh tởm. Gã quay sang Florence, nói: "Đừng hy vọng hão, người đẹp. Tôi chưa tàn đời đâu, tôi còn khối thời gian để săn sóc tới cô. Và rồi, sau đó, sẽ không có gì phải lo lắng nữa, không còn những mưu đồ và những cuộc chiến khiến người ta cạn kiệt sức lực. Một cuộc sống êm đềm, yên tĩnh, dễ chịu sẽ là dành cho tôi!... Với cả trăm triệu, thì người ta đủ khả năng sống một cuộc sống dễ dàng, đúng không cô bé?... Thôi nào, tôi đang cảm thấy khá hơn nhiều rồi!"

CHƯƠNG 20:
BÍ MẬT CỦA FLORENCE

Đã đến màn hai của tấn bi kịch này. Theo sau cái chết của Don Luis Perenna sẽ là cái chết của Florence. Như tên đồ tể tàn ác, gã què cứ lê từ chỗ người này sang chỗ người kia, không một mảy may động lòng, chẳng khác nào gã đang giết những con bò trong lò mổ.

Chân tay vẫn còn yếu, gã lết đến chỗ cô gái nằm, lấy từ chiếc hộp kim loại màu vỏ súng ra một điếu thuốc, và, với nét độc ác không thay đổi, gã nói: "Khi điếu thuốc này tắt hẳn, sẽ đến lượt cô, Florence. Đừng rời mắt khỏi điếu thuốc này nhé. Nó tượng trưng cho những giây phút cuối cùng của cuộc đời cô rồi cũng trở thành tro bụi. Florence, đừng rời mắt khỏi nó, và suy nghĩ đi.

Tôi muốn cô hiểu điều này: Tất cả những người từng sở hữu cái cơ ngơi này, đặc biệt là lão già Langernault, đều luôn luôn cho rằng vòm đá bên trên đầu cô kia sớm hay muộn cũng sẽ sập xuống. Và bản thân tôi từ nhiều năm nay, với sự kiên nhẫn không mệt mỏi, tin tưởng ở một cơ hội hữu ích, đã tự mua vui bằng việc dẫn nước mưa vào để cho nó thêm lung lay, tóm lại, ôi trời, tôi đã tác động đến nó theo cái cách mà tôi không thể biết nó sẽ còn duy trì được bao lâu. Hay, nói chính xác hơn, tôi rất biết.

Vài nhát cuốc chim vừa rồi tôi chỉ nhằm cảnh báo thôi. Nhưng tôi cũng chỉ phải bổ một nhát nữa vào đúng chỗ, đẩy viên gạch nhỏ đang chèn giữa hai khối đá kia ra, là tất cả sẽ đổ ụp y như ngôi nhà xếp bằng những lá bài vậy."

"Một viên gạch nhỏ, Florence." Gã què cười tủm tỉm. "Một viên gạch nhỏ xíu vô tình nằm ở đó, giữa hai khối đá, và đã nằm yên ở đó cho tới bây giờ. Viên gạch ấy rơi ra, hai khối đá sập xuống, và đó chính là thảm kịch dành cho cô!"

Gã lấy hơi, rồi tiếp tục: "Và sau đó? Sau đó, Florence, hoặc vụ sụp đổ này sẽ khiến xác cô bị vùi kín, không ai phát hiện ra được, dù có kẻ nào đó mơ tưởng chuyện đến đây tìm kiếm cô, hoặc nếu xác cô chưa bị vùi kín hẳn thì tôi sẽ ngay lập tức cắt và tiêu hủy toàn bộ các đoạn dây trói cô.

Khi ấy luật pháp nghĩ thế nào nhỉ? Đơn giản là Florence Levasseur, kẻ chạy trốn công lý, đã náu mình trong một cái hang và bị nó sập xuống đè chết. Vậy thôi. Sẽ có vài lời cầu nguyện cho linh hồn đứa con gái liều lĩnh dại dột, ngoài ra sẽ chẳng ai bàn ra tán vào gì nữa.

Về phần tôi... về phần tôi, khi công việc của tôi đã xong và người yêu dấu của tôi đã chết... tôi sẽ gói ghém những cái bẫy của tôi lại, cẩn thận xóa sạch mọi dấu vết chứng tỏ sự xuất hiện của tôi ở đây, vuốt lại từng cọng cỏ bị giẫm đạp, nhảy lên xe hơi, giả vờ chết một thời gian ngắn, rồi đưa ra tuyên bố gây chấn động, đòi quyền thừa kế hàng trăm triệu franc."

Gã thoáng cười khùng khục, rít hai, ba hơi thuốc, điềm tĩnh nói thêm: "Tôi sẽ đòi hàng trăm triệu đó và tôi sẽ đoạt được. Đó là đoạn thú vị nhất. Tôi sẽ đòi vì tôi có quyền hưởng và tôi sẽ giải thích với cô ngay bây giờ, trước khi cậu Lupin đến xen vào chuyện này, rằng làm sao mà kể từ lúc cô chết tôi lại có quyền hợp pháp không thể chối cãi đối với khoản tiền đó. Và khoản tiền đó sẽ về tay tôi, vì không thể tìm thấy một vật chứng dù là nhỏ nhặt nhất nào chống lại tôi đâu."

Gã di chuyển đến gần hơn. "Không một lời buộc tội nào có thể hại tôi. Những nghi vấn, phải, những giả định mang tính đạo đức, những manh mối, bất cứ cái gì người ta muốn, nhưng không thể tìm thấy một mẩu vật chứng nào. Chẳng kẻ nào biết tôi. Kẻ này thấy tôi cao lớn, kẻ khác lại thấy tôi lùn. Đến tên tôi cũng không một ai biết. Tất cả các vụ giết người tôi đều thực hiện giấu tay. Tất cả các vụ giết người ấy đều giống như những vụ tự tử, hoặc có thể giải thích như những vụ tự tử.

Tôi nói cho cô biết là luật pháp bất lực thôi. Với cái chết của Lupin, và với cái chết của Florence Levasseur, sẽ chẳng còn kẻ nào làm chứng chống lại tôi nữa. Kể cả khi họ bắt được tôi, thì rốt cuộc

cũng phải thả tôi ra vì thiếu bằng chứng. Tôi sẽ bị ô danh, bị ghét cay ghét đắng, bị căm thù, bị nguyền rủa, người đời sẽ hỉ mũi khi nghe tới tên tôi, như thể tôi là kẻ bất lương đáng ghê tởm nhất. Nhưng tôi sẽ có trong tay hàng trăm triệu, và với ngần ấy tiền, người đẹp ơi, tôi sẽ có được tình bạn của những nhân vật đáng kính nhất!

Tôi nói lại cho cô biết, Lupin và cô chết rồi, mọi chuyện chấm hết. Không còn gì, không còn gì ngoài vài tờ giấy và dăm ba thứ lặt vặt mà tôi đã yếu đuối đến mức giữ lại cho tới bây giờ, trong chiếc ví này, những thứ đủ, hơn cả đủ, khiến tôi mất đầu, nếu mấy phút nữa tôi không định đốt hết chúng đi và đổ tro xuống đáy giếng.

Cô thấy đấy, Florence, tôi đã thực hiện mọi biện pháp. Cô không cần phải hy vọng tôi động lòng, cũng không cần phải chờ đợi bất kỳ sự giúp đỡ nào từ ai khác, vì chẳng ai biết tôi đã đưa cô đi đâu, và Arsène Lupin thì ngỏm củ tỏi rồi. Trong hoàn cảnh này, Florence, hãy chọn đi. Kết cục đang nằm trong tay cô, hoặc là cô chết, nhất định thế, không gì thay đổi được, hoặc là cô chấp nhận tình yêu của tôi."

Gã què im lặng một lát, rồi nói: "Hãy trả lời tôi đi, gật hay lắc. Cái động đậy của đầu cô sẽ quyết định số phận cô đấy. Nếu là lắc, cô sẽ chết. Nếu là gật, tôi sẽ cởi trói cho cô. Chúng ta sẽ rời khỏi đây, và sau đó, khi cô được chứng minh vô tội... tôi sẽ chịu trách nhiệm xử lý việc này... cô sẽ trở thành vợ tôi. Câu trả lời là có chứ hả, Florence?"

Gã hỏi cô gái với vẻ nôn nóng thực sự và với sự đam mê bị kìm nén khiến giọng gã run rẩy. Gã lê gối trên những phiến đá lát. Gã vừa cầu xin vừa đe dọa, vừa ao ước được chấp thuận, đồng thời, gần như háo hức chờ đợi lời chối từ, khao khát giết người thuộc thiên tính của gã cũng đang sôi sục.

"Câu trả lời là có phải không, Florence? Một cái gật đầu, chỉ một cái gật đầu khẽ khàng nhất, tôi sẽ tin tưởng vào ngầm ý của cô, vì cô không bao giờ nói dối và lời hứa của cô là thiêng liêng. Có chứ hả, Florence? Ôi, Florence, hãy trả lời tôi! Thật điên rồ khi cứ lưỡng lự. Tôi mà điên lên một cơn nữa là sự sống của cô được định đoạt đấy. Hãy trả lời tôi! Đây, nhìn đây, điếu thuốc tắt rồi. Tôi sắp sửa

ném nó đi đấy, Florence. Một cái động đậy của đầu cô thôi, câu trả lời là chấp thuận hay không nào?"

Gã cúi xuống cô gái và lắc lắc vai cô, như thể để bắt buộc cô ra dấu hiệu mà gã mong muốn. Nhưng đột ngột bị một cơn cuồng nộ xâm chiếm, gã đứng phắt dậy, kêu lên: "Cô ta đang khóc! Cô ta đang khóc kìa! Cô ta lại dám khóc lóc à! Nhưng, cô gái đáng thương ơi, cô nghĩ tôi không biết cô đang khóc vì gì ư? Tôi biết bí mật của cô, người đẹp, và tôi biết nước mắt của cô không phải vì sợ chết. Cô hả? Sao, cô chẳng sợ cái gì! Không, là một chuyện khác! Tôi nói cho cô biết bí mật của cô nhé? Ôi, tôi không thể, tôi không thể... mặc dù lời lẽ đang thiêu đốt đôi môi tôi. Ôi, con đàn bà đáng nguyền rủa, tự cô đã chuốc lấy tất cả! Tự cô muốn chết, Florence, vì cô đang khóc... chính cô muốn chết đấy..."

Vừa nói, gã què vừa vội vã bắt tay sửa soạn cho cái bị kịch khủng khiếp. Cái ví da lúc nãy gã bảo là chứa các giấy tờ đang nằm dưới đất, gã nhặt bỏ vào túi áo. Rồi, vẫn run lẩy bẩy, gã cởi áo khoác ném lên bụi cây gần nhất. Tiếp theo, gã cầm cuốc chim, leo lên những tảng đá dưới thấp, tức giận giậm chân, hét: "Chính cô đòi được chết, Florence! Bây giờ thì không gì có thể ngăn cản nổi điều đó. Tôi thậm chí chẳng còn trông thấy đầu cô nữa, dù cô lắc hay gật. Quá muộn rồi! Cô đòi được chết, và cô sẽ được chết! À, cô đang khóc đấy! Cô lại dám khóc à! Mới điên rồ làm sao chứ!"

Gã què gần như đang đứng trên đỉnh hang, ở phía bên phải. Nỗi tức tối đẩy gã vươn thẳng người lên hết cỡ. Gã trông khủng khiếp, gớm guốc, hung bạo. Mắt gã đỏ ngầu tia máu khi gã lách cán cuốc vào giữa hai khối đá, ngay vị trí có viên gạch chèn. Rồi, đứng sang một bên, chỗ an toàn, gã thúc viên gạch, thúc thêm lần nữa. Đến phát thúc thứ ba, viên gạch văng ra.

Những gì đã diễn ra thật đột ngột, cái kim tự tháp đá và rác rưởi ấy sập thẳng xuống lòng hang, tràn cả xuống phía trước hang, dữ dội tới mức bản thân gã què tuy đã cẩn thận đề phòng, vẫn bị thác đất đá cuốn đi, ném văng ra bãi cỏ. Tuy nhiên, cú ngã không nghiêm trọng, gã ngay lập tức đứng dậy, lắp bắp: "Florence! Florence!"

Mặc dù đã chuẩn bị hết sức kĩ lưỡng cho thảm kịch này, và quyết tâm hành động đến vậy, hậu quả của nó dường như vẫn đột ngột khiến gã choáng váng. Cặp mắt khiếp sợ của gã lùng sục kiếm tìm cô gái. Gã cúi xuống và bò xung quanh đống hỗn độn phủ đầy đất cát. Gã nhìn qua các khe hở. Gã không trông thấy gì cả.

Florence đã bị vùi dưới đống đổ nát, đã chết, không còn trông thấy được, đúng như gã lường trước.

"Chết rồi!" Gã nói, mắt nhìn chằm chằm, vẻ mặt ngẩn ngơ, sững sờ. "Chết rồi! Florence chết rồi!"

Một lần nữa, gã què lại rơi vào tình trạng kiệt sức hoàn toàn khiến hai chân gã dần dần khuỵu xuống, và gã ngã vật ra đất, bất động. Hai nỗ lực liên tiếp kết thúc bằng những thảm họa mà gã trực tiếp chứng kiến dường như đã cướp đi tất cả năng lượng đang còn lại của gã.

Chẳng còn hận thù, vì Arsène Lupin chết rồi, cũng không còn tình yêu, vì Florence không còn nữa, gã trông giống một kẻ đã mất đi động lực sống cuối cùng.

Hai lần môi gã gọi tên Florence. Phải chăng gã đang tiếc nuối người từng giúp đỡ mình? Đi đến điểm kết thúc của chuỗi tội ác khủng khiếp rồi, phải chăng gã đang hình dung ra vài giai đoạn, mà mỗi giai đoạn đều được đánh dấu bằng một xác chết? Phải chăng có cái gì đó giống như lương tri đang động đậy trong sâu thẳm kẻ tàn bạo đó? Hay chỉ đơn giản là trạng thái đờ đẫn về thể xác làm tê liệt con quái thú no mồi, sau khi nó đã chén ngập miệng thịt và máu tươi, trạng thái đờ đẫn gần như là khoái cảm?

Tuy nhiên, gã lại một lần nữa gọi tên Florence, và nước mắt lăn dài trên má gã.

Gã cứ nằm dài trong tình trạng này, ủ rũ, bất động và khi, sau vài ngụm thuốc nữa, tiếp tục công việc đang dang dở, gã làm một cách hết sức máy móc, không còn chút hoan hỉ nào từng khiến gã nhảy nhót trên đôi chân và sửa soạn giết người mà y như thể chuẩn bị đi dự một bữa tiệc vui vẻ.

Đầu tiên, gã què quay lại bụi cây lúc trước Lupin đã nấp và trông thấy gã xuất hiện. Sau bụi cây ấy, giữa hai gốc cây to, là một cái

chòi cất giấu dụng cụ và vũ khí, nào cuốc thuổng, nào bồ cào, súng, những cuộn dây thép và dây thừng.

Lộn đi lộn lại mấy lượt, gã mang chúng đến giếng, định ném chúng xuống trước khi rời khỏi chỗ này. Sau đó, gã kiểm tra kĩ lưỡng từng li từng tí ụ đất gã vừa leo lên, để đảm bảo gã không làm vương lại chút dấu vết gì về đường đi của mình.

Gã cũng kiểm tra kĩ lưỡng y như vậy đối với những khu vực của bãi cỏ mà gã đã giẫm lên, trừ lối dẫn đến giếng, gã để kiểm tra cuối cùng. Gã vuốt lại những cọng cỏ bị đè đổ rạp và cẩn thận san cho bằng phẳng những chỗ đất bị dận lún xuống.

Rõ ràng là gã bồn chồn lo lắng và có vẻ đang bận tâm nghĩ những chuyện khác, trong khi vẫn tiếp tục máy móc làm các việc một kẻ sát nhân tự động biết rằng khôn ngoan thì phải làm.

Một tình tiết nhỏ dường như khiến gã què bừng tỉnh. Một con én bị thương rơi xuống đất, gần chỗ gã đứng. Gã cúi xuống, nhặt nó lên, bóp nó trong hai bàn tay, vò nát nó như thể một tờ giấy nhăn nhúm. Mắt gã long lanh man rợ khi gã nhìn chằm chằm vào máu con chim tội nghiệp rỉ ra nhuốm đỏ hai bàn tay.

Nhưng, lúc ném cái xác bé tí nát bấy vào bụi kim tước, gã trông thấy trên những cái gai nhọn vương một sợi tóc, một sợi tóc dài màu vàng, và tất cả nỗi phiền muộn trong gã quay lại cùng với ký ức về Florence.

Gã què quỳ xuống phía trước cái hang sập. Rồi, bẻ hai thanh gỗ, gã đặt thành hình thánh giá trên một tảng đá.

Khi gã đang cúi xuống, chiếc gương nhỏ từ túi áo khoác gã rơi ra, đập vào một hòn sỏi, vỡ tan. Điềm gở này gây ấn tượng mạnh đến gã. Gã đưa ánh mắt ngờ vực nhìn xung quanh và run lên vì bồn chồn lo lắng, như thể bị những thế lực vô hình đe dọa, gã lẩm bẩm: "Ta sợ là... Ta sợ là... Đi khỏi đây thôi..."

Đồng hồ đeo tay của gã lúc bấy giờ chỉ bốn giờ rưỡi. Gã lấy cái áo khoác vắt ở bụi cây, thọc hai tay vào hai ống tay áo, rồi đút tay vào túi áo ngoài bên phải, nơi gã để chiếc ví cất các giấy tờ.

"Ô này!" Gã hết sức ngạc nhiên nói. "Ta chắc chắn ta đã..."

Gã sờ túi áo ngoài bên trái, rồi túi ngực, rồi, cuống cuồng lên, gã sờ cả hai túi trong. Không thấy chiếc ví đâu. Và, vô cùng kinh ngạc, gã phát hiện ra toàn bộ những thứ mà gã hoàn toàn chắc chắn là đã để vào các túi áo khoác đều biến mất: hộp đựng thuốc lá, hộp diêm, chiếc ví.

Gã lặng người đi vì sửng sốt. Nét mặt gã rúm ró lại. Gã lắp bắp những lời lẽ không thể hiểu nổi, trong lúc ý nghĩ khủng khiếp nhất choán lấy tâm trí gã mạnh mẽ tới mức nó trở thành một thực tế hiển hiện: Có kẻ nào đó đang ở trong lãnh địa Lâu đài Cổ.

Có kẻ nào đó đang ở trong lãnh địa Lâu đài Cổ! Và kẻ này đang lẩn trốn gần đống đổ nát, mà cũng có thể là dưới đống đổ nát luôn! Kẻ này đã trông thấy gã! Kẻ này đã chứng kiến cái chết của Arsène Lupin cũng như cái chết của Florence Levasseur! Kẻ này, lợi dụng lúc gã không chú ý và biết được qua lời nói của gã về các giấy tờ kia, đã lục soát cái áo khoác và lấy cắp các thứ trong túi áo!

Mắt gã ánh lên vẻ cảnh giác của kẻ quen hoạt động trong bóng tối, không ai biết đến, mà bỗng nhiên nhận ra có kẻ khác bắt quả tang mình đang làm cái việc đáng căm ghét, và lần đầu tiên trong đời, nhất cử nhất động đều đã bị theo dõi.

Câu hỏi kẻ kia từ đâu ra khiến gã băn khoăn lo lắng như thể con chim ăn đêm gặp ánh sáng ban ngày. Một kẻ xâm nhập vô tình lẩn trốn ở đây, hay một kẻ thù quyết tâm tiêu diệt gã? Một kẻ đồng lõa của Arsène Lupin, một người bạn của Florence, hay một cảnh sát? Và liệu kẻ địch này đã thỏa mãn với những chiến lợi phẩm vừa đánh cắp được của gã chưa, hay còn đang chuẩn bị tấn công gã?

Gã què không dám động đậy. Gã đứng đó, dễ dàng bị tấn công, giữa bãi đất trống trải, chẳng có gì để tự vệ trước những đòn tấn công có thể xuất hiện thậm chí trước cả khi gã nhận ra vị trí của kẻ địch.

Tuy nhiên, cuối cùng thì nguy hiểm cận kề cũng khiến gã lấy lại được chút sức lực. Vẫn bất động, gã dò xét xung quanh, tập trung chú ý tới mức dường như không một chi tiết nào lọt khỏi mắt gã. Gã có lẽ đã quan sát đến từng hình thù mơ hồ nhất giữa đống đá đổ nát, hay trong mấy bụi cây, hoặc đằng sau rặng nguyệt quế cao kia.

Chẳng trông thấy ai, gã què tiếp tục chống nạng đi. Gã bước đi mà cả chân hay nạng của gã đều không phát ra một chút tiếng động nào, chắc do đầu nạng bọc cao su. Tay phải gã giơ lên, cầm khẩu súng lục ổ quay. Ngón tay gã đặt vào cò súng. Chỉ cần một chút ý chí, hoặc thậm chí chẳng cần đến thế, bỗng nhiên bản năng ra lệnh, là đủ để một viên đạn bay về phía đối phương.

Gã rẽ trái. Ở phía này, giữa nơi rặng nguyệt quế kết thúc và đoạn đầu đống đổ nát, có một lối đi nhỏ bằng gạch, trông giống như bề mặt còn sót lại của một bức tường bị sụp. Gã què men theo lối này, lối mà kẻ thù kia có lẽ đã sử dụng để tiếp cận bụi cây gã vắt cái áo khoác, không lưu lại dấu vết gì.

Những cành nguyệt quế cuối cùng xòa ra cản đường gã, gã gạt chúng sang bên. Có một đám cây bụi nhằng nhịt. Để tránh đám cây bụi, gã đi vòng quanh chân đống đất đá, sau đó đi thêm vài bước nữa, vòng quanh một tảng đá lớn. Rồi, đột ngột, gã giật mình lùi lại, suýt thì mất thăng bằng, chiếc nạng của gã rơi xuống đất và khẩu súng lục tuột khỏi tay.

Những gì gã vừa trông thấy, những gì gã đang trông thấy, chắc chắn là cảnh tượng khủng khiếp nhất có thể đã từng xảy ra trước mắt gã. Đối diện gã, ở khoảng cách mười bước chân, hai tay đút túi áo, hai chân bắt tréo nhau, một vai khẽ tựa vào bức tường đá, không phải là một người đàn ông đang đứng đó: Không phải là một người, và không thể là một người, vì người này, như gã què biết, đã chết rồi, một cái chết không cách gì hồi sinh được. Vì thế, đó phải là một bóng ma, và việc ma quỷ từ dưới mộ hiện hình lên như vậy khiến gã què khiếp sợ tột độ.

Gã run rẩy, một cơn sốt và một trạng thái yếu ớt mới ập đến. Đôi đồng tử của gã giãn ra nhìn chằm chằm vào cái hiện tượng lạ thường kia. Toàn bộ thân thể gã, ngập trong những ý nghĩ mê tín và nỗi khiếp sợ điên rồ, sụp xuống trước bóng ma mà cứ mỗi giây nó lại khiến gã thêm kinh hoảng.

Không thể bỏ chạy, không thể tự vệ, gã khuỵu xuống. Và gã cũng không thể rời mắt khỏi cái người đàn ông chết rồi đó, cái người mà chỉ chưa đầy một tiếng đồng hồ trước, gã đã chôn tận dưới đáy giếng, khâm liệm bằng cả một đống sắt và đá.

Bóng ma của Arsène Lupin!

Với người thì có thể ngắm bắn, nã đạn, tiêu diệt. Nhưng với ma! Một thứ không còn tồn tại nữa, nhưng vẫn phát ra năng lực siêu nhiên! Liệu cố gắng chống lại những mưu đồ quỷ quái của một kẻ không còn tồn tại nữa thì có ích gì? Liệu nhặt khẩu súng vừa rơi lên ngắm bắn vào cái linh hồn chẳng tài nào sờ mó được của Arsène Lupin thì có ích gì?

Và gã què trông thấy một việc không thể hiểu nổi xảy ra: Bóng ma rút tay khỏi túi áo. Một tay cầm hộp đựng thuốc lá, và gã què nhận ra chính là hộp đựng thuốc lá làm bằng kim loại màu vỏ súng gã đã lùng sục kiếm tìm trong vô vọng. Vậy chẳng còn nghi ngờ gì nữa, kẻ lục soát áo khoác của gã chính là kẻ lúc bấy giờ đang mở chiếc hộp, lấy ra một điếu thuốc lá, quẹt một que diêm từ hộp diêm cũng của gã!

Ôi, thật diệu kỳ! Có một ngọn lửa thực sự phát ra từ que diêm! Ôi, tuyệt diệu vô song! Khói bay lên từ điếu thuốc lá, khói thật, gã què ngay lập tức nhận ra mùi khói đặc trưng!

Hai bàn tay gã ôm lấy đầu. Gã khước từ nhìn thêm nữa. Dù là bóng ma hay là ảo giác, là cái gì đó đến từ một thế giới khác, hay là hình ảnh xuất phát từ lòng ăn năn hối hận của chính gã, thì nó cũng không thể hành hạ cặp mắt gã thêm chút nào nữa.

Nhưng gã nghe thấy tiếng bước chân tiến đến gần, mỗi lúc một rõ ràng hơn khi mỗi lúc một đến gần hơn! Gã cảm thấy một sự hiện diện lạ lùng đang di chuyển lại gần mình! Một cánh tay vươn ra! Một bàn tay đặt lên vai gã! Bàn tay túm lấy da thịt gã chặt tới mức không thể nào vùng vẫy được! Và gã nghe thấy những lời được nói bằng cái giọng đích xác rồi, cái giọng lúc sinh thời của Arsène Lupin: "Sao, ngài thân mến của tôi, chúng ta đang tự đẩy mình vào tình trạng mới hay ho chứ! Tất nhiên, tôi hiểu rằng việc tôi đường đột tái xuất có vẻ bất thường thậm chí là bất tiện, nhưng dường như nó không thể gây ấn tượng mạnh mẽ đến vậy. Con người từng chứng kiến lắm chuyện lạ thường hơn thế nhiều, như việc Josué bắt mặt trời đứng yên, và con người cũng từng chứng kiến lắm thảm họa còn gây chấn động hơn, như vụ động đất ở Lisbon năm 1755 chẳng hạn.

Người khôn ngoan đưa các sự việc về đúng khuôn khổ của chúng và đánh giá chúng, không phải trên cơ sở chúng ảnh hưởng đến số phận của chính họ, mà trên cơ sở chúng ảnh hưởng đến vận mệnh của cả thế giới. Bây giờ thì hãy thú nhận rằng rủi ro nho nhỏ này chỉ đơn thuần mang tính chất cá nhân và không ảnh hưởng gì đến trạng thái cân bằng của hệ mặt trời. Ngài biết đấy, Marc-Aurèle[4] nói ở trang 84, sách do Nhà xuất bản Hachette ấn hành...”

Gã què đã lấy lại được can đảm để ngẩng đầu lên, và thực trạng lúc bấy giờ hai năm rõ mười tới nỗi gã chẳng thể nào trốn chạy khỏi sự thật rành rành ấy nữa: Arsène Lupin không chết! Arsène Lupin, kẻ mà gã đã ném xuống đáy sâu trong lòng đất và chắc chắn đã đập nát như đập nát một con côn trùng bằng búa vậy, Arsène Lupin không chết!

Gã què thậm chí chẳng buồn nghĩ cách giải thích một sự bí ẩn đáng kinh ngạc đến thế. Chỉ duy nhất điều này làm gã bận tâm: Arsène Lupin không chết. Arsène Lupin nhìn và nói như người còn sống. Arsène Lupin không chết. Anh ta thở, anh ta cười, anh ta nói, anh ta đang sống!

Và sự sống mà kẻ vô lại trông thấy trước mắt đích xác tới nỗi, tuân theo cơn bột phát thuộc về bản chất và nỗi căm ghét cuộc đời, gã nằm duỗi dài ra, với lấy khẩu súng lục, nắm chặt khẩu súng, nhả đạn.

Gã bắn, nhưng đã quá muộn. Bàn chân đi ủng của Don Luis đá một phát khiến viên đạn chệch hướng. Thêm một phát đá nữa, khẩu súng văng khỏi tay gã què.

Kẻ độc ác giận dữ nghiến răng và ngay lập tức vội vã sờ soạng các túi áo.

“Đây là thứ ngài đang tìm kiếm, đúng không thưa ngài?” Don Luis hỏi, giơ lên một ống tiêm dưới da chứa đầy dung dịch màu vàng. “Xin lỗi, nhưng tôi sợ ngài lỡ tay tự đâm mình. Như thế sẽ là cú đâm chí tử, phải không? Và như thế thì tôi sẽ chẳng bao giờ tha thứ cho mình được.”

Gã què đã bị tước vũ khí. Gã thoáng lưỡng lự, ngạc nhiên vì kẻ thù không tấn công gã quyết liệt hơn, và tìm cách lợi dụng sự trì

hoãn đó. Cặp mắt nhỏ hấp háy của gã đảo nhìn xung quanh, tìm kiếm cái gì để ném. Nhưng một ý tưởng xem chừng đột ngột lóe lên trong đầu óc gã, giúp gã dần dần lấy lại tự tin, và, trong con hưng phấn mới thực sự bất ngờ, gã tự cho phép mình cười một tràng ha hả.

"Thế còn Florence thì sao?" Gã hét lên. "Đừng quên Florence! Vì ta đã nắm thóp mi rồi! Ta có thể bắn trượt mi và mi có thể ăn cắp thuốc độc của ta, nhưng ta có cách khác để tấn công thẳng vào tim mi. Mi không thể sống thiếu Florence được, đúng không? Cái chết của Florence cũng là án tử cho mi, đúng không? Nếu Florence chết, mi sẽ treo cổ tự tử, đúng không, đúng không, đúng không?"

"Phải. Nếu Florence đã chết, ta sẽ không thể tiếp tục sống!"

"Cô ta chết rồi!" Kẻ vô lại hét to trong cơn phấn khích mới, nhảy chồm chồm lên bằng đầu gối. "Cô ta chết rồi, đúng đấy, đúng là chết rồi! Ta đang nói cái gì vậy? Cô ta còn hơn cả chết rồi! Bình thường người chết vẫn giữ vẻ bề ngoài như lúc sống được ít lâu, nhưng vụ này hay hơn nhiều: Không có xác chết ở đây, Lupin ạ, chỉ có một đống xương thịt bầy nhầy thôi!

Toàn bộ cái vòm đá đã đổ sập xuống cô ta! Mi có thể hình dung ra chứ, hả? Cảnh tượng mới ngoạn mục làm sao! Nào, nhanh lên, đến lượt mi chết rồi đó. Mi muốn một sợi thừng dài à? Ha, ha, ha! Thế là quá đủ để chết vì cười. Chẳng phải ta đã nói các người sẽ gặp nhau ở cổng địa ngục ư? Nhanh lên, tình nhân của mi đang chờ mi đó. Mi do dự à? Phép lịch sự kiểu Pháp cũ rích của mi đâu? Mi không thể để một quý cô chờ đợi lâu được, mi biết đấy. Nhanh lên, Lupin! Florence chết rồi!"

Gã què nói những câu này với niềm sung sướng thực sự, như thể nguyên từ "chết" đối với gã xem ra đã thú vị rồi.

Don Luis không hề động đậy một thớ cơ. Anh ta chỉ gật đầu, nói: "Thật đáng tiếc!"

Gã què có vẻ sững sờ. Tất cả nét mặt sung sướng nhàu nhò và điệu bộ đắc thắng ngưng phắt lại. Gã thốt lên: "Hả? Mi nói cái gì?"

"Tôi nói..." Don Luis tuyên bố, giữ thái độ điềm tĩnh và lịch thiệp, tránh không suồng sã như gã què. "... Tôi nói, thưa ngài thân mến

của tôi, rằng ngài đã hành động rất sai. Tôi chưa bao giờ gặp một người nào mang bản chất cao quý, đáng trọng hơn cô Levasseur. Vẻ đẹp không gì sánh kịp cả về gương mặt lẫn dáng vóc của cô ấy, sự trẻ trung và duyên dáng của cô ấy, tất cả đều xứng đáng được đối xử tử tế hơn. Thật đáng tiếc nếu một tuyệt phẩm như vậy của nữ giới lại chẳng còn nữa."

Gã què vẫn sững sờ. Cung cách bình thản của Don Luis làm gã khiếp đảm. Gã nói, giọng trống rỗng: "Ta bảo cho mi biết, cô ta chết rồi. Mi chưa thấy cái hang sao? Florence chẳng còn sống nữa!"

"Ta từ chối tin điều đó." Don Luis nói khẽ khàng. "Nếu thế, mọi thứ trông phải khác. Bầu trời phải phủ đầy mây, chim phải ngừng hót, và thiên nhiên phải vận đồ tang cơ. Nhưng chim vẫn đang hót, bầu trời vẫn trong xanh, mọi thứ vẫn tồn tại theo quy luật vốn có: Người đàn ông lương thiện đang sống, và kẻ bất lương thì đang bò dưới chân anh ta. Vậy làm sao Florence lại chết được?"

Một quãng im lặng dài tiếp nối những lời vừa rồi. Hai kẻ thù, cách nhau ba bước chân, mắt soi vào mắt: Don Luis vẫn lạnh lùng như thường lệ, gã què đang là con mồi cho nỗi đau điên dại nhất. Kẻ quái ác đã hiểu ra. Sự thật mặc dù còn chưa rõ ràng thế nào, nhưng nó chiếu sáng lòa vào mắt gã một điều chắc chắn rằng: Florence cũng chưa chết! Với hiểu biết thông thường của con người và theo quy luật tự nhiên mà nói, điều đó là không thể. Nhưng việc Don Luis hồi sinh cũng là không thể, thế mà Don Luis vẫn sống đấy thôi, chẳng một vết xước trên da, quần áo không vương một hạt bụi.

Con quỷ độc ác cảm thấy thua cuộc. Người đàn ông đang nắm gã trong lòng bàn tay không khoan nhượng là một trong những người đàn ông có sức mạnh vô biên. Anh ta là một trong những người luôn luôn thoát khỏi lưỡi hái tử thần và luôn luôn giành lại được từ tử thần những ai mình đã chịu trách nhiệm che chở.

Con quái vật rút lui, chậm chạp lết giật lùi bằng đầu gối dọc lối đi nhỏ lát gạch.

Gã kết giật lùi, lùi qua đống đất đá hỗn độn trùm lên chỗ trước là cái hang, không một lần đưa mắt nhìn về hướng ấy, như thể gã đã

tuyệt đối tin tưởng rằng Florence đã bình an vô sự thoát ra khỏi ngôi mộ khủng khiếp.

Gã cứ lùi dần. Don Luis, không còn nhìn chăm chăm vào gã, đang mải tháo cuộn dây thừng anh ta vừa cầm lên, và dường như thôi để ý tới gã.

Gã cứ lùi dần.

Và, bất thình lình, sau khi liếc mắt nhìn kẻ thù, gã lảo đảo xoay người, cố gắng đứng dậy trên đôi chân yếu ớt, bắt đầu chạy về phía cái giếng.

Gã còn cách cái giếng hai mươi bước nữa. Gã vượt được một nửa, rồi ba phần tư quãng đường. Miệng giếng đã há hoác trước mắt gã. Gã vươn tay ra, với động tác của kẻ chuẩn bị nhảy lao đầu xuống, và xô về phía trước.

Cú xô về phía trước của gã què bị chặn lại. Gã lăn tròn trên đất, bị lôi lại một cách thô bạo, hai cánh tay bị trói chặt vào người tới mức gã không thể cựa quậy.

Chính là Don Luis, anh ta chưa lúc nào hoàn toàn rời mắt khỏi gã, và đã thắt sợi dây thừng thành thòng lọng, quăng bắt gã đúng lúc gã sắp sửa lao mình xuống lòng giếng sâu thẳm. Gã què giãy giụa một hồi. Vòng thòng lọng thít chặt vào da thịt gã. Gã ngừng cử động. Và mọi sự kết thúc.

Rồi Don Luis Perenna, nắm đầu kia của thòng lọng, tiến đến chỗ gã, trói tay chân gã bằng đoạn dây thừng còn lại. Các thao tác được thực hiện một cách cẩn thận. Don Luis làm đi làm lại tới mấy lần bằng những cuộn dây thừng gã què đã mang đến chỗ cái giếng, và dùng khăn mùi soa bịt miệng gã. Vừa tập trung chú ý vào công việc, anh ta vừa giải thích với vẻ lịch thiệp vờ vĩnh: "Thưa ngài, ngài thấy đấy, người ta luôn luôn gặp tai họa vì quá tự tin. Họ không bao giờ hình dung ra rằng đối thủ của họ có thể sở hữu tài tháo vát mà bản thân họ lại không. Ví dụ, khi ngài đưa tôi vào bẫy, làm sao ngài có thể nghĩ, thưa ngài thân mến, một kẻ như tôi đây, một kẻ như Arsène Lupin này, lúc ấy treo người trên miệng giếng, với cánh tay tì lên miệng giếng và bàn chân bấm vào thành giếng, lại buông mình cho rơi xuống giống một thằng ngốc được?

Nghe đây, ngài ở cách tôi khoảng mười lăm hay hai mươi mét, và ngài nghĩ tôi không có đủ sức lực để nhảy ra hoặc không có đủ can đảm để đối diện với những viên đạn từ khẩu súng lục ổ quay của ngài à, khi vấn đề là phải cứu mạng Florence Levasseur và cứu mạng chính tôi nữa? Sao, ngài đáng thương của tôi, chỉ nỗ lực nhỏ nhất thôi cũng đã đủ rồi, hãy tin tôi đi!

Lý do để tôi không thực hiện cái nỗ lực ấy là vì tôi có việc đáng làm hơn, đáng làm hơn rất nhiều. Tôi sẽ nói cho ngài biết, tức là nếu ngài muốn biết. Ngài muốn biết chứ?

Chà, thế thì, ngay lúc vừa rơi xuống, đầu gối và bàn chân tôi tì vào thành giếng, đã đạp vỡ lớp vữa dày bịt một cái hố cũ đào vào bên trong thành giếng, và tôi ngay lập tức nhận ra điều này. Thật may mắn quá, phải không? Nó làm tình thế hoàn toàn thay đổi. Tôi ngay lập tức vạch ra kế hoạch. Trong khi tiếp tục diễn nốt cái vai cỏn con của một quý ông sắp sửa ngã nhào xuống dưới đáy giếng, sắm một bộ mặt sợ hãi nhất, một ánh mắt trân trối nhất, cái nhe răng gớm guốc nhất, thì tôi cũng kín đáo mở rộng miệng hố, thận trọng đẩy những mảng vữa trước mặt sao cho chúng rơi không gây ra tiếng động. Vào thời khắc quyết định, ngay cái tích tắc mà ngài thấy diện mạo vô hồn của tôi biến mất, tôi chỉ đơn giản là luồn vào chỗ trú ẩn, nhờ cú vặn sườn khá mạnh dạn.

Tôi đã được cứu, vì chỗ trú ẩn đó được đào ở phía mà ngài đang di chuyển, và vì bản thân nó tối om om, nó không hắt ra chút ánh sáng nào. Tất cả những gì tôi phải làm lúc bấy giờ là chờ đợi.

Tôi im lặng lắng nghe những lời đe dọa của ngài. Tôi mặc cho những thứ ngài ném xuống giếng rơi vèo vèo qua mình. Khi tôi nghĩ ngài đã trở về chỗ Florence, tôi đang sửa soạn rời khỏi nơi trú ẩn, quay lại với ánh mặt trời, và xông vào ngài từ phía sau thì...”

Don Luis lật gã què lại, như thể gã là một gói đồ mà anh ta đang buộc dây, rồi tiếp tục: “Ngài đã bao giờ đến Tancarville, lâu đài phong kiến cổ ở Normandie, bên bờ sông Seine chưa? Ngài đã đến chưa? Chà, ngài phải biết rằng, phía ngoài cái tháp canh đổ nát, có một chiếc giếng cổ, cũng giống như nhiều chiếc giếng khác thời bấy giờ, nó mang nét khác biệt là có hai miệng, một ở bên trên, hướng

lên trời, và một ở thấp hơn chút ít, đào ngang vào thành giếng, dẫn đến một trong các phòng của tháp canh.

Ở Tancarville thì miệng giếng thứ hai này ngày nay đã bị bịt bằng lưới sắt. Ở đây thì bị bịt bằng một lớp đá dăm và thạch cao. Chính ký ức về Tancarville khiến tôi quyết định chưa ra ngoài, thậm chí chẳng có gì phải vội vàng, vì ngài đã tử tế khi thông báo cho tôi biết rằng đến bốn giờ Florence mới hội ngộ với tôi ở thế giới bên kia. Do đó, tôi xem xét chỗ trú ẩn của mình và nhanh chóng nhận ra, đúng như tôi linh cảm, vị trí ấy là móng tòa nhà đã bị phá hủy, và từng có một khu vườn phủ bên trên phần móng này.

Chà, tôi tiếp tục dò dẫm đi theo hướng, mà nếu ở bên trên mặt đất, hẳn sẽ dẫn đến chỗ cái hang. Trực giác không đánh lừa tôi. Một tia sáng ban ngày le lói chiếu xuống ô cầu thang mà tôi vừa chạm chân vào bậc dưới cùng. Tôi leo lên và nghe thấy tiếng ngài."

Don Luis lật đi lật lại gã què khá thô bạo. Rồi anh ta tiếp tục: "Tôi muốn ngài hiểu, thưa ngài thân mến của tôi, rằng kết cục sẽ vẫn y như thế nếu tôi tấn công ngài trực tiếp và từ đầu trên mặt đất. Nhưng nói ra điều này, tôi xin thú nhận rằng cơ may cũng đã ít nhiều ưu ái tôi. Cơ may vốn thường xuyên bỏ qua tôi, trong cuộc chiến đấu giữa tôi và ngài, nhưng lần này thì tôi chẳng có gì phải phàn nàn cả.

Tôi cảm thấy bản thân mình may mắn đến mức tôi không mất một giây nào để nghi ngờ là, phát hiện được cái lối đi dưới đất kia rồi, tôi ắt sẽ phát hiện được đường thoát ra ngoài. Thực tế, tôi chỉ cần nhẹ nhàng rút vài viên gạch cản đường, để tạo đường thoát giữa những tàn tích của tháp canh lâu đài.

Nhờ giọng ngài dẫn đường, tôi luồn qua các tảng đá và đã đến được phía sau cái hang Florence nằm. Thật buồn cười, phải không?

Ngài có thể hình dung ra là nghe cái bài phát biểu nho nhỏ của ngài nó mới hài hước làm sao: "Hãy trả lời tôi đi, gật hay lắc, Florence. Cái động đậy của đầu cô sẽ quyết định số phận cô đấy. Nếu là gật, tôi sẽ cởi trói cho cô. Nếu là lắc, cô sẽ chết. Hãy trả lời tôi đi, Florence! Một cử chỉ nơi cái đầu của cô thôi: Câu trả lời là có hay không hả?" Và, hơn hết thảy, đoạn kết thật thú vị, khi ngài bò

lên đỉnh hang, bắt đầu gào thét trên đó: "Chính cô đòi được chết, Florence. Cô đòi được chết, và cô sẽ được chết!"

Hãy nghĩ xem, trò đùa mới thú vị làm sao chứ: Tới lúc ấy đã chẳng còn ai trong hang nữa rồi! Chẳng còn một ai! Chỉ ráng sức một lần, tôi kéo ngay được Florence về phía mình và đặt cô ấy vào vị trí an toàn. Tất cả những gì ngài có thể nghiền nát dưới cái thác đất đá của ngài có lẽ chỉ là một hay hai con nhện, cùng với vài con ruồi đang vo ve trên các phiến đá lát.

Mánh lới đã được thực hiện và vở kịch vui nhộn sắp sửa kết thúc. Màn một: Giải cứu Arsène Lupin. Màn hai: Giải cứu Florence Levasseur. Màn ba và cũng là màn cuối cùng: Con quái vật bị đánh bại... một cách tuyệt đối, hoàn toàn!"

Don Luis đứng lên, ngắm nghía tác phẩm của mình với ánh mắt mãn nguyện.

"Trông mi như cái xúc xích vậy, con trai!" Anh ta hét lên, cuối cùng cũng chịu thua bản tính thích châm biếm, mỉa mai và thói quen cư xử với kẻ thù một cách cợt nhả. "Một cái xúc xích bình thường! Một cái xúc xích làm bằng bạc nhạc, có lẽ là thứ rẻ tiền! Nhưng kìa, ta đồ rằng mi cũng chẳng quan tâm lắm đến việc trông mi giống cái gì. Hơn nữa, trông mi lúc nào chả thế, và dù sao thì mi cũng chỉ để phục vụ cuộc trình diễn nho nhỏ môn thể dục dụng cụ trong nhà mà ta đã lựa chọn cho mi. Mi sẽ thấy, đó là ý tưởng của chính ta, một ý tưởng thực sự độc đáo. Đừng sốt ruột, chúng ta sẽ không chậm trễ đâu."

Don Luis lấy một trong những khẩu súng mà gã què đã mang đến chỗ cái giếng, buộc một đầu đoạn thừng dài tầm mười hai hay mười lăm mét vào thân súng, và buộc đầu kia đoạn thừng vào đám dây nhợ đang trói chặt gã què, ngay sau lưng gã. Tiếp theo, anh ta ôm lấy gã tù nhân của mình và giơ bên trên miệng giếng. "Nhắm mắt lại, nếu mi có cảm thấy chóng mặt. Và đừng sợ. Ta sẽ rất cẩn thận. Sẵn sàng chưa?"

Anh ta thả gã què xuống cái hố há hoác đó, rồi túm đoạn thừng anh ta vừa buộc. Thận trọng, từ từ, từng xentimét một, sao cho bó thịt kia không bị va vào thành giếng, anh ta thả nó xuống hết mức tay.

Khi thả xuống được chừng mười hai mét, thì khẩu súng giữ nó lại, không cho nó xuống sâu hơn nữa, và cái bó bị treo lủng lẳng trong bóng tối, chính giữa lòng giếng chật chội.

Don Luis đốt vài tờ giấy, những đốm lửa xoay xoay rơi xuống chiếu ánh sáng lập lòe ma mị vào thành giếng. Rồi, không ngăn nổi nỗi khát khao tuôn ra những lời cuối cùng anh ta cúi xuống giếng như kẻ vô lại kia vừa làm lúc trước, nhe răng cười. "Ta đã chọn chỗ cẩn thận, để tránh cho mi bị cảm lạnh. Mi thấy đấy, ta chắc chắn sẽ quan tâm săn sóc mi. Ta có hứa với Florence là sẽ không giết mi, và hứa với chính phủ Pháp là sẽ giao nộp mi còn sống trong thời hạn sớm nhất. Chỉ là, ta chả biết làm gì với mi cho tới sáng mai, nên ta phải treo mi lơ lửng như thế này.

Trò này hay đấy, đúng không? Và mi ắt phải đánh giá cao nó, vì nó rất giống cách mi vốn vẫn hay làm. Hãy tưởng tượng xem, nòng và báng súng đang nằm gá trên miệng giếng chỉ độ một đốt ngón tay. Vì thế, nếu mi ngọ nguậy, hoặc cựa quậy, hoặc thậm chí thở quá mạnh, thì nòng súng hoặc báng súng sẽ tuột đấy, và mi sẽ rơi xuống đáy giếng! Còn ta, ta chẳng liên quan gì!

Nếu mi chết, nó khá giống một vụ tự tử. Tất cả những gì mi phải làm, ông tướng ạ, là đừng động đậy. Và cái hay ở kế hoạch nho nhỏ này của ta là cho mi nếm trước vài đêm giờ phút cuối cùng trong cuộc đời mi, khi mà người ta chặt đầu mi ấy. Từ khoảnh khắc này trở đi, mi được ở một mình, đối diện với lương tri mi, đối diện với cái mà mi có thể gọi là tâm hồn mi, không gì quấy rầy màn độc thoại thầm của mi đâu. Ta thật tử tế và chu đáo, đúng không?...

Thôi, ta đi đây. Và hãy nhớ, không một cử động không một cái thở dài, không một cái chớp mắt, không cả một cái thót tim nhé! Và nhất là không được quậy! Mi mà bắt đầu quậy, mi sẽ gặp rắc rối đấy. Thiền đi, đó là việc hữu ích nhất mi có thể làm lúc này. Thiền đi và chờ đợi. Bây giờ thì tạm biệt nhé!"

Don Luis, thỏa mãn với bài thuyết giáo của mình, bỏ đi và lẩm bẩm: "Thế được rồi. Mình chẳng tới mức như Eugène Sue[5], cho rằng những tên tội phạm tầm cỡ cần phải bị móc mắt. Nhưng, dẫu sao, một chút nhục hình, nêm nếm vừa đủ cảm giác sợ hãi, là đúng đắn, thích đáng, và tốt cho sức khỏe cũng như đạo đức con người."

Don Luis bước đi, men theo lối lát gạch vòng xung quanh đống đổ nát, rẽ xuống con đường nhỏ chạy dọc bức tường bao bên ngoài, dẫn đến một lùm linh sam, nơi anh ta đã đưa Florence đến trú.

Cô đang đợi anh ta, vẫn đau đớn sau những sự việc khủng khiếp vừa phải trải qua, nhưng cũng đã hoàn toàn lấy lại được sự gan dạ, tự chủ, và xem chừng đã trút bỏ được tất cả nỗi lo lắng về cuộc chiến giữa Don Luis với gã què.

"Thế là xong." Anh ta nói một cách giản dị. "Ngày mai tôi sẽ giao hắn cho cảnh sát."

Florence rùng mình. Nhưng cô không nói gì, và Don Luis im lặng quan sát cô.

Đây là lần đầu tiên họ ở riêng với nhau kể từ khi bị chia rẽ bởi quá nhiều bi kịch, và rồi lại lao vào nhau như những kẻ thù không đội trời chung. Don Luis phấn chấn đến nỗi cuối cùng thì anh ta cũng chỉ nói được vài lời bâng quơ, chẳng liên quan gì tới các ý nghĩ đang ào ạt xuất hiện trong đầu: "Chúng ta sẽ tìm thấy chiếc xe hơi nếu cứ đi men theo bức tường này, rồi rẽ trái... Em có nghĩ em đi được xa như thế không?... Sau khi lên xe, chúng ta sẽ đến Alençon. Có một khách sạn yên tĩnh gần quảng trường chính. Em có thể chờ ở đó cho tới lúc mọi việc tiến triển theo chiều hướng thuận lợi hơn cho em... và sẽ không lâu đâu, vì kẻ phạm tội đã bị tóm."

"Chúng ta đi thôi." Florence nói.

Don Luis không dám đề nghị giúp đỡ cô. Vả lại, cô bước đi vững chãi và thân hình duyên dáng của cô từ phần hông trở xuống vẫn cử động uyển chuyển như thường lệ. Don Luis một lần nữa cảm thấy tất cả lòng ngưỡng mộ xưa cũ và tất cả tình yêu cháy bỏng anh ta dành cho cô trào dâng. Tuy nhiên, tình yêu ấy chưa bao giờ có vẻ xa vời như lúc này, khi anh ta vừa cứu mạng cô nhờ những phép mầu không thể tả được của nghị lực.

Cô vẫn chưa hề chiếu cố ban cho anh ta một lời cảm ơn hay một cái nhìn dịu dàng hơn, làm phần thưởng cho nỗ lực anh ta đã thực hiện. Cô vẫn y như ngày đầu tiên, một cô gái đầy bí ẩn với tâm hồn kín đáo anh ta chưa khi nào thấu hiểu được, một cô gái mà thậm chí

cơn bão tố các sự kiện khủng khiếp vừa qua cũng không làm sáng tỏ bất cứ điều gì.

Cô đang suy nghĩ gì? Cô đang mong ước gì? Mục đích cô đang theo đuổi là gì? Đây là những vấn đề mờ mịt, Don Luis chẳng còn hy vọng có câu trả lời. Từ nay về sau, mỗi người họ phải đi con đường riêng của cuộc đời mình, và mỗi người họ chỉ có thể nhớ tới người kia bằng cảm xúc tức tối, oán hận.

"Không!" Anh ta tự nhủ, khi Florence ngồi vào chiếc limousine. "Không! Cuộc chia tay sẽ không diễn ra như vậy. Những gì phải nói giữa chúng mình sẽ được nói ra, và, dù cô ấy muốn hay không, mình cũng sẽ xé toạc bức màn đang che giấu cô ấy."

◇

Chuyến đi không kéo dài. Ở Alençon, Don Luis đăng ký thuê phòng khách sạn cho Florence bằng cái tên đầu tiên nảy ra trong đầu anh ta và để cô lại đấy. Một tiếng đồng hồ sau, anh ta trở về khách sạn, gõ cửa phòng cô.

Lần này, anh ta lại vẫn không có đủ can đảm để ngay lập tức hỏi cô câu hỏi mà trước đó anh ta đã quyết định sẽ hỏi. Hơn nữa, còn vài điểm khác anh ta muốn làm rõ.

"Florence." Don Luis nói. "Trước khi tôi giao nộp kẻ kia, tôi muốn biết hắn là thế nào với em?"

"Một người bạn, một người bạn bất hạnh mà em thương » xót." Cô khẳng định. "Đến hôm nay, em thấy thật khó hiểu lòng trắc ẩn em từng dành cho một con quái vật như vậy. Nhưng, vài năm trước, khi mới gặp gỡ hắn, em đã trở nên gắn bó với hắn vì thấy hắn khốn khổ, ốm yếu, và hắn phải chịu đựng tất cả những triệu chứng của cái chết ngay từ dạo ấy. Hắn từng giúp đỡ em lúc này lúc khác, và, mặc dù hắn sống ẩn dật, điều khiển em phần nào e ngại, dần dần hắn đã có ảnh hưởng to lớn đến em mà bản thân em cũng không nhận ra.

Em tin tưởng ở hiểu biết sâu sắc, ở ý chí, ở sự tận tâm tuyệt đối của hắn, và, khi vụ Mornington bắt đầu, thì chính hắn, như giờ đây em nhận ra, đã dẫn dắt hành động của em, rồi, về sau, là hành động của Gaston Sauverand. Chính hắn bắt buộc em phải làm những việc dối trá lừa lọc, thuyết phục em rằng hắn đang hành động vì sự an toàn của Marie Fauville. Chính hắn khiến chúng em nghi ngờ ông và yêu cầu chúng em im lặng khi có chuyện liên quan đến hắn hay liên quan đến các mối quan hệ của hắn, tới mức Gaston Sauverand không dám hé răng nhắc đến hắn trong cuộc trao đổi với ông.

Em không biết làm sao em có thể mù quáng đến vậy. Nhưng thế đấy. Chẳng có gì khiến em sáng mắt ra. Chẳng có gì khiến em mảy may nghi ngờ cái sinh vật ốm yếu, vô hại đó, kẻ đã sống nửa đời trong các bệnh viện và nhà an dưỡng kẻ đã phải trải qua mọi loại phẫu thuật, và kẻ, nếu đôi khi hắn có nói với em về tình yêu của hắn, thì hẳn hắn cũng biết là hắn không thể hy vọng...”

Florence không nói hết câu. Mắt cô gặp mắt Don Luis, và cô cảm nhận một cách mạnh mẽ rằng anh ta đang chẳng hề nghe cô nói gì. Anh ta đang ngắm cô, và chỉ thế thôi. Những lời cô nói anh ta chẳng hề nghe thấy.

Đối với Don Luis, mọi giải thích liên quan đến bản thân tấn bi kịch này đều vô nghĩa, trừ phi nó khai sáng cho anh ta về điều mà anh ta quan tâm, về những ý nghĩ riêng tư Florence dành cho anh ta, những ý nghĩ ác cảm, hay khinh rẻ. Ngoài ra, bất kỳ điều gì cô nói đều nhạt nhẽo, vô nghĩa.

Anh ta tiến tới gần cô, hạ giọng: “Florence, em biết tôi có tình cảm như thế nào đối với em, phải không?”

Cô đỏ bừng mặt, lùi lại, như thể không hề chờ đợi nghe câu hỏi này. Tuy nhiên, cô không nhìn xuống, mà trả lời thẳng thắn: “Vâng, em biết.”

“Nhưng, có lẽ...” Don Luis tiếp tục, một cách thiết tha hơn. Em không biết tình cảm của tôi sâu sắc đến thế nào? Có lẽ em không biết cuộc đời tôi chẳng còn mục đích nào ngoài em?”

“Em cũng biết điều đó.” Florence nói.

"Vậy, nếu em biết, tôi đành phải đi đến kết luận rằng chính vì như thế mà em có thái độ thù địch đối với tôi. Ngay từ đầu, tôi đã cố gắng làm bạn với em và tôi đã cố gắng cốt để bảo vệ em. Tuy nhiên, ngay từ đầu, tôi đã có cảm giác rằng đối với em, tôi là đối tượng gây ác cảm, thứ ác cảm vừa là bản năng vừa là hữu ý. Chưa bao giờ tôi trông thấy được điều gì khác trong ánh mắt em ngoài sự lạnh lùng, căm ghét, khinh bỉ, và thậm chí là sự ghê tởm.

Vào những lúc nguy hiểm, khi tính mạng hoặc tự do của em bị đe dọa, em thà liều lĩnh làm những chuyện khinh suất còn hơn chấp nhận sự giúp đỡ của tôi. Tôi là kẻ thù, là gã đàn ông không đáng tin cậy, là gã đàn ông bỉ ổi, cần tránh xa, nghĩ đến chỉ tổ phát sợ. Đó chẳng phải là căm ghét ư? Có gì ngoài nỗi căm ghét giải thích được một thái độ như vậy?

Florence không trả lời ngay. Cô dường như đang trì hoãn những lời lẽ đã ở trên môi. Khuôn mặt cô, gầy guộc và trĩu nặng vì đau đớn, mệt mỏi, nhìn dịu dàng hơn thường lệ.

"Có." Cô nói. "Có những tình cảm khác ngoài lòng căm ghét giải thích cho cái thái độ đó."

Don Luis lặng đi. Anh ta không thực sự hiểu ý nghĩa câu trả lời, nhưng ngữ điệu của Florence khiến anh ta hết sức bối rối, và anh ta cũng thấy ánh mắt Florence chẳng còn mang vẻ khinh miệt như thường lệ, mà đang tràn ngập sự duyên dáng tươi vui. Lần đầu tiên Florence mỉm cười trước mặt anh ta.

"Nói đi, nói đi, tôi cầu xin em đó!" Anh ta lắp bắp.

"Em muốn nói, có một thứ cảm xúc khác giải thích cho sự lạnh lùng, ngờ vực, sợ hãi, và thù địch. Không phải lúc nào cũng là những gì mà ta căm ghét thì ta mới tránh xa cùng với nỗi sợ hãi tột độ, và, nếu ta có tránh họ, thì thường là vì ta sợ hãi chính bản thân mình, vì ta xấu hổ, vì ta chống đối, muốn phản kháng, muốn quên, nhưng không thể..."

Florence dừng lại, và, khi Don Luis điên dại vươn cánh tay về phía cô, như thể cầu xin cô tiếp tục nói, nói nữa, cô gật đầu, bằng cách ấy bảo với anh ta rằng cô chẳng cần tiếp tục nói nữa thì anh ta

cũng có thể hiểu thấu đáy lòng cô và khám phá ra tình yêu thầm kín mà cô bấy lâu nay cất giấu.

Don Luis lảo đảo. Anh ta ngất ngây vì hạnh phúc, gần như trải qua cơn đau thể xác vì hạnh phúc quá đường đột. Sau những giây phút khủng khiếp đã xảy tới với anh ta giữa khung cảnh nguy nga ở Lâu đài Cổ, anh ta thừa nhận rằng nó có vẻ điên rồ khi một niềm sung sướng đặc biệt như vậy lại đột ngột nở hoa trong khung cảnh tầm thường của căn phòng khách sạn này.

Anh ta có thể đã mong muốn không gian thoáng đãng xung quanh mình, rừng cây, những ngọn núi, ánh trăng hoàng hôn rực rỡ, tất cả những thứ đẹp đẽ, nên thơ trên trái đất này. Bằng một lần xông lên, anh ta đã với tới được hạnh phúc tột cùng. Cuộc đời của chính Florence đã trở nên quan trọng hơn anh ta, từ thời điểm họ gặp nhau cho đến khoảnh khắc đầy kịch tính khi gã què, cúi xuống nhìn vào đôi mắt ngập lệ của cô, gào lên: "Cô ta đang khóc! Cô ta đang khóc kìa! Thật điên rồ! Nhưng tôi biết bí mật của cô, Florence! Và cô đang khóc! Florence, Florence, chính cô muốn chết!"

Đó là bí mật tình yêu, là sự thôi thúc đầy đắm say, mà, ngay từ ngày đầu tiên, đã đẩy tâm hồn hoàn toàn bị rung động của cô về phía Don Luis. Rồi nó khiến cô hoang mang, khiến cô tràn ngập nỗi sợ hãi, khiến cô cảm thấy như là kẻ phản bội Marie và Sauverand, hết thôi thúc cô đến gần lại lôi kéo cô ra xa người đàn ông cô yêu, người đàn ông cô khâm phục vì sự anh hùng và lòng trung nghĩa, giày vò cô trong cảm giác ăn năn và áp đảo cô như thể đó là một tội ác, rốt cuộc đã đưa cô, yếu đuối và bất lực, tới chỗ phải chịu đựng những ảnh hưởng hiểm độc của kẻ khốn kiếp luôn luôn thèm muốn cô.

Don Luis không biết phải làm gì, không biết phải nói gì để thể hiện niềm sung sướng vô ngần. Đôi môi anh ta run lên. Cặp mắt anh ta trào lệ. Bản năng tự nhiên thúc giục anh ta hãy ôm cô vào lòng, hãy hôn cô như một đứa trẻ, nồng nàn trên môi, với tất cả trái tim mình. Nhưng sự trân trọng cực độ làm tê liệt các khát khao nơi anh ta. Và, bị cảm xúc đánh bại, anh ta quỳ xuống bên chân Florence, lắp bắp những lời đầy yêu thương, ngưỡng mộ.

CHƯƠNG 21:
NHỮNG CÂY ĐẬU CỦA LUPIN

Sáng hôm sau, chỉ ít phút trước tám giờ, Valenglay đang nói chuyện với Cảnh sát trưởng trong căn hộ của ông ta, và hỏi: "Vậy ông cũng nghĩ giống như tôi chứ, Cảnh sát trưởng thân mến? Anh ta sẽ đến?"

"Tôi không có chút nghi ngờ nào về việc đó, thưa ngài Thủ tướng. Và anh ta sẽ đến đúng hẹn y như anh ta vẫn luôn luôn đúng hẹn trong suốt vụ này. Anh ta sẽ đến, vì lòng kiêu hãnh, khi đồng hồ điểm tiếng chuông cuối cùng báo hiệu tám giờ."

"Ông nghĩ vậy?"

"Thưa ngài Thủ tướng, tôi đã nghiên cứu người đàn ông này hàng tháng rồi. Trong hoàn cảnh hiện tại, khi tính mạng của Florence Levasseur vào lúc nguy ngập, nếu anh ta chưa nghiền nát được kẻ tội phạm mà anh ta đang săn lùng, nếu anh ta không mang hắn bị trói tay trói chân về đây, tức là Florence Levasseur đã chết, và anh ta, Arsène Lupin, cũng đã chết."

"Trong khi Lupin lại bất tử." Valenglay bật cười to. "Ông nói đúng. Hơn nữa, tôi hoàn toàn đồng ý với ông. Không ai có thể sửng sốt hơn tôi nếu anh bạn của chúng ta không xuất hiện ở đây chính xác đến từng phút. Ông bảo ngày hôm qua ông nhận được cuộc gọi từ Angers à?"

"Vâng, thưa ngài Thủ tướng. Người của tôi lúc đó vừa trông thấy Don Luis Perenna. Anh ta đi qua trước mặt họ, trên máy bay. Sau đó, họ gọi cho tôi lần nữa từ Le Mans, ở đó họ đã lục soát một nhà xe để hoang.

Ngài có thể chắc chắn rằng Lupin cũng đã lục soát địa điểm ấy, và chúng ta sẽ biết kết quả thôi. Ngài hãy lắng nghe này, tám giờ

rồi!”

Đúng lúc đó, họ nghe thấy tiếng động cơ rộn ràng của một chiếc xe hơi. Chiếc xe dừng bên ngoài ngôi nhà, và chuông cửa reo gần như ngay lập tức. Mệnh lệnh đã ban ra từ trước. Cánh cửa mở và Don Luis Perenna được đưa vào.

Đối với Valenglay và Cảnh sát trưởng, sự xuất hiện của anh ta chắc chắn chẳng có gì là bất ngờ, vì họ vừa mới nói rằng họ sẽ ngạc nhiên nếu anh ta không đến. Tuy nhiên, thái độ của họ bộc lộ sự sửng sốt mà chúng ta vốn vẫn đều trải trước những sự kiện dường như vượt ra ngoài khả năng bình thường của con người. qua

“Sao?” Thủ tướng háo hức hỏi.

“Xong rồi, thưa ngài Thủ tướng.”

“Anh đã túm cổ được tên khốn kiếp ấy rồi chứ?”

“Thưa rồi.”

“Ôi trời!” Valenglay thốt lên. “Anh là một tay cừ đấy!” Và ông ta tiếp tục hỏi: “Tất nhiên là một gã yêu tinh hả? Một con quỷ, một kẻ súc vật không biết sợ là gì?...”

“Không, thưa ngài Thủ tướng, một gã què, suy đồi, chịu trách nhiệm về các hành động của hắn, đương nhiên rồi, nhưng là một kẻ mà các bác sĩ sẽ tìm thấy mọi loại bệnh tật làm hao mòn dần dần sức khỏe: bệnh cột sống, bệnh lao phổi, và mọi loại bệnh khác.”

“Và đó là gã đàn ông Florence Levasseur đã yêu?”

“Ngài Thủ tướng!” Don Luis phản ứng dữ dội. “Florence không bao giờ yêu kẻ xấu xa đó! Cô ấy cảm thấy thương xót hắn, như bất kỳ người nào cũng có thể thương xót một đồng loại mang số phận hẩm hiu, sớm phải đối mặt với cái chết. Và chính vì thương hại mà cô ấy cho phép hắn hy vọng là rồi cô ấy sẽ lấy hắn, một lúc nào đấy trong tương lai vô định.”

“Anh chắc chắn về điều đó chứ?”

“Vâng, thưa ngài Thủ tướng, tôi chắc chắn về điều đó và về rất nhiều điều khác nữa, vì tôi có bằng chứng trong tay đây.” Chẳng rào đón gì thêm, anh ta tiếp tục: “Thưa ngài Thủ tướng, bây giờ thì gã đàn ông kia đã bị bắt, cảnh sát sẽ dễ dàng khai thác mọi chi tiết của cuộc đời hắn. Nhưng từ nay tới lúc ấy, tôi có thể tóm tắt về cuộc đời

quái dị này cho ngài nghe, chỉ tập trung vào khía cạnh tội phạm, và trình bày ngắn gọn ba vụ án mạng không liên quan gì đến vụ Mornington.

Jean Vernocq sinh ra ở Alençon và lớn lên nhờ sự chu cấp của ông già Langernault. Hắn biết hai vợ chồng Dedessuslamare, cướp tiền của họ, và trước khi họ kịp trình báo về một tên trộm chưa rõ danh tính, hắn đưa họ đến một nhà kho ở làng Damigni, ở đó, trong nỗi tuyệt vọng và bị chuốc thuốc cho mê mụ, họ đã treo cổ tự tử.

Nhà kho này nằm trong cơ ngơi được gọi là Lâu đài Cổ, tài sản của Langernault, người bảo hộ cho Jean Vernocq. Ông ấy lúc bấy giờ đang ốm. Rồi sau khi hồi phục, ông ấy đang lau chùi khẩu súng của mình thì bị bắn xuyên bụng. Khẩu súng đã được nạp đạn mà ông già không hay biết. Ai đã làm việc này? Chính là Vernocq, kẻ đêm hôm trước cũng vừa vét sạch hộp tiền của người bảo trợ mình...

Ở Paris, nơi hắn hưởng thụ số gia tài nho nhỏ tích cóp được, Jean Vernocq mua được từ một kẻ lừa đảo nào đó mà hắn quen biết các giấy tờ chứa đựng bằng chứng về sự ra đời của Florence Levasseur và quyền thừa kế của cô ấy đối với toàn bộ tài sản nhà Roussel và Victor Sauverand, các giấy tờ mà gã bạn lưu manh kia đã xoáy được từ bà vú già, người đưa Florence từ châu Mỹ về. Bằng cách săn lùng khắp nơi, rốt cuộc Jean Vernocq đầu tiên là tìm được ảnh của Florence và tiếp theo là tìm được chính cô ấy.

Hắn giúp đỡ cô ấy và giả vờ tận tụy với cô ấy, dành toàn bộ cuộc đời hắn để phục vụ cô ấy. Tại thời điểm đó, hắn cũng chưa biết sẽ được lợi lộc gì từ các giấy tờ bị đánh cắp của cô ấy hay từ mối quan hệ với cô ấy.

Mọi chuyện đột ngột trở nên khác hẳn. Thư ký của một luật sư hớ hênh nói với hắn về một di chúc cất trong ngăn kéo bàn ngài Lepertuis, có nội dung rất đáng quan tâm. Để được xem bản di chúc, hắn sử dụng một ngàn franc hối lộ gã thư ký, và kể từ đó gã thư ký kia cũng biến mất. Bản di chúc tình cờ là của Cosmo Mornington, trong đó, Cosmo Mornington để lại số tài sản đồ sộ của mình cho những người thừa kế của các chị em gái nhà Roussel và những người thừa kế của Victor Sauverand.

Jean Vernocq nhìn thấy cơ hội cho hắn. Một trăm triệu franc! Để chiếm khoản tiền đó, để được giàu có, xa hoa, quyền lực, và phương tiện mua lấy sức khỏe, sức lực từ những thầy thuốc giỏi nhất thế giới, tất cả những gì hắn phải làm là, đầu tiên, loại bỏ những người đứng chắn giữa món tài sản thừa kế và Florence, tiếp theo, khi đã giải quyết tất cả các trở ngại xong, thì biến Florence thành vợ hắn.

Jean Vernocq bắt tay vào hành động. Hắn đã tìm thấy trong số giấy tờ của Langernault, người bạn già của Hippolyte Fauville, những thông tin liên quan đến gia đình Roussel và liên quan đến mối bất hòa trong gia đình Fauville. Tổng cộng có năm con người cản đường hắn: Đầu tiên, tất nhiên, là Cosmo Mornington, tiếp theo, theo thứ tự thừa kế, là Hippolyte Fauville, con trai ông ta Edmond, vợ ông ta Marie, và em họ ông ta Gaston Sauverand.

Việc xử lý Cosmo Mornington quá dễ dàng. Tự giới thiệu với người đàn ông Mỹ mình là bác sĩ, Jean Vernocq bỏ thuốc độc vào một trong những ống thuốc tiêm dưới da của Mornington.

Nhưng trong trường hợp Hippolyte Fauville, người hắn chiếm được thiện cảm nhờ mối quan hệ của hắn với ông già Langernault, người mà suy nghĩ nhanh chóng chịu ảnh hưởng đặc biệt của hắn, hắn gặp khó khăn hơn nhiều. Biết rằng, một mặt, viên kỹ sư này căm ghét vợ mình, mặt khác, ông ta phải chịu một căn bệnh vô phương cứu chữa, hắn tranh thủ cơ hội, sau khi tham vấn một chuyên gia ở London, tiêm nhiễm vào đầu óc vốn đầy khiếp sợ của Fauville một kế hoạch tự tử khác thường mà sau đó các ngài có thể truy ra dấu vết.

Bằng cách này và với một nỗ lực duy nhất, ngấm ngầm, có thể nói như thế, không hề xuất hiện trong vụ việc, thậm chí không để Fauville có chút nghi ngờ nào cái hành động nhằm vào ông ta, Jean Vernocq đã đưa Fauville và con trai ông ta đến chỗ chết, loại bỏ Marie và Sauverand bằng mánh lới quỷ quyệt khiến họ phải chịu tội giết người, tội mà không ai có thể buộc cho hắn được. Kế hoạch đã thành công.

Lúc bấy giờ chỉ có duy nhất một cản trở: sự can dự của thanh tra Vérot. Thanh tra Vérot chết. Và còn lại duy nhất một mối nguy hiểm

trong tương lai: sự can dự của chính tôi, Don Luis Perenna, mà Vernocq chắc chắn đã lường trước, vì tôi là người thừa kế cuối cùng theo những điều khoản được nêu trong di chúc của Cosmo Mornington. Vernocq đã nỗ lực ngăn chặn mối nguy hiểm này, đầu tiên bằng cách trao cho tôi ngôi nhà ở quảng trường Palais-Bourbon để ở, đưa Florence Levasseur vào làm thư ký cho tôi, và tiếp theo bằng cách bốn lần làm tôi bị Gaston Sauverand cố gắng ám sát.

Như thế, bàn tay hắn giật dây toàn bộ bi kịch này. Có thể tùy thích ra vào nhà của tôi, thúc ép được Florence và sau đó là Gaston Sauverand nhờ sức mạnh ý chí và tính cách xảo quyệt, hắn đã trông thấy mục tiêu trong tầm mắt.

Khi tôi nỗ lực chứng minh Marie Fauville và Gaston Sauverand vô tội thành công, hắn không hề chần chừ: Marie Fauville chết, Gaston Sauverand chết.

Vậy là mọi chuyện đều diễn ra theo ý hắn. Cảnh sát truy đuổi tôi. Cảnh sát truy đuổi Florence. Không ai nghi ngờ hắn. Và ngày ấn định để trao quyền thừa kế đang đến gần.

Đó là vào hai ngày trước. Tại thời điểm ấy, Jean Vernocq đang ở giữa cuộc chiến. Hắn ốm và được nhận vào viện dưỡng lão trên đại lộ Ternes. Từ viện dưỡng lão, hắn tiến hành các hoạt động của mình nhờ sức ảnh hưởng đối với Florence Levasseur và nhờ bức thư gửi đến cho mẹ bề trên từ Versailles. Thực hiện mệnh lệnh của mẹ bề trên và không biết ý nghĩa những việc mình đang làm, Florence tới cuộc họp tổ chức tại văn phòng Cảnh sát trưởng, tự mang theo các tài liệu liên quan đến mình.

Trong lúc ấy, Jean Vernocq rời khỏi bệnh viện và ẩn náu gần đảo Saint-Louis, chờ đợi kết quả của một kế hoạch táo bạo mà, trong trường hợp xấu nhất, Florence có lẽ sẽ gặp rắc rối, chứ dường như không thể khiến hắn liên lụy gì, bất luận thế nào đi chăng nữa."

"Ngài biết phần còn lại rồi, thưa ngài Thủ tướng." Don Luis nói, chốt lại câu chuyện của mình. "Florence, choáng váng khi đột ngột biết vai trò mà cô ấy vô thức tham gia vào vụ việc, và nhất là khi biết những chuyện khủng khiếp mà Jean Vernocq đã làm, bỏ chạy khỏi viện dưỡng lão, nơi ông Cảnh sát trưởng đưa cô ấy quay lại theo yêu cầu của tôi. Cô ấy chỉ có một ý nghĩ duy nhất: gặp Jean

Vernocq, đòi hỏi hắn giải thích, và nghe xem hắn có gì để tự bào chữa. Cũng buổi tối hôm đó, hắn chở cô ấy đi bằng xe hơi, giả vờ là sẽ trao cho cô ấy bằng chứng chứng minh hắn vô tội. Đó là toàn bộ vụ việc, thưa ngài Thủ tướng."

Valenglay lắng nghe, càng lúc càng thêm hứng thú với câu chuyện kinh hoàng về một trí tuệ thiên tài nhưng tàn ác nhất mà đầu óc con người có thể tưởng tượng được, và trong khi lắng nghe, ông ta có lẽ cũng không cảm thấy quá ghê tởm, nhờ đối lập với thứ ánh sáng soi rọi lên câu chuyện là sự tươi vui, thoải mái, hạnh phúc và thiên tư tự nhiên của một người đàn ông đấu tranh cho cái thiện.

"Anh đã tìm thấy bọn họ?" Ông ta hỏi.

"Vào lúc ba giờ chiều hôm qua, thưa ngài Thủ tướng. Vừa kịp. Tôi thậm chí có thể nói là đã quá muộn, vì Jean Vernocq đã bắt đầu bằng việc vứt tôi xuống một cái giếng, và đè nghiến Florence dưới một đống đá."

"Ồ, vậy là anh chết rồi, phải không?"

"Vâng, thưa ngài Thủ tướng."

"Nhưng tại sao kẻ độc ác ấy lại muốn trừ khử Florence Levasseur? Cái chết của cô ta cũng phá vỡ luôn kế hoạch hôn nhân nhất thiết phải có của hắn."

"Muốn kết hôn phải có hai người, thưa ngài Thủ tướng, và Florence đã từ chối."

"Vậy thì..."

"Cách đây ít lâu, Jean Vernocq viết một bức thư để lại tất cả những gì hắn sở hữu cho Florence Levasseur. Florence, mủi lòng thương hại hắn, và không nhận ra tầm quan trọng của việc cô ấy đang làm, cũng viết một bức thư tương tự để lại mọi tài sản cho hắn. Bức thư này trở thành bản di chúc thực sự và không thể tranh cãi, có lợi cho Jean Vernocq.

Vì Florence là người thừa kế hợp pháp và đã được xác định của Cosmo Mornington, đơn thuần thông qua việc cô ấy xuất hiện tại cuộc họp ngày hôm qua cùng với các tài liệu chứng minh cô ấy là hậu duệ của gia đình Roussel, cái chết của cô ấy khiến quyền thừa

kế của cô ấy được chuyển sang cho người thừa kế hợp pháp và đã được xác định của cô ấy.

Jean Vernocq có thể đã được hưởng số tiền mà không gặp nguy cơ bị tranh chấp gì. Và vì các ngài có lẽ sẽ bắt buộc phải thả hắn ra sau khi bắt hắn, do thiếu bằng chứng chống lại hắn, hắn có lẽ sẽ sống một cuộc đời yên ả, với mười bốn vụ giết người đè lên lương tâm... tôi vừa cộng thêm vào... nhưng lại có một trăm triệu franc trong túi. Đối với một con quái vật như hắn, số tiền kia sẽ bù đắp nỗi ám ảnh trong tâm trí."

"Nhưng anh có nắm trong tay tất cả các bằng chứng không?" Valenglay nôn nóng hỏi.

"Chúng đây ạ." Perenna nói, chìa ra cuốn sổ mà anh ta đã lấy được từ túi áo khoác của gã què. "Đây là các bức thư và các tài liệu mà kẻ độc ác đó vẫn giữ, thiếu khôn ngoan phổ biến ở tất cả những tên tội phạm khét tiếng nhất. Đây, nhờ may mắn, là thư từ qua lại của hắn với Hippolyte. Đây là bản gốc tờ quảng cáo mà thông qua nó tôi biết ngôi nhà ở quảng trường Palais-Bourbon đang được rao bán. Đây là bản ghi chép về những chuyến Jean Vernocq đi Alençon để chặn các bức thư Fauville gửi cho ông già Langernault.

Đây là một bản ghi nhớ khác, cho thấy thanh tra Vérot đã vô tình nghe thấy cuộc nói chuyện giữa Fauville và tòng phạm của hắn, cho thấy ông ấy đã theo dõi Vernocq và cướp được từ hắn bức ảnh chụp chân dung Florence Levasseur, và cho thấy Vernocq đã bảo Fauville truy tìm ông ấy. Đây là bản ghi nhớ thứ ba, chỉ là bản sao của hai bản tìm thấy trong tập tám tuyển tập kịch Shakespeare, cho thấy Jean Vernocq, chủ sở hữu của tất cả các cuốn kịch Shakespeare đó, biết hết về âm mưu của Fauville. Đây là thư từ qua lại của hắn với Cacérès, Tùy viên Công sứ quán Peru. Đây là những bức thư tố cáo tôi và Trung úy Mazeroux mà hắn định gửi cho báo chí. Đây là...

Nhưng tôi có cần phải nói thêm không, thưa ngài Thủ tướng? Ngài đã có toàn bộ bằng chứng trong tay. Ông thẩm phán sẽ thấy mọi cáo buộc tôi đưa ra hôm qua, trước mặt ông Cảnh sát trưởng, đều hoàn toàn đúng sự thực."

"Còn hắn?" Valenglay kêu lên. "Tên tội phạm đâu? Hắn đâu?"

"Ở ngoài kia, trong một chiếc xe hơi, nói đúng hơn là trong xe hơi của hắn."

"Ông đã nói với người của tôi chưa?" Ông Desmalions lo lắng hỏi.

"Rồi, thưa ông Cảnh sát trưởng. Hơn nữa, thằng cha đã bị trói cẩn thận rồi. Đừng hoảng hốt. Hắn không trốn thoát được đâu."

"Chà, anh đã lường trước được mọi tình huống bất ngờ." Valenglay nói. "Và vụ việc đối với tôi dường như xong xuôi rồi. Nhưng còn một vấn đề vẫn chưa được giải thích, vấn đề có lẽ khiến công chúng quan tâm nhất. Ý tôi là dấu răng trên quả táo, những chiếc răng cọp, như cách người ta gọi chúng chắc chắn là dấu răng của bà Fauville, tuy bà ấy vô tội. Cảnh sát trưởng khẳng định anh đã giải đáp được bí ẩn đó rồi."

"Vâng, thưa ngài Thủ tướng, và các giấy tờ của Jean Vernocq chứng minh là tôi đã đúng. Hơn nữa, chuyện đó khá đơn giản. Quả táo mang dấu răng của bà Fauville, nhưng thực tế là bà Fauville chưa từng cắn quả táo."

"Nào, nào, tiếp tục đi!"

"Thưa ngài Thủ tướng, Hippolyte Fauville gần như đã nói ra sự thật trong lời tự thú sau khi chết của ông ta."

"Hippolyte Fauville là một gã điên."

"Đúng vậy, nhưng là một gã điên sáng suốt và có khả năng lập luận với logic kinh hoàng nhất. Vài năm trước, ở Palermo, bà Fauville bị ngã rất nặng, đập mồm vào mặt đá cẩm thạch của một cái bàn, hậu quả là một số răng của bà ấy, ở cả hàm trên lẫn hàm dưới, bị lung lay. Để khắc phục hậu quả và để gắn niềng vàng giữ chắc răng, một cái niềng mà bà Fauville phải đeo mất mấy tháng, nha sĩ, như thường lệ, phải lấy khuôn răng của bà ấy.

Ông Fauville vô tình giữ lại khuôn răng, và ông ta đã sử dụng nó để in dấu răng vợ mình lên miếng bánh ngọt sô cô la ít lâu trước khi ông ta chết và lên quả táo vào đúng cái đêm ông ta chết. Sau khi làm xong công việc này, ông ta dự định cho chiếc khuôn cùng những thứ khác bị nổ tung, và chúng đã bị nổ tung thật."

Sau lời giải thích của Don Luis là một quãng im lặng. Sự việc đơn giản tới mức Thủ tướng khá ngỡ ngàng. Toàn bộ tấn bi kịch, toàn bộ

các cáo buộc, tất cả những gì đã gây ra nỗi tuyệt vọng và cái chết của Marie, rồi cái chết của Gaston Sauverand, tất cả chỉ nằm trong một chi tiết hết sức nhỏ mà hàng triệu, hàng triệu người nồng nhiệt quan tâm đến sự bí ẩn của những chiếc răng cọp chưa bao giờ nghĩ ra.

Những chiếc răng cọp! Tất cả mọi người đã khăng khăng bám lấy cái lý lẽ rõ ràng là không thể chối cãi. Vì dấu răng ở quả táo hoàn toàn trùng khớp dấu răng của bà Fauville, và vì không có hai người nào trên đời này, xét về cả lý thuyết lẫn thực tế, sở hữu dấu răng giống hệt nhau, bà Fauville ắt phải có tội.

Hơn nữa, lý lẽ ấy tuyệt đối tới mức, kể từ cái ngày mà bà Fauville được công bố vô tội, vấn đề vẫn còn đó, khi dường như không một ai có khả năng hiểu ra cái ý tưởng rất đỗi bình thường là: Có cách khác để in dấu răng của người ta lên một vật, ngoài cách thực sự cắn vào!

"Cũng tương tự như câu chuyện quả trứng của Christophe Colomb vậy." Valenglay cười to. "Cần phải có tư duy."

"Ngài nói đúng, thưa ngài Thủ tướng. Mọi người không nghĩ tới những chuyện như vậy. Đây là một ví dụ khác: Cho phép tôi nhắc lại với ngài rằng vào thời gian Arsène Lupin được biết đến cùng lúc với ngài Lenormand và Thân vương Paul Sernine, không một ai để ý thấy cái tên Paul Sernine chỉ đơn giản là phép đảo chữ của cái tên Arsène Lupin. Chà, hiện tại cũng y hệt, Luis Perenna cũng chỉ là phép đảo chữ của Arsène Lupin. Hai cái tên đều bao gồm mười một chữ cái giống nhau, không hơn không kém. Và mặc dù đã là lần thứ hai, vẫn không ai nghĩ tới phép so sánh cỏn con ấy. Lại là quả trứng của Christophe Colomb! Cần phải có tư duy!"

Valenglay hơi ngạc nhiên trước tiết lộ này. Dường như con người xảo quyệt này đã thề là phải khiến ông ta bối rối đến phút cuối cùng và phải khiến ông ta hoang mang bằng những tin tức giật gân bất ngờ nhất. Cái chi tiết cuối cùng này phác họa anh ta mới khéo léo làm sao, một sự pha trộn lạ lùng của tự trọng và vô sỉ, của tai quái và giản đơn, của duyên dáng đáng yêu và sức mê hoặc gây xáo đảo, một dạng anh hùng trong khi chinh phạt các vương quốc vẫn tự

mua vui bằng cách đảo lộn các con chữ ghi tên mình nhằm mục đích gây bất ngờ cho công chúng!

Buổi thẩm vấn gần kết thúc. Valenglay nói với Perenna: "Này anh, trong vụ việc này anh đã làm được điều kỳ diệu và rốt cuộc đã giữ lời hứa giao nộp kẻ tội phạm. Tôi cũng sẽ giữ lời hứa. Anh được tự do."

"Tôi xin cảm ơn ngài, thưa ngài Thủ tướng. Nhưng còn Trung úy Mazeroux thì sao ạ?"

"Anh ta sẽ được thả sáng hôm nay. Ông Cảnh sát trưởng đã thu xếp sao cho công chúng không biết gì về việc hai anh bị bắt. Anh là Don Luis Perenna. Chẳng có lý do gì để anh không tiếp tục là Don Luis Perenna."

"Còn Florence Levasseur, thưa ngài Thủ tướng?

"Hãy để cô ta tự do ra đi trước mặt ông dự thẩm. Ông ta chắc chắn sẽ thả cô gái. Khi đã được tự do và trắng án, cô ta chắc chắn sẽ được coi là người thừa kế hợp pháp của Cosmo Mornington và sẽ nhận hàng trăm triệu franc kia."

"Cô ấy sẽ không giữ khoản tiền đó đâu, thưa ngài Thủ tướng."

"Ý anh là gì?"

"Florence Levasseur không muốn khoản tiền đó. Khoản tiền đó là khởi nguồn của những tội ác khủng khiếp không thể diễn tả thành lời. Cô ấy căm ghét ngay cả cái ý nghĩ về nó."

"Thế thì sao đây?"

"Hàng trăm triệu đó của Cosmo Mornington sẽ được hiến toàn bộ cho việc xây dựng đường sá và trường học ở miền Nam Maroc và miền Bắc Congo."

"Có phải ở Đế chế Mauritania mà anh đang trao cho chúng tôi không?" Valenglay cười to, nói. "Trời ơi, đây là một việc tốt và tôi nhiệt liệt tán thành. Một đế chế và một ngân khố quốc gia để duy trì nó! Ôi, Don Luis đã cư xử phải lẽ với đất nước mình, đã hào phóng trả hết các món nợ... của Arsène Lupin!"

◇

Một tháng sau, Don Luis Perenna và Mazeroux lên chiếc thuyền buồm đã đưa Don Luis tới Pháp. Florence cùng đi với họ. Trước khi thuyền ra khơi, họ nhận được tin tức về cái chết của Jean Vernocq, hắn đã tự tử bất chấp mọi biện pháp đề phòng hắn làm việc đó.

Tới châu Phi, Don Luis Perenna, Quốc vương Mauritania, gặp lại những người thân cận cũ và đưa Mazeroux vào hàng ngũ này, đồng thời ban cho anh ta một trọng chức. Don Luis tổ chức chính phủ để tiếp quản việc điều hành vương quốc sau khi anh ta thoái vị, thu xếp việc sáp nhập vương quốc mới vào với nước Pháp, và anh ta có vài cuộc trao đổi bí mật tại biên giới Maroc với Tướng Lauty, chỉ huy quân đội Pháp, các cuộc trao đổi nhằm đưa ra các giải pháp sẽ tiến hành lần lượt nhằm mục đích khoác cho việc xâm chiếm Maroc một lý do dễ dàng giải thích hơn.

Tương lai lúc bấy giờ đã được đảm bảo. Chẳng mấy chốc bức bình phong mỏng mảnh các bộ tộc chống đối chắn giữa người Pháp và những vùng bình định đổ sập xuống, để lộ ra một vương quốc trật tự, có hiến pháp hợp thức, có đường sá đẹp đẽ, có trường học và tòa án, một vương quốc phát triển thịnh vượng, hoạt động đâu vào đấy.

Rồi, sau khi hoàn tất nhiệm vụ của mình, Don Luis thoái vị.

◇

Anh ta đã trở về được hơn hai năm. Ai cũng nhớ đám cưới của anh ta với Florence Levasseur đã khuấy động dư luận thế nào. Tranh luận lại dấy lên, và nhiều tờ báo la ó đòi bắt Arsène Lupin. Nhưng chính quyền có thể làm được gì?

Mặc dù không ai nghi ngờ gì việc anh ta thực sự là ai, mặc dù cái tên Arsène Lupin và cái tên Don Luis Perenna đều bao gồm những con chữ giống y như nhau, và cuối cùng thì người ta cũng bắt đầu nhận xét về sự trùng hợp này, nói một cách pháp lý, Arsène Lupin chết rồi, còn Don Luis Perenna đang sống, và khả năng làm Arsène Lupin sống lại hoặc giết chết Don Luis Perenna là không thể xảy ra.

Anh ta ngày nay sống ở làng Saint-Maclou, giữa những thung lũng mê hồn đổ thoai thoải xuống sông Oise. Ai mà không biết ngôi nhà xinh xắn khiêm nhường quét vôi màu hồng của anh ta, với những cánh chớp cửa sổ màu xanh lá và khu vườn đầy hoa rực rỡ? Từng nhóm người từ Paris đến đó vào ngày Chủ nhật, với hy vọng trông thấy, qua hàng rào cây cơm cháy, người đàn ông từng là Arsène Lupin, hoặc gặp gỡ anh ta ở quảng trường của làng.

Anh ta đó, với mái tóc vừa nhuốm bạc, nét mặt vẫn trẻ trung, và tác phong thanh niên. Cả Florence đó, với vóc dáng yêu kiều, mái tóc óng vàng tựa như vòng hào quang ôm lấy gương mặt hạnh phúc, không gợn dù chỉ một chút ký ức đau buồn.

Người ta tới gõ cánh cổng gỗ nhỏ rất thường xuyên. Họ là những số phận không may mắn đến cầu xin ông chủ nhà giúp đỡ, là những nạn nhân của áp bức, những kẻ yếu đuối đã phải vật lộn với biết bao khó khăn, những kẻ liều lĩnh đã bị hủy hoại vì những đam mê của mình.

Don Luis luôn luôn tràn đầy tình thương xót đối với tất cả những người này. Anh ta dành cho họ sự quan tâm trọn vẹn, sự hỗ trợ bằng những lời khuyên nhìn xa trông rộng, kinh nghiệm, sức lực, và thậm chí cả thời gian, biến mất nhiều ngày hoặc nhiều tuần để một lần nữa đấu tranh cho cái thiện.

Cũng đôi khi, một phái viên từ văn phòng Cảnh sát trưởng hoặc một nhân viên cấp dưới thuộc lực lượng cảnh sát đến xin ý kiến anh ta về một vụ án phức tạp. Và Don Luis lại dồn toàn bộ trí tuệ tuyệt vời vào công việc ấy.

Bên cạnh những việc này, bên cạnh những cuốn sách cũ về đạo đức và triết lý mà anh ta thích thú đọc lại, anh ta còn làm vườn. Anh ta mê mẩn những bông hoa do mình trồng. Anh ta tự hào về chúng. Anh ta đã đạt giải ở nhiều cuộc triển lãm, và người ta vẫn nhớ chiến thắng của loài cẩm chướng tam sắc, cánh có các vệt màu đỏ và vàng, mà anh ta đem đến triển lãm với cái tên "cẩm chướng Arsène".

Nhưng anh ta kỳ công chăm sóc nhất những bông hoa lớn nở vào mùa hè. Tháng Bảy và nửa đầu tháng Tám, những bông hoa này nở kín hai phần ba bãi cỏ và tất cả các lề của mảnh vườn nhà

bếp. Những cái cây làm cảnh đẹp đẽ, đứng thẳng như cột cờ, hãnh diện vươn những bông hoa đủ mọi màu sắc: xanh lam, tím, tím hoa cà, hồng, trắng.

Chúng đều là những cây đậu lupin và đầy đủ các giống: Cruikshanks lupin, lupin hai màu, lupin thơm, và giống cuối cùng là lupin của Lupin. Tất cả đều ở đó, lộng lẫy, xếp thành hàng như hàng quân, cây nào cũng khao khát vượt lên trên cây khác, vươn những bông hoa dày dặn nhất, sặc sỡ nhất về phía mặt trời. Tất cả đều ở đó, và, đầu lối đi dạo dẫn đến những luống hoa nhiều màu sắc của họ, là tấm biển ghi câu thơ trích từ một bài thơ trữ tình của José-Maria de Heredia[6]:

"Và trong mảnh vườn nhà bếp của tôi, lupin mọc."

Bạn sẽ nói đây là một lời thú tội. Nhưng tại sao không?

Vào buổi tối, khi một vài người hàng xóm có hân hạnh được gặp gỡ anh ta tại nhà anh ta - vị thẩm phán tòa hòa giải, vị công chứng viên, Thiếu tá - Bá tước d'Astrignac, cũng đã chuyển đến sống ở Saint-Maclou - Don Luis không e ngại nhắc tới Arsène Lupin.

"Tôi từng rất hay gặp hắn." Anh ta nói. "Hắn chẳng phải là người xấu. Tôi sẽ không đi quá xa tới mức so sánh hắn với Thất hiền[7], hoặc thậm chí nêu gương hắn cho các thế hệ sau, nhưng chúng ta vẫn cần đánh giá hắn với sự rộng lượng nhất định.

Hắn đã làm vô khối việc tốt và gây thiệt hại không đáng kể. Những người chịu trận vì hắn xứng đáng với cái phải chịu, và số phận có lẽ chẳng chóng thì chày cũng sẽ trừng phạt họ nếu hắn không ra tay trước. Giữa một Lupin, kẻ luôn luôn lựa chọn nạn nhân trong đám giàu có xấu xa, và một vị tai to mặt lớn sáng lập doanh nghiệp chỉ chủ tâm hủy hoại đời sống dân nghèo, liệu các ông có do dự chấm điểm? Chẳng phải Lupin giành phần thắng sao?

Và, mặt khác, những hành động tốt đẹp mới nhiều làm sao! Những bằng chứng về sự hào phóng không vụ lợi mới vô số kể làm sao! Một kẻ đào tường khoét ngạch ư? Tôi thừa nhận. Một kẻ lừa đảo ư? Tôi không phủ nhận. Hắn là tất cả những kẻ đó. Nhưng hắn không chỉ là những kẻ đó. Trong khi mua vui cho đám khán giả hạng

chuồng gà nhờ kỹ năng và tài khéo léo, hắn khơi gợi được sự hăng hái nhiệt tình của toàn thể công chúng theo các cách khác.

Người ta cười những trò chơi khăm của hắn, nhưng lại yêu mến sự gan dạ, lòng can đảm, tinh thần phiêu lưu, sự coi thường nguy hiểm, hiểu biết uyên thâm, khiếu hài hước không khi nào vơi, và sức táo bạo của hắn: Tất cả những phẩm chất đó nổi bật lên trong thời kỳ mà các đức tính tích cực nhất của loài người chúng ta đã đạt đến đỉnh điểm rồi, thời kỳ của xe hơi và máy bay..."

"Một ngày nào đó..." Anh ta nói, như bông đùa. "... Tôi những mong trên bia mộ của tôi có khắc dòng chữ *Nơi đây yên nghỉ Arsène Lupin, nhà phiêu lưu.* Điều đó hoàn toàn đúng. Anh ta quả là bậc thầy về phiêu lưu.

Và, nếu tinh thần phiêu lưu đưa đường dẫn lối cho anh ta thò tay vào túi người khác quá thường xuyên, thì nó cũng đưa đường dẫn lối cho anh ta tới những chiến trường nơi mà những người xứng đáng được trao cơ hội chiến đấu và giành những chiến thắng xuất sắc chẳng phải ai cũng giành được. Cũng chính ở đó anh ta giành được những chiến thắng của mình. Chính ở đó các ông có thể thấy anh ta hoạt động, dùng toàn bộ sức lực để thách thức cái chết và chống lại số phận. Vì điều này mà các ông phải tha thứ cho anh ta, thậm chí nếu đôi khi anh ta vượt mặt một sĩ quan cảnh sát hoặc xoáy mất chiếc đồng hồ đeo tay trong túi một vị dự thẩm. Chúng ta hãy cùng thể hiện sự rộng lượng đối với các bậc thầy về nghị lực."

Don Luis gật đầu kết luận: "Rồi, các ông thấy đấy, anh ta có một phẩm chất khác không bao giờ bị khinh miệt. Đó là một phẩm chất mà chúng ta nên cảm ơn anh ta trong những ngày buồn tẻ ảm đạm này: Anh ta biết cách mỉm cười!"

HẾT

[1] Người đã hành động là người hưởng lợi ích.

[2] Vua nước Lydia từ năm 560 trước Công nguyên. Nhờ chinh phạt các miền đất láng giềng, nhà vua trở nên nổi tiếng về sự giàu sang của mình.

[3] Một nhân vật anh hùng trong thần thoại Hy Lạp, con của thần Zeus với người phụ nữ phàm trần tên là Danae.

[4] Marc-Aurèle hay Marcus Aurelius (121-180) là một Hoàng đế La Mã, trị vì từ năm 161 đến khi ông mất vào năm 180.

[5] Eugène Sue (1804-1857) là một tiểu thuyết gia người Pháp, nổi tiếng với tác phẩm The Mysteries of Paris (tác phẩm đã được dịch và xuất bản ở Việt Nam với tên gọi Bí mật thành Paris).

[6] José-Maria de Heredia (1842-1905), là nhà thơ Cuba, thuộc trường phái Thi sơn (Parnasse), có chân trong Viện Hàn lâm Pháp.

[7] Bảy bậc hiền nhân.

Table of Contents

CHƯƠNG 1: D'ARTAGNAN, PORTHOS VÀ MONTE CRISTO
CHƯƠNG 2: MỘT NGƯỜI CHẾT
CHƯƠNG 3: MỘT NGƯỜI CHỊU SỐ PHẬN BI ĐÁT
CHƯƠNG 4: VIÊN NGỌC LAM VẨN ĐỤC
CHƯƠNG 5: TẤM MÀN SẮT
CHƯƠNG 6: GÃ ĐÀN ÔNG CẦM CÂY CAN GỖ MUN
CHƯƠNG 7: TUYỂN TẬP KỊCH SHAKESPEARE, CUỐN VIII
CHƯƠNG 8: BƯU ĐIỆN CỦA QUỶ
CHƯƠNG 9: CƠN GIẬN DỮ CỦA LUPIN
CHƯƠNG 10: GASTON SAUVERAND GIẢI THÍCH
CHƯƠNG 11: THÁO CHẠY
CHƯƠNG 12: "CỨU VỚI!"
CHƯƠNG 13: VỤ NỔ
CHƯƠNG 14: "KẺ THÙ HẬN"
CHƯƠNG 15: NGƯỜI THỪA KẾ HÀNG TRĂM TRIỆU FRANC
CHƯƠNG 16: WEBER BÁO THÙ
CHƯƠNG 17: VỪNG ƠI, MỞ RA!
CHƯƠNG 18: ARSÈNE ĐỆ NHẤT - QUỐC VƯƠNG XỨ MAURITANIA
CHƯƠNG 19: "CÁI BẪY ĐÃ GIĂNG. LUPIN, HÃY COI CHỪNG ĐÓ!"
CHƯƠNG 20: BÍ MẬT CỦA FLORENCE
CHƯƠNG 21: NHỮNG CÂY ĐẬU CỦA LUPIN